

ĐỨC HỒNG Y GEORGE PELL

CON SƯ TỬ CỦA GIÁO HỘI ÚC VÀ HOÀN VŨ

Mở đầu:

Trong Thánh lễ an táng Đức Hồng y George Pell tại nhà thờ Chính tòa St Mary, Sydney, Đức cha Anthony Fisher O.P., Tổng Giám mục Sydney, đã ví Đức Hồng Y Pell là Con Sư Tử. Phải chăng ngài muốn đặt vị Tổng Giám mục thứ 8 của Sydney ngang hàng với Tông đồ Phaolô? Vì không ai lại không nhớ cuốn tiểu thuyết thời danh của Nữ Sĩ Taylor Caldwell, *Great Lion of God*, về vị Tông đồ Dân ngoại. Tầm cỡ chắc chắn không bằng, nhưng nhiệt tâm vì Chúa và vì Giáo hội của Đức Hồng Y George Pell trong nghịch cảnh, thiện nghĩ không thua kém bao nhiêu. Tiếng rống của Con Sư Tử này đã tắt ngúm về phương diện thể lý vào ngày 11 tháng 1 năm 2023. Nhưng di sản của ngài không hẳn tắt ngúm trong lòng người. Chúng tôi xin gom lại các bài viết, phần lớn trên VietCatholic, về ngài trong tuyển tập này để phần nào vẽ lên một chân dung tinh thần về một con người và một giáo phẩm được Cựu Thủ tướng Tony Abbott nhận định là vĩ đại nhất ông từng gặp.

CHƯƠNG MỘT: HOÀN CẢNH GIÁO HỘI ÚC

1. Đức Hồng Y George Pell và cuộc canh tân Giáo Hội Úc

Vũ Văn An8/31/2011

Ngày 29 tháng 7 vừa qua, tại hội quán nhật báo Tiếng Nói Công Giáo (Catholic Voice) tại Cork, Ái Nhĩ Lan, Đức Hồng Y George Pell, TGM Sydney, đã đọc một bài diễn văn tựa là Đạo Công Giáo Chân Chính và Đạo Công Giáo Ở Quán Cà Phê (Authentic Catholicism vs Cafeteria Catholicism).

Đức Hồng Y lấy tư cách một người Úc gốc Ái Nhĩ Lan, một người có những xác tín và dân thân đấu tranh cho các xác tín ấy, để nói về kinh nghiệm Công Giáo Úc. Theo ngài, có hai vấn đề cần xem xét. Thứ nhất, tại Ái Nhĩ Lan hay tại Úc, luôn có một căng thẳng nền tảng giữa một bên là những người được ngài gọi là Kitô hữu của Tin Mừng, những người dành ưu tiên cho Tân Ước, cho Chúa Kitô và cho Lời Chúa, và bên kia là những người được ngài gọi là Kitô hữu tự do hay cấp tiến, những người dành ưu tiên cho cái hiểu hiện đại. Sự căng thẳng này đang xảy ra cùng khắp các cộng đồng Kitô Giáo. Căng thẳng thứ hai và quan trọng hơn hiện đang xảy ra tại Úc là sự căng thẳng giữa một thiểu số

thế tục, tuy nhỏ nhưng đang lớn mạnh, gồm những người có vị thế trong giới truyền thông và đại học, và đại đa số theo Kitô Giáo và Do Thái Giáo.

Các người theo chủ nghĩa thế tục đang cố gắng thúc đẩy một nghị trình chính trị nhằm phá hoại các nền tảng Kitô Giáo truyền thống và đang mưu toan đẩy các phát ngôn viên Kitô Giáo ra khỏi sinh hoạt công. Điều này cũng đang xảy ra cho các linh mục và do đó, cần phải tiếp tục đóng lên tiếng nói một cách công khai. Và Đức Hồng Y cho hay: ngài cương quyết nói lớn để mọi người thấy: tại sao tôi là người duy nhất tại Úc không được phép thực thi quyền tự do ngôn luận hợp dân chủ? Người ta hoàn toàn có quyền tự do tiếp nhận hay bác bỏ ý kiến của tôi mà. Chúng tôi cũng có quyền như bất cứ ai được phát biểu ý kiến của mình chứ. Dĩ nhiên, chúng ta cũng cần có những nhân vật chính trị giáo dân biết lên tiếng công khai vì không có gì bất lợi bằng việc chỉ có hàng giáo sĩ lên tiếng. Tuy nhiên, ngài hoàn toàn xác tín rằng sự im lặng thường xuyên của hàng giáo phẩm và của hàng giáo sĩ quả là điều không tốt chút nào.

Đạo Công Giáo tại Úc

Tại Úc, 26% dân số là người Công Giáo. Đây là tỷ lệ cao nhất, vượt quá cả người Anh Giáo. Giáo Hội có một mạng lưới dịch vụ vĩ đại: giáo dục 20% trẻ em Úc tại các học đường của mình, điều hành 23% các bệnh viện, cung cấp 55% việc chăm sóc giảm đau (palliative care) và vì áp lực của phong trào đòi an tử (euthanasia), Giáo Hội đang cố gắng mở rộng việc chăm sóc loại này. Cũng có một số đại học Công Giáo và một hệ thống phúc lợi xã hội to lớn, phần lớn được chính phủ tài trợ. Con số tu sĩ tại Úc có suy giảm nhưng để chống lại xu thế này, ngài đã cho mời Các Nữ Tu Đa Minh ở Nashville tới Sydney và họ đã có mặt ở đây từ năm 2007. Họ là các nữ tu trẻ trung, quyến rũ, nhưng mặc dù phẩm phục tu trì và từ ngày tới Sydney, họ đã thu phục thêm được khoảng 10 thiếu nữ khác. Hiện giáo phận đang có kế hoạch khuyến khích các thiếu nữ xuy sét ơn gọi đi tu. Ôn gọi làm linh mục, thì tại một số giáo phận, con số có gia tăng. Đã có cố gắng tìm hiểu xem tại sao các giáo phận ấy lại có việc gia tăng ơn gọi linh mục. Lý do tìm được là các giáo phận này có tinh thần Công Giáo cao độ. Tại Sydney, tỷ lệ đi nhà thờ kể là cao nhất, dù thấp hơn tỷ lệ 40% của Ái Nhĩ Lan. Ở Sydney tỷ lệ ấy là 18%, phần lớn là nhờ các di dân Công Giáo. Các nhóm Á Châu như Đại Hàn, Trung Hoa và Việt Nam có nhiều người trở lại đạo. Ôn gọi trong cộng đồng người Việt khá cao đến độ họ có thể tự hào coi mình như người Ái Nhĩ Lan mới. Tuy nhiên, không ai chối cãi: chính người Ái Nhĩ Lan đã lập ra Giáo Hội tại Úc và chính Đức Hồng Y cũng đã tiếp nhận hồng phúc đức tin từ người mẹ Ái Nhĩ Lan của ngài. Theo ngài, Giáo Hội Úc phải tỏ lòng biết ơn đối với sự đóng góp của Ái Nhĩ Lan. Thành thử, dù sao, Giáo Hội Công

Giáo tại Úc vẫn là một thiểu số. Trong tư cách ấy, Đức Hồng Y cho hay Giáo Hội này có hai lựa chọn: một là để khối đa số nuốt trứng hai là tìm cách cưỡng lại và cố gắng phát triển. Nói cách khác, phải cố gắng Công Giáo hóa toàn bộ đất nước.

Thừa tác vụ Phêrô

Ở Úc, cũng như ở nơi khác, chúng ta đều phải đấu tranh với niềm xác tín rằng chúng ta là thành phần của Giáo Hội phổ quát, do Đức Giáo Hoàng lãnh đạo. Và việc lãnh đạo này có giá trị cả trong các sinh hoạt hàng ngày. Thí dụ, ở Toowoomba, Giáo Hội Úc vừa có một vị giám mục bị bãi chức sau hơn 10 năm đối thoại với Tòa Thánh. Đây là một thảm kịch, đáng lẽ không nên xảy ra nhưng vị giám mục này nhất định không chịu nhượng bộ hay đưa ra bất cứ cơ sở nào, nên buộc người ta phải kết luận: “Đủ rồi”. Và thế là Giáo Hội Úc phải đấu tranh với một thứ cảm quan vô lý chống Rôma. Đức Hồng Y George của Chicago vốn đưa là luận đề này là ở nhiều nơi thuộc Giáo Hội Công Giáo Mỹ, người ta có tác phong mỗi ngày một trở nên tệ hơn, nghĩa là một giáo hội với những phán đoán cá thể, không quan tâm bao nhiêu tới Đức Giáo Hoàng, tới hàng giáo phẩm và giáo huấn Công Giáo. Và rõ ràng có những phần tử trong Đảng Dân Chủ đang cố gắng tách hàng giáo phẩm ra khỏi người Hoa Kỳ. Đức HY Pell nghĩ rằng điều này cũng đang xảy ra tại nhiều nơi khác với những chính khách thích lập ra các “giáo hội quốc gia” hơn. Dĩ nhiên, ta phải chống lại khuynh hướng này.

Canh tân: kinh nghiệm Úc

Đức HY Pell sau đó đề cập tới những điều ngài cố gắng thực hiện ở Úc. Trước nhất ngài phải đương đầu với vụ tai tiếng sách nhiễu tình dục. Về vấn đề này, ngài bảo ngài rất mang ơn vị chánh án Tòa Thượng Thẩm. Ông này cho ngài hay: vụ tai tiếng này, với năm tháng, sẽ dần dần phá hoại Giáo Hội từ căn rễ, nếu Giáo Hội không chịu cương quyết hành động. Ngài còn bị vị thủ hiến của tiểu bang triệu tới và cho hay nếu Giáo Hội không chịu tự mình dọn dẹp vụ tai tiếng này, thì ông ta sẽ dọn dẹp giùm. Thành thử, Đức HY nhất quyết phải hành động một cách cương quyết. Điều đáng nói, ông thủ hiến này là người vô đạo, từng coi các nhà lãnh đạo tôn giáo là người lỗi thời... Ngài cho thành lập một ủy ban độc lập, thiết lập một ban cố vấn để huấn đạo và một hệ thống để trả tiền bồi thường. Nhờ thế, mọi chuyện nay đã yên ổn.

Giáo dục tôn giáo

Việc thứ hai là cải tổ việc giáo dục tôn giáo (giáo lý tại học đường). Đây dĩ nhiên là điều nền tảng cho tương lai, và ngài nhất định phải canh tân, bắt cháp mọi khó khăn. Ngài cho gọi người bạn của ngài từ Rôma về, cử làm đại diện lo việc giáo dục, và khởi sự công trình lớn lao là soạn thảo trọn bộ giáo khoa Công Giáo về đức tin và luân lý lấy Chúa Kitô làm trung tâm, dùng cho 13 cấp lớp nhà trẻ, tiểu học và trung học. Chương trình này nay thành bắt buộc tại các trường (1). Nói chung, công trình này đang mang lại hậu quả tốt, được các thầy cô hoan nghinh vì đa số các thầy cô này trước đây không được dạy về đức tin nên họ rất hoan nghinh bộ giáo khoa đầy nội dung phong phú, cung cấp các câu trả lời cho họ này. Chương trình giáo dục tôn giáo tại các trường phải lấy Chúa Kitô làm trung tâm và phải hoàn toàn có đặc điểm Công Giáo. Điều đáng lưu ý là tại Úc, nhiều người nghĩ tới bí tích theo lối Thệ Phản, nghĩa là chỉ nghĩ tới 2 bí tích Rửa Tội và Thánh Thể. Thực ra, Giáo Hội Công Giáo có tới 7 bí tích và một trong các bí tích kỳ diệu nhất chính là bí tích Thông Hối, một bí tích bị nhiều người xa lánh.

Không có lý do gì biện minh cho điều ấy cả, và nếu có một chương trình chuẩn bị thích đáng, người trẻ sẽ tiếp nhận và chào đón bí tích này. Đó là kinh nghiệm ở Úc, nơi ngay trẻ em không Công Giáo tại các trường Công Giáo cũng muốn được xưng tội; lẽ dĩ nhiên, Giáo Hội không cho phép các em này làm điều đó, nhưng sẵn sàng nghe các em giải bày “khúc nhôi” và cho các em lời khuyên thích đáng. Một số các thiên kiến bài Công Giáo thuở xưa đang tan biến đi. Hồi có chiến tranh tại Timor, có những con tàu chở binh sĩ qua đó. Trong số 200 binh sĩ, tuy chỉ 40% là người Công Giáo, nhưng có đến 140 người xếp hàng để được xưng tội. Điều này không hề xảy ra trong các thập niên 1960 hay 1970, nhưng từ từ, nhờ giáo dục, chúng ta đã bẻ gãy được nhiều rào cản và hiểu lầm. Tất cả nhờ cải tổ giáo dục.

Ồn Gội

Một điều nữa cũng quan yếu đối với tương lai cần phải nói rõ một cách tuyệt đối là chúng ta rất cần linh mục. Không thể có Giáo Hội mà lại không có linh mục. Muốn thế, ta phải có các chủng viện để người trẻ sẵn sàng gia nhập, những chủng viện theo nghĩa chính thống. Nghĩa là những chủng viện không bị sa đọa về tính dục. Dĩ nhiên, cả ở Úc, các chủng viện cũng đã kinh qua sự sa đọa về tính dục... Vì ai cũng rõ: tuổi trẻ bây giờ là sản phẩm của nền văn hóa đương đại. Tỉnh táo vì thế là điều cần thiết. Trong chủng viện, phải dạy họ biết cầu nguyện; đời sống cầu nguyện và tu đức phải chiếm ưu tiên. Khi được cử làm tổng giám mục Melbourne, việc đầu tiên của Đức Hồng Y là ra lệnh phải có thánh lễ hàng ngày tại chủng viện; ngoài ra, phải có Phép Lành Thánh Thể, Tôn

Thờ Thánh Thể và đọc kinh Mân Côi chung với nhau. Ai mà chả nghĩ đó là chuyện bình thường trong một chủng viện. Ấy thế nhưng khi Đức Hồng Y ra lệnh như thế, các nhân viên trong chủng viện cho hay họ không chấp nhận việc đó và đã đồng loạt xin từ nhiệm. Ngài buộc lòng chấp nhận việc từ nhiệm ấy và đó là một trong những quyết định hay nhất trong giáo phận này. Nói cách khác, khi bắt đầu đưa ra thay đổi, thế nào cũng có chống đối. Ngài cũng nhớ lúc ngài trình bày kế hoạch thay đổi trong chủng viện cho Hội Đồng Linh Mục, không một linh mục nào dám lên tiếng ủng hộ kế hoạch ấy. Sự thay đổi này còn đáng kể hơn là cuộc cải tiến giáo dục tôn giáo. Hiện nay, Melbourne đang đào tạo ra các linh mục chính thống tốt lành và dĩ nhiên việc này lôi cuốn nhiều người trẻ khác gia nhập chủng viện.

Chú tâm tới giới trẻ

Cũng cần phải chú tâm tới giới trẻ. Điều được Đức Hồng Y lưu ý lúc tới Sydney là lập ra nhóm tuyên úy giáo dân tại các đại học. Tuyên úy giáo dân? Đúng thế, vì không có linh mục làm việc này. Nay thì tình hình đã khác, vì ơn gọi đã phát xuất từ chương trình này và từ 10 năm kể từ ngày có chương trình này, đã có 9 ơn gọi làm linh mục và 4 ơn gọi làm nữ tu riêng từ Đại Học Sydney. Ngài mô phỏng sáng kiến của Phái Anh Giáo Tin Lành (Evangelical Anglicans). Phái này có tới 40 thiện nguyện viên làm việc tại Đại Học Sydney. Tóm lại, điều quan trọng là phải thiết lập được các cộng đoàn đức tin chính thống tại các đại học.

Vai trò lãnh đạo của các linh mục

Điểm sau cùng trong bài nói chuyện của Đức Hồng Y Pell là việc cần phải duy trì tinh thần và vai trò lãnh đạo của các linh mục. Ngài cho hay: ở Nam Brisbane, có một linh mục không tin chắc là Chúa Kitô có thật và thế là ông không giảng gì về Thần Tính của Chúa Giêsu, hay về việc Đức Mẹ sinh con một cách đồng trinh nữa. Trái lại, ông lấy ý niệm về thần tính từ Ấn Giáo; và cuối cùng ông kéo theo cả cộng đoàn của ông ra khỏi Giáo Hội, kể cả các nhân viên chủ chốt của phòng giáo dục Công Giáo! Lại cũng có một trung tâm tôn giáo phụ nữ có liên hệ với nhóm phụ nữ Công Giáo. Một ngày kia, có bà lên tiếng hỏi: “Tượng Chịu Nạn đâu?”. Bà liền được trả lời: ở đây không có tượng chịu nạn vì chúng tôi không muốn có tinh thần chia rẽ. Điều buồn cười là tại văn phòng trung tâm, có treo một cây chổi phù thủy! Thành ra, điều quan trọng là phải duy trì vai trò lãnh đạo của linh mục. Không bao giờ được phép thu nhỏ các ngài thành chỉ còn là các tuyên úy cho giáo xứ. Các ngài không bao giờ phải xin phép hội đồng giáo xứ để thi hành các nhiệm vụ linh mục của mình. Đã

đành một mục tử tốt phải làm việc theo phương thức cộng đồng với giáo dân của mình, nhưng trong truyền thống Công Giáo, linh mục luôn là nhà lãnh đạo; không theo nghĩa độc tài, nhưng không vì thế mà hết còn là nhà lãnh đạo. Ngài nhớ lại chuyện một linh mục ở Hòa Lan. Trước khi tiếp nhận nhiệm sở, ông phải được hội đồng giáo xứ phỏng vấn. Hội đồng giáo xứ “phán”: nếu không chịu chúc lành cho các cặp đồng tính, họ sẽ không để cho ông đến nhận chức vụ. Người Công Giáo không thể chấp nhận phương thức ấy. Ở Sydney, Đức Hồng Y cương quyết đạt được chính sách này: mọi cử nhiệm chính phải được dành cho những người thực sự cam kết thi hành một cách sâu sắc các chương trình Công Giáo. Điều này rất quan trọng vì không ai mong muốn đặt vào các vị trí lãnh đạo những người sẽ phá hoại điều mình đang thực hiện, như đặt vào phòng phụng vụ những người không tin vào các linh mục hay không tin vào hy lễ của chức linh mục thừa tác. Đức Hồng Y cũng khuyến khích các giáo dân tham gia chính trị; phần lớn họ gia nhập các đảng bảo thủ nhưng Giáo Hội cũng cần có những công đoàn mạnh và một Đảng Lao Động tích cực với nhiều người Công Giáo tốt trong đó. Giáo Hội Úc cũng thấy cần phải sử dụng các phương tiện truyền thông thể tục để truyền bá các sứ điệp của mình và chính Đức Hồng Y cũng có một mục thường xuyên trên một tờ báo hàng tuần ở Sydney. Ngài cũng muốn phát động chiến dịch Mang Người Công Giáo Về Nhà (Catholics Come Home) tức đem những người Công Giáo bỏ đạo trở về và những người ở bên ngoài muốn tìm hiểu về đức tin Công Giáo.

Đức Hồng Y Pell kết luận: quý vị thấy đó là lý do tại sao tôi muốn bác bỏ thứ Công Giáo ở quán cà phê, và cổ động một cuộc canh tân thực sự tại Úc.

(1) Bộ giáo khoa *To Know, Worship and Love*, do Đức Ông Elliott [hiện là giám mục phụ tá Melbourne] chủ biên được dùng cho chương trình giáo dục tôn giáo tại hai tổng giáo phận Melbourne và Sydney từ năm 2003, được Ban Truyền Giáo của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Sydney chuyển sang Việt Ngữ năm 2006 và từ đó soạn ra bộ giáo lý Biết Thờ Mến gồm 11 cuốn cho các cấp lớp của Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể. Tất cả hiện được lưu tại www.tnttsydney.org

2. Chung quanh việc một linh mục Công Giáo Úc bị nêu tên tại Thượng Viện

Vũ Văn An 9/20/2011

Ông Thượng Nghị Sĩ

Nick Xenophon là một con người đặc biệt. Sinh năm 1959 với cái tên Nicholas Xenophou, nhưng không hiểu tên ấy biến thành Xenophon hồi nào. Nội cái biến

này cũng đủ nói lên tham vọng của vị thượng nghị sĩ đại diện cho Tiểu Bang Nam Úc. Vì Xenophon vốn là tên của nhà sử học, kiêm hiệp sĩ, lính đánh thuê và triết gia Hy Lạp cuối thế kỷ thứ năm qua đầu thế kỷ thứ tư trước Công Nguyên, người đồng thời và là người ái mộ Socrate. Tốt nghiệp đại học luật khoa Adelaide năm 1981, chỉ 3 năm sau đã có văn phòng luật sư riêng. Mười năm sau đó, ông trở thành chủ tịch Hiệp Hội Luật Sư Tổ Tụng của Nam Úc. Thừa thắng xông lên, năm 1997 ông ra tranh cử Hội Đồng Luật Pháp Nam Úc (thượng viện tiểu bang) với tư cách độc lập và đã thắng cử. Mười năm sau, tức năm 2007, ông tranh cử vào thượng viện Liên Bang, với tư cách độc lập, và cũng thắng cử. Không những thế, ông còn giữ cán cân quyền lực tại Thượng Viện Úc cho mãi tới tháng 7 năm nay, khi cán cân ấy rơi vào tay Đảng Xanh. Không có Nick Xenophon, thủ tướng Kevin Rudd đã không thông qua được “gói kích thích kinh tế” trị giá 42 tỷ dollars của ông ta. Nhờ vụ thương lượng này, Nick mang về cho lưu vực sông Murray-Darling 900 triệu dollars. Rồi vụ ông “lột mặt nạ” Giáo Hội Scientology càng làm cho danh tiếng Nick Xenophon nổi như cồn. Phải chăng nay không còn nắm cán cân quyền lực nữa, nên ông phải đi tìm ngả khác để lấy tiếng. Ngả ấy chính là ngả giáo sĩ lạm dụng tình dục, một vấn đề đang hết sức nóng bỏng với phúc trình Cloyne tại Ái Nhĩ Lan đang làm đau đầu không những giáo hội Ái Nhĩ Lan mà cả Vatican nữa.

Ấy thế nhưng, theo Nhật Báo *Sydney Morning Herald* số ngày 15 tháng 9, ông đã vượt quá giới hạn của đặc quyền nghị viện. Dưới hàng tít: “Tại Canberra, rất ít người ủng hộ quyết định của TNS Nick Xenophon tố cáo trước Thượng Viện một vị cựu trưởng tuyên úy hải quân Công Giáo về tội hiếp dâm”, Báo này cho hay đồng nghiệp Nam Úc của ông là TNS Simon Birmingham, thuộc Đảng Tự Do, đã nói lên điều nhiều người muốn nói: đáng lý ra Xenophon, hoặc người tự nhận là nạn nhân, tức TGM Hepworth, nên phúc trình vụ việc cho cảnh sát mới đúng. “Tôi rất kính trọng Nick nhưng tôi không kính trọng việc ông vừa làm... Tôi nghĩ đặc quyền nghị viện nguyên tuyền là một đặc quyền. Phải sử dụng nó cách cẩn trọng, có phê phán. Các chính khách không có vai trò làm cảnh sát, công tố viên, quan tòa hay bồi thẩm đoàn...”

Tại chính tiểu bang Nam Úc, vừa xảy ra một tiền lệ đáng lẽ đã làm ông hành động cách khác. Hai tuần trước đây, Tòa Khu Vực Nam Úc vừa phạt một thầy giáo về tội lạm dụng tình dục một học sinh nhỏ tuổi vào năm 1984. Nạn nhân nay đã lớn chỉ mới khiếu nại hai năm trước đây. Cảnh sát điều tra vụ việc và theo luật tiểu bang, không ai được tiết lộ danh tánh phạm nhân, cho tới khi người này bị đem ra xử.

Xenophon đã không tôn trọng đạo luật của tiểu bang do chính ông làm đại biểu.

Trái lại, ông ta đã bỏ qua cả một thủ tục hợp pháp để nêu đích danh Đức Ông Ian Dempsey trước Thượng Viện, như thể không còn một giải pháp nào khác. Ông làm thế, chỉ vì tức giận Giáo Hội không chịu nghe lời ông cảnh giác.

Thử hỏi nếu Đức Ông Dempsey vô tội hay biến cố bị ông tố cáo không hoàn toàn minh bạch như lời ông nói tại Quốc Hội thì sao? Ông bảo Giáo Hội Công Giáo không chịu hành động chỉ trước một khiếu nại đệ nạp cả 4 năm nay, trong khi Hepworth cho tờ Herald hay: ngài chỉ mới ký giấy cho phép cuộc điều tra vào tháng 2 năm nay.

Catherine Hockley của Tờ *The Advertiser* ngày 17 tháng 9 cho rằng việc Xenophon nêu đích danh một linh mục tại Thượng Viện khiến người ta chất vấn quyền tự do ngôn luận. Phản ứng trước hành động này, TNS Tự Do Simon Birmingham cho rằng chính trị gia không có vai trò cảnh sát, công tố viên, quan tòa hay bồi thẩm đoàn; Xenophon đã vượt quá lần mức ấy. Trong khi đó, chuyên viên về luật hiến pháp là giáo sư Anne Twomey của Đại Học Sydney cho rằng hành động của Xenophon không phù hợp với bốn phận nghị viện; mặt khác việc nêu đích danh có tính kéo chú ý công luận này có nguy cơ phá hoại khả thể một cuộc xử án công bình, có khi còn khiến kẻ phạm tội thực sự khỏi bị trừng phạt nữa. Dù gì, bà cũng cho rằng quả là thiếu khôn ngoan khi các thành viên Quốc Hội sử dụng đặc quyền nghị viện để tố cáo một hành vi hình sự hay nêu đích danh một người làm bậy trong khi các vấn đề ấy nên để cảnh sát hay tòa án xử lý.

Hockley cho rằng đặc quyền nghị viện đem lại cho các thành viên quốc hội quyền tự do phát biểu tuyệt đối, nhưng tự do phát biểu mang theo trách nhiệm nặng nề. Xenophon cho rằng ông hiểu điều đó. Nhưng nhiều người sợ ông đã làm ngơ nhiều tiền lệ tai hại của việc sử dụng quyền này. Gần một thập niên trước, TNS Tự Do Bill Heffernan từng phải xin lỗi Thẩm Phán Tối Cao Michael Kirby vì đã dựa vào chứng cứ nguy tạo để tố cáo ông này sử dụng công xa đi chơi điếm đực, mà thực sự không có. Không ai không nhớ năm 1996, tại Quốc Hội New South Wales, dân biểu Franca Arena đã lạm dụng đặc quyền nghị viện để tố cáo một thẩm phán về hưu và một cựu dân biểu về tội ấu dâm. Ít ngày sau, một trong hai người này đã tự vẫn. Rồi tại Nam Úc, Tiểu Bang nhà của Xenophon, Quốc Hội tiểu bang cũng bị mang tiếng về vụ Chủ Tịch Hạ Viện Peter Lewis dùng đặc quyền nghị viện tố cáo một dân biểu tại chức tội ấu dâm. Lời tố cáo bị cảnh sát cho là thiếu bằng cứ. Khiến Chính Phủ Rann soạn thảo một dự luật bãi bỏ việc sử dụng đặc quyền nghị viện để nêu danh một viên chức công đang tại chức. Dự luật này chỉ bị thu hồi khi Lewis từ chức chủ tịch Hạ Viện.

Ông Tổng Giám Mục

John Anthony Hepworth sinh năm 1944, hiện là giáo chủ của Hiệp Thông Anh Giáo Cổ Truyền (Traditional Anglican Communion), một cơ cấu quốc tế bao gồm nhiều giáo hội Anh Giáo thuộc hệ “liên tục” (continuing Anglican churches), và là giám mục bản quyền của Giáo Phận Úc trong Giáo Hội Anh Công Giáo Tại Úc (Anglican Catholic Church in Australia).

Những danh hiệu dài dòng khó hiểu trên phần nào nói lên cái phức tạp trong con người mang tên Hepworth này. Năm 1968, ông được thụ phong linh mục trong Giáo Hội Công Giáo ở Adelaide, nhưng năm 1976, ông gia nhập Giáo Hội Anh Giáo Tại Úc. Thế rồi năm 1992, người ta thấy ông gia nhập Giáo Hội Anh Công Giáo Tại Úc. Chính trong giáo hội này, ngôi sao của ông càng ngày càng rực sáng. Năm 1996, ông được thăng giám mục phụ tá; 2 năm sau được cử làm giám mục giáo phận; và năm 2002, ông được bầu làm giáo chủ Hiệp Thông Anh Giáo Cổ Truyền, một hiệp thông hết sức tích cực hưởng ứng tông huấn *Anglicanorum Coetibus* của Đức Bênêđictô XVI về các giáo phận tông nhân dành cho tín hữu Anh Giáo trở về với Giáo Hội Công Giáo, nhưng trên căn bản của Hepworth, chứ không hẳn trên căn bản giáo luật Công Giáo. Trong căn bản, Hepworth là một linh mục Công Giáo phá giới, hiện đã hai lần cưới vợ, có 3 con.

Cùng thời gian với việc hoan nghinh tông huấn của Đức Bênêđictô XVI, Hepworth tiến hành việc tổ cáo 2 đồng nghiệp linh mục và một đồng môn chủng sinh Công Giáo tội hiệp dân ông từ lúc ông 15 tuổi cho tới khi ông đã thụ phong linh mục và làm cha phó!

Tess Livingston có bài tường thuật khá dài trên tờ *The Australian* ngày 10 tháng 9 về vụ việc. Theo Livingston, vị tổng giám mục của gần 400,000 tín hữu này cho rằng mình liên tiếp bị hiệp dân bởi 3 giáo sĩ, 2 người nay đã qua đời, nhưng Giáo Phận Công Giáo Melbourne đã có lời xin lỗi và bồi thường ông 75,000 dollars do tác phong của 2 giáo sĩ này. Hepworth tiếp tục đòi “công đạo” đối với người thứ ba hiện còn sống, và lần này, ông làm lớn chuyện.

Chuyện bắt đầu vào năm 1960, lúc Hepworth 15 tuổi, mới nhập tiểu chủng viện Công Giáo St Francis Xavier ở Adelaide, và đang hoàn tất chương trình lớp 11 và 12. Ông viết cho Toà TGM Công Giáo Adelaide vào ngày 25 tháng 3 năm 2008: một đêm kia, một “trưởng tràng” (prefect) lôi ông vào phòng của John Stockdale, chúc rượu ông rồi để mặc ông với chủng sinh này. Stockdale đe dọa

rằng ông có thể bị đuổi khỏi chủng viện nếu không chịu để hấn sờ soạng. “Việc sờ soạng mau chóng trở thành một cuộc làm tình đau đớn và dữ dội”. Stockdale sau này thụ phong linh mục, phục vụ tại Bendigo và qua đời năm 1995 tại Collingwood, Melbourne.

Tuy nhiên, sau đó, Hepworth vẫn được thụ phong linh mục và tiếp tục ở lại Giáo Hội Công Giáo cho tới năm 1972, lúc ông bỏ trốn qua Anh làm nghề tài xế xe vận tải, gia nhập Anh Giáo, rồi trở thành linh mục của Giáo Hội ấy. Lúc còn là linh mục Công Giáo, ông bị một linh mục khác cưỡng dâm ngay trên bãi biển của một thị trấn duyên hải và tại nhiều trung tâm khác.

Không rõ vị linh mục này có phải là một trong số 3 người bị Hepworth tố cáo là đã cưỡng dâm ông hay không, hay là nhân vật thứ tư. Chỉ biết theo tờ *The Age*, cả 3 người này đều đã cưỡng dâm ông từ thời còn ở trong chủng viện. Hai trong số ba người này, nay đã qua đời, bắt đầu cưỡng dâm ông từ lúc ông 15 tuổi. Riêng Ian Dempsey cưỡng dâm ông sau khi ông đã 18. Ông kể cho tờ báo này hay: ông bị Dempsey tấn công tình dục ít nhất 6, 7 lần trong thời gian 3 năm.

Về việc bị hiếp trên bãi biển, Hepworth kể rằng lúc còn là một linh mục Công Giáo trẻ, ông được hai linh mục khác mời ra bãi biển lúc ban đêm. Sau một hồi đi dạo, một trong hai linh mục này cởi quần áo và bắt đầu “vật lộn với tôi. Ông ta khỏe hơn tôi hay có lẽ vì tôi quá mệt mỏi chẳng... Tôi nhớ làn cát ướt lạnh và cuộc làm tình cường bức”.

Ông cho rằng biến cố trên là “cố gắng có ý thức cuối cùng muốn thuộc về hàng giáo sĩ giáo phận”, một khúc quanh khiến ông dứt khoát thoát ly. Tuy nhiên, tờ *The Australian* kể tiếp, TGM Hepworth cho rằng vị linh mục này còn tấn công tình dục ông tới 7 lần nữa. Ông khẳng định: không bao giờ đồng tình hết, ông kinh tởm hành vi đồng tính luyến ái. Chỉ là vì ông cảm thấy “quá yếu ớt về thể lý và xúc cảm” đến không thể chống cự được.

Xúc cảm đây theo ông là tình yêu say mê của ông đối với Giáo Hội Công Giáo, một Giáo Hội mà ông quyết tâm hoà giải để được hiệp thông hoàn toàn. Ông muốn được Giáo Hội này chấp nhận, “một Giáo Hội mà tôi không biết phải tiếp cận ra sao. Tôi chạy trốn, nhưng không bao giờ đánh mất tình yêu đối với Giáo Hội ấy”

Livingston đành chỉ biết lắc đầu, không hiểu được câu truyện này ra sao. Bề mặt xem ra là một câu truyện lạm dụng tình dục của hàng giáo sĩ Rôma. Nhưng mặt khác, dường như TGM Hepworth muốn thương lượng gì đó để có được một tư

thế với Rôma dù ông từng cưới vợ, ly dị, rồi tái hôn trong tư cách một linh mục Công Giáo.

Cuộc thương lượng này dường như đang bế tắc. Theo Robert Hart, mục sư quản nhiệm Nhà Thờ St Benedict của Giáo Hội Anh Công Giáo tại Chapel Hill, North Carolina, và là chủ bút tờ *Touchstone*, ai theo dõi tin tức mấy tháng gần đây cũng đủ thấy TGM Hepworth bắt đầu ta thán, cho rằng Giáo Hội Công Giáo Rôma đang đi thụt lùi đối với các hứa hẹn của mình trong tông hiến *Anglicanorum Coetibus*. Nhưng họ thụt lùi ở chỗ nào? Hart bảo: họ khước từ không chịu thay đổi tông hiến vừa ban hành và Giáo Luật mà tông hiến đó dựa vào, nhất là ở Khoản VI là khoản thường bị trích dẫn sai lạc và bóp méo hơn cả. Điều ấy có nghĩa họ không chấp nhận lối giải thích của Hepworth cho rằng mọi linh mục thuộc Hiệp Thông Anh Giáo Cổ Truyền về hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo đều giữ nguyên phẩm trật của mình và chính ông vẫn là tổng giám mục của họ.

Với ai không biết, nhưng với Hepworth, người đã “hai lần cưới vợ với một cuộc ly dị và tiêu hôn Anh Giáo, cơ may ấy không thể có được”. Theo Hart, *Anglicanorum Coetibus* chỉ là Giáo Luật và thủ tục “Cung Ứng Mục Vụ” hiện hành được nói rộng ra khắp thế giới.

Về vấn đề bị cưỡng hiếp, Hart dí dỏm nhận định: “Những ông linh mục đồng tính ưa cưỡng dâm này hẳn phải to lớn và mạnh mẽ lắm mới có thể cưỡng bức một ông gân guốc như Hepworth, người cao hơn 6 feet (feet) và trông không khác gì một tài xế xe tải”.

Trở lại việc “khai báo” của Hepworth. Ông và cả Xenophon cho hay: vụ việc đã được tường trình cho Tổng Giám Phận Công Giáo Adelaide 4 năm nay nhưng Giáo Hội đã không hành động một cách thích đáng. Thất vọng, nên đầu năm nay, ông đã tìm gặp Đức Ông Cappo của TGP/CG Adelaide. Trong cuộc gặp gỡ này, Đức Ông Cappo cho ông hay: TGP Adelaide chưa thể làm gì vì ông chưa nộp khiếu nại chính thức, dù ông có “khai báo”. Lúc ấy, TGM Hepworth mới thoả mãn yêu cầu của thủ tục điều tra chính thức. Do đó, trách nhiệm không hẳn ở TGP Adelaide như Hepworth và Xenophon lớn tiếng tố giác.

Về những người bị ông tố cáo, Stocdale sau này qua đời tại một hộp đêm đồng tính luyện ái dành riêng cho đàn ông ở Collingwood, Melbourne. Ronald Pickering chính thức bị Ủy Viên Lạm Dụng Tình Dục của TGP Melbourne là Peter O’Callagher QC xác nhận lạm dụng tình dục trẻ nam trong suốt 36 năm thi hành thừa tác. Nhưng còn Ian Dempsey? Từng là tổng giám đốc tuyên úy

Hải Quân Hoàng Gia Úc, lãnh huy chương Order of Australia, làm tổng đại diện của Adelaide nhiều năm và từ 40 năm nay không hề có tai tiếng gì. Cuộc điều tra hẳn không dễ dàng như người ta tưởng. Không thể hồ đồ cho rằng Giáo Hội Công Giáo cố tình trì hoãn thủ tục điều tra được. Ngược lại, người ta có quyền hoài nghi “ý đồ” của cả Xenophon lẫn Hepworth.

3. Đức Hồng Y Pell gợi ý bốn điểm về tự do tôn giáo

Vũ Văn An8/27/2013

Tuần trước, Đức HY George Pell, TGM Sydney, có đọc một bài diễn văn hàng năm về tự do tôn giáo tại phân khoa luật của Đại Học Notre Dame tại Sydney, trong đó ngài nhấn mạnh tới việc các chính phủ và tòa án Phương Tây đang tìm cách áp đặt một số thể giới quan liên quan tới các mối liên hệ, tới gia đình, tính dục, phá thai và kỹ thuật sinh sản, và do đó đang trở thành mối đe dọa cho tự do tôn giáo trong các nước này, dù đây chưa hẳn là đe dọa sống chết, nhưng dù sao vẫn hết sức nghiêm trọng.

Đức Hồng Y, nhân dịp này, đã cho cử tọa một ngữ cảnh đối với các thách đố trên bằng cách trình bày các con số thống kê về những người sẵn sàng hiến đời mình cho đức tin. "Dù với bất cứ ước lượng nào, điều rõ ràng là trong thế kỷ 20, các Kitô hữu bị giết vì đức tin đông hơn cả 19 thế kỷ trước cộng lại". Đức Hồng Y Pell cũng nhắc tới tín hữu của các tín ngưỡng khác đã và đang chịu nhiều bách hại bạo lực.

Ngài bảo rằng “Cám ơn Chúa, ở Úc và ở phần lớn các nước Phương Tây, tự do tôn giáo không phải là vấn đề sống chết. Các thách thức ta đang phải đương đầu thuộc một loại khác hẳn, tuy nhiên không kém nghiêm trọng”.

Đa dạng và khoan dung

Ngài ghi nhận việc kỳ thị tại Anh và Hoa Kỳ, những nơi người ta rất thường bị phạt, bị đuổi việc, bị tước quyền cung cấp dịch vụ cho thiếu nhi cũng như huấn đạo chỉ vì tuân giữ, thậm chí chỉ phát biểu, các xác tín tôn giáo và lương tâm về các vấn đề như phá thai, hôn nhân và tính dục.

Ngài bảo: “Trong hoàn cảnh này, vấn đề tự do tôn giáo phát sinh không phải vì những cuộc bách hại bạo lực mà là vì quyết tâm của các nhà cầm quyền chính phủ cũng như của các tòa án nhằm áp đặt một thể giới quan đặc thù, nhất là trong hai lãnh vực có liên quan mật thiết với nhau: một đằng là các mối liên hệ, gia đình và tính dục, đằng kia là phá thai và kỹ thuật sinh sản”.

Bất kể các loại tấn công trên xuất phát một cách trực tiếp hay với điều ngài gọi là “chiến thuật giây chuyền” nghĩa là lần lượt từng mảng, chúng vẫn thường

được cổ vũ dưới chiêu bài “đa dạng, khoan dung và nhân quyền”.

Tuy nhiên, theo Đức HY, “đa dạng mà người ta đi tìm xem ra nghiêng nhiều về việc bắt người ta phải hành động phù hợp với các mục tiêu của ý niệm duy tục đầy tính đế quốc. Khoan dung mà người ta rao giảng xem ra bị giới hạn vào việc cho phép Kitô hữu suy nghĩ cách khác nếu họ thực sự phải làm như thế, bao lâu họ chịu giữ các suy nghĩ ấy cho riêng họ và trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không được tìm cách mang chúng ra hành động. Luận điểm nhân quyền, một luận điểm thường dựa vào bình đẳng và tự do, trên thực tế đã kết cục ở chỗ coi một số quyền mạnh đủ để dập tắt các quyền khác”.

Đức HY Pell cho rằng ở Úc, người ta vẫn còn thời cơ “gây náo động về việc trên”. Trong hậu cảnh ấy, ngài khuyến khích một sự hợp tác tôn giáo lớn hơn để bảo vệ các giá trị chung, như đang diễn ra tại nhiều nước khác. Thí dụ, tại Hoa Kỳ, đang có sự liên minh giữa người Baptist và người Công Giáo chống lại chỉ thị ngừa thai và triệt sản của chính phủ.

Sau đó, Đức HY Pell trình bày bốn điều căn bản cho thấy thực ra tự do tôn giáo có nghĩa gì trên thực tế.

1. Tự do tôn giáo không phải là tự do đến nhà thờ vào ngày Chúa Nhật hay cầu nguyện tại nhà. Nó cũng có nghĩa được tự do hành động nơi công cộng dựa vào các niềm tin của mình, được lên tiếng về chúng và tìm cách thuyết phục người khác. Nó có nghĩa không bị cưỡng bức hay đe dọa phải im lặng dưới các đạo luật kiểm soát ngôn luận và bình đẳng hay bị gán cho tội “ghét đồng tính”, “kỳ thị”, “phản chọn Lựa” hay “tội bị xúc phạm”.

2. Tự do tôn giáo có nghĩa: được tự do cung cấp các dịch vụ nhất quán với các tín lý của tôn giáo bảo trợ. Không chính phủ hay người nào khác có quyền nói với các cơ quan tôn giáo rằng “chúng tôi thích việc làm của các ông với các phụ nữ khôn khô; chúng tôi chỉ cần các ông cũng cung cấp việc phá thai cho họ nữa” hay “chúng tôi thực sự thích các trường học của các ông, nhưng chúng tôi không thể để các ông dạy rằng hôn nhân giữa một người đàn ông và một người đàn bà tốt hơn hay đúng hơn các lời phát biểu yêu thương và tính dục khác”. Các cơ quan của chúng ta có đó cho mọi người, có kỳ thị ai đâu, nhưng cung cấp các giáo huấn và hành động khác biệt. Trong một đất nước giàu có và tân tiến như Úc, dành chỗ cho các cơ quan tôn giáo đâu phải là việc khó khăn.

3. Tự do tôn giáo có nghĩa: có khả năng sử dụng ít nhất một khối chủ lực các nhân viên sẵn sàng hỗ trợ triết lý sống (ethos) của tôn giáo bảo trợ. Mọi công trình Công Giáo trước hết và trên hết là các công trình tôn giáo. Các bệnh viện, trường học, đại học, cơ sở an sinh, các dịch vụ cho người tị nạn, người khuyết tật và người vô gia cư đều được lập ra vì đây là điều đức tin của ta vào Chúa

Kitô thúc đẩy ta làm. Những người thiện chí vui lòng giúp ta trong các công trình này trong tư cách nhân viên hay thiện nguyện viên không cần phải có cùng niềm tin như ta, nhưng họ cần phải vui lòng hỗ trợ niềm tin đó và làm việc trong môi trường của nó. Điều cũng chủ yếu là được quyền ưa thích những người tích cực dẫn thân cho các xác tín tôn giáo ở ngay tâm điểm các dịch vụ này. Không chỉ cần những vị CEO hay thầy cô dạy về tôn giáo là Công Giáo là đủ. Không phải là chuyện kỳ thị bất công khi thích tuyển những người Công Giáo dẫn thân cho các dịch vụ Công Giáo, nhưng quả là cường bức khi mưu toan can thiệp vào hay hạn chế quyền tự do của ta được làm như vừa nói. Không ai lại mơ đến việc gợi ý cho Đảng Lao Động sử dụng một số đảng viên tranh đấu của Đảng Tự Do.

4. Tự do tôn giáo và tài trợ của chính phủ. Nhà nước thế tục trung lập về phương diện tôn giáo và không có sứ mệnh gì phải loại bỏ tôn giáo nào cả, nhất là khi đại đa số dân chúng theo Kitô Giáo hay theo các tôn giáo lớn khác. Thành viên của Giáo Hội cũng nộp thuế như mọi người. Các mức độ đáng kể trong việc tài trợ của chính phủ không hề là lý do khiến người ta ngăn cấm các trường, các bệnh viện và các cơ quan an sinh tôn giáo cung cấp các dịch vụ tương ứng với các tín điều của họ; không đủ lý lẽ để cường bức họ hành động chống lại các nguyên tắc của họ. Việc tách biệt Giáo Hội và nhà nước đem lại nhiều che chở quan trọng cho các cộng đồng tôn giáo, chống lại sự can thiệp của chính phủ vào việc nội bộ của họ. Trong một xã hội tự do như xã hội Úc, các nhóm khác nhau có quyền thực hiện các đóng góp khác biệt, miễn không gây hại đối với ích chung. Chúng ta cần cổ vũ một tính đa nguyên đầy khoan dung, chứ không phải chủ nghĩa thế tục đầy bất khoan dung.

Sắc lệnh Milan

Đức Hồng Y Pell nhắc mọi người nhớ năm nay là năm kỷ niệm lần thứ 1,700 Sắc Lệnh Milan và việc hoàng đế Constantinô ban tự do tôn giáo cho các Kitô hữu sau cuộc bách hại Kitô Giáo kéo dài suốt trong 300 năm trước đó. Ngài nói rằng dịp kỷ niệm này là cơ hội tốt để ta củng cố tự do tôn giáo, và ngài đưa ra các gợi ý sau đây:

** Bảo vệ, chứ không miễn trừ:* các luật lệ chống kỳ thị của tiểu bang và của liên bang thường bao gồm một loạt các “miễn trừ” hay “ngoại lệ” đối với các tổ chức tôn giáo (và những nhóm khác). Mục đích của các miễn trừ này là để bảo vệ các quyền khác, nhưng ngôn ngữ miễn trừ tạo nên cảm tưởng này: chúng chỉ là các nhượng bộ hay giấy phép đặc biệt để kỳ thị do nhà nước cấp ban vì các lý do chính trị. Đây là điều hoàn toàn gây sai lạc và không giúp được ai cả, ngoại trừ những người muốn trình bày tình thế cách sai lạc và loại bỏ các che chở đối với tự do tôn giáo. Ngôn ngữ miễn trừ nên được thay thế bằng ngôn ngữ bảo vệ, vì nó rõ ràng cho thấy nhân quyền đang được bảo vệ.

** Thực thi các quyền khác không phải là kỳ thị:* Giáo Sư Nicholas Aroney và Giáo Patrick Parkinson từng gợi ý rằng việc ngăn cấm kỳ thị trái với luật lệ nên được soạn thảo cách nào đó để khi quyền tự do tôn giáo, tự do lập hội hay phát biểu văn hóa được thực thi một cách hợp pháp, thì không bị coi hay phán kết là kỳ thị cách bất hợp pháp. Tuy không phải là những người đầu tiên gợi ý như thế, ý kiến của họ đáng được ta xem xét cách nghiêm chỉnh. Coi những quyền này như miễn trừ là củng cố cảm tưởng mạnh mẽ này: chống kỳ thị quan trọng hơn các quyền khác và luôn đánh bại các quyền này. John Finnis từng nhận định rằng luật chống kỳ thị quan tâm tới việc liệu việc đối xử phân biệt có được biện minh hay không. Sử dụng ngôn ngữ “kỳ thị” nguy hiểm ở chỗ nó muốn nói: đối xử phân biệt là điều không được biện minh, ngay cả khi “được miễn trừ”.

** Bảo vệ các cá nhân cũng như các nhóm:* Các cá nhân là những người mang quyền lợi và lạ lùng thay các bảo vệ cho tự do tôn giáo trong các luật lệ chống kỳ thị chỉ chú tâm tới các nhóm và các định chế nhiều hơn là các cá nhân. Cũng như bao giờ, các quyền của người khác đối với hàng hóa và dịch vụ cần được bảo vệ, nhưng cần phải có những điều khoản minh nhiên để bảo vệ các cá nhân, chống lại các cưỡng bức bắt họ phải hành động trái với tín ngưỡng của họ trong việc làm hay trong doanh nghiệp của họ.

** Phải ra luật lệ bảo vệ lương tâm:* Thay vì cưỡng bức người ta hành động ngược với các xác tín tôn giáo hay lương tâm họ, như Đạo Luật Sửa Đổi Luật Phá Thai của Victoria hiện nay, các tiểu bang và liên bang nên ra đạo luật bảo vệ các xác tín này, theo chiều hướng quyết nghị được Quốc Hội của Hội Đồng Âu Châu chấp thuận năm 2010. Trong khi đòi buộc các chính phủ phải bảo đảm kịp thời để người dân được “chăm sóc y tế hợp pháp”, quyết nghị này còn chủ trương rằng “không ai, không bệnh viện hay trường học nào bị cưỡng bức, buộc chịu trách nhiệm hay bị kỳ thị bất cứ cách nào vì từ chối thi hành, chứa chấp, trợ giúp, hay đệ trình một cuộc phá thai, một cuộc xảy thai nhân tạo hay an tử hoặc bất cứ hành động nào có thể gây chết chóc cho một phôi thai hay thai nhi người, vì bất cứ lý do nào”.

4. Khó lòng Đức Hồng Y Pell được đối xử công bằng

Vũ Văn An3/1/2016

Trước ngày Đức Hồng Y George Pell trả lời cuộc điều tra của Ủy Ban Hoàng Gia về Các Đáp Ứng Của Các Định Chế Đối Với Việc lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em, các nhà lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo Úc và cả Hội Đồng Úc Châu về Các Quyền Tự Do Dân Sự đều đã lên tiếng phải dành cho ngài sự đối xử công bằng như mọi công dân khác.

Nhận định của hàng giáo phẩm Úc

Tổng Giám Mục Sydney, Đức Cha Anthony Fisher OP, dù đang dưỡng bệnh, cũng đã ra tuyên bố tỏ ý hy vọng Đức Hồng Y George Pell sẽ “được lắng nghe một cách tôn trọng” vì ngài biết “tất cả chúng ta thường bị cám dỗ muốn vội vàng kết luận sau khi đọc những hàng tít lớn của truyền thông” trong khi ta nên “hăm quyết đoán cho tới khi nghe mọi sự kiện”. Ngài cho rằng mọi người có quyền được hưởng một diễn trình công bằng và trong sáng, độc lập đối với mọi nghị trình, ngoại trừ sự thật.

Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc, Đức Tổng Giám Mục Denis Hart, thì cho rằng “Việc quản trị hệ thống công lý hình sự ở Úc đặt cơ sở trên các nguyên tắc nền tảng ... các lời tố cáo phải được thông tri cho bị cáo, phải tiền giả thiết sự trong trắng của họ và phải có phiên xử công bằng trước Tòa Án độc lập với cảnh sát và chính phủ. Bất cứ khi nào một trong các nguyên tắc này không được tuân giữ đối với một cá nhân bất kể địa vị của họ trong xã hội, thì mọi người đều chịu thiệt hại”. Ngài tin Đức Hồng Y Pell của các lời tố cáo không phải là Đức Hồng Y ngài đã biết trong suốt 50 năm qua. Ngài cho rằng “trách nhiệm của Ủy Ban Hoàng Gia là cung cấp một diễn đàn công bằng và quân bằng cho mọi người ra trước nó”.

Lời lẽ mạnh nhất có lẽ là của Đức Cha Peter Comensoli, Giám Mục Broken Bay. Ngài thừa nhận vai trò quan trọng của truyền thông trong việc buộc các nhân vật và định chế công cộng, kể cả Giáo Hội, phải giải thích hành động của họ, nhưng ngài cho rằng truyền thông cũng rất “hay bị thao túng bởi những người mà nghị trình không hẳn là tìm sự thật. Do đó, truyền thông đã bị sử dụng như là một diễn đàn của những lời bóng gió, và cuối cùng, của hăm dọa. Nó không phục vụ ích chung mà đúng hơn dẫn nhập vào xã hội một hình thức bất nạt tinh vi mà người ta khó có thể bảo vệ quyền có danh thơm và liêm chính của một người chống lại nó”.

Ngài cho rằng “Truyền thông không được thay thế Ủy Ban (Hoàng Gia) như là một diễn đàn trong đó việc điều tra và qui trách nhiệm được thi hành”.

Theo ngài, đức tin của chúng ta đứng về phía phẩm giá của mọi người. Nên ngài cho rằng ta phải bênh vực các nạn nhân bị các giáo sĩ và người của Giáo Hội nói chung lạm dụng tình dục. Nhưng ta cũng phải bênh vực quyền của mọi người, trong đó có Đức Hồng Y Pell, được hưởng “một diễn trình công bằng và thích đáng”.

Hội Đồng Úc Châu về Các Quyền Tự Do Dân Sự thì cho rằng “Các lời kêu gọi để Đức Hồng Y George Pell được đối xử công bằng trước Ủy Ban Hoàng Gia... vốn được Hội Đồng Úc Châu về Các Quyền Tự Do Dân Sự hỗ trợ”. Hội Đồng nói rằng: phải làm thế nào để “danh thơm tiếng tốt của một con người không bị tan tành nếu lời tố cáo không đúng sự thật”.

Tác phong truyền thông

Nhưng đọc các phúc trình của truyền thông mấy ngày nay, khi Đức Hồng Y Pell thực sự đang trả lời các chất vấn của Ủy Ban Hoàng Gia qua ngã viễn thoại từ Khách Sạn Quirinale ở Rôma do chính Ủy Ban lựa chọn, người ta thấy các lời kêu gọi trên đã không được một ai lưu ý.

Chỉ cần lướt qua bất cứ tựa đề nào của truyền thông, ta đều thấy những hàng tít tiêu cực về các câu trả lời của Đức Hồng Y, không một phản ứng điềm đạm và hữu lý nào thừa nhận thiện chí của ngài, kể cả việc ngài bắt tay các nạn nhân, gấn các giải vãi của Phong Trào *Loud Fence*, tức phong trào đấu tranh cho các nạn nhân của lạm dụng tình dục ở Ballarat, ở hang Đức Mẹ Lộ Đức trong nội thành Vatican, một cái nhất trong lịch sử, và thừa nhận Giáo Hội đã mắc nhiều sai lầm trầm trọng trong việc xử lý các vụ lạm dụng tình dục.

Hãy đọc các hàng tít của tờ *The Australian*: *Tôi bị giám mục và các linh mục nói láo; cuộc trình diễn vừa được chấp nhận vừa bị giận dữ*, với tựa đề phụ: ông ta không thèm nhìn các nạn nhân; *một Hồng Y hòa hoãn đang trình diễn; ít có cơ may chạy thoát*, thuật lại lời thóa mạ của những người chống đối, gọi ngài là “scum” (cặn bã), “coward” (thằng hèn); *Pell tin các linh mục, không tin tin đồn*, với tựa phụ: ông ta thú nhận khuynh hướng chấp nhận việc chối lạm dụng tình dục trẻ em; *hồ sơ Giáo Hội được khám xét sau lời tố cáo* (bóng gió kéo việc cảnh sát Melbourne đang điều tra những vụ có thể Đức Hồng Y Pell xâm phạm tình dục trẻ em); *một cú đấm nữa đối với Giáo Hội; Khách sạn 4 sao để trả lời Ủy Ban...*

Ngược lại, với các nạn nhân, truyền thông không có một lời nhận định phê phán dù trước những tình từ hỗn xược đối với một người chưa bị luật pháp kết án như trên.

Một số nạn nhân

Một số nạn nhân muốn biết sự thật. Sự thật là Giáo Hội thừa nhận làm lỗi của mình, dù làm lỗi ấy một phần vì quá tin vào khoa tâm lý học thời ấy, một tâm lý học dành thật nhiều không gian cho việc phục hồi, cải tạo bất cứ đối với loại tội ác nào, kể cả tội ác lạm dụng tình dục trẻ em. Người ta không nói tới nhà tù, người ta nói tới trung tâm cải huấn. Ngay với những tên cán binh cộng sản khát máu, người ta cũng dùng chính sách chiêu hồi cải tạo. Tâm lý học chẳng lẽ lại là lang băm! Bây giờ, người ta tin tâm lý học hồi đó đúng là lang băm đối với các tội nhân lạm dụng tình dục trẻ em. Hồi ấy có ai tin như thế không?

Và Giáo Hội đã đưa ra nhiều biện pháp để không những bồi thường thiệt hại

(bồi thường đến khánh kiệt, khiến một số nạn nhân thành triệu phú như anh chàng Gallagher ở Hoa Kỳ mà chúng tôi vừa đề cập tới trong bài Kể Tổ Cáo Giáo Sĩ Ấu Dâm Bị Lộ Mặt Nạ) mà còn tìm cách đem lại bình an cho các nạn nhân nữa vì sự bình an này là điều Giáo Hội hết sức mong muốn.

Nhưng một số nạn nhân vẫn không cho rằng đó là sự thật. Sự thật của họ không phải là chữa lành, là hàn gắn. Sự thật của họ là làm điều đúng Giáo Hội, là những nhà lãnh đạo có khả năng của Giáo Hội như Đức Hồng Y Pell phải cúi mặt ra đi, dù không làm điều gì sai trái cả. Sự thật của họ là người của sự thật phải nói láo nhận tội. Người ta tin các nạn nhân này là nạn nhân của nhiều lèo lái, thao túng tinh vi. Tự họ, không ai hành động phi lý như thế cả.

Ủy Ban Hoàng Gia

Còn chính Ủy Ban Hoàng Gia? Đây là lần thứ ba, Ủy Ban này đòi Đức Hồng Y phải cung khai trước họ, lấy lý do, các tố cáo lần này phức tạp hơn, dù vẫn là các vụ đã cũ mèm, và chúng diễn ra trong một khoảng thời gian dài hơn, tới 30 năm từ thập niên 1960 tới thập niên 1990, cũng là thời gian của những vụ cũ mèm. Và phải từ Rôma về Sydney để bị thẩm vấn.

Lấy lý do sức khỏe, Đức Hồng Y thỉnh cầu để được tiếp tục sử dụng hình thức “teleconference” (hội nghị viễn liên) như năm trước, nhưng bị Ủy Ban bác bỏ lấy lý do kỹ thuật “video link” giữa Rôma và Sydney không tốt đủ, dù nó đã hay hơn trước nhiều rồi mà Ủy Ban đâu có thêm “nghiên cứu” để biết. Mãi tới khi Đức Hồng Y trưng đủ bằng cứ y khoa, Ủy Ban mới chịu và lúc ấy mới thừa nhận rằng “video link” giữa Rôma và Sydney o.k.! Thiển nghĩ phần nào Ủy Ban bị “mờ trí” do áp lực của những người không thích Đức Hồng Y Pell. Họ muốn “nhìn thẳng” vào mắt ngài và buộc ngài phải nhìn thẳng vào mắt họ, như một số nạn nhân vừa tuyên bố ở Rôma, vì nghĩ rằng nhờ đó, ngài sợ phải nói dối cho rồi mà nhận tội.

Trong diễn trình lấy lời khai của ngài, Ủy Ban Hoàng Gia đã có thái độ hết sức trịch thượng và nhiều lần vượt quá phạm vi thẩm quyền là lấy chứng cứ để đặt những nhận định bóng gió, nói kháy tỏ ý không chấp nhận lời khai ấy, một thứ buộc tội gián tiếp.

Thí dụ, khi đề cập tới trường hợp cựu linh mục Ridsdale ấu dâm gần như ai cũng biết, như nhận định của Furness, nữ luật sư của Ủy Ban, người tra vấn Đức Hồng Y, ngài cho bà này hay lúc ấy ngài được cử làm đại diện giám mục trông coi việc giáo dục. Vì thế, ngài phải đi Melbourne mỗi tuần ít nhất vài lần, nên không biết sinh hoạt của giáo xứ nhiều như những người phục vụ toàn thời gian ở đấy, cố ý cho thấy ngài không biết nhiều về việc ấu dâm của Ridsdale. Và lại, trong chứng từ của mình, cựu linh mục Ridsdale cho biết: ông không bao giờ

ghoả luận tác phong ấu dâm của mình với Đức Hồng Y Pell lúc hai người người chung sống một nhà tại Ballarat. Nhưng ký giả của The Australian ghi: “Furness không lưu ý tới phát biểu của ngài và tiếp tục cuộc tra vấn của mình”.

Và ngay sau đó, Furness phạm một sai lầm khác. Bà ta hỏi liệu Đức Hồng Y có nhận bất cứ trách nhiệm nào đối với việc cự lĩnh mục ấu dâm Gerald Ridsdale được đổi hết giáo xứ này đến giáo xứ khác thay vì báo cho cảnh sát không. Khi nghe ngài trả lời “Không, tôi không nhận”, bà ta đánh một câu: “Điều ấy cần nhiều thứ hơn là tài lãnh đạo chắc? Đây là việc tất cả các cha xứ, cha phó, cố vấn, tham vấn, tất cả đều cùng sai phạm trong việc bảo vệ trẻ em lúc ấy đang sống và dưới sự săn sóc của Giáo Hội tại giáo phận trong các thập niên 1970 và 1980?”

Đức Hồng Y Pell trả lời: “tôi nghĩ đây là một lời cường điệu quá rộng và gây hiểu lầm... Chúng ta không được phép đi quá chứng cứ”.

Furness chữa thẹn: “vâng có chứng cứ, phải không, là có hơn một cha xứ biết các lời tố cáo chống Ridsdale?”

Đức Hồng Y Pell: “điều đó đúng”.

Thí dụ thứ ba: thấy ngài không nhận mình biết chuyện ấu dâm của cự lĩnh mục Ridsdale vì giám mục và các linh mục khác dấu ngài, chính Tổng Ủy Hoàng Gia Peter McClellan “hoanh” ngài: “tôi không hiểu tại sao giám mục lại quyết định lừa ngài và nói dối ngài, một thành viên của nhóm cố vấn cho vị ấy, về tác phong của Ridsdale khi nó đã là điều biết chung ở ít nhất hai giáo xứ. Vì đây là điều biết chung của nhiều người, tại sao vị ấy lại quyết định lừa ngài?”

Đức Hồng Y Pell kiên nhẫn trả lời: “Vì có lẽ ngài biết là tôi không biết và ngài không muốn tôi dự phần vào tội lỗi của ngài, và tôi cũng nghĩ rằng ngài không muốn nhắc với tôi và một số người khác điều ấy, vì ít nhất chúng tôi cũng sẽ chất vấn ngài về việc thích đáng của một thực hành như thế”.

McClellan vẫn không chịu, vặn lại: “Có gì sai với điều ấy? Đó là việc của ngài, không phải sao?”

Đức Hồng Y Pell: “tôi cố gắng giải thích tại sao ngài không muốn”.

McClellan: “ngài nói tới tội lỗi của vị giám mục. Nếu chúng tôi biết được là ngài biết, ngài cũng là người phạm tội, phải không?”

Đức Hồng Y Pell: “điều đó đúng”.

Đức Hồng Y sẵn sàng chấp nhận hậu quả nếu ngài có tội và ngài hoàn toàn hợp tác với Ủy Ban, trả lời bất cứ câu hỏi nào của họ, và không ngại chỉnh sửa các thái quá, bất công của họ. Qua đó, chứng tỏ ngài không sợ sự thật và dù giữa “bầy sói”, ngài vẫn giữ được phong độ bất khuất của mình. Chính vì thái độ này, mà “kẻ thù” của ngài tìm mọi cách để “đo ván” ngài cho bằng được, thua keo này, họ bày keo khác.

Hội chứng Alice tại Đất Lạ Lùng

Nói theo John Allen, “ở Úc Châu, (Đức Hồng Y) Pell đã trở nên bộ mặt công cộng của điều bị coi là đáp ứng nhần tâm của Giáo Hội đối với các tai tiếng lạm dụng. Ngài bị chế giễu trong một bài ca nhạo báng, gọi ngài là “scum” (cặn bã) và là một “tên hèn” (coward), ngài đã trở thành chất liệu của những đàm tiếu mới”.

Lý do một phần là người ta muốn biết ngài có biết gì về các vụ lạm dụng mà không chịu hành động, hay chỉ hành động để bảo vệ Giáo Hội mà thôi không. Một phần cũng do cá tính hay đấu tranh, rất bảo thủ của ngài và việc ngài không phóng chiếu được bất cứ sự ăn năn nào theo như ý muốn của nhiều người Úc.

Các chỉ trích ấy có công bằng không thì hiện vẫn còn đang được kịch liệt tranh cãi, nhưng trong cuộc điều tra này, dường như sự công bằng đó không có.

John Allen viết rằng “ngay một số người Úc tôi gặp trong tuần này, những người tự mô tả mình như là người chỉ trích hay thù địch của (Đức Hồng Y) Pell từ lâu cũng tỏ ý lo ngại rằng trong môi trường như thế, một phiên tòa công bằng khó mà đạt được”.

Điều làm John Allen ngỡ ngàng được ông gọi là hội chứng Alice tại Đất Lạ Lùng (Alice-in-Wonderland), hay hội chứng tiểu thị (micropsia), đại thị (macropsia), cận thị (pelopsia), viễn thị (teleopsia) hay nhìn sai kích thước giữa các hình ảnh công cộng về Đức Hồng Y Pell tại quê hương ngài và tại Vatican.

Nói cách khác, tại Úc, (Đức Hồng Y) Pell bị coi là hiện thân của quá khứ đen tối của Giáo Hội, của hệ thống giáo sĩ thối nát cổ hủ (old-guard) chỉ biết chăm sóc lấy mình và đẩy mọi vấn nạn xuống dưới gầm giường. Tuy nhiên, ở Rôma, câu chuyện ngược hẳn lại, vì ở đây ngài bị coi là kẻ thù không đội trời chung của phe bảo thủ, của những người cổ hủ.

Các chia rẽ ở Vatican về cuộc cải tổ tài chánh mà Đức Phanxicô mong muốn và do (Đức Hồng Y) Pell thi hành, xét trong căn bản, chẳng có gì là ý thức hệ cả. Đúng hơn, nó thuộc vấn đề trong sáng, tính trách nhiệm, và liêm chính, làm thế nào để các tài nguyên thực sự phục vụ các mục tiêu của Giáo Hội chứ không

phải nghị trình bản thân của bất cứ ai.

Nói trên bình diện vĩ mô, nhất định (Đức Hồng Y) Pell không đứng về phía những người cổ hủ ở Vatican, ngài là đối cực của họ. Hình ảnh này ít được biết đến tại Úc.

Nhận định của John Allen có thể đúng mà cũng có thể sai. Người ta sợ rằng ở Úc người ta biết rõ như thế, và chính vì vậy họ cố gắng hạ cho bằng được ngài ra khỏi cái vai trò quan trọng ấy. Không ít người đang vận động gặp được Đức Phanxicô để làm việc đó. Cả chương trình Sunrise của Đài Số 7 của Úc cũng hỏi: ông ấy có bị (Vatican) cho về vườn không?

5. Đức Hồng Y Pell tổ chức cuộc gặp gỡ “đầy xúc động” với các nạn nhân bị lạm dụng tình dục

Fri, 04/03/2016 - 07:20

Tác giả: [Vũ Văn An](#)



Như đã hứa, liền ngay sau khi xuất hiện trước Ủy Ban Hoàng Gia điều tra đáp ứng của các định chế đối với việc lạm dụng tình dục trẻ em, Đức Hồng Y Pell đã gặp gỡ chừng 12 nạn nhân của tội ác này đến từ Giáo Phận Ballarat. Cuộc gặp gỡ kéo dài gần hai tiếng đồng hồ tại khách sạn Quirinale, nơi Đức Hồng Y trả lời các chất vấn của Ủy Ban Hoàng Gia.

Sau cuộc gặp gỡ, Đức Hồng Y đã ra gặp báo chí và cho hay: cuộc gặp gỡ với các nạn nhân “trung thực và đôi lúc xúc động”.

Đức Hồng Y nói tiếp: “Chúng tôi muốn cố gắng làm cho sự việc thực sự tốt hơn và ngay tại chỗ nhất là đối với các nạn nhân và gia đình họ và tôi cam kết tiếp tục giúp đỡ nhóm làm việc hữu hiệu với các ủy ban và cơ quan mà chúng tôi có ở đây trong Giáo Hội tại Rôma và nhất là Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Trẻ Em”.

Ngài cũng đề cập tới vấn đề những người tự sát vì bị lạm dụng. Lời ngài: “một vụ tự sát cũng là quá nhiều. Và quả thực đã có nhiều vụ tự sát như thế. Tôi cam kết làm việc với nhóm để cố gắng chấm dứt việc này ngõ hầu tự sát không được coi là một lựa chọn đối với các nạn nhân”.

Sau đây là trọn lời tuyên bố soạn sẵn của Đức Hồng Y Pell:

Tôi vừa gặp chừng 12 nạn nhân ở Ballarat, các người và viên chức hỗ trợ, và lắng nghe từng câu chuyện và nỗi đau khổ của họ. Đây quả là một cuộc gặp gỡ buồn phiền, trung thực và đôi lúc xúc động. Tôi cam kết làm việc với những người đến từ Ballarat và vùng phụ cận này. Tôi biết nhiều gia đình của họ và tôi biết sự tốt lành của rất nhiều người ở vùng Ballarat Công Giáo: một sự tốt lành không hề bị dập tắt bởi sự ác đã phạm.

Tất cả chúng tôi đều muốn cố gắng làm cho sự việc thực sự tốt hơn và ngay tại chỗ nhất là đối với các nạn nhân và gia đình họ và tôi cam kết tiếp tục giúp đỡ nhóm làm việc hữu hiệu với các ủy ban và cơ quan mà chúng tôi có ở đây trong Giáo Hội tại Rôma và nhất là Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Trẻ Em.

Một vụ tự sát cũng là quá nhiều. Và quả thực đã có nhiều vụ tự sát như thế. Tôi cam kết làm việc với nhóm để cố gắng chấm dứt việc này ngõ hầu tự sát không được coi là một lựa chọn đối với các nạn nhân. Bất chấp khoảng cách xa xôi, tôi cũng muốn giúp làm cho Ballarat thành một mẫu mực và là một nơi hàn gắn tốt hơn, vì hàn gắn, và vì hòa bình.

Tôi không nên hứa những điều không thể làm được. Tất cả chúng ta đều biết: làm cho sự việc được thi hành là điều khó khăn xiết bao. Nhưng tôi muốn mọi người biết cho rằng tôi hỗ trợ việc tìm hiểu tính khả thi của một trung tâm nghiên cứu tìm cách cải thiện việc hàn gắn và việc bảo vệ.

Những người đi lễ nhà thờ của giáo phận Ballarat vốn nổi tiếng về lòng trung thành và bác ái của họ. Và tôi thúc giục họ tiếp tục hợp tác với các nạn nhân trong việc cải thiện tình thế. Tôi nợ dân chúng và cộng đồng Ballarat rất nhiều; tôi nhìn nhận điều này với lòng biết ơn sâu xa. Sẽ là điều kỳ diệu nếu thành phố của chúng ta trở thành nổi tiếng như một trung tâm hữu hiệu và điển hình giúp đỡ thực tiễn cho những ai bị thương tích bởi tai họa lạm dụng tình dục.

Phản ứng có phần tích cực

Dù vẫn cho là chưa đủ, nhưng phản ứng của cả báo chí lẫn các nạn nhân có phần dịu lại sau cuộc gặp gỡ nói trên.

Ký giả Melissa Cunningham của News.com cho chạy hàng tít: “Cardinal Pell’s vow to Ballarat on abuse: ‘To try to stop this so that suicide is not seen as an

option” (Lời thề hứa của Đức Hồng Y Pell với Ballarat về lạm dụng: ‘Cố gắng chấm dứt việc này để tự sát không được coi là một chọn lựa đối với các nạn nhân’). Cô gọi việc ngài gặp gỡ báo chí lần này là một “động thái không có tiền lệ” và lời thề hứa của ngài là “đầy xúc động” (impassioned). Nhà báo này cũng thuật lại việc ngài buộc giải băng của phong trào Loud Fence ở hang Đức Mẹ Lộ Đức bên trong Vatican như một dấu hiệu liên đới với các nạn nhân.

Lisa Millar của ABC News, trong bản tin mới nhất hôm nay, cũng ít nhấn mạnh đến những điều tiêu cực đối với Đức Hồng Y Pell. Phần lớn cô thuật lại và nhấn mạnh những điểm chính trong tuyên bố của ngài. Đặc biệt, nữ ký giả này thuật lại nhận định của chính các nạn nhân về Đức Hồng Y Pell.

Nạn nhân David Ridsdale, cháu cữu linh mục ấu dâm khét tiếng Gerard Ridsdale, người mấy hôm trước nặng nề chỉ trích Đức Hồng Y Pell, nay cũng phải thừa nhận cuộc gặp gỡ với ngài “cực kỳ xúc động. Chúng tôi gặp nhau trên cùng một sân chơi banh. Chúng tôi gặp nhau như những người của Ballarat”. Hóa ra, con người “vô tâm, thậm chí, nhẫn tâm” George Pell cũng biết xúc động và gây xúc động cho người khác, kể cả những người “đang săn đuổi” ngài!

Lisa Millar cũng thuật lại phản ứng của nạn nhân Philip Nagle. Ông này cho hay: ông nói với Đức Hồng Y Pell rằng điều sinh tử là phải tập chú vào việc ngăn ngừa tự sát đối cho các nạn nhân đau khổ. Ông cho rằng “tôi nghĩ ngài hơi nắm được vấn đề. Tôi nghĩ ngài tưởng tôi nói về quá khứ và bới lại chuyện xưa. Nhưng chúng tôi chỉ nói đến tương lai”. Nếu ai cũng nói đến tương lai thì làm gì có chuyện cố tình bới móc như hiện nay!

6. Phải trả công đạo lại cho Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An3/6/2016

Theo dõi vụ Đức Hồng Y Pell ra trước Ủy Ban Hoàng Gia Úc điều tra các đáp ứng định chế đối với việc lạm dụng tình dục trẻ em, người ta không khỏi có cảm tưởng ngài bị cô lập bởi mọi người, kể cả dư luận và báo chí Công Giáo.

Trả lời cuộc phỏng vấn độc quyền của ký giả Andrew Bolt của tờ Herald Sun, ngài cho rằng ngài đã trở thành “nhân vật đáng ghét” (hate figure), đã chịu “một cuộc tra vấn thù nghịch... và là mục tiêu của một chiến dịch truyền thông tiêu cực một cách tàn nhẫn” tại quê hương ngài. Ngài nhận xét: “một trong những điều đáng lưu ý là khi bạn trở thành một nhân vật đáng ghét, thì người ta hoặc tưởng tượng hoặc... tôi không biết... ra đủ thứ chuyện tồi tệ nhất về bạn”.

Theo ngài, đó là lý do tại sao trong buổi tra vấn, ngài có thái độ lạnh lùng (stoical) trước Ủy Ban Hoàng Gia. Ngài muốn nén tính nóng như lửa (fiery temper) để tự chủ và điều này “giúp giải thích đáng vẻ như gỗ của tôi”.

Thực sự, như chính các đài truyền hình Úc sáng hôm qua đã phải thừa nhận và trình chiếu, ngài đã ghen lời khi đề cập tới các nạn nhân, ngay trong cuộc phỏng vấn của Bolt.

Cũng trong cuộc phỏng vấn này, ngài cho hay: “tôi muốn người ta xử sự công bằng với tôi, ai cũng cần được đối xử công bằng, chắc chắn Giáo Hội Công Giáo có cái quyền ấy. Tôi là một Kitô hữu, tôi là một linh mục. Rất có thể tôi đã đặt Giáo Hội lên trước hết trong một thời gian hơn là các nạn nhân, nhưng chắc chắn tôi không ở đây để đặt tôi lên trước hết, chúng ta không làm thế”.

Được hỏi liệu Giáo Hội có bị người ta đòi phải có một tiêu chuẩn cao hơn không, ngài trả lời: “tôi nghĩ chắc chắn đây là điều cần được khảo sát và tôi nghĩ chúng ta đang làm việc này theo nhiều cách”.

Như trên đã nói, trong cuộc phỏng vấn này, ngài đã ghen lời khi thuật lại cuộc gặp gỡ với các nạn nhân, nhất là với David Ridsdale, cháu trai của cựu linh mục khét tiếng ấu dâm Gerard Ridsdale. Ngài cho biết việc hòa giải với anh ta, vốn cũng là một nạn nhân của ông chú Gerard và là người từng tố cáo ngài hối lộ để bịt miệng anh ta, là một việc “gây xúc động sâu xa. Tôi là một người bạn của David Ridsdale. Tôi luôn luôn là một người bạn của Ridsdale”.

Một con người như thế và thề hứa sẽ biến Ballarat thành một điển hình của hàn gán, một điều mà ngài chắc chắn làm (ngài nói với Bolt, dù sức khỏe không bảo đảm, nhưng trong tương lai ngài sẽ trở về Úc), mà vẫn bị người ta tiếp tục coi là “nhân vật đáng ghét”. Đã đến lúc phải trả công đạo lại cho ngài.

Rất tiếc, ngay dư luận và báo chí Công Giáo cũng ít có người chịu bênh vực một trong những tiếng nói mạnh mẽ bênh vực Giáo Hội dù là trong phạm vi tín lý, luân lý, hay tài chánh. Có chăng chỉ có ký giả John Allen.

Trong một bài báo ngày 4 tháng Ba, ký giả trên viết rằng: “sau một tuần làm chứng đầy trầy trụa của Đức Hồng Y Pell trước Ủy Ban Hoàng Gia Úc khảo sát hồ sơ của ngài về các vụ lạm dụng tình dục trẻ em, vị giáo phẩm 74 tuổi rất có thể đã cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô đủ lý do để biện minh cho việc giữ ngài lại ở Vatican, cả vì lý do thiếu sự tiết lộ về bất cứ thứ ‘khói súng’ nào mới lần việc ngài cam kết hỗ trợ các cố gắng chống lạm dụng”.

Về chính cuộc tra vấn của Ủy Ban Hoàng Gia, John Allen cho rằng: “phiên tòa bốn ngày không hề là một cuộc dạo chơi công viên, và (Đức Hồng Y) Pell chắc chắn đã bị đám nhều lần”.

Nhưng theo John Allen, có năm cách qua đó Đức Hồng Y Pell có thể có được

một thế đứng mạnh hơn nhờ trải nghiệm này.

Thứ nhất, cuộc tra vấn kéo dài tới 19 tiếng đồng hồ tất cả, lại trong đêm, trong 4 ngày, không đạt được bất cứ thứ ‘khởi súng’ nào mới chứng tỏ Đức Hồng Y Pell trực tiếp biết việc lạm dụng và che đậy nó. Ngài nhìn nhận trường hợp năm 1974 có nghe một học sinh nói với ngài rằng một linh mục tại một trường ở địa phương “có tác phong không đúng với các bé trai” nhưng nhấn mạnh cậu học sinh này không yêu cầu một hành động nào cả.

Xét cho cùng, theo John Allen, lời kết tội chính xem ra không ở điều ngài biết cho bằng ở điều ngài nên biết, không ở điều ngài làm mà ở điều ngài nên làm. Tuy nghiêm trọng, nhưng không phải là những điều lập thành một tội ác đúng nghĩa. Và cùng một câu hỏi như thế cũng có thể hỏi bất cứ ai ở Ballarat hồi đó.

Thứ hai, Đức Hồng Y Pell đã trải qua một diễn trình rất căng thẳng mà không hề kêu ca, đồng ý làm chứng từ 10 giờ mỗi đêm ở Rôma tới 2, 3 giờ sáng. Luật pháp đâu có buộc ngài phải làm thế, thành thử sự hợp tác của ngài quả có ý nghĩa.

Thứ ba, sau cuộc điều tra, Đức Hồng Y Pell đã gặp các nạn nhân bị lạm dụng cùng thân nhân và những người ủng hộ họ từ Úc qua dự cuộc điều tra, với một số ít người sau đó có những nhận định tích cực đáng kể.

Nạn nhân Philip Nagel, chẳng hạn, người bị một linh mục ở Ballarat lạm dụng lúc Đức Hồng Y Pell là đại diện giám mục về giáo dục, cho biết: “tôi nghĩ ngài đã nắm được vấn đề. Chúng tôi nói về tương lai, chứ không nói đến dĩ vãng. Chúng tôi nói về bồi thường, về săn sóc, về tương lai như thế nào dành cho chúng tôi, cho các nạn nhân của lạm dụng và Giáo Hội từ trình độ của George (Pell) trở xuống sẽ giúp đỡ chúng tôi ra sao”.

Điều trên ngầm cho thấy Nagle coi vai trò của Đức Hồng Y Pell như là một thành phần của giải pháp chứ không phải một thành phần của vấn đề.

Thứ tư, Đức Hồng Y Pell thề hứa sẽ hỗ trợ các nạn nhân và các cố gắng phục hồi họ, trong đó có việc hứa giúp lập ra một trung tâm nghiên cứu Úc Châu để ngăn ngừa và khám phá việc lạm dụng.

Thứ năm, cuối cuộc tra vấn, Đức Hồng Y Pell không dùng các nhận xét của ngài trước các ký giả để than thở việc thiếu công bằng hay cho rằng mình là người tử vì đạo.

Ở Sydney, có Alan Jones, người nổi tiếng điều khiển chương trình hội thoại của 2GB, dù không phải là người Công Giáo, cũng đã góp phần trả công đạo cho

Đức Hồng Y Pell khi cho rằng lúc xảy ra các vụ lạm dụng tình dục ở Ballarat, Đức Hồng Y Pell mới khoảng 28 tuổi, một linh mục trẻ măng, làm sao mà biết hết được chuyện nội bộ của giáo phận. Thành thử hạch hỏi và quy kết cho ngài khả năng này quả là điều phi lý.

Thực vậy, Ủy Ban Hoàng Gia chắc chắn cố tình loại bỏ các hiểu biết của họ liên quan đến văn hóa Úc thời đó và nhất là văn hóa Công Giáo lúc ấy: một linh mục trẻ ít được các vị bề trên, trong một hệ thống phẩm trật chặt chẽ và cao độ, nể đến phải mang đủ thứ chuyện ra tỏ bày, nhất là với vị giám mục Ballarat hồi ấy, người mà Đức Hồng Y Pell xác nhận là quá tin vào khả năng của tâm lý học có thể “cải huấn” hay “phục hồi” hay “chỉnh hình” gì đó cho một người dù sao mình cũng đã vất vả đào tạo ra, thì việc gì phải xin ý kiến của một ông linh mục “con nít” 28 tuổi mới ra lò làm chi cho mất thì giờ. Xê ra chỗ khác cho người ta nhờ!

7. Giáo Hội Công Giáo đơn độc với ấn tín tòa giải tội

Vũ Văn An, 26/06/2018

Ủy Ban Hoàng Gia điều tra cách đáp ứng tai tiếng lạm dụng tình dục vị thành niên của các định chế Úc có ý định kết thúc cuộc điều tra của họ với 2 đề nghị quan trọng liên quan đến Đạo Công Giáo, đó là luật độc thân linh mục và ấn tín tòa giải tội, coi chúng như những nhân tố góp phần tạo ra “văn hóa” lạm dụng tình dục vị thành niên của phía các định chế Công Giáo.



Sau các đóng góp tích cực và mạnh mẽ của các nhà lãnh đạo Công Giáo, Ủy Ban đã loại luật độc thân linh mục ra khỏi các khuyến cáo cuối cùng của họ, vì lý do đơn giản là nó không phải là một nhân tố tạo ra việc lạm dụng tình dục vị thành niên. Nhưng vẫn duy trì việc hủy bỏ ấn tín tòa giải tội.

Các lực lượng duy thể tục

Sau đề nghị đó, hiện đã có ba tiểu bang và lãnh thổ Úc ban hành các đạo luật buộc phải thông báo các trường hợp ấu dâm và hoài nghi ấu dâm. Đó là hai Tiểu Bang New South Wales, South Australia và Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra. Riêng Tiểu Bang South Australia và Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra đã chính thức bao gồm các tôn giáo vào đạo luật buộc phải tường trình. Một cách cụ thể, các linh mục thuộc hai quyền tài phán này buộc phải tường trình những điều nghe được liên quan tới một vụ ấu dâm dù là ở trong Tòa Giải Tội. Luật này sẽ có hiệu lực tại Tiểu Bang South Australia từ tháng 10 năm nay, và tại Lãnh Thổ Thủ Đô vào tháng 3 năm 2019. Và trong khi chờ đợi luật có hiệu lực, Lãnh thổ Thủ Đô Canberra sẽ có cuộc thảo luận chính thức giữa Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse với Bộ Trưởng Tư Pháp Gordon Ramsay về đạo luật này, thì Tiểu Bang South Australia không hề dự định một cuộc thảo luận như vậy, dù, Đức Cha Gregory O'Kelly, giám quản tông tòa Tổng Giáo Phận Adelaide cho hay: Tổng Giáo Phận không hề biết đạo luật này áp dụng cho án tín tòa giải tội cho đến nay!

Tiểu Bang New South Wales chưa bao gồm các tôn giáo vào đạo luật buộc phải tường trình vì họ coi đây là vấn đề thuộc bình diện quốc gia. Khía cạnh này, dường như cũng được bộ trưởng Gordon Ramsay của Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra đồng ý.

Chính vì thế, cả Bộ Trưởng Tư Pháp Liên Bang Christian Porter và Thủ Tướng Chính Phủ Liên Bang Malcolm Turnbull vừa lên tiếng theo chiều hướng muốn một luật chung cho cả nước về vấn đề này và ý hướng của họ là đặt sự an toàn của trẻ em lên trên hết, dĩ nhiên trên cả án tín tòa giải tội.

Tuy nhiên, còn nước còn tát, trước khung trí (mindset) của Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra muốn có cuộc thảo luận chính thức với Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse, cả Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse lẫn Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge, vị tiền nhiệm của ngài và hiện là Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc, đều lên tiếng ủng hộ và hứa sẽ có giải pháp hợp lý vừa bảo đảm an toàn cho trẻ em vừa tôn trọng luật thánh thiêng của Công Giáo là án tín tòa giải tội.

Đọc các tin tức trên, điều làm người ta lo ngại là tình cảnh cô đơn của Giáo Hội Công Giáo trước sức tấn công vũ bão và bất công của chủ nghĩa duy thể tục.

Ai cũng biết ông Malcolm Turnbull là một người Công Giáo dù ông ít khi nói đến đức tin Công Giáo trong sinh hoạt chính trị của mình. Xem ra, án tín tòa giải tội ít có ý nghĩa đối với ông. Riêng ông Gordon Ramsay, Bộ Trưởng Tư Pháp của Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra, vốn là một mục sư Anh Giáo, thì ý nghĩa

của ấn tín này, chắc chắn ông nắm rất vững. Nhưng ông vẫn chủ trương phải bỏ ấn tín này trong trường hợp lạm dụng tình dục trẻ em. Hỏi thì ông bảo: tôi phải tách biệt các niềm tin tôn giáo của tôi ra khỏi tư cách đại diện dân. Làm như người Công Giáo không phải là người được ông đại diện! Còn các tôn giáo khác và các hệ phái Kitô Giáo khác thì sao?

Các Tôn Giáo

Đó là điều đáng nói. Xét chung, tôn giáo nào cũng có điều khoản xưng thú tội lỗi hay ít nhất lỗi lầm của mình cho một ai đó có thẩm quyền. Thực vậy, ít nhất trong giới tăng già, các tu sĩ Phật Giáo đã có truyền thống xưng thú các lỗi lầm của bản thân lên các bậc bề trên. Trong các kinh thuộc Tam tạng kinh điển Phật giáo viết bằng tiếng Phạn (pali Canon), các bài kệ (tỳ kheo) từng thú tội mình với Đức Phật. Luật này không thấy nói áp dụng cho các tín hữu bình thường và chắc chắn không hề mang mục đích xóa tội, tha thứ, mà chỉ là một phương pháp tu luyện thực hành trên bình diện nhân sinh, không hề có tính thánh thiêng như lời trăn trối mặt đối mặt với Đấng Phán Xét tối hậu, và do đó, tính bảo mật, cùng lắm, chỉ là bảo mật nhân tình, có thể không cần phải bảo vệ trước một nhu cầu nhân sinh lớn hơn là sự an toàn của trẻ vô tội.

Trong Do Thái Giáo, thú tội là phần quan trọng để nhận sự tha thứ cho các tội chống lại Thiên Chúa và người khác. Việc thú tội với Thiên Chúa thường làm tập thể ở số nhiều. Người Do Thái Giáo thú tội “Chúng con đã phạm tội”. Đối với việc xúc phạm đến người khác, buộc phải thú tội với nạn nhân để được nạn nhân tha thứ, một điều kiện để nhận được sự tha thứ của Thiên Chúa. Nếu nạn nhân không tha thứ, thì người phạm tội phải thú tội công khai, trước một cử tọa lớn hơn. Như thế, Do Thái Giáo không có tòa giải tội để có ấn tín buộc phải giữ, vì không có việc thú tội cá nhân, ngoại trừ việc xin nạn nhân tha thứ.

Hồi Giáo cũng có việc thú tội và thú tội trực tiếp với Thiên Chúa, không qua con người, trừ trường hợp xin nạn nhân của tội tha thứ. Hồi giáo dạy rằng tội phải được giữ cho riêng mình để tìm sự tha thứ cá thể của Thiên Chúa. Thiên Chúa tha thứ cho những ai tìm sự tha thứ của Người và cam kết không tái phạm, dù một số tội trong đó một người khác là nạn nhân thì không được tha thứ, ngoại trừ khi người kia tha thứ, nên phải xin họ tha thứ. Quan điểm này, xét chung, giống quan điểm của Do Thái Giáo, không có việc xưng tội với người phạm, không có tòa giải tội.

Kitô Giáo có nhiều quan điểm khác nhau hơn về việc xưng tội. Nói chung quan điểm của Công Giáo Rôma và các Giáo Hội Chính Thống giống nhau về bí tích xưng tội, nhất là ấn tín tòa giải tội.

Các hệ phái Kitô Giáo

Theo Tân Từ Điển Bách Khoa Công Giáo, việc công khai thú tội (exomologesis) đã có từ lâu trong Giáo Hội sơ khai. Và ít nhất từ thế kỷ thứ 8 (nghĩa là trước cuộc ly khai Đông Tây năm 1054), từ ngữ xưng tội được dùng để chỉ việc thú tội với vị linh mục để nhận sự tha tội (absolution) nhờ quyền chìa khóa.

Thực ra, cũng theo Tân Từ Điển Bách Khoa nói trên, hình thức xưng tội riêng với vị linh mục đã có từ lâu trong Giáo Hội. Bởi lẽ, trong một lá thư viết năm 459 gửi một số giám mục Ý, Đức Lêô Cả, trong khi nghiêm khắc lên án sự lạm dụng trong việc buộc hối nhân phải đọc công khai bản kê khai chi tiết các tội bản thân của mình, đã nhìn nhận rằng việc tự ý tình nguyện xưng tội công khai có thể đáng khen trong một số trường hợp, nhưng không được đòi họ làm điều này, vì việc xưng tội bí mật với các linh mục đã đủ rồi (Epist. 168.2; Patrologia Latina ed. J. P. Migne, 54:1210).

Ý niệm xưng tội bản thân nói trên được mọi hệ phái Kitô Giáo, kể cả các hệ phái phát sinh từ sau cuộc đại ly giáo Tây Phương năm 1517, chỉ khác là xưng với linh mục (Công Giáo, Chính Thống) hay trực tiếp với Thiên Chúa (Thệ Phản nói chung).

Nhưng còn ý niệm ấn tín tòa giải tội? Theo luận lý, đã không xưng tội với một con người, nghĩa là không có tòa giải tội, thì cũng không có ấn tín tòa giải tội. Mà đã có tòa giải tội, thì phải có ấn tín của nó. Như sẽ thấy, nhiều giáo hội tự xưng mình là Thệ Phản nhưng vẫn duy trì tòa giải tội. Và do đó, có ấn tín tòa này.

Theo Từ Điển Bách Khoa Công Giáo cũ (Ấn bản 1914), thì luật ấn tín tòa giải tội chính thức được san định trong *Decretum* của Gratian năm 1151 (secunda pars, dist. VI, c. II), qui định rằng "Deponatur sacerdos qui peccata penitentis publicare præsumat", nghĩa là "Linh mục nào dám tiết lộ tội lỗi của hối nhân mình phải bị cách chức" và ông còn quả quyết rằng người vi phạm luật này phải bị phạt làm kẻ "lang thang" suốt đời, tức tuyệt thông.

Công Đồng Lateran thứ tư, năm 1215, chính thức áp dụng luật trên cho toàn thể Giáo Hội: "Linh mục tuyệt đối phải ý thức rằng ngài không được phản bội người có tội bằng lời nói hay dấu hiệu hoặc bất cứ cách nào: nhưng nếu ngài có nhu cầu phải tham khảo ý kiến khôn ngoan hơn, thì ngài phải thận trọng làm thế mà không nhắc gì tới người [có tội]. Vì bất cứ vị nào dám tiết lộ một tội đã được xưng với mình trong tòa thống hối, chúng tôi sắc chỉ rằng vị này không những mất chức vụ linh mục mà còn bị giam trong một đan viện để mãi mãi đền tội" (Xem Hefele-Leclercq, "Hist. des Conciles" năm 1215); cũng nên xem

Mansi or Harduin, "Coll. conciliorum").

Nhưng nên biết “Decretum” chỉ thu thập các sắc lệnh của các công đồng và nguyên tắc giáo luật đã có. Thành thử, luật này chắc chắn đã có từ lâu trong Giáo Hội, trước cuộc đại phân ly Đông Tây. Nên rất nhiều giáo Hội Kitô Giáo ngoài Công Giáo Rôma, tuân giữ.

Theo Bách Khoa Từ Điển Mở Wikipedia, người tín hữu Chính Thống Giáo thường chọn xưng tội với một “cha linh hướng”, có thể là cha xứ hoặc một vị chân tu (staret). Và điều họ xưng với các vị này được bảo vệ bởi ấn tín giải tội, tuy việc xưng tội không diễn ra trong một toà giải tội, mà thường là ở phần chính của nhà thờ, trước bục đọc sách đặt cạnh *iconostasis* (bình phong ảnh tượng). Cũng như Công Giáo Rôma, các giáo hội Chính Thống hiểu rằng việc xưng tội không phải là với vị linh mục mà là với Chúa Kitô, linh mục chỉ là chứng nhân và người hướng dẫn, tuy ngài được quyền giải tội.

Phần lớn các giáo hội Thệ Phản tin rằng không một trung gian nào, ngoài Chúa Kitô, là cần thiết giữa Kitô hữu và Thiên Chúa để được giải mọi tội lỗi. Thành thử nhiều giáo hội Thệ Phản chính dòng qui định việc xưng tội tập thể trong các buổi phụng vụ của họ.

Một số người Thệ Phản xưng tội riêng của họ với Thiên Chúa, tin rằng điều này đủ để được tha tội. Tuy nhiên, trong một số giáo phái, họ được khuyến khích xưng tội với một người khác khi người này bị hại.

Trong các bối cảnh trên, không thể có ấn tín tòa giải tội vì không có việc xưng tội với 1 thừa tác viên do Giáo Hội chỉ định. Tuy nhiên, khác với các giáo hội Thệ Phản khác, giáo hội Luthêrô thực hành “xưng tội và tha tội”, dưới hai hình thức. Dưới hình thức đầu, trong phụng vụ thánh, toàn thể cộng đoàn dừng lại giây lát để im lặng xưng tội, đọc kinh Cáo Minh, và nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa qua vị mục sư với lời cầu nguyện : “dựa vào lời xưng tội của anh chị em và nhân danh cùng lời truyền của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, tôi tha thứ cho anh chị em mọi tội lỗi của anh chị em nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”.

Hình thức xưng tội và tha tội thứ hai gọi là “Phép Tha Tội Thánh” (Holy Absolution) được thực hiện riêng với vị mục sư (thường phải được yêu cầu). Ở đây, hỏi nhân xưng riêng các tội của mình và làm hành vi ăn năn tội cách trọn (contrition) lúc mục sư, hành động trong ngôi vị Chúa Kitô, đọc công thức tha tội: “nhân danh và theo lệnh truyền của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, tôi tha thứ cho anh (chị) mọi tội lỗi của anh (chị) nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”. Trong giáo hội Luthêrô, mục sư buộc phải giữ ấn tín tòa giải tội như trong truyền thống Công Giáo Rôma. Sách Giáo Lý Nhỏ của Luther dạy rằng

“mục sư đoán hứa không nói với ai khác các tội ngỏ với ngài trong lúc xưng tội riêng, vì các tội này đã được cất bỏ”. Tuy nhiên, trong các thế kỷ 19 và 20, hình thức thứ hai này ít được sử dụng; hiện nay, nó chỉ được áp dụng lúc rước lễ lần đầu.

Giáo hội Giám Lý (Methodism) thừa nhận cả hai cách xưng tội với người phạm: công khai khi gây tai tiếng công cộng; tư riêng với một vị linh hướng để được nhẹ nhõm lương tâm và giúp thống hối. Trong nghi thức xưng tội và tha tội riêng, vị mục sư đọc “nhân danh Chúa Giêsu Kitô, anh (chị) được tha thứ!”. Một số giáo hội Giám Chức thường xuyên tổ chức định kỳ việc xưng tội và tha tội riêng, trong khi nhiều giáo hội khác chỉ có khi được yêu cầu. Vì giáo hội Giám Chức chủ trương quyền chìa khóa “thuộc mọi người đã chịu phép rửa”, nên việc xưng tội và tha tội riêng không nhất thiết phải được làm với một mục sư, và do đó, họ cho phép việc xưng tội với một giáo dân, dù đây không hẳn là một qui định. Gần đến giờ chết, nhiều tín hữu Giám Chức xưng các tội riêng của họ và lãnh ơn tha tội từ một thừa tác viên thụ phong, song song với việc được xức dầu. Trong giáo hội Giám Chức, các mục sư buộc phải giữ ấn tín tòa giải tội. Ai không tuân giữ sẽ bị mất chức theo giáo luật. Việc xưng tội tập thể vẫn năng được thực hành nhiều hơn cả. Và nhiều tín hữu Giám Chức thường xuyên xưng tội với chính Thiên Chúa.

Tính tương đối của ấn tín tòa giải tội Anh Giáo

Ai cũng biết giáo hội Giám Chức do John Wesley, một mục sư Anh Giáo, thành lập. Nên có nhiều điểm giống Anh Giáo. Thực vậy, Anh Giáo cũng có hai hình thức xưng tội: xưng tội tập thể và xưng tội riêng. Trong hình thức đầu, mọi người âm thầm xưng tội mình trong tâm hồn, cùng đọc lời xưng tội chung và được vị mục sư tha tội chung. Hình thức sau cũng được người Anh Giáo thực hành, nhất là bởi những người gọi là Anglo-Catholics (Anh Giáo thiên Công Giáo) trong một tòa giải tội hay tại một cuộc gặp gỡ riêng với vị mục sư. Sau khi xưng tội, vị mục sư đọc công thức giải tội. Cũng như Công Giáo Rôma, Anh Giáo coi ấn tín tòa giải tội là tuyệt đối và bất cứ vị giải tội nào tiết lộ những tội ngỏ với ngài trong tòa giải tội sẽ bị mất chức.

Nhưng thực ra, ấn tín tòa giải tội trong Anh Giáo không hề có tính “tuyệt đối” như trên vừa nói. Điều luật 113 ban hành năm 1603 của Giáo Hội Thệ Phản Anh (tên đầy đủ của Hiệp Thông Anh Giáo) qui định các thừa tác viên của Giáo Hội “bất cứ lúc nào cũng không được tiết lộ và cho bất cứ người nào biết bất cứ tội ác hay vi phạm nào đã được ủy thác cho sự đáng tin và sự bí mật của mình, ngoại trừ chúng là các tội ác mà theo luật lệ của lãnh thổ này, mạng sống của chính họ bị đặt thành vấn đề vì đã che giấu chúng...”

Như thế, rõ ràng có một luật trừ đối với bốn phạm phải giữ sự bí mật khi một

bổn phận như thế trái với một bổn phận do quyền bính dân sự áp đặt. Chẳng qua, đây chỉ là hệ luận của Luật “Submission of the Clergy” năm 1532 khi Giáo Hội Anh Giáo từ bỏ quyền được ban hành luật lệ Giáo Hội nếu không được phép và chấp thuận của nhà Vua.

Chính vì thế, theo Alison Cotes, The Courier-Mail ngày 8 tháng 7 năm 2014, Giáo Hội Anh Giáo đã bỏ phiếu cho phép các mục sư của họ được tiết lộ những điều nghe được trong tòa giải tội về lạm dụng tình dục trẻ em.

Không lạ gì khi Tổng Giám Mục Anh Giáo của Adelaide là Geoffrey Smith, nhân dịp này, tuyên bố giáo hội của ngài đồng ý đặt ấn tín tòa giải tội xuống hàng ưu tiên thứ yếu so với sự an toàn của vị thành niên. Ông Ramsay ủng hộ việc này là điều dễ hiểu.

Tính tuyệt đối của ấn tín tòa giải tội Công Giáo



Trái lại, Giáo Hội Công Giáo thì vẫn coi ấn tín này có giá trị tuyệt đối. Thực vậy, gần cùng ngày với lá phiếu của Anh Giáo nói trên, Tòa Thánh có tổ chức một cuộc hội thảo cho khoảng 200 cha giải tội tại Vatican về ấn tín tòa giải tội và việc giữ bí mật mục vụ. Nhân dịp này, Đức Hồng Y Mauro Piacenza, đứng đầu Tòa Xá Giải của Tòa Thánh, quả quyết không có bất cứ luật trừ nào đối với ấn tín tòa giải tội. Ngài nói “*ấn tín này tuyệt đối và bất khả xâm phạm*, tôi buộc phải giữ bí mật liên quan đến mọi điều được ngỏ với tôi”.

Về tính tuyệt đối này, bộ Giáo Luật năm 1983 có các qui định sau đây:

Điều 983: §1. Ấn tín bí tích là điều bất khả xâm phạm, vì thế, tuyệt đối cấm cha giải tội không được tiết lộ hối nhân bằng lời nói hay bằng cách nào khác, và vì bất cứ lý do gì. §2. Thông dịch viên, nếu có, và tất cả mọi người đã biết được tội bằng bất cứ cách nào, do việc thú tội, cũng đều buộc phải giữ bí mật.

Điều 984: §1. Tuyệt đối cấm cha giải tội, dùng những kiến thức biết được trong lúc giải tội để làm hại hối nhân, mặc dù không có nguy cơ tiết lộ nào. §2. Người

cầm quyền không thể dùng những kiến thức biết được bất cứ lúc nào do việc giải tội, để lãnh đạo ở tòa ngoài, bằng bất cứ cách nào.

Còn *Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo* thì dạy rõ:

Điều 2490: Bí mật của bí tích Hoà giải là một bí mật linh thánh và không thể bị phản bội với bất cứ lý do nào. "Bí mật của bí tích này có tính bất khả xâm phạm, bởi vậy *tuyệt đối* cầm cha giải tội không được tỏ lộ bất cứ điều gì về người xưng tội, dù bằng lời nói hoặc bằng cách nào khác, vì bất cứ lý do nào".

Giải thích điều trên, Cha Saunders, khoa trưởng Notre Dame Graduate School of Christendom College, viết trên *Arlington Catholic Herald* cho rằng "linh mục không được vi phạm ấn tín tòa giải tội để cứu mạng sống mình, để giữ tiếng thơm của mình, để bác bỏ 1 tố cáo gian, để cứu mạng sống một người khác, để giúp tiến trình công lý (như báo cáo 1 tội ác), hay để tránh một tai họa công cộng".

Đó là điều hiện vẫn được hàng giáo phẩm Úc chủ trương và duy trì, dù phải đối diện với áp lực lớn lao từ phía quyền lực chính trị và dù vẫn muốn hợp tác với mọi thành phần dân chúng trong việc bảo vệ vị thành niên.

Có chẳng một giải pháp chung?

Cũng nên biết, theo Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse, bỏ ấn tín tòa giải tội cũng có nghĩa là không tên ấu dâm nào lại dứt đầu vào rọ bằng cách đi xưng tội cả. Thành thử bỏ ấn tín tòa giải tội nào có giải quyết được gì. Và lại, "các tên ấu dâm... dấu điểm tội ác của chúng, chúng không tự thú", làm gì có chuyện chúng đến xưng tội. Đàng khác, ít khi vị linh mục biết được căn cước người xưng tội: không ai phải nói căn cước của mình cho linh mục giải tội cả.

Trong khi đó, không có ấn tín tòa giải tội, sẽ không còn ai đến để trút những bí ẩn sâu xa nhất từng làm lương tâm họ khốn khổ, như thế là xâm phạm quyền tự do tôn giáo của họ mà vẫn không giải quyết được nạn lạm dụng tình dục vị thành niên.

Nhưng người ta chưa biết các luận điểm trên đây của Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse có đủ mạnh để xã hội dân chính "an tâm" về phương diện bảo vệ sự an toàn cho trẻ em không.

Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge, theo tin ngày 10 tháng Sáu, 2018 của David Wroe, thì cho rằng Giáo Hội Úc đã bắt đầu nói chuyện với Tòa Thánh về vấn đề này và "coi trọng bất cứ cố gắng nào nhằm cải thiện sự an toàn cho trẻ em". Riêng về ấn tín tòa giải tội, ngài cho rằng "rất ít bằng chứng vững chắc đã

được trình bày tại Ủy Ban Hoàng Gia cho thấy bí tích đã bị lạm dụng một cách đến có thể cho phép các tên ấu dâm tiếp tục phạm tội ác”.

Ngài cũng cho rằng luật buộc các linh mục phá bỏ ấn tín tòa giải tội “dựa trên một cấu trúc hoàn toàn có tính giả thuyết về bí tích Thống Hối, một thứ cấu trúc không hiểu chi về thực tại của những gì diễn ra giữa linh mục và hối nhân trong bí tích... Nó là thứ luật lệ có thể đã được soạn thảo và thông qua chỉ bởi những người biết rất ít hay không biết gì về cách bí tích vận hành trên thực tế”.

Nói như Đức Tổng Giám Mục Christian Prowse, “Chính phủ... đã tự chỉ định mình làm một nhà chuyên môn về các thực hành tôn giáo và mưu toan thay đổi bí tích xưng tội trong khi không hề cải thiện sự an toàn của trẻ em”.

Theo Megan Neil của *Australian Associated Press*, Đức Tổng Giám Mục Coleridge quả quyết rằng “bảo vệ trẻ em và đề cao toàn vẹn tính của các bí tích Công Giáo không hề loại trừ lẫn nhau và Giáo Hội muốn tiếp tục làm việc với chính phủ để bảo đảm có thể đạt được và duy trì được cả hai điều”.

Theo tạp chí *Crux*, Đức Cha O’Kelly, giám quản Adelaide, khi được hỏi ngài sẽ làm gì nếu có người đến xưng tội rằng họ lạm dụng tình dục trẻ em, đã trả lời: bổn phận của tôi là cố gắng giục người đó đi chỗ khác nơi ông ta có thể nhận được sự giúp đỡ hay bất cứ điều gì khác, làm bất cứ điều gì có thể để thay đổi tác phong góm ghiếc này... Bạn năn nỉ ông ta, bạn có thể quỳ lạy ông ta mà năn nỉ, nhưng tôi không thể vi phạm ấn tín tòa giải tội”.

Ngài cho hay nếu 1 đứa trẻ đến nói với 1 linh mục trong tòa giải tội rằng em bị lạm dụng tình dục, linh mục này nên thúc giục em báo cáo việc đó ở bên ngoài tòa giải tội cho “một nơi khác an toàn, một ai đó em có thể nói với”.

Khó lòng các luận điểm của Đức Cha O’Kelly được chính phủ nghe theo để bỏ điều khoản buộc các linh mục phải báo cáo những điều liên quan đến lạm dụng tình dục trẻ em nghe được trong tòa giải tội. Phần chắc là các linh mục phải sẵn sàng để chịu phạt, thậm chí đi tù vì cương quyết bảo vệ ấn tín tòa giải tội. Tự do hành đạo quả không còn trên đất nước tự hào là thành lũy phát huy tự do này.

Đã đến lúc các tôn giáo nói chung, nhất là các hệ phái Kitô Giáo, phải cùng lên tiếng khi tự do tôn giáo bị đe dọa như trong trường hợp này. Im lặng càng làm cho chính sách chia để trị của độc tài duy tương đối thành công hơn.

8. Giáo Hội Công Giáo ở Úc chi trả 276.1 triệu dollars cho các nạn nhân bị lạm dụng

Vũ Văn An2/18/2017

Trong một sứ điệp gửi giáo dân của Tổng Giáo Phận Sydney hôm 17 tháng Hai này, Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher O.P. đã viết như sau về Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em:

Các bạn thân mến,

Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em đã công bố các số liệu thêm về các đơn thưa chống lại các tổ chức Công Giáo, bao gồm cả những gì Giáo Hội đã chi trả để đáp ứng các đơn thưa này.

Việc này bao gồm các lời cáo buộc về lạm dụng từ năm 1950 cho đến nay, được rút ra từ các hồ sơ của những người tấn công đã được biết đến, những người vi phạm đang bị cáo buộc và cả những phạm nhân chưa được nhận diện.

Trong số 276.1 triệu dollars chi trả thực hiện trong sáu thập niên qua của các tổ chức Công Giáo ở Úc cho người sống sót, 17.2 triệu dollars đã chi trả cho các đơn thưa chống lại Tổng Giáo Phận Sydney. Các chi trả này bao gồm các khoản trả cho thiệt hại hoặc dàn xếp về pháp lý, bồi thường, huấn đạo và hỗ trợ thuộc các loại khác nhau.

Vẫn còn cần một thời gian nữa để nghiên cứu dữ liệu mới nhất trên, xác nhận nó và khám phá ý nghĩa của nó. Dường như, từ trước đến nay, hầu hết các khoản thanh toán liên quan đến vi phạm trong các thập niên 1950, 1960 và 1970; các tổ chức của Giáo Hội, nói chung, chấp nhận trách nhiệm của mình một cách hợp công lý và cảm thương trong việc trợ giúp các nạn nhân; và đã có một giám sát lớn lao trong các đơn thưa về lạm dụng tình dục trẻ em sau thập niên 1970. Nhưng chúng ta thừa nhận rằng không có lý do nào để tự mãn.

Điều quan trọng đối với mọi người trong Tổng Giáo Phận là biết rằng: các khoản chi trả này không lấy từ các quyên góp hàng tuần ở các giáo xứ - vốn được dành để hỗ trợ các giáo sĩ và giáo xứ - cũng không phải từ các cuộc quyên góp cho các mục đích đặc biệt như cứu trợ khẩn cấp hay công trình bác ái. Các bạn hãy yên tâm rằng các quỹ chuyên dụng này lúc nào cũng chỉ được chi tiêu vào các mục đích chuyên biệt này mà thôi.

Các phí tổn liên quan tới các thiệt hại và dàn xếp pháp lý, huấn đạo và hỗ trợ các nhu cầu khác của các nạn nhân đã luôn luôn được bảo hiểm hoặc tài sản của

giáo phận thanh toán, không bao giờ do các đóng góp của giáo xứ hoặc của từ thiện. Tôi muốn cảm ơn các bạn vì sự liên tục hỗ trợ các công việc của các giáo xứ và các thừa tác vụ của chúng ta, cũng như vì tình bằng hữu và lời cầu nguyện cho các linh mục và tu sĩ của chúng ta, những người, giống như mọi người khác, đang cảm thấy cả ngỡ ngàng lẫn mệt mỏi bởi những tiết lộ gần đây.

Dù chúng ta đau lòng khi đọc những điều trên, tôi cương quyết điều này: chúng ta sẽ đương đầu với các sự kiện. Và vì lý do này, chúng ta phải biết ơn khi Ủy ban Hoàng gia mang các sự kiện ra ánh sáng. Bây giờ chúng ta phải cố gắng hiểu những yếu tố nào góp phần vào những sai sót có tính lịch sử này, chúng ta đã làm đúng ở những điều gì, và chúng ta có thể làm gì bây giờ để đảm bảo một tương lai an toàn cho trẻ em.

Xin cho tôi được hoàn toàn nói rõ ràng về điều này: Tôi không bao giờ muốn thấy một người ấu dâm nào gần trường học, nhà thờ của chúng ta một lần nữa; và tôi không bao giờ muốn các tổ chức Công Giáo bị những kẻ vi phạm coi là một "giải pháp dễ dãi". Tôi sẽ làm mọi điều có thể làm được để đảm bảo điều đó và tôi biết ơn đối với cộng đồng rộng lớn hơn đã giúp chúng ta nhận diện được "thực hành tốt nhất" đối với tương lai.

Tuần này, Ủy ban Hoàng gia cũng đã nghe nói về các cơ chế bảo vệ mới và các qui thức bảo vệ mà chúng ta đã triển khai trong Tổng Giáo Phận. Các cơ chế và qui thức này được đánh giá là toàn diện và hữu hiệu. Tôi muốn cảm ơn Văn Phòng Bảo Vệ của chúng ta đã dẫn đầu công việc này, và mọi giáo sĩ, các lãnh đạo và thiện nguyện viên giáo xứ đã sẵn sàng thi hành các chính sách và thực hành mới, cần thiết để đảm bảo sự an toàn của trẻ em và những người dễ bị tổn thương khác. Nhưng chúng ta biết chúng ta vẫn đang ở trên một hành trình và sẽ luôn có chỗ để cải tiến. Tôi yêu cầu các bạn tiếp tục với chúng tôi cuộc hành trình này và giúp làm sự việc ra đúng đắn.

Tuần tới tôi sẽ cùng các Tổng Giám Mục khác ra trước Ủy ban Hoàng gia để thảo luận các vấn đề chủ yếu và các cách để tiến lên phía trước. Tôi tin tưởng, tôi sẽ lên tiếng cho toàn Tổng Giáo Phận khi tôi nhắc lại quyết tâm của chúng ta trong việc làm cho Giáo Hội của chúng ta thành một nơi an toàn cho mọi trẻ em và người dễ bị tổn thương. Tôi cầu xin để chúng ta sẽ nhận được một phiên điều trần công bằng từ phía mọi người, chúng ta sẽ cởi mở đối với việc lắng nghe sự khôn ngoan của người khác, và chúng ta sẽ có can đảm để thi hành lời nói của chúng ta.

Xin các bạn cầu nguyện cho tất cả những người tham dự tuần lễ mệt mỏi cuối cùng của buổi điều trần này; trên hết, xin các bạn cầu nguyện cho những người sống sót và gia đình của họ, những người mà tuần lễ này chắc hẳn là tuần lễ khó khăn hết sức.

Đức Bà phù hộ các Giáo Hữu, Đấng An Ủi người sầu khổ, xin cầu cho chúng con.

Trân trọng trong Chúa Kitô

Đức Cha Anthony Fisher OP
Tổng Giám Mục Công Giáo Sydney

CHƯƠNG HAI: TÒA SƠ THẨM MELBOURNE

9. Phòng Báo Chí Tòa Thánh ra tuyên bố về Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An6/29/2017

Theo bản tin Zenit ngày 29 tháng Sáu, Đức Hồng Y Pell, hiện phục vụ trong tư cách Bộ Trưởng Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho phép trở lại Úc để tự bào chữa, chống lại các cáo buộc đối với ngài.

Đức Hồng Y Pell đã giải thích quyết định trên tại Phòng Báo Chí của Tòa Thánh vào sáng 29 tháng Sáu, với sự hiện diện của nhiều nhà báo. Nhân dịp này, Phòng Báo Chí Tòa Thánh đã ra một tuyên bố liên quan đến Đức Hồng Y và tình hình. Tuyên bố có đoạn viết:

“Đức Thánh Cha, người vốn đánh giá cao sự trung thực của Đức Hồng Y Pell trong 3 năm ngài làm việc tại Giáo Triều Rôma, tỏ lòng cảm ơn vì sự hợp tác của ngài, và cách riêng, sự tận tụy đầy nghị lực của ngài đối với các cải tổ trong lãnh vực kinh tế và quản trị, cũng như việc ngài tích cực tham gia Hội Đồng Hồng Y (C9)”.

Sau đây là nguyên văn bản tuyên bố, dịch theo nguyên bản tiếng Anh của Phòng Báo Chí Tòa Thánh:

Tòa Thánh hồi tiếc được tin về các cáo buộc đệ nạp tại Úc chống Đức Hồng Y George Pell về các hành vi, đã xảy ra cả mấy thập niên trước, hiện được gán cho ngài.

Biết được các cáo buộc này, Đức Hồng Y Pell, hành động với lòng tôn kính trọn vẹn đối với luật pháp dân sự, đã quyết định trở về xứ sở để đương đầu với các cáo buộc chống lại ngài; ngài thừa nhận sự quan trọng của việc ngài tham dự để bảo đảm tính hợp tình hợp lý của diễn trình và cổ vũ việc tìm ra sự thật.

Đức Thánh Cha, sau khi được Đức Hồng Y Pell thông báo, đã cho phép ngài

một thời gian nghỉ để ngài có thể tự bệnh vực.

Trong khi Đức Hồng Y Bộ Trưởng vắng mặt, Văn Phòng Kinh Tế vẫn sẽ tiếp tục thi hành các trách vụ đã định của mình. Các chánh văn phòng sẽ ở lại nhiệm sở của mình để thực hiện các phần vụ bình thường của Văn Phòng, *donec aliter provideatur* (cho tới khi được dự liệu cách khác).

Đức Thánh Cha, người vốn đánh giá cao sự trung thực của Đức Hồng Y Pell trong 3 năm ngài làm việc tại Giáo Triều Rôma, tỏ lòng cảm ơn vì sự hợp tác của ngài, và cách riêng, sự tận tụy đầy nghị lực của ngài đối với các cải tổ trong lãnh vực kinh tế và quản trị, cũng như việc ngài tích cực tham gia Hội Đồng Hồng Y (C9).

Tòa Thánh bày tỏ lòng tôn trọng của mình đối với hệ thống tư pháp Úc, một hệ thống sẽ phải quyết định công trị của các câu hỏi được nêu ra. Đồng thời, điều quan trọng phải nhớ là Đức Hồng Y Pell đã công khai và nhiều lần lên án là vô luân và không thể dung thứ các hành vi lạm dụng chống lại trẻ em; ngài đã hợp tác trong quá khứ với các nhà cầm quyền Úc (thí dụ, trong các trình bày của ngài tại Ủy Ban Hoàng Gia); ngài đã hỗ trợ Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Vị Thành Niên; và sau cùng, trong tư cách giám mục giáo phận ở Úc, ngài đã khai dẫn các hệ thống và thủ tục vừa để bảo vệ các vị thành niên vừa để cung cấp sự trợ giúp cho các nạn nhân bị lạm dụng.

10. Chung quanh việc Đức Hồng Y Pell bị cảnh sát Victoria khởi tố

Vũ Văn An 7/3/2017

Nhiều người hốt hoảng kêu lên: Đức Hồng Y Pell bị kết án! Và hôm qua, vợ một người quen tới chơi nói như sau về vụ việc: không có lửa làm sao có khói. Hôm nay, đi Lễ ở nhà thờ Beverly Hills, thấy thư của Đức Tổng Giám Mục Fisher nói rằng ngài rất ngỡ ngàng (shocked) khi nghe tin cảnh sát khởi tố Đức Hồng Y Pell.

Đọc tin tức truyền hình và báo chí, ai cũng nghĩ Đức Hồng Y sẽ khôn khổ thôi, khó tránh được lưới trời lồng lộng. Vì ngoài Đức Hồng Y Pell ra, không một ai, từ Đức Giáo Hoàng, hàng giáo phẩm Úc nói chung và Đức Tổng Giám Mục Fisher nói riêng cho tới người tín hữu bình thường, không ai dám nói câu: Đức Hồng Y Pell vô tội.

Tường trình của truyền thông đời

Khởi nói, truyền thông và báo chí đời thi nhau truyền đi nhiều truyện cũ gần xa có liên quan tới Đức Hồng Y Pell, trong đó, nhiều chi tiết không liên quan gì tới các cáo buộc lạm dụng tình dục, như việc ngài có “tham vọng” nắm chức quyền

ở giáo đô Rôma.

Phần lớn họ đưa tin có tính tiêu cực. Kristen Gelineau của AP cho rằng quyết định khởi tố của cảnh sát là “một quyết định ngạc nhiên chắc chắn sẽ làm rung động các cấp cao nhất của Tòa Thánh”.

Ký giả này cho rằng “các cáo buộc này là một cú đấm mới mẻ và nghiêm trọng đối với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người vốn đang bị mất tính khả tín phần nào trong chính sách “không khoan dung” đối với các lạm dụng tình dục.

Gelineau nhắc lại việc năm 2014, Đức Phanxicô được nhiều nhóm bên vực các nạn nhân bị lạm dụng ca ngợi khi ngài lập một ủy ban gồm các chuyên viên từ bên ngoài cố vấn cho ngài cách tốt hơn để chống việc lạm dụng và bảo vệ vị thành niên. Nhưng sau đó, ủy ban này dần dần đánh mất sự khả tín khi hai thành viên, vốn là nạn nhân bị lạm dụng, từ chức và Đức Phanxicô không cho thi hành một đề nghị quan trọng của Ủy Ban nhằm lập một tòa án đặc biệt để xử các vụ giám mục che đậy các vụ lạm dụng.

Theo Gelineau, người ta cũng còn nhớ vụ Đức Phanxicô bổ nhiệm một giám mục Chilê, dù vị này mang tiếng là che chở một linh mục ấu dâm có tiếng. Sau đó, còn cho những người phản đối việc này là “khuyh tả” và “ngu dốt”.

Riêng về Đức Hồng Y Pell, Gelineau thuật lại hồi năm ngoái, khi được hỏi về các cáo buộc đối với Đức Hồng Y Pell, Đức Phanxicô nói ngài phải chờ cho nên tư pháp Úc hoàn tất diễn trình của họ đã thì ngài mới nhận định. Nay là lúc để xem xem “Đức Giáo Hoàng sẽ đáp ứng thế nào trước việc phát triển này”.

Gelineau cho rằng “vì sự khả tín của Đức Phanxicô đang bị dòm ngó, nên bất cứ quyết định nào nhằm giữ (Hồng Y) Pell ở chức bộ trưởng trong khi đương đầu với các cáo buộc sẽ phản ảnh tồi tệ về Đức Phanxicô, vì Đức Hồng Y Pell vẫn còn là một trong các cố vấn cao cấp nhất của Đức Giáo Hoàng”.

Và không cần chờ đợi, Gelineau tiện dịp thuật lại “lịch sử che đậy” của Vatican: khi Hồng Y Bernard Law từ chức “một cách nhục nhã” năm 2002 vì che đậy lạm dụng ở Boston, các nạn nhân đã lên tiếng phản đối dữ dội khi Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II dành cho ngài một chức vụ “béo bở” làm chánh linh mục của một vương cung thánh đường ở Rôma.

Ông kể luôn vụ Vatican che đậy cho Tổng Giám Mục Paul C. Marcinkus dù trong vấn đề ngân hàng chứ không ăn nhằm gì tới tai tiếng lạm dụng tình dục vị thành niên!

Về Đức Hồng Y Pell, Gelineau nhắc đến các trường hợp xử lý không đúng các

vụ giáo sĩ lạm dụng tình dục vị thành niên trước đây ở Melbourne và sau đó ở Sydney mà không nhắc chi đến việc ngài là người thiết lập bộ máy đầu tiên để giải quyết các khiếu nại về lạm dụng.

Dù cảnh sát không cho biết các chi tiết của cáo buộc, Gelineau tình nguyện cho hay: hai người đàn ông, nay đã ở tuổi 40, từng nói rằng Hồng Y Pell sờ soạng họ một cách không thích đáng tại một hồ tắm hồi cuối thập niên 1970.

Tất cả những tin tức và bình luận trên đề làm gì nếu không muốn vẽ nên một bức tranh tiêu cực về Giáo Hội Công Giáo và Đức Hồng Y Pell.

Tờ Sydney Morning Herald thì sau khi cho rằng “Tại trú sở của Đức Hồng Y Pell, mọi sự đều êm ả khi tin tức được loan ra” đã nhận định rằng: “bất kể sự an bình biểu kiến này tại Rôma, việc loan báo chắc chắn sẽ phát đi nhiều làn sóng ngỡ ngàng khắp Giáo Hội Công Giáo tại Úc cũng như khắp thế giới”.

Hệ thống ABC của Úc, nhân cơ hội này đặt một tựa đề: “Conservative cardinal's road to Vatican” (con đường tới Vatican của Hồng Y bảo thủ), nhân tiện nhận định rằng “ngài giầy vò các người Công Giáo cấp tiến bằng việc chống lại các cải tổ”.

Nhận định như thế quả mâu thuẫn với sự kiện: ở Vatican, ngài thuộc phe “cấp tiến” hết lòng cùng Đức Phanxicô cải tổ hệ thống tài chánh của Giáo Hội, làm rung động phe “old guards”!

Thì ra cải tổ theo họ là phải ủng hộ phụ nữ làm linh mục, cho phép ly dị và phá thai, cũng như cho các người tranh đấu đồng tính rước lễ!
ABC cho rằng theo nghĩa này, ngài đã được Vatican chú ý, mời tham gia thánh bộ chuyên lo chấp pháp tính chính thống!

Họ trích câu sau đây của ngài như một thứ châm chích: “Có nhiều người Công Giáo thích đủ món (smorgasbord) chọn chút món này chọn chút món kia... công việc làm giám mục của tôi là công bố toàn bộ sứ điệp”.

Hệ thống SBS tiêu cực hơn nữa, nhân dịp này cho đăng một tài liệu xưa cũ tựa là “The girls, the paedophile and Cardinal Pell” (Các cô gái, tên ấu dâm và Hồng Y Pell”. Tên ấu dâm là cựu linh mục Gerald Ridsdale, có thời sống chung với vị giáo sĩ trẻ tuổi nay là Đức Hồng Y Pell; các cô gái là nạn nhân bị lạm dụng của linh mục ấu dâm Ridsdale: Gabbi Short, nay 60 và Julie Braddock cùng tuổi.

Vụ trên được nhắc đi nhắc lại không biết đến bao nhiêu lần, dù Đức Hồng Y Pell không bị qui kết một trách nhiệm nào, vì lúc đó, ngài mới chỉ là một linh mục mới ra lò! Vô tình ở một nơi mà SBS gọi là “thiên đàng của ấu dâm và ác

mộng của đứa trẻ”. Thành thử nhắc lại chỉ là một trò chơi liên tưởng theo chiều tiêu cực.

Nguyên việc Đức Hồng Y Pell được yêu cầu ra tòa cũng được mô tả bằng các động từ khác nhau. Phần lớn các báo chí đòi dùng động từ “ordered” (bị truyền lệnh), cho người ta cảm tưởng người được yêu cầu đang ở thế mất giá trị đến bị cảnh sát truyền lệnh, chứ không phải là người vẫn có quyền được coi là vô tội để được yêu cầu!

Thông cáo báo chí của Tổng Giáo Phận Sydney và của Tòa Thánh

Dĩ nhiên, thông cáo báo chí của Tòa Tổng Giám Mục Sydney về việc này không dùng động từ ấy mà dùng động từ “vô thưởng vô phạt” là “required” (được yêu cầu):

“Sáng nay, Cảnh Sát Victoria xác nhận rằng họ đã cáo buộc Đức Hồng Y George Pell với các vi phạm tấn công tình dục đã có từ lâu. Trong một cuộc họp báo, Cảnh Sát Victoria nói với các phương tiện truyền thông rằng Đức Hồng Y Pell đã bị cáo buộc bằng trát đòi hầu tòa, và được yêu cầu xuất hiện tại Tòa Án Melbourne vào ngày 18 tháng Bảy năm 2017 để nghe việc lên hồ sơ”.

Theo thông báo trên, ngay khi cảnh sát công bố cáo buộc, Đức Hồng Y Pell đã ra tuyên bố cho biết ngài biết các cáo buộc, nhưng cực lực bác bỏ chúng và “sẽ trở về Úc, sớm bao nhiêu có thể, để thanh minh cho tên tuổi của ngài”.

Như thế, các thiên kiến của truyền thông thế tục đã bị đánh tan: Đức Hồng Y Pell và Tòa Thánh không sợ sự thật đến phải lo âu, tìm cách che đậy.

Thông cáo báo chí của tổng giáo phận Sydney ngay sau đó đã được Phòng Báo Chí của Tòa Thánh xác nhận. Phòng này còn nói rõ sáng kiến trở về Úc để tự bệnh vực là sáng kiến của Đức Hồng Y Pell “Biết được các cáo buộc này, Đức Hồng Y Pell, hành động với lòng tôn kính trọn vẹn đối với luật pháp dân sự, đã quyết định trở về xứ sở để đương đầu với các cáo buộc chống lại ngài; ngài thừa nhận sự quan trọng của việc ngài tham dự để bảo đảm tính hợp tình hợp lý của diễn trình và cổ vũ việc tìm ra sự thật. Đức Thánh Cha, sau khi được Đức Hồng Y Pell thông báo, đã cho phép ngài một thời gian nghỉ để ngài có thể tự bệnh vực”.

Về chi tiết trên, chính Đức Hồng Y Pell thông báo như sau: “tôi đã đều đặn thông báo cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong mấy tháng rònng này, và tôi đã nói chuyện với ngài nhiều dịp trong tuần vừa qua, gần đây nhất tôi nghĩ chỉ một hay hai ngày. Chúng tôi nói đến việc tôi cần lấy ngày nghỉ để thanh minh cho tên tuổi của tôi. Nên tôi rất biết ơn Đức Thánh Cha đã cho tôi nghỉ phép này để

trở về Úc”.

Cũng nhân dịp này, Phòng Báo Chí của Tòa Thánh đề cao thiện chí hợp tác của Đức Hồng Y Pell đối với hệ thống luật pháp dân sự: “điều quan trọng phải nhớ là Đức Hồng Y Pell đã công khai và nhiều lần lên án là vô luân và không thể dung thứ các hành vi lạm dụng chống lại trẻ em; ngài đã hợp tác trong quá khứ với các nhà cầm quyền Úc (thí dụ, trong các trình bày của ngài tại Ủy Ban Hoàng Gia); ngài đã hỗ trợ Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Vị Thành Niên; và sau cùng, trong tư cách giám mục giáo phận ở Úc, ngài đã khai dẫn các hệ thống và thủ tục vừa để bảo vệ các vị thành niên vừa để cung cấp sự trợ giúp cho các nạn nhân bị lạm dụng”.

Phòng Báo Chí cũng quả quyết Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhìn nhận sự trung thực và việc tận tụy đầy nghị lực của Đức Hồng Y Pell.

Nhận định về cử chỉ của Đức Phanxicô, Đức Tổng Giám Mục Fisher của Sydney cho rằng: “Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhấn mạnh tới lòng kính trọng đối với việc thượng tôn pháp luật, bao gồm quyền mọi công dân được hưởng một diễn trình thích đáng và được suy đoán là vô tội”.

Đức Tổng Giám Mục Fisher cũng hợp nhất với Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong việc quả quyết Đức Hồng Y Pell là “một người trung thực... Đức Hồng Y Pell mà tôi biết là một người liêm chính trong các giao dịch với người khác, một người của đức tin và các lý tưởng cao cả, một người hoàn toàn đứng đắn”.

Tuy nhiên, khi tường trình tin trên, tờ Crux thêm rằng: “nhưng Đức Tổng Giám Mục (Fisher) nói thêm rằng trong khi Giáo Hội Sydney trợ giúp về nơi ăn ở và các chi phí cho Đức Hồng Y Pell, nhưng sẽ không chi trả các chi phí luật pháp” và “mặc dù mọi tố cáo về lạm dụng phải được điều tra, nhưng không ai bị tiên phán (prejudiced) vì địa vị cao, xác tín tôn giáo, hay lập trường về các vấn đề xã hội”.

Ngài nói thế để nhấn mạnh rằng “công lý và cảm thương mà tất cả chúng ta tìm kiếm cho các nạn nhân bị lạm dụng bao gồm việc tìm ra sự thật của các tố cáo này”.

Nhiều người cho các dè dặt trên có hơi tiêu cực đối với Đức Hồng Y Pell: ủng hộ nhưng có chừng mực. Tuy nhiên, nên nhớ, nay là lúc Giáo Hội Úc đang chờ bản tường trình của Ủy Ban Hoàng Gia về lạm dụng tình dục vị thành niên, một ủy ban đã có nhiều kết luận tạm không thuận lợi cho Giáo Hội Công Giáo ở Úc.

Và lại, đây cũng là cách để những người ủng hộ Đức Hồng Y Pell, mà chúng tôi tin là rất nhiều, sẽ đóng góp vào quỹ bệnh vực ngài. Thực thế, những người ủng

hộ Đức Hồng Y Pell đã quyết định lập một chương mục ngân hàng để tài trợ cho việc bênh vực Đức Hồng Y trước tòa Melbourne. News Corp Australia vừa tường trình như thế dựa vào lời của John Roskam, đứng đầu Viện Công Vụ (Institute of Public Affairs).

Nhận định của truyền thông Công Giáo

Dù gì, người ta vẫn có cảm tưởng có một sự dè dặt nào đó nơi Giáo Hội Úc đối với các cáo buộc chống Đức Hồng Y Pell. Giải thích việc này, John L. Allen cho rằng: một số quan sát viên hoài nghi việc khởi tố này bị chính trị xúi giục, và nhiều người khác nêu câu hỏi không biết Đức Hồng Y Pell có được hưởng một phiên toà hợp tình hợp lý hay không vì các phương tiện truyền thông Úc vốn “ác quỷ hóa” (demonized) vị giáo phẩm 76 tuổi này xưa nay rồi. Ngoài ra, kinh nghiệm cay đắng của các vụ tai tiếng lạm dụng trong quá khứ vốn dạy người Công Giáo khắp nơi phải kìm hãm phán đoán cho tới khi nắm được mọi bằng chứng.

Về con người của Đức Hồng Y Pell, John L. Allen nhận định rằng “sự kiện Đức Hồng Y Pell phân cực hóa dư luận ở Vatican là điều không ngạc nhiên đối với bất cứ ai từng theo dõi sự nghiệp của ngài, vì từ lâu ngài vốn là cột thu lôi của tranh cãi: nói thẳng nói thật, không sợ đấu tranh, và không bao giờ chịu dơ má kia (cho người ta vả). Tất cả đều hợp với bối cảnh cựu cầu thủ của môn túc cầu Úc, một môn thể thao nổi tiếng là sôi nổi trong đó chàng thanh niên Pell rất xuất sắc về sự gan lì.

Gerard O’Connell của Tạp Chí America thì trích một vị ẩn danh ở Úc nói rằng “việc cáo buộc Đức Hồng Y Pell giống như việc đâm một mụn nhọt đã mưng mủ quá lâu rồi. Bây giờ bị kích đang đến hồi chót. Ngài vốn hiến thân cho Giáo Hội ở Úc hơn 30 năm qua và số phận của ngài chồng chéo lên hình ảnh của Giáo Hội ấy và tương lai của nó”.

O’Connell trưng dẫn một số nguồn ở Rôma. Các nguồn này tin rằng Đức Hồng Y Pell bị sử dụng như con dê tế thần để người ta trút cơn giận Giáo Hội Úc lên đầu, vì ngài vốn được đồng nhất hóa với Giáo Hội này trong nhiều thập niên qua.

Tuy nhiên, dường như Giáo Hội ấy không hoàn toàn ra sức bênh vực một trong các chiến sĩ kiên cường của mình. George Weigel, một trí thức Công Giáo Mỹ, tác giả cuốn tiểu sử nổi tiếng về Thánh Giáo Hoàng Gioan Pholô II, trong một bài viết trên tờ The Natioanl Review, cho rằng: “Đức Hồng Y George Pell có nhiều kẻ thù ở Úc, cả trong chính trị lẫn trong Giáo Hội. Họ và các đồng minh của họ trong các phương tiện truyền thông ở Úc, cả điện tử lẫn in ấn, vốn say sưa phát động cả một chiến dịch lăng mạ chống lại ngài hàng mấy thập niên

qua, cáo buộc ngài đủ thứ từ tự cao tự đại tới hù dọa nạt nộ. Tất cả chỉ là rác rưởi”.

Nhưng bất chấp chiến dịch ấy, chiến dịch tạo ra “bầu khí điên loạn và bách hại có thể so sánh với Salem, Massachusetts, thế kỷ 17” trên, theo Weigel, ở Úc, vẫn có những người đủ lương tri để nhận ra sự thực nhất là lúc chiến dịch ấy đang đạt tới tuyệt đỉnh của nó.

Đầu tuần rồi, trong số ngày 26 tháng Sáu của tờ The Australian, Robin Speed, chủ tịch Viện Thượng Tôn Pháp Luật Úc (Australian Rule of Law Institute), một cơ quan không đảng phái, không vụ lợi, đã cảnh cáo các công tố viên mưu toan hành động chống Đức Hồng Y Pell để làm vữa lòng “tiếng sủa của một bộ phận quần chúng”. Speed, vốn là một luật sư, cũng cảnh cáo rằng nếu Đức Hồng Y Pell bị cáo buộc và được trắng án, thì người ta phải mở một cuộc điều tra theo luật về cung cách tiến hành cuộc điều tra lê thê suốt hai năm qua chống Đức Hồng Y.

Hai tuần trước đó, cũng trên tờ báo ấy, Angela Shanahan, giữ mục bình luận của độc giả (op-ed), đã lên tiếng chỉ trích nặng nề bầu khí công cộng đang hành hạ nước Úc như một cơn sốt nặng: “thông đồng và tin đồn đang thống trị, luận lý và sự thật đã bị vứt qua cửa sổ trong vụ (Hồng Y) Pell... Trong cái bầu khí ồn ào và điên loạn này, Đức Hồng Y đã cư xử một cách không thể chê trách được. Ngài đã không nói gì ngoại trừ tuyên bố mình vô tội. Ngài chờ đợi, cầu nguyện và tiếp tục việc làm của mình. Thương thay nhiều người đã không làm như thế”.

Ngày 9 tháng Sáu, trên tờ Sydney Morning Herald, Peter Craven, người giữ một mục của tờ báo này, duyệt một cuốn sách mới viết về Đức Hồng Y Pell, đó là cuốn *Đức Hồng Y: Sự Thăng Trầm của George Pell (Cardinal: The Rise and Fall of George Pell)*, tác giả Louise Milligan, một thứ búa đốn đầy rẫy các thiếu chính xác và các tố cáo vô căn cứ. Bài duyệt sách này kết luận: “Người ta chỉ còn có thể hy vọng vào Thiên Chúa rằng trong bầu khí hiện nay, họ có khả năng hiểu được đây là một vụ được lắp ráp cho một phiên xử phù thủy”.

Cuối tháng Năm, Amanda Vanstone, một nữ chính khách Úc, người đã giữ nhiều chức tổng trưởng chính phủ Liên Bang và cuối cùng là đại sứ của Úc ở Ý, trong một tựa đề lớn trên tờ Sydney Morning Herald, đã thú thực rằng bà “không hề là người ái mộ tôn giáo có tổ chức” nhưng lập tức nói thêm rằng “việc các phương tiện truyền thông xử án George Pell phải dừng lại. Điều chúng ta đang thấy không khác gì một đám gia hình (lynch mob) thời kỳ đen tối. Một số người trong các phương tiện truyền thông nghĩ họ đứng trên luật pháp cả ở ngoại quốc lẫn ở trong nước... Điều chúng ta đang thấy tồi tệ hơn việc lượng định tội lệ rất nhiều. Lãnh vực hoạt động công cộng đang bị sử dụng để coi danh thơm tiếng tốt như rác rưởi và có lẽ để ngăn chặn một vụ xử hợp tình hợp

lý”.

Bóng ma trên là nỗi lo âu của Andrew Halphen, đồng chủ tịch của phân bộ hình luật của Viện Luật Học Victoria (The Law Institute of Victoria). Hồi tháng Năm vừa rồi, ông này mô tả việc rì rỏ tin tức về cuộc điều tra Đức Hồng Y Pell là một việc “thiếu tôn trọng” các quyền của Đức Hồng Y và là một “sự lãng nhục” hệ thống luật pháp quốc gia khiến người ta phải sửng sốt. Halphen cũng tỏ ra rất lo ngại, không biết Đức Hồng Y Pell có được một phiên toà hợp tình hợp lý hay không khi các cáo buộc được trình diễn đến như thế. Ông cho rằng chưa bao giờ có chuyện các cáo buộc một ai đó lại xuất hiện trên trang nhất của một tờ báo lớn trước khi đương sự bị cáo buộc chính thức.

Chính vì thế, George Weigel cho rằng “George Pell sẽ ra tòa. Nhưng ngài sẽ không phải là người duy nhất bị đem ra xử vì ngài sẽ đối mặt với những kẻ tố cáo ngài trước tòa luật lệ. Tiếng thòm hợp tình hợp lý và thẳng thắn của cảnh sát và hệ thống tư pháp của Úc cũng bị xử với ngài cũng như các phương tiện truyền thông Úc và những người trong nền chính trị Úc hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp đã và đang khuyến khích, hoặc ít nhất không chịu đứng lên chống lại, cuộc tấn công không ngừng nghỉ và tàn bạo đang diễn tiến chống lại một trong những người con trai thành đạt nhất của Úc xưa nay”.

11. Đức Hồng Y Pell ngày đầu tiên tại Tòa Án Melbourne: không nhận tội

Vũ Văn An 7/26/2017

Ở bước đầu tiên của một hành trình kiện cáo lâu dài, Đức Hồng Y George Pell đã xuất hiện trước một tòa án tại Melbourne vào sáng ngày 26 tháng Bảy năm 2017 để dự phiên tòa khởi đầu liên quan tới các cáo buộc lạm dụng tình dục. Phiên tòa này đã ấn định phiên sau sẽ diễn ra ngày 6 tháng Mười.

Phiên tòa trên, bắt đầu lúc 10 giờ sáng, giờ địa phương, và chỉ kéo dài 6 phút, chỉ là một vấn đề thủ tục nhằm ấn định xem lúc nào thì các công tố viên phải đệ nạp các bằng chứng cho các luật sư của bị cáo.

Đức Hồng Y Pell không bị buộc phải đưa ra lời bào chữa nào trong phiên tòa trên, nhưng luật sư của ngài nói với tòa rằng ngài sẽ chống trả các lời cáo buộc. Luật sư Robert Richter nói trước tòa rằng:

“Để tránh mọi nghi ngờ và vì quyền lợi, tôi xin xác nhận rằng Đức Hồng Y Pell sẽ bào chữa là ngài không phạm bất cứ lời cáo buộc nào và sẽ duy trì sự vô tội mà ngài giả thiết hiện đang có”.

Trong phiên tòa ngắn ngủi trên, Đức Hồng Y Pell không nói gì.

Mặc dù chi tiết các lời cáo buộc chống Đức Hồng Y Pell chưa được tiết lộ, nhưng các phát ngôn viên của cảnh sát Victoria nói rằng ngài bị cáo buộc “phạm các tội tình dục đã có từ lâu” bởi “nhiều người tố cáo”.

Đức Hồng Y Pell luôn mạnh mẽ quả quyết sự vô tội của ngài. Tại Vatican, trong ngày ngài bị cáo buộc, Đức Hồng Y Pell nói rằng: “Tôi vô tội đối với các cáo buộc này. Các cáo buộc này sai. Toàn bộ ý niệm vi phạm tình dục rất tởm gớm đối với tôi. Tin tức về các cáo buộc này củng cố quyết tâm của tôi, và vụ kiện trước tòa này đem lại cho tôi một cơ hội để minh oan cho tên tuổi của tôi và sau đó trở lại với công việc của tôi ở Rôma. Tôi nhìn về phía trước, cuối cùng có ngày xuất hiện tại tòa án”.

Đức Hồng Y Pell được Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho phép vắng mặt khỏi Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh để trở về Úc bào chữa các cáo buộc chống lại ngài. Trong một bản tuyên bố phân phối cho báo chí lúc ấy, Tòa Thánh nói rằng Đức Giáo Hoàng lấy làm tiếc có các cáo buộc này và ca ngợi sự trung thực và liêm chính của Đức Hồng Y Pell, nhưng cũng cho biết ngài “tôn trọng hệ thống tư pháp của Úc”.

Năm nay 76 tuổi, Đức Hồng Y Pell xuất thân từ Balarat, tiểu bang Victoria, và làm linh mục của tổng giáo phận Melbourne trong các thập niên 1970 và 1980 trước khi được bổ nhiệm làm giám mục phụ tá của Melbourne năm 1987, các thời gian mà người ta tố cáo là ngài phạm các tội tình dục.

Sau đó, ngài trở thành Tổng Giám Mục của Melbourne năm 1997, rồi Tổng Giám Mục Sydney năm 2001. Ngài lãnh chức vụ hiện tại, tức Bộ Trưởng Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh, năm 2014.

Phiên tòa ngăn ngừi hôm thứ Tư vừa qua chỉ là vấn đề thủ tục nhằm ấn định thời khóa biểu cho các động thái sau đó. Nó không đưa ra bất cứ quyết định nào của bất cứ quan tòa nào về việc liệu các cáo buộc có đủ yếu tố để đem ra xử hay không.

Quyết định như thế phải chờ tới phiên gọi là “committal hearing” (phiên cam kết?), là phiên tòa, trong đó, chánh án sẽ quyết định vụ này có đáng đem ra xử hay không.

Theo luật lệ Úc về các vi phạm tình dục, phiên cam kết nói trên phải diễn ra trong vòng 3 tháng sau khi bắt đầu vụ kiện hình sự. Tuy nhiên, trong một số hoàn cảnh, ngày giờ có thể kéo dài thêm nếu tòa thấy điều này có ích lợi cho công lý.

Một nguồn tin thân cận với khung cảnh luật lệ của Úc cho tờ Crux hay “95 phần

trăm” các vụ kiện cáo đạt tới mức cam kết sẽ được đem ra xử, vì các quan tòa nhỏ phải can đảm lắm mới dám bác bỏ các khuyến cáo của cảnh sát và của các công tố viên. Trong một vụ nặc mùi chính trị như vụ này, với sự lưu ý hau hấu của truyền thông, nguồn tin này nói rằng càng ít có cơ hội để vụ này được dẹp bỏ.

Theo tạp chí Crux còn một vấn đề nữa: vì vụ này bao gồm nhiều tố cáo khác nhau, do nhiều bên nguyên khác nhau, nên nếu chúng bị đem ra xử, không biết quan tòa sẽ xử cùng một lúc hay chia ra xử từng vụ. Thành thử thời gian để kết thúc các vụ này không ai tính trước được. Có thể là 12 tháng mà cũng có thể là vài năm.

Đức Hồng Y Pell trở về Úc giữa tháng Bảy và hiện ngụ ở Sydney trong khi diễn trình kiện cáo diễn ra; ngài đi tới lui Melbourne khi cần.

Trong số những người dự phiên tòa đầu tiên có Philip Nagle, một nạn nhân ở Ballarat bị sư huynh Dòng Christian Brothers tên Stephen Farrell lạm dụng hồi thập niên 1970; và Chrissie Foster, một người bệnh vực các nạn nhân bị lạm dụng vì có hai con gái bị một linh mục lạm dụng.

Nhưng cũng có những người ủng hộ Đức Hồng Y Pell. Một phụ nữ cầm một tấm bảng có ghi dòng chữ “Cám ơn đã giúp gia đình chúng con” bên dưới viết thêm: “Không xử bởi truyền thông!”

Đức Hồng Y Pell bị gọi ra tòa bằng điều người Úc gọi là “summons”; chữ này dĩ nhiên cũng là trát đòi hầu tòa, nhưng người nhận trát có thể đích thân ra tòa hay trả lời bằng chữ viết. Bởi thế, Đức Hồng Y Pell có thể viện cớ không ra tòa, để luật sư của ngài ra tòa thay thế. Nhưng ngài đã quyết định đích thân xuất hiện trước tòa. Không một sắp xếp đặc biệt nào đã được đưa ra cho việc ngài xuất hiện trước tòa cả.

Theo Crux, một nhóm nhỏ hoan hô khi Đức Hồng Y Pell bước qua cửa vào trong tòa.

Các phóng viên và đoàn quay phim chụp hình đã bắt đầu “mở cửa tiệm” của họ ở bên ngoài tòa án Melbourne trước 6 giờ sáng, giờ địa phương vào hôm thứ Tư, dù đây là một phiên chỉ có tính thủ tục và kéo dài không quá 6 phút.

Điều đáng lưu ý là chi tiết các cáo buộc chưa được tiết lộ. Và vị chánh án của phiên tòa ngày 26 tháng Bảy bác bỏ lời yêu cầu của các phóng viên được xem các lời cáo buộc này. Nhưng các công tố viên nói với các phóng viên rằng họ có thể sẽ tiết lộ các chi tiết này vào tuần tới. Còn các luật sư của Đức Hồng Y Pell thì hy vọng sẽ nhận được các chi tiết này vào đầu tháng Chín.

Theo tờ Herald Sun, phiên tòa vừa qua được sự chú ý phi thường ở cả trong lẫn ngoài nước Úc. Đến nỗi phòng xử không còn một chỗ trống, tòa phải mở thêm một phòng ở bên cạnh cho công chúng theo dõi. Một ký giả của Fairfax Media cho hay: có lời đồn rằng một cơ sở tin tức quốc tế phái hàng chục nhà báo và nhiếp ảnh gia của họ tới tường thuật việc Đức Hồng Y Pell xuất hiện trước tòa!

Nhiều người tới tòa từ lúc 4 giờ sáng để chắc chắn có chỗ tốt tại phòng xử. Vì sự lưu ý này, chánh án Duncan Reynolds phải đọc một tuyên bố soạn sẵn cho hay phiên tòa này hoàn toàn có tính hành chánh.

Công tố viên Andrew Tinney cũng đọc một tuyên bố, nhấn mạnh nhu cầu phải có “sự tường trình hợp tình hợp lý và chính xác” của truyền thông.

Herald Sun tường thuật rằng Đức Hồng Y Pell bị đám đông vây quanh suốt 100 thước từ phòng xử qua phòng luật sư của ngài. Khoảng chục cảnh sát viên phải lo bảo vệ cho ngài, giữa những tiếng đả đảo và hoan hô lẫn lộn.

12. Đức Hồng Y Pell xuất hiện trước tòa Melbourne lần thứ hai: các cáo buộc không thể có

Vũ Văn An, 07/10/2017

Đức Hồng Y George Pell đã xuất hiện trước một phiên tòa tại Úc lần thứ hai vào hôm thứ Sáu, 6 tháng Mười. Các luật sư bào chữa cho ngài nói rằng họ muốn mời 50 nhân chứng để chứng minh rằng các cáo buộc cho rằng vị giáo phẩm 76 tuổi này phạm liên quan đến “các vi phạm tính dục từ nhiều năm qua” là điều “không thể có”.

Tòa đã ấn định một phiên khác kéo dài trong 4 tuần lễ bắt đầu từ ngày 5 tháng Ba, 2018 để nghe chứng cứ và xác định xem vụ này có nên đem ra xử hay không.

Các quan sát viên luật pháp ở Úc cho rằng Đức Hồng Y Pell sẽ bị xử, vì gần như 95 phần trăm các vụ ở cấp tòa tiểu hình (Magistrate’s Court) sẽ được đem ra xử. Đáng khác, trong một vụ nhạy cảm về chính trị và đụng đến các nhân vật cao cấp như vụ này, thì khó mà kết thúc ở giai đoạn sơ khởi này.

Cũng tại phiên tòa tháng Ba tới, các chánh án sẽ quyết định cáo buộc nào, nếu có, sẽ được đem ra xử, và các cáo buộc này sẽ được xử với nhau hay riêng biệt từng vụ một.

Luật sư của Đức Hồng Y Pell, Robert Richter, nói với tòa hôm thứ Sáu vừa rồi rằng “Chúng tôi cho rằng điều bị tố cáo là điều không thể có”. Ông nhấn mạnh rằng chứng cứ do các công tố viên đưa ra không đủ để chứng minh rằng Đức Hồng Y Pell có thể đã phạm các tội ấy, chứ đừng nói ngài đã phạm chúng thực sự.

Chi tiết các cáo buộc chống Đức Hồng Y Pell vẫn chưa được công bố, nhưng một cáo buộc dường như liên quan đến biến cố cho rằng đã diễn ra tại phòng ca đoàn của nhà thờ chính tòa Ballarat, nơi Đức Hồng Y Pell phục vụ lúc ấy. Luật Sư Richter nói rằng ông muốn gọi một loạt nhân chứng vốn là ca viên hồi ấy để tái dựng lại các động tác ở đó, trong một cố gắng nhằm chứng tỏ rằng Đức Hồng Y Pell không thể rời khỏi nhóm mà lại không có ai lúc ấy để ý.

Ông Richter nói rằng “Ý niệm cho rằng không một ai thấy một người nào đó bỏ nhóm trong khi nhóm đang di chuyển trở lại phòng ca đoàn là điều có ý nghĩa lớn... mọi người chắc chắn phải lưu ý nếu có người bỏ nhóm đâu đó...”

Về phần Đức Hồng Y Pell, ngài từng cương quyết không sử dụng quyền đặc miễn của Vatican để tránh diễn trình pháp lý của Úc. Và cũng như lần xuất hiện đầu tiên trước Tòa Án Melbourne, lần xuất hiện này, ngài không đưa ra bất cứ lời bình luận nào cũng như không trả lời các câu hỏi của báo chí và một số người phản đối đứng ở bên ngoài phòng xử.

Trong quá khứ, ngài vốn bác bỏ mọi lời tố cáo: “Tôi vô tội trước các cáo buộc này. Tất cả đều sai”.

13. Giáo Hội Úc rung động tận cốt lõi?

Vũ Văn An, 10/10/2017

Tạp chí *The Tablet* của Công Giáo Anh ngày 9 tháng 10, 2017 tường thuật rằng nhân chuyển hội kiến với các giới chức Vatican, phó chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Úc là Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge của Birsbane nhận định rằng Giáo Hội ở Úc “rung động tận cốt lõi” bởi tai tiếng lạm dụng tình dục vị thành niên. Và đại diện Hội Đồng Giám Mục Úc tới Vatican là để thảo luận các hệ quả của cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục này và Giáo Hội tại đây sẽ đưa ra biện pháp gì để giải quyết các thách đố của nó.

Trọng điểm của cuộc thảo luận là các đề nghị của Ủy Ban Hoàng Gia điều tra cung cách các định chế Úc xử lý việc lạm dụng tình dục trẻ em. Tháng 12 này, Ủy Ban sẽ cho công bố Phúc Trình Cuối Cùng của nó, trong đó, rất nhiều đề nghị sẽ được đưa ra. Nhưng ai cũng biết, đối với Giáo Hội Công Giáo Úc, một trong các đề nghị này vượt quá thẩm quyền các giám mục Úc Châu vì đụng đến

án tòa giải tội, một điều bị Ủy Ban cho là trở ngại đối với cung cách thích đáng để xử lý các vụ lạm dụng tình dục vị thành niên, do đó, cần hủy bỏ. Ai cũng biết án tòa giải tội là cốt lõi của bí tích thống hối, một điều mà các vị giải tội tha hy sinh mạng sống chứ không bao giờ vi phạm. Tuy nhiên có những trường hợp tin tức các vị giải tội nghe được không phải là một cuộc xưng tội mà là lời tố cáo tội người khác. Trường hợp này, theo Đức Tổng Giám Mục Wilson của Adelaide, các cha giải tội được phép phúc trình cho cảnh sát mà không vi phạm án tòa giải tội, vì người xưng không “xưng tội”. Khả thể này dường như không được đa số các vị giám mục Úc đồng thuận, nên có đề nghị sẽ qua Rôma thỉnh ý. Cuộc thỉnh ý này đáng lẽ đã diễn ra hồi tháng Năm, nhưng sau đó, được hoãn lại. Nay có thể vì tính nóng bỏng thời sự của vụ kiện cáo Đức Hồng Y Pell, nên Hội Đồng cảm thấy nhu cầu khẩn thiết phải qua Rôma.

Khi Đức Tổng Giám Mục Coleridge nói đến việc “rúng động tận cốt lõi” phải chăng ngài nói đến cốt lõi của bí tích thống hối hay cốt lõi của cơ cấu Giáo Hội tại đây? Có thể là cả hai nên ngài đã nhận định hơi quá rằng: “trong việc này, lời kêu gọi của Ủy Ban Hoàng Gia và lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã gặp nhau ở điều xem ra như là một trong những gián đoạn hoạt động lạ lùng của Chúa Thánh Thần”.

Nói thế rồi, Đức Cha Coleridge thừa nhận tính cơ may của biến cố, nghĩa là thừa nhận Chúa Thánh Thần vẫn làm việc trong Giáo Hội Úc khi soi sáng cho Giáo Hội này đưa ra sáng kiến triệu tập một công đồng chung vào năm 2020 để duyệt lại toàn bộ sứ vụ của mình, trong đó có việc dành nhiều trách nhiệm hơn cho hàng ngũ giáo dân nói chung và cho phụ nữ nói riêng.

Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn của tạp chí The Tablet:

Một tuyên bố của Vatican nói rằng hội đồng Giám Mục Úc thực hiện nhiều cuộc hội kiến với các văn phòng khác nhau của Tòa Thánh vào tuần rồi. Đức Cha có thể giải thích bối cảnh phía sau các cuộc hội kiến này và lý do tại sao các cuộc hội kiến này đã diễn ra?

Giáo Hội Công Giáo tại Úc đang đối diện với cuộc khủng hoảng lớn nhất trong lịch sử tương đối vắn vỏi của nó. Điều này không phải chỉ do Ủy Ban Hoàng Gia, nhưng Ủy Ban Hoàng Gia là chất xúc tác mạnh mẽ trong diễn trình dẫn tới cuộc khủng hoảng. Điều này đã được thừa nhận bởi nhiều vị ở Rôma, trong đó, có Đức Tổng Giám Mục Paul Gallagher, hiện là Bộ Trưởng Liên Hệ với Các Quốc Gia và nguyên là Xứ Thần Tòa Thánh tại Úc. Đầu năm nay, Phủ Quốc Vụ Khanh có mời Đức Tổng Giám Mục [Denis] Hart [Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc] và tôi tới Rôma để thảo luận và mang theo bất cứ ai do chúng tôi chọn lựa. Chúng tôi đã quyết định mời Chánh Án Neville Owen, Chủ Tịch Hội Đồng Chân Lý, Công Lý và Hoà Giải, tức Hội Đồng phối trí việc Giáo Hội hợp tác

với Ủy Ban Hoàng Gia. Trọng điểm các cuộc hội kiến là trao đổi tín liệu và xem xét các cách thức cùng làm việc với nhau một cách hữu hiệu hơn để giải quyết cuộc khủng hoảng, một cuộc khủng hoảng vốn được coi gồm cả đe dọa lẫn cơ may.

Một trong các chủ đề được thảo luận là Ủy Ban Hoàng Gia về việc lạm dụng tình dục vị thành niên. Đức Cha hy vọng khi nào nó sẽ phúc trình, và Đức Cha mong đợi loại tác dụng nào của nó đối với Đạo Công Giáo tại Úc Châu?

Ủy Ban Hoàng Gia sẽ trình bày Phúc Trình Cuối Cùng của nó vào ngày 15 tháng 12, năm 2017. Đây sẽ là một phúc trình gồm nhiều cuốn, nên cần có thời gian để đọc và hấp thu. Nó sẽ trình bày nhiều khuyến cáo để các chính phủ của Úc sẽ quyết định phải làm gì với chúng. Ủy Ban Hoàng Gia đã gây một tác động lớn lao lên Giáo Hội ở Úc, và Bản Phúc Trình Cuối Cùng sẽ còn làm cho tác động này lớn hơn nữa. Giáo Hội đã bị rúng động tận cốt lõi, và như một tiếng nói rất hiểu biết từng nói “nó đã làm tan nát trái tim Giáo Hội trên lãnh thổ này”. Tuy nhiên, vẫn có một ơn thánh âm lòng trong biến cố này, mời gọi toàn thể Giáo Hội hướng tới một tính chân thực lớn lao hơn. Trong vấn đề này, lời kêu gọi của Ủy Ban Hoàng Gia và lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô gặp nhau ở điều xem ra như là một trong những gián đoạn hoạt động lạ lùng của Chúa Thánh Thần.

Đã có khá nhiều tựa đề tiêu cực nói về Giáo Hội ở Úc, nhưng trong công luận nói chung, Giáo Hội này vẫn giữ được một sự hiện diện quan trọng qua các giáo xứ, trường học và bệnh viện. Các đợt di dân cũng đã nâng cao con số. Đây là tình thế thực sự của Giáo Hội Úc?

Quả đúng là Giáo Hội Công Giáo vẫn còn hiện diện một cách quan trọng tại Úc nhờ nền giáo dục, các cơ quan chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội của chúng tôi. Nhưng ảnh hưởng xã hội và chính trị của chúng tôi đã giảm đi nhiều lắm, cả thể giá tinh thần của chúng tôi cũng thế; và điều này xảy ra giữa lúc Úc đang tranh luận với nhau về các vấn đề có tầm quan trọng lớn về xã hội. Các giám mục ít có ảnh hưởng hơn trước đây và hiện bị coi một cách ít nhiều rộng lượng như những người dự cuộc (stake-holders) để được xử lý hơn là các nhà lãnh đạo cần phải lắng nghe. Như thế, rõ ràng Giáo Hội ở đây đang trải qua một thay đổi sâu xa, đau đớn và thường hằng, đây là lý do khiến các giám mục đã quyết định tổ chức một Công Đồng Toàn Thể. Việc này cũng đã được thảo luận trong cuộc hội kiến của chúng tôi tại Rôma. Công Đồng Toàn Thể này sẽ đưa ra các quyết định mạnh bạo cho tương lai, có xem xét tới các dữ kiện đã thay đổi và còn đang thay đổi trong thực tế. Một trong các dữ kiện mới nổi bật nhất là tầm quan trọng càng ngày càng gia tăng của các cộng đồng sắc tộc, trong đó, phần lớn năng lực thiêng liêng thực sự của Giáo Hội được tìm thấy hiện nay. Họ không còn là các vệ tinh xa lạ nữa.

Giám mục Vincent Nguyễn Văn Long gần đây nói rằng mẫu mực “linh mục được đề cao, sống phân cách và vụ ưu tú đang thở các hơi thở cuối cùng của nó”, trong khi trong các cuộc hội kiến của quý Đức Cha với các giới chức Tòa Thánh, vấn đề “tham gia lớn hơn của hàng ngũ giáo dân vào các vai trò đưa ra quyết định trong Giáo Hội” đã được thảo luận. Điều này sẽ có hình dáng ra sao?

Tôi không biết chắc loại linh mục mà Đức Cha Long [của Parramatta] nói tới có hiển hiện ở Úc và các nơi khác hay không. Nhưng quả người ta (nhất là tại Ủy Ban Hoàng Gia) đang nói nhiều tới chủ nghĩa giáo sĩ trị, và phần lớn những lời này thích đáng. Tuy nhiên, không có nghĩa chúng tôi sẽ bãi bỏ việc phong chức, mà chỉ có nghĩa chúng tôi cần phải xem xét lại việc tuyển dụng và đào tạo các ứng viên để phong chức và liên tục đào tạo các vị đã được phong chức. Cũng có nghĩa chúng tôi cần phải hỏi làm cách nào bao gồm được các giáo dân, nhất là phụ nữ, không phải chỉ trong việc quản lý Giáo Hội (như chúng tôi đã đang làm một cách đại qui mô), mà cả trong việc cai trị Giáo Hội nữa. Đây sẽ là một vấn đề nữa của Công Đồng Toàn Thể.

Úc hiện đang bỏ phiếu trong cuộc trưng cầu ý dân về hôn nhân đồng tính. Một số giọng nói trong Giáo Hội đã lên tiếng ủng hộ một động thái như thế. Trong khi có nhiều người không ủng hộ hôn nhân đồng tính, Đức Cha có cảm thấy một sự thay đổi nào trong Giáo Hội Úc đối với một phương thức có tính mục vụ và thông cảm hơn với các người Công Giáo đồng tính hay không?

Không phải chỉ là vấn đề phải đồng hành với người đồng tính ra sao mà thôi. Chắc chắn phải đồng hành với những người này rồi, nhưng cả những người khác đang lao đao tìm ra chỗ đứng của mình trong cộng đồng Giáo Hội và nhìn nhận sự thật của đời họ trong giáo huấn của Giáo Hội. Câu hỏi lớn là làm thế nào chúng tôi trở thành một Giáo Hội có tính bao gồm nhiều hơn mà không phải từ bỏ các sự thật của đức tin mà chúng tôi đã nhận được thay vì bị pha chế. Câu hỏi này đã là trọng tâm của hai Thượng Hội Đồng về hôn nhân và gia đình, và nó cũng là trọng tâm của *Amoris Laetitia* (tông huấn *Niềm Vui Yêu Thương*). Nó phần lớn còn đang diễn tiến, và điều này được nhìn thấy trong hàng loạt các câu trả lời của người Công Giáo đối với cuộc trưng cầu ý dân về hôn nhân đồng tính ở Úc. Nhưng vấn đề này không nằm trong thành phần các cuộc thảo luận của chúng tôi ở Rôma.

Nếu đúng như tuyên bố của Đức Cha Coleridge, thì tương lai của các cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại Úc sẽ có phần cải thiện. Chứ như hiện nay, một số cộng đồng, như Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam ở Sydney chẳng hạn, tuy là cộng đồng gồm nhiều người Công Giáo nhất, nhưng đang càng ngày càng ít có khả năng hữu hiệu hơn do con số tuyên úy mỗi ngày một giảm đáng ngại. Trước

đây, cộng đồng này có lúc có đến 8, 9 tuyên úy vừa toàn thời gian vừa bán thời gian. Ít nhất cũng có một tuyên úy trưởng toàn thời gian. Nay, vốn vẹn chỉ còn 2 tuyên úy rưỡi: 2 tuyên úy, với một tuyên úy trưởng vốn là cha xứ một giáo xứ Úc vào hàng lớn của Tổng Giáo Phận. Sự kiện một cha xứ toàn thời kiêm nhiệm tuyên úy trưởng một cộng đồng, chứng tỏ cộng đồng này không đáng kể chút nào, làm sao cô vũ họ duy trì được “năng lực thiêng liêng thực sự” cho Giáo Hội Úc!

14. Tin bất ngờ quanh vụ xử Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An, 10/01/2018

Khi hay tin Đức Hồng Y Pell bị các công tố viên Victoria đưa ra tòa về các tội gọi là lạm dụng tình dục lúc còn là một linh mục trẻ ở Ballarat, Phil Lawler cho rằng nếu bạn ngạc nhiên vì điều này, thì chỉ vì bạn chưa lưu ý mà thôi. Chứ trong hai năm qua, Đức Hồng Y vốn là chú mục hàng đầu của một chiến dịch truyền thông hung hãn, với nhiều lời đồn về một cuộc điều tra của cảnh sát không ngừng được rò rỉ trên báo chí.

Đức Hồng Y Pell cũng không hề ngỡ ngàng gì, vì ngài đã sắp xếp xin tạm nghỉ việc để trở lại Úc, trực diện giáp mặt với các lời cáo buộc mà nhiều lần ngài vốn cực lực bác bỏ.

Bất chấp công luận bất lợi cho ngài. Một trong các nhân tố tạo nên công luận này chính là cuốn sách của Milligan *Cardinal: The Rise and Fall of George Pell*, một cuốn sách trở thành tập chú chính của chiến dịch chống Đức Hồng Y Pell ở Úc.

Julia Yost, người duyệt cuốn sách này, cho rằng nó đầy thiên kiến, thành kiến chống Công Giáo, xử lý các dữ kiện một cách cầu thả, thất thường. Nó phối hợp các tố cáo cũ (dựa trên chứng từ của các nhân chứng cực kỳ không vững) và các thay đổi gần đây (liên quan tới một loạt sự kiện cho rằng đã xảy ra nhưng xem ra ít có thể có nếu không muốn nói là không thể có).

Người ta đành, như Yost nhận định, phải đợi nhiều bằng chứng cụ thể khác. Nhưng trong hai năm qua từ ngày chiến dịch này bắt đầu, vẫn chưa thấy chứng cứ gì mới.

Tháng 10 năm 2017, tạp chí Crux cho hay: đến lúc ra tòa lần thứ hai vào tháng 3 năm 2017, chi tiết các lời cáo buộc của cảnh sát vẫn chưa được tiết lộ. Bởi thế, Robert Richter, luật sư của Đức Hồng Y, nói với Tòa rằng “chúng tôi nói điều tố cáo là chuyện không thể có” vì chứng cứ do công tố viên đưa ra không đầy đủ để chứng minh rằng Đức Hồng Y Pell có thể phạm tội, chứ đừng nói ngài

phạm tội thật.

Bên nguyên buộc phải cung cấp tài liệu

Theo tin của ký giả Adam Cooper ngày 10 tháng 1 năm 2018, các luật sư bào chữa của Đức Hồng Y đã yêu cầu và thành công nhận được bản ghi các cuộc phỏng vấn những người tố cáo Đức Hồng Y do ABC và nhà báo Louise Milligan, tác giả cuốn *Cardinal: The Rise and Fall of George Pell*, thực hiện. Và trong tháng này, họ còn sẽ nhận được thêm nhiều tư liệu khác nữa. Trong khi các cáo buộc chính thức vẫn chưa được công bố, dù các luật sư bào chữa đã yêu cầu cảnh sát Victoria cũng như nhóm bệnh vực các nạn nhân lạm dụng có tên là Broken Rites cung cấp các tài liệu pháp lý.

Tương cũng nên biết, Nhà Xuất Bản của Đại Học Melbourne đã thu hồi cuốn sách của Milligan khi Đức Hồng Y chính thức bị tố cáo.

Nữ ký giả Jacqueline Le của AAP, ngày 12 tháng 12 năm 2017 thì cho rằng cả cảnh sát Victoria lẫn Broken Rites đều đã buộc phải cung cấp các tài liệu tố cáo cho các luật sư biện hộ. Nhưng các chi tiết thì không được công bố.

Phản Đức Hồng Y, theo ký giả Lucie Morris-Marr của CNN, hiện đang sống tại Chung Viện Good Shepherd ở Homebush, ngoại ô Sydney, chờ ra tòa vào tháng Ba này. Theo ký giả này, Đức Hồng Y rất mong phiên tòa điều trần trong đó 50 nhân chứng sẽ thay phiên nhau trong 4 tuần lễ đưa ra các chứng từ buộc tội. Ít nhất, trong hai tuần lễ đầu của phiên tòa, các nhân chứng sẽ lên tiếng trong một phiên tòa kín. Khi các chứng từ này kết thúc, chánh án mới quyết định xử Đức Hồng Y hay không.

Nhân chứng chính qua đời

Điều bất ngờ là người đàn ông chính thức tố cáo Đức Hồng Y vừa mới qua đời vào hôm thứ Bảy vừa qua (6/1/2018), đó là Damian Dignan, sau một cơn bệnh kéo dài.

Hãng tin Công Giáo CNA, trong bản tin ngày 8 tháng 1 năm 2018, cho hay Dignan qua đời tại Ballarat, vì chứng ung thư máu (chứng bạch cầu, leukemia). Và việc này chắc chắn có ảnh hưởng tới phiên tòa dự tính vào ngày 5 tháng Ba này.

Hồi tháng Ba năm 2016, Dignan và hai người cùng lớp ở Trường St. Alipius, Ballarat, tố cáo Đức Hồng Y Pell có tác phong tình dục bất xứng với họ khi họ còn là vị thành niên.

Nay không còn chứng từ có tuyên thệ của Dignan trước tòa, rất có thể các công tố viên phải hủy bỏ vụ án. Tuy nhiên, Cảnh Sát Victoria vẫn chưa xác nhận hay bác bỏ khả thi tính của việc này, nhất là vì công tố viên vẫn có thể dựa vào các tuyên bố có tuyên thệ hay bằng chứng đưa ra có tuyên thệ trước khi Dignan qua đời.

Và lại còn có 50 nhân chứng khác sẽ cung cấp chứng từ trước tòa vào tháng Ba này nữa.

Tuy nhiên, Ông Nicholas Papas, cựu chánh án Victoria, nhận định rằng kết án Đức Hồng Y Pell mà không có Dignan là “một nhiệm vụ khó khăn hơn”. Trong khi Ingrid Irwin, luật sư của Dignan thì cho rằng quả là “nực cười” khi Dignan qua đời “mà không có công lý nào”.

15. Tin mới nhất về Đức Hồng Y Pell, tòa án Melbourne có thể không xử vụ ngài bị tố cáo lạm dụng tình dục

Vũ Văn An, 18/02/2018

Theo nữ Ký Giả Elise Harris của CNA/EWTN News, tại Tòa Án Melbourne vào hôm thứ Tư, ngày 14 tháng 2 vừa qua, có tin loan báo rằng lời tố cáo liên quan đến nhân chứng chủ chốt trong vụ án chống Đức Hồng Y George Pell, bị tố phạm các hành vi lạm dụng tình dục từ những năm xa xưa, sẽ bị thu hồi.



Thực vậy, trong phiên tòa ngày 14 tháng Hai, giám đốc công tố của Tòa Án Melbourne nói rằng dù họ chưa quyết định về vấn đề này, nhưng lời tố cáo của nguyên cáo chủ chốt, người vừa qua đời hồi tháng 1, 2018, chắc phải bị thu hồi.

Luật sư bị cáo Ruth Shann đưa ra luận điểm chống lại tính khả tín của nguyên cáo; bà cho rằng nhóm luật sư của Đức Hồng Y Pell sẽ khảo sát tính khả tín của

nhân chứng “bất khả tín” này khi phiên xử kéo dài 4 tuần bắt đầu vào ngày 5 tháng Ba.

Năm 2016, nhân chứng nói trên, Damian Dignan, người qua đời vì chứng ung thư máu đầu tháng 1 vừa qua, và 1 người cùng lớp thuộc trường Thánh Alipius ở Ballarat tố cáo Đức Hồng Y Pell có hành vi tính dục bất xứng khi họ còn vị thành niên. Trước đó, Đức Hồng Y từng bị tố cáo có những hành vi lạm dụng tình dục trẻ em từ năm 1961.

Luật sư Shann nói rằng những lời tố cáo của Dignan, mà ông ta đưa ra trước Ủy Ban Hoàng Gia năm 2015, gần 40 năm sau việc cho là lạm dụng, sau khi đọc các vụ khác của Ủy Ban trên báo chí, có “hiệu quả domino” theo nghĩa theo đuôi người khác trong việc tiếp xúc với cảnh sát.

Bà cho biết các luật sư của Đức Hồng Y Pell đã dùng trát hầu tòa (subpoena) đòi tư liệu từ luật sư của Dignan và họ sẽ đòi các tư liệu có liên quan tới lời tố cáo của ông ta bất kể chúng có được bao gồm như là thành phần của vụ án hay không, vì ông ta là “khởi điểm” và những người tố cáo khác, lên tiếng sau, ta sẽ không hiểu được họ nếu trước nhất không xử lý với việc họ biết lời tố cáo của Dignan.

Tuần trước, nhóm luật sư của Đức Hồng Y Pell dùng trát hầu tòa đòi các hồ sơ y khoa của các nguyên cáo khác để thiết lập lý chứng của họ, nhưng Belinda Wallington, chánh án giám sát phiên tòa hôm thứ Tư vừa qua, bác bỏ lời yêu cầu vì thiếu điều bà tin là “có giá trị chứng minh có thực chất” đối với vụ án.

Theo tờ Australian, chánh án trên cũng đặt nghi vấn đối với lời yêu cầu cung cấp hồ sơ y khoa về nguyên cáo của Justice Health, một cơ quan chuyên cung cấp dịch vụ y khoa cho các tù nhân ở Victoria; bà cho rằng bà tạm hoãn đưa ra quyết định cho tới phiên tòa tuần tới.

16. Tin cập nhật về việc Đức Hồng Y George Pell trước Tòa Án Melbourne

Vũ Văn An, 06/03/2018

Ba ngày trước phiên tòa ngày 5 tháng Ba chính thức nghe các nhân chứng cung khai để Tòa có đủ bằng chứng quyết định có tiến hành vụ xử Đức Hồng Y hay không, Công Tố Viên Mark Gibson đã rút lại một cáo trạng chính khi người khiếu nại chủ chốt của cáo trạng này qua đời hồi đầu năm nay.

Tuy nhiên, đó chỉ là một trong nhiều cáo trạng mà cho tới nay con số chính xác là bao nhiêu và các chi tiết của chúng như thế nào, thì chưa được công bố.

Phiên tòa mở màn ngày 5 tháng Ba sẽ kéo dài 4 tuần để nghe các nhân chứng với sự hiện diện của Đức Hồng Y Pell. Và phiên tòa này sau đó mới quyết định liệu các công tố viên có đủ bằng chứng để tiến hành một vụ xử có bồi thẩm đoàn hay không để xử các lời cáo buộc lạm dụng chống lại Đức Hồng Y.

Tương cũng nên nhắc lại: công tố viên rút lại cáo trạng do Damian Dignan khởi tố không hẳn chỉ vì người này qua đời đầu năm nay mà còn vì luận điệu của Ruth Shann, luật sư của Đức Hồng Y Pell. Bà cho rằng Dignan không đáng tin vì các cáo buộc của anh ta có “hiệu quả domino” theo nghĩa nhiều người khác đã tiếp xúc với cảnh sát, vì anh ta đưa ra lời tố cáo sau điều gọi là lạm dụng gần 40 năm trời và sau khi đọc các trường hợp khác trên báo chí.

Theo Associated Press ngày 5 tháng Ba cho hay chứng từ của những người được coi là nạn nhân đã bị cấm không được đăng tải và phòng xử đã không đón tiếp công chúng và các phương tiện truyền thông. Các chứng từ của họ sẽ diễn tiến trong hai tiếng đồng hồ trước khi tòa tạm nghỉ cho tới sáng thứ Ba.

Công Tố Viên Mark Gibson, trước đó, đã cho Thẩm Phán Belinda Wallington hay các nguyên cáo sẽ cung cấp bằng chứng qua đường nối video.

Đức Hồng Y Pell được cảnh sát và Luật Sư Paul Galbally hộ tống khi ngài bước qua một nhóm truyền thông lớn để vào khu vực rà xét an ninh của tòa án. Ngài im lặng bước vào, mặc dù cho nhân viên an ninh hay ngài không phản đối việc bị khám xét trên áo khoác màu lợt, áo sơ mi màu đen và quần dài cũng màu đen.

Các nhân viên an ninh khác giữ cho công chúng đứng cách xa Đức Hồng Y 76 tuổi im lặng ngồi ở phòng đợi của tòa án tại thành phố lớn thứ hai của Úc, nơi ngài từng là tổng giám mục.

Luật sư Richter của ngài cho hay cảnh sát có 21 lời khai của nhân chứng do bên bênh vực cung cấp có lợi cho Đức Hồng Y. Luật Sư Richter nói rằng “Những tài liệu này chắc chắn có liên quan tới những vụ cho là vi phạm. Tôi biết việc này không phù hợp với công tố viên vì chúng sẽ bào chữa cho Đức Hồng Y”.



Đức Hồng Y chưa đưa ra lời bào chữa nào. Nhưng các luật sư của ngài đã cho Tòa hay ngài sẽ chính thức bào chữa mình vô tội nếu có lệnh bị xét xử.

Ngài im lặng suốt 25 phút nghe nhân chứng vào sáng thứ Hai, 5 tháng Ba, khi Công Tố Viên Gibson

sửa ngày tháng và lời lẽ trong các cáo buộc.

Một biến cố nhỏ diễn ra hôm thứ Hai cho thấy có sự thiên vị từ phía Tòa đối với Đức Hồng Y: Luật sư Richter trích dẫn tuổi tác và tình trạng sức khỏe của Đức Hồng Y như là lý do tại sao nên cho phép ngài được tháp tùng bởi 1 người trợ giúp. Luật Sư nói với Thẩm Phán Wallington rằng ông hiểu công tố viên “có sự chống đối, vì người trợ giúp đó là 1 linh mục, dù tôi không thể hiểu được việc này”. Nhưng Công Tố Viên Gibson đáp lại rằng “điều ấy hoàn toàn không đúng”.

Tuy nhiên, ngược lại, tòa lại cho phép một nhân chứng của bên nguyên được tháp tùng bởi điều được Công Tố Viên Mark Gibson mô tả là “con chó trợ giúp”. Luật sư Richter nói rằng “tôi luôn nghĩ chó là dành cho trẻ em hay người rất già thôi chứ”. Nhưng Thẩm Phán Belinda Wallington trả lời rằng “không, chó cũng dành cho những người dễ bị tổn thương và bị chấn thương”.

Tháng trước, các luật sư của Đức Hồng Y đã nói với tòa rằng các lời tố cáo phát sinh từ những xô xao dư luận (publicity) quanh vụ điều tra cả nước về việc lạm dụng trẻ em cách nay 3 năm.

Nữ luật sư của ngài, Ruth Shann, nói rằng người khiếu nại đầu tiên tiếp cận cảnh sát năm 2015, 40 năm sau những điều bị coi là tội phạm, vì phản ứng trước các tường trình của truyền thông về Ủy Ban Hoàng Gia điều tra Các Đáp Ứng Định Chế đối với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em.

Ủy Ban Hoàng Gia của Úc, một thẩm quyền điều tra cao cấp nhất trong nước, đã bắt đầu điều tra từ năm 2012 về việc Giáo Hội Công Giáo và các định chế khác đã giải đáp ra sao việc lạm dụng tình dục trẻ em ở Úc trong 90 năm qua. Cuộc điều tra này đã công bố phúc trình cuối cùng của họ tháng Mười Hai vừa qua. Và không có lời tố cáo nào buộc Đức Hồng Y Pell phạm tội ấu dâm cả.

Năm 2016, Đức Hồng Y Pell làm chứng trước Ủy Ban bằng đường nối Video về thời gian ngài làm linh mục và giám mục tại Úc. Ngài không đích thân tham dự vì lý do sức khỏe.

Nữ Luật Sư Shann nói rằng người khiếu nại đầu tiên đã mở ra cả một chuỗi biến cố khiến nhiều người khác lên tiếng tố cáo Đức Hồng Y. Không ai trước đó đã khiếu nại với bất cứ ai cả.

Sau nhiều năm bị coi là che đậy và im lặng của Giáo Hội đối với tai tiếng ấu dâm, các nạn nhân của lạm dụng và những người ủng hộ họ hoan nghênh việc truy tố Đức Hồng Y Pell, coi đây như một thay đổi không lồ trong cách xã hội đáp ứng cuộc khủng hoảng.

17. Cập nhật tin tức về vụ tố cáo Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An, 01/04/2018

Các phiên tòa nhằm để lấy các lời khai nói là của các nạn nhân bị Đức Hồng Y Pell, lúc còn là một linh mục trẻ cách nay hơn 40 năm, có các hành vi không thích đáng xâm phạm, đã kết thúc như dự trù vào cuối tháng Ba vừa qua.

Và dù nội dung các lời tố cáo cũng như tên tuổi các nạn nhân chưa được thông báo, và đây mới chỉ là phiên tòa để “nghe” xem các lời tố cáo có đủ giá trị để tiến hành phiên xử đúng nghĩa, có nghĩa là để kết án, hay không, nhưng không thiếu những tờ báo đã như muốn kết án Đức Hồng Y rồi. Tờ *Vatican Insider*, một tờ báo vốn tự hào là người trong cuộc của Tòa Thánh, chẳng hạn, chạy một hàng tít lớn đầu tháng Ba rằng “Pedophilia, Pell’s preliminary hearing begins” (Tội Áu Dâm, Phiên Tòa Sơ Khởi (Xử) Pell Bắt Đầu”).

Đồng thời, một số chi tiết liên quan tới các lời khai này cũng đã được báo chí công khai nói tới. *ABC News* chẳng hạn, cho hay: cha của một người được coi là nạn nhân, vì nạn nhân này đã qua đời năm 2014 vì ma túy, nên đã thay con, “tố cáo” Đức Hồng Y Pell lạm dụng tình dục con mình, dù chỉ biết chuyện lạm dụng này khi cảnh sát tới lấy lời khai sau khi con ông qua đời! *ABC News* chạy hàng tít lớn: “One of Cardinal George Pell's alleged victims died of a heroin overdose and his father never suspected he had been sexually offended against, a Melbourne court has been told” (một trong các người được coi là nạn nhân của Đức Hồng Y George Pell chết vì dùng ma túy quá liều lượng và người cha anh ta không bao giờ hoài nghi anh ta đã bị lạm dụng tình dục, Tòa Án Melbourne đã được thuật như thế).

Trong khi ấy, một chi tiết lý thú cho thấy “bản chất” thực sự của các lời tố cáo chống Đức Hồng Y Pell: Bernard Barrett, thuộc nhóm ủng hộ nạn nhân có tên là Broken Rites bị đối chất trước Tòa về các cuộc thảo luận của ông ta với một trong những người tự nhận là nạn nhân trước khi nạn nhân này liên lạc với Toán Đặc Nhiệm Sano của Cảnh Sát Victoria để tố cáo Đức Hồng Y. Bác Sĩ Barrett nói với Tòa rằng mẹ nạn nhân liên lạc với ông để tường trình rằng con trai bà là nạn nhân của một vụ lạm dụng tình dục khác, nhưng 6 tháng sau, lại cho rằng mình cũng bị Đức Hồng Y Pell lạm dụng.

CNA/EWTN News trung thực hơn khi tường thuật rằng Luật Sư Robert Richter của Đức Hồng Y hỏi người cha phát biểu về người con lý do tại sao ông không nhắc đến đích danh Đức Hồng Y trong các tường trình khởi đầu cho cảnh sát về biến cố này và tố cáo ông này tạo hoệt ra lời tố cáo. Quả tình, trong các tường trình sơ khởi, ông chỉ nói tới việc con trai ông bị “nhiều linh mục” lạm dụng.

Trong khi ấy, Linh Mục Charles Portelli, làm chứng trước Tòa, thì quả quyết rằng: bất cứ lời tố cáo hành vi bất chính nào chống lại Đức Hồng Y trong khi ngài đang ở phòng áo của nhà thờ chính tòa đều không thể nào xảy ra được, bởi vì ngài không bao giờ ở một mình trước khi, sau khi và trong khi cử hành Thánh Lễ. Chính cha đã giúp Đức Hồng Y lúc đó mặc và cởi áo lễ trong các thánh lễ ở đó.

Tường trình vào tuần thứ ba, Reuters thuật lại rằng công tố viên Mark Gibson cho Tòa hay một người tố cáo “không khỏe về phương diện y khoa nên không thể ra làm chứng”, do đó, các lời tố cáo của người này bị rút lại. Trước đây, trước khi phiên tòa này khởi đầu, một lời tố cáo khác cũng đã bị rút lại khi người tố cáo qua đời vì bệnh bạch cầu.

Theo Reuters, gia đình của hai người tố cáo nói với Tòa rằng họ chỉ nghe các lời tố cáo sau khi sự việc xảy ra đã lâu, một vụ xảy ra tại một hồ tắm và một xảy ra tại một nhà thờ. Các gia đình này, trước đây, chưa bao giờ thấy hoặc nghe bất cứ hành vi không chính đáng nào liên quan tới các linh mục.

Associated Press, khi tường thuật buổi cuối cùng của loạt ngời xử lần này, cho hay: Luật Sư Robert Richter nói rằng Đức Hồng Y Pell bị các người điều tra của Toán Đặc Nhiệm Sano nhắm “để đối xử đặc biệt”. Ông hỏi Điều Tra Viên Christopher Reed: “Có phải ông nói rằng lời tố cáo chống lại Đức Hồng Y Pell được đối xử như bất cứ lời tố cáo nào khác không? Hay là có một sự nhắm vào ngài đến độ dù là có những lời tố cáo nặng nề hơn chống lại một nữ tu cũng sẽ không được Toán Đặc Nhiệm Sano theo đuổi?”.

Reed trả lời: “Tôi bất đồng với lời phát biểu này hoàn toàn”. Reed là một trong

ba điều tra viên đã tới Roma hồi tháng Mười năm 2016 để phỏng vấn Đức Hồng Y Pell, người, theo luật sư của ngài, đã hoàn toàn hợp tác với họ và trả lời mọi câu hỏi của họ. Reed đồng ý điểm đó, cho hay: “ngài tự ý lên tiếng”.

Cuộc điều tra của cảnh sát bắt đầu từ năm 2013 trước khi có bất cứ người tố cáo nào đến gặp cảnh sát. Theo luật sư Richter, cảnh sát đã tiến hành “một cuộc hành quân lùng bắt Pell”.

18. Đức Hồng Y Pell sẽ phải ra tòa xử về các cáo buộc lạm dụng

Vũ Văn An, 30/04/2018

Theo ký giả Rod McGuirk của Associated Press, Đức Hồng Y George Pell sẽ phải ra tòa xử về các cáo buộc lạm dụng tình dục.

Thực vậy, hôm nay, thứ Ba, 1 tháng 5, thẩm phán Belinda Wallington đã ra phán quyết buộc Đức Hồng Y phải bị xử về các cáo buộc cho rằng ngài đã lạm dụng tình dục nhiều nạn nhân hàng mấy thập niên trước đây.

Thẩm phán Belinda Wallington bác bỏ một số lời cáo buộc đã được nghe trong tòa điều trần 4 tuần lễ trước đây ở Melbourne nhưng vẫn phán quyết rằng án lý của công tố viện đủ mạnh để mở phiên tòa có bồi thẩm đoàn.

Khi được hỏi ngài sẽ bào chữa ra sao, Đức Hồng Y Pell đã đồng ý tuyên bố: “Vô tội”.

Các luật sư của Đức Hồng Y vốn luận chứng rằng các lời tố cáo đều không đúng sự thật và nên bị bác bỏ.

Luật sư Robert Richter của ngài nói với Bà Wallington trong phát biểu cuối cùng cách nay 2 tuần rằng những người tố cáo có lẽ đã làm chứng chống lại một trong những người có quyền lực nhất của Giáo Hội để trừng phạt ngài vì không chịu hành động chống lại các lạm dụng của giáo sĩ.

Nhưng công tố viên Mark Gibson nói với thẩm phán rằng không có bằng chứng nào nâng đỡ lý thuyết của Luật Sư Richter cho rằng Đức Hồng Y Pell bị dùng làm mục tiêu vì các sai phạm của Giáo Hội.

Điều đáng lưu ý là phía công tố nói tại phiên điều trần rằng họ đã có ý định bắt giữ Đức Hồng Y để thẩm vấn nếu ngài trở lại Úc đầu năm 2016 để làm chứng trước Ủy Ban Hoàng Gia.

Các luật sư của ngài thì cho rằng phía cảnh sát trong toán đặc nhiệm điều tra các vụ lạm dụng xảy ra đã lâu đã nhắm vào ngài một cách đặc biệt. Nhưng cảnh sát đã bác bỏ lời tố cáo này.

Họ điều tra ngài từ năm 2013 lúc chưa có một người tố cáo nào lên tiếng với cảnh sát, lực lượng mà luật sư Richter tố cáo là mở "cuộc hành quân lòng bất Pell".

Các luật sư của Đức Hồng Y Pell nói trước Tòa vào tháng Hai năm nay rằng người tố cáo đầu tiên tiếp cận cảnh sát vào năm 2015, 40 năm sau các điều gọi là tội ác, để đáp lại các trường trình của truyền thông về ủy ban hoàng gia.

Trong khi đó, có tin Tòa Thánh vừa ra tuyên bố cho hay: Tòa Thánh ghi nhận quyết định mới đây của cơ quan tư pháp Úc liên quan tới các lời tố cáo chống lại Đức Hồng Y Pell và nhắc lại rằng: năm ngoái Đức Thánh Cha đã cho phép Đức Hồng Y tạm nghỉ việc để tự bệnh vực. Phép ấy nay vẫn còn hiệu lực. Lời khẳng định này là một quyết định quan trọng chứng tỏ Đức Phanxicô vẫn đứng bên cạnh Đức Hồng Y Pell.

19. Các phiên xử Đức Hồng Y Pell vì các cáo buộc vi phạm tình dục từ lâu năm có thể được diễn ra trong bí mật

Vũ Văn An, 16/05/2018

Việc Đức Hồng Y George Pell bị cảnh sát điều tra, bị họ điệu ra tòa “điều trần” và dù nhiều lời tố cáo đã bị loại vì thiếu bằng chứng hoặc vì người tố cáo không đủ tư chất ra đối chứng, nhưng vẫn bị quan toà “kết tội” (kết tội chứ chưa kết án, thực tế, ngài đang được tại ngoại hầu tra [bail]) để phải ra tòa hình với đầy đủ bồi thẩm đoàn khiến người ta đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên nọ đối với nền tư pháp Úc. Bất kể ba Tổng Giám Mục Fisher của Sydney, Hart của Melbourne và Coleridge của Brisbane, đương kim chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Úc Châu, tuyên bố tôn trọng quyết định của tòa án Melbourne và muốn nó đi hết con đường nó phải đi!



Ngạc nhiên thứ nhất là trái với dự đoán của nhiều người rằng với phán quyết “kết tội” ngài, quan tòa sẽ phải nói rõ tội trạng, nhưng trong phán quyết của bà, Thẩm Phán Belinda Wallington đã không nói rõ ngài bị buộc tội chi cụ thể và chuyên biệt.

Không rõ khi ấn định ngày giờ và địa điểm của các phiên tòa, việc này có được làm sáng tỏ hơn không. Nhưng tin tức cuối cùng vào hôm nay cho thấy không những không có chuyện làm sáng tỏ tội trạng mà đến các phiên xử cũng sẽ diễn ra trong bí mật.

Thực vậy, theo ký giả Damien Cave, của *New York Times*, hôm thứ Sáu vừa qua, các công tố viên đã nộp đơn xin một lệnh “siêu cấm” (superinjunction), không cho báo chí tường trình hai phiên xử dự định đối với Đức Hồng Y Pell. Các chuyên gia luật pháp mô tả đơn xin này như một động thái cực đoan nhằm giữ cho bồi thẩm đoàn trong cả hai phiên xử không biết bất cứ điều gì có thể làm họ thiên tư.

Nhưng một phiên tòa được tổ chức kiểu “kín cổng cao tường” như thế cũng có thể hạn chế tính trách nhiệm cho quan tòa, bồi thẩm đoàn và các luật sư.

Jason Bosland, phó giám đốc Trung Tâm Luật Các Phương Tiện Truyền Thông Và Các Hình Thức Truyền Thông tại Trường Luật Melbourne nhận định: “Lệnh đề nghị là một ngăn cấm toàn diện và là một hình thức ra lệnh cực đoan nhất có thể đưa ra”.

Tuy nhiên, các giới hạn tương tự vốn cũng đã được áp dụng nhằm giữ cho các chi tiết và con số cáo buộc Đức Hồng Y Pell được bí mật. Chính vì thế, theo tin *The Guardian* ngày 16 tháng 5, một nhân viên Tòa Án vừa bị sa thải vì đã lộng loy thông tin về phiên xử ngài. Tuy nhiên, lệnh cấm mới được đề nghị này ngăn cấm “bất cứ tường trình toàn bộ hay từng phần nào các phiên xử và bất cứ thông tin nào phát xuất từ các phiên xử này và bất cứ tài liệu nào liên quan tới phiên xử”.

Lệnh cấm này, nếu được chấp thuận, sẽ áp dụng cho “mọi tiểu bang và lãnh thổ của Úc và trên bất cứ trang mạng hay khuôn khổ điện tử hoặc phát tuyến nào có thể truy cập bên trong Nước Úc”.



Điều ngạc nhiên thứ hai là truyền thông Úc nói riêng và công luận Úc nói chung, những người vốn tự hào là “fair” (hợp tình hợp lý), nhưng nhân cơ hội này không ngại “đạp” thêm một vài “đạp” vào con người mà theo tinh thần luật pháp họ nên giả thuyết là vô tội cho đến khi bị

kết án.

Họ đã liên kết ngài với những người ăn chơi hoang đàng nhưng tự hào là đấu tranh cho chính nghĩa. Thực tế, Rachel Olding của tờ *Sydney Morning Herald*, ngày 12 tháng 5, cho chạy một hàng tít lớn “Why George Pell dined with under-fire EPA's Scott Pruitt in secret”.

Scott Pruitt đứng đầu cơ quan quản trị môi trường (Environment Protection Agency, tắt là EPA), của Hoa Kỳ, một cơ quan lập ra nhằm chứng minh tác dụng con người đối với việc thay đổi khí hậu là không đáng kể. Ông ta vốn bị tố cáo và bị điều tra về việc tiêu sài bừa bãi ngân quỹ quốc gia. Tóm lại là một người bất hảo nhưng “ta đây”, hàm ý, Đức Hồng Y Pell cũng thế và do đó, bị kết tội là vừa! Bài báo cho rằng bữa ăn sang trọng tại Rôma diễn ra chỉ 3 tuần trước khi Đức Hồng Y Pell bị công tố viện Úc điệu ra tòa. Có lẽ vì thế mà tên ngài bị lấy ra khỏi danh sách khách mời của Pruitt, chứ thực ra, ngài có tham dự!

Một ác ý rõ ràng chỉ để chứng minh rằng ngài đi ngược lại quan điểm của “xếp” là Đức Phanxicô về vấn đề môi trường. Ký giả này không quên trích dẫn các bác bỏ của Đức Hồng Y Pell về lập trường môi trường của một số khoa học gia khi họ liên kết việc thải khí nhà xanh với việc thay đổi khí hậu, gọi nó là “những chủ trương hết sức buồn cười và cực đoan” và là “triệu chứng trông rỗng ngoại giáo”. Ngược hẳn với “xếp” khi “xếp” bảo: “lịch sử sẽ kết án” những kẻ bác bỏ việc khí hậu thay đổi. Quá đáng, sa thải đi là vừa để “người ta” dễ bề lên án.

Chính Damien Cave cũng nhắc đến bữa ăn trên trong bài báo chúng tôi đang trích dẫn. Hai việc không có chi liên quan với nhau, ngoại trừ là “phát súng ân huệ”.

Ký giả này cho rằng theo các chuyên viên luật pháp, việc công chúng chú ý

(publicity) đã trở thành một vũ khí được luật sư của cả hai bên sử dụng, tuy cả hai đều gặp nguy cơ. Trong trường hợp Đức Hồng Y Pell, lời yêu cầu của công tố xem ra để loại bỏ mưu toan của luật sư bị cáo khi họ đưa ra luận điểm cho rằng việc quảng cáo vô tiền khoáng hậu khiến cho các phiên xử hợp tình hợp lý (fair) không thể diễn ra được.

Năm 2010, các luật sư đại diện cho một trong những kẻ giết người hàng loạt là Peter Dupas cũng đưa ra một luận điểm tương tự trước Tối Cao Pháp Viện để yêu cầu bãi bỏ phiên tòa xử anh ta vì tội giết Mersina Halvagis. Nhưng luận điểm này không thành công.

Tuy nhiên, khuôn mao Đức Hồng Y Pell, theo Damien Cave, có thể cao hơn, vì ngài vốn có vai trò nổi bật nơi công cộng cả mấy thập niên qua, nên không biết quan tòa sẽ quyết định chọn tư riêng hay trong sáng.

Các siêu lệnh cấm càng ngày càng trở nên thông thường hơn tại các tòa án Victoria, và phạm vi cấm hết sức rộng rãi, bao trùm cả những tin tức vô thưởng vô phạt.

Các cơ quan tin tức, chẳng hạn, có thể không được tường trình phiên xử diễn ra lúc nào và ở đâu, kể cả vì sao không được chia sẻ thông tin này. Theo Giáo Sư Bosland, “bạn không được nêu cả tên chánh án”.

Tại sao cần phải giữ bí mật

Trong một bài trước đó viết chung với Adam Baidawi ngày 30 tháng Tư, Damien Cave đề cập tới một đặc điểm của hệ thống tư pháp Úc, đặc biệt được áp dụng trong vụ xử Đức Hồng Y Pell.

Theo ông, Úc là nơi luật phỉ báng (defamation law) luôn nghiêng về nguyên cáo trong khi luật hình sự che chở bị cáo hơn bất cứ nước nào khác. Úc cũng là nơi một số tiêu chuẩn luật pháp giới hạn các phóng viên trong việc đăng tải tin tức liên quan đến các vụ hình sự.

Thực vậy, luật hình sự của Úc có khuynh hướng bênh vực bị cáo, và các phiên xử có tính bảo mật nhiều hơn ở Hoa Kỳ. Các tiêu chuẩn về xúc phạm (contempt) ngăn cấm, sau khi cáo trạng đã được đệ nạp và trước khi bản án đạt được, những tường trình bị coi như thiên lệch (prejudicial) hoặc chống hoặc bênh một bị cáo.

Tùy theo loại vi phạm, các nhà báo không được đăng tải các tin tức trong một loạt phạm trù rộng rãi, trong đó, có những lời tố cáo chống một cá nhân; bất cứ tội phạm có trước nào của người này, hay thống thuộc nào với các phạm nhân

đã bị kết án; và các tư liệu có thể bị coi là có lợi một cách bất hợp lý cho bị cáo.

Mọi cơ quan tin tức của Úc phải chịu các hạn chế này. Bởi thế mà có thể có những dị biệt lớn lao giữa các bài báo viết về một vụ án từ bên trong Úc và các bài báo của các cơ quan có trụ sở ở bên ngoài Úc.

Trong nhiều vụ án, lệnh cấm này còn được sử dụng để giới hạn hơn nữa điều các nhà báo có thể tường trình tại Úc, khiến một số chi tiết ghi trong biên bản của tòa nhưng không ai được đùng tới.

Trong một số vụ hiềm hoi, ngay cả việc nhắc đến sự hiện hữu của lệnh cấm cũng không được; điều này có nghĩa các nhà báo không được nói cho các độc giả hay tại sao một số chi tiết không có trong tường trình của họ...

Jason Bosland, 1 giáo sư luật của Đại Học Melbourne, chuyên nghiên cứu thủ tục tòa án, nói rằng “Lệnh cấm thường được dùng để bảo vệ tính hợp tình hợp lý cho vụ xử bị cáo. Đây là mục đích chính của lệnh”. Nhưng, ông nói thêm: các lệnh này thường được chấp thuận mà không nghiêm ngặt xét xem thực sự chúng có cần thiết hay không.

Trong một tường trình công bố trước vụ xử Đức Hồng Y Pell bắt đầu, ông Bosland viết: “công lý công khai ngày càng bị làm cho suy yếu do việc sử dụng lệnh cấm không đúng đắn của tòa án”.

Trong một cuộc phỏng vấn, ông Bosland cho hay “vấn đề ở Úc là các tòa án có khuynh hướng ra những lệnh không phù hợp với các đòi hỏi khắt khe của luật lệ”.

Nói tóm: vụ xử Đức Hồng Y Pell, có rất nhiều chi tiết mù mờ khúc mắc khiến nhiều người bối ngỡ. Các mù mờ khúc mắc này, có người cho rằng, không hẳn chỉ về phía tòa án Úc, như trên trình bày, mà còn cả về phía giáo hội Úc và giáo hội phổ quát nữa, phải chăng đây là một âm mưu nhằm không phải chỉ cá nhân Đức Hồng Y Pell mà còn nhằm một điều lớn hơn như việc cải tổ nền tài chánh của Vatican chẳng hạn mà ngài vốn là người chủ đạo và đã khai quang được phần lớn các mối bòng bong?

20. Án tín tòa giải tội không phải là chiếc đinh chốt của nền văn hóa bí mật

Vũ Văn An, 15/05/2018

Ký giả Christopher của tạp chí Crux vừa có cuộc phỏng vấn với Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge của Brisbane, tân Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục

Úc Châu, về tình hình Giáo Hội tại châu lục này.

Ai cũng biết, trong mấy tháng qua, Giáo Hội Công Giáo Úc đã được công luận lưu ý, chủ yếu do các tin tức chung quanh việc Đức Hồng Y George Pell, cựu Tổng Giám Mục Sydney và hiện là tổng trưởng tài chánh của Tòa Thánh, sẽ phải ra tòa về “các vi phạm tình dục đã lâu năm”, một điều được nhiều người coi như một thứ hậu quả đáng tiếc của cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục.



Trong lúc Giáo Hội tìm cách thay đổi các truyện kể về vai trò của mình trong đời sống công cộng, thì Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge được bầu làm Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc. Phục vụ trong tư cách Phó Chủ Tịch cho ngài là Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher

của Sydney.

Không bao lâu sau ngày hai vị được bầu, Đức Cha Richard Umbers, một Giám Mục Phụ Tá của Sydney, “hót” rằng với việc bầu 2 Đức Tổng Giám Mục Coleridge và Fisher, các giám mục Úc đã “đặt lên tuyên đầu hai vị giám mục ăn nói rành rõi nhất của Hội Đồng”.

Trong cuộc phỏng vấn của Crux, Đức Cha Coleridge nói rằng ngài có ý định lèo lái các căng thẳng giữa Giáo Hội và nhiều cuộc chiến đấu chính trị và giáo hội đa dạng tại Úc, và theo một cách Đặt Chúa Giêsu Kitô vào tâm điểm việc làm của ngài.

Ngoài ra, ngài nhấn mạnh rằng điều chủ yếu là theo đuổi cuộc đối thoại với chính phủ Úc về những lời kêu gọi gần đây nhằm loại bỏ án tìn tòa giải tội, như một hậu quả của cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục, vì Giáo Hội phải giải thích điều này: dù các vụ che đậy quả đã xảy ra, không thể chối cãi được, nhưng Bí Tích Thống Hối không phải là “cái đinh chốt của toàn bộ nền văn hóa bí mật”.

Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn:

Crux: Đức Cha có nghĩ việc bầu ngài đứng đầu các giám mục Úc là dấu chỉ có sự di chuyển việc người ta tập chú vào sinh hoạt Công Giáo của đất nước khỏi

miền nam của xứ sở không?

Đức Tổng Giám Mục Coleridge: Tôi không coi mình đứng đầu các giám mục Úc, mà đúng hơn là phối trí viên hay điều hợp viên. Giáo Hội Công Giáo ở Úc chưa bao giờ có giáo chủ (primate), và có khuynh hướng chống lại ý niệm này. Mỗi giám mục đứng đầu giáo phận của mình, và Hội Đồng không thể thay đổi điều này. Nhưng Hội Đồng và vị chủ tịch của nó có thể giúp mỗi giám mục làm việc hữu hiệu hơn cả trong giáo phận của ngài lẫn trong Giáo Hội phổ quát.

Trong quá khứ, Tổng Giám Mục Sydney, thường là một Hồng Y, luôn là chủ tịch của Hội Đồng. Điều đó đã thay đổi khi có sự trống tòa ở Sydney và sau đó, Tổng Giám mục Brisbane lúc đó được bầu. Sau ngài, chức chủ tịch trả về cho Sydney, nhưng rồi chúng tôi có các chủ tịch từ Canberra, Adelaide và Melbourne. Bây giờ chúng tôi quay lại Brisbane.

Điều trên có thể có nghĩa: 'trung tâm' không phải là điều nó từng là, và nó có thể là dấu hiệu của điều Đức Giáo Hoàng Phanxicô gọi là 'tân quyền lành mạnh', nhưng tôi sẽ không đi quá nhiều vào vấn đề này.

Khi ngài được bầu để lãnh đạo các giám mục đồng nghiệp của ngài, ngài nhận diện những gì là thách thức lớn đang đặt ra cho Giáo Hội tại Úc và mục tiêu hàng đầu của ngài là gì?

Giáo hội ở đất nước này đang trên một hành trình từ Ủy ban Hoàng Gia bước tới Công Đồng Toàn Thể, và đó là chìa khóa để tôi hiểu tôi có thể đóng góp những gì.

Cuộc hành trình trên đã bắt đầu từ lâu trước cả Ủy ban Hoàng gia, vì Giáo hội ở đây vốn bắt đầu vật lộn nghiêm túc với cuộc lạm dụng tình dục ngay từ thập niên 1990 và sẽ tiếp tục kéo dài sau Công Đồng Toàn Thể khi chúng tôi thực thi các quyết định của nó. Nhưng sự chuyển dịch từ Ủy ban đến Công đồng đã lên khuôn cho cái hiểu của tôi về điều tôi được kêu gọi thực hiện.

Nó có nghĩa: đầu tiên, phải đáp ứng các khuyến cáo của Ủy ban Hoàng gia theo cách có thể bảo đảm công lý cho các nạn nhân sống sót và một Giáo hội an toàn hơn cho mọi người. Nó cũng có nghĩa: giải quyết nghiêm túc các vấn đề văn hóa và quản trị mà Ủy ban Hoàng gia đã đặt ra, và điều đó có nghĩa: tiếp tục cuộc đối thoại mà chúng tôi đã bắt đầu với Tòa Thánh. Liên hệ với điều đó, chúng tôi sẽ phải chuẩn bị tốt cho Công Đồng Toàn Thể, một Công Đồng có thể là quyết định của các giám mục nhưng thực sự là công việc của Chúa Thánh Thần.

Điều đó sẽ có nghĩa là lắng nghe càng nhiều tiếng nói càng tốt - trên hết là

Thánh Linh, nhưng cũng lắng nghe nhiều tiếng nói trong Giáo Hội và ở những nơi khác. Việc lắng nghe của chúng tôi được lên khuôn bởi những câu hỏi rút ra từ thông điệp *Evangelii Gaudium* (Niềm Vui Tin Mừng): Đối với chúng tôi ngày nay, trở thành một Giáo Hội khiêm nhường, một Giáo Hội nghèo, một Giáo Hội cầu nguyện, một Giáo Hội có tính bao gồm, một Giáo Hội truyền giáo, một Giáo Hội hân hoan có nghĩa gì?

Điều trên dẫn đến câu hỏi chính mà chúng tôi đã chấp nhận trong quá trình tham vấn, sắp bắt đầu trên toàn quốc: Bạn nghĩ Thiên Chúa đang yêu cầu chúng ta điều gì ở Úc vào lúc này? Thách thức lớn mà chúng tôi phải đối đầu là trả lời câu hỏi đó đủ mạnh mẽ để chuẩn bị một tương lai mới mẻ cho Giáo Hội ở đất nước này.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô gần đây đã chấp thuận một Công đồng Toàn thể cho Giáo hội Úc vào năm 2020. Đây sẽ là một biến cố lớn cho người Công Giáo trong nước. Hy vọng của ngài là gì và ngài dự ứng thăm dò những chủ đề nào?

Hy vọng chính của tôi là chúng tôi sẽ hợp nhất trong việc bước vào diễn trình biện phân; mở lòng ra cho bất cứ điều gì Chúa Thánh Thần có thể muốn nói. Điều chủ chốt là phải coi Công đồng Toàn thể không chỉ có tính hành chính hay chính trị, mà về yếu tính phải có tính thiêng liêng và tính giáo hội.

Quyết định tiến đến một Công đồng Toàn thể phải một thời gian dài mới hình thành; trong khoảng thời gian hơn mười năm, các giám mục đã cân nhắc một điều giống như thế. Nhưng tôi tin chắc rằng quyết định đã được tạo nên dưới sự soi sáng của Chúa Thánh Thần, và Người sẽ phải hướng dẫn chúng tôi trên hành trình ở phía trước. Tôi nói tới một cuộc hành trình, bởi vì chúng ta đã chuyển từ một cảm thức coi Công đồng như một biến cố qua cảm thức coi nó như một diễn trình.

Công đồng có ba giai đoạn: chuẩn bị, cử hành và thực thi. Chúng tôi đã bắt đầu giai đoạn chuẩn bị và theo nghĩa đó, Công đồng đã bắt đầu. Nó không phải là điều gì đó “ở ngoài kia”; chúng tôi đã đang ở trên đường rồi. Cuộc hành trình sẽ có những khoảnh khắc không chắc chắn của nó, vì biện phân có thể là một mớ bòng bong; và luôn luôn có nguy cơ mất gân não khi đối đầu với một mớ bòng bong. Nhưng chúng tôi cần phải giữ vững gân não và có một lỗ tai để nhận ra điều Thánh Linh đang nói, ngay cả khi điều này là điều chúng tôi không mong đợi hoặc thậm chí không muốn.

Chúng tôi sẽ phải duyệt lại mọi cơ cấu và chiến lược của mình, hỏi xem chúng có phải là những điều mà sứ mệnh yêu cầu lúc này hay không, bất kể chúng đã hữu hiệu ra sao trong quá khứ. Chúng tôi sẽ phải bảo đảm rằng chúng tôi sẽ

không chỉ nghĩ và nói về Giáo Hội theo cách hướng nội, nhưng phải để mắt tới sứ mệnh và những gì nó đòi hỏi nơi chúng tôi lúc này ở Úc.

Giữ vững gân não của chúng tôi và để mắt vào sứ mệnh đều sẽ là các thách thức; cả hai sẽ đòi một sự kiên nhẫn thánh thiện, một loại chờ mong nơi Thiên Chúa. Hy vọng của tôi là diễn trình này sẽ dẫn đến một kế hoạch được Thiên Chúa linh hứng cho tương lai của Giáo Hội tại Úc, một kế hoạch sẽ lấy Chúa Giêsu làm tâm điểm. Bởi vì cuối cùng Chúa Giêsu là tất cả những gì chúng ta có. Điều đó sẽ phải là nguyên tắc chỉ đạo của chúng tôi trên hành trình của Công đồng Toàn thể.

Ngài là một đại biểu tại Thượng Hội đồng Giám mục năm 2015 về Gia đình ở Rôma. Ngài tin đâu là thành quả của nó? Và ngài có tin rằng có những câu hỏi chính đáng có nguy hại cho tín lý (như đã được nêu lên bởi “các vị Hồng Y hoài nghi”), hay những cuộc tranh luận này chỉ là một sự xao lãng vô ích?

Một thành quả của Thượng Hội Đồng là quyết định của các giám mục Úc tổ chức Công Đồng Toàn Thể. Đối với tôi, Thượng Hội Đồng là kinh nghiệm biện phân mãnh liệt nhất mà tôi từng biết. Vào ngày 17 tháng 10 năm 2015, trong bài diễn văn đáng nhớ của Đức Giáo Hoàng về tính công đồng của Giáo Hội, một diễn văn gần như loé lên một linh hứng cho tôi hay: lúc này là lúc để các giám mục Úc quyết định tổ chức Công đồng Toàn thể.

Tới quá nửa Thượng hội đồng đó, xem ra chúng tôi không thể nào tạo ra bất cứ điều gì đáng giá vào lúc kết thúc Thượng hội đồng. Nó lung tung xoe và dường như không đi đến đâu cả. Nhưng cuối cùng, chúng tôi đã sản xuất được một điều gì đó đáng giá, và điều này đã dẫn đến *Amoris Laetitia* (Tông Huấn *Niềm Vui Yêu Thương*). Cả văn kiện cuối cùng của Thượng hội đồng lẫn Tông Huấn đều không phải là những lời cuối cùng, nhưng cả hai đều là những cột mốc quan trọng trong hành trình đã bắt đầu từ khi Đức Thánh Cha công bố hai thượng hội đồng về hôn nhân và gia đình. Đức Giáo Hoàng Phanxicô chuyển từ thượng hội đồng như một biến cố qua thượng hội đồng như một diễn trình, điều vẫn còn đang tiếp diễn. Diễn trình này về yếu tính có tính mục vụ theo nghĩa của Vatican II, mà về việc này, Linh Mục Dòng Tên John O'Malley giúp chúng tôi rất nhiều. Thượng hội đồng, giống như công đồng, không mâu thuẫn với tín lý, nhưng nó tìm cách nói với người ta theo cách họ hiểu và giải quyết thực tại thường rối rắm của đời sống họ, chính trong cái rối rắm đó, họ đang tìm kiếm Thiên Chúa, trong khi chính Người cũng đang tìm kiếm họ.

Điều đó có nghĩa: di chuyển từ một cái nhìn tĩnh tụ đến một cái nhìn năng động hơn, rất đặc trưng của Thánh Kinh, và đến một cách hiểu khác về mối liên hệ giữa khách quan và chủ quan, hành động và con người. Các câu hỏi về mối liên hệ giữa tín lý và mục vụ, tĩnh tụ và năng động, khách quan và chủ quan, hành

động và con người đã có với chúng ta ít nhất từ Vatican II. Tôi hy vọng Thượng hội đồng và, Công đồng Toàn thể tại Úc sẽ giúp chúng tôi có được sự cân bằng đúng đắn một các mới mẻ và sáng tạo.

Sắp tới, vụ xử Đức Hồng Y George Pell tiếp tục nổi bật trong các tin tức. Làm thế nào Giáo hội tại Úc lèo lái điều này theo một cách vừa tôn trọng diễn trình tư pháp, nhưng không trở thành điều duy nhất Giáo Hội được biết đến?

Chắc chắn chúng tôi phải tôn trọng diễn trình tư pháp, bất kể chúng tôi có thể nghĩ gì về những cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell hay diễn trình dẫn đến việc chúng được đưa ra. Chúng tôi phải tin tưởng rằng sự thật sẽ có cách của nó và công lý sẽ được thực hiện cho mọi người.

Trong khi đó, chúng tôi phải tiếp tục với nhiệm vụ thực sự của chúng tôi - đó là đáp ứng các khuyến cáo của Ủy ban Hoàng gia dưới ánh sáng Tin Mừng và dùng con đường của Công đồng Toàn thể dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Đó là cách chúng tôi đứng lên để bênh vực sự thật và công lý theo cách vừa tôn trọng diễn trình tư pháp vừa tập chú vào Chúa Giêsu Kitô.

Ủy ban Hoàng gia kêu gọi kết liễu án tìn tòa giải tội và thủ hiến New South Wales đã kêu gọi một cuộc thảo luận toàn quốc về vấn đề này. Ngài có tin sẽ có bất cứ cuộc đàm phán nào có thể có về vấn đề này giữa Giáo Hội và nhà nước không?

Các cuộc thảo luận đó phải xảy ra - trước tiên, để giải thích án tìn (hay đặc ân giải tội của linh mục) là gì và tại sao nó quan hệ trong Giáo Hội Công Giáo, và thứ hai, việc bãi bỏ nó sẽ có nghĩa gì đối với tự do tôn giáo và quyền lương tâm.

Ủy ban Hoàng gia dường như coi án tìn là đỉnh chót của toàn bộ nền văn hóa bí mật và che đậy, và do đó là một điều cần phải loại bỏ. Việc có các vụ che đậy và có thể có một nền văn hóa bí mật trong Giáo Hội là điều chắc chắn; nhưng coi án tìn là đỉnh chót của những điều đó là không hiểu rõ Bí Tích Giải Tội Lỗi nghĩa là gì cả.

Một công cụ chỉ đánh ở bên ngoài (blunt instrument) như Ủy ban Hoàng gia không thể hiểu được điều đó, nhưng trong việc định hình luật lệ, các chính phủ phải làm một số nỗ lực, và Giáo hội phải giúp đỡ trong vấn đề này, bảo vệ đức tin mà không cần phải lên giọng hay giậm chân. Đối với Giáo hội, án tìn là điều không thể thương lượng, đó là lý do tại sao các cuộc đàm phán với chính phủ là điều quan trọng.

21. Giáo Hội Công Giáo Úc trả lời các khuyến cáo của Ủy Ban Hoàng Gia Bảo Vệ Trẻ Em

Vũ Văn An, 01/Sep/2018

Theo tin của tạp chí Crux (bản tin 31-08-2018), Giáo Hội Công Giáo Úc tuyên bố sẽ đồng ý làm theo 98 phần trăm các khuyến cáo của Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em, tuy nhiên, cương quyết bác bỏ lời kêu gọi của Ủy Ban nhằm bãi bỏ án tìn tòa giải tội.



Thực vậy, lời tuyên bố trên đã được đưa ra tại cuộc họp báo ở Sydney hôm thứ Sáu, 31 tháng Tám, trong đó, Đức Tổng Giám Mục Coleridge, đại diện Hội Đồng Giám Mục Úc (ACBC) và

Nữ Tu Cavanagh, đại diện Các Tu Sĩ Công Giáo Úc (CRA) đã cho công bố phúc trình dài 57 trang gồm các câu trả lời cho các khuyến cáo của Ủy Ban.

Phúc trình cho thấy Giáo Hội Úc sẵn sàng nghiên cứu việc thay đổi luật độc thân của linh mục cũng như tu chính giáo luật để bỏ điều khoản tiêu hủy tài liệu sau khi một giáo sĩ qua đời 10 năm hoặc sau 10 năm kết án.

Phúc trình nói rằng việc làm của Ủy Ban phục vụ cả Giáo Hội lẫn đất nước và các câu trả lời của mình là phù hợp với lá thư gần đây của Đức Giáo Hoàng Phanxicô gửi toàn thể dân Chúa, trong đó, ngài nhìn nhận các thiếu sót của Giáo Hội trong việc bảo vệ trẻ em cũng như việc che đậy lạm dụng và đoan hứa sẽ cải tổ khắp thế giới.

Phúc trình viết: “Câu trả lời của chúng tôi ở Úc tạo hình dáng cho hành động cần có để giải quyết sự thiếu sót đó và việc cần có sự thay đổi văn hóa”.

Trong số 189 khuyến cáo của Ủy Ban, hết 80 khuyến cáo được ngỏ cùng Giáo Hội Công Giáo Úc. Phúc trình trả lời các khuyến cáo này bằng các thuật ngữ “chấp thuận”, “không chấp thuận” hoặc “ghi nhận, Hội Đồng Giám Mục Úc đã

thông tri cho Toà Thánh”

Phúc trình thuật lại chi tiết từng khuyến cáo, mô tả các đề nghị và hành động của Hội Đồng Giám Mục Úc.

Về khuyến cáo bãi bỏ án tìn tòa giải tội, phúc trình gọi khuyến cáo này là “thù nghịch đối với tự do tôn giáo”, không những đối với Giáo Hội Công Giáo mà đối với các tôn giáo khác nữa.

Tuy nhiên, Giáo Hội đoàn hứa tòa giải tội sẽ là nơi an toàn cho trẻ em và Giáo Hội sẽ huấn luyện kỹ hơn các vị giải tội cũng như các chủng sinh về thực hành này.

Phúc trình nhận định rằng “Trẻ em sẽ ít được an toàn chứ không được an toàn hơn nếu việc bắt buộc phải phúc trình các vụ giải tội trở thành luật lệ. Trường hợp hiếm hoi trong đó một kẻ phạm tội hay nạn nhân có thể nêu việc này trong Lúc Xung Tội sẽ ít có xác suất diễn ra nếu sự tin tưởng vào án tìn bí tích bị phá hoại; và do đó, ta sẽ mất cơ hội khuyến khích kẻ phạm tội tự đi tường trình cho các nhà cầm quyền dân sự hay các nạn nhân tìm sự an toàn”.

Còn về việc độc thân của linh mục, Giáo Hội thoả thuận, với sự tham khảo với Tòa Thánh, sẽ khảo sát việc luật buộc phải độc thân phù hợp với Giáo Luật và các cổ văn thần học.

Tuy nhiên, phúc trình nhận định rằng “Ủy Ban Hoàng Gia không tìm được một nổi kết có tính nguyên cơ nào giữa luật độc thân và việc lạm dụng tình dục trẻ em” dù phúc trình viết thêm rằng “việc độc thân nhiệm ý là một thực hành đã có từ lâu và rất tích cực của Giáo Hội cả ở Đông Phương lẫn ở Tây Phương, nhất là đối với các giám mục và đời sống tu trì”.

Phúc trình viết tiếp: “việc đào tạo khởi đầu và tiếp diễn không thỏa đáng các linh mục và tu sĩ để sống độc thân có thể đã góp phần vào nguy cơ gia tăng lạm dụng tình dục trẻ em, nhưng không phải chính việc độc thân như một bậc sống xét trong nó và từ chính nó”.

Dưới đây, xin trích nguyên văn các câu trả lời liên quan đến hai khuyến cáo của Ủy Ban Hoàng Gia về luật độc thân linh mục và án tìn tòa giải tội:

1.Khuyến cáo 16.18: Hội Đồng Giám Mục Úc nên yêu cầu Tòa Thánh xem xét việc đưa ra luật độc thân nhiệm ý cho các giáo sĩ giáo phận.

Trả lời khuyến cáo: Ghi nhận; Hội Đồng Giám Mục Úc đã thông tri cho Tòa Thánh.

Ý kiến của Hội Đồng Chân Lý Công Lý và Hàn Gấn (1): Trong phần dẫn nhập, Hội Đồng thảo luận ý niệm tổng quát của việc Hội Đồng Giám Mục Úc tiếp cận Tòa Thánh về các thay đổi giáo luật và các sắp xếp hiện có giữa hai bộ phận đối với việc truyền đạt các vấn đề liên quan đến Ủy Ban Hoàng Gia.

Vấn đề này nên được trình bày để nhóm làm việc của Tòa Thánh lưu ý, nhất là yêu cầu tổ chức một cuộc nghiên cứu về tác động của luật buộc độc thân đối với tác phong những người phạm tội lạm dụng tình dục trẻ em và đối với ảnh hưởng của chủ nghĩa giáo sĩ trị trong đáp ứng định chế đối với việc lạm dụng bởi Giáo Hội (Vol. 2, p. 220).

Hành động: Hội Đồng Giám Mục Úc đang tìm kiếm ý kiến chuyên môn về thần học và giáo luật và đang tham khảo với Tòa Thánh. Hội Đồng Giám Mục Úc nhận định rằng Ủy Ban Hoàng Gia không tìm được nối kết có tính nguyên cơ nào giữa việc độc thân và việc lạm dụng tình dục trẻ em; Hội đồng cũng nhận định rằng độc thân nhiệm ý là một thực hành đã có từ lâu đời và rất tích cực của Giáo Hội ở cả Đông Phương lẫn Tây Phương, nhất là đối với các giám mục và đời sống tu trì; và việc đào tạo khởi đầu và tiếp diễn không thỏa đáng các linh mục và tu sĩ để sống độc thân có thể đã góp phần vào nguy cơ gia tăng lạm dụng tình dục trẻ em, nhưng không phải chính việc độc thân như một bậc sống xét trong nó và từ chính nó.

2. Khuyên cáo 7.4: Các luật lệ liên quan đến việc buộc phải tường trình cho các nhà chức trách bảo vệ trẻ em không nên miễn chức các người trong các thừa tác vụ tôn giáo khỏi buộc phải tường trình việc mình biết các nghi ngờ được hình thành, trốn vạy hay từng phần, dựa vào các thông tin tiết lộ trong hay liên quan với việc xưng thú tội lỗi tôn giáo.

Trả lời khuyến cáo: Không chấp thuận.

Ý kiến của Hội Đồng Chân Lý Công Lý và Hàn Gấn:

Ấn tín

Nhóm Cố Vấn Thi Hành nên ủy nhiệm một cuộc tìm tòi, có thể cùng với Hội Giáo Luật của Úc và Tân Tây Lan, liên quan đến:

a) Nền tảng thần học và các thực hành liên quan đến việc ban bí tích, đặc biệt lưu ý đến ấn tín tòa giải tội và phạm vi có thể làm theo nghĩa vụ phải tường trình và cùng với tìm tòi này, là nền thần học về trẻ em.

b) Các cải thiện trong việc đào tạo và huấn luyện các giáo sĩ về các vấn đề này

và các chương trình giáo dục tín hữu về bí tích.

c) Các cách và phương thế trong đó các quan ngại do Ủy Ban Hoàng Gia nhận diện về các nguy cơ đối với trẻ em vốn cố hữu trong cung cách thực hành bí tích hiện nay và liên quan đến việc Ủy Ban này nói đến việc xưng tội của những kẻ vi phạm và việc trẻ em tiết lộ bị lạm dụng.

Nhóm Cố Vấn Thi Hành cũng nên ủy nhiệm một cuộc tìm tòi, kể cả ý kiến của một luật sư cao cấp, về phạm vi luật lệ thuộc loại được đề nghị trong Khuyến Cáo 7.4 có thể thù nghịch đối với tự do tôn giáo. Hội Đồng Giám Mục Úc nên thiết lập một ủy ban hay nhóm làm việc để khai triển các chiến lược để nói rõ lập trường của Giáo Hội liên quan đến án tín và để đương đầu với các chính phủ nếu (khi) luật lệ được đề ra.

Hồ đồ về bí tích

Ngoài các truyền đạt do Đức TGM Wilson khởi diễn và phái đoàn tháng Mười năm 2017 qua Tòa Thánh, mọi khuyến cáo này nên đệ trình để nhóm làm việc của Tòa Thánh lưu ý với gọi để chúng được sự tham khảo của Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Vị Thành Niên và nhiều cơ quan khác.

Nhóm Cố Vấn Thi Hành cũng nên ủy nhiệm việc nghiên cứu cải tiến cách giáo huấn các chủng sinh và phát triển chuyên nghiệp cho các giáo sĩ về các nền tảng thần học và các yếu tố mục vụ và thực tiễn. Cũng sẽ có một vai trò cho Nhóm Tiêu Chuẩn Chuyên Nghiệp Công Giáo [Catholic Professional Standards Limited (2)] trong phương diện này khi xét đến các khía cạnh rộng lớn hơn của việc đào tạo và học trình của chủng viện.

Môi trường thể lý của tòa giải tội

Nhiều giáo phận đã công bố các chỉ dẫn hoặc chỉ thị phù hợp với Khuyến Cáo 16.48 (3). Một lần nữa, Nhóm Cố Vấn Thi Hành nên khuyến khích các giáo phận khác theo gương đó và để một phương thức nhất quán được chấp nhận. Tuy nhiên, nhiều việc sẽ cần phải làm về khía cạnh thực tiễn để bảo đảm ‘đường nhìn’ và sự hiện diện của một người lớn độc lập tại các buổi tham dự bí tích thường lệ của giáo xứ (cũng như do các trường khởi diễn).

Các chế độ buộc phải tường trình

Các vấn đề liên quan đến các khuyến cáo 33, 35 và 36 (4) phần lớn tùy thuộc các tiểu bang và lãnh thổ. Tuy nhiên, có những vấn đề nguyên tắc được áp dụng chung. Nhóm Cố Vấn Thi Hành nên ủy nhiệm một cuộc tìm tòi về các vấn đề này vì lợi ích của từng giáo phận cá thể (hay giáo tỉnh) nếu (khi) vấn đề được

nêu ra.

Như đã đề cập, Hội Đồng ủng hộ, và tiếp tục ủng hộ, việc duy trì sự che chở của dân luật đối với án tín tòa giải tội. Về việc buộc phải tường trình, Hội Đồng đã ủng hộ, và còn ủng hộ, việc đạt được sự nhất quán của mọi quyền tài phán và, tùy thuộc việc bảo vệ án tín tòa giải tội, việc bao gồm các người trong các thừa tác vụ tôn giáo vào loại những người bắt buộc phải tường trình.

Các lập trường liên quan đến chính sách được Hội Đồng cổ vũ đã được mô tả trong chương dẫn nhập tựa là “Bí Tích Xung Tội” (Vol. 2, pp. 76-77).

Hành động: Giáo Hội Công Giáo cam kết rằng, trong mọi việc làm của mình với trẻ em và những người lớn dễ bị tổn thương, mọi nơi và dịp thờ phượng và sinh hoạt bí tích sẽ phản ánh các nguyên tắc giữ an toàn do Ủy Ban Hoàng Gia nhận diện và khai triển qua các tiêu chuẩn của Nhóm Tiêu Chuẩn Chuyên Nghiệp Công Giáo.

Giáo Hội Công Giáo cam kết bảo đảm rằng các tòa giải tội và mọi nơi khác nơi bí tích Thống Hối được ban bố sẽ là các nơi an toàn cho trẻ em.

Các giáo phận sẽ khảo sát các nơi chôn và các thực hành xung tội và cung cấp việc giáo dục cho các cha giải tội và các chủng sinh về việc thực hành xung tội tốt đẹp nhất.

Các thẩm quyền Giáo Hội sẽ cố gắng nhằm bảo đảm việc các lo ngại của Liên Bang, Các Tiểu Bang và Lãnh Thổ được giải quyết bao nhiêu có thể liên quan đến các nguyên tắc an toàn trong lúc xung tội. Tuy nhiên, ‘án tín tòa giải tội’ là điều không thể bị vi phạm đối với cha giải tội.

Trẻ em sẽ ít được an toàn chứ không phải được an toàn hơn nếu việc bắt buộc phải phúc trình các vụ giải tội trở thành luật lệ. Trường hợp hiếm hoi trong đó một kẻ phạm tội hay nạn nhân có thể nêu việc này trong Lúc Xung Tội sẽ ít có xác suất diễn ra nếu sự tin tưởng vào án tín bí tích bị phá hoại; và do đó, ta sẽ mất cơ hội khuyến khích kẻ phạm tội tự đi tường trình cho các nhà cầm quyền dân sự hay các nạn nhân tìm sự an toàn.

Việc buộc phải tường trình các cuộc xung tội cũng là một sự vi phạm tự do tín ngưỡng tôn giáo và thờ phượng.

Nhóm Cố Vấn Thi Hành sẽ tham khảo Ủy Ban Giám Mục cạnh Nhóm Tham Chiếu Giáo Luật và sẽ cung cấp ý kiến thêm về các khuyến cáo liên quan đến giáo luật (tham chiếu Khuyến Cáo 7.3, 16.26 và 16.48)

Chú thích

(1) Là ủy ban phối trí các đáp ứng của Giáo Hội Công Giáo đối với Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em, do Hội Đồng Giám Mục và Các Tu Sĩ Công Giáo Úc thành lập.

(2) Là cơ quan cổ vũ nền văn hóa an toàn và chăm sóc trẻ em cùng người lớn dễ bị tổn thương bằng cách khai triển các Tiêu Chuẩn Duy Trì An Toàn Công Giáo Toàn Quốc. Được 2 định chế trên thành lập để đáp ứng các khám phá của Ủy Ban Hoàng Gia.

(3) Khuyến cáo này nói: “các định chế tôn giáo lo nghi thức xưng tội tôn giáo cho trẻ em nên thi hành một chính sách đòi nghi thức chỉ được tiến hành ở một nơi công khai bên trong đường nhìn rõ ràng của một người lớn khác. Nếu không có người lớn này, thì không được tiến hành nghi thức.

(4) Các khuyến cáo liên quan đến việc thi hành nhất quán Mười Tiêu Chuẩn An Toàn Trẻ Em của Ủy Ban Hoàng Gia.

22. Có tin Đức Hồng Y George Pell đã bị coi là phạm tội lạm dụng tình dục từ hồi xa xưa

Vũ Văn An, 12/Dec/2018

VaticanNews ngày 12 tháng 12 vừa loan tin, “Hội thánh Mười, Đức Giáo Hoàng đã viết thư cho ba vị Hồng Y cao tuổi hơn: Đức Hồng Y Pell của Úc, Đức Hồng Y Errazuriz của Chile và Đức Hồng Y Monsengwo của Congo để cảm ơn các ngài về việc làm của các ngài”, Ông Burke đã nói như thế, nên các ngài không còn là thành viên của Hội Đồng (9 Hồng Y cố vấn) và ông cho biết rõ Đức Giáo Hoàng không bổ nhiệm các vị Hồng Y mới thay thế cho các ngài.



Thư thì viết hội thánh Mười, nhưng nay mới công bố, trùng với tin đồn Đức Hồng Y Pell đã bị một bồi thẩm đoàn đồng thanh thấy rằng ngài đã phạm tội lạm dụng tình dục từ hồi xa xưa. Mặc dù cả tờ America lẫn tờ CWN news cho rằng tin này chưa được

xác nhận và không tờ báo nào ở Úc loan tin, nhưng căn cứ vào cung cách công bố của Tòa Thánh, người ta cho rằng tin này có căn cứ.

Bản tin của CWN News ngày 12 tháng 12, khi cho phổ biến bản tin của Daily Beast, có ghi chú rằng: “Đức Hồng Y Pell đã bị kết tội lạm dụng tình dục, theo một tường trình *chưa được xác nhận* từ Úc. Đức Hồng Y Pell vốn bị xử một cách bí mật, báo chí bị cấm không được tường trình, và giới truyền thông Úc chưa tường trình kết quả. Theo tờ Daily Beast, phiên tòa nguyên thủy kết thúc bằng một bồi thẩm đoàn ngang ngửa (hung jury) hồi tháng Chín; trong phiên xử mới, kết thúc vào tuần này, bồi thẩm đoàn đã tranh nghị trong 3 ngày trước khi công bố lời kết tội”.

Còn tờ America, tuy khởi đầu cho rằng “một bồi thẩm đoàn đã thấy Đức Hồng Y George Pell, 77 tuổi, phạm 5 ‘vi phạm tình dục trẻ em từ hồi xa xưa’, theo nhiều tường trình khác nhau của truyền thông và được America xác nhận. Bồi thẩm đoàn 12 thành viên đã đồng thanh đưa ra lời kết tội tại Tòa Tiểu Hình (County Court) thuộc Tiểu Bang Victoria ở Melbourne, hôm Thứ Ba, ngày 11 tháng 12 [1 ngày trước công bố của Vatican]. Quan tòa quyết định việc lên án sẽ diễn ra đầu tháng Hai năm 2019 và cho Đức Hồng Y được tại ngoại hầu tra”.

Nhưng liền sau đó, tờ này cho hay: “Người ta ít biết được bản chất các lời tố cáo mà Đức Hồng Y Pell vốn bị buộc vì toàn bộ vụ xử và cả vụ xử thứ hai sắp diễn ra đã bị đặt dưới lệnh hủy bỏ [tường trình] nghiêm ngặt của chánh án Peter Kidd. Lệnh này cấm việc tường trình vụ án của bất cứ hình thức truyền thông nào trong nước cho tới khi phiên xử thứ hai để tránh gây tiên kiến đối với vụ án trong cả hai phiên xử. Chánh án đã cấm việc công bố con số các nguyên đơn trong cả hai phiên xử cũng như con số và bản chất các lời tố cáo, ngoại trừ sự kiện này là các lời tố cáo liên hệ tới ‘các vi phạm tình dục trẻ em từ hồi xa xưa’”.

Tương cũng nên biết các luật sư của Đức Hồng Y và các công tố viên của Tiểu Bang Victoria đã đồng ý tách các lời tố cáo thành hai phiên xử: một liên hệ tới các vi phạm nói là diễn ra tại Nhà Thờ Chánh Tòa Melbourne, và một liên hệ tới các vi phạm nói là diễn ra ở Hồ Bơi Ballarat. Tờ America cho hay các kết tội lần này liên hệ tới vụ đầu. Vụ này bắt đầu hồi tháng Chín, nhưng kết cục bằng một bồi thẩm đoàn ngang ngửa, nên đã xử lại hồi tháng 11 vừa qua với một bồi thẩm đoàn đồng thanh kết tội.

Ký giả O’Connell của tờ America không cho hay tờ báo của ông “xác nhận” bằng cách nào! Tuy nhiên, sau đó, cho hay: “Vatican chưa bình luận về tin Đức Hồng Y bị kết tội vì tôn trọng lệnh hủy bỏ [tường trình]. Thực vậy, hôm Thứ Tư, ngày 12 tháng 12, khi trả lời một câu hỏi tại buổi họp báo ở Vatican về việc Đức Hồng Y có còn là bộ trưởng Văn Phòng Kinh Tế hay không dưới ánh sáng

tình huống tư pháp của ngài, đã trả lời như sau: ‘Tòa Thánh hết lòng tôn trọng các thẩm quyền tư pháp của Úc. Chúng tôi biết rằng hiện có lệnh hủy bỏ [tường trình] và chúng tôi tôn trọng lệnh này’”.

O’Connell cho biết thêm: Đức Hồng Y Pell sẽ kháng án. Nên nhớ, Đức Tổng Giám Mục Wilson của Úc từng bị Tòa kết án che đậy lạm dụng tình dục, nhưng đã thành công trong kháng án của ngài. Tòa phá án của Úc vừa tuyên bố ngài vô tội.

23. Tin thêm về việc kết tội Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An, 14/Dec/2018

Sau tờ America và CWN News, tờ Crux cũng đã loan tin về việc Đức Hồng Y Pell bị bồi thẩm đoàn của Tòa Án Melbourne kết tội lạm dụng tình dục trẻ em. Tờ này loan tin một cách khiến người ta có cảm tưởng họ trực tiếp nghe từ phiên tòa, không trích dẫn theo nguồn tin nào.

Trái lại, Ed Condon của CNA khi loan tin này, cho biết dựa vào “các tường trình truyền thông và các nguồn thân cận với Đức Hồng Y”. Condon đặc biệt nhắc đến nguồn *Daily Beast*.

Còn theo các nguồn thân cận của Đức Hồng Y Pell, thì Condon cho rằng hồi tháng Mười vừa qua, hai nguồn không thuộc toán luật sư của ngài cũng không thuộc hàng giáo phẩm Úc, đã cho CNA hay: phiên xử đầu tiên đã kết thúc bằng một bồi thẩm đoàn không thống nhất. Một nguồn cho biết rõ: bồi thẩm đoàn bị kẹt ở thế bế tắc 10-2 ủng hộ Đức Hồng Y.

Trong một nhận định ngỏ cùng CNA ngày 12 tháng 12, cũng nguồn trên cho hay lần này, lời kết tội đã đạt tới.

Việc kết tội trên chưa được hệ thống tư pháp Úc xác nhận và lệnh cấm tường trình vẫn còn hiệu lực trong vài tháng tới.

Theo nguồn này, Đức Hồng Y Pell sẽ bị kết án vào đầu năm 2019. Ngài sẽ không bị giam trước khi bị kết án.

Nhất định chờ cho tới khi có một bồi thẩm đoàn chịu kết tội

Condon nhắc lại: hồi tháng Tư năm nay, Robert Richter, luật sư trưởng của Đức Hồng Y Pell, đã bác bỏ các lời tố cáo chống lại ngài. Ông cho hay: “các lời tố cáo là sản phẩm của óc tưởng tượng, sản phẩm của các vấn đề tâm thần mà nguyên đơn có thể có có thể không, hay đơn thuần chỉ là sáng chế nguyên vẹn, nhằm trừng phạt đại diện của Giáo Hội Công Giáo tại đất nước này”.

Richter còn nói thêm rằng các lời tố cáo “không thể nào tin được” và “không lẽ nào có được, nếu không muốn nói là không thể nào có được”.

Condon nhận định: “cho đến lúc áp đặt lệnh cấm tường trình hồi tháng Sáu, Đức Hồng Y Pell là đầu đề được truyền thông tại Úc liên tiếp chú ý, nên mới có lệnh cấm. Phạm vi của sự chú ý đầy thù nghịch, nhắm vào Đức Hồng Y Pell của một số cơ quan truyền thông Úc, thậm chí trước khi có các lời tố cáo, đã dẫn đến cuộc tranh luận công cộng của một số cơ quan truyền thông Úc về việc liệu có thể có được một bồi thẩm đoàn vô tư hay không cho Đức Hồng Y”.

Ông nhận định thêm: “Mặc dù lệnh cấm đã được ban hành, một nguồn tin vẫn hoài nghi tính liêm chính của vụ xử. Trong một số nhận định nói với CNA, nguồn tin này gọi vụ xử là “một trò hề” và là “một vụ sấn phù thủy”. Ông cho hay: các công tố viên Úc cương quyết có được một vụ kết tội, bất chấp vụ xử bất thành trước đây. Ông bảo: “họ tiếp tục tiến tới cho tới khi có được một bồi thẩm đoàn đem đến cho họ điều họ muốn”.

Hoài nghi tính liêm chính của Toà Melbourne

Nói về sự liêm chính của tòa án Úc, Condon cũng cho rằng “tuần trước, một tòa án khác của Úc đã lật ngược vụ kết tội mới đây chống lại vị cựu Tổng Giám Mục của Adelaide, Philip Wilson, vì tội không báo cáo các lời tố cáo lạm dụng tình dục.

Chánh Án tòa án Newcastle là Roy Ellis, ngày 6 tháng 12, nói rằng công tố đã không chứng minh quá được sự hoài nghi hợp lý rằng Đức Tổng Giám Mục Wilson không báo cáo sự lạm dụng do Cha James Fletcher phạm khi vị này bị kết án năm 2004 vì tội lạm dụng trẻ em diễn ra giữa các năm 1989 và 1991.

Chánh án cũng nhắc đến ảnh hưởng quá đáng của truyền thông đối với vụ án. Ông nói rằng “đây không phải là lời phê bình của truyền thông, nhưng dù cố ý hay không, nguyên sự hiện diện của số lượng truyền thông lớn từ khắp nước Úc và thế giới cũng mang theo nó một số lượng áp lực nào đó đối với tòa án”.

Sự hiện diện nặng nề của truyền thông “có thể được coi như một áp lực khiến tòa phải đạt tới một kết luận xem ra nhất quán đối với đường hướng của công luận, hơn là nhất quán với thượng tôn pháp luật vốn đòi tòa án phải cung cấp công lý cá thể theo các diễn trình phán kết của mình”.

Ông nói thêm: “Tiềm năng truyền thông gây áp lực ảnh hưởng tới tính độc lập của tư pháp có thể tinh tế hay rất có tính phá hoại, theo nghĩa nó là con voi trong phòng không ai thấy hay thừa nhận hoặc muốn thấy hay thừa nhận”.

Chánh án Ellis nói thêm: “Đức Tổng Giám Mục Wilson không thể bị kết án chỉ vì “Giáo Hội Công Giáo có nhiều điều phải trả lời liên quan tới phương thức tự che chở mình có tính lịch sử” đối với việc giáo sĩ lạm dụng tình dục. Ông bảo: “Philip Wilson, khi xuất hiện trước tòa này, đơn thuần chỉ là một cá nhân có đầy đủ quyền luật định như mọi con người khác trong cộng đồng của chúng ta. Không tùy thuộc ở tôi phải trừng phạt Giáo Hội Công Giáo vì những thiếu sót có tính định chế về luân lý của nó hay trừng phạt Philip Wilson vì tội của James Fletcher nay đã chết bằng cách coi Philip Wilson phạm tội đơn thuần dựa trên việc ông là một linh mục Công Giáo”.

Tòa án Melbourne đe dọa cả báo chí ngoại quốc

Nhưng nhận xét về tính liên chính của tòa Melbourne không ai sắc bén bằng churchmilitant.com. Vì tường trình của tờ này, công tố và chánh án Melbourne đã gửi thư đe dọa sẽ đưa họ ra toà vì vi phạm lệnh cấm tường trình. Có điều lệnh cấm tường trình chỉ có giá trị đối với truyền thông Úc, trong khi churchmilitant.com là tờ báo mạng đặt trụ sở tại Hoa Kỳ. Điều trớ trêu này phần nào nói lên tính hồ đồ của công tố và chánh án Melbourne.



KERRI JUDD QC
DIRECTOR of
PUBLIC PROSECUTIONS
VICTORIA

Director's Chambers
565 Lonsdale Street
Melbourne VIC 3000
DX 210290
T: (03) 9603 7508
E: director@pp.vic.gov.au
www.ppp.vic.gov.au

13 December 2018

ATT: St Michael's Media / Church Militant
Editor in Chief

BY EMAIL: editor@churchmilitant.com

To Whom It May Concern,

Publications in relation to George Pell

I write in relation to the following publication which has recently been brought to my attention:

<https://www.churchmilitant.com/news/article/cardinal-pell-found-guilty-on-all-counts-of-sex-abuse>

As you will be aware, George Pell is facing prosecution for historical child sexual offences in the County Court of Victoria. The matter is therefore subject to the sub judice contempt principles.

As you may also be aware, on 25 June 2018 a proceeding suppression order was made in this matter pursuant to section 17 of the Open Courts Act 2013. That order is currently in force.

The prohibition on publication in that order applies within all States and Territories of Australia and on any website or other electronic or broadcast format accessible within Australia.

I consider that the article referred to above has a real and definite tendency to interfere with the proper administration of justice in this matter and therefore breaches the sub judice contempt principles.

I consider that the article referred to above also breaches the proceeding suppression order currently in force in this matter.

I request that you immediately remove the article from publication and ensure that your organisation exercises proper caution in future.

I am currently considering my options in relation to sub judice contempt and breach of suppression order proceedings.

Yours faithfully,

Kerri Judd QC
Director of Public Prosecutions, Victoria

Thực vậy, sau bài báo “Cardinal Pell Felled by Abuse Claims — But Are They Credible?”, churchmilitant.com đã bị công tố viên của tòa Melbourne, Kerri Judd, dọa sẽ truy tố để chịu hình phạt tối đa nếu không chịu bồi bỏ bài báo.

Công tố Úc không phải không biết churchmilitant.com có trụ sở ở Hoa Kỳ. Nhưng Judd có đề cập đến khả thể xin “dẫn độ” các tờ báo ngoại quốc vi phạm lệnh cấm này để trị tội. Không hiểu do đâu, họ có ý nghĩ kỳ quái như thế. Phải chăng họ

quyết kết tội bằng được người “chính thống” nhất trong hàng ngũ các nhà lãnh đạo Công Giáo Úc và hoàn cầu chẳng?

Dù sao, theo churchmilitant.com, lãnh thổ tiểu bang Victoria nổi tiếng ban hành các lệnh cấm này, đến nỗi người ta gọi nó là "Suppression State" (Tiểu Bang Lệnh Cấm). churchmilitant.com cho biết: nhiều tờ báo Úc, như tờ The Age, Daily Telegraph, chỉ trích việc ban hành các lệnh cấm này.

Nhiều tờ báo ngoại quốc cũng tường trình vụ kết tội này nhưng chưa hề nghe có tờ nào bị đe dọa như churchmilitant.com. Có lẽ vì tờ này công khai nghi vấn việc kết tội chẳng.

Theo tờ này, có hai lý do để nghi vấn.

Thứ nhất, các lời tố cáo không đáng tin. Chúng cho rằng Tổng Giám Mục

Melbourne đã mò mẫm hai bé trai bên trong khuôn viên nhà thờ chánh tòa trong thập niên 1990. Đức Hồng Y Pell từng bị tố cáo nhiều điều, nhưng chưa bao giờ bị tố là ngu dốt cả. Ngài vốn tích cực trong việc tạo ra giải pháp cho cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục năm 1996 bất chấp một số phê phán của các giám mục Úc khác vì cho rằng nên chờ đợi xem sao. Ngài hành động thế chỉ vì nghĩ rằng đây là vấn đề hết sức quan trọng. Trong khoảng thời gian này, ngài cũng bị các người đồng tính phản đối nhắm vào. Nên không thể tin được một người tự chủ như ngài lại khinh suất đến có thể làm một chuyện dơ dáy dễ bị lộ tẩy đến thế.

Những người biết rõ ngài thấy thứ tố cáo này không nhất quán với nhân cách của ngài. Người ta dễ tin ngài có thể che chở các linh mục phạm tội hơn là tráo tráo và phạm thượng đến có thể mò mẫm các bé trai bên trong một nhà thờ.

Một điều cũng đáng lưu ý đây là lần thứ hai, Đức Hồng Y Pell bị xử về cùng một thứ tội. Vụ xử đầu tiên kết cục bằng một bồi thẩm đoàn chia rẽ 10-2 nghiêng về phía tha bổng ngài. Điều gì cũng có thể, kể cả việc Đức Hồng Y phạm tội ác, nhưng bồi thẩm đoàn trước đã không xác tín ngài phạm tội.

Thứ hai, phiên xử Đức Hồng Y Pell có hợp tình hợp lý (fair) hay không? Khuôn mặt của Đức Hồng Y Pell tại Úc có lẽ không giáo sĩ thuộc bất cứ tuyên tín nào sánh bằng, ngoại trừ Đức Giáo Hoàng. Ngoài việc phục vụ tại Vatican và là Tổng Giám Mục Melbourne và Tổng Giám Mục Sydney, hai thành phố lớn nhất của Úc, ngài còn giữ một cột báo cho một tờ nhật báo, thường xuyên xuất hiện trên truyền thanh và truyền hình, một đại biểu tại Hội Nghị Hiến Pháp Úc, trong đó, ngài là một người bênh vực chính nghĩa cộng hòa một cách hăng say; một người hoài nghi sự thay đổi khí hậu; và là một người hết lòng bênh vực các giá trị truyền thống Kitô Giáo.

Bên trong Giáo Hội, ngài kiên định bênh vực Đức Giáo Hoàng và nền chính thống. Điều này tạo cho ngài nhiều kẻ thù nơi những người Công Giáo cấp tiến. Đồng thời, ngài là một quản trị viên hết sức có hiệu năng và nhìn xa trông rộng, dấn lên chân nhiều người.

Tóm lại, ngài là một trong những người Úc gây tranh cãi nhiều nhất thuộc thế hệ của ngài. Không ai không có một ý kiến về George Pell. Xử ngài ở Melbourne, Trung Tâm Ghét-Pell, cũng giống như xử Hillary Clinton ở Texas, nơi 2 phần 3 dân chúng thi nhau đòi nhốt bà.

Vì những lý do không ai hiểu nổi, Cảnh Sát Melbourne đã săn đuổi Pell một cách mạnh mẽ hết sức phi thường, và không đẹp đẽ gì. Năm 2013, họ đã lập một toán đặc nhiệm để tìm kiếm các đơn kiện chống lại ngài, trong khi cả năm, họ vẫn không nhận được một tờ đơn nào. Năm 2016, một toán đặc nhiệm về

lạm dụng tình dục phỏng vấn ngài ở Rome. Cảnh sát cổ tình rò rỉ tin này cho công chúng.

Cảnh sát Victoria nổi tiếng tham nhũng. Mới đây, có tiết lộ cho thấy họ đã thuyết phục một luật sư hình sự thông tri về các thân chủ của bà và nhờ thế, việc kết tội hàng trăm tội nhân đã được hủy bỏ. Tháng này, tối cao pháp viện Úc cho biết “Cảnh Sát Victoria phạm một tác phong đáng trách”.

Chưa kể, đầu năm ngoái nhà báo Melbourne, Louise Milligan, còn cho xuất bản cuốn *Cardinal: The Rise and Fall of George Pell*. Được đọc và quảng bá rầm rộ, nó là nguồn cho những lời tố cáo điên cuồng trong vụ xử ngài.

Thành thử trong hai năm qua, bầu khí của Melbourne đầy những cười thầm ác ý và những bình luận đầy nọc độc về Đức Hồng Y Pell và Giáo Hội Công Giáo. Làm sao tìm được một bồi thẩm đoàn vô tư trong bầu không khí này?

24. Phản ứng của Tòa Thánh trước tin Đức Hồng Y Pell bị kết án

Vũ Văn An, 26/Feb/2019



Việc Đức Hồng Y Pell bị tòa án Melbourne kết án đã diễn ra cách nay 2 tháng. Lúc đó, đã có người lên tiếng hỏi ông Burke, phát ngôn viên của Tòa Thánh, và ông đã ngắn gọn trả lời rằng Tòa Thánh tôn trọng hệ thống pháp lý của Úc và diễn trình pháp lý ấy chưa chấm dứt, nên Tòa Thánh chưa có tuyên

bố nào về bản thân Đức Hồng Y Pell. Có người cho rằng Ông Burke, khi tuyên bố như thế, ý thức rõ lệnh cấm của Tòa Melbourne đối với việc tường trình bất cứ chi tiết nào quanh vụ án.

Nay thì quan tòa Melbourne đã “nhanh chóng” hủy bỏ vụ án thứ hai chống lại Đức Hồng Y Pell, lý do khiến họ áp đặt lệnh cấm, để báo chí và công luận tha hồ làm rùm beng vụ “tai tiếng” mà họ cho là làm rúng động Giáo Hội Công Giáo, kịp thời khiến mọi người một là coi thường ý nghĩa của Hội Nghị “Bảo Vệ Các Vị Thành Niên Trong Giáo Hội” hai là áp lực để Giáo Hội làm mạnh hơn nữa với mục đích lũng đoạn hoàn toàn hàng ngũ lãnh đạo của Giáo Hội Công Giáo hoàn cầu.

Nhưng Tòa Thánh vẫn giữ vững lập trường bình dị của mình. Thực vậy, vị giáo

phẩm đầu tiên lên tiếng sau việc tòa cho phép công luận bàn tán về vụ Đức Hồng Y Pell, Đức Tổng Giám Mục Mark Colerodge, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc. Ngài viết:

“Tin tức về việc kết án Đức Hồng Y George Pell vì các cáo buộc lạm dụng tình dục trẻ em đã lâu năm đã làm nhiều người khắp nước Úc và khắp thế giới ngỡ ngàng, trong đó có các giám mục Công Giáo Úc.

“Các giám mục đồng ý rằng mọi người nên bình đẳng dưới pháp luật, và chúng tôi tôn trọng hệ thống pháp lý của Úc. Cùng một hệ thống pháp lý đã đưa ra lời kết án sẽ xem xét việc kháng án mà toán luật sư của Đức Hồng Y đã đệ nạp. Hy vọng của chúng tôi, lúc nào cũng thế, là: nhờ diễn trình này, công lý sẽ được phục vụ.

“Trong khi chờ đợi, chúng tôi cầu nguyện cho tất cả những ai từng bị lạm dụng và gia đình họ, và chúng tôi tái cam kết làm mọi điều có thể làm để bảo đảm rằng Giáo Hội là nơi an toàn cho mọi người, nhất là người trẻ và người dễ bị thương tổn”.

Liên sau đó, Tòa Thánh, qua Ông Alessandro Gisotti, Giám Đốc lâm thời của Phòng Báo Chí Tòa Thánh, cũng đã ra thông cáo như sau:

“Tòa Thánh nhất trí với lời tuyên bố do Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc công bố liên quan đến việc kết tội ở tòa sơ thẩm liên quan đến Đức Hồng Y George Pell. Đây là tin đau đớn, như chúng ta biết rõ, đã gây ngỡ ngàng cho nhiều người, không phải chỉ ở Úc. Như đã phát biểu trong nhiều dịp khác, chúng tôi rất có lòng tôn trọng đối với các thẩm quyền pháp lý của Úc. Vì lòng tôn trọng này, chúng tôi chờ đợi kết quả của diễn trình kháng án. Trong khi chờ phán quyết sau cùng, chúng tôi kết hợp với các giám mục Úc trong việc cầu nguyện cho mọi nạn nhân của lạm dụng, và tái khẳng định cam kết của chúng tôi trong việc làm mọi điều có thể làm để Giáo Hội là căn nhà an toàn cho mọi người, nhất là các trẻ em và những người dễ bị thương tổn nhất. Để bảo đảm diễn trình công lý, Đức Thánh Cha đã xác nhận các biện pháp đề phòng (precautionary) do Đấng Bản Quyền địa phương áp đặt lên Đức Hồng Y George Pell khi ngài trở về Úc. Nghĩa là, trong khi chờ đợi việc lượng định các sự kiện cuối cùng, như vốn là qui phạm, Đức Hồng Y George Pell bị cấm thi hành thừa tác vụ công khai và bất cứ tiếp xúc tự ý nào với các vị thành niên”.

Tổng Giáo Phận Sydney, nơi Đức Hồng Y George Pell là Tổng Giám Mục trước đây và là nơi ngài hiện đang cư ngụ và do đó thuộc bản quyền Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher, theo Đài ABC, chỉ vắn tắt, có thể rất vắn tắt, tuyên bố rằng: phải chờ kết quả cuộc kháng án của Đức Hồng Y George Pell. Đài này

cũng phỏng vấn một số giáo dân: họ tỏ ra bình thản và cho hay: điều quan trọng là chờ kết quả kháng cáo.

25. Cha Brennan, Dòng Tên: vụ kết án Đức Hồng Y Pell đảo ngược diễn trình công lý: gánh nặng từ nay thuộc bị cáo phải chứng minh sự vô tội, chứ không thuộc công tố viện phải chứng minh tội lỗi.

Vũ Văn An, 26/Feb/2019



Tờ The Catholic Weekly, tờ tuần báo của tổng giáo phận Sydney, nơi Đức Hồng Y George Pell từng là Tổng Giám Mục và hiện nay là nơi ngài cư trú, và do đó, thuộc bản quyền Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher, ngày 26 tháng Hai, đã cho đăng bài nhận định khá chi tiết của Cha Frank Brennan

Dòng Tên, một chuyên gia luật pháp nổi tiếng tại Úc.

Diễn tiến vụ xử

Thoạt đầu ngài thuật lại diễn tiến vụ xử:

“Bồi thẩm đoàn mất ba ngày để cân nhắc sau một phiên tòa kéo dài bốn tuần. Vụ xử trên thực tế là một phiên xử lại. Phiên xử đầu tiên, bồi thẩm đoàn không thể nhất trí. Phiên tòa liên quan đến hai người được coi là nạn nhân, một trong số họ đã chết.

"Công chúng có thể tham dự các thủ tục tố tụng này nếu họ biết chỗ đi trong Tòa án Hạt Melbourne. Công chúng cũng có thể nghe tất cả các bằng chứng ngoại trừ bản ghi âm bằng chứng khiếu nại của nguyên cáo từ phiên tòa đầu tiên. Nguyên cáo, người không thể được nhận diện, đã không đưa ra bằng chứng tại phiên tòa xử lại; bản ghi âm từ phiên tòa đầu tiên đã được thừa nhận là bằng chứng của người khiếu nại.

"Bản ghi âm chỉ dành cho công chúng khi nó được các luật sư trích dẫn để khảo sát các nhân chứng khác hoặc trong các diễn từ cuối cùng của họ ngỏ với bồi thẩm đoàn, và bồi thẩm phán khi ông ngỏ lời với bồi thẩm đoàn. Vì vậy, không có thành viên nào của công chúng có một bức tranh hoàn chỉnh về bằng chứng

và không thành viên nào của công chúng có thể đưa ra một đánh giá về cách xử xử của người khiếu nại.

"Bằng chứng của người khiếu nại ở phiên tòa đầu tiên kéo dài hai ngày rưỡi. Nó đã được đối chất trong hơn một ngày bởi luật sư bên vực cho Đức Hồng Y Pell, Robert Richter QC, người có tiếng là một trong những luật sư giỏi nhất và là một trong những người đối chất hắc búa nhất trong nghề luật sư.

"Đức Hồng Y Pell đã không đưa ra bằng chứng nhưng một bản ghi cuộc phỏng vấn của cảnh sát, trong đó, ngài phủ nhận các cáo buộc, được nêu ra làm bằng chứng. Bằng chứng của người khiếu nại liên quan đến các biến cố xảy ra vào năm 1996 hoặc 1997 khi anh ta là một cậu bé mười ba tuổi trong ca đoàn của Nhà thờ Thánh Patrick ở Melbourne. Hầu hết các nhân chứng khác từng là những cậu bé ca viên, cậu bé giúp lễ hoặc các viên chức Nhà thờ chính tòa vào năm 1996 khi Đức Hồng Y Pell lần đầu tiên trở thành tổng giám mục của Melbourne".

Nội dung vụ án

Sau đó, Cha thuật lại nội dung lời tố cáo:

"Người khiếu nại tuyên bố rằng biến cố đầu tiên, liên quan đến bốn cáo buộc, xảy ra sau một Thánh lễ long trọng Chúa Nhật do Đức Tổng Giám Mục Pell cử hành vào nửa cuối năm 1996. Cơ sở chung giữa công tố viện và luật sư bào chữa là: các ngày phải được quy bốn tội danh này là 15 tháng 12 năm 1996 hoặc 22 tháng 12 năm 1996.

"Đây là những ngày mà Thánh lễ Chúa Nhật long trọng thứ nhất và thứ hai được Đức Tổng Giám Mục Pell cử hành tại Nhà thờ chính tòa sau khi ngài trở thành tổng giám mục vào tháng 8 năm 1996. Nhà thờ đang được sửa sang và do đó không được sử dụng cho các Thánh lễ Chúa Nhật trong các tháng đầu năm 1996.

"Người khiếu nại nói rằng anh ta và một cậu bé ca viên khác đã rời khỏi đám rước phụng vụ vào cuối một Thánh lễ Chúa Nhật và đi lục lọi ngoài phòng áo lễ nơi họ bắt đầu nốc rượu lễ. Đức Tổng Giám Mục xuất hiện không người đi theo, la mắng họ, và rồi, trong khi còn mặc đầy đủ phẩm phục phụng vụ kênh cang, đã tiến hành ba hành vi tình dục hèn hạ bao gồm cả sự giao hợp bằng miệng người khiếu nại. Người khiếu nại nói rằng cửa phòng áo lễ mở rộng và các em giúp lễ đang đi lại dọc hành lang. Người khiếu nại nói rằng anh ta và cậu bé kia sau đó trở lại tập luyện với ca đoàn. Ca đoàn đang thực hiện một cuộc thu âm Giáng sinh tại thời điểm đó.

"Hai cậu bé ca đoàn này ở lại ca đoàn thêm một năm nữa, nhưng người khiếu nại cho biết, họ không bao giờ nói về vấn đề này với nhau, mặc dù đôi khi họ có những lần ngủ ở nhà của nhau. Cậu bé thứ hai đã từng được mẹ hỏi rằng cậu có từng bị ai lạm dụng chưa và cậu nói cậu chưa bị như vậy.

"Người khiếu nại tuyên bố rằng khoảng một tháng sau đó, sau Thánh lễ Chúa Nhật khi Đức Tổng Giám Mục đang chủ sự (nhưng không cử hành Thánh lễ), Đức Tổng Giám Mục Pell đi dọc hành lang bên ngoài phòng áo lễ nơi có nhiều ca viên và người khác đang rảo quanh. Anh ta tuyên bố rằng Đức Tổng Giám Mục Pell rất nhanh tóm lấy anh ta, đẩy anh ta vào tường và nắm chắc bộ phận sinh dục của anh ta. Đây là chủ đề của lời cáo buộc thứ năm. Đức Hồng Y Pell không biết cậu bé nào và không có liên lạc với ai trong số họ sau đó".



Vai trò công tố viện

Sau đây là đoạn cha nói về công tố viện:

“Lý lẽ của công tố viện là: Đức Hồng Y Pell trong Thánh lễ long trọng Chúa Nhật đầu tiên hoặc thứ hai của ngài trong tư cách Tổng Giám mục, vì một lý do

không rõ nào đó, quyết định bỏ đám rước và các phụ tá phụng vụ của ngài và vội vã bỏ lối vào Nhà thờ chính tòa để tới phòng áo lễ, không có sự cùng đi của vị Chương Nghi là Đức Ông Charles Portelli trong khi đám rước phụng vụ vẫn còn đang kết thúc. Đức Ông Portelli và người coi phòng áo lễ lâu năm là Max Potter đã mô tả việc Đức Tổng Giám Mục luôn được đồng hành sau một Thánh lễ trọng thể có đám rước cho đến khi một trong số họ giúp Đức Tổng Giám Mục cởi áo lễ trong phòng áo.

"Có đủ bằng chứng cho thấy Đức Tổng Giám Mục là người giữ đúng hình thức phụng vụ và ngài đã khai triển các nghi thức nghiêm ngặt trong thời gian làm tổng giám mục, dừng lại ở lối vào Nhà thờ sau Thánh lễ để chào hỏi giáo dân thường là trong 10 đến 20 phút, trước khi trở lại phòng áo để cởi bỏ phẩm phục cùng với vị Chương Nghi của ngài. Công tố cho rằng các thủ tục này có thể đã không được đặt để khi Đức Tổng Giám Mục Pell lần đầu tiên trở thành tổng giám mục. Gợi ý là các dàn xếp phụng vụ khác có thể đã được xem xét".

Nhận định của Cha Brennan

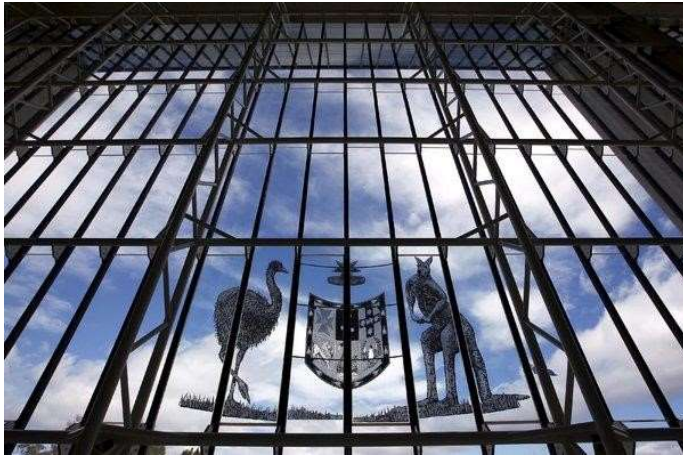
Và sau đây là nhận định của Cha Brennan:

“Trong phát biểu cuối cùng của mình, luật sư Richter đã chỉ trích những mâu thuẫn cố hữu và tính bất cái nhiên (improbability) của nhiều chi tiết trong câu chuyện này. Tôi đã nghe một số bằng chứng công khai có sẵn và đã đọc hầu hết các bản ghi chép lại (transcripts). Tôi thấy nhiều lời phê bình của luật sư Richter về câu chuyện này rất thuyết phục. Bất cứ ai quen thuộc với việc tiến hành Thánh lễ long trọng tại Nhà thờ chính tòa với ca đoàn đầy đủ sẽ thấy rằng hầu như không có một giám mục nào, nếu không có lý do nghiêm trọng, lại bỏ đoàn rước kiệu lúc tan lễ và lui vào phòng áo lễ không có ai đi cùng.

"Các nhân chứng quen thuộc với phẩm phục phụng vụ đã được gọi tới; họ đưa ra bằng chứng thuyết phục rằng không thể đưa ra một dương vật cương cứng qua một áo *anba* (alb=áo chùng trắng) liền mạch. Áo *anba* là một chiếc áo choàng dài, mặc dưới một áo lễ (chasuble) nặng hơn. Nó được giữ chặt và ngay ngắn nhờ một dây lưng giống như một dây thắt lưng kéo thật chặt. Áo *anba* không thể được mở cúc hoặc mở dây kéo, các lỗ duy nhất là các khe nhỏ ở bên cạnh để có thể thò tay vào các túi quần bên dưới.

"Khiếu nại ban đầu của người khiếu nại với cảnh sát là Đức Tổng Giám Mục Pell đã vạch (parted) phẩm phục của ngài, nhưng áo *anba* không thể vạch được; nó giống như một chiếc váy liền mạch. Sau đó, người khiếu nại nói rằng Đức Tổng Giám Mục Pell di chuyển phẩm phục qua một bên. Áo *anba* được giữ chặt bằng một dây lưng không thể di chuyển qua một bên được. Cảnh sát không bao giờ kiểm tra các phẩm phục trong các cuộc điều tra của họ, và công tố cũng không cho thấy rằng các phẩm phục có thể bị vạch hoặc di chuyển sang một bên như người khiếu nại đã cáo buộc. Đề xuất cho rằng các tội danh bị buộc tội đã được thực hiện ngay sau Thánh lễ bởi một Tổng Giám mục còn mặc phẩm phục hoàn toàn trong phòng áo lễ với cánh cửa mở rộng và được mọi người nhìn toàn cảnh từ hành lang quả là điều tôi không thể tin được.

"Tôi rất ngạc nhiên trước bản án. Thực thế, tôi tan nát cả cõi lòng. Kết luận duy nhất của tôi là bồi thẩm đoàn đã bắt kể nhiều lời chỉ trích do Richter đưa ra bằng chứng rõ ràng về bằng chứng của nguyên cáo, và mặc dù người khiếu nại bị nhầm lẫn về mọi cung cách của sự việc, nhưng bồi thẩm đoàn vẫn cứ nghĩ - như ủy ban hoàng gia gần đây đã thảo luận – rằng trẻ em bị xâm phạm tình dục lúc nào cũng nhớ chi tiết về thời gian, địa điểm, trang phục và tư thế. Mặc dù người khiếu nại sai về đủ loại sự kiện, nhưng bồi thẩm đoàn vẫn tin rằng Đức Hồng Y Pell đã làm điều gì đó khủng khiếp đối với anh ta. Các bồi thẩm viên chắc đã đánh giá người khiếu nại là trung thực và đáng tin cậy mặc dù nhiều chi tiết anh ta đưa ra là không thể cái nhiên (improbable) nếu không muốn nói là không thể.



"Đức Hồng Y Pell đã được công luận chú ý trong một thời gian rất dài. Có một số người sẵn sàng kết án ngài về mọi điều ở tòa công luận bất kể bằng chứng ra sao. Có nhiều người khác không bao giờ kết án ngài bất cứ điều gì, hết sức tôn trọng ngài. Hệ thống công lý hình sự có mục đích chống

lại các định kiến này. Tuy nhiên hệ thống này đang bị sức căng nghiêm trọng, khi nói đến Đức Hồng Y Pell.

"Các biến cố trong cuộc điều tra của quốc hội Victoria, ủy ban hoàng gia liên bang, việc xuất bản cuốn sách 'Cardinal' của Louise Milligan và bài hát 'Come Home (Cardinal Pell)' của Tim Minchin đã được tiếp theo, chỉ hai tuần trước khi phiên tòa bắt đầu, bởi lời xin lỗi của Quốc hội đối với các nạn nhân của nạn trẻ em bị lạm dụng tình dục.

"Thủ tướng Scott Morrison nói: 'Không chỉ như một người cha, mà còn như một Thủ tướng, tôi cũng tức giận vì việc hủy hoại có tính toán cuộc sống và lạm dụng lòng tin, kể cả những người đã lạm dụng lá chắn đức tin và tôn giáo để che giấu tội ác, một lá chắn được giả thiết để bảo vệ người vô tội, chứ không bảo vệ kẻ gây tội. Họ bị kết án... thay mặt cho nhân dân Úc, Quốc hội này và chính phủ chúng tôi... nói đơn giản tôi tin các bạn, chúng tôi tin các bạn, đất nước của các bạn tin các bạn'.

"Những điều như thế có xu hướng chuyển không phải gánh nặng pháp lý, mà là gánh nặng uy tín lên người bị buộc tội phải chứng minh sự vô tội thay vì công tố viện phải chứng minh tội lỗi.

"Phán quyết có sẽ khác không nếu Đức Hồng Y Pell đưa ra bằng chứng? Ai có thể nói được? Người ta chỉ có thể nói rằng, mặc dù bên bào chữa dường như có cơ sở mạnh trong việc đệ trình rằng các hoàn cảnh khiến cho câu chuyện công tố đưa ra rõ ràng là không cái nhiên, nhưng việc này đã không đem lại việc tha bổng.

"Bản án có bất hợp lý không? Nó có thể được hỗ trợ về phương bằng chứng không? Đó là những câu hỏi cho tòa thượng thẩm. Tôi chỉ hy vọng và cầu nguyện rằng người khiếu nại có thể tìm được sự bình yên, có thể tiếp tục với cuộc sống của mình, bất kể việc kháng cáo đi theo hướng nào. Nếu kháng cáo

thất bại, tôi hy vọng và cầu nguyện rằng Đức Hồng Y Pell, hướng về nhà tù, không phải là nạn nhân vô tình của một quốc gia bị thương đang tìm kiếm một con dê tế thần. Nếu kháng cáo thành công, Cảnh sát Victoria nên duyệt lại sự thỏa đáng của việc điều tra của cảnh sát về các cáo buộc hình sự nghiêm trọng này.

"Khi các thủ tục tố tụng chống lại Đức Hồng Y Pell lần đầu tiên bắt đầu vào tháng 7 năm 2017, Fran Kelly đã hỏi tôi trên chương trình *ABC Radio National Breakfast*: 'cha có lo ngại về vụ này không, bất kể kết quả ra sao, và nó sẽ ảnh hưởng đến Giáo hội như thế nào?' Tôi trả lời: 'Fran, tôi nghĩ rằng vụ này sẽ là một thử nghiệm đối với mọi cá nhân và mọi định chế có liên quan. Và điều chúng ta có thể làm là hy vọng rằng kết quả sẽ được đánh dấu bằng sự thật, công lý, hàn gắn, hòa giải và minh bạch. Một thách thức lớn cho giáo hội của tôi, và vâng, rất nhiều người chờ mong ở vụ này. Nhưng điều tuyệt đối cần thiết là phải để luật pháp thực hiện công việc của nó. Và ta hãy chờ đợi và xem bằng chứng, và ta hãy chờ đợi và xem nó diễn ra như thế nào. Và ta hãy hy vọng có thể có sự thật và công lý cho tất cả các cá nhân liên quan đến các thủ tục tố tụng này'.

Và đó vẫn là hy vọng của tôi

26. Phản ứng đối với việc kết án Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An, 27/Feb/2019



Ngay trước khi quan tòa bãi bỏ tình trạng tại ngoại hầu tra để đưa Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell vào cái gọi là “Assessment Prison” (nhà tù để lượng định), người ta đã thấy ngài bị dư luận “bách hại” như thế nào; họ gọi ngài là “monster”, là “animal”, là “burn in hell!”. Nhân phẩm

không còn.

Cầu nguyện cho cả công lý và sự thật được phục vụ nữa

Đó là hình ảnh mà theo nhà luật học và phó viện trưởng Viện Đại Học Công Giáo Úc, Greg Craven, phần lớn giới truyền thông và cơ quan chấp pháp của Victoria cố tình tạo ra ngay cả trước khi phiên tòa bắt đầu.

Và sau khi Đức Hồng Y Pell đã vào tù, hình ảnh ấy chỉ càng tồi tệ hơn nữa. Hầu hết báo chí và các cơ quan phát tuyến tô vẽ ngài là người “disgraced” và công chúng là Đavít thắng anh khổng lồ Gôliát. Họ ít khi lưu ý tới sự kiện diễn trình pháp lý vẫn chưa hoàn tất, và vì thế, dù đang ở trong “assessment prison”, ngài vẫn là người “innocent” (vô tội).

Những người ủng hộ ngài và dám lên tiếng hình như quá ít. Cả Tòa Thánh lẫn Hội Đồng Giám Mục Úc, khi nói đến trường hợp của ngài, chỉ nghĩ đến việc cầu nguyện cho các nạn nhân bị lạm dụng và gia đình họ. Chỉ có Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher, khi được phóng viên đài số 7 phỏng vấn trên đường từ Công Trường Nhà Thờ Thánh Phêrô đi ra hỏi, đã trả lời: không những cầu nguyện cho các nạn nhân bị lạm dụng và gia đình họ, mà còn cầu nguyện cho sự thật và công lý được phục vụ.

Hơn lúc nào hết, nay là lúc cả Giáo Hội nên cầu nguyện theo 2 ý hướng của Đức Tổng Giám Mục Fisher, đáng bản quyền của Đức Hồng Y Pell hiện nay. Quả tình, Giáo Hội, chứ không phải cá nhân Đức Hồng Y Pell, đang bị tấn công một cách bất công, phản sự thật.

Những người ủng hộ

Rất may, ít nhất có hai ký giả kỳ cựu của Úc lên tiếng ủng hộ Đức Hồng Y Pell ngay sau khi lệnh cấm tường trình được hủy bỏ. Hai ký giả này, theo Andrea Meade của The Guardian là Andrew Bolt và Miranda Devine. Họ nói: việc kết án Đức Hồng Y George Pell là sai lầm và các lời tố cáo là vô giá trị.

Hai người trên vốn là những người lèo lái (mastheads) tại Úc của Ông Rupert Murdoch. Họ từng cho công bố nhiều bài báo nổi tiếng để bênh vực Đức Hồng Y George Pell và lên tiếng hoài nghi đối với lời kết án nhất trí của bồi thẩm đoàn tại tòa sơ thẩm Melbourne.

Là các người giữ mực (column) của News Corp, Andrew Bolt và Miranda Devine dẫn đầu việc tấn công trên các tờ báo hôm thứ Tư, gọi lời kết tội là sai lầm và ví nó với lúc Lindy Chamberlain bị tổng giam sai lầm vì tội giết con sơ sinh là Azaria, và mô tả nó như vụ OJ Simpson “lộn ngược”.

Bolt viết: “Tuyên bố: tôi đã gặp Đức Hồng Y Pell có lẽ năm lần ở trong đời và thích ngài. Tôi không phải là người Công Giáo, thậm chí không phải là Kitô hữu. Ngài là con dê tể thần, chứ không phải 1 kẻ lạm dụng trẻ em. Theo ý kiến tôi”.

Mặc dù tờ Herald Sun ở Melbourne hãnh diện nhắc đến tường trình đăng ở trang đầu của Lucie Morris-Marr từ hồi năm 2016 trong đó tiết lộ Đức Hồng Y

Pell đang bị điều tra, nhưng nó cũng đăng một bài ngoại thường của Bolt cho rằng vụ công tố thành công là “mỏng manh” (flimsy).

Bolt viết: “theo ý kiến tôi, đây là vụ OJ Simpson của chúng ta, nhưng lộn ngược. Một người bị kết tội không dựa trên sự kiện mà dựa trên định kiến”.

“Đức Hồng Y George Pell đã bị kết tội sai lầm là lạm dụng tình dục 2 cậu trai trong thời kỳ tuổi thiếu niên của họ. Đó là ý kiến của tôi, dựa vào bằng chứng áp đảo”.

Trên chương trình Sky News của mình, Bolt nói Đức Hồng Y Pell là người “bị biến thành kẻ phải trả giá cho các tội lỗi do Giáo Hội của ngài gây ra”.

Sau khi Morris-Marr rời tờ Herald Sun năm 2016, bà tố cáo News Corp không tái ký hợp đồng với bà vì cuộc tranh cãi với Bolt về câu chuyện Đức Hồng Y Pell. Bolt viết 1 bài trên cùng tờ báo gọi đó là một bôi lọ “xấu xa” tạo thành một phần của chiến dịch “nham hiểm”.

Trong một mục truyền đi khắp nước trên tờ Daily Telegraph, Miranda Devine nói các lời tố cáo của nạn nhân là vô giá trị và Đức Hồng Y Pell vô tội.

Vốn là một người Công Giáo, Devine luôn luôn ủng hộ Đức Hồng Y Pell mạnh mẽ. Năm 2017, bà cho rằng các cáo buộc đã được cảnh sát Victoria làm cho âm ỉ, mục đích khiến người ta sao lãng nạn dịch tội ác ở đó.

Bà viết trên Twitter: “Trưởng Cảnh Sát Victoria, Graham Ashton, hết sức mong có sự sao lãng đối với nạn dịch tội ác mà ông ta không có khả năng kết liễu #HuntingCatholics”.

Hôm thứ Tư, Devine nói rằng lời kết án làm tan nát cõi lòng và Đức Hồng Y Pell là chỗ trút hận thay cho một “Vatican thối nát”

Devine viết trên Daily Telegraph: “nó làm tan nát cõi lòng vì tôi không tin Đức Hồng Y Pell, người mà tôi biết đôi chút và rất ngưỡng phục, có thể phạm tội tấn công tình dục 2 trẻ ca viên trong một nhà thờ chính tòa đông người sau thánh lễ Chúa Nhật khi là Tổng Giám Mục Melbourne năm 1996”.

Tờ báo khổng lồ toàn quốc của Murdoch, tức tờ the Australian, đã có quyết định bất thường là đăng trên trang nhất 2 bài phê bình cho rằng chứng từ của nạn nhân không chắc đúng sự thực (improbable). Nhà học thuật pháp luật và phó viện trưởng Đại Học Công Giáo Úc, Greg Craven, qui lỗi cho cảnh sát và các phương tiện truyền thông, nhất là nhà báo của ABC, Louise Milligan, người đã viết cuốn sách được giải thưởng Walkley về Đức Hồng Y Pell.

Ông viết: “đó chính là chỗ vụ Đức Hồng Y Pell đã tiến quá sai lầm. [Trù] quan tòa vô tư và bồi thẩm đoàn, nhiều thành phần truyền thông, nổi tiếng là các cựu nhà báo của ABC và Fairfax, đã dành nhiều năm cố gắng để người ta nắm chắc rằng Đức Hồng Y Pell là nhân vật đáng ghét nhất ở Úc.

“Xem ra họ muốn ngài đứng trước vành móng ngựa như một yêu tinh, chứ không phải một người tự bệnh vực mình.

“Do đó, điều chúng ta mục kích là một cố gắng có phối hợp của phần lớn các phương tiện truyền thông, kể cả các cơ quan phát tuyến công cộng, và các phần tử của cơ quan chấp pháp Victoria, nhằm bôi lọ tên tuổi của một người trước khi người này ra tòa”.

Greg Craven là một trong 10 người đã có thư bệnh vực Đức Hồng Y Pell trước khi bị quan tòa kết án. Người khác là cựu Thủ Tướng John Howard. Theo đài số 7, Ông Howard nói rằng các điều đang diễn ra không làm ông thay đổi quan điểm về Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell. Cựu Thủ Tướng Tony Abbott cũng không ngần ngại cho công chúng biết: ông vẫn giữ liên lạc với Đức Hồng Y Pell bằng cách gọi điện thoại vắn an ngài trong tù.

Như chúng tôi đã cho đăng tải, linh mục Dòng Tên và là luật sư nhân quyền Frank Brennan, người đã tham dự vụ xử, hết sức “rối trí”, cho rằng bồi thẩm đoàn đã không lưu ý chi tới các luận chứng đầy thuyết phục của luật sư bệnh vực. Ngài bảo: “Đề xuất cho rằng các tội danh bị buộc tội đã được thực hiện ngay sau Thánh lễ bởi một Tổng Giám mục còn mặc phẩm phục hoàn toàn trong phòng áo lễ với cánh cửa mở rộng và được mọi người nhìn toàn cảnh từ hành lang quả là điều tôi không thể tin được”.

Một nhà báo kỳ cựu, John Ferguson, người không dự vụ xử, cũng không tin được. Ông viết trong một bài phân tích: “với một người ít được ai ưa như Đức Hồng Y Pell trong cộng đồng thế tục, thậm chí nơi nhiều người Công Giáo, vẫn có những câu hỏi giá trị để nêu lên về việc liệu bồi thẩm đoàn có đúng hay không. Nhiệm vụ này càng trở nên khó khăn bởi sự kiện người tố cáo duy nhất còn sống sau tai tiếng ở nhà thờ chính tòa lại không trình bày bằng chứng công khai.

“Có đáng tin không việc Đức Hồng Y Pell hiếp dâm và mò mẫm một cách bất cẩn và dữ dằn đến thế trong một nhà thờ chánh tòa, trong khi biết có nguy cơ lớn bị bắt quả tang? Có lý hay không việc ngài phạm các tội ác này trong khi đang thiết kế Melbourne Response, giúp bồi thường các nạn nhân bị lạm dụng?”

Trong giới Công Giáo

Điều khác thường là sau khi công bố bản tuyên bố chính thức của Tòa Thánh sáng ngày 26, thì chiều cùng ngày, để trả lời một cuộc phỏng vấn, Ông Alessandro Gisotti, Giám Đốc lâm thời của Phòng Báo Chí Tòa Thánh, lại “rì rỏ” tin cho hay: Đức Hồng Y Pell đang bị Bộ Giáo Lý Đức Tin điều tra và nhiệm kỳ làm tổng trưởng kinh tế Tòa Thánh của ngài đã chấm dứt vào ngày 24 tháng Hai. Dù chưa có thông báo chính thức về việc này, nhưng những tuyên bố như thế chỉ được coi là “phát súng ân huệ” đối với Đức Hồng Y Pell. Người ta thắc mắc về động thái nửa công khai nửa không công khai này của Tòa Thánh, hay cá nhân Ông Gisotti.

Động thái trên càng khiến người ta lưu ý hơn sau khi đọc lời nhận định của John Allen. Ký giả này cho hay trái với trường hợp McCarrick, ngay từ đầu, các viên chức cao cấp của Giáo Hội đã tin chắc ông này có tội, “nhưng với Đức Hồng Y Pell, họ chưa tin như thế” sau khi ngài bị tòa Melbourne kết tội.

Thực vậy, Allen đã nói chuyện với nhiều nhà cải tổ hàng đầu của Giáo Hội về nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục, cả trong lẫn ngoài Vatican, họ vốn không phải là những người tự động dành cho Đức Hồng Y Pell điều người Anh vốn gọi là “benefit of doubt” (tin tưởng) và một số còn không thích một số chủ trương chính trị và thần học cũng như nhân cách “gây tổn thương” (bruising) của Đức Hồng Y Pell. Tuy nhiên họ đều tỏ ý nghi ngờ đối với việc nói rằng ngài phạm các tội như đã được cáo buộc và buộc tội.

Nhân dịp này, Allen cũng cho biết một số phản ứng nơi hàng lãnh đạo Giáo Hội. Những người có khuynh hướng ủng hộ bản án hơn cả không phải là những người cải tổ về lạm dụng tình dục mà là những người thuộc trận tuyến tài chánh, vốn ghét Đức Hồng Y Pell vì việc ngài thách thức hiện trạng tài chánh khi làm tổng trưởng kinh tế.

Còn những người bối rối trước việc Đức Hồng Y Pell bị kết tội, phần lớn không hẳn vì tin rằng ngài vô tội, dù việc kết tội này khó nuốt đến đâu, nhưng người chủ trương cải tổ thì cho rằng việc liên đới với kẻ bị kết án từng mang rắc rối đến cho Giáo Hội trước nhất. Im lặng là hơn.

Nhân dịp này, Allen nói đến sự thay đổi khó hiểu giữa hai phiên xử Đức Hồng Y Pell: phiên đầu không thành vì 10 trong số 12 bồi thẩm viên sẵn sàng tha bổng. Thế thì tại sao phiên sau lại có đến 12 bồi thẩm đoàn nhất tâm kết án?

Cũng có vấn đề chính trị cần xem xét: vì do tường thuật tiêu cực của truyền thông và thiên hướng ưa tranh đấu của ngài, Đức Hồng Y Pell giữ một thế đứng trong công luận y hệt như Osama bin Laden ở Hoa Kỳ sau biến cố 11 tháng

Chín. Người ta tự hỏi như thế làm sao có vụ xử công bằng cho được?

Ký giả Ed Pentin của tờ báo Công Giáo xưa nhất của Hoa Kỳ là *National Catholic Register* thẳng thừng hơn cho rằng có âm mưu trong vụ này. Ông nói rằng có người cố ý gây hại cho Đức Hồng Y Pell. Ông viết: “phần lớn người ở đây không tin bản án. Phần lớn tin Đức Hồng Y Pell vô tội, chắc chắn những người làm việc với ngài”. Có sự hoài nghi này vì Đức Hồng Y Pell đang điều tra sự thổi nát tại Vatican; người ta cũng hoài nghi về thời điểm của bản án.

Trong một bài đăng trên *Register*, Pentin cho hay sau khi tin bị kết án xuất hiện hồi tháng Mười Hai, một nguồn tin nói với ông: “người ở tòa án thấy chúng có rất mong manh. Đây là một hành vi ác tâm quá đáng của một bồi thẩm đoàn có định kiến. Giới truyền thông vốn đã kết án ngài ở tòa án công luận từ lâu rồi và ngài không nhận được một phiên xử công bằng”.

George Weigel, người quen biết Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell từ lâu, trong bài “Australia is now on trial” (Nay Nước Úc bị phán xử) thì gọi vụ kết án Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell là “perverse” (ngược lại lời chứng). Chỉ cần dựa vào lương tri cũng đủ thấy ngài vô tội: ngài vốn là thành viên của Hồng Y đoàn và là viên chức cao cấp của Giáo Triều, có hộ chiếu ngoại giao và là công dân của thị quốc Vatican. Nếu là người có tội ở Úc, thì đại chi tự ý trở về đó để chịu tội? Ở lại Vatican, ai làm gì được!

Tự ý trở về Úc vì tin mình là người vô tội. Lương tri là thế!

Nhân cơ hội này, Weigel đề cập đến giới truyền thông duy tục cao độ Úc và các giới Giáo Hội quyết tâm bám lấy giấc mơ cách mạng hậu Vatican II.

Nhờ quen thân với Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell, Weigel tiết lộ tinh thần trọng luật pháp Úc của Đức Hồng Y: khi các lời cáo buộc về tình dục xuất hiện lần đầu lúc mới được cử làm Tổng Giám Mục Sydney, ngài đã tự ý tạm ngưng chức vụ (stepped aside), chờ kết quả điều tra của một cựu chánh án Tòa Án Tối Cao. Lúc đó, một viên chức cao cấp của Giáo Triều khuyên ngài giữ thế tấn công và công khai hủy hoại kẻ tố cáo. Ngài từ chối và nói với viên chức này rằng: đối với người Ái Nhĩ Lan ở Miệt Dưới, “chúng tôi lãnh tôn giáo từ Rôma nhưng lãnh chính trị từ quê nhà”.

Weigel cho rằng niềm tin vào hệ thống pháp lý của Úc lần ấy được tưởng thưởng. Lần này thì không! Lần này, chính niềm tin ấy và hệ thống pháp lý của Úc đang bị xét xử. “Vì không phải Đức Hồng Y Pell bị xét xử lúc này, khi việc kết tội ngài được kháng án và Đức Hồng Y, với sự thanh thản và trầm tĩnh ngài đã dùng để đương đầu với cuộc tấn công cuối cùng vào nhân cách của ngài, đang qua thì giờ trong một nhà giam Melbourne: ‘cắm phòng’ như chính ngài nói với bạn bè”.

Đối với Weigel, với việc biến người vốn có công tu chính đường lối mà xưa nay Giáo Hội Úc vốn sao lãng trong việc đối phó với nạn lạm dụng tình dục trẻ em thành con dê tế thần, thì ai còn dám thách thức các học thuyết lỗi thời của phe cấp tiến về đủ mọi thứ chuyện từ việc giải thích Vatican II đến việc phá thai, thay đổi khí hậu, và cuộc chiến chống Hồi Giáo cực đoan.

Weigel nhận định rằng bất cứ người hữu lý nào trên thế giới cũng thấy rằng hầu như ở mọi điểm trong diễn trình hào nhoáng này, hệ thống công lý đã không phục vụ Đức Hồng Y Pell, người tự ý trở về quê nhà để tự bênh vực mình. Hệ thống đó cũng không phục vụ nước Úc”.

CHƯƠNG BA: KHÁNG ÁN

27. Các chuyên gia luật pháp tin rằng Đức Hồng Y George Pell có cơ thắng cuộc kháng án

Vũ Văn An, 28/Feb/2019

Tờ The Guardian, hôm nay, thứ Sáu, 1 tháng Ba, cho phổ biến bản tin của Melissa Davey nói rằng các chuyên gia luật pháp Úc tin rằng cuộc kháng án của Đức Hồng Y Pell có cơ thắng thế dựa trên sự vô lý của bản án.



Luật sư Robert Richter của Đức Hồng Y nói với phiên tòa kết án hôm thứ Tư rằng việc kháng án của thân chủ ông sẽ dựa vào 3 cơ sở chủ chốt: tính vô lý, việc cấm nêu bằng chứng bằng video trong phát biểu kết thúc, và thành phần bồi thẩm đoàn.

Các chuyên gia được tờ The Guardian phỏng vấn đồng ý rằng hai cơ sở sau xem ra hơi mong manh, nhưng cơ sở vô lý có cơ hội thành công cao. Luận điểm này cho rằng bồi thẩm đoàn đã đưa ra lời kết tội không được bằng chứng hỗ trợ.

Chuyên gia kháng án và thủ tục hình sự của trường Luật thuộc Đại học Melbourne, Giáo sư Jeremy Gans, nói đây là cơ sở quen được dùng để kháng án.

Ông nói: “các công tố viên phải hoàn toàn chuẩn bị đối với một kháng án dựa trên điểm này”.

“Và nó không phải là một cơ hội hiếm hoi để thành công. Đây là cú tấn công hay nhất của bên bệnh vực và mang theo một lợi điểm thêm cho họ, đó là nếu họ thành công, gần như chắc chắn sẽ không có việc xử lại. Vì khi một tòa án đã tuyên bố một lời kết án có tội là vô lý thì điều này có nghĩa họ không nghĩ phiên xử tiếp theo lại phán quyết là có tội. Chắc chắn phải tha bổng. Trong căn bản dựa trên cơ sở kháng án này, tòa phải quyết định liệu bồi thẩm đoàn có đúng hay không”.

Luật sư Richter cũng sẽ đưa ra luận điểm: bên bệnh vực nên được phép cho chiếu đoạn video hoạt hình cho các bồi thẩm viên trong lời phát biểu kết thúc. Trong phiên xử, Luật sư Richter nói với chánh án Peter Kidd rằng video hoạt hình cho thấy đồ hình nền nhà thờ Chính Tòa Melbourne và những chấm cho thấy các di chuyển của Đức Hồng Y Pell, các ca viên ca đoàn, các em giúp lễ và các nhân chứng khác trong và sau Thánh Lễ long trọng hôm Chúa Nhật.

Chánh án Kidd không cho phép chiếu đoạn video đó vì các bồi thẩm viên có thể coi đó như bằng chứng và sự kiện, trong khi bằng chứng mới không được phép đưa ra trong lời phát biểu kết thúc. Luật sư Richter tin rằng cuốn video chứng minh không thể nào có việc Đức Hồng Y Pell ở một mình sau thánh lễ lâu đủ để phạm tội.

Giáo sư Gans nói rằng “trong phần lớn các vụ án, chánh án không quan tâm và sẽ bảo, ‘thì chiếu cuốn video ngớ ngẩn của ông đi’. Nhưng luật ở Victoria không rõ ràng về việc dùng các phương tiện hoạt hình trong lúc kết thúc, và cuối cùng đây là vấn đề tự do làm theo ý của quan tòa, người đã cho phép Luật sư Richter dùng *powerpoint* chứ không được dùng *video*.”

“Cho dù tòa kháng án nghĩ quan tòa đáng lẽ nên cho phép chiếu video, thì cũng cực kỳ khó có chuyện tòa ra lệnh phá bản án dựa trên việc này. Sai lầm lúc nào cũng xảy ra trong các phiên xử và tòa kháng án không thể ra lệnh xử lại dựa trên mọi sai lầm. Họ tìm một việc xử oan (miscarriage of justice) thực sự”.

Cơ sở sau cùng của luật sư Richter là thành phần bồi thẩm đoàn. Giáo sư Gans cho rằng điều này có thể có nhiều nghĩa. Nếu một thí dụ, các luật sư bệnh vực có thể biết 1 bồi thẩm viên quen biết 1 trong các thành viên của gia đình nạn nhân, hay từng bị lạm dụng tình dục và do đó có sẵn định kiến.

Thông thường, một chánh án xem xét một đơn kháng án. Nếu có cơ sở để kháng án, vấn đề sẽ đem ra xử. Việc này thông thường cần 1 ngày.

Giáo sư Gans nói rằng “không chánh án nào quyết định không cho phép một kháng án trong một vụ xử nổi tiếng như thế này. Các cơ sở kháng án của họ dựa trên tính vô lý rất vững chắc”.

Ba chánh án thường xem xét vụ việc lúc xử. Nếu lời kết tội bị dẹp qua một bên, thì toà có thể ra lệnh xử lại, tha bổng bị cáo. Diễn trình này có thể kéo dài từ 8 đến 10 tháng, đôi khi lâu hơn, nhưng chắc sẽ nhanh hơn trong vụ Đức Hồng Y Pell vì tuổi và sức khỏe các nhân chứng. Chỉ cần 2 trong 3 chánh án đồng ý thì lời kết tội sẽ được dẹp bỏ hay không.

28. Đức Hồng Y Pell bị Tòa Melbourne kết án hơn 6 năm tù trong một phiên tòa lần đầu tiên được trực tiếp truyền hình

Vũ Văn An, 12/Mar/2019



Đúng 10 giờ sáng nay ngày 13 tháng Ba, 2019, giờ Sydney, chánh án Peter Kidd đã bắt đầu phiên tòa lên án Đức Hồng Y Pell. Bài thuyết trình của ông trước khi lên án kéo dài hơn 1 tiếng đồng hồ. Dĩ nhiên sẽ kết thúc bằng cách lên án tù Đức Hồng Y, không thể nào khác được, khi chính chánh án này đã nhận định đây là một tội ác “trần tráo” (brazen).

Ngài bị kêu án “sáu năm tù vì lạm dụng 2 bé trai trong thập niên 1990”. Trong đó, hết 3 năm 8 tháng không được nạp đơn xin ân xá. Theo Macquarie National News, chánh án Kidd mô tả việc lạm dụng này là “ngạo mạn một cách ghê tởm” và bác bỏ phần lớn các hoàn cảnh giảm khinh được các luật sư bào chữa trình bày.

Và dù biết có thể ngài không sống đủ thời gian ngồi tù, Kidd vẫn kêu bản án trên. Thực vậy, ông ta bảo: “Tôi ý thức rõ thời gian ngồi tù mà tôi sắp sửa áp đặt lên ông mang theo nó một khả thể có thật, khác hẳn lý thuyết, đó là ông có thể không sống để được thả ra khỏi nhà tù”.

Cuộc trực tiếp truyền hình của Đài Số 7 chủ yếu chiếu chánh án Kidd đọc bài thuyết trình của ông ta, thỉnh thoảng lại chiếu bên cạnh một số hình ảnh “thời sự” liên quan đến Đức Hồng Y Pell, các người biểu tình ở bên ngoài, phần lớn là chống lại Đức Hồng Y. Chỉ có hai người đứng cầu nguyện nghiêm chỉnh, một người cầm tràng hạt. Không thấy chiếu quang cảnh bên trong tòa án, kể cả hình ảnh Đức Hồng Y Pell tại tòa. Có đài phát thanh cho hay: nhiều linh mục hiện diện trong phiên tòa này.

Tờ *The Age* thì thuật lại rằng: “Pell đứng với hai tay để sau lưng khi chánh án đọc to bản án và không phản ứng chi. Một trong các người ủng hộ ông lấy tay ôm mặt và khóc khi bản án được đọc to, trong khi một người đàn bà khác an ủi bà này. Phòng tòa án im lặng suốt buổi lên án, kể cả lúc chánh án Kidd đọc án tù, và hầu như mọi người trong phòng đều quay đầu nhìn Pell trước vành móng ngựa. Pell dùng gậy rời khỏi vành móng ngựa dưới sự hộ tống của 4 nhân viên gác nhà tù. Không ai nói gì và ông cũng không chào hỏi ai”.

The Age cũng thuật lại việc chánh án Kidd bào chữa việc cho trực tiếp truyền hình phiên kêu án Đức Hồng Y Pell: “Chánh án Kidd...nói rằng việc tường thuật các nhận định của ông dù sao cũng sẽ diễn ra một cách mạnh mẽ... Nó sẽ không thay đổi thực chất mức độ tường trình”.

Chánh án Kidd thừa nhận đã có “sự bão hoà, sốt bỏng” trong các tường trình của truyền thông về vụ này. Nhưng ông bác bỏ lập luận của luật sư bênh vực rằng quyết định cho trực tiếp truyền hình các nhận định lúc kêu án tạo thành một hình phạt phụ trội. Việc này, theo ông, là để nhấn mạnh cam kết cởi mở và minh bạch của tòa.

Thực ra, hầu hết các lập luận của các luật sư bào chữa đã bị chánh án Kidd bác bỏ, trong bài nhận định của ông. Nhất là khoản do các các luật sư bào chữa cho rằng: chỉ có người điên mới phạm một tội như thế. Ông cho biết có đến 5 lý do khiến ông không chấp nhận luận bác ấy. Trái lại, theo ông, nó còn chứng tỏ tính “trân tráo” của “bị cáo”.

Tuy nhiên, bất kể bản án hôm nay có ra sao, ta đừng quên, Đức Hồng Y Pell vẫn “thanh thân” như bản tin Zenit hôm nay cho biết và ngài vẫn tin vào hệ thống pháp lý của Úc. Chánh án Kidd hôm nay cũng cho rằng ông biết ngài vẫn cho là ngài vô tội và ngài có cái quyền ấy. Tòa thượng thẩm trong tháng Sáu này chắc chắn không làm ngài thất vọng. Nhưng giả sử tòa ấy y án tòa dưới, bản thân tôi nghĩ Đức Hồng Y Pell vẫn “thanh thân” thôi. Người Công chính ở chỗ nào cũng công chính.

Đón đọc các nhận định về bản án

29. Dư luận Công Giáo về bản án 6 năm tù của Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An, 13/Mar/2019



Chúng tôi chỉ dám tường thuật hầu quý độc giả phản ứng trước bản án 6 năm tù của Đức Hồng Y Pell của báo chí Công Giáo, vì báo chí thế tục phần lớn nghiêng hẳn về lập luận Đức Hồng Y Pell có tội và đáng bị như thế, dù biết rằng ngài vẫn còn đang kháng án và luôn tuyên bố mình vô tội. Nguyên sự kiện họ không trung thực, trái lại giải thích thái độ bình thân của ngài sau khi bị 1 tòa án thiên lệch kết án là trân tráo, là thiếu “hối hận”

cũng đủ thấy truyền thông Úc đã bị chuốc độc ra sao. Đọc các tường trình truyền thông của Úc, ta gặp thấy những kiểu nói xúc phạm không nhằm vào cá nhân Đức Hồng Y Pell mà nhằm vào Đạo Công Giáo nói chung là đủ thấy tư cách thiên kiến đầy thù nghịch của họ ra sao đối với Đạo.

Thực vậy, chúng tôi từng cho rằng tờ The Australian tương đối có cảm tình với Đức Hồng Y Pell vì một trong các ký giả của họ, trong một cuộc hội thoại cách nay hơn tuần lễ, hình như trên Đài Số 7, cho rằng Giáo Hội Công Giáo đã có rất nhiều cải tiến trong lãnh vực chống lạm dụng và các vụ lạm dụng hiện đang được chú ý chỉ là những chuyện đã xảy ra cách nay

2, 3 chục năm. Nhưng trong tường trình buổi lên án Đức Hồng Y Pell, một ký giả của nó mô tả y phục của Đức Hồng Y Pell khi ngài xuất hiện trước tòa bằng một ngôn từ mách quẻ “không có chiếc cổ chó” (dog collar, đúng ra là cổ còng rôma = roman collar).

Hãng tin *Catholic News Agency* là hãng đầu tiên chúng tôi thu lượm được bài viết về vụ kêu án Đức Hồng Y Pell. Họ thuật lại nội dung bản án tù 6 năm và việc Đức Hồng Y “duy trì sự vô tội của ngài và sẽ kháng án vào tháng Sáu”. Họ cũng nhấn mạnh đây là vụ xử thứ hai sau 1 vụ xử không thành vì có tới 10 bồi thẩm viên trong số 12 người muốn tha Đức Hồng Y.

Về việc kháng án, hãng tin này cho hay: “tài liệu kháng án viết rằng: ‘các lời kết tội vô lý và không được nâng đỡ, liên quan đến chứng cứ, vì dựa vào toàn bộ chứng cứ, kể cả chứng cứ giải tội (exculpatory) không bị thách thức của hơn 20 nhân chứng, người ta đã không để cho bồi thẩm đoàn được thỏa mãn bên kia sự hoài nghi hợp lý về lời nói của một nguyên cáo mà thôi’”.

Hãng CNA nhắc lại trường hợp Đức Tổng Giám Mục Wilson, bị kết án hồi tháng 5 năm ngoái vì không tường trình các lời tố cáo lạm dụng tình dục trẻ em được tiết lộ cho ngài trong thập niên 1970. Nhưng qua tháng 12, một tòa án quận đã lật ngược bản án trên sau khi nói rằng có hoài nghi hợp lý tội ác đã xảy ra và sau khi Đức Tổng Giám Mục đã thọ án 5 tháng của bản án 12 tháng giam tại nhà.

CNA thuật lại các phản ứng lẫn lộn: “Trong khi nhiều nhân vật trong giới truyền thông Úc ca ngợi việc kết án, một số người Úc hoài nghi việc này, gây ra một cuộc tranh luận đáng kể khắp nước”.

Hãng tin này thuật lại phản ứng của Greg Craven, phó viện trưởng Viện Đại Học Công Giáo Úc, người, trên tờ the Australian, ngày 27 tháng Hai, viết rằng diễn trình chánh án đã bị hoen ố bởi truyền thông và lực lượng cảnh sát khi cố gắng “bôi lọ thanh danh” của Đức Hồng Y Pell “trước khi ngài hầu toà. Đây không phải là câu truyện liệu bồi thẩm đoàn đúng hay sai, hay liệu chánh án có được coi là thắng thế hay không. Mà là câu truyện liệu bồi thẩm đoàn có được dành cho một cơ hội hợp tình hợp lý hay không để đưa ra quyết định, và liệu hệ thống pháp lý của chúng ta có thể được phục vụ bên trên đám đông truyền thông ô hợp (media mob) hay không”.

Tạp chí Crux thì cho rằng chính chánh án Kidd cũng phải thừa nhận áp lực của thứ truyền thông đám đông trên (xem “Pell sentenced to six years in prison after conviction on abuse charges”, Crux, 13 tháng Ba). Tờ này thuật lại lời Kidd: “trong phiên kêu án vào hôm thứ Tư, Quan tòa Peter Kidd, chánh án Tiểu Bang Victoria, nhìn nhận rằng có ‘việc sẵn phù thủy hoặc nã trượng đám đông đánh bẻ hội đồng [lynching]’ quanh Đức Hồng Y Pell.

Crux cho rằng “bồi thẩm đoàn thứ hai thấy Pell có tội phần lớn dựa vào chứng từ của một cậu trai, nay đang ở tuổi 30, người cung cấp chứng cứ cho một tòa án kín”.

Crux thuật lại: “những người phê phán lời buộc tội nêu nhiều câu hỏi về tính hợp lý của các lời kết tội. Viết cho tờ The Australian liền sau khi việc kết tội được công bố, Cha Dòng Tên Frank Brennan, một địch thủ lâu năm về thần học của Pell, nói rằng ngài thấy các lời kết tội ‘không thể nào tin được’”.

Crux cho biết thêm: việc tòa thượng thẩm Victoria công bố sẽ xử lại vụ án Đức Hồng Y Pell vào tháng 6 này được “nhiều nguồn tại Úc mô tả là ‘tiên hành nhanh’ (fast-tracked), vì các

phiên thượng thẩm thường chỉ được lên lịch trước 1 năm hay hơn, và ngày tháng hiếm khi được ấn định trước khi có bản án”.

Về luật sư Robert Richter, người mà lối biện hộ bị nhiều người hoài nghi, riêng Crux cho rằng “Việc kháng án của Pell sẽ không được lãnh đạo bởi luật sư đã đại diện ngài trong phiên xử hình sự, Robert Richter, người bị phê phán là tổ chức dở việc bênh vực và còn đưa ra các nhận định gây nhức nhối trong phiên tòa trước khi kêu án”. Không biết luật sư thay thế là Bret Walker có duy trì 3 cơ sở kháng án mà Richter đã công bố hay không, đó là: vô lý, ngăn cấm chiếu bằng chứng video trong diễn văn kết thúc phiên tòa và thành phần bồi thẩm đoàn.

Tuy nhiên, Giáo sư Jeremy Gans, một chuyên gia kháng án và thủ tục phá án hình sự, thì nói với tờ Guardian Australia rằng vô lý chắc chắn là “cú ăn tiền nhất” của Đức Hồng Y Pell, hiếm khi không thành công, lại có lợi điểm thêm là có thể không có phiên xử lại.

Crux nhắc lại thông cáo của Tòa Thánh trước đây về vụ này. Và lời Đức Tổng Giám Mục Fisher, người mà Crux cho là được Đức Hồng Y Pell che chở, tuyên bố ngày 3 tháng Ba: “khi vấn đề của Đức Hồng Y còn đang tiếp diễn tại tòa án, tôi không thể bình luận về bản chất; tôi thúc giục người ta đừng rút ra bất cứ kết luận sau cùng nào cho tới khi các quan tòa phúc thẩm có cơ hội duyệt lại vấn đề này”.

Ngài nói thêm: “giữa các xúc cảm nóng bỏng hiện nay, tôi cũng cầu xin cho công chúng bình tĩnh và lịch thiệp” và ngài thấy “nhiều câu hỏi nghiêm túc để tòa thượng thẩm xem xét”.

“Nếu chúng ta quá vội vàng phê phán, chúng ta dám kết cục đứng vào hàng ngũ những người thóa mạ (demonizers) hay những người biện giáo, những người be be đòi máu hay những người bác bỏ”.

30. Điều gì sẽ xảy ra tiếp theo đối với Đức Hồng Y Pell?

Vũ Văn An, 15/Mar/2019



Đó là câu hỏi do Ed Condon, ký giả của hãng tin CNA, người đã dám đăng tải một số chi tiết liên quan đến vụ xử Đức Hồng Y Pell lúc còn lệnh cấm của Tòa sơ thẩm Melbourne, đặt ra.

Ký giả này cho rằng dù việc thông qua một bản kêu án thường kết thúc một vụ án, thì vụ Đức Hồng Y Pell còn lâu mới giải quyết xong. Mặc dù ngài đang ngồi tù, nhưng

việc kháng án của ngài chắc chắn sẽ được mang ra xử vào tháng Sáu. Trong khi đó ở Rôma, một diễn trình giáo luật sẽ được tổ chức để khảo sát cùng các cáo buộc chống lại ngài.

Hiện tại, Pell là một tù nhân của nhà nước và là một Hồng Y tại chức - một sự kết hợp chưa từng có trong thời hiện đại.

Các nhà bình luận, cả Công Giáo lẫn thế tục, tiếp tục đặt câu hỏi làm thế nào bồi thẩm đoàn đạt được phán quyết nhất trí của họ đối với bằng chứng. Đồng thời, những người ủng hộ nạn nhân đang yêu cầu Pell bị loại khỏi Hồng Y đoàn, và thậm chí cả bậc giáo sĩ nữa, một cách

nhau chóng như đối với Theodore McCarrick.

Giữa tình huống này, nhiều người chỉ còn biết hỏi: điều gì tiếp theo xảy ra cho Đức Hồng Y Pell?

Mặc dù Vatican đã tuyên bố rằng một diễn trình giáo luật sẽ khảo sát các cáo buộc chống lại Pell, nhưng những người lấy trường hợp McCarrick làm điển hình có khả năng thấy đây là một so sánh sai lầm.

McCarrick đối đầu với một loạt các cáo buộc và người cáo buộc – cả vị thành niên lẫn thành niên – kéo dài mấy thập niên trước. Đức Hồng Y Pell chỉ đối đầu với một người tố cáo duy nhất tại tòa án hình sự. Mặc dù có vẻ như ngài cũng sẽ phải đối đầu với vụ kiện dân sự về các cáo buộc có từ những năm 1970 và thời gian làm linh mục ở Ballarat, các công tố viên đã bỏ kế hoạch xét xử hình sự vì những cơ sở này.

McCarrick, tất nhiên, không bao giờ phải đối diện một ngày nào tại tòa án dân sự. Do đó, không có tài liệu tòa án hoặc bản ghi lại lời chứng nào để xem xét trong diễn trình giáo luật. Vì trọng lượng và khối lượng các lời buộc tội mà ông phải đối đầu, Bộ Giáo lý Đức tin đã xử lý với McCarrick bằng cách sử dụng một diễn trình hành chính rút gọn.

Các luật sư của Pell chắc chắn sẽ tranh biện, thậm chí nhấn mạnh, để đòi một phiên tòa đầy đủ ở Roma – tự nó vốn là một diễn trình dài hơn, có thể ít nhất cũng dài bằng phiên tòa dân sự xử Đức Hồng Y Pell.

Trước khi phiên tòa ấy thậm chí có thể bắt đầu, các giai đoạn ban đầu của diễn trình giáo luật bao gồm một cuộc điều tra sơ bộ có nhiệm vụ thu thập thông tin sẵn có về các lời cáo buộc. Điều này gần như chắc chắn sẽ bao gồm các bằng chứng được sử dụng tại tòa án để kết án Đức Hồng Y Pell ở Victoria, nhưng các nhà điều tra của Vatican và các nhà giáo luật riêng của Đức Hồng Y Pell cũng sẽ quan tâm đối với bất cứ tài liệu mới nào có sẵn trong thời gian kháng án của ngài.

Mặc dù diễn trình giáo luật chống lại Đức Hồng Y Pell có thể được tiến hành chính thức ở Roma, nhưng chắc chắn nó chỉ có thể bắt đầu một cách nghiêm túc khi ngài đã được minh oan bởi tòa kháng án của Úc hoặc đã sử dụng hết các giải pháp kháng án.

Quay trở lại Victoria, nhóm luật sư của Đức Hồng Y Pell đang đặt cơ sở cho kháng án của họ lên Tòa án tối cao ở Victoria, một phần dựa trên sự bất hợp lý trong quyết định của bồi thẩm đoàn.

Luật sư của ngài đã viết trong đệ trình của họ rằng: “Các lời kết án là không hợp lý và không thể được hỗ trợ, căn cứ vào bằng chứng, vì dựa trên toàn bộ các bằng chứng, bao gồm bằng chứng giải tội không bị thách thức của hơn 20 nhân chứng, nó không mở cho bồi thẩm đoàn (cơ hội) được thỏa mãn quá sự nghi ngờ hợp lý về lời lẽ của một người khiếu nại duy nhất”.

Tại tâm điểm nhiều chỉ trích đối với phán quyết chống lại Đức Hồng Y Pell là việc rõ ràng thiếu bằng chứng hoặc lời chứng kiểm chứng [corroborating evidence or testimony]. Các luật sư của Đức Hồng Y Pell, không được phép chất vấn độ đáng tin cậy hơn của người tố cáo, mặc dù người được cho là nạn nhân thứ hai đã chết vào năm 2014 sau khi liên tục phủ nhận rằng anh ta đã bị lạm dụng.

Trong khi tám người đàn ông và bốn phụ nữ hài lòng quá sự nghi ngờ hợp lý về tội lỗi của Đức Hồng Y Pell, thì một bồi thẩm đoàn trước đó đã đưa ra quyết định chia rẽ 10-2 ủng hộ Đức Hồng Y Pell, nhiều nguồn tin nói với CNA như thế, đưa đến một vụ xử bất thành [mistrial]. Nhiều người tự hỏi liệu bản án thứ hai có phải là một bản án chống Giáo Hội Công Giáo ở Úc, chứ không chống Đức Hồng Y Pell cách riêng không.

Những người khác ghi nhận hàng thập niên truyền thông tập trung vào và phỉ báng đích thân Đức Hồng Y Pell, nhưng không liên quan gì đến những cáo buộc mà ngài phải đối đầu. Trong diễn trình đọc bản án trên truyền hình kéo dài hàng giờ, Chánh án Peter Kidd đã nhận định rằng, “công bằng mà nói trong một số giới trong cộng đồng [Đức Hồng Y Pell là] một nhân vật bị phỉ báng công khai”.

Kidd nói “Chúng ta đã chứng kiến, bên ngoài tòa án này và trong cộng đồng của chúng ta, những điển hình về một cuộc săn lùng phù thủy hoặc một náo trạng bê hội đồng [lynch mob] liên quan đến ông, thừa Hồng Y Pell. Tôi hoàn toàn lên án hành vi như vậy”.

Mức độ mà náo trạng bê hội đồng này có thể đã đóng một vai trò trong tòa án chắc chắn sẽ xuất hiện trong vụ kháng án của Đức Hồng Y Pell. Một náo trạng như vậy đã rất chủ yếu trong việc lật ngược việc kết tội Đức Tổng Giám Mục Philip Wilson năm ngoái, khi một chánh án thấy rằng bản án ấy nhắm vào Giáo hội như một định chế chứ không phản ánh bằng chứng chống lại Đức Tổng Giám Mục Wilson.

Khi đe dọa do một phiên tòa thứ hai gây ra đã được dỡ bỏ, dường như diễn trình kháng án có thể không phải chịu các hạn chế truyền thông hà khắc giống như phiên xử đầu tiên của vụ án, cho phép các bằng chứng chống lại ngài sẽ nhận được sự xem xét và chỉ trích tương tự mà Đức Hồng Y Pell đã phải chịu trong nhiều thập niên.

Trong khi ấy, mặc dù có những lời kêu gọi từ những người ủng hộ và các nhóm nạn nhân, nhưng Rôma dường như không thể có thêm bất cứ hành động nào liên quan đến Đức Hồng Y Pell trong thời gian gần đây. Dù phản ứng chính thức của Vatican vẫn cực kỳ tôn trọng các tòa án Úc, một cách tư riêng, nhiều người ở Rôma đã bày tỏ sự kinh hoàng trước phán quyết này, bao gồm nhiều người trong số này cảm thấy nhẹ nhõm khi thấy Đức Hồng Y Pell bị loại khỏi công việc cải tổ tài chính của Vatican.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô sẽ không có mong muốn hay khuyến khích nào để đánh phủ đầu việc kháng án của Pell, hoặc tỏ ra minh oan cho một bản án gây tranh cãi bằng cách loại ngài ra khỏi Hồng Y đoàn, nhưng vẫn tránh nguy cơ bị coi là để mặc ngài bị chết khô nếu việc kháng án của ngài thành công.

Trước khi bị giam giữ, Đức Hồng Y Pell đã bị áp dụng các biện pháp phòng ngừa không thi hành các thừa tác vụ công cộng hoặc có liên hệ với trẻ vị thành niên trong thời gian bị xử. Bây giờ, với Đức Hồng Y Pell được báo cáo đang bị biệt giam phần lớn trong ngày, các biện pháp này có phần dư thừa.

Theo chính quyền nhà tù Úc, các tù nhân không được phép chủ sự các buổi lễ tôn giáo hoặc có rượu nho, nghĩa là Đức Hồng Y Pell không thể cử hành Thánh lễ, dù là riêng tư, trong điều kiện hiện tại của ngài.

Với việc chưa có kết quả dứt khoát tại các tòa án dân sự hoặc giáo luật, và không có giới hạn nào nữa đối với quyền tự do của Đức Hồng Y Pell, điều tiếp theo bây giờ đối với những

người chỉ trích ngài và những người ủng hộ ngài, cả ở Rôma lẫn ở Úc - và cả với chính ngài – chắc chắn là phải chờ đợi lâu cho đến tháng Sáu .

Trong khi việc thông qua bản kêu án thường đánh dấu sự kết thúc của một vụ án, tình huống của Pell đã không được giải quyết. Mặc dù ngài đang ở trong tù, nhưng kháng án của ngài dự kiến sẽ được xét xử vào tháng Sáu.

31. Cha xứ của tôi và vụ kết án Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An, 15/Mar/2019



Việc Đức Hồng Y Pell bị kết án, tự nó, không hẳn là điều quan trọng. Vì xét cho cùng ngài cũng chỉ là một thành phần trong dân Chúa, dù giữ một trọng trách cao trong Dân này, không hẳn đại diện

cho toàn Dân này. Và vì là con người với đủ các yếu đuối như bất cứ ai dù đã lãnh nhận tới hai chức thánh trong Giáo Hội: linh mục và giám mục và hai tước vị cao nhất trong Giáo Hội là Tổng Giám Mục và Hồng Y, nên ngài có thể đã phạm cái tội tày trời như tòa sơ thẩm Melbourne đã kết án.

Nhưng khi công luận lôi Giáo Hội vào vụ này thì đây là một chuyện khác hẳn. Mà ta phải lên tiếng. Tiến sĩ Weigel có lý khi không hài lòng cho rằng không những như một định chế, Giáo Hội không chống đỡ mà còn gieo thêm má cho người ta tát túi bụi qua các tuyên bố không hẳn chính thức mà chính thức của Ông Alessandro Gisotti, Giám Đốc lâm thời của Phòng Báo Chí Tòa Thánh, một thứ tuyên bố gần như vào hòa với công luận.

Đã đành, nhiều phần tử trong Giáo Hội đã phạm tội tày trời lạm dụng tình dục trẻ em và đây là cơ hội để ta hoán cải, tự thanh tẩy cho xứng đáng là chi thể của Nhiệm Thể Chúa Kitô. Ta nên cảm ơn những người đã can đảm đứng lên tố cáo các tội ác này để chúng ta có cơ hội bằng vàng tự thanh tẩy chính mình.

Điều trên đã được chính Đức Phanxicô thừa nhận. Nhưng ngài cũng thừa nhận hai sự kiện mà hiện chúng ta, người Công Giáo, trong tư cách định chế, chưa chịu khai triển để bênh vực Giáo Hội trước cơn bão chống đối của công luận, nhất là của truyền thông: Thứ nhất lạm dụng tình dục và che đậy nó không phải là chuyện của riêng Giáo Hội Công Giáo mà là của chung xã hội. Thậm chí ít nhất hai lần, ngài nhấn mạnh rằng lạm dụng tình dục trẻ em phần lớn xảy ra trong gia đình. Còn về việc che đậy, không hẳn đúng như thế. Các thập niên 1960, 1970, 1980 thậm chí cả 1990, xã hội nói chung có tường trình báo cáo chi đầu, không những thế còn tin vào đánh giá của tâm lý học rằng khả thể cải huấn áp dụng cho mọi hình thức tội phạm. Giáo Hội đã tin đến mức nào thứ đánh giá chuyên môn này, nay là lúc nghiên cứu Công Giáo phải tìm ra để phản công công luận.

Thứ hai: áp lực của truyền thông là điều có thực, tuy vào đầu triều giáo hoàng cho đến tận đầu năm nay, ngài vẫn “o bế” truyền thông, như nhận định của Gargliaducci. Tuy nhiên, Đức Giáo Hoàng không thể chi tiết hóa thứ áp lực này được, các nhà chuyên môn của Giáo Hội phải lãnh trách nhiệm này để làm rõ đến mức nào truyền thông phục vụ sự thật và đến mức nào họ đã vượt rào cản công bằng để xâm hại sự thật.

Và nói chung, dường như đa số người Công Giáo trở thành thờ ơ, mất hết chất mặn của muối để trở thành “insipid” (nhạt thêch) đối với vận mệnh của Giáo Hội như Cha Xứ của tôi có lần nhận xét trên tờ Thông Tin hàng tuần của Giáo Xứ.

Về Cha Xứ này, phải nói ngài rất trẻ. Lúc mới thụ phong, ngài về làm cha phó ở Giáo Xứ Regina Coeli, Beverly Hills, của tôi một thời gian ngắn, sau đó, đi làm tuyên úy ở Đại Học New South Wales, cũng một thời gian không lâu, rồi làm “administrator” (quản xứ?) cho một giáo xứ ở vùng Ryde một ít tháng, rồi về làm “administrator” giáo xứ tôi, nay đã hơn 1 năm. Dù rất thích cung cách cử hành Thánh Lễ mà tôi cho là hết sức cung kính của ngài và lối giảng nhẹ nhàng của ngài, tôi chưa bao giờ chuyện trò riêng với ngài, không như người hàng xóm của tôi, từng mời ngài đến nhà nhiều lần và có lần còn mời ngài dùng cơm. Nhưng nhân vụ kết án Đức Hồng Y Pell, tôi thấy tôi “sentire cum” (cùng một cảm thức) với ngài. Tôi nhấn mạnh đến tuổi của Cha Xứ để chứng tỏ rằng ngài ít nhận được ân huệ của Đức Hồng Y Pell, vì lúc ngài thụ phong, Đức Hồng Y Pell đã rời tổng giáo phận Sydney rồi.

(Vào đây xem bài nhận định của Cha Peter Kwak:

http://www.reginacoeliparish.org.au/files/17_March_2nd_Sunday_in_Lent.pub.pdf)

Mấy tuần nay, ngài hay viết trên tờ Thông Tin hàng tuần của Giáo Xứ các tâm tư của ngài, lúc xa, lúc gần, về việc kết án Đức Hồng Y Pell. Tâm tư tuần này của ngài khiến tôi lưu ý hơn cả. Ngài viết:

Có lẽ tôi thiên tư một cách hết thuốc chữa và trở thành hết khả năng nhìn ra sự thật. Hay có lẽ các người khác mới thế. Cách nào, thì vẫn có một điều chắc chắn: dường như trong chúng ta đang có các vụ nghiêm trọng của “rối loạn tri giác” (perception disorder). Làm thế nào có thể có chuyện người ta lại có các tri giác mâu thuẫn nhau đến thế về cùng một biến cố? Thứ nhất bị kết tội. Nay bị kêu án. Việc kêu án Đức Hồng Y Pell được trực tiếp truyền hình gần như cho toàn thể giới qua liên mạng. Người ta hỏi liệu làm như thế có giáng thêm hình phạt lên Đức Hồng Y (và lên cả Giáo Hội như tôi vẫn nghĩ) hay không. Chánh án bác bỏ sự lo lắng này và nói rằng quyết định này được đưa ra vì sự ‘minh bạch’.

Việc kết tội được thực hiện dựa trên chứng từ duy nhất của một người, không có bằng chứng kiểm chứng [corroborating evidence]. Luật pháp nói chúng ta sẽ không bao giờ được biết danh tính của người này; chúng ta sẽ không bao giờ được nghe bằng chứng của người này. Ngay bồi thẩm đoàn cũng không đích thân được gặp anh ta; họ được xem cuốn băng ghi lại chứng từ của anh ta. Người duy nhất biết sự thật một cách chắc chắn tiếp tục duy trì sự vô tội của mình. Khi Đức Hồng Y bước ra khỏi tòa án, có tường trình cho rằng một người đứng bên đường hét lớn: ‘Ông bảo mấy đứa nhỏ nói láo, phải không?’ Tôi sợ rằng chính người đứng bên đường mới không hoàn toàn trung thực. Thứ nhất, không có đứa trẻ nào tại phiên xử cả. Người được ban ơn gần như hoàn toàn vô danh trong khi đưa ra lời tố cáo hủy hoại cả đời một người khác nay đã ngoài 30 tuổi. Thứ hai, “đứa trẻ” kia qua đời đã gần 5 năm nay, trong tuổi đầu 30, và chứng từ duy nhất của anh ta là anh ta chưa bao giờ bị lạm dụng [má anh ta chứng thực như thế].

Lúc kêu án, chánh án xác định rằng điều Đức Hồng Y làm trong 5 phút kinh hoàng vào năm 1996 là một hành vi ‘có lý trí’ và ‘có suy nghĩ’. Nhưng làm thế nào một con người ‘hữu lý’, bất kể tai ác ra sao, lại có thể hành động một cách bốc đồng và bất cần đến có thể, có thể nói được, là chào mời việc mình có nguy cơ bị bắt quả tang? Chánh án đặt định đề cho rằng sở dĩ như thế là vì bị cáo ‘ngạo mạn một cách nghệt thờ’. Tôi đồng ý ngạo mạn có thể làm ta mù

quáng, nhưng để phạm một tội ác thiếu thông minh (xin lỗi, không biết dùng chữ hay hơn) như thế, người ta hẳn phải say mềm đến hóa mù (blind-drunk) trong một hình thức điên loạn nào đó, loại điên loạn nhất thiết mang đến tự hủy cho bất cứ ai một *cách tức khắc*. Nhưng Đức Hồng Y có một “sự nghiệp” tiếp tục triển nở không ngừng trong 20 năm sau đó. Ngay chánh án cũng nhất trí rằng ngoài việc này ra, Đức Hồng Y sống “một cuộc sống không tì vết” và do đó hẳn đã “hoàn toàn cải tạo”, một cách đôi chút lạ lùng, tôi dám nói thế. Bởi thế, tôi phải giải thích ra sao về các bất nhất này? Điều gì gây ra việc lan tràn thứ “rối loạn tri giác” này nơi chúng ta?

Câu mong cha xứ của tôi trở thành một thứ điển hình nào đó trong cuộc đấu tranh bảo vệ Giáo Hội nơi các cha xứ. Trong cuộc đấu tranh này, “grassroot” (hạ tầng) bao giờ cũng là điều trọng yếu hơn cả, không hẳn “thượng tầng”.

32. Chân phúc Newman có thể nói với ta điều gì về bản án Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An, 17/Mar/2019

Chân phúc John Henry Newman vốn là một tín hữu Anh Giáo, và là một tín hữu ngoại hạng, nhưng đã trở lại đạo Công Giáo, trở thành một tín hữu Công Giáo cũng ngoại hạng, được phong Hồng Y, nay đã được phong á thánh và sắp sửa được phong hiển thánh trong năm nay.

Nhưng ngài có gì chung với Đức Hồng Y Pell, ngoài việc cũng là một Hồng Y, và thuộc loại thông minh như nhau và cùng có chung một chữ “Oxford”: Newman thì với Phong Trào Oxford, một phong trào nhằm đưa nhiều khía cạnh tín lý và phụng vụ Công Giáo vào Anh Giáo; Pell thì là học trò của Đại Học Oxford?

Linh mục George W. Rutler (<https://www.crisismagazine.com/2019/what-newman-can-tell-us-about-the-cardinal-pell-verdict>), có một nổi kết khác: bị tòa kết án!

Khung cảnh trong Phòng xử án Luân Đôn năm 1852 có thể là một vở ca kịch của Gilbert và Sullivan, với bị cáo mặc đồ đen giáo sĩ đơn giản đứng ở vành móng ngựa trước các đại diện đeo tóc giả của nền chánh án xưa. Nhưng một trong các chánh án, John Coleridge, cháu của nhà thơ, đã nhìn thấy đằng sau dáng dấp khom khom của John Henry Newman, hình bóng của Đoàn tàu xâm lăng Tây Ban Nha và các bóng ma gián điệp từ Douai. Do đó, phiên tòa xét xử Newman không hẳn là về việc ngài bị buộc tội phi báng mà thôi. Là một con dòng cháu giống ở Oxford, Coleridge, mà người vợ Jane Fortescue Seymour từng vẽ bức chân dung cho Newman, phần nộ khi Phong trào Oxford đã đeo khoét dần từng mảng yêu sách của Giáo hội Chính Thức rằng mình có giá trị tông truyền và, còn tệ hơn nữa, nó đã trở thành một căn nhà nửa đường tiến về Rôma.



Ngài Campbell, chánh thẩm, vốn là tác giả của Đạo luật Phỉ Báng năm 1843: "Nếu bất cứ ai xuất bản một cách có ý thức bất cứ lời phỉ báng nhục mạ nào, trong khi biết điều đó là sai, chính người như vậy, khi bị kết tội, sẽ phải chịu giam tù tại nhà tù chung hoặc nhà cải huấn cho bất cứ hạn kỳ nào không quá hai năm và phải trả khoản tiền phạt như tòa sẽ ban hành".

Newman đã bị buộc tội dưới các điều khoản trên, vì trong một loạt bài diễn thuyết về "Vị trí hiện nay của người Công Giáo ở Anh", ngài đã thu hút được lượng lớn khán giả, nhiều nhận định văn học và chính trị, với thuật trình bày đầy thú vị hợp luận lý và hùng biện trong đó, ngài phơi bày một cách tinh tế những điểm thô lỗ của một vị tu sĩ Dòng Đa Minh bị cởi áo dòng tại Napoli: "... một người phóng đảng đội mũ ống khói...thú đói sẵn mồi sau khi phạm tội". Một phóng viên tòa án mô tả người này: "Ông ta là một người đàn ông tầm thường, cỡ người trung bình, khoảng năm mươi tuổi và khuôn mặt Ông ta rất Ý một cách mạnh mẽ. Trán Ông thấp và lõm, mũi Ông nhô ra, miệng và các bắp thịt xung quanh đầy quyết tâm và can đảm. Ông ta mặc một bộ tóc giả màu đen, mái tóc thẳng hoàn toàn và được cạo sát, bộ tóc giả này cho Ông một dáng dấp tu viện. Tuy nhiên, Ông vẫn giữ được nhiều nét của một linh mục Công Giáo Rôma, nhất là trong thái độ, cách nói năng và các đặc điểm của Ông, có cái gì duyên dáng ẩn nấp đâu đó. Đôi mắt Ông ta sâu thẳm và sáng ngời, và với mái tóc đen, nước da ngăm đen, và diện mạo u sầu, tử tốn, không để lại ấn tượng nơi tâm trí người quan sát không hề dễ chịu, và không dễ bị lãng quên".

Giacinto Achilli, sau khi chạy trốn những người cha phần nộ của một số thiếu nữ Ý khác nhau, đã biện minh các việc mình làm bằng điều anh quả quyết là sửa lại các yêu sách của Tòa Phêrô. Anh tự bán mình cho một xã hội Không Có Giáo Hoàng gọi là Liên minh Tin Lành. Đám quần chúng Công Giáo đang từ từ xuất hiện ở Anh đã quen thuộc với những cuộc tấn công cả thô bạo lẫn tân tiến, nhưng đối với họ, quả không thể chịu đựng được khi cử tọa lắng nghe thứ tiếng Anh nặng mùi một cách duyên dáng của một tu sĩ người Napoli, một người, sau khi để lại sau lưng cả một lô các điều ô uế, trong đó có vụ hãm hiếp một cô gái 15 tuổi trong phòng áo của nhà thờ hôm Thứ Sáu Tuần Thánh, đã mô tả một cách khoa trương Rôma như Con điểm Babylon. Anh ta buộc phải chạy trốn khỏi Malta sau ít nhất mười tám vụ tấn công tình dục. Sự rù quẩn của Ông mang nhiều hình thức khác, đến độ xu nịnh cả Bộ trưởng Ngoại giao, Ngài Palmerston, vì tiếng Ý không tự nhiên của ông này, vốn là cái mốt trong thời đại chuộng thi phú của Brownings, dù thua kém tiếng Ý của Gladstone, người bạn hoạt bát của Newman. Các thái độ văn hóa được tiếp tục khuấy động hơn nữa bởi sự khích động tiếp theo việc tái lập hàng giám mục Công Giáo tại Vương quốc Anh vào năm 1850, và Đức Hồng Y Wiseman không giúp gì cho tình thế qua lá thư hoa mỹ của ngài: "Từ Cổng Flaminian" (*From Out the Flaminian Gate*) (*) đánh dấu sự kiện này. Trong đầu óc Tổng Giám mục Anh giáo của York, Thomas Musgrave, đây là "tham vọng khôn nguôi của Rôma âm mưu giam cầm và hủy hoại chúng ta".



Phiên tòa Achilli, như được biết, là một trong những bi kịch tư pháp của thời đại. Nó chắc chắn được chiếu trong các khoảng thời gian chính yếu trên các đài truyền hình ngày nay. Nó bắt đầu ngày 21 tháng 6 năm 1852 và kéo dài năm ngày. Người ta nghĩ đến nhân cách nhạy cảm của Newman, người cả đời cống hiến cho "Ánh sáng Nhân từ" của sự thật và là người có niềm kiêu hãnh lúc trẻ cũng như lúc già chưa bao giờ phạm tội chống lại nó, đã chịu đựng nhiều trong suốt phiên tòa. Tuy nhiên, ngài chịu đựng nhiều hơn cả người Khắc Kỷ, bởi vì ngài không phải là người Hy Lạp ngoại đạo chịu cúi đầu trước số mệnh tàn khốc, mà là đứa con sáng ngời của sự thật thanh thần. Vào đêm bị kết tội phỉ báng Achilli, sau khi Đức Hồng Y Wiseman lơ đãng đã để các lá thư kiểm chứng (corroborative) ở đâu không tìm ra, ngài đã viết không bối rối cho một phóng viên: "Tôi không thể không buồn cười trước thứ văn xuôi của Coleridge... Tôi nghĩ ông ta muốn gây ấn tượng cho tôi, tôi tin tôi đã hành xử một cách tôn trọng, nhưng ông ấy lại thấy tôi hoàn toàn vô tình như thể tôi ở trong phòng riêng của mình. Tôi đã không có một mẫu phỉ báng nào trong 20 năm qua vì vô cớ".

Đội ngũ pháp lý của Newman gồm một số luật sư cừ khôi nhất nước, được lãnh đạo bởi Sir Alexander Cockburn. Ông này sẽ phục vụ với tư cách là Ngài Chánh án từ năm 1875 đến năm 1880, mặc dù Nữ hoàng Victoria từ chối ban cho ông tước quý tộc vì cuộc sống riêng tư ám muội của ông.

Newman đã phải chịu đựng giọng kẻ cả của Coleridge, người than thở về sự "xuống cấp" của Newman từ đỉnh cao Thệ Phản. Trong nhật ký cá nhân của mình, Coleridge viết: "Có lẽ tôi đã quá quen với việc nghe nói về sự xuất chúng của Newman, nói về việc ấy, tôi đã nhận được một ý kiến phóng đại về Ông ta. Nhưng tôi có cảm giác có một điều gì hầu như không chính ở chỗ tôi không chỉ đọc một bản án đối với Ông ta, nhưng còn giảng dạy Ông ta nữa... Ngoài ra, sự thật là Newman là một người được ca ngợi quá mức, Ông ta đã được biến thành một thần tượng".

Newman bị kết tội bởi Tòa Nữ hoàng và sau cơn sốc, ngay tờ *The Times* cũng phải nhận xét: "Chúng tôi cho rằng ... một cú đánh lớn đã được giáng xuống chính việc quản trị nền chánh án ở đất nước này, và các người Công Giáo Rôma, từ nay, sẽ chỉ có lý do quá chính đáng để quả quyết rằng không có chánh án cho họ trong những vụ có khuynh hướng khơi động các tâm tư Thệ Phản nơi các chánh án và bồi thẩm đoàn". Trong biên niên sử của luật học, Phiên tòa Achilli đã giúp thiết lập ra các ranh giới cho việc bảo vệ sự thật có tuyên thệ theo Đạo luật Phỉ báng 1843.

Đó là một chiến thắng với giá quá mắc (Pyrrhic victory) đối với Tòa án Nữ hoàng và là một chiến thắng tinh thần cho Newman - ngài phải trả một khoản tiền phạt chiêu danh là 100 bảng nhưng không bị giam giữ. Tuy nhiên, chi phí tòa gần tương đương với hai triệu đô la ngày nay và các khoản quyền góp từ trong và ngoài nước là một tuyên bố tình liên đới Công Giáo hoàn cầu. Newman đã lưu trữ các lá thư từ Boston, New York, Philadelphia, Baltimore, các

thị trấn ở Trung Tây và San Francisco. Một năm sau phiên tòa, Newman đã xuất bản cuốn sách bất hủ "Các Bài Diễn Văn Về Ý Niệm Đại Học" của ngài và đã đề tặng tác phẩm này: “Để biết ơn ghi nhớ khôn nguôi nhiều bằng hữu và ân nhân của ngài, sống cũng như chết, trong và ngoài nước, ở Đại Anh, Ái Nhĩ Lan, Pháp, ở Bỉ, Đức, Ba Lan, Ý và Malta, ở Bắc Mỹ và các nước khác, Những người, bằng những lời cầu nguyện và đền tội kiên quyết của họ, Và bằng những nỗ lực kiên định đại độ của họ, Và bằng việc làm phúc vĩ đại của họ, Đã bẻ gãy cho ngài sự căng thẳng của nỗi lắng lo to lớn”.

Vào ngày 26 tháng 11, Newman đã viết một cách trầm tư cho Jemima, em gái ngài: "anh cho rằng các Chánh án đã gây cho anh một thương tích lớn hơn nhiều so với bồi thẩm đoàn, vì họ khiến anh phải chịu chi phí và một phiên xử quá dài. Anh tin bây giờ họ phiền lòng nhiều đối với lời kết tội – nhưng anh không thể không nói rằng những người và chánh án có giáo dục có nhiều điều phải trả lời về lúc họ làm sai hơn là bồi thẩm đoàn tầm thường, đầy thiên kiến”.



Khó đọc các dòng trên mà không nghĩ đến những người hiện nay đang hỗ trợ lời chứng của Đức Hồng Y George Pell khi đứng giữa lốc xoáy của trận cuồng phong văn hóa đầy ác ý về động cơ và ý đồ, chuẩn bị kháng án việc kết tội và bản án sáu năm tù của ngài, được ban hành ngày 13 tháng Ba. Họ có sự tin tưởng từ các giáo phụ tông đồ, những vị quá quen thuộc với kết án và tấn công rằng: những người chịu đựng sỉ nhục sẽ

tạo ra một vụ mùa bội thu. Sự cuồng loạn chống Công Giáo, không khác sự cuồng loạn của phiên tòa xử Newman, đã lên linh hồn cho các cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell, kết tội ngài vì phạm những hành vi tục tĩu mà không có ai mục kích, một việc không thể nào có trong các tình huống như vậy. Các nhà nguyên ngữ học đã truy nguyên thuật ngữ "tòa án Kangaroo" là để chỉ nền luật pháp dã chiến của một người nhập cư Úc ở Hoa Kỳ vào thời điểm cơn sốt vàng năm 1849 - nhưng Úc là quê hương của con vật này. Đức Hồng Y Pell chống lại các chính sách chỉ đúng về chính trị như Ngừa Thai, Phá thai, duyệt lại tính dục theo lối ngô đạo, và các cố gắng giảng dạy các lý thuyết biến đổi khí hậu do con người gây ra như là giáo điều. Đây không phải là các ý kiến được hoan nghênh tại các tòa án của chủ nghĩa đúng đắn thế tục. Ngài cũng bắt đầu một cách mạnh mẽ chưa từng thấy, không đặc trưng chút nào ở Rôma, nhiệm vụ dọn sạch chuồng ngựa tài chính của Vatican.

Tình hình bây giờ khác với năm 1852 vì George Pell là bị cáo, còn lúc đó, thoát đầu, John Henry là người tố cáo. Nhưng cả hai người đều có cho rằng mình liêm chính hoàn toàn, cũng như là nạn nhân của nền chánh án bị hoài thai. Vào thế kỷ XIX, Giacinto Achilli đã trốn chạy với danh tiếng bị hủy hoại để đến Hoa Kỳ, sau khi bỏ rơi một người vợ và đứa con trai đã được công nhận, và ở một thời điểm còn dọa tự tử sau một thời gian sống ao tưởng trong một cộng đoàn “yêu đương tự do” tại Oneida, New York. Mộ của Ông ta không viết gì vì kết cục của Ông ta không ai biết rõ. Năm nay, nhờ ơn Chúa và sự đồng ý của người phạm, Newman sẽ được nâng lên các bàn thờ.

Từ một tòa chánh án hoàn hảo cao hơn, Newman có lời cuối cùng sau đây:

"Điều gì tốt, sẽ bền lâu; điều gì xấu, sẽ diệt vong. Khi thời gian qua đi, ký ức sẽ đơn giản qua đi khỏi tôi về bất cứ điều gì đã được làm trong diễn trình tố tụng đó, vì thù nghịch hay để

nhục mạ tôi, bất luận về phần những người viện dẫn hay những người quản trị luật pháp; nhưng cảm thức nội tâm sẽ không bao giờ phai lạt, sẽ chiếm hữu tôi mỗi ngày một hơn, về ơn Quan Phòng chân thực và dịu dàng vẫn luôn chăm nom tôi để tôi được tốt, và về sức mạnh của thứ tôn giáo không bao giờ để mất vinh quang xưa, sức mạnh của lòng mộ mến hay Thiên Chúa và của lòng cảm thương đối với những người bị áp bức".

(*) Cổng Flaminian xưa (nay là Porta Del Populo) dẫn tới hải cảng Ostia xưa. Thành thử Đức Hồng Y Wiseman trông mong chuyển trở lại quê hương, từ Rôma, nơi ngài là Viện Trưởng Viện Học Viện Anh.

33. Câu chuyện hai người mang tên George và biếm họa thô bạo của sự trưởng thành dân chủ.

Vũ Văn An, 20/Mar/2019



*Tiến Sĩ George Weigel
(<https://denvercatholic.org/a-tale-of-two-georges>) thuật lại câu chuyện năm xưa về hai vị Hồng Y cùng mang tên George như Ông: Đức Hồng Y Francis George của Chicago và Đức Hồng Y George Pell của Văn Phòng Kinh Tế Tòa Thánh, nhân vụ vị sau ngồi tù:*

Khi một vị giáo hoàng được bầu, các Hồng Y, những vị vừa chọn ngài, tiến vào Phòng Phép Lành trên công vây kín của Vương cung Thánh đường Thánh Phêrô. Đó là một hành trình đầy thách thức đối với một số vị: Vào năm 2005, Đức Hồng Y già yếu, 79 tuổi, William Baum, đã được đưa ra khỏi Nhà nguyện Sistine, qua vương cung thánh đường, và đến Phòng Phép Lành bởi vị thư ký kiêm chuyên gia cơ mật viện của ngài, là Đức Ông Bart Smith, làm một việc khá mô phỏng theo Aeneas vác Anchises ra khỏi thành Troia như đã được Gianlorenzo Bernini điêu khắc.

Khi vị tân giáo hoàng được giới thiệu, các Hồng Y xuất hiện ở các cửa sổ bên cạnh hành lang giữa của vương cung thánh đường; Ở đó, các vị nhận được phép lành đầu tiên của vị tân giáo hoàng trước đám đông ở Quảng trường Thánh Phêrô. Ngày 13 tháng 3 năm 2013, hai vị Hồng Y nán lại một lúc, chỉ có hai vị tại một cửa sổ sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã rút lui vào màn đêm. Họ có vẻ trầm ngâm, những người đàn ông có kinh nghiệm, ưa suy nghĩ và cầu nguyện này, cả hai đã làm việc hăng hái để cải cách các giáo phận đang gặp khó khăn của các vị. Giáo hội vừa trải qua một hình thức thoái vị giáo hoàng chưa từng có; mật nghị hội nghị vừa tự giải quyết nhanh chóng nghiêng về phía một ứng viên xa lạ với nhiều cử tri; Điều gì sẽ xảy ra tiếp theo?

Một trong hai vị đó là tổng giám mục Chicago, Đức Hồng Y Francis George, OMI, người đã qua đời năm 2015. Vị kia là bạn và đồng minh của ngài, Đức Hồng Y George Pell, sau đó là tổng giám mục Sydney, sau này là quản trị viên tài chánh chính của Vatican. Vài năm trước đó, Đức Hồng Y George đã gây sốc cho các linh mục ở Chicago khi, gần như vô tình, cho rằng trong khi ngài chết ở trên giường, thì người kế vị của ngài sẽ chết trong tù và người kế vị của vị này sẽ bị xử tử tại quảng trường - sau đó, như Giáo hội đã từng làm như vậy thường xuyên trong quá khứ, người kế vị của vị tử đạo sẽ giúp nhặt nhạnh các mảnh vụn của nền văn minh đổ vỡ để bắt đầu lại từ đầu. Có vẻ như không chắc là, vào đêm ngày 13 tháng 3 năm 2013, Đức Hồng Y George đã nghĩ rằng kịch bản giả tưởng của mình sẽ được tăng tốc một

cách đáng kể, chỉ có điều khác là người bạn bên cạnh ngài sẽ là người ngồi tù. Và Đức Hồng Y Pell sẽ ở trong tù, không phải để bảo vệ sự sống hay tự do tôn giáo, mà vì một lời kết tội gian ác dựa trên những cáo buộc lạm dụng tình dục không được chứng minh mà một bồi thẩm đoàn đã được chỉ cho xem không thể nào xảy ra được.

Như nhà xã hội học Peter Rossi đã từng nói, có nhiều điều trớ trêu trong vụ này.

Chúng ta có thể hy vọng và chúng ta nên cầu nguyện – một cách mãnh liệt – để việc kết tội Đức Hồng Y Pell được đảo ngược ở tòa kháng án. Nếu nó không bị đảo ngược, Đức Hồng Y vô tội sẽ trở thành một nhà truyền giáo trong nhà tù và là nhân chứng cho Chúa Kitô sau song sắt. Chánh án Úc, mặt khác, sẽ phải chịu một đòn chí tử mà còn lâu mới phục hồi được. Và những người hữu lý sẽ tự hỏi liệu có còn an toàn hay không để kinh doanh hoặc đi du lịch ở một quốc gia nơi các phương tiện truyền thông gây sốt và những người cuồng tín duy thế tục có khả năng bóp méo diễn trình pháp lý, biến nó thành một biếm họa thô bạo của sự trưởng thành dân chủ.

Nhưng nếu kháng án thành công - như nó phải như thế, dựa trên bất cứ lý do hữu lý nào, và nếu những chữ “không còn nghi ngờ hợp lý” có một ý nghĩa bất cứ nào đó tại tòa án Úc - cuộc tấn công vào Giáo hội và các nhà lãnh đạo của nó sẽ tiếp tục. Vấn đề lạm dụng tình dục giáo sĩ đã được vũ khí hóa. Và vũ khí đó đang được sử dụng, không phải để đối phó với những tội lỗi ghê tởm và tội ác đang kêu thấu trời, mà là để giải quyết tất cả các loại điểm số khác, thuộc giáo hội, chính trị, và, trong trường hợp của Đức Hồng Y Pell, thuộc tài chính, và các hành vi đồi bại mà Đức Hồng Y đã phơi bày.

Sự gia tốc dự đoán của Đức Hồng Y George về các Hồng Y trong tù cũng nên làm cho những ai đổ lỗi cuộc khủng hoảng lạm dụng lên đầu giáo sĩ trị hãy tạm dừng chân lại. Chủ nghĩa giáo sĩ trị - sự lạm dụng tà ác lòng tôn trọng mà các vị trong các Chức Thánh có quyền được hưởng vì thánh chức thiêng liêng của họ; Nó không gây ra việc đó. Giống như tội danh lạm dụng, mỹ từ giáo sĩ trị đã bị vũ khí hóa bởi các kẻ thù của Giáo Hội, đến nỗi khó cho bất cứ giáo sĩ Công Giáo nào bị buộc tội sai trái nhận được một cuộc xử công bằng hoặc một phiên tòa công bằng. Bầu không khí công cộng đầy hằn học xuất hiện nguyên hình ở Úc bất cứ khi nào những chữ “George Pell” được nói đến, đã không được cải thiện bởi các nhà lãnh đạo cao cấp của Giáo Hội, ở Rôma và các nơi khác, chỉ biết đổ lỗi việc lạm dụng cho chủ nghĩa giáo sĩ trị.

Từ trạm nghỉ hiện nay trong Hiệp thông các thánh, tôi hoàn toàn chắc chắn việc Đức Hồng Y Francis George đang cầu bầu cho Đức Hồng Y George Pell, và cho sự minh oan bởi các chánh án sẽ nghe lời kháng án của vị Hồng Y người Úc – cho dù vị Hồng Y người Mỹ hối tiếc đã nhìn trước quá xa.

34. Vụ kết án Đức Hồng Y Pell, các hướng dẫn bồi thẩm đoàn và “hoài nghi hữu lý”.

Vũ Văn An, 16/Apr/2019



Trong vụ bồi thẩm đoàn kết tội Đức Hồng Y Pell, người ta thường nghe nói tới cụm từ “beyond reasonable doubt” mà nếu dịch từng chữ thì có thể là “vượt quá sự hoài nghi hợp lý” nôm na là ngài có tội “vượt quá sự hoài nghi hợp lý”.

Có vị linh mục hỏi người viết ý nghĩa thực sự của cụm từ này. Người viết chỉ biết trả lời nôm

na như vậy. Tra từ điển luật pháp của Nhà Xuất Bản Khoa Học Xã Hội năm 1991, thấy họ định nghĩa cụm từ này như sau: “không hữu lý để nghi ngờ, chuẩn chắc chắn, chuẩn xác, đó là mức mà bồi thẩm đoàn lấy quyết định bị can có tội hay vô tội”.

Định nghĩa như thế hình như cũng không hơn kiểu ta hiểu nôm na bao nhiêu. Tra cứu tài liệu tiếng Anh, chúng tôi gặp được bài *Jury Directions and “reasonable doubt”* của William Shrubbs trên trang mạng <https://www.ruleoflaw.org.au/beyond-reasonable-doubt/> và thấy cụm từ này nói lên một khía cạnh chủ quan nào đó nơi chánh án và bồi thẩm đoàn. Chúng tôi chuyển ngữ tiếng Việt bài này để độc giả rộng đường phán đoán:

Suy đoán vô tội là một phần quan trọng của bất cứ hệ thống tư pháp hình sự công bằng nào dưới nguyên tắc thượng tôn pháp luật (rule of law). Cách rõ ràng nhất mà chúng ta bảo vệ sự suy đoán vô tội trong hệ thống của chúng ta là qua tiêu chuẩn chứng minh cao được đặt lên công tố viên trong một phiên tòa hình sự: họ phải chứng minh vụ kiện chống lại bị cáo “vượt quá sự hoài nghi hợp lý”.

Tuy nhiên, sự bảo vệ đó nghe có vẻ ít đúng hơn, hoặc có vẻ ít chắc chắn hơn, khi nội dung của cụm từ được giải thích theo nhiều cách khác nhau.

Bài viết này sẽ tìm hiểu các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn về sự suy đoán vô tội liên quan đến thượng tôn pháp luật ra sao. Khi làm như vậy, bài viết này sẽ sử dụng một trường hợp điển hình (case study) gần đây của tiểu bang Victoria: *Dookheea*.

Các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn

Vào cuối phiên tòa có bồi thẩm đoàn, sau khi tất cả các bằng chứng đã được đưa ra trước bồi thẩm đoàn, và sau khi công tố và bên bào chữa đã đưa ra các tuyên bố kết thúc, chánh án sẽ tổng hợp vụ án cho bồi thẩm đoàn. Ông hay bà này sẽ duyệt lại các bằng chứng và lập luận của cả hai bên và lên khuôn các nguyên tắc pháp lý dựa vào đó bồi thẩm đoàn phải đưa ra quyết định. Những nhận xét này của chánh án được gọi là “các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn” (jury directions).

Các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn ngày càng trở nên thường xuyên hơn khi diễn trình hình sự phát triển qua nhiều thế hệ. Trước khi hệ thống xét xử chúng ta có ngày nay, ở Vương quốc Anh trong thế kỷ thứ mười tám, đã có những việc như sau:

Chánh án có vai trò giám sát, dẫn dắt điều vốn là một cuộc thảo luận phần lớn phi cấu trúc với các bồi thẩm viên, nhân chứng, bị cáo và người được coi là nạn nhân. Các chánh án có quyền hạn vô giới hạn để bình luận với bồi thẩm đoàn về bằng chứng và giá trị của vụ án khi

họ làm việc với nhau để thu lượm bằng chứng.

“Cuộc thảo luận phi cấu trúc” ấy dần dần phát triển thành hệ thống đối chất (adversarial system) chúng ta có hiện nay, trong đó:

"Việc trình bày các trường hợp để truy tố và bào chữa trở thành trách nhiệm của luật sư qua việc kiểm tra và đối chất (cross-examination) các nhân chứng. Một hệ thống các luật lệ về chứng cứ được khai triển để điều chỉnh và qui định diễn trình này, và quyền của chánh án và bồi thẩm đoàn trong việc đích thân thu thập chứng cứ đã bị hạn chế nặng nề. Trong đó có quan niệm cho rằng bồi thẩm đoàn độc lập đối với chánh án và phán quyết (verdict) cũng như các nghị án (deliberations) dẫn đến phán quyết của họ là điều không ai có thể dò được.

Khi bồi thẩm đoàn phát triển vai trò độc lập mới này, các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn cũng phát triển song hành: để uốn nắn, cũng như ngăn chặn, bồi thẩm đoàn sai lầm trong việc thi hành vai trò của họ.

Ủy ban cải cách luật pháp New South Wales giải thích mục đích của các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn này như sau:

"Hệ thống các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn tiếp tục hoạt động theo một tiền đề căn bản này: các bồi thẩm viên sẽ gặp khó khăn trong việc thi hành trách nhiệm của họ nếu không có sự hướng dẫn thích hợp của chánh án. Các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn nhằm giúp các bồi thẩm viên thi hành vai trò của họ trong việc quyết định các vấn đề sự kiện dưới ánh sáng các nguyên tắc có thể áp dụng được của luật pháp. Chúng nhằm tập chú tâm trí của bồi thẩm đoàn vào những vấn đề thực sự của vụ án. Chúng tìm cách ngăn chặn các bồi thẩm viên dựa quyết định trên các sự kiện không được thừa nhận làm bằng chứng hoặc xem xét bằng chứng cho một mục đích khác với mục đích được thừa nhận. Khi làm như vậy, các hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn phục vụ mục đích lớn hơn là đảm bảo một phiên tòa công bằng hoặc, nói khác đi, để tránh bất cứ “rủi ro có thể thấy nào về việc hoài thai chánh án”.

Vượt quá sự hoài nghi hợp lý

Một trong những hướng dẫn chủ chốt được đưa ra cho các bồi thẩm đoàn trong các phiên tòa hình sự khắp nước Úc là nhắc nhở họ về quyền bị cáo được suy đoán là vô tội, và chỉ bị kết tội nếu bồi thẩm đoàn đã được thuyết phục “vượt quá sự nghi ngờ hợp lý”. Hướng dẫn chủ chốt này chỉ là sự bảo vệ cuối cùng dành cho sự suy đoán vô tội, một khái niệm đã có trong các hệ thống luật hình sự trên khắp thế giới trong nhiều thế kỷ, và từng được mô tả một cách nổi tiếng là “sợi chỉ vàng” xuyên suốt hệ thống luật tập tục (common law).

Vấn đề duy nhất với các hướng dẫn này là không phải lúc nào người ta cũng hiểu rõ “hoài nghi hợp lý” nghĩa là gì.

Rõ ràng, không phải mọi hoài nghi đều hợp lý. Trong hệ thống của chúng ta, công tố không bắt buộc phải chứng minh tội lỗi của bị cáo “vượt quá mọi hoài nghi có thể có”. Việc nâng cao tiêu chuẩn của bằng chứng lên mức đó sẽ khiến cho việc bảo đảm có được lời kết tội gần như bất khả hữu, và sẽ ngăn cản xã hội không thể cảnh sát các hành vi hình sự.

Mặt khác, việc hạ thấp tiêu chuẩn bằng chứng cho công tố sẽ loại bỏ các bảo vệ quan trọng cho bị cáo. Xã hội của chúng ta đã quyết định rằng tự do cá nhân là điều quan trọng, và sự nuối nhor và đối xử liên quan đến trách nhiệm hình sự là điều mạnh mẽ, đến nỗi chúng ta yêu cầu các bồi thẩm đoàn phải được thuyết phục theo một tiêu chuẩn đặc thù trước khi họ

thấy một bị can có tội như đã bị tố cáo.

Vì vậy, câu hỏi là, tiêu chuẩn đặc thù đó là gì?

Văn phòng nghiên cứu và thống kê tội phạm của tiểu bang New South Wales đã thực hiện một nghiên cứu vào năm 2008 về điều người ta hiểu cụm từ “vượt quá sự hoài nghi hợp lý”. Họ đã thăm dò 1,200 người từng là bồi thẩm viên trong các phiên tòa hình sự trên toàn tiểu bang. Kết quả như sau:

- 55,4% các bồi thẩm viên tin rằng cụm từ đó có nghĩa là họ cần phải "chắc chắn" rằng, người đó có tội;
- 22,9% tin rằng nó có nghĩa là "hầu như chắc chắn";
- 11,6% tin rằng điều đó có nghĩa là “rất có thể”; và
- 10,1% tin rằng điều đó có nghĩa là “khá có khả năng”.

Như báo cáo của Văn phòng nghiên cứu và thống kê tội phạm của tiểu bang NSW đã rí rỏ ghi nhận: “Đây quả là một phát biểu ý kiến phân tán quá rộng rãi”.

Báo cáo cũng gợi ý rằng một số việc làm sáng tỏ phải được đưa ra cho các bồi thẩm viên về ý nghĩa của cụm từ này. Hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn sẽ là cách hiển nhiên để cung cấp việc làm sáng tỏ này.

Tuy nhiên, theo luật hiện hành ở Úc - được hướng dẫn bởi phán quyết của Tòa án Tối cao trong vụ *Green v R* (1971) 126 CLR 28 - các chánh án không có nghĩa vụ phải đưa ra bất cứ minh giải nào cho các bồi thẩm đoàn. Cụm từ “vượt quá sự hoài nghi hợp lý”, không cần được giải thích ngoài chính các từ ngữ của nó. Như Tòa án đã nói trong vụ *Green*, các chánh án nên:

“Tuân thủ và không cố gắng giải thích một cách không cần thiết câu tuyên bố cổ điển về bản chất của gánh nặng chứng cứ (onus of proof) nằm ở phía công tố (the Crown)”.

Hướng dẫn duy nhất do Tòa án cung cấp về ý nghĩa của cụm từ là: “Một hoài nghi hợp lý là một hoài nghi mà bồi thẩm đoàn đặc thù xem xét ngay trong hoàn cảnh. Chính các bồi thẩm viên tự đặt ra tiêu chuẩn cho điều hợp lý trong hoàn cảnh”.

Trường hợp điển hình Dookheea

Điều trên đưa chúng ta đến trường hợp điển hình *Dookheea* ở tiểu bang Victoria. Ông Dookheea và vợ của ông đã bị buộc tội về cái chết của chủ nhân họ, ông Zazai, người mà họ bị cáo buộc đã đánh đập và sau đó siết cổ đến chết.

Ông Dookheea đã bị một bồi thẩm đoàn tại Tòa án tối cao Victoria kết tội giết người, nhưng ông đã kháng án bản kết tội ông với lý do một trong những hướng dẫn cho bồi thẩm đoàn được đưa ra trong phiên tòa đó. Khi tổng kết vào cuối phiên tòa đó, chánh án nói:

“Câu hỏi mà các bạn phải tự đặt ra là ‘Công tố có thiết lập vượt quá được sự hoài nghi hợp lý rằng lúc ông Dookheea vi phạm hành vi hoặc các hành vi có liên quan gây ra cái chết của ông Zazai, ông ta có ý định giết ông Zazai hoặc khiến ông này bị thương thực sự nghiêm trọng?’ Như một hệ luận, các bạn có thể hỏi, ‘tôi có hoài nghi hợp lý rằng lúc ông ta vi phạm hành vi hoặc các hành vi liên quan gây ra cái chết của ông Zazai, ông Dookheea có ý định giết ông

Zazai hoặc khiến ông ta bị thương thực sự nghiêm trọng?’ Nói cách khác, các bạn không cần phải tìm ra dứt khoát trạng thái tâm trí của ông Dookheea là gì khi ông gây ra những vết thương giết chết ông Zazai. Các bạn phải xem xét liệu Công tố có làm các bạn hài lòng không rằng ông Dookheea có ý định, một điều bắt buộc phải có. Và Công tố phải làm các bạn hài lòng về điều này không vượt quá bất cứ sự hoài nghi nào, nhưng vượt quá sự hoài nghi hợp lý”.

Câu cuối cùng trên đây – “không vượt quá bất cứ sự hoài nghi nào, nhưng vượt quá sự hoài nghi hợp lý” - đã bị coi là một lỗi lầm của chánh án. Trái với Tòa án tối cao trong vụ *Green*, chánh án xét xử đã cố gắng làm rõ ý nghĩa của việc “vượt quá sự hoài nghi hợp lý”, trong bản tóm tắt của bà. Việc kết tội ông Dookheea đã bị gạt sang một bên và lệnh tái thẩm được ban bố.

Thượng tôn pháp luật (rule of law)



Nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật, chưa kể đến sự suy đoán vô tội, bắt đầu bị phá hoại khi hai người bị xử cùng vì các tội phạm tương tự, nhưng lại được phán xử theo hai tiêu chuẩn khá khác nhau - ví dụ, một bồi thẩm đoàn cảm thấy họ phải “chắc chắn” về tội lỗi, trong khi bồi thẩm kia chỉ cảm thấy nó “có khả năng khá cao”.

Đường lối cứng rắn của các tòa án cấp cao ở Úc đối với việc giải thích nội dung của cụm từ “vượt quá sự hoài nghi hợp lý” bắt nguồn từ nỗ lực duy trì tính liêm chính (integrity) của diễn trình quyết định của bồi thẩm đoàn, và không làm cho 1 diễn trình vốn phức tạp trở thành quá phức tạp.

Tuy nhiên, việc từ chối nhìn xa hơn “cụm từ ma thuật” này có thể cũng gây thiệt hại cho nguyên tắc thượng tôn pháp luật. Việc bảo vệ do nguyên tắc suy đoán vô tội ngày nghe như càng ít chân thực hay xem ra ít chắc chắn hơn, khi nội dung của cụm từ bị giải thích theo những cách rộng rãi như trên.

Trong vụ xét xử Đức Hồng Y George, người ta lưu ý: ngài phải ra trước hai phiên tòa gần như liên tiếp nhau. Trong phiên tòa đầu tiên, bồi thẩm đoàn chia rẽ theo tỷ lệ 10 người không thấy ngài phạm tội, chỉ có 2 người cho rằng ngài phạm tội. Tại phiên tòa sau, cả 12 người trong bồi thẩm đoàn cho rằng ngài phạm tội “beyond reasonable doubt” sau khi được chánh án Peter Kidd “hướng dẫn” cả cụm từ này nữa. Theo cung cách ông này kết án Đức Hồng Y Pell, cụm từ đó có thể đã được giải thích một cách thiên kiến khiến sinh hiệu làm nơi bồi thẩm đoàn. Ta hãy chờ xem vào tháng Sáu này, khi tòa thượng thẩm xét vụ ngài kháng án. Dù sao, ta vẫn tin tưởng nơi Chúa Quan phòng, hơn là tính liêm chính của con người. Cầu nguyện vẫn là phương cách tốt nhất.

35. Bản tin trong ngày của tờ The Age về phiên xử phúc thẩm của Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An, 04/Jun/2019

Tờ The Age hôm nay bắt đầu tường thuật về vụ Đức Hồng Y George Pell kháng án bản án bất hợp lý của Tòa Sơ Thẩm Victoria từ lúc 8 giờ 11 phút sáng ngày 5 tháng 6, 2019. Nhận thấy bài tường thuật này đôi chút vô tư, không xa gần có những lời lẽ “xỏ lá” (innunendo) như một số báo chí khác, chúng tôi cho phổ biến bài báo:



8 giờ 11 sáng: Điều gì sẽ xảy ra hôm nay?

Chào buổi sáng. Hồng Y George Pell sẽ kháng án bản án của ông về việc lạm dụng tình dục hai cậu ca viên tại Nhà thờ Chính Tòa St Patrick vào những năm 1990.

Kháng án sẽ bắt đầu vào khoảng 9 giờ 30. Do bản chất lưu ý cao của vụ án, Tòa phúc thẩm sẽ xử trong một phòng xử án rộng hơn tại Tòa án Tối cao.

Năm ngoái, Pell bị kết tội lạm dụng tình dục hai cậu ca viên 13 tuổi tại Nhà thờ Chính tòa St Patrick ở Đông Melbourne sau một Thánh Lễ Chúa Nhật hồi tháng 12 năm 1996. Ông cũng bị kết tội tấn công tình dục một trong hai cậu bé, một lần nữa trong Nhà thờ Chính tòa sau Thánh Lễ, đầu năm sau. Pell khi đó là Tổng Giám mục Melbourne.

Các bản án đã không được công khai cho đến tháng 2 năm nay do lệnh cấm đưa tin trên phương tiện truyền thông do Chánh án Peter Kidd áp đặt.

Vào tháng 3, Pell đã bị kết án sáu năm tù. Ông phải ở tù ba năm và tám tháng trước khi đủ điều kiện để được ân xá, trừ khi ông tranh đấu thành công vụ kết án mình.

8 giờ 12 sáng: Pell đang ở đâu?

Pell, 77 tuổi, đang thụ án được 3 tháng trong hạn tù 6 năm của ông.

Tuy nhiên, ông đã bị giam tù trước ngày được kêu án tức vào ngày 27 tháng 2.

Có tin là ông sẽ được đưa đến tòa trong một xe tải của nhà tù vào sáng nay, dù rất có thể ông sẽ không có mặt trong phiên xử.

8 giờ 13 sáng: Ai sẽ quyết định số phận Pell?

Phiên xử sẽ diễn ra trước 3 chánh án: Trưởng Chánh Án Tòa Án Tối Cao Anne Ferguson, chánh án Chris Maxwell, chủ tịch Tòa Phúc thẩm và chánh án Mark Weinberg.

8 giờ 13 sáng: Việc kháng án diễn ra trên cơ sở nào?

Có ba lý do được trích dẫn làm cơ sở cho việc kháng án của nhóm pháp lý Pell.

Đầu tiên, họ cho rằng Chánh án Peter Kidd nên cho phép bên bào chữa trình bày một đoạn video dài 19 phút, theo họ sẽ cho thấy vị trí của người ta trong nhà thờ chính tòa tại thời điểm phạm tội. Công tố đã phản đối cho rằng bồi thẩm đoàn có thể coi video này như một dàn dựng chính xác.

Một cơ sở khác cho rằng có một "sự bất hợp lệ căn bản" bởi vì Pell không được hỏi để có câu trả lời (arraigned) - nói cách khác ông đã không được hỏi nhận tội hay không nhận tội – một cách trực tiếp trước bồi thẩm đoàn được chọn.

Một cơ sở nữa, được cho là nghiêm trọng nhất tức bồi thẩm đoàn đã đạt tới một "phán quyết vô lý".

Trong ngôn từ đầy đủ của luật sư, các cơ sở để kháng án là như sau:

1. Chánh án xét xử đã sai lầm khi ngăn cản bên bào chữa sử dụng việc trình bày bằng hình ảnh di động để bênh vực luận điểm bất khả của họ trong diễn từ kết thúc.
2. Có một sự bất hợp lệ căn bản trong diễn trình xét xử vì bị cáo không được hỏi trước sự có mặt của bồi thẩm đoàn, như đòi hỏi của các điều 210 và 217 của Đạo luật Tổ tụng Hình sự năm 2009.
3. Các lời kết án là không hợp lý và không thể được hỗ trợ liên quan đến bằng chứng bởi vì trên toàn bộ bằng chứng, bao gồm cả bằng chứng giải tội của hơn 20 nhân chứng, đã không có sự cởi mở để bồi thẩm đoàn được thỏa mãn quá sự nghi ngờ hợp lý vì chỉ dựa vào lời của một người khiếu nại duy nhất mà thôi.

8 giờ 13 sáng: Trực tiếp truyền hình

Tòa Phúc thẩm sẽ trực tiếp truyền hình phiên xử hôm nay. Đây là lần thứ hai tòa cho trực tiếp truyền hình một phiên xử thuộc loại này.

Máy quay phim chỉ tập chú vào 3 chánh án phúc thẩm. Không quay hình Pell.



8 giờ 22 sáng: Pell tới tòa án

George Pell đã tới Tòa Án Tối Cao. Người 77 tuổi đã tới trên một chiếc xe tải màu trắng và được nhìn thấy đang bước vào bên trong.

8 giờ 34 sáng: Tội của Pell

Vào tháng 12 năm 1996, Pell đã tấn công hai cậu bé ca viên trong một căn phòng, được gọi là phòng áo của các linh mục, trong Nhà thờ Chính tòa St Patrick ở Đông Melbourne, sau Thánh lễ Chúa Nhật. Pell khi đó là Tổng Giám mục Melbourne.

Pell thấy các cậu bé trong phòng sau khi họ lén vào nhà thờ chính tòa từ một đám rước ở bên ngoài, và đang nốc rượu từ một chai rượu lén.

Dù cánh cửa phòng mở và vẫn còn mặc áo lễ, Pell đã quấy rối tình dục một cậu bé. Ông chuyển qua cậu kia và liên tục tấn công tình dục cậu ta.

Cả hai cuộc tấn công diễn ra trong khi các cậu bé vật lộn và vùng vẫy. Các cậu bé đã khóc và sụt sùi. Có lúc Pell bảo các cậu bé im lặng.

Đầu năm 1997, một lần nữa bên trong nhà thờ chính tòa và sau Thánh lễ Chúa Nhật, Pell đẩy cậu bé thứ hai vào tường và bóp bộ phận sinh dục của cậu.

8 giờ 38 sáng: Các cơ sở đề kháng án

Tòa án Tối cao đã công bố các đệ trình đầy đủ bằng văn bản của nhóm pháp lý của Pell, tiết lộ một cách chi tiết các cơ sở kháng án.

Đây là một số điểm chính trong bản đệ trình:

- Thời điểm của các cuộc cho là tấn công là điều không thể có.
- Pell không thể ở một mình trong phòng áo chỉ vài phút sau khi kết thúc Thánh Lễ.
- Không thể có việc Pell cởi y phục và ở một mình trong phòng áo của các linh mục sau Thánh Lễ.
- Không thể có việc hai cậu bé ca viên bị tấn công tình dục trong phòng áo của các linh mục sau Thánh Lễ bởi Pell mà không bị phát hiện.
- Không thể có việc người khiếu nại và cậu bé kia vắng mặt khỏi phòng họp xưởng mà không ai chú ý.
- Các hành vi tội phạm được quy cho Pell là không thể về phương diện thể lý.
- Những người khác có mặt trong những ngày này không thấy bất cứ điều gì phù hợp với trường hợp của Công Tố xảy ra.
- Các khiếu nại của người khiếu nại đã bất hợp lý đến nỗi một bồi thẩm đoàn hợp lý phải có một sự nghi ngờ hợp lý.

8 giờ 56 sáng: Các đệ trình của công tố

Tòa án Tối cao cũng đã công bố bản đệ trình đầy đủ của công tố, những người đang chống lại kháng án của Pell.

Đây là hai điểm chính trong biện luận của công tố:

"Rõ ràng bồi thẩm đoàn đã thực sự bác bỏ các bác khước của đương đơn và phần nộ về các cáo buộc. Họ có quyền làm như vậy nếu họ chấp nhận bằng chứng của người khiếu nại vượt quá sự nghi ngờ hợp lý.

Bồi thẩm đoàn được quyền chấp nhận người khiếu nại như một nhân chứng đáng dựa vào và đáng tin cậy. Ông đã được đối chất một cách đầy kỹ năng trong hai ngày bởi một thành viên rất có kinh nghiệm của Luật sư cao cấp. Trong thời gian đó, bồi thẩm đoàn có cơ hội đặc biệt được quan sát người khiếu nại trong tư cách nhân chứng, và để thẩm định bằng chứng anh đưa ra, như đã được kiểm tra bằng một diễn trình đối chất chi tiết.

Các cáo buộc của người khiếu nại là không thể bất cái nhiên (improbable) khi tất cả các bằng

chúng được xem xét cẩn thận. Bồi thẩm đoàn đã nhận được lợi ích của một hướng dẫn liên quan đến một kỷ ức trung thực nhưng sai lầm. Không có gì trong các phán quyết của bồi thẩm đoàn để đề nghị rằng họ không tuân theo hướng dẫn rõ ràng này của pháp luật".

9 giờ 02 sáng: “các phán quyết của bồi thẩm đoàn không thể đàn hặc được (unimpeachable)

Văn phòng Công tố, trong đệ trình của họ, viết rằng: “khi nhìn vào toàn bộ chứng cứ, sự chính trực trong các phán quyết của bồi thẩm đoàn không thể bị đàn hặc. Cơ sở này không nên bị bác bỏ”.

9 giờ 07 sáng: Chrissie Foster trong số những người ủng hộ nạn nhân có mặt tại tòa án

Linh mục dòng Tên Frank Brennan, người trước đây nói rằng ông "bị tan nát cõi lòng" bởi vụ kết án Pell, là một trong số những người có mặt ở bên ngoài tòa án sáng nay.

Người biện hộ cho các nạn nhân là Chrissie Foster, có hai con gái Emma và Katie bị linh mục Melbourne Kevin O'Donnell cưỡng hiếp vào những năm 1980, cũng có mặt tại tòa án và sẽ theo dõi phiên tòa phúc thẩm.

9 giờ 25 sáng: Tòa 15 đầy người

Sự xuất hiện trước tòa của Pell đã thu hút những người biểu tình, những người ủng hộ các nạn nhân và những người ủng hộ ông. Hôm nay cũng không khác.

Người biểu tình Joe Mitchell đã bay tới Melbourne cùng với cựu Chánh thanh tra thám tử của tiểu bang NSW Peter Fox từ Newcastle để tham dự phiên xử.

Peter Fox trước đây đã cho rằng ông bị buộc phải "đứng qua một bên" khỏi cuộc điều tra về những cáo buộc xung quanh hai linh mục ấu dâm. Tuy nhiên, một Ủy ban điều tra đặc biệt cho thấy không có bằng chứng nào hỗ trợ cho tuyên bố của Fox.

Phòng xử án nơi kháng án đang được cứu xét đã đầy người. Phiên xét xử sẽ được phát tuyến qua một phòng khác cho những người không tìm được chỗ ngồi trong tòa án.

9 giờ 34 sáng: Pell vào vành móng ngựa

Ba chánh án phúc thẩm đã vào tòa án để bắt đầu diễn trình tố tụng. Pell cũng đã vào vành móng ngựa, mặc cổ áo giáo sĩ của mình.

Các luật sư của vị Hồng Y sẽ nêu ra 13 lý do tại sao bồi thẩm đoàn nên có sự nghi ngờ hợp lý trước khi họ thấy người 77 tuổi này phạm tội tấn công tình dục hai cậu bé ca viên tại Nhà thờ chính tòa St Patrick vào những năm 1990.

Tòa án Tối cao đã công bố các bản đệ trình viết của các luật sư của Pell và công tố viên sáng nay trước khi vụ kháng án của ông chống các lời kết án về tội phạm tình dục trẻ em.

9 giờ 45 sáng: Đệ trình của bên bệnh vực

Thông tin thêm của Adam Cooper về các bản đệ trình của bên bệnh vực: Trong số các điểm viết của bên bệnh vực là các đệ trình cho rằng Pell sẽ không bao giờ bị bỏ lại ở một mình bởi các viên chức nhà thờ bên trong nhà thờ chính tòa ở Đông Melbourne, và không thể có

chuyện hai cậu bé bị tấn công tình dục trong giáo đường mà không bị phát hiện, không thể có chuyện các cậu bé vào lại nhà thờ từ bên ngoài mà không ai thấy, và chiếc áo lễ của Pell đã khiến cho những lời cáo buộc "không thể thực hiện được về phương diện thể lý".

Các luật sư của Hồng Y nói rằng những cáo buộc của nạn nhân trong phiên tòa là "vô giá trị".

Các luật sư của Pell cho biết Tòa phúc thẩm có nghĩa vụ gạt bỏ phán quyết của bồi thẩm đoàn và tha bổng cho vị Hồng Y.

"Khi làm như vậy, tòa án đã chính đồn một vụ hoài thai chánh án, trong đó, có khả thể đáng kể là một người vô tội đã bị kết án vì những tội phạm mà ông ta không phạm", bản đệ trình bào chữa nói như thế.

9 giờ 46 sáng: Các đệ trình của công tố

Các công tố viên cũng đã công bố các đệ trình bằng văn bản của họ. Họ lập luận rằng bồi thẩm đoàn đã chấp nhận bằng chứng mà nạn nhân đã cung cấp cho phiên xử và bác bỏ những lời bác khước của Pell.

"Bồi thẩm đoàn được quyền chấp nhận người khiếu nại như một nhân chứng đáng dựa vào và đáng tin cậy". Các công tố viên viết trong các đệ trình của họ.

"Ông đã được đối chất một cách đầy kỹ năng trong hai ngày bởi một thành viên rất có kinh nghiệm của Luật sư cao cấp. Trong thời gian đó, bồi thẩm đoàn có cơ hội đặc biệt được quan sát người khiếu nại trong tư cách nhân chứng, và để thẩm định bằng chứng anh đưa ra, như đã được kiểm tra bằng một diễn trình đối chất chi tiết. Các cáo buộc của người khiếu nại là không thể bất cái nhiên (improbable) khi tất cả các bằng chứng được xem xét cẩn thận". Bồi thẩm đoàn đã nhận được lợi ích của một hướng dẫn liên quan đến một ký ức trung thực nhưng sai lầm. Không có gì trong các phán quyết của bồi thẩm đoàn để đề nghị rằng họ không tuân theo hướng dẫn rõ ràng này của pháp luật".

Các công tố viên lập luận rằng khi nhìn vào "toàn bộ chứng cứ, sự chính trực trong các phán quyết của bồi thẩm đoàn không thể bị đàn hặc. Cơ sở này không nên bị bác bỏ".

9 giờ 50 sáng: Điều gì có thể xảy ra tiếp theo

Tòa phúc thẩm đã dành hai ngày cho vụ kháng án nhưng có thể mất vài tuần trước khi công bố phán quyết của mình.

Nếu Tòa phúc thẩm thấy bồi thẩm đoàn đưa ra phán quyết vô lý trong việc thấy Pell có tội, bản án của ông sẽ bị hủy bỏ và ông sẽ được ra khỏi tù.

Nếu Tòa phúc thẩm bác bỏ kháng án về điểm phán quyết không hợp lý, họ vẫn có thể trả lại hồ sơ của Pell để xét xử lại nếu xét thấy hai điểm khác có giá trị: tức việc Chánh án Tòa án Hạng Peter Kidd sai lầm trong phán quyết không cho bồi thẩm đoàn xem cuốn video trong cuộc tranh luận kết thúc của bên bệnh vực, và Pell không được hỏi để có câu trả lời – tức được hỏi nhận tội hay không nhận tội - trước mặt bồi thẩm đoàn.

Chủ tịch luật sư Victoria, Matt Collins, QC, một luật sư thường xuyên ra trước Tòa phúc thẩm, cho biết có khả năng vụ án có thể kết thúc ở Tòa án tối cao (*High Court*, tức của liên

bang, chứ không phải của tiểu bang), nếu bên không thành công muốn thách thức phán quyết của Tòa phúc thẩm.

9 giờ 55 sáng: Hồng Y tỏ ra bình tĩnh khi thủ tục tố tụng bắt đầu

Nhà văn kỳ cựu Debbie Cuthbertson đang ở trong tòa án. Cô nói Pell trông tương đối khỏe mạnh, không yếu ớt, khi ông đến tòa án. Ông mặc cổ áo giáo sĩ, áo sơ mi đen và áo khoác đen. Với một quyển sổ ghi chú màu vàng và cây bút trước mặt, ông khoanh tay và tỏ ra bình tĩnh khi thủ tục tố tụng bắt đầu.

Phóng viên Rachel Eddie, người cũng đang ở trong tòa án, cho biết Chánh án Anne Ferguson cảnh báo một số người có thể thấy một số điều nhắc đến gây bối rối”.

10 giờ 02 sáng: Pell ghi chú khi luật sư bào chữa lên tiếng

Thông tin thêm của Rachel Eddie tại tòa án: Chánh án Ferguson cho biết các chánh án đã đọc các bản đệ trình từ cả hai bên, duyệt lại một “lượng bằng chứng đáng kể”, bao gồm các bản ghi âm, bản ghi chép, áo lễ và các tài liệu. Họ cũng đi thăm nhà thờ chính tòa.

Luật sư của Pell, Bret Walker, SC, đang trình bày trường hợp bào chữa để lật ngược các cáo buộc. Ông Walker lập luận rằng “quả là điều làm phiền và nên làm phiền tòa án” khi công tố đã tranh biện về vụ lạm dụng đầu tiên xảy ra vào ngày 15 tháng 12 hoặc ngày 22 tháng 12 năm 1996. Các đệ trình đệ nạp cũng nói việc lạm dụng tại phòng áo ở nhà thờ chính tòa St Patrick có thể diễn ra ngày 3 tháng 11.

Ông xin lỗi vì “đã làm việc cực nhọc với điểm ấy”, nhưng lưu ý rằng Công tố dành hơn một tháng cho năm đến sáu phút lạm dụng đối với hai cậu bé 13 tuổi. Pell ghi chú trên cuốn sổ tay màu vàng của mình.

10,14 sáng: Kháng án được truyền hình trực tiếp

Tòa phúc thẩm hôm nay đang phát hình trực tiếp. Đây là lần thứ hai tòa án phát sóng phiên tòa trực tiếp thuộc loại này. Nó chỉ có thể được xem trên trang mạng của Tòa án Tối cao (Supreme court).

Đã có một số bình luận trên Twitter về việc chương trình này bị trục trặc nhưng dường như nó đang hoạt động tốt vào lúc này. Máy thu hình sẽ chỉ được tập trung vào ba chánh án Tòa phúc thẩm. Pell sẽ không bị quay hình.

10 giờ 17 sáng: Luật sư bào chữa: Thói quen sau thánh lễ đã cho Pell bằng chứng ngoại phạm

Chứng cứ ngoại phạm, *alibi*, là chứng cứ chứng tỏ rằng khi sự việc xảy ra thì mình ở nơi khác.

Phóng viên tòa án Adam Cooper nói rằng luật sư Bret Walker, SC, của Pell nói với tòa án cách tiếp cận "mới mẻ" mà Pell đã áp dụng ở buổi đầu trong nhiệm kỳ của mình trong tư cách Tổng Giám mục Melbourne, bằng cách gặp gỡ các giáo dân sau Thánh Lễ tại Nhà thờ St Patrick thực sự đã cho ông một chứng cứ ngoại phạm.

Walker nói rằng Pell không thể tấn công tình dục các cậu bé trong phòng áo nếu ông gặp

các giáo dân.

Ông bảo: ““Nếu ông ở cửa phía tây thì định luật vật lý có nghĩa việc vi phạm không thể xảy ra theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa luận lý”.

Còn tiếp

36. Bản tin trong ngày của tờ The Age về phiên xử phúc thẩm của Đức Hồng Y George Pell, tiếp theo

Vũ Văn An, 05/Jun/2019

10 giờ 26 sáng: “xa như ở phía bên kia Biển Tasman”

Theo Rachel Eddie: Ông Walker nói rằng việc vi phạm là không thể có vì việc Pell xuất hiện ở cửa phía tây của nhà thờ chính tòa - một khoảng cách phòng áo - cũng xa như ở phía bên kia Biển Tasman”.

Ông Walker cho biết, "một hành vi kỳ quặc một cách kỳ dị, đáng hổ thẹn" của lần lạm dụng thứ hai đòi Pell, người cao sáu bộ Anh (feet), hoặc cao hơn 190 cm, phải thực hiện hành vi lạm dụng mà không ai thấy giữa một ca đoàn gồm tới 50 ca viên sau cuộc rước kiệu.

10 giờ 42 sáng: Luật sư bào chữa nói: Bằng chứng của nạn nhân đáng nghi ngờ.

Adam Cooper tường trình rằng ông Walker đã đưa ra sự nghi ngờ về việc liệu biến cố thứ hai – trong đó Pell được cho là đã xô một trong các cậu bé vào tường ở hành lang nhà thờ chính tòa và tấn công tình dục anh ta - có xảy ra thực không, dựa trên chính bằng chứng của nạn nhân.

Luật sư cho biết khởi đầu nạn nhân nói với cảnh sát cả hai vụ việc xảy ra vào năm 1997, nhưng các công tố viên đã tranh luận với bồi thẩm đoàn rằng biến cố đầu tiên (trong đó, cả hai cậu bé bị tấn công trong phòng áo) xảy ra vào năm 1996, còn biến cố thứ hai diễn ra vài tháng sau đó, nhiều khả năng vào ngày 23/2/1997.

10 giờ 43 sáng: 'Không ai thấy bất cứ điều gì và không ai báo cáo bất cứ điều gì'

Adam Cooper tường trình rằng Ông Walker nói rằng vi phạm bị cho diễn ra trong biến cố thứ hai là "đáng xấu hổ", nhưng nói với tòa rằng không có nhân chứng nào mặc dù đây là một hành lang đông người.

Ông Walker nói "Không ai nhìn thấy bất cứ điều gì và không ai báo cáo bất cứ điều gì".

Cảnh sát đã có cơ hội thẩm vấn một linh mục cử hành Thánh Lễ vào ngày hôm đó nhưng đã không làm thế (Pell có mặt nhưng không cử hành Thánh Lễ). Điều này, ông Walker nói, nêu lên một nghi ngờ hợp lý rằng biến cố thứ hai từng xảy ra.

11 giờ 19 sáng: Tòa án nghỉ

Rachel Eddie tường trình: Tòa án nghỉ 15 phút. Pell cúi chào ba chánh án và bị đưa ra khỏi tòa bởi các sĩ quan mặc đồng phục.

Các chánh án rời khỏi phòng xử án.

11 giờ 35 sáng: Pell trở lại ghế bị cáo

Hết giờ nghỉ và Pell trở lại ghế bị cáo.

Vì luật sư bảo vệ tiếp tục các đề trình, chúng ta hãy xem một ý kiến của Giáo sư Trường Luật Melbourne, Jeremy Gans, người nói rằng có cơ hội tốt rất có thể Pell giành được thắng lợi trong việc kháng án của mình.

Ông nói rằng vấn đề còn phụ thuộc điều các chánh án phúc thẩm nghĩ gì đối với các câu hỏi khác vốn gây tranh cãi nóng bỏng về phiên tòa. Có phải câu chuyện của người đàn ông về việc Pell - trong một nhà thờ chính tòa sau Thánh Lễ, trong một căn phòng không khóa, lạm dụng hai cậu bé mà ông ta hầu như không biết, ngay năm ông ta trở thành Tổng giám mục Melbourne - có khả năng là một câu chuyện hay không? Liệu một tuyên bố sai lầm – cả nhiều thập niên sau, bởi một người đàn ông không phạm tội ác hoặc ma túy nào trong quá khứ, không có động cơ được biết đến – có phải là một khả thể chẳng?

Các phán quyết của Tòa phúc thẩm rằng các phán quyết của bồi thẩm đoàn là không an toàn không phải là phổ biến nhưng cũng không phải là hiếm. Tòa phúc thẩm Victoria đã đạt tới 10 phán quyết như vậy trong ba năm vừa qua, trong đó có bảy vụ lạm dụng tình dục.

11 giờ 42 sáng: Phòng công cộng đầy người dự kháng án

Phòng công cộng đầy người, nhưng vụ kháng án không có bầu khí nóng sốt như lúc kết án Pell hồi tháng 3.

Debbie Cuthbertson tường trình rằng một số người đến từ các tiểu bang khác để hỗ trợ Pell. Linh mục dòng Tên Frank Brennan, người trước đây đã bày tỏ sự "tan nát cõi lòng" của mình trước việc Pell bị kết án, dường như là một trong số ít đại diện của giáo hội tham dự.

Những người khác như Chrissie Foster, người mà cuộc đời của hai cô con gái đã bị phá hủy bởi một linh mục Công Giáo và Peter Fox, thám tử Newcastle mà sự nghiệp bị phá hủy vì đã cung cấp tin tức về các tội ác này, có mặt để đại diện cho nạn nhân của các giáo sĩ lạm dụng.

11 giờ 47 sáng: Bên ngoài, sớm hơn

Rachel Eddie cho hay: Bên ngoài tòa án sáng nay, một đám đông giới truyền thông, người biểu tình và những người ủng hộ Pell đã tăng nhanh từ sớm để thấy Pell lần đầu tiên kể từ khi ông bị kết án tù ba tháng trước.

Tòa án đã mở cửa sớm hơn bình thường để chiều sự lưu ý mạnh mẽ đối với vụ kháng án.

11 giờ 55 sáng: Trong khi đó, tại ghế bị cáo

Tòa phúc thẩm đang trực tiếp truyền hình biến cố này nhưng máy quay sẽ chỉ quay các chánh án, không quay Pell.

Debbie Cuthbertson cho hay: Khi luật sư bào chữa trình bày các cơ sở của cuộc kháng án của ông, Pell ngồi khoanh tay, một quyển sổ tay màu vàng và cây bút trước mặt.

Ông di chuyển tay gần như liên tục trong nửa giờ đầu, khoanh tay và buông tay ra, thỉnh thoảng ghi chú, vuốt cằm và môi, tháo kính ra và đeo kính lại.

Pell đang mặc cổ áo giáo sĩ của mình như một tuyên bố nhấn mạnh về điều có thể diễn ra. Nếu kháng án thất bại, ông phải đối mặt với một phiên tòa có thể có của Vatican và bị cởi áo giáo sĩ sau hơn nửa thế kỷ làm linh mục, trong thời gian đó ông đã leo lên các chức vụ giám mục Ballarat, Tổng giám mục Melbourne và Sydney, và sau đó là một trong những nhân vật cao cấp nhất của giáo hội hoàn cầu.

37. Vụ kháng án của Đức Hồng Y George Pell: ngày hai, công tố lắt lư

Vũ Văn An, 06/Jun/2019



John Ferguson của tờ The Australian, trong một tường trình truyền đi hôm nay, ngày 6 tháng Sáu, 2019, cho hay Đức Hồng Y George Pell đang ở Tòa Phúc Thẩm Victoria vào ngày thứ hai để lật ngược bản án kết tội ngài xâm phạm tình dục. Đội ngũ luật sư của ngài, dẫn đầu bởi luật sư Bret Walker, SC, cho hay Đức Hồng Y Pell đã bị lên án sai về tội tấn công hai cậu bé ca

viên hồi các năm 1996 và 1997, tại Nhà thờ Chính Toà St Patrick, Melbourne. Ngài đang thụ án tù 3 năm 8 tháng. Cơ sở chính của kháng án là: bồi thẩm đoàn sai lầm trong việc kết án ngài. Hôm nay, công tố, dẫn đầu bởi Christopher Boyce, QC, đang tranh biện rằng các lời kết tội phải được duy trì.

Tờ The Australian, nhân dịp này, cũng cung cấp một vài dữ kiện liên quan đến vụ án. Trước nhất họ cho biết, hôm nay sẽ diễn ra những gì. Chủ yếu, công tố viện, dẫn đầu bởi Christopher Boyce QC, sẽ tìm cách đánh đổ việc kháng án. Trong khi, ai cũng nhất trí rằng luật sư Bret Walker, SC, đã có một ngày vững vàng tại tòa vào hôm qua.

Tờ này cho hay họ nghe nhiều tiên đoán của phía Công Giáo nhưng chúng đã sai. Thành thử họ cho rằng Đức Hồng Y Pell có 50-50 cơ hội thắng cuộc, dù khởi đầu diễn trình kháng án, ngài chỉ có 40-60 cơ may.

Sau đó, Tờ The Australian đặt câu hỏi: phải tin ai? Họ cho rằng nạn nhân còn sống sót hiện được coi như một chứng tá đáng tin cậy nhưng các lời buộc tội nòng cốt cực đoan đến nỗi khiến người ta nêu ra nhiều câu hỏi “bự”.

Câu trả lời của công tố viện chứa trong bản đệ trình dài 24 trang nạp cho Tòa Phúc Thẩm. Cơ sở kháng án đầu tiên, có ba cơ sở, trong yếu tính là cơ sở chủ yếu. Nếu thắng trên cơ sở ấy, Đức Hồng Y Pell sẽ được tự do, trừ khi Tối Cao Pháp Viện Liên Bang (High Court) can thiệp vào.

Về cơ sở đầu tiên ấy, công tố viện cho rằng “Bản đệ trình của công tố kết luận về cơ sở một: Rõ ràng bồi thẩm đoàn đã thực sự bác bỏ các bác khước của đương đơn và phần nộ trước các cáo buộc. Họ được quyền làm như vậy nếu họ chấp nhận bằng chứng của người khiếu nại

vượt quá sự nghi ngờ hợp lý.

“Tương tự như vậy, bồi thẩm đoàn được quyền bác bỏ các bằng chứng tin đồn xung quanh sự từ chối của một thanh niên 17 hoặc 18 tuổi đối với mẹ của mình trong việc trả lời câu hỏi về việc liệu anh có bị lạm dụng trong ca đoàn hay không.

“Phần lớn điều này được tạo ra bởi bên bào chữa. Đáng buồn, một nạn nhân của lạm dụng tình dục trẻ em không muốn tiết lộ cho những người gần gũi nhất với anh ta là chuyện quá quen thuộc. Không suy đoán, có thể có nhiều lý do tại sao một thiếu niên lại có thể bác bỏ lạm dụng khi bị mẹ hỏi.

“Việc gợi ý cho rằng điều không cái nhiên là những biến cố này xảy ra mà hai nạn nhân nam thiếu niên, những người từng chứng kiến hành vi lạm dụng tình dục gây ra cho người kia bởi một người đàn ông lớn tuổi và tôn kính, mà không thảo luận về việc lạm dụng lẫn nhau là điều vô nghĩa.

“Chỉ cần áp dụng các khái niệm về lương tri (common sense) và kinh nghiệm riêng của họ về thế giới, bồi thẩm đoàn rõ ràng có quyền bác bỏ việc các cuộc thảo luận như vậy nhất thiết phải diễn ra nếu những sự kiện này xảy ra.

“Bồi thẩm đoàn đã nhận được các hướng dẫn về sự bất lợi pháp lý đáng kể do sự chậm trễ gây ra. Không có gì để gợi ý rằng bồi thẩm đoàn đã không tuân theo những hướng dẫn mạnh mẽ đó.

“Bồi thẩm đoàn được quyền chấp nhận người khiếu nại như một nhân chứng đáng dựa vào và đáng tin cậy. Anh đã được đối chất một cách đầy kỹ năng trong hai ngày bởi một thành viên rất có kinh nghiệm của Luật sư cao cấp (Senior Counsel). Trong thời gian đó, bồi thẩm đoàn có cơ hội đặc biệt được quan sát người khiếu nại trong tư cách nhân chứng, và thẩm định bằng chứng mà anh đưa ra ...

“Những tố cáo của người khiếu nại không bất cái nhiên (improbable) khi tất cả các bằng chứng được xem xét cẩn thận. Bồi thẩm đoàn đã có lợi điểm được hướng dẫn liên quan đến một ký ức tuy trung thực nhưng sai lầm. Không có gì trong các phán quyết của bồi thẩm đoàn để gợi ý rằng họ không tuân theo các hướng dẫn rõ ràng này của pháp luật.

“Khi nhìn vào toàn bộ bằng chứng, tính chính trực của các phán quyết của bồi thẩm đoàn là không thể đàn hặc (unimpeachable) được”.

Bên bênh vực đã đưa ra hết nhân chứng này đến nhân chứng khác để cho rằng các cuộc tấn công như mô tả là điều không thể có. Luật sư bào chữa nhấn mạnh rằng không ai có thể nói chắc các cuộc tấn công này không xảy ra, nhưng liệu họ có thể nói chúng xảy ra quá sự nghi ngờ hợp lý được chăng?”

Sau đây là các chi tiết diễn ra tại tòa Phúc Thảm Melbourne vào hôm nay, theo tờ The Australian:

8 giờ 30 sáng: Pell trở lại tòa án

Đức Hồng Y Pell đã ra tòa trong ngày thứ hai của đơn kháng án chống lại các cáo buộc lạm dụng tình dục.

9 giờ 10 sáng: Những người ủng hộ xuất hiện trở lại

Nhóm hỗ trợ của George Pell, đã đến tòa án. Người bạn thân của ông, Chris Meaney, một người Công Giáo nổi tiếng ở Sydney, đã xuất hiện. Ông là một người luôn có mặt mỗi lần Pell ra tòa. Cũng như cháu gái Sarah của Pell. Một người đàn ông, được cho là anh trai của ông, cũng đang ở trong tòa án. Cố vấn lâu năm của ông Katrina Lee cũng có mặt tại tòa.

9 giờ 25 sáng: Một tiền đề đơn giản

Hôm qua là Bret Walker, SC, cho ngày trọng đại của Pell. Hôm nay sẽ là cơ hội của Christopher Boyce QC, để thuyết phục ba vị chánh án. Đề trình của công tố rất minh bạch. Về cơ bản chuyện đó có thể đã xảy ra và nó đã xảy ra thật.

9 giờ 30 sáng: hai phe chỗi nhau

Đây là một trường hợp phe phái. Một số người tin việc kết án và một số tin vào sự vô tội của Pell. Mark Gibson, QC, sẽ hỗ trợ Boyce. Diễn từ kết thúc của Gibson trong Tòa sơ thẩm rất chủ yếu trong việc đạt được các bản án kết tội Pell.

9 giờ 35 sáng: An ninh chặt chẽ

George Pell đã đến tòa sau một cuộc hành quân an ninh lớn khác. Ông gật đầu về phía hàng ghế đầu của phòng công cộng trước khi ngồi xuống. Người bạn của ông, Chris Meaney, ở hàng ghế đầu.

9 giờ 40 sáng: Công tố mở màn

Ông Boyce nói rằng người khiếu nại rõ ràng không phải là một kẻ nói dối hoặc một kẻ ưa tưởng tượng (fantasist).

9 giờ 45 sáng: “Một nhân chứng của sự thật”

“Tôi không tưởng tượng về những điều này” đó là câu trả lời được người khiếu nại đưa ra khi anh được cho biết anh là một người “ưa tưởng tượng”.

Christopher Boyce, QC, đại diện cho công tố, đã bắt đầu ngày thứ hai cuộc kháng án của Pell, bằng cách bảo vệ tính đáng tin cậy của người khiếu nại. “Người khiếu nại là một nhân chứng rất thuyết phục”, ông nói. “Rõ ràng anh ta không phải là một kẻ dối trá, không phải là một người ưa tưởng tượng, anh ta là một nhân chứng của sự thật”.

10 giờ 15 sáng: Các tìm hiểu về phòng áo

Ông Boyce bị các chánh án thẩm vấn về kiến thức của nạn nhân đối với phòng áo lễ của các linh mục, nơi anh ta bị lạm dụng.

Cựu ca viên đã trình bày trong phiên tòa rằng anh ta đã được đưa đi thăm một vòng nhà thờ chính tòa khi anh ta tham gia ca đoàn.

Người đàn ông nói rằng anh ta không nhớ gì về chuyến thăm đó nhưng không tranh cãi chi. Chánh án Mark Weinberg hỏi liệu việc thiếu bằng chứng tích cực cho thấy người đàn ông trước đó đã ở trong phòng có phải là một sự thừa nhận rằng điều đó là có thể.

Chánh án Weinberg nói “đối với tôi, dường như đó là một sự thừa nhận rằng điều được đề nghị với anh ta là đúng”.

Tuy nhiên, ông Boyce cho biết không có bằng chứng tích cực về chuyện thăm viếng ấy.

10 giờ 30 sáng: Bằng chứng của người khiếu nại được thảo luận

Người khiếu nại vẫn là trung tâm của cuộc thảo luận ở tòa án. Chủ yếu, anh ta là kẻ nói dối, một người ưa tưởng tượng hay nói sự thật?

Công tố viên Boyce đang tranh biện, có phần ngập ngừng, rằng người khiếu nại chưa bao giờ ở trong phòng áo lễ của các linh mục. Có hai phòng áo lễ tại Nhà thờ chính tòa St Patrick.

Bằng chứng của người khiếu nại, như đã thảo luận trước tòa, vốn là: anh ta đã không ở trong phòng áo lễ của các linh mục cho đến khi anh ta bị Pell lạm dụng.

Có rất nhiều cuộc thảo luận sáng nay về việc liệu anh ta có từng ở trong phòng áo lễ trước đó hay không. Các chánh án đã xem cuốn video của người khiếu nại nói về phòng áo lễ.

10 giờ 35 sáng: ‘Một số khó khăn’ về thời điểm

Ông Boyce thừa nhận rằng nếu Pell ở trên các bậc thềm của Nhà thờ chính tòa St Patrick, trong 10 phút sau Thánh lễ Trọng thể, điều này sẽ khiến cho việc cho rằng các ca viên bị lạm dụng trong phòng áo lễ có “một số khó khăn”. Điều này có vẻ là đáng kể.

10 giờ 50 sáng: Dáng vẻ của vị Hồng Y

Hôm nay, Pell xem ra khá thư giãn, chắc chắn so với bối cảnh của phiên tòa quyết định xử hay không (committal hearing) và các phiên xử của Tòa sơ thẩm.

10 giờ 55 sáng: “Trí nhớ của ông ấy không đúng”

Ông Boyce xít xao tránh được việc gọi một nhân chứng chủ yếu là kẻ nói dối. Ông nói rằng Đức ông Charles Portelli, người tháp tùng Pell quanh nhà thờ, không nhớ rõ các buổi lễ vào cuối năm 1996.

Ông nói: “trọng điểm là khi chúng ta đến lúc đối chất, trí nhớ trở nên rõ ràng hơn rất nhiều”.

Đức Ông Portelli là một nhân chứng chủ yếu trong phiên tòa, ông nói rằng ông tháp tùng Pell quanh Nhà thờ chính tòa St Patrick, và khi Pell phải tham dự một buổi tiếp tân, ông rất có thể đã để Pell một mình trong hai phút.

Chánh án Weinberg hỏi liệu ông Boyce có nói rằng ông Portelli đang hỗ trợ bên bênh vực bằng cách cho là mình có trí nhớ.

Ông nói “Ông có nói đó là một sự giả dối về phần ông ta không?” Ông Boyce cho biết, cuộc đối chất của công tố viên tại phiên tòa là “điều khéo léo”.

Ông nói “không có ý nói ông ấy nói dối. Rõ ràng muốn nói trí nhớ của ông ấy không đúng”.

11 giờ 05 sáng: Công tố viên ‘Tuyệt vời’

Chánh án Weinberg ca ngợi công tố viên xét xử, Mark Gibson, QC, vì đã thực hiện “một công việc tuyệt vời” khi nói rằng có thể ông đã nói ông Portelli không là một nhân chứng đáng tin cậy và xin phép được đôi chất ông ta.

Ông nói: “Tôi không chỉ trích công tố viên, tôi nghĩ rằng công tố viên đã làm một công việc tuyệt vời”. Ông cũng nói rằng ban bench vực đã làm 1 việc rất tốt với “một phiên xử khó khăn”.

11 giờ 25 sáng: Suýt lâm nguy (close call)

Ông Boyce đã nhắc đích tên nạn nhân trong phiên tòa sáng nay. Theo luật Victoria, nạn nhân của các vụ tấn công tình dục thường không được nêu tên.

Có hai nạn nhân trong vụ án, cả hai đều là ca viên khi họ bị lạm dụng vào giữa những năm 1990.

Một người đưa bằng chứng trong phiên tòa, người kia chết trước khi vấn đề được đưa ra tòa.

12 giờ 30 trưa: ‘Các cậu bé ư nói chuyện, không phải sao?’

Ông Boyce đã bị các chánh án thăm vấn về lý do tại sao người khiếu nại đã không cảnh cáo cậu ca viên thứ hai sau khi bị Pell lạm dụng lần thứ hai.

Ông nói rằng lời giải thích “hoàn hảo, đáng tin cậy, rất thuyết phục”.

Chánh án Chris Maxwell, chủ tịch của Tòa phúc thẩm, cho biết: Các cậu bé ư nói chuyện, không phải sao?”

Ông Boyce đồng ý các em quả như thế nhưng nói các em cũng muốn quay lại với cuộc sống và chơi bóng đá.

Ông nói: “các cậu bé cũng muốn tiếp tục cuộc sống của mình và các em muốn tiếp tục chơi bóng đá hoặc bất cứ điều gì các em muốn”.

Chánh án Weinberg nói rằng đây có thể là vấn đề cho bồi thẩm đoàn, và ông Boyce hoàn toàn đồng ý.

Ông Boyce tiếp tục nói rằng người khiếu nại có thể đã không nói cho ai biết về việc lạm dụng để bảo vệ cha mẹ, học bổng của mình và điều đó thật đáng xấu hổ.

Tuy nhiên, ông nói rằng đây là vấn đề chủ yếu để bồi thẩm đoàn xem xét.

Ông Boyce nói rằng người khiếu nại đã bị đòi hỏi nặng nề về mọi điều dưới ánh nắng mặt trời trong cuộc đời của mình bởi nhóm bench vực Pell, bao gồm cả những bất nhất, và câu trả lời của anh “tuyệt đối có tính thuyết phục”.

Ông nói “Một trong những cuộc đời kiểu cũ tuyệt vời về vấn đề đó. Anh ta đối phó một cách bình tĩnh, kiên nhẫn, những điều mà anh ấy sai phạm, anh ấy sẵn sàng thừa nhận”.

1 giờ 00 chiều: Câu hỏi về áo choàng

Tòa hiện đang tranh luận liệu các vụ tấn công tình dục có thể có hay không vì bản chất của y

phục được Pell mặc. Ai cũng nhận rằng không dễ dàng để tấn công ai đó khi mặc nhiều lớp quần áo. Có thể tấn công trẻ em với những bộ quần áo trên người không?

1 giờ 45 chiều: Tính đáng tin của nạn nhân được bệnh viện

Nạn nhân còn sống sót của Hồng Y George Pell, đã ở tâm điểm của ngày thứ hai trong phiên xử kháng án, khi công tố viên Chris Boyce QC bệnh viện tính khả tín của anh.

Pell, 77, đang kháng án bản án của mình về tội xâm nhập tình dục một đứa trẻ dưới 16 tuổi và bốn tội hành động không đứng đắn với một đứa trẻ.

Vụ lạm dụng đầu tiên liên quan đến hai ca viên, một trong số họ đã chết năm 2014 và đã phủ nhận việc lạm dụng với mẹ mình.

Cậu bé thứ hai, người cũng tham gia vào tình tiết thứ hai, đã đưa ra bằng chứng trong phiên xử Pell năm ngoái.

Sáng nay, ông Boyce đã mô tả người đàn ông này là một nhân chứng rất đáng tin cậy. Ông nói “rõ ràng anh ta không phải là một kẻ dối trá, anh ấy không phải là một người ưa tưởng tượng”.

Ông cho biết từ cuốn video về bằng chứng của người khiếu nại, ba chánh án phúc thẩm có thể thấy nạn nhân hành xử tốt khi bị căng thẳng.

Ông nói: “Nếu đó là một óc tưởng tượng thì nhất định bạn sẽ thấy một kẻ hồ xuất hiện, vào một lúc nào đó”.

Vụ lạm dụng liên quan đến hai cậu bé diễn ra tại phòng áo lễ của các linh mục tại nhà thờ chính tòa St Patrick ở Đông Melbourne vào tháng 12 năm 1996.

Ông Boyce cho biết trình thuật của người đàn ông đã định vị việc lạm dụng ở giữa phòng, có thể trong tầm nhìn của cánh cửa.

Ông Boyce nói, “Nếu anh ta là một kẻ nói dối hoặc một người ưa tưởng tượng, sẽ rất dễ dàng để anh ta định vị nó ở khu vực góc phòng”.

Một phần quan trọng trong đơn kháng án của Pell là về phương diện vật lý, ông không thể dơ dương vật của mình ra với hai cậu bé sau Thánh Lễ Chúa Nhật khi ông còn mặc áo choàng đầy đủ bao gồm một áo *alba*, một chiếc áo dài đến mắt cá chân không mở ra phía trước, được buộc chặt bằng một dây lưng và áo *chasuble*, dài đến đầu gối trên chiếc áo choàng, giống như một chiếc *poncho*.

Ông Boyce cho biết các khác biệt trong việc người đàn ông mô tả Pell phơi bày bộ phận sinh dục của mình ra như thế nào và cách sắp xếp (logistics) được trình bày theo hồi ức của một người đàn ông nhớ lại những gì anh ta nhìn thấy khi anh ta 13 tuổi.

Ông Boyce vừa nói vừa biểu diễn trước tòa “Bạn nhấc nó lên và đưa sang một bên”.

Chánh án Tòa án tối cao Anne Ferguson đặt câu hỏi liệu Pell có thể di chuyển áo *alba* như mô tả được không.

Ông Boyce nói “Một lần nữa, đây là ký ức quay lại cậu bé 13 tuổi trong tòa án”.

Chánh án Mark Weinberg hỏi làm thế nào Pell có thể giữ quần áo yên tại chỗ nếu ông ta đưa cả hai tay ra sau đầu một cậu bé trong khi lạm dụng.

Tuy nhiên, ông cho biết áo choàng có thể bị túm lại (bunched) nếu tổng giám mục phải đi vệ sinh.

Ông Boyce cho biết, dây lưng buộc áo *alba* phía trên thắt lưng, vẫn cho phép áo *alba* được kéo lên.

Ông Boyce sẽ tiếp tục khi tòa án nhóm lại sau bữa ăn trưa trước khi luật sư của Pell, Bret Walker SC, đưa ra câu trả lời.

2 giờ 05 chiều: Khoảnh khắc quan trọng khi đà đưa đẩy (momentum) thay đổi

Một sự nhượng bộ (1) của công tố đã làm cho đà đưa đẩy của phòng xử án nghiêng về phía George Pell.

2 giờ 27 chiều: Tại sao tạo ra điều này?

Chánh án Weinberg đặt câu hỏi tại sao Pell lại tấn công người khiếu nại trong nhà thờ lần thứ hai.

Bồi thẩm đoàn đã kết án Pell về vụ tấn công này, xảy ra vào năm 1997.

Weinberg: “Nghe có vẻ như là một điều không cái nhiên để một Tổng Giám mục làm.

Boyce trả lời: Tại sao lại tạo ra nó?

3 giờ 24 chiều: Việc đẩy ở hành “không cái nhiên”

Trở lại sau bữa ăn trưa, ông Boyce đã xử lý tình tiết lạm dụng thứ hai liên quan đến việc Pell đẩy ca viên ở hành lang.

Chánh án Weinberg nói rằng ca viên sẽ ở phía trước của đám rước.

Ông nói “để đến với ông ta (Pell) sẽ phải vượt qua hoặc di chuyển qua cả một nhóm các cậu bé ca viên”.

Ông nói rằng đây là một biến cố đáng ngạc nhiên với nhiều rủi ro và mô tả việc này “phần nào không cái nhiên” .

3 giờ 31 chiều: Phán quyết có tội ‘không cấm (open) đối với bồi thẩm đoàn’

Tóm tắt, ông Boyce nói rằng việc bồi thẩm đoàn đạt tới phán quyết là điều không cấm một cách hợp lý.

Ông nói “có cơ sở hợp lý trong các bằng chứng để đưa ra kết luận ... để kết án”.

Các chánh án đã thẩm vấn ông Boyce về việc liệu các bồi thẩm viên có lợi thế hơn hay không

vì đã có mặt trong phiên tòa thay vì có các video, triển lãm và băng ghi chép như tòa án.

Ông Boyce cho biết bồi thẩm đoàn đã theo dõi trọn phiên tòa không giống như các chánh án phúc thẩm.

Chánh án Weinberg nói “Nếu điều đó giúp ích cho ông Boyce, tôi đã nói trước đây trong các phán kết rằng các bồi thẩm đoàn hầu như luôn luôn làm đúng, Tuy nhiên, chữ nghĩa chỉ gần như”.

3 giờ 36 chiều: Tại sao bằng chứng video bị bác bỏ?

Ông Boyce đã nhanh chóng bàn qua cơ sở hai của kháng án liên quan đến việc chánh án tòa sơ thẩm từ chối cho phép một phim hoạt hình được chiếu như là một phần lời kết của đội pháp lý Pell.

Ông cho biết đoạn video có ý định cho thấy sự di chuyển của người ta xung quanh nhà thờ chính tòa sau thanh lễ có “bản chất quấy rối” và gây hiểu lầm.

Có sự mơ hồ về việc liệu ông có đồng ý với việc chánh án phiên tòa phán quyết rằng video là bằng chứng chứ không phải là biện luận hay không.

Ông Boyce đã dựa vào bản đệ trình của công tố để bàn đến cơ sở thứ ba liên quan đến việc liệu Pell có được hỏi nhận tội hay không trước bồi thẩm đoàn như đòi hỏi của luật hay không.

Luật sư của Pell, Bret Walker SC, hiện đang đứng lên để trả lời.

4 giờ 19 chiều: Tòa kết thúc

Tòa án chưa đưa ra phán quyết của mình. Chánh án Ferguson đã cảm ơn luật sư đoàn về các việc phục vụ của họ.

Pell đã được dẫn ra khỏi phòng xử án để trở lại Nhà tù Lượng giá Melbourne.

(1) Tờ The Australian không nói rõ nhượng bộ nào và nó làm thay đổi đã đưa đẩy ở tòa án ra sao. Nhưng các báo chí khác thì cho hay: việc phản bác của công tố viện hôm nay không khá lắm: CNA chẳng hạn cho chạy hàng tít "Prosecution falters during Cardinal Pell appeal hearing" và tường trình rằng Luật Sư của họ (Boyce) lúng túng (struggled) khi trả lời các câu hỏi của các chánh án. Ông này thỉnh thoảng lại bị các quan tòa yêu cầu nói lớn lên, và một số nhà báo phải bỏ phòng xử, qua phòng bên cạnh xem trực tiếp truyền hình vì nghe Ông Boyce không được rõ. Ông lại còn phạm sai lầm lớn là nêu tên nạn nhân, 1 điều hiện bị luật pháp ngăn cấm. Tờ này tường trình nhượng bộ đầu tiên của công tố là: nhân chứng đã thay đổi ngày và năm của các vụ tấn công, không ăn ý với các quả quyết của công tố.

CNA cho hay: Boyce nhiều lần tỏ ra lúng túng trong việc trình bày chính các luận điểm của mình, hoặc không tìm ra lời khi bị cật vấn, đến độ có lúc đã phải nhượng bộ nhìn nhận "không đủ thuận lợi cho tôi nói điều tôi đã nói" và "diễn tập những lời tâm phào có lẽ chẳng ích lợi gì". Rồi khi bị các chánh án cho rằng hoàn cảnh tấn công làm cho việc tấn công "không cái nhiên chút nào", Boyce chỉ biết thừa: công tố quả quyết rằng câu truyện của nạn

nhân quá kỳ dị (outlandish) đến có thể được tạo hoẹt ra: "Tại sao lại tạo hoẹt ra" một câu chuyện buồn nôn như thế?

Boyce cũng phạm một sai lầm khi cho rằng các chánh án, khi chỉ được coi video và đọc các bản ghi chép, đệ trình, không biết rõ chuyện bằng bồi thẩm đoàn, những người theo dõi phiên sở thẩm từ đầu đến cuối! Điều đặc biệt là ông ta nói: "Các ngài không ở cùng vị trí như bồi thẩm đoàn. Các ngài không hề như thế... Nói chung, phiên tòa nào cũng đều có một thứ... bầu khí nào đó cho nó".

Melissa Davey của tờ The Guardian tường trình: Boyce hết sức lúng túng khi thấy mình lỡ lời tiết lộ tên nạn nhân cũ được các chánh án nói lời an tâm. Davey cũng tường trình rằng được hỏi tại sao nạn nhân không cảnh cáo cậu ca viên kia, vì "các cậu bé ưa nói chuyện, không phải sao?", Boyce nói bừa: nhưng các em cũng cần phải "chơi bóng đá hay bất cứ trò gì các em muốn". Trong khi thật ra trong phiên sơ thẩm, nạn nhân nói với tòa rằng anh đây vụ lạm dụng vào "những góc và ngõ ngách tối tăm nhất" của tâm trí anh.

Trái lại, theo Davey, luật sư Walker của Đức Hồng Y Pell được dành cho 45 phút để trả lời. Và "so với Boyce, ông rất tự tin".

37. Phản ứng của Tòa Thánh và Hàng Giáo Phẩm Úc về việc Đức Hồng Y Pell không thẳng kháng án

Vũ Văn An, 21/Aug/2019

Giáo hội địa phương ở Úc và Tòa thánh phản ứng trước phán quyết của Tòa án tối cao Victoria, Australia, về việc bác bỏ kháng án của Đức Hồng Y George Pell.

Ngay sau khi quyết định 2-1 được Tòa án tối cao Victoria, Australia công bố, bác bỏ kháng án của Đức Hồng Y George Pell, cả Giáo hội địa phương ở Úc lẫn Tòa thánh đều đưa ra các tuyên bố cho thấy phản ứng của họ đối với quyết định này.

Phản ứng của Đức Hồng Y Pell

Một tuyên bố được đưa ra bởi người phát ngôn của Đức Hồng Y Pell, cho biết, “Đức Hồng Y Pell hiển nhiên thất vọng với quyết định này”.

Sau đó, lưu ý rằng nhóm pháp lý của ngài sẽ khảo sát bản án để “xác định việc nạp đơn đặc biệt lên Tòa án Tối cao Úc. Tuyên bố kết thúc bằng cách một lần nữa tuyên bố rằng bất chấp 'quyết định chia rẽ 2-1', Đức Hồng Y Pell vẫn duy trì sự vô tội của mình”.

Phản ứng của Hội đồng Giám mục Công Giáo Úc

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Công Giáo Úc, Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge, đã đưa ra một tuyên bố ngay sau khi quyết định được công bố.

Trong đó, ngài tuyên bố, “các Giám mục Công Giáo Úc tin rằng mọi người Úc phải bình đẳng trước pháp luật và do đó, chấp nhận phán quyết hôm nay. Trong khi thừa nhận rằng “diễn trình xét xử và kháng án của Đức Hồng Y Pell” là một khoảnh khắc khó khăn đối với những người sống sót việc bị giáo sĩ lạm dụng tình dục, Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge cũng thừa nhận rằng phán quyết ngày Thứ Tư “sẽ gây đau buồn cho nhiều người”.

Phản ứng của Đức Tổng Giám Mục Melbourne

Đức Tổng Giám Mục Melbourne, Peter Comensoli, nói trong tuyên bố của ngài rằng ngài “tôn trọng” tiếp nhận quyết định này và khuyến khích những người khác cũng làm như vậy. Ngài thừa nhận “sự phức tạp của việc tìm kiếm sự thật” trong vụ án của Đức Hồng Y Pell, và nói rằng “ngài nghĩ đến và cầu nguyện cho người đàn ông đã đưa vấn đề này ra trước tòa án”.

Đức Tổng Giám Mục bày tỏ sự sẵn sàng của ngài trong việc “cung cấp sự giúp đỡ về tinh thần và mục vụ cho người khiếu nại, nếu ông ta muốn”, cũng như đảm bảo rằng Đức Hồng Y Pell “sẽ được hỗ trợ về mục vụ và tinh thần trong khi ngài phục vụ phần còn lại của bản án”.

Phản ứng của Đức Tổng Giám Mục Sydney

Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher nhận định, trong tuyên bố của ngài, rằng quyết định chia rẽ 2-1 của Chánh án “nhất quán với các quan điểm khác nhau của các bồi thẩm đoàn trong các phiên xử thứ nhất và thứ hai, cũng như ý kiến chia rẽ giữa các nhà bình luận pháp lý và công chúng nói chung”.

Rồi, ngài khuyến khích “mọi người giữ bình tĩnh và lịch thiệp”, cũng như cam kết chính ngài và Tổng giáo phận Sydney sẽ làm mọi điều có thể làm để bảo đảm rằng những tội ác trong quá khứ không bao giờ được lặp lại nữa và các môi trường của Giáo hội là an toàn nhất cho trẻ em và người lớn dễ bị tổn thương”.

Phản ứng của Tòa Thánh

Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh đã đưa ra một tuyên bố cho biết đã nhận “quyết định của tòa án về việc bác bỏ kháng án của Đức Hồng Y Pell”. Tuyên bố nhắc lại sự kiện: Đức Hồng Y Pell “trước nay vẫn duy trì sự vô tội của mình trong suốt diễn trình xét xử”.

Tuyên bố kết luận bằng cách xác nhận “sự gần gũi của Tòa Thánh với các nạn nhân của việc lạm dụng tình dục và cam kết theo dõi, qua các thẩm quyền giáo hội có thẩm quyền, các thành viên của hàng giáo sĩ phạm các lạm dụng đó”.

38. Đại đa số người Công Giáo Thế giới tin rằng Đức Hồng Y Pell vô tội, và sẽ vẫn còn như thế cho đến hôm nay

Vũ Văn An, 21/Aug/2019

Ngày 21 tháng 8, phóng viên của Đài số 7 Úc, tường trình từ Vatican, cho hay Đức Giáo Hoàng Phanxicô vẫn im lặng về vụ tiếp tục kết án Đức Hồng Y Pell của hệ thống tư pháp Úc, nhưng cô thêm rằng đa số các giới chức Vatican vẫn tin Đức Hồng Y Pell vô tội. Đây cũng là nhận định của Ký Giả John Allen, chủ bút tập san Crux Now (<https://cruxnow.com/news-analysis/2019/08/21/ruling-cements-pells-profile-as-the-alfred-dreyfus-of-the-catholic-abuse-crisis>). Ông so sánh vụ án Đức Hồng Y Pell và hai vụ án hoài thai công lý nổi danh trong lịch sử thế giới: vụ Dreyfus ở Pháp, thế kỷ 19, và vụ Hiss ở Hoa Kỳ, thế kỷ 20 để đi đến kết luận: đại đa số dư luận Công Giáo vẫn tin

Đức Hồng Y Pell vô tội dù là sau phán quyết của Tòa phúc thẩm Victoria. Xin mời đọc giả cùng đọc:

Mặc dù hôm thứ Tư, kháng án của Đức Hồng Y George Pell, về việc bị kết án lạm dụng tình dục trẻ em, đã bị bác bỏ, phán quyết đó có thể không phải là kết thúc con đường pháp lý. Lúc viết bài này, các luật sư của Đức Hồng Y Pell vẫn đang cân nhắc xem có nên nộp đơn kháng án cuối cùng lên Tòa án Tối cao Úc hay không.

Các luật sư trên nói với các phóng viên rằng Đức Hồng Y Pell tiếp tục duy trì sự vô tội của mình, như ngài vốn nói kể từ khi các cáo buộc lần đầu tiên được công khai vào tháng 6 năm 2017.

Mặc dù cuộc hành trình tư pháp gian khổ của Đức Hồng Y Pell có thể chưa kết thúc, nhưng phán quyết hôm thứ Tư có thể đại diện cho lời cuối cùng về một khía cạnh khác của vụ án: George Pell hiện nay chính thức là Alfred Dreyfus của cuộc khủng hoảng lạm dụng Công Giáo, nghĩa là các ý kiến về tội lỗi hoặc sự vô tội của ngài ít nhất phản ánh khá rõ các xác tín ý thức hệ của người ta về các bằng chứng thực sự trong vụ án.

Dreyfus, tất nhiên, là sĩ quan pháo binh người Pháp gốc Do Thái bị buộc tội phản quốc năm 1894 vì bị cáo buộc truyền bí mật quân sự cho người Đức, đã ngồi tù năm năm trên đảo Devil. Dreyfus cuối cùng đã được tha bổng và phục hồi địa vị trong quân đội của mình, nhưng trong hơn một thập niên, các ý kiến về tội lỗi hoặc vô tội của anh có chức năng như một tiếng nói diu dặt mù quáng gây ra các căng thẳng chính trị và văn hóa rộng lớn hơn, đặt những người Công Giáo và duy truyền thống chống Cộng hòa và “chống Dreyfus” và những người cấp tiến chống giáo sĩ chống chọi nhau.

Nhân tiện, người ta cũng có thể dễ dàng so sánh Đức Hồng Y Pell với Alger Hiss, nhà ngoại giao tao nhã người Mỹ bị buộc tội năm 1948 làm điệp viên cho Liên Xô. Giống như Đức Hồng Y Pell, Hiss đã bị xét xử hai lần, với lần đầu kết thúc ở một bồi thẩm đoàn không ngã ngũ và lần thứ hai dẫn đến việc kết án. Trong trường hợp này cũng vậy, các ý kiến trong một thời gian dài đã nói nhiều về cuộc đụng độ giữa phái điều hâu và phái bồ câu trong Chiến tranh Lạnh hơn là về các sự kiện.

Tương tự như vậy, các ý kiến về Đức Hồng Y Pell ngày nay thường tiết lộ nhiều về các định kiến của người quan sát hơn là về thực tại thực sự của những gì đã xảy ra.

Những người bị xúc phạm nặng nề nhất bởi cuộc khủng hoảng lạm dụng giáo sĩ, nói chung, tin rằng Giáo hội thối nát và mong muốn thấy các quan chức cấp cao như Đức Hồng Y Pell phải chịu trách nhiệm, đã giả thiết tội lỗi của Đức Hồng Y Pell ngay từ đầu và đang ăn mừng kết quả vào hôm Thứ Tư.

Anne Barrett Doyle của nhóm hoạt động BishopAccountability.org nói: “Quyết định hôm nay của Tòa án phúc thẩm Victoria là một biến cố đánh dấu một bước ngoặt, một dấu hiệu của sự tiến bộ sẽ mang lại hy vọng cho tất cả các nạn nhân”.

Barrett Doyle nói Đức Giáo Hoàng Phanxicô “ngay bây giờ nên nhanh chóng hành động để lên án và trừng phạt Pell, loại ông ta ra khỏi Hồng Y đoàn và hồi tục ông ta”.

Tuy nhiên, có một phần đáng kể trong quan điểm Công Giáo, không chỉ giới hạn ở Vatican hay các giám mục Úc, nhưng hiện diện đáng kể ở cấp cơ sở trên toàn thế giới, họ xác tín

nhau ngay từ đầu rằng Đức Hồng Y Pell vô tội, và sẽ vẫn còn như thế cho đến ngày hôm nay.

Nhóm này tin rằng bằng chứng trong vụ án Đức Hồng Y Pell, về cơ bản, là không thể tin được. Họ thấy ý tưởng cho rằng một tổng giám mục trong Thánh lễ trọng thể Chúa Nhật trong nhà thờ chính tòa của chính mình lại có thể tách ra khỏi đám rước, đi vào một phòng áo có rất nhiều người ra vào và lạm dụng hai thành viên thiếu niên của ca đoàn mà không bị ai nhìn thấy và mặc dù còn mặc nguyên lễ phục phụng vụ, một điều làm cho hành vi thể xác được đề cập gần như không thể có được, sau đó, tái xuất hiện và chào đón các người thờ phượng ở bên ngoài như thể không có gì xảy ra, thật khó tin đến mức gần như siêu thực.

Đối với nhóm đó, sự kiện Đức Hồng Y Pell bị cáo buộc, hưởng hờ là bị xét xử và bị kết án, nói nhiều với ta về thái độ bầy hèn đồng (lynch-mob) ở Úc hơn là về độ tin cậy của lời cáo buộc.

Mới đây, một nghệ sĩ người Úc đã vẽ một bức tranh tường về Đức Hồng Y Pell bị công tay với Satan ở đằng sau trên cầu vượt tại một con phố La Mã sầm uất gần Vatican. Khi nó xảy ra, bức tranh tường được đặt ngay bên kia đường với giáo xứ mà John Allen thỉnh thoảng tham dự thánh lễ Chúa Nhật, vì vậy ông đã hỏi một trong những linh mục ở đó xem ngài nghĩ gì về nó.

Vị tu sĩ Dòng Phanxicô nói với Allen “Thật đáng kinh tởm. Không thể tin được rằng hệ thống tư pháp Úc lại để sự việc đi quá xa như thế này... những cáo buộc này thậm chí không thể đưa ra xét xử ở bất cứ nơi nào khác, vì chúng hết sức lố bịch”.

Nhân tiện, vị linh mục này không có liên hệ gì với Vatican và chưa bao giờ gặp Đức Hồng Y George Pell. Ngài chỉ đơn giản là một linh mục giáo xứ, người biết rõ sự việc hoạt động ra sao trong một nhà thờ chính tòa vào Chúa Nhật; ngài cho rằng các cáo buộc này đã không thể ngửi được.

Khó có thể biết được liệu một khai triển mới, hoặc một chút bằng chứng mới có thể lấp đầy được hố phân cách kia hay không. Từ đây trở đi, đối với một số người, Đức Hồng Y George Pell có lẽ là một biểu tượng của sự cao ngạo và tội lỗi giáo sĩ, và đối với một số người khác, ngài là một câu chuyện cảnh báo về sự cuồng loạn và các cáo buộc sai lầm.

Còn về số phận của Đức Hồng Y Pell với Giáo hội, điều chắc là sẽ không có quyết định cuối cùng nào về việc lấy đi chiếc mũ đỏ của Đức Hồng Y Pell, hoặc trục xuất ngài khỏi chức linh mục cho đến khi chúng ta biết liệu ngài có lên kế hoạch kháng án lên Tòa án Tối cao hay không. Nhân tiện, đó là những gì phân biệt trường hợp của Đức Hồng Y Pell, với trường hợp của cựu Hồng Y và cựu linh mục Theodore McCarrick, vì ít người Công Giáo lên tiếng nghi ngờ nhiều về tính chân thật trong các báo cáo về hành vi sai trái của McCarrick.

Sáng thứ Tư, người phát ngôn của Vatican, Matteo Bruni, đã lặp lại sự tôn trọng của Tòa Thánh đối với hệ thống tư pháp Úc, đồng thời nói thêm rằng Đức Hồng Y Pell đã luôn duy trì sự vô tội của mình trong suốt diễn trình xét xử và ngài có quyền kháng án lên Tòa án Tối cao”.

Điều mà tuyên bố trên không nói tới, nhưng là một phần rất lớn nội dung của bản văn phụ (subtext), là có những người quan trọng trong đội ngũ của Đức Giáo Hoàng, những người

tuy có thể ít ủng hộ Đức Hồng Y George Pell về mặt chính trị hoặc bản thân, nhưng họ vẫn không tin rằng ngài có tội đối với những cáo buộc này.

39. “Nghe như có sự thật” đủ để giữ Đức Hồng Y Pell ở trong tù

Vũ Văn An, 22/Aug/2019

Linh mục Raymond De Souza, chủ bút tạp chí Convivium, trên trang mạng <http://m.ncregister.com/61656/d>, nhận định rằng việc tòa phúc thẩm Victoria bác bỏ kháng án của Đức Hồng Y George Pell là một thảm họa xét theo nhiều bình diện, kể cả bình diện pháp lý với nguyên tắc bằng chứng của một người không cần bằng chứng làm vững nào khác đủ để kết tội. Mời bạn đọc cùng đọc bài nhận định của Cha:



Phán quyết ngày 21 tháng 8 chống lại Đức Hồng Y George Pell là thảm họa trên nhiều bình diện

“Nghe như có sự thật” (ring of truth)

Hai chánh án, những người đã bác bỏ kháng án của Đức Hồng Y George Pell, ngày 21 tháng 8, nói rằng lời khai của người khiếu nại “nghe như có sự thật”. Nếu vậy, họ có thể phát hiện tiếng leng keng của tiếng chuông đèn thánh, mặc dù bằng chứng mâu thuẫn đang tuôn ra từ các chiếc đàn ông của nhà thờ chính tòa ở âm lượng cao nhất, với tất cả các nút dừng (stop) được kéo ra hết.

Việc bác bỏ kháng án của Đức Hồng Y Pell, là một thảm họa cho sự tự do của ngài, khi ngài bị đưa trở lại nhà tù, nơi ngài bị giam giữ đơn độc trong 176 ngày. Ngài đã không được phép cử hành thánh lễ trong thời gian ấy.

Phán quyết, được đưa ra với tỷ số 2-1 bởi một hội đồng ba chánh án của Tòa phúc thẩm Victoria, là một thảm họa ở một bình diện khác. Một tiêu chuẩn mới đang được đề xuất cho điều cần thiết để kết án vượt quá sự hoài nghi hợp lý.

Các cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell đã hết sức kỳ quặc đến mức hoàn toàn không thể có được: Trong Thánh lễ Chúa Nhật đầu tiên tại nhà thờ chánh tòa của ngài với tư cách tổng giám mục mới của Melbourne, ngài đã tách ra khỏi đám rước kết thúc, vội vã trở lại phòng áo, thấy hai cậu bé ca viên ngài chưa bao giờ gặp mặt trước đây, tấn công tình dục họ một cách lộ liễu trong khi vẫn mặc đầy đủ áo lễ như lúc cử hành Thánh Lễ, trong thời gian đó, cánh cửa phòng áo mở toang, nhà thờ chính tòa vẫn đầy người đi lại quanh quẩn, và các người giúp lễ và các người giữ phòng áo đang đi qua lại từ thánh đường đến các phòng áo lễ.

Không ai thấy Đức Hồng Y Pell tách khỏi đám rước, kể cả vị chương nghi, người luôn ở bên cạnh ngài và làm chứng điều đó. Cũng không ai thấy các cậu trai tách khỏi đám rước, và một số nhân chứng làm chứng rằng họ sẽ không làm như vậy mà không bị lưu ý.

Sau khi hoàn thành tất cả các hành động bản thủ này trong sáu đến tám phút, Đức Hồng Y Pell sau đó quay lại để chào hỏi những người rời bỏ Thánh lễ. Không ai thấy gì vào lúc đó. Một trong những cậu bé, người đã chết năm 2014, đã bác bỏ với mẹ mình vào năm 2001 việc cậu từng “bị sờ soạng” và bị lạm dụng tình dục. Cậu bé kia không nói gì cho đến khi khiếu

nại vào năm 2015.

Bên công tố chỉ đưa ra bằng chứng của người khiếu nại, mà không có bất cứ bằng chứng trực tiếp hoặc gián tiếp nào làm vững thêm (corroborating), và không có bất cứ nhân chứng hỗ trợ nào. Bên bào chữa trình bày những lời bác bỏ kịch liệt của Đức Hồng Y, việc rõ ràng bác bỏ của người bị coi là nạn nhân khác, và lời khai của một loạt nhân chứng nói rằng điều đó là điều đơn giản không thể xảy ra.

Nếu điều đó không đủ để thiết lập sự nghi ngờ hợp lý – ít nhất, nếu không tuyệt đối tha bổng - thì thật khó tưởng tượng có bất cứ trường hợp lạm dụng tình dục nào trong đó sự nghi ngờ hợp lý có thể được thiết lập.

Trong quá trình đưa ra phán quyết của tòa án phúc thẩm, Chánh án Anne Ferguson nói rằng, “toàn bộ bằng chứng” cho phép một bồi thẩm đoàn kết án một cách hợp lý. Nhưng điều đáng kinh ngạc về vụ án của Đức Hồng Y Pell, là “toàn bộ bằng chứng” là trọn vẹn, toàn bộ và độc nhất là lời khai của một người duy nhất.

Nguyên tắc mà tòa phúc thẩm áp dụng trong vụ án - và có lẽ nay được thiết lập cho các vụ án khác - là chỉ một lời khai của một người được coi là nạn nhân, nếu “nghe như có sự thật” được định nghĩa sai lầm, là đủ để có thể kết án, bất kể các sự kiện được bên bào chữa đưa ra làm bằng chứng có áp đảo bao nhiêu đi chăng nữa.

Đây không phải là vấn đề ông nói thế này / ông nói thế nọ, như đôi khi các vụ xử các hành vi sai trái tình dục quen là. Đây là một phiên tòa mà ông nói thế này / mọi người nói thế khác, và tòa án cho rằng vẫn hợp lý khi không có bất cứ nghi ngờ hợp lý nào về những gì một người kia nói.

Đức Hồng Y Pell vẫn có thể kháng án lên Tòa án Tối cao Úc. Rất hiếm khi thành công ở bình diện đó sau khi thua tại phiên tòa phúc thẩm. Nhưng Tòa án Tối cao có thể muốn lấy vụ Đức Hồng Y Pell, độc lập với chính ngài, như một phương tiện để khảo sát liệu nguyên tắc lời khai của nạn nhân chơi trội (trump) mọi điều và mọi sự có nên được áp dụng khắp lãnh thổ hay không.

Tòa phúc thẩm biết rằng họ đang giữ nguyên một bản án tại phiên tòa từng được chào đón một cách hoài nghi trên toàn thế giới, bao gồm cả nhiều người không thân thiện với Đức Hồng Y Pell.

Các chánh án đa số viết rằng “Điều đủ hiển nhiên, là hết điều không chắc chắn được nhân lên bởi điều không chắc chắn khác không - không thể - chứng minh được sự bất khả. Hơn nữa, Công tố (crown) có thể dựa vào bằng chứng trong việc trút bỏ gánh nặng của mình phải xác định rằng có một cơ hội thực tiễn để việc vi phạm xảy ra.

Một lần nữa, không có bằng chứng nào khác ngoài lời khai của người khiếu nại.

Hết không chắc chắn này đến không chắc chắn khác; hết sự không hợp lý này đến sự không hợp lý khác; hết sự không đáng tin cậy này đến sự không đáng tin cậy khác - tất cả những điều này không tạo nên một điều bất khả hữu thể học nào, tòa phán như vậy. Và chống lại một điều gì đó kém hơn một bất khả hữu thể học, lời khai của người được coi là nạn nhân đủ để kết án.

Chánh án bất đồng, người đã bỏ phiếu để tha bổng Hồng Y Pell về mọi cáo buộc, đã lịch sự

bác bỏ ý kiến đa số cho rằng việc “nghe như có sự thật” của người khiếu nại là đủ để thắng vượt bất cứ và mọi bằng chứng trái ngược.

Chánh án Mark Weinberg viết: “Không thể nói một cách hợp pháp rằng bất kể trình thuật của người khiếu nại có đầu đầu (improbable) bao nhiêu đi chăng nữa ... và bất kể toàn bộ bằng chứng gỡ tội được đưa ra tại phiên tòa có gần bó như thế nào chăng nữa, thì cách cư xử của người khiếu nại khi đối mặt với việc đối chất kéo dài phải luôn luôn phồng tay trên các nhân tố thuộc loại đó”.

Khi đánh giá tính hợp lý của việc “nghe như có sự thật” của người khiếu nại, tòa kháng án phán quyết rằng bồi thẩm đoàn có quyền tin vào lời khai một phần vì không có động cơ nào được đưa ra bởi bên bào chữa để người khiếu nại nói dối. Tòa án nhận định rằng bên bào chữa không bắt buộc phải cung cấp một động cơ như vậy, nhưng nếu không có động cơ rõ ràng để nói dối, thì bồi thẩm đoàn có quyền ngả về việc tin người được coi là nạn nhân hơn. Tòa án gợi ý rằng không một động cơ nào như vậy đã hiện hữu và không thể tưởng tượng được một động cơ có thể là gì.

Thực ra, tưởng tượng là điều không khó. Động cơ để người khiếu nại nói dối - hay “bày đặt” ra một phần câu chuyện của họ, theo lời của chánh án bất đồng - có thể giống như động cơ của cảnh sát Victoria, phía đã đưa ra các cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell. Cơ quan cảnh sát đó, vào tháng 3 năm 2013, đã thiết lập “Cuộc hành quan Buộc Cột (Tethering)” để thu lượm các cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell hai năm trước khi có bất cứ khiếu nại nào được đưa ra.

Trong hai năm, cảnh sát Victoria đã điều tra - thực sự, đã tuyệt vọng khẩn khoản xin các nạn nhân xuất đầu lộ diện, kể cả với quảng cáo trên báo – nhưng không có kết quả. Họ không điều tra một tội phạm nhưng tìm kiếm người chịu trách nhiệm; họ đã có được người họ muốn và tìm cách treo vào cổ ông ta một tội ác có vẻ hợp lý.

Cuối cùng, họ đã thất bại ở điểm đó và chỉ có một tội ác không hợp lý để cột vào cổ Đức Hồng Y Pell.

Họ đã làm gì trong hai năm trước đó khi cuối cùng họ tạo ra được người khiếu nại trong vụ này? Tại sao người được coi là nạn nhân khác kia không ra mắt Cuộc Hành quan Buộc cột trong năm trước khi chết? Tại sao chỉ có người khiếu nại xuất đầu lộ diện sau khi người được coi là đồng nghiệp nạn nhân đã chết và không còn có thể nói ngược lại câu chuyện của mình? Những sự xúi giục hoặc đe dọa nào, nếu có, đã được cảnh sát Victoria sử dụng với người khiếu nại?

Trong những trường hợp bình thường, sẽ khó khăn hơn cho một con lạc đà đi qua lỗ kim hơn là việc bồi thẩm đoàn nhất trí kết án vượt quá sự nghi ngờ hợp lý trong vụ Đức Hồng Y Pell, chứ đừng nói đến việc thắng kháng án.

Đây không phải là trường hợp bình thường – vì không có gì là không thể đối với cảnh sát và tòa án Victoria, việc kết án một người đàn ông vô tội lại càng ít không thể hơn.

40. Nhân dịp ngày mai khởi diễn vụ Đức Hồng Y Pell kháng án, cập nhật tin tức liên quan đến việc ngài bị kết án tù vì tội ấu dâm đã lâu năm

Vũ Văn An, 04/Jun/2019

Ngày mai, theo thông báo, vụ xử kháng án của Đức Hồng Y Pell sẽ được trực tiếp truyền hình khắp thế giới, y như phiên kết án ngài. Thành công hay không, không ai biết được vì bầu khí hỗn loạn vẫn đang ngự trị trên dư luận đối với Đức Hồng Y.



Trong vụ kết án Đức Hồng Y, George Weigel (*The Pell case: Developments down under*) hoàn toàn đổ lỗi cho bồi thẩm đoàn, phần nào bào chữa cho chánh án Kidd, người lên án ngài hơn 6 năm tù. Weigel nói rằng trong các luận chứng kết án của ông, Chánh án Kidd chưa bao giờ nói rằng ông đồng ý với bồi thẩm đoàn, ông chỉ làm nhiệm vụ chánh án của ông thôi.

Weigel viết: “tuy thế, bồi thẩm đoàn, một bồi thẩm đoàn có thể đã làm ngơ các chỉ dẫn của quan tòa xử án về việc phải giải thích bằng chứng ra sao, đã đưa ra phán quyết đồng thanh kết tội”.

Và ông cho rằng việc lật ngược lại phán quyết của tòa dưới không dễ dàng vì các quan tòa lần này vẫn chịu cùng một sự điên loạn của công chúng và giới truyền thông như lần trước. Nhưng họ cũng biết danh tiếng của hệ thống pháp lý Úc tùy thuộc vụ kháng án này. Nên ông hy vọng họ sẽ có can đảm làm đúng trong khi tòa dưới nhất đảm làm sai.

Phản Đức Hồng Y Pell, Weigel cho hay: ngài chứng tỏ một sự trầm tĩnh đáng nể và một tinh thần lạc quan chỉ có thể có từ một lương tâm trong sáng... những ai vào tù với ý định làm người bạn của mình tươi vui lên cho hay chính họ được Đức Hồng Y làm cho tươi vui và được an ủi. Đây có thể là người theo gương Giám Mục John Fisher và Ngài Thomas More thời Henry VIII bách hại Giáo Hội tại Anh thế kỷ 16.

Weigel có nhắc đến sự tương đồng của vụ án Pell ở Úc và câu truyện được tờ Rolling Stone phổ biến về các cáo buộc lạm dụng ở Philadelphia.

Chúng từ vay mượn

Nhưng, chỉ mấy tuần sau khi Đức Hồng Y Pell bị kết án tù vì tội ấu dâm đã lâu năm, tạp chí văn học và bình luận thời sự *Quadrant* ở Sydney, một tạp chí có sự đóng góp của các nhân vật nổi tiếng của xã hội Úc, như Les Murray, Peter Ryan, Heinz Arndt, Sir Garfield Barwick, Frank Brennan, Ian Callinan, Hal Colebatch, Peter Coleman, Sir Zelman Cowen, Anthony Daniels, Joe Dolce, David Flint, Lord Harris of High Cross, Paul Hasluck, Dyson Heydon, Sidney Hook, A. D. Hope, Barry Humphries, Clive James, John Kerr, Michael Kirby, Frank Knopfmacher, Peter Kocan, Christopher Koch, Sir Ninian Stephen, Tom Switzer, cũng như Bob Hawke, John Howard, Tony Abbott, Mark Latham và John Wheeldon, đã nói đến sự tương đồng ấy trong chi tiết qua một bài viết của tổng biên tập Keith Windschuttle tựa là “The Borrowed Testimony that Convicted George Pell” (chúng từ vay mượn đã kết tội George Pell).

Chứng từ vay mượn ấy trích của Sabrina Rubin Erdely, “The Catholic Church’s Secret Sex-Crime Files”, Rolling Stone, 15 September 2011, nội dung như sau:

“Billy” là một học sinh 10 tuổi tại trường St. Jerome năm 1998, và là một cậu bé giúp lễ giống như anh trai của mình trước đó. Một đứa trẻ ngọt ngào, dịu dàng với vẻ ngoài điển trai, Billy là người rất thân mật thoải mái và rất được ưa thích. Một buổi sáng, sau khi giúp lễ, Linh mục Charles Engelhardt bắt gặp Billy trong phòng áo nhà thờ nhấm nháp rượu vang còn sót lại. Tuy nhiên, thay vì nổi giận, vị linh mục rót thêm rượu cho Billy. Theo đại bồi thẩm đoàn, ông ta còn cho em xem một số tạp chí khiêu dâm, hỏi cậu bé xem những bức ảnh này khiến em cảm thấy như thế nào và liệu em có thích những hình ảnh của đàn ông hay đàn bà khỏa thân không. Ông ta nói với Billy rằng đã đến lúc trở thành một người đàn ông và họ sẽ sớm bắt đầu các “phiên” gặp gỡ của họ. Một tuần sau, Billy biết Engelhardt muốn nói gì. Sau thánh lễ, vị linh mục bị tố cáo là mơn trớn cậu bé, mút dương vật của cậu ta và ra lệnh cho Billy quỳ xuống và mút dương vật của ông ta - gọi cậu là “con trai” trong khi hướng dẫn cậu di chuyển đầu nhanh hơn hoặc chậm hơn - cho đến khi Engelhardt xuất tinh. Vị linh mục sau đó đã đề nghị một “phiên” khác, nhưng Billy đã từ chối và Engelhardt đành chịu vậy.

Windschuttle cho rằng giữa câu chuyện lạm dụng tình dục ở Philadelphia, Hoa Kỳ, và chứng cứ nêu ra bởi một người tố cáo duy nhất trong vụ xử ở tòa Victoria, Úc, nhằm kết tội Đức Hồng Y George Pell, không có sự khác biệt gì cho lắm.

Vụ ở Hoa Kỳ nói là diễn ra năm 1998 và người phạm tội là một linh mục Công Giáo chứ không phải một Tổng Giám Mục. Có hai cậu bé ở phòng áo lễ Melbourne sau thánh lễ, chứ không phải một như ở Philadelphia. Tuy nhiên, các chi tiết khác của lời tố cáo thì khá giống nhau.

Không bản ghi chứng từ của người vô danh tố cáo Đức Hồng Y Pell được công bố nhưng chính chứng từ thì được trình bày tại tòa nhưng một phần diễn từ của Công Tố Viên được nhà báo của Đài ABC là Louise Milligan trích dẫn trong cuốn sách của cô tựa là *Cardinal: The Rise and Fall of George Pell* (2017, revised edn. 2019). Nó chứa đựng các chi tiết của việc lạm dụng tình dục mà người tự coi là nạn nhân – người mà Milligan gọi là “Cậu Bé” (the Kid) trong trích đoạn dưới đây từ cuốn sách, mô tả trước tòa.

Hồi tháng 12 năm 1996, khi ca đoàn từ Thánh lễ Chúa Nhật do Tổng Giám mục Pell chủ tế đang rời khỏi thánh đường, hai cậu bé của ca đoàn rời đoàn rước và đi về phía phòng áo lễ “để kiểm một số trò đùa tình nghịch”. Họ tìm thấy một chút rượu lễ ở đó và bắt đầu nốc ừng ực. Milligan viết tiếp:

Nhưng không lâu sau đó các cậu bị lôi thôi vì hành động này. Cậu Bé sẽ nói với cảnh sát rằng chính Tổng Giám mục đã hỏi các cậu đang làm gì và cho rằng các cậu đang gặp rắc rối. Cậu nói Pell sau đó đến gần các cậu. Ông rút dương vật của mình ra... Ông đẩy [Cậu Ca Viên, tức cậu bé kia] sang một bên và bắt cậu cúi xuống trước mặt ông. Công tố viên Mark Gibson sau đó giải thích rằng Hồng Y Pell lúc ấy ở thế đứng... “Vì vậy, theo [Cậu Bé] Hồng Y Pell đã đặt một tay lên sau đầu [Cậu Ca Viên] còn bàn tay kia đặt ở khu vực bộ phận sinh dục của mình. [Cậu Bé] thấy đầu [Cậu Ca Viên] được hạ xuống phía bộ phận sinh dục của Hồng Y Pell. Tất cả điều này xảy ra không quá một hoặc hai phút. Hồng Y Pell sau đó chuyển sang [Cậu Bé]... Hồng Y Pell ở thế đứng và ông ta đẩy đầu [Cậu Bé] xuống một vị trí nơi [Cậu Bé] đang cúi hoặc quỳ. [Cậu Bé] sau đó được đẩy tới dương vật cương cứng của Hồng Y Pell đến nỗi Hồng Y Pell nằm trong miệng [Cậu Bé]. Hành động mút hoặc làm tình

bằng miệng này kéo dài trong một thời gian ngắn được [Cậu Bé] ước tính là một vài phút. Các bạn sẽ được nghe kể rằng Hồng Y Pell sau đó dừng lại và bảo [Cậu Bé] cởi quần ra. [Cậu Bé] đứng thẳng lên. [Cậu Bé] kéo quần hoặc tụt quần xuống và cả quần lót của cậu nữa theo chỉ dẫn... Hồng Y Pell lúc đó bắt đầu sờ mó bộ phận sinh dục của [Cậu Bé]... Trong khi sờ mó bộ phận sinh dục của [Cậu Bé], Hồng Y bị tố cáo cũng sờ mó bộ phận sinh dục của chính ông”. Sau một vài phút, Tổng Giám mục đứng dậy. Các cậu bé trở về phòng mặc áo của họ.

Vụ Philadelphia đã được viết trong tạp chí *Rolling Stone* vào tháng 9 năm 2011, trước khi cảnh sát Victoria bắt đầu điều họ gọi là “cuộc hành quân rà lưới” (trawling operation), chống lại George Pell, hy vọng tìm được ai đó làm chứng chống lại ngài. Như thanh tra thám tử Paul Sheridan của Cảnh sát Victoria nói với phiên điều trần để xử Pell, họ bắt đầu hoạt động vào năm 2013 để xem liệu ngài có phạm tội nghiêm trọng nào mà chưa được tường trình hay không, nhưng người khiếu nại chỉ xuất hiện vào tháng 6 năm 2015. Nói cách khác, câu chuyện của *Rolling Stone* đã được lưu hành trong hai năm trước khi một phiên bản Úc được cung cấp cho cảnh sát.

Vì vậy, đâu là cái nhiên của sự kiện bằng chứng được đưa ra ở Úc không phải là một trình thuật chân thực về những gì đã xảy ra ở Melbourne mà là một bản sao của một câu chuyện đã được công bố trên báo chí và trực tuyến? Dưới đây là những điểm tương đồng giữa các cáo buộc ở Mỹ và ở Úc:

- # Cả hai trường hợp lạm dụng tình dục xảy ra trong phòng áo lễ sau Thánh lễ Chúa Nhật.
- # Trong cả hai trường hợp, các nạn nhân đã uống rượu họ tìm thấy trong phòng áo lễ.
- # Cả hai cậu bé đều giúp việc cử hành Thánh lễ.
- # Linh mục mượn trốn bộ phận sinh dục của cả hai cậu bé.
- # Cả hai cậu bé đều buộc phải quỳ xuống trước linh mục.
- # Cả hai cậu bé đã buộc thực hiện việc mút dương vật của linh mục
- # Cả hai cậu bé được coi là nạn nhân là các nhân chứng duy nhất làm chứng cho công tố tại tòa án; lời lẽ của họ chống lại lời lẽ của các linh mục.

Sự khác biệt duy nhất giữa bằng chứng của Mỹ và bằng chứng của Úc là trình thuật về cuộc gặp gỡ lần thứ hai, mà các cậu bé cho biết đã diễn ra “một vài tháng sau đó” tại thành phố Philadelphia và “chừng một tháng sau đó” ở Melbourne. Trong phiên bản Mỹ, một linh mục khác can dự vào, dẫn cùng một cậu bé vào phòng áo lễ, bảo cậu cởi quần áo và sau đó mút dương vật cậu. Trong phiên bản Úc, Pell bị cáo buộc đã thấy cậu bé ở hành lang phía sau nhà thờ, buộc cậu phải dựa vào tường và mượn trốn bộ phận sinh dục của cậu.

Tuy nhiên, hai câu chuyện gần y hệt như nhau đến nỗi khả năng phiên bản Úc là bản gốc là hoàn toàn không hợp lý. Có quá nhiều điểm tương đồng trong hai câu chuyện đến nỗi chúng không thể được giải thích bằng sự trùng hợp. Kết luận không thể tránh được là:

“Cậu Bé” đã lặp lại một câu chuyện mà cậu đã tìm thấy trong một tạp chí - hoặc lặp lại một câu chuyện mà người nào khác đã tìm thấy cho cậu trên các phương tiện truyền thông - do đó, dẫn dịch câu truyện của cậu về những gì Pell đã làm từ chứng cứ đưa ra trong một phiên tòa ở Hoa Kỳ bốn năm trước đó. Nói tóm lại, lời khai đã kết án George Pell là một sự giả mạo. Điều này không có nghĩa người tố cáo đã cố tình tạo hoạn ra nó. Cậu đã có thể tiến tới chỗ tự thuyết phục mình tin những biến cố này xảy ra thực, hoặc một nhà trị liệu nào đó có thể đã giúp cậu “phục hồi” trí nhớ. Nhưng bất kể các niềm tin của người tố cáo có chân thành đến đâu, điều đó vẫn không làm cho chúng thành sự thật, nhất là khi có quá nhiều bằng chứng

khác chống lại chúng.

Có một chút nghi ngờ rằng nếu các thành viên của bồi thẩm đoàn trong vụ án Pell, đã được thông tri về các tương đồng đáng ngạc nhiên giữa hai phiên bản, một số người trong số họ hẳn đã có những câu hỏi nghiêm túc về tính chân thực của nhân chứng. Kết quả sẽ một là một bồi thẩm đoàn ngang ngửa thứ hai hoặc một phán quyết không có tội.

Vậy tại sao không có điều gì trong số này được công bố công khai tại Úc trước đây? Mặc dù tôi là một người duyệt tìm (browser) khá thấu đáo các phương tiện truyền thông Úc, tôi đã không được nghe chi tiết nào về câu chuyện của Mỹ cho đến khi một độc giả của *Quadrant*, là Richard Mullins, cảnh báo tôi về bài báo của tạp chí *Rolling Stone*. Tuy nhiên, bài báo đó đã không bị chôn vùi trong một văn khố nào đó bị lãng quên. *Rolling Stone* là một tạp chí của Mỹ dành cho văn hóa đại chúng, nhắm vào thiếu niên và những người trưởng thành trẻ tuổi. Nó đã xuất bản một phiên bản Úc từ năm 1970 cho đến khi đóng cửa vào tháng 1 năm 2018. Tại Hoa Kỳ, những lời cáo buộc được đưa ra bởi “Billy Doe” đã tạo được các hàng tit lớn khắp nước vào năm 2011. Dưới tên thật của anh ta là Daniel Gallagher, anh được nhận diện là một người tố cáo có lời khai đã dẫn hai linh mục Công Giáo và một giáo viên trường học vào nhà tù, cũng như Đức ông William Lynn, thư ký của Tổng giáo phận Philadelphia phụ trách các giáo sĩ. Việc bỏ tù nhà quản trị Công Giáo cấp cao này về tội che chở các giáo sĩ phạm tội dưới quyền được các tờ báo Mỹ xem là bằng chứng thổi nát sa đọa lên đến đỉnh cao của phẩm trật Công Giáo. Cảnh sát và văn phòng chánh án quận, những người điều tra và khởi tố các vụ án xuất hiện như những anh hùng trên các phương tiện truyền thông tin tức chính thống của Mỹ.

Tuy nhiên, vào năm 2016, *Newsweek* đã dành một bài viết dài đến 5000 chữ của Ralph Cipriano cho vụ tai tiếng.

Bài báo trên một phần nhằm vạch trần chủ nghĩa dùng báo chí để tranh đấu của tác giả tạp chí *Rolling Stone*, Sabrina Rubin Erdely, sau câu chuyện cũng tai tiếng không kém của cô về một sinh viên Đại học Virginia, người đã tuyên bố vào năm 2014, cô bị bảy người đàn ông hãm hiếp kiểu bẻ hội đồng trong một bữa tiệc ở trường đại học. Câu chuyện “nam tính gây độc hại” đó đã nổi bật trên các hàng tit lớn báo chí và truyền hình trong nhiều tuần, cho đến khi trò đánh lừa của người tự cho là nạn nhân bị lộ tẩy. Sau đó, *Rolling Stone* bị một số thanh niên kiện về tội phỉ báng.

Cipriano của *Newsweek* cũng rất lưu ý đến việc tiết lộ nền chính trị địa phương đằng sau các vụ đụng độ pháp lý sau đó về diễn tiến tố tụng trong các vụ lạm dụng tình dục của giáo hội giữa thẩm quyền tư pháp tiểu bang Pennsylvania và chương lý quận Philadelphia. Các phiên tòa xét xử các giáo sĩ vẫn là các tin tức trên trang nhất ở tiểu bang trong ba năm vì nhiều kháng án các vụ án đã đảo ngược các bản án ban đầu, dẫn đến việc xử lại, đảo ngược các bản án và tranh chấp liên tiếp giữa tòa án và chính phủ.

Newsweek cũng cho biết họ có thông tin đáng tin cậy cho hay Tổng giáo phận Philadelphia đã trả cho Gallagher khoản bồi thường 5 triệu đô la. Đến thời điểm này, tư cách nhân chứng đáng tin cậy của Gallagher đã bị nghi ngờ. Tạp chí tìm thấy một loạt các bất nhất giữa bằng chứng anh ta đưa cho cảnh sát và lời khai cuối cùng của anh ta trước tòa. Anh ta là một kẻ buôn bán ma túy và kẻ trộm vặt nổi tiếng với cảnh sát và đã bị bắt sáu lần với tội danh loại này. Các luật sư bào chữa Công Giáo lập luận rằng Chương lý quận đã dành cho Gallagher “lời đối xử trải thảm đỏ” vì anh ta là một trong số ít người được coi là nạn nhân bị lạm dụng tình dục mà cáo buộc của họ còn nằm trong thời tiêu (statute of limitations) địa phương, có

nghĩa là có thể nộp đơn kiện giáo hội.

Nói cách khác, rất khó có khả năng câu chuyện về “Billy Doe” không được những người ở Úc liên quan đến vụ truy tố George Pell biết đến. Cảnh sát ở Victoria, những người từng săn đuổi Pell, và tâm trí chắc chắn đã được định chỉnh sẵn đón nhận bất cứ điều gì có thể hỗ trợ cho việc truy tố ngài, hẳn đã ý thức rõ thành công mà các đối tác của họ ở Philadelphia đã hưởng được cả từ sự hỗ trợ của chương lý quận Seth Williams, người sau đó bị kết án năm năm tù về tội hối lộ không liên quan, và tường thuật rộng rãi của các phương tiện truyền thông. Điển hình Mỹ nói với những người ở Victoria rằng họ đang trên đường đua chiến thắng.

Còn truyền thông Úc thì sao? Họ đã đưa ra rất nhiều tường thuật về Ủy ban Hoàng gia điều tra các Đáp ứng Định chế đối với việc lạm dụng Trẻ em nhưng ít đề cập đến sự kiện này: các phát hiện và giải thích các biến cố ở Úc đang bước theo các vết mòn của các cuộc điều tra ở nước ngoài, như tôi đã trình bày trong chuyên mục của tôi trong số tháng Tư của *Quadrant*.

Vị anh thư hiện tại của các phương tiện truyền thông tin tức đang đeo đuổi câu chuyện này là Louise Milligan, người có cuốn sách bán chạy nhất là *Cardinal*, và các tường thuật đặc biệt của riêng cô về các chương trình truyền hình 7.30 và *Four Corners* trên đài ABC. Ấn bản mới nhất của cuốn sách của cô liệt kê số lượng giải thưởng mà tác phẩm này đã giành được cho cô: Giải thưởng Sách Walkley, hai giải thưởng Quill từ Câu lạc bộ Báo chí Melbourne, Giải thưởng Phóng viên Luật của Sir Owen Dixon Chambers, giải thưởng Civic Choice của Giải Thưởng Văn Học Melbourne. Ấn bản mới cũng nhận được nhiều khen ngợi từ một loạt các nhà báo và tác giả cánh tả: Annabel Crabb, David Marr, David Armstrong, Peter Fitzsimons, Kate McClymont, Quentin Dempster, Michaela Bond, Derryn Hinch, Yvonne Rance, Gerard Windsor, cộng với lời tựa của tiểu thuyết gia / nhà sử học Tom Keneally, người nói rằng Pell nhận được những gì ông xứng đáng vì “ông là một người tân bảo thủ đáng chú ý”, người “đã hoài nghi sự thay đổi khí hậu”, và “chỉ nêu ra sự phản đối ngầm đối với chính sách tâm trí tàn bạo của chính phủ liên bang”.

Milligan có biết các tương đồng giữa bằng chứng của “Billy” và “Cậu Bé” không? Không có gì trong cuốn sách của cô, hoặc bất cứ điều gì cô ấy đã viết mà tôi biết đến, cho thấy rằng cô ấy biết. Cô ấy dường như hoàn toàn tối mịt về dây nối kết Mỹ này. Vì vậy, theo như tôi thấy, cô ấy không thể bị buộc tội đẹp bỏ thông tri để làm cho vụ việc của mình trở nên hợp lý hơn.

Tuy nhiên, một nhà báo điều tra có thực chất sẽ không để ra ngoài việc xem xét chiều kích nước ngoài cho câu chuyện này. Vì vậy, điều mà Milligan có thể bị buộc tội nhiều nhất trong việc săn đuổi một tâm một trí con mồi của mình, là thiếu khả năng trong việc không điều tra các chiều kích trọn vẹn của câu chuyện trong nhiều tháng cô làm việc với nó. Điều này cuối cùng phải là nguồn bối rối cho những người đã tắm gội cô bằng các giải thưởng, và cho tất cả những người trong danh sách các nhà văn bỏ dỡ các kỹ năng báo chí của cô trong những trang đầu của cuốn sách.

Tuy nhiên Cảnh sát Victoria ở một vị trí khác hẳn. Họ có mọi lý do để biết cả dây nối kết Mỹ lẫn giữ im lặng về nó, kéo nó phá hỏng vụ án của họ. Luật sư Công Giáo Frank Brennan và Pell trong những giai đoạn đầu của bi kịch này đều cho rằng cảnh sát rò rỉ thông tin cho các phương tiện truyền thông. Nhà triết học và nhà thần học, Chris S. Friel, trong một cuộc khảo sát pháp lý đầy ấn tượng về vụ án trên trang mạng *Academia* của Anh, đã cho rằng cảnh sát

dẫn thân vào một chiến lược dài hạn để từ từ làm giảm uy tín công cộng của Pell và bện nó vào các tin tức quảng bá rầm rộ do Ủy ban Hoàng gia tạo ra. Friel rất sáng suốt trong những gì các bằng chứng có sẵn cho thấy tại thời điểm ấy, ông viết:

Có thể phản bác rằng chính ý tưởng cho rằng cảnh sát Victoria cố tình tạo ra một vụ đánh trống lảng chỉ là một lý thuyết âm mưu. Quả thật, đó chỉ là một giả thuyết, dựa trên bằng chứng hoàn cảnh và tôi sẽ không tranh biện rằng nó được chứng minh vượt quá sự nghi ngờ hợp lý. Nhưng nó không phù hợp với các sự kiện, và vì vậy cung cấp một lý do để nghi ngờ liệu người khiếu nại có nói sự thật vượt quá sự nghi ngờ hợp lý hay không... Còn về vấn đề “âm mưu”, chúng ta nhớ lại rằng chính Milligan gợi ý về một âm mưu: vì, theo Cậu Bé, Pell không phải là mối đe dọa duy nhất; một người đàn ông giấu tên và nguy hiểm nào đó đang tìm kiếm người cung cấp thông tin, và đó là lý do tại sao người này nài nỉ nhà báo rằng cô nên tiếp tục cuộc điều tra của cô.

Nếu Úc vẫn có bất cứ nhà báo điều tra có thực chất nào, thì đâu đó, phải có một người sẵn sàng theo dõi những tin dẫn vào tận bụng các hoạt động của cảnh sát Victoria để tìm hiểu điều gì đang thực sự xảy ra trong tất cả các thời gian này. Trong khi đó, George Pell vẫn ở trong tù cho đến khi ngài kháng án vào tháng 6, vì bị kết án một cách bất công và bị mất danh dự một cách bất công.

CHƯƠNG BỐN: TỐI CAO PHÁP VIỆN MINH OAN

41. Tờ The Australian: Nhân viên Nhà Thờ Chính Tòa ủng hộ đơn kháng án tại Tối Cao Pháp Viện của Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An
02/Oct/2019



Theo tường trình của ký giả Tess Livingstone trên tờ The Australian ngày 30 tháng 9

(<https://www.theaustralian.com.au/nation/cathedral-workers-back-george-pells-appeal-application/news-story>), hai cựu giáo viên, những người chỉ cách George Pell mấy mét ở Nhà thờ Chính tòa St Patrick Melbourne tại thời điểm ngài bị kết tội tấn công tình dục hai thiếu nam ca viên, đã lên tiếng ủng hộ đơn xin kháng án của ngài lên Tòa án Tối cao.

Jean Cornish và Lil Sinozic, những người đã làm việc trong nhà thờ chính tòa vào cuối năm 1996, nói rằng đơn nộp vào tuần trước đã chính xác đặt nghi ngờ lên việc liệu ngài có cơ hội phạm các vi phạm mà vì chúng ngài đang thụ án ba năm và tám tháng tù hay không.

Bà Cornish, cựu hiệu trưởng trường Công Giáo Good Shepherd, tại Gladstone Park ở phía tây bắc Melbourne, nơi có khoảng 1000 học sinh, và Bà Sinozic nói rằng họ muốn được mời đưa

ra bằng chứng.

Bà Cornish, người đã nghỉ hưu tại Tasmania, được tán thành để điều hành nhà thờ chính tòa vào đầu năm 1996 để chuẩn bị cho lễ kỷ niệm một trăm năm của nó, bắt đầu vào cuối năm 1996 và kéo dài đến năm 1997.

Bà Sinozic, người dạy tại trường do Bà Cornish điều hành, đã tham gia với tư cách là trợ lý vào năm 1996 và cũng là trợ lý điều hành cho cha (nay là Đức ông) Charles Portelli, người là chương nghị của Pell.

Cả hai người phụ nữ đều làm nhiệm vụ vào mọi sáng Chúa Nhật cuối năm 1996, sau khi nhà thờ đã mở cửa trở lại sau cuộc trùng tu vào tháng 11 năm đó.

Bà Cornish nói với tờ The Australian rằng bàn làm việc của bà ở phía sau nhà thờ cách phòng áo của các linh mục mấy mét, nơi các vụ vi phạm được cho là đã xảy ra. Bà nói rằng “các hội trường thánh hiến ấy đông đúc như Phó Bourke vào buổi sáng Chúa Nhật sau Thánh lễ”. Là một giáo viên, bà nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của sự an toàn “theo quan điểm trẻ em” và không ngần ngại thối còi nếu bà nhận thấy bất cứ điều gì không ổn. Bà nói rằng “nhưng đây là một trò đùa nhại công lý, nó đã không xảy ra”.

Dù bàn làm việc của bà nhìn thẳng ra hành lang bên cạnh phòng áo của các linh mục, bà vẫn luôn luôn “đứng lên và đi quanh” và “cảnh giác” xung quanh khu vực phòng áo, nơi không cho phép hàng xe buýt khách du lịch đến thăm nhà thờ chính tòa vào Chúa Nhật không được phép nhưng đôi khi vẫn cố gắng để vào.

Bà cho biết việc hai thiếu nam ca viên nốc rượu lễ, như người khiếu nại trong vụ án Pell tuyên bố, chắc chắn được chính bà, người coi phòng áo, Max Potter, phó của ông ta, là Michael Mahony, và các người giúp lễ đem các chén thánh, nến và thánh giá trả lại phòng áo lưu ý. Bà nói: vào thời điểm đó, Pell luôn ở phía sau nhà thờ chính tòa, chào hỏi những người thờ phượng tới 30 phút.

Bà nói: “Cha Portelli luôn ở bên cạnh ngài, cha không bao giờ rời xa ngài, và họ luôn trở lại phòng áo với nhau”.

Bà Sinozic, người hiện sống ở Melbourne, nơi bà là giáo viên dạy bán thời gian, nói: Tôi tuyệt đối tức giận về điều này”. Bà cho biết hầu hết các nhân chứng được triệu vờ trong vụ án đều là nam giới, nhưng bà và bà Cornish, những người ở vị trí tốt nhất để thấy những gì đang xảy ra, thì lại bị bỏ qua.

Bà nói “Charles (Đức ông Portelli) không bao giờ để ngài (Pell) một mình dù một giây. Có khoảng 20 người quanh quần sau Thánh lễ, bao gồm cả những người cắm hoa đang chăm sóc hoa cho chương trình tiếp theo (thánh lễ tiếp theo).

Cảnh sát Victoria biết vai trò của bà Cornish. Dưới sự đối chất của Robert Richter QC trong phiên điều trần để quyết định xử (committal trial) Đức Hồng Y vào tháng 3 năm 2018, Đức ông Portelli đã đưa ra bằng chứng rằng cánh cửa tại văn phòng của bà Cornish, nhìn ra hành lang các phòng áo, “luôn luôn mở” vào các buổi sáng Chúa Nhật. Ông cho biết bà Cornish là người “tuần tra hành lang”, vì khách du lịch và những người khác không được phép vào khu vực đó của nhà thờ chính tòa.

Vào tháng 12, một bồi thẩm đoàn đã kết án Pell xâm nhập tình dục một đứa trẻ dưới 16 tuổi và bốn cáo buộc về hành vi không đứng đắn với một đứa trẻ dưới 16 tuổi.

Ngài đã bị bỏ tù vào ngày 27 tháng 2 năm nay và đơn kháng án của ngài đã bị bác bỏ vào tháng Bảy bởi đa số hai đối một của Tòa phúc thẩm Victoria.

Chánh án Anne Ferguson và chánh án Chris Maxwell, chủ tịch của Tòa án, đã chấp nhận rằng “điều rõ ràng đối với bồi thẩm đoàn” là thấy rằng việc vi phạm diễn ra trong năm đến sáu phút của “giờ cầu nguyện riêng tư” vào cuối Thánh lễ Chúa Nhật trước khi phòng áo của các linh mục trở thành “một sinh hoạt như tổ ong”.

42. Ngày Toà án Tối cao Úc chấp nhận đơn xin kháng án của Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An
13/Nov/2019

Tờ The Australian và đội ngũ ký giả của họ đã theo dõi phán quyết của Tòa án Tối cao Úc chấp nhận đơn kháng án cuối cùng của Đức Hồng Y George Pell sát nút từng giờ, bắt đầu từ 6 giờ 30 sáng ngày 13/11, giờ Sydney. Nhận thấy phức trình của họ gồm đủ các sự kiện lẫn bình luận của các thức giả trong và ngoài Giáo Hội, kể cả của các nhà luật học nổi tiếng nhất của Úc, cho thấy ý nghĩa thực sự của phán quyết này, chúng tôi chuyển ngữ trọn phức trình của họ:

6 giờ 30 sáng: Sáng nay điều gì sẽ xảy ra? Pell sẽ không có mặt tại Tòa để nghe Tòa án Tối cao Úc công bố phán quyết của 3 chánh án sau khi đã đọc các luận điểm viết do hai bên đệ trình. Các lý lẽ của họ sẽ không được công bố công khai. Nếu Tòa án Tối cao Úc bác bỏ kháng án của Pell, các bản án của ông sẽ được duy trì và Pell sẽ sống tối thiểu 3 năm 8 tháng trong nhà tù trong hạn tù đầy đủ 6 năm.

Phiên xử của Tòa án Tối cao Úc có thể sẽ xảy ra vào tháng Ba hay tháng Tư năm tới và có thể kéo dài 1 tháng. Phiên xử sẽ diễn ra trước mặt 5 hay 7 chánh án của Tòa án Tối cao Úc, với các luật sư 2 bên có 2 giờ để trình bày lý lẽ.



9 giờ 30 sáng: Tòa án Tối cao Úc sẽ nghe các luận điểm kháng án của Pell : Tòa án Tối cao Úc đã đồng ý dành cho Đức Hồng Y George Pell một cơ hội nữa để kháng cáo bản án của ngài vì đã lạm dụng 2 thiếu nam ca viên tại Nhà thờ Chính tòa St Patrick khi đang là Tổng Giám Mục.

Pell, người đang ngồi tù từ tháng Hai, nay có cơ hội mới để lật ngược bản án, dù cần tới vài tháng trước khi được xét xử.

Pell, 78 tuổi, bị kết án năm ngoài bởi 1 bồi thẩm đoàn ở Toà án địa phương về tội hiếp dâm

một nam ca viên 13 tuổi và tấn công tình dục một cậu ca viên khác cũng tại Nhà thờ Chính tòa Melbourne năm 1996, nhưng ông luôn bác bỏ bất cứ việc làm sai trái nào.

Trưởng chánh án Kidd lên án Pell hồi tháng Ba 6 năm tù với thời gian có thể xin ân xá là 3 năm 8 tháng.

Hồi tháng 8, ông thua vụ kháng án tại tòa phúc thẩm Victoria trong một phán quyết 2 chọi 1.

Hồi tháng 9, các luật sư của Đức Hồng Y Pell nộp đơn xin một phép đặc biệt để kháng án với Tòa án Tối cao Úc, lý luận rằng Đức Hồng Y bị yêu cầu phải chứng minh điều bất khả (impossible) bởi 2 chánh án của tòa phúc thẩm Victoria.

Trong lá đơn dài 12 trang xin phép đặc biệt tại Tòa án Tối cao Úc, các luật sư của Đức Hồng Y Pell lý luận rằng Trưởng Chánh Án Anne Ferguson và chủ tịch Tòa Phúc Thẩm Chris Maxwell đã phạm 2 sai lầm trong việc bác bỏ kháng án của ngài.

Bret Walker SC và Ruth Shann cho biết một sai lầm là đã yêu cầu Pell chứng minh hành vi phạm tội là không thể, thay vì trút gánh nặng lên các công tố viên.

Họ cũng lập luận rằng các chánh án đã sai lầm khi không thấy lời kết tội của bồi thẩm đoàn là vô lý, cho rằng có sự nghi ngờ hợp lý về việc liệu có cơ hội để các tội ác xảy ra hay không.

Các luật sư của Pell, lập luận rằng khách hàng của họ nên được tha bổng mọi tội danh vì một số lý do bao gồm cả sự không nhất quán trong phiên bản của người khiếu nại về các sự kiện. Nhưng các công tố viên cho rằng không có cơ sở để kháng án, và các tòa án Victoria đã không phạm sai lầm nào.

Bây giờ, phép đã được ban, các luật sư của vị Hồng Y bị bỏ tù sẽ cần phải nộp đơn kháng án chính thức.

9 giờ 45 sáng: Pell phải chờ nhiều tháng để kháng án

Theo bản tin của AAP: Chánh án Michelle Gordon đã loan tin tức tại Tòa án tối cao ở Canberra vào thứ Tư sau khi đưa ra phán quyết cùng với chánh án đồng nghiệp, James Edelman.

Ngày cho phiên tòa kháng án vẫn chưa được ấn định nhưng có thể sẽ vào đầu năm 2020 với toàn bộ bảy chánh án.

Phiên xử kháng án sẽ không xảy ra trước khi các chánh án trở lại sau kỳ nghỉ hè vào đầu tháng Hai.

Trong lá đơn 12 trang của họ xin kháng án với Tòa án Tối cao, các luật sư của Pell lập luận rằng những thay đổi về luật trong những năm qua kể từ khi các tội phạm bị cáo buộc đã làm tăng sự khó khăn trong việc xét nghiệm các cáo buộc tấn công tình dục.

Họ nói rằng Pell nên được tha bổng đối với mọi buộc tội vì một số lý do, trong đó có những điều không nhất quán trong phiên bản của người cáo buộc về các sự kiện.

Các công tố viên lập luận rằng không có cơ sở để kháng án và tòa án Victoria không mắc sai

lầm nào.

Trong bản đệ trình viết nạp cho Tòa án Tối cao, các công tố viên viết rằng nhóm pháp lý Pell yêu cầu các chánh án của Tòa án Tối cao áp dụng các nguyên tắc đã có vào các sự kiện của vụ án, điều đã được tòa án phúc thẩm bang thăm dò cẩn thận và thấu đáo.

Pell phần lớn bị kết án dựa trên lời khai của một nạn nhân. Nạn nhân thứ hai đã chết vì dùng heroin quá liều lượng vào năm 2014 khi anh ta 31 tuổi mà không khiêu nại rằng mình đã bị lạm dụng.

Sau khi Pell thua việc kháng án đầu tiên, nạn nhân còn sống sót nói, “tôi chỉ hy vọng rằng mọi chuyện nay đã xong xuôi”.

9 giờ 55 sáng: Các đầu óc lớn không thể đồng ý với nhau

Mark Weinberg, chánh án kỳ cựu nói rằng ông sẽ tha bổng George Pell về các cáo buộc tấn công tình dục được nói tới tại vụ kháng án của Pell, ông có nhiều nghi ngờ về tội lỗi của Pell. Ông nói “Sau khi đã xem xét toàn bộ các bằng chứng được đưa ra tại phiên tòa, và sau khi đã nghị bàn rất lâu về vấn đề này, tôi thấy mình ở vị trí có mối nghi ngờ chân chính đối với tội lỗi của đương đơn”.

Các chánh án khác của Tòa phúc thẩm Victoria, Trưởng Chánh án Anne Ferguson và Christopher Maxwell, đã đồng ý giữ nguyên bản án của Pell. Họ nói rằng người bị lạm dụng sống sót, được gọi là A, là một nhân chứng đáng tin.

10 giờ 10 sáng: Bây giờ phải chăng Pell sẽ chuyển nhà tù?

Pell đang bị giam tại Nhà tù Lượng giá trong thành phố Melbourne, nơi ông bị biệt giam vì lo ngại về sự an toàn ông.

Phán quyết hôm nay sẽ nêu ra nhiều câu hỏi về việc Pell nên bị biệt giam bao lâu nữa, một điều thường có nghĩa kéo dài ngắn hạn.

Ông sống 23 giờ một ngày trong biệt giam vì các viên chức nhà tù sợ ông bị giết nếu bị đưa vào hệ thống cải huấn rộng lớn hơn.

Tuy nhiên, ở tuổi 78, Nhà Tù Lượng Giá Melbourne là một trong những nhà tù tồi tệ nhất ở Úc, có ít ánh sáng tự nhiên và khả năng tập thể dục.

10 giờ 20 sáng: Luật sư Richter phản chấn

Phán quyết này sẽ giúp đội ngũ pháp lý của Pell phản chấn, với Robert Richter QC, luật sư hình sự giỏi nhất trong thế hệ của ông, xác tín rằng vị Hồng Y vô tội.

Phán quyết này cũng giúp Rome trì hoãn thêm bất cứ hành động nào để tước bỏ các quyền hành linh mục của Pell.

Chính phủ có khả năng sẽ không công bố phúc trình cuối cùng của ủy ban hoàng gia về lạm dụng tình dục trẻ em cho đến khi Tòa án Tối cao xét xử vụ kháng án vào năm tới.

10.30 sáng: Pell gặp các luật sư

Pell hiện đang gặp các luật sư của mình tại Nhà tù Lượng giá Melbourne.

Một tuyên bố từ các đại diện của ông được dự kiến hôm nay.

Luật sư Paul Holdenson QC cho biết ông tự tin phép sẽ được ban cấp hôm nay.

Ông nói “Tôi nghĩ đó là một sự chắc chắn tuyệt đối”.

Ông Holdenson nói rằng đơn kháng án sẽ được xác định dựa trên vấn đề pháp luật với các hồ sơ được các bên đệ trình cho vụ kháng án thiết lập ra việc diễn tiến các phiên tòa.

Cựu công tố viên Nick Papas QC cho rằng theo ông, các tài liệu đệ nạp trong đơn xin phép đặc biệt khiến khá chắc chắn Tòa án tối cao sẽ cho phép.

Ông nói “Tôi có cảm tưởng có một điểm quan trọng cần phải xét nghiệm”.

Tuy nhiên, ông cảnh báo chống lại việc dự đoán kết quả của kháng án dựa trên quyết định này.

Ông nói “nó không có nghĩa gì cả, nó chỉ có nghĩa có một điểm pháp lý đáng lưu ý”.

Ông Papas nói rằng thật khó để biết khi nào phiên tòa sẽ được tổ chức và cả liệu nó sẽ diễn ra ở Melbourne hay ở Canberra.

Ông cho hay “Nó rất đáng lưu ý. Nó cho thấy, một điểm thực chất cần được xét nghiệm”.

Ông nói rằng Tòa án Tối cao đã nghe một số rất hạn chế các vụ kiện nêu bật các nguyên tắc pháp lý quan trọng cần được xét nghiệm bao gồm cả ý tưởng về một nhân chứng trình bày tốt mà ông cho hay có thể có ý nghĩa đối với các vụ tấn công tình dục khác.

Ông Papas nói rằng chủ trương của nhóm pháp lý Pell, về việc đảo ngược trách nhiệm chứng minh cũng rất quan trọng.

Phó giáo sư của Trường Luật Deakin Theo Alexander cho biết ông rất ngạc nhiên trước phán quyết của Tòa án Tối cao.

Ông nói “Nhưng, vì người đó là ai, nên tôi tưởng tượng họ đang hết sức lưu ý đến mọi chi tiết (crossing the Ts and dotting the Is). Nếu bạn không có sự bất đồng của chánh án Weinberg, thì chắc sẽ không có gì cả. Nhưng tất nhiên, cũng có sự bất đồng ở các vấn đề khác nên họ đã không chấp nhận kháng án”.

Tiến sĩ Alexander cho biết Tòa án tối cao sẽ phải xem xét các lời và lẽ của tòa án dưới, tức Tòa phúc thẩm Victoria, và quyết định xem liệu tòa án có sai sót hay không dựa trên xét nghiệm kháng cáo ở Victoria.

10 giờ 35 sáng: Tòa án Tối cao công bố quyết định

Tòa án tối cao đã công bố bản ghi lại phán quyết sẽ xét xử vụ kháng án của George Pell.

Chánh án Michelle Gordon đã nói tại Tòa án Tối cao vào hôm Thứ Tư: “Về đơn này, Chánh án Edelman và tôi ra lệnh cho đơn xin phép đặc biệt để kháng cáo lên Tòa án này đối với bản án và các lệnh của Tòa phúc thẩm Tòa án Tối cao Victoria đã đưa ra và thực hiện vào ngày 21 tháng 8 năm 2019 được chuyển đến Phiên Tòa đầy đủ của Tòa án này để tranh luận như về một kháng cáo”.

11 giờ 00 sáng: “Chúng tôi không bị cuốn hút chi”

Các bạn hữu của Pell đã phản ứng một cách thận trọng đối với sự khai triển tại Tòa án tối cao.

Một người bạn thân nói với The Australian rằng nó có thể cung cấp cho Đức Hồng Y một sự lạc quan nào đó dẫn đến Lễ Giáng sinh và một cơ hội để lên kế hoạch cho tương lai.

Tuy nhiên, có một ý thức thận trọng sâu sắc vì cung cách mà vụ án đã diễn ra, kể từ khi ngài bị buộc tội vào ngày 29 tháng 6 năm 2017.

Một người bạn nói ‘Có rất nhiều người tin George nhưng không ai bị cuốn hút bởi việc này. Tuy nhiên, đây là kết quả tốt nhất mà chúng tôi có thể có trong hoàn cảnh này’.

11 giờ 15 sáng: Cha của nạn nhân “thất vọng”

Cha của một trong các nạn nhân của George Pell, “thất vọng” bởi quyết định của Tòa án tối cao và nói rằng diễn trình pháp lý tiếp diễn “một lần nữa lại làm chấn thương” ông ta.

Luật sư Lisa Flynn của Shine Lawyers, người đại diện cho người đàn ông có con trai chết vì dùng ma túy vào năm 2014 sau khi bị Pell lạm dụng tình dục lúc 13 tuổi, nói chuyện với khách hàng của mình vào sáng nay, và nói rằng ông “cực kỳ thất vọng”.

Bà Flynn nói “Ông ấy thực sự hy vọng rằng vụ này sẽ kết thúc với ông ấy ngày hôm nay, vì diễn trình này cứ tiếp diễn và tiếp diễn trong một thời gian rồi, nó cực kỳ tái gây chấn thương cho ông ấy”.

.....
Người đàn ông gần đây đã viết thư cho Vatican để hỏi tại sao Pell vẫn được Giáo Hội Công Giáo ủng hộ, khi đã bị kết án và bỏ tù.

Bà Flynn nói rằng “Khách hàng của chúng tôi vẫn thực sự lo ngại rằng Giáo Hội Công Giáo chưa nhận trách nhiệm đúng đắn và đưa ra các hành động đúng đắn sau khi George Pell bị kết án vì tội lạm dụng tình dục trẻ em”.

Bà nói rằng người đàn ông đặt nhiều câu hỏi cho Giáo Hội Công Giáo, bao gồm cả lý do tại sao họ tiếp tục hỗ trợ Pell mặc dù là một tội phạm tình dục trẻ em bị kết án và tại sao Giáo Hội không hỗ trợ nạn nhân lạm dụng theo cách đó.

.....
11 giờ 25 sáng: Tòa án Tối cao sẽ nghe các luận điểm kháng án

Xin giải thích rõ hơn về quyết định của Tòa án Tối cao: George Pell đã được cấp một dây cứu sống (lifeline) khác trong nỗ lực cứu thanh danh của mình với việc toàn bộ Tòa án Tối cao sẽ nghe các lập luận kháng án của ông.

Vào sáng thứ Tư tại Canberra, hai chánh án Tòa án Tối cao đã chuyển đơn xin phép được

kháng án của Pell, và vụ kiện quan trọng lên toàn thể Tòa án Tối cao để xét xử.

.....

Trong phiên xét xử đó, Tòa án tối cao có thể bác bỏ đơn xin phép đặc biệt của Hồng Y để kháng án hoặc cấp phép để ông kháng án.

Nếu tòa án cấp phép cho Pell kháng án, thì tòa sẽ xác định xem vụ kháng án của ông có đúng vững hay không.

Tòa án có thể cho phép kháng án nhưng sau đó bác bỏ cơ sở của kháng án.

Nếu tòa xét xử việc kháng án và đồng ý với kháng án dựa trên một hoặc nhiều cơ sở, có thể có ba kết quả như sau:

Tòa có thể ra lệnh xử lại.

Tòa có thể ra lệnh tha bổng.

Tòa có thể gửi trả lại vụ kiện cho Tòa án phúc thẩm Victoria xem xét.

11 giờ 35 sáng: Phán quyết của tòa án có nghĩa gì

Giáo sư Jeremy Gans, thuộc Đại học Melbourne, cho biết Tòa án Tối cao đã trả lời “về cơ bản y như” cách ban phép (grant of leave).

Ông viết trên Twitter “Pell và Công tố sẽ trình bày lập luận của họ trước năm hoặc bảy chánh án. Đa số các chánh án sẽ quyết định bên nào thắng”.

“Một việc chuyển (referral, thay vì một việc ban) là rất hiếm. Và tòa án không bao giờ giải thích lý do tại sao họ làm như vậy. Và việc này dường như không bao giờ quan trọng cả. Nhưng, nếu coi nó quan trọng, thì điều này có nghĩa: tòa án vẫn chưa quyết định vụ kiện này thực sự đáng phán quyết, chỉ là nó đáng để nghe thôi. Quả là lạ (go figure!)”.

12 giờ 40 trưa: Không có bình luận nào từ Pell

Người phát ngôn của Pell đã từ chối bình luận về quyết định của Tòa án Tối cao. Trong một tuyên bố, người phát ngôn nói: “Sau khi có phán quyết cho phép của Tòa án tối cao để kháng án, một phát ngôn viên của Đức Hồng Y George Pell nói: ‘Vấn đề này hiện vẫn còn trước tòa án và vì vậy chúng tôi không thể bình luận’”.

1 giờ 15 chiều: “Điều này sẽ kéo dài diễn trình khó khăn”.

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Công Giáo Úc Mark Coleridge cho biết ông hy vọng Tòa án tối cao có thể mang lại sự rõ ràng cho vấn đề này.

Ông nói: “Mọi người Úc có quyền kháng cáo vụ án lên tòa án tối cao. Đức Hồng Y George Pell đã thực thi quyền đó và Tòa án Tối cao đã xác định rằng bản án của ngài đáng được họ xem xét”.

“Việc này sẽ kéo dài điều vốn là một diễn trình lâu dài và khó khăn, nhưng chúng ta chỉ hy vọng rằng vụ kháng án sẽ được xét xử sớm nhất có thể và phán quyết của Tòa án Tối cao sẽ mang lại sự rõ ràng và một giải pháp cho mọi người”.

Cuối cùng là tuyên bố của Đức Cha Anthony Fisher, Tổng Giám Mục Sydney

Đức Tổng Giám Mục Sydney Anthony Fisher hoan nghênh phán quyết của Tòa án Tối cao. Ông viết: “Đức Hồng Y luôn duy trì sự vô tội của mình và tiếp tục làm như vậy, và phán quyết chia rẽ của Tòa phúc thẩm phản ánh ý kiến chia rẽ giữa các bồi thẩm viên, bình luận gia pháp luật và trong cộng đồng của chúng ta...”

“Nhiều câu hỏi vẫn còn đó, và điều thích hợp là những câu hỏi này sẽ được tòa án cao nhất của chúng ta khảo sát.

“Vì lợi ích của mọi người liên hệ đến vụ án này, tôi hy vọng rằng đơn kháng cáo sẽ được xét xử sớm nhất có thể”.

43. Ý kiến của công chúng Úc có thay đổi có lợi cho Đức Hồng Y Pell không?

Vũ Văn An

16/Nov/2019

Theo ký giả Edward Pentin, một số nhân vật nổi bật ở Úc đang đi ngược công luận để bày tỏ sự nghi ngờ về bản án của Đức Hồng Y.

Ký giả này tường trình rằng mặc dù có rất nhiều ý kiến tiêu cực và giận dữ, một số nhà bình luận đang bắt đầu lên tiếng tỏ ý nghi ngờ về việc kết án Đức Hồng Y Pell.

Một trong số họ là Andrew Bolt, một nhà phân tích của Sky News Australia, người đã kiên định lên tiếng bày tỏ sự hoài nghi về vụ án nhưng vào ngày 13 tháng 11 đã đưa ra tuyên bố mạnh mẽ nhất của mình cho đến nay: rằng Đức Hồng Y vô tội và đã bị tổng giam vì tội ác [mà ngài] đã không làm”.

Ông cũng nói rằng các nhà hoạt động “đã cố gắng trừng phạt Sky News và các nhà quảng cáo của nó” bất cứ khi nào ông nêu ra điều ông gọi là “các vấn đề khó tin với vụ kết án ngoại thường này”.



Ông Bolt cho hay: “Chúng tôi trả giá cao bất cứ lúc nào tôi đề cập đến điều này trên Sky News nhưng kệ nó, công lý phải có cho một điều gì đó ở đất nước này. Chúng ta phải phản đối, mỗi một người trong chúng ta, bất cứ khi nào một người đàn ông hay một người đàn bà bị bỏ tù vì một tội ác mà họ không hề làm. Và nếu làm điều đó

khiến chúng ta phải thiệt hại, thì điều đó quả là khắc nghiệt. Tôi muốn bạn biết rằng bất công đã làm Đức Hồng Y Pell phải thiệt hại đến bao nhiêu, bị nhốt ở đó trong phòng giam của ngài, bị nhục mạ”.

Ông Bolt kết luận: “Bạn hãy nhớ điều này. Nếu bạn bị buộc tội sai và bị kết án sai, hãy vui mừng vì có một số người trong chúng tôi còn bên vực bạn, chống lại đám đông hỗn tạp và nay mong Tòa án tối cao giải quyết vụ tai tiếng này”.

Các nhân vật công cộng khác cũng đã đứng về phía Đức Hồng Y, bao gồm hai cựu Thủ tướng (John Howard và Tony Abbott) khi bản án được công khai vào tháng Hai.

Nhưng quan trọng hơn là có những người bên vực Đức Hồng Y Pell mà không hề là bạn bè, đồng minh hoặc có cảm tình với ngài – tuy nhiên vẫn sẵn lòng gánh chịu cơn thịnh nộ của dư luận thù địch trong diễn trình này.

Một người như vậy là ông Peter Baldwin, một cựu bộ trưởng trong chính phủ Lao động của Bob Hawke và Paul Keating, người đã viết một bài ý kiến (op-ed) ngày 15 tháng 11 cho tờ The Australian dưới tiêu đề “Bản án lạm dụng tình dục của George Pell Phải Được Kiểm Tra”.

Ông Baldwin bắt đầu bài viết của mình như sau “Tôi chưa bao giờ là một người hâm mộ cuồng nhiệt của George Pell, không chia sẻ niềm tin tôn giáo hay thế giới quan bảo thủ của ông. Tuy nhiên, tôi cảm thấy nhẹ nhõm trước phán quyết của Tòa án Tối cao trong tuần này sẽ thụ lý đơn kháng cáo cuối cùng của ông”.

Nhắc lại sự ngạc nhiên của ông khi việc kháng cáo của Đức Hồng Y Pell bị bác bỏ hồi tháng 8, ông nói điều đó đã thôi thúc ông phải cày xới toàn bộ bản án dài 325 trang của Tòa phúc thẩm. Ông nói một số khía cạnh làm ông ngạc nhiên “ngay từ đầu”.

Một khía cạnh là làm thế nào để có thể thấy một hành vi phạm tội “vượt quá sự nghi ngờ hợp lý” nếu chỉ dựa vào lời khai không được chứng thực của một người khiếu nại, chứ đừng nói đến việc phải đối đầu với những bằng chứng trái ngược có chất lượng? Ông Baldwin nêu câu hỏi mà các người ủng hộ Đức Hồng Y vẫn thường hỏi cả mấy tháng nay “Há đó không phải là thứ tội do liên kết đó sao?”.

Làm thế nào có thể giữ nguyên một bản án khi một trong hai người được cho là nạn nhân phải nhận mình bị lạm dụng? Há một mình sự kiện này đã không hét lên sự nghi ngờ hợp lý đó hay sao?”

Đề cập đến phán quyết chia rẽ của tòa phúc thẩm ở Victoria, Baldwin nhắc lại chánh án bất đồng Mark Weinberg đã tìm thấy nhiều lời khai bên vực cho Đức Hồng Y Pell là “khả hữu một cách hợp lý”, ấy thế nhưng cụm từ này không được tìm thấy ở bất cứ chỗ nào trong xét xử của hai chánh án kia, tức Anne Ferguson và Chris Maxwell, những người đã giữ nguyên bản án.

Trái lại, ông nói, hai chánh án đó đã đưa ra quan điểm cho rằng bồi thẩm đoàn đã kết tội một cách đúng đắn Đức Hồng Y, dù chỉ dựa trên lời khai của người khiếu nại được coi là có “âm sắc sự thật” (ring of truth), mặc dù “có nhiều lầm lỗi và không nhất quán”. Trái lại, Weinberg nhận định rằng trong một số trường hợp, lời khai của người khiếu nại “không có nghĩa gì cả”.

Baldwin đã so sánh vụ việc với vụ tai tiếng gần đây ở Anh về một cuộc hành quân của cảnh sát có tên là “Chiến dịch Midland”, được phát động sau khi một người đàn ông tên Carl Beech đưa ra lời buộc tội không rõ ràng rằng cựu Thủ tướng Edward Heath và một danh sách các nhân vật nổi bật khác là một phần của một ồ ầu dâm.

Các cáo buộc đã bị khám phá là sai lạc và Beech đã bị kết án 18 năm tù vào tháng 7 vì tội ngăn cản diễn trình công lý và lừa đảo, nhưng chỉ sau khi danh tiếng của các nhân vật cao

tuổi, một số đã chết và không thể tự vệ, đã bị phá hủy. Ông Baldwin nhận định: Giống như người khiếu nại của Đức Hồng Y Pell, các tố cáo của Beech cũng có “âm sắc sự thật” đối với họ.

Baldwin kết luận bằng cách nhấn mạnh sự khác biệt lớn lao giữa các phán xử của Weinberg và Ferguson / Maxwell, đặc biệt là lập luận của Weinberg, một lập luận cho rằng nguyên “khả thể thực tiễn của việc lời khai gỡ tội (exculpatory) rõ ràng chính xác có nghĩa là bồi thẩm đoàn phải tha bổng”.

Ông Baldwin nêu câu hỏi: Nếu lời khai sai lầm của người khiếu nại và việc bác bỏ của một trong hai người được coi là nạn nhân “không làm sai lời cáo buộc, thì cần đến điều gì để đảm bảo việc tha bổng?”

Ông cũng chỉ ra sự bất hợp lý của việc Đức Hồng Y Pell thực hiện một hành vi phạm tội tro trên như vậy vào thời điểm khi việc lạm dụng tình dục giáo sĩ đã trở thành một mối quan tâm rất cao, và Đức Hồng Y, chỉ vài tháng trước đó, đã chuẩn bị cho chính sách “đáp ứng Melbourne” của ngài đối với các cáo buộc giáo sĩ lạm dụng.

Ông Baldwin kết luận: “Nếu phán quyết được giữ nguyên, thì mọi người Úc sẽ chỉ nhún vai. May mắn cho tôi và xin Chúa phù hộ bạn (There but for the grace of God)”.

44. Cảnh sát Victoria: cuộc điều tra Đức Hồng Y Pell nhằm mục đích đánh lạc chú ý của người dân đối với tai tiếng lớn của cảnh sát

Vũ Văn An
13/Dec/2019

Ed Condon của CNA (<https://www.ncregister.com/daily-news/victoria-cops-cardinal-pell-investigation-could-distract-from-major-police>)

mở lại hồ sơ cũ về việc cảnh sát của Tiểu Bang Victoria mở cuộc điều tra Đức Hồng Y George Pell nhằm làm dân chúng sao lãng, khỏi chú ý đến vụ tai tiếng lớn của họ.

Thực vậy, trong một e-mail đề ngày 1 tháng 4 năm 2014, Phó Ủy Viên Graham Ashton khuyên Charlie Morton, phụ tá giám đốc về các phương tiện truyền thông và truyền thông đoàn hội của cảnh sát Victoria, đừng xuất hiện trên các phương tiện truyền thông để trả lời vụ tai tiếng “Luật Sư X”, vì các tuyên bố sắp diễn ra về Đức Hồng Y Pell sẽ đánh lạc các phương tiện truyền thông và sự chú ý của công chúng.

Condon quả quyết rằng các viên chức cao cấp của cảnh sát Victoria thảo luận bằng e-mail về cung cách cuộc điều tra Đức Hồng Y George Pell năm 2014 của họ sẽ đánh lạc sự tò mò của công chúng đối với tai tiếng thời nát đang nổi lên trong lực lượng của họ.



Trong một trao đổi e-mail của họ năm 2014, Phó Ủy Viên lúc ấy là Graham Ashton và Charlie Morton, phụ tá giám đốc về các phương tiện truyền thông và truyền thông đoàn hội của cảnh sát Victoria, đã thảo luận việc phải đáp ứng cách nào trước 1 tai tiếng lớn rất có thể phá nát tính khả tín trong các hoạt động của cảnh sát Victoria. Và như trên đã nói, Phó Ủy Viên Graham Ashton khuyên Charlie Morton đừng xuất hiện trên các

phương tiện truyền thông để trả lời vụ tai tiếng “Luật Sư X”, vì các tuyên bố sắp diễn ra về Đức Hồng Y Pell sẽ đánh lạc các phương tiện truyền thông và sự chú ý của công chúng.

Morton viết cho Ashton như sau: “vụ Pell sẽ diễn ra ngày mai và sẽ khiến vụ này biến mất khỏi trang đầu”.

Các e-mails trên bị phanh phui vào tuần này khi Ashton, nay là Ủy Viên Trưởng Cảnh Sát Victoria, ra làm chứng tại Ủy Ban Hoàng Gia điều tra việc sử dụng các nguồn tin của cảnh sát và tai tiếng Luật Sư X, trong đó, luật sư bào chữa hình sự Nicola Gobbo được thuê để làm việc như một người chỉ điểm chống lại các thành viên của Mafia Calabrian, trong khi cô đại diện cho một số họ trong tư cách luật sư.

Gobbo vốn cho rằng việc làm của cô như một chỉ điểm viên của cảnh sát Victoria trong các năm 1995-2009, bất chấp các vấn đề đạo đức nghề nghiệp và giữ bí mật cho khách hàng, đã dẫn đến 386 vụ kết án; nhưng nhiều vụ nay được tin là có hà tì, bị kháng án, và rất có thể bị bác bỏ.

Việc trao đổi e-mail giữa Ashton và Morton được phanh phui sau khi một người chủ tin tức truyền thanh ở Melbourne nhắc đến một câu truyện sắp diễn ra thành một trong “những tai tiếng lớn nhất về luật pháp và trật tự trong lịch sử [Tiểu Bang Victoria]” và tiên đoán nó sẽ đem lại kết quả này là “các kẻ giết người sẽ tự do bước đi”.

Một lệnh cấm sau đó của Tòa Án Tối Cao ngăn cản việc công bố tên của Gobbo, hay bất cứ tường trình truyền thông nào về vụ này từ năm 2014, 4.5 triệu dollars cố gắng luật pháp của cảnh sát Victoria nhằm giữ cho các chi tiết của vụ này khỏi tai mắt công chúng.

Tin tức nhắc đến việc Đức Hồng Y Pell bị sử dụng để đánh lạc các tường trình tiêu cực được tung ra chỉ hai tháng sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm Đức Hồng Y Pell cải tổ việc tài chánh của Vatican, bằng cách đặt ngài phụ trách cơ quan mới thành lập là Văn Phòng Kinh Tế vào tháng Hai năm 2014.

Không rõ hai viên chức cảnh sát dự ứng thứ thông tin nào sẽ được công bố vào ngày hôm sau, dù vào tuần trước, Đức Hồng Y Pell đã ra làm chứng trước Ủy Ban Hoàng Gia điều tra việc lạm dụng tình dục trẻ em trong các định chế Công Giáo.

Năm 2013, cảnh sát Victoria mở Cuộc Hành Quân Tethering, một cuộc điều tra mở rộng xem liệu Đức Hồng Y có phạm tội gì không, dù không có nạn nhân nào xuất đầu lộ diện chống lại ngài vào lúc đó. Dù họ không tìm được một nạn nhân hay một tố cáo hình sự nào, chương trình năm 2015 đã được mở rộng, và được trình bày với nhiều cơ sở chính thức hơn.

Năm 2017, Đức Hồng Y Pell bị tố cáo lạm dụng tình dục 2 thiếu nam. Ngài bị kết án năm 2018 dựa trên bằng chứng của 1 nạn nhân kiêm tố cáo viên duy nhất, người bị coi là nạn nhân thứ hai chết vì dùng quá liều *heroin* vào ngày 8 tháng 4 năm 2014, một tuần lễ sau khi cảnh sát Victoria trao đổi e-mail với nhau. Nạn nhân thứ hai này vốn bác bỏ nhiều lần rằng mình bị lạm dụng tình dục bởi Đức Hồng Y Pell.

Vụ kết án Đức Hồng Y bị Tòa Tối Cao của Victoria y án. Tòa Án Tối Cao Úc sẽ nghe vụ kháng án của Đức Hồng Y trong năm 2020.

Kể từ khi tòa án bãi bỏ lệnh cấm tường trình vào năm 2019, tai tiếng Luật Sư X đã phủ bìn lên các ủy viên trưởng cảnh sát liên tiếp của Victoria, tất cả đều biết vai trò của Gobbo như một người chỉ điểm bọn tội ác cho cảnh sát đồng thời là luật sư hình sự của chính bọn tội ác này.

Phần lớn việc làm của Gobbo như một luật sư là với các thành viên của Nhóm Ndrangheta, tức tổ chức mafia, ngành Calabrian, một tổ chức hoạt động mạnh cả ở Victoria lẫn toàn quốc, với những lời tố cáo đã hối lộ hàng triệu dollars cho các thẩm phán và những người có nổi kết gần gũi với các chính trị gia địa phương Victoria thuộc cả hai đảng.

Các dây liên kết giữa ngành Ý và Úc của tổ chức này được nhiều người biết là rất gần gũi và liên tục.

Tai tiếng Luật sư X đã làm hoen ố một số số cựu cảnh sát trưởng của cảnh sát Victoria, tất cả đều biết vai trò của Gobbo nhưng đã để nó tiếp tục hành động. Ashton là người đầu tiên được báo cáo về hoạt động của cô ta năm 2007 khi ông ta còn là phụ tá giám đốc Phòng Liêm Chính Cảnh Sát, một bộ phận chống tham nhũng.

Ashton nói với Ủy Ban Hoàng Gia hôm thứ Ba vừa rồi rằng ông thấy không có lý do gì để hồ nghi “có bất cứ điều gì không tốt đang diễn ra” khi ông hay biết luật sư này hành động như người chỉ điểm cho cảnh sát chống lại chính các khách hàng của cô ta.

Gobbo, vốn là cháu gái của một chánh án Tối Cao Pháp Viện Victoria, từng cho biết cô sợ bị cảnh sát trả thù vì vụ tai tiếng này, nên đã từ chối việc được bảo vệ làm nhân chứng và cho rằng cảnh sát đe dọa bắt cóc con cái cô lấy cớ bảo vệ an ninh để buộc cô phải hợp tác.

Đầu tuần này, cô cho các phương tiện truyền thông Úc hay “đây không phải là lần đầu tiên họ [cảnh sát Victoria] đe dọa tôi liên quan đến việc đi đây và làm sự việc theo cách của họ nếu không họ sẽ bắt các con của tôi”.

Lực lượng cảnh sát Victoria là đầu đề của nhiều tai tiếng trong mấy năm qua. Ngoài các tố cáo liên quan tới Gobbo ra, một bản phúc trình năm 2017 cho thấy gần một nửa (46%) nhân viên cảnh sát Victoria tin rằng họ sẽ bị ảnh hưởng bản thân nếu báo cáo việc tham nhũng, với 1 trong 5 người nói rằng họ sẽ mất việc vì việc này.

45. Đức Hồng Y Pell mừng Lễ Giáng Sinh trong tù

Vũ Văn An

20/Dec/2019

Ký giả Edward Pentin của *Tờ National Catholic Register* tường trình rằng, theo các nguồn tin ông hiện có, Đức Hồng Y Pell, người có đơn kháng cáo bản án về tội lạm dụng tình dục hiện

đang được Tòa án tối cao Úc xem xét, đang phải chịu những điều kiện sống rất khó khăn theo chế độ biệt giam.

Các nguồn tin thân cận với Đức Hồng Y nói với tờ Register rằng trong tuần này Đức Hồng Y George Pell có thể được phép rước lễ trong phòng giam của mình vào ngày Lễ Giáng sinh nhưng ngài vẫn sẽ không được phép cử hành Thánh lễ.

Kể từ khi Đức Hồng Y bị bỏ tù và bị biệt giam vào tháng Hai, Nhà tù Lượng giá Melbourne, nơi ngài bị giam, đã cấm vị cựu bộ trưởng Văn Phòng Kinh tế của Vatican cử hành Thánh lễ.



Vẫn chưa rõ liệu ngài có được thường xuyên rước lễ hay không, mặc dù một nguồn tin cho biết ngài đã có thể làm như vậy, “nhưng không nhất thiết vào Chúa Nhật”. Nguồn tin cho biết, Đức Hồng Y vẫn còn “là một khuôn mặt bị ghét rất nhiều ở đây, đó là lý do tại sao không có vấn đề ngài được cử hành thánh lễ”.

Đức Hồng Y mỗi tuần được phép tiếp một vị khách chính thức và một nguồn

tin thân cận với Đức Hồng Y, không muốn nêu tên, đã nói với Tờ Register rằng ngài nhận được sự “hỗ trợ rất lớn” của một nữ tu, trong khi một nguồn khác, một người bạn của Đức Hồng Y, nói “phòng giam của ngài rất nhỏ và ngài chỉ được phép có năm cuốn sách”.

Người bạn, người cho biết Đức Hồng Y nhận được hàng ngàn lá thư và thiệp Giáng sinh hỗ trợ, được ngài cố gắng trả lời, nói với tờ Register rằng một số người ủng hộ hy vọng sẽ hát thánh ca Giáng Sinh ở bên ngoài phòng giam của ngài vào đêm Giáng sinh.

Như mọi người đã biết Đức Hồng Y Pell đang thụ án sáu năm tù sau khi bị kết án vào tháng 12 năm ngoái về năm tội danh lạm dụng tình dục hai nam ca viên lúc làm tổng giám mục Melbourne sau Thánh lễ Chúa Nhật tại Nhà thờ Thánh Patrick của thành phố năm 1996 và 1997.

Nạn nhân thứ hai bị cáo buộc đã chết vì dùng *heroin* quá liều vào năm 2014, và đã phủ nhận nhiều lần rằng Đức Hồng Y Pell đã lạm dụng anh ta. Người khiếu nại còn sống, mà lời khai không được chứng thực nhưng đã được bồi thẩm đoàn duy nhất dựa vào để kết án Đức Hồng Y, vẫn chưa được nhận diện công khai, nhưng theo một số nguồn tin theo dõi sát vụ án, được cho là cũng bị nghiện ma túy.

Tòa án Úc cấm nhóm bào chữa cho Đức Hồng Y Pell không được đặt câu hỏi về tính khả tín của người khiếu nại, người mà theo chánh án kháng cáo Mark Weinberg, đã thay đổi câu chuyện của ông ta “nhiều lần”.

Đức Hồng Y luôn phản đối mạnh mẽ sự vô tội của mình và tháng trước, hai thẩm phán Tòa án tối cao đã chuyển đơn của Đức Hồng Y xin phép đặc biệt để kháng án lên toàn bộ các chánh án của Tòa án Tối cao.

Các luật sư của Đức Hồng Y đã lập luận thành công rằng tòa án phúc thẩm cấp thấp đã phạm nhiều sai lầm trong quyết định của họ vào tháng 8 để giữ nguyên bản án của ngài - một quyết định không được hỗ trợ của chánh án bất đồng Weinberg. Phiên xét xử của Tòa án tối cao dự kiến sẽ diễn ra vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm tới.

Nghi ngờ ngày càng tăng

Trong khi đó, một hợp xướng công luận nghi ngờ một cách nghiêm túc đối với bản án của Đức Hồng Y Pell, đang ngày một gia tăng. Nhà báo Keith Windschuttle đã thực hiện một cuộc nghiên cứu cho thấy bản án ấy không thể khả hữu vì chuỗi thời gian (timeline) của người khiếu nại đưa ra, trong khi bằng chứng khác đã xuất hiện để hỗ trợ Đức Hồng Y, bao gồm hai phụ nữ từng làm việc tại nhà thờ chính tòa và nói với CNA vào tháng trước rằng họ tin rằng những cáo buộc này là “không thể có được”. Mà họ cũng không được mời để đưa ra bằng chứng tại các phiên xử.

Cả những người khác cũng đã xuất hiện để bênh vực Đức Hồng Y.

Một nhà bình luận có bút danh Lushington Brady trên tờ *The BFD*, một nhật báo hàng đầu của New Zealand, viết vào ngày 13 tháng 12, “Tôi không phải là người Công Giáo. Tôi ghê tởm ấu dâm. Tôi không đặc biệt say mê George Pell. Tuy nhiên, tôi không thể thoát khỏi cảm giác khó chịu rằng cuộc hoài thai công lý nghiêm trọng nhất ở Úc kể từ vụ Chamberlains đã diễn ra trong vụ án của Pell”.

Brady, người đã đề cập đến trường hợp của Lindy Chamberlain, một bà mẹ gốc New Zealand đã bị bỏ tù ở Úc vào năm 1980 vì tội giết đứa con thơ mình, nói thêm rằng “các chuyên gia pháp lý từ mọi phía đều đã công khai kinh ngạc về những gì họ coi là một trò đùa nhại công lý trắng trợn”.

Luật sư hưu trí không phải là người Công Giáo Anthony Charles Smith đã viết vào ngày 16 tháng 11 rằng ông “rất bối rối” vì vụ án, một vụ án thiếu chứng cứ “làm tôi đau cả bụng”. Ông nói thêm rằng những cáo buộc chống lại Đức Hồng Y chỉ đáng được các công tố viên có khả năng và giàu kinh nghiệm trong các thập niên 1980 và 1990 dành cho ít phút để xem xét.

Và giống như cựu Bộ trưởng Lao động Peter Baldwin, Smith đã so sánh trường hợp này với Carl Beech, người gần đây đã bị bỏ tù 8 năm vì đã đưa ra những lời buộc tội không được chứng minh đối với các nhân vật nổi tiếng của Anh, nhưng không phải trước khi danh tiếng của họ đã bị hủy hoại.

Smith nói rằng vì hoàn cảnh, Đức Hồng Y Pell “có rất ít triển vọng được xét xử công bằng trước một bồi thẩm đoàn”, và ông nói thêm rằng ông “đã không bao giờ nhìn thấy một minh họa rõ ràng về một cuộc tiền phán xử nào hơn cuộc đã được chứng tỏ ở đó”.

Tâm lý bầy hùa (mob mentality)?

Những tiếng nói có tính phê phán trên tiếp nối Greg Barns, một luật sư kiêm nhà tranh đấu cánh tả, người đã viết hồi tháng 3 rằng vụ án Đức Hồng Y Pell có đặc điểm của một sự “ngu dốt đáng sợ” của hệ thống pháp luật Úc, một “chủ nghĩa duy hiệu thắng” về phía một số phương tiện truyền thông, những người vốn theo đuổi Đức Hồng Y Pell trong nhiều năm, và một thứ “đám đông bầy hùa” (lynch mob) la hét đòi “máu Đức Hồng Y”, điều mà Barns gọi là “thật đáng sợ”.

Cái nào trạng “hội đồng” như thế đã lại hiển thị một lần nữa vào đầu tháng này khi cựu Thủ tướng Úc Tony Abbott bị thủ hiến bang Victoria, Daniel Andrews, phỉ báng vì đã đến thăm Đức Hồng Y trong tù. Andrews, một người Công Giáo, nói rằng, “Thật xấu hổ, tuyệt đối đáng xấu hổ”. Ông ta còn nói thêm rằng Abbott nên xin lỗi. Tin tức về chuyến thăm đã bị rò rỉ với báo chí bởi một trong những lính canh tù.

Tri nhận ngày càng tăng về sự bất công đã khiến một trong những người bạn của Đức Hồng Y nhận xét: “Nay liệu ta có thể bắt đầu la to từ các mái nhà, ‘hãy trả tự do cho Đức Hồng Y Pell!’”

Các câu hỏi về một hệ thống tư pháp gây thiệt hại (prejudicial) ở Victoria liên quan đến tham nhũng nội bộ hiện đang được đặt ra có thể giúp trả lời một vài điều không thể lường được về việc làm thế nào Đức Hồng Y có thể bị bỏ tù chỉ dựa vào quá ít bằng chứng.

Một cuộc trao đổi email được công bố vào tuần trước cho thấy vào năm 2014, các thành viên của sở cảnh sát Victoria, đã tìm cách sử dụng các cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell để đánh lạc hướng một vụ tai tiếng ảnh hưởng đến sở này.

Vụ tai tiếng liên quan đến luật sư bào chữa hình sự Nicola Gobbo, người được cảnh sát Victoria tuyển dụng để làm người chỉ điểm chống lại các thành viên của tập đoàn tội phạm Ndrangheta Calabrian mà cô vốn đại diện cho (xem *Cảnh sát Victoria: cuộc điều tra Đức Hồng Y Pell nhằm mục đích đánh lạc chú ý của người dân đối với tai tiếng lớn của cảnh sát* tại <http://www.vietcatholic.net/News/Html/253654.htm>.)

Mối liên hệ giữa *mafia* Ý và Úc có một lịch sử tương đối dài từ những năm 1950 và tiếp tục cho đến ngày nay.

46. Tòa án Tối cao Úc họp trong hai ngày để quyết định có xử vụ kháng án của Đức Hồng Y Pell hay không

Vũ Văn An
10/Mar/2020

Theo ký giả Chip Le Grand của tờ Sydney Morning Herald, hôm nay, ngày 11 tháng 3, toàn bộ Tối Cao Pháp Viện Úc sẽ tiến hành phiên tòa để quyết định có chấp nhận đơn kháng án của Đức Hồng Y Pell hay không.

Theo ký giả này, nếu các luật sư của Đức Hồng Y đúng, thì tội danh, danh tiếng và di sản của vị giáo phẩm hiện còn sống gây ảnh hưởng nhiều nhất của Úc sẽ được quyết định trong 6 phút.

Trong lập luận cuối cùng đệ nạp để chuẩn bị cho phiên tòa hôm nay, nhóm luật sư của Đức Hồng Y Pell trình bày với tòa sự hoài nghi lớn nhất hiện đang lơ lửng trên bản án kết Đức Hồng Y tội xâm phạm tình dục trẻ em.



Tượng Chịu nạn, đang ở đâu?

Sau khi cử hành Thánh Lễ Chúa Nhật Long Trọng tại Nhà Thờ Chính Tòa Melbourne, liệu Đức Hồng Y có ở một mình tại phòng áo của các linh mục với hai cậu bé ca viên trong vòng 5 cho tới 6 phút cần để tấn công họ không?

Và khi việc lạm dụng trắng trợn lòng tin ấy xảy ra, 7 cậu giúp lễ, lúc kết thúc Thánh Lễ, thường đi vào phòng áo để cúi đầu chào

Các câu hỏi trên rất ít đáng kể đối với bất cứ ai không quen thuộc với các tập quán phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo. Nhưng câu hỏi sau đây cũng đã đi vào tâm điểm vấn đề chính trước Tối Cao Pháp Viện Úc: liệu bồi thẩm đoàn có rộng đường (open), dựa vào toàn bộ bằng chứng, để thấy Đức Hồng Y Pell có tội hay không.

Theo ký giả này, có 3 kết quả có thể có:

Thứ nhất, Tòa có thể bác bỏ đơn kháng án.

Tháng 11 năm ngoái, hai thành viên mới nhất của Tòa là Chánh án James Edelman và chánh án Michelle Gordon, đã chuyển việc quyết định đối với đơn kháng án lên toàn bộ Tòa Án. Điều này có nghĩa, dù đã soạn sẵn lịch để xử lý vụ của Đức Hồng Y Pell, Tòa vẫn chưa quyết định liệu có chấp nhận đơn kháng án hay không.

Kết quả thứ hai có thể có là: chấp nhận xét đơn kháng án nhưng bác bỏ chính kháng án. Trong cả hai trường hợp này, Đức Hồng Y Pell sẽ tiếp tục là một phạm nhân phạm tội lạm dụng tình dục trẻ em và tiếp tục ngồi hết hạn tù 3 năm 8 tháng.

Giáo sư luật Đại Học La Trobe, Patrick Keyzer, một cựu phụ tá của cựu trưởng chánh án Tòa Án Tối Cao Gerard Brennan, tin rằng đó là kết quả rất có thể có trong dịp này.

Ông nói với tờ The Age và tờ The Sydney Morning Herald rằng dù vụ này đụng tới một người rất quan trọng và phán quyết có gây tai tiếng, nhưng nó vẫn là vụ án do bồi thẩm đoàn quyết định tội trạng, trong đó, tòa phúc thẩm không thấy có lý do luật lệ nào để nghi vấn quyết định ấy.

Ông nói thêm: có hàng trăm phiên xử bồi bồi thẩm đoàn ở Úc hàng năm. “Chúng ta duy trì truyền thống xử án bằng bồi thẩm đoàn trong nhiều thẩm quyền tài phán đối với nhiều loại phiên xử vì hiện có niềm tin mạnh mẽ cho rằng người dân có vai trò đáng kể để đóng trong việc lượng định tội phạm”

Giáo sư Keyzer, tuy vậy, thừa nhận “sự bất đồng đáng kể” của Chánh Án Tòa Án Tối Cao Victoria Mark Weinberg, một nhà luật học đầy kinh nghiệm về luật hình sự, người đã trình bày rõ ràng với các đồng nghiệp tại Tòa Phúc Thẩm rằng một bất công khủng khiếp có thể đã diễn ra.

Matt Collins, QC, nguyên chủ tịch Hội Đồng Luật Sư Victoria, nói rằng các luận điểm trước Tòa Án Tối Cao tập chú vào các cách tiếp cận khác nhau được các chánh án Ferguson và Maxwell của Tòa Phúc Thẩm Victoria sử dụng để đạt tới phán quyết đa số của họ và chánh án Weinberg dùng lên khuôn cho sự bất đồng của ông.

Ông Collins nói rằng Ferguson và Maxwell “cho hay nếu có khả thể để bồi thẩm đoàn hài lòng, quá sự hoài nghi hợp lý, thì lời kết tội phải được duy trì. Còn chánh án Weinberg thì lượng giá lại mọi sự kiện và tự hỏi liệu bồi thẩm đoàn có nên hài lòng hay không”.

Kết quả có thể có thứ ba là Tối Cao Pháp Viện chấp nhận xét đơn kháng án và hủy bỏ việc kết án Đức Hồng Y Pell.

Le Grand cho rằng không ai hy vọng điều trên xảy ra cho đến hôm nay nhưng nếu xảy ra, Đức Hồng Y Pell sẽ không ở đó để chứng kiến. Ngài đang bị giam tại đơn vị an ninh cao của

Nhà Tù Barwon, nơi giam các tù nhân khét tiếng.

Có thể được trắng án

Trong khi ấy, David Marr (xem *The word is George Pell will walk free... but first the high court must have its say*) người vốn không ưa gì Đức Hồng Y Pell, cho hay rất có thể Đức Hồng Y Pell được trắng án: “Vào hôm thứ Tư, tòa sẽ ngồi để phán quyết số phận của Pell. Lập luận luật pháp sẽ đầy cộm, nhưng các quan sát viên vụ án nghĩ ông ta vẫn có thể được trắng án”.

Marr cho rằng các cuộc tấn công tình dục trẻ em đã lâu năm tạo nên các vụ án khó khăn. Các sự kiện thường kỳ lạ. Quá thông thường là không có bằng chứng làm vững thêm (corroborating) và lời lẽ người tố cáo đơn thuần đo sức với các bác bỏ của bị cáo. Các phiên tòa này có tính thử nghiệm luật hình sự.

Nhưng Marr cho hay người tố cáo Pell rõ ràng thuyết phục được người ta: ít nhất là cảnh sát và công tố viện Victoria, bồi thẩm đoàn và 2 chánh án phúc thẩm.

Dĩ nhiên, các luật sư của Pell không đồng ý. Họ cho rằng bồi thẩm đoàn và tòa phúc thẩm bị “swept away” (cuốn hút) bởi người tố cáo Đức Hồng Y đến nỗi đã coi thường bằng chứng của những người ủng hộ Đức Hồng Y.

Lập luận của họ là “tin người tố cáo ‘có tính thuyết phục’, tự nó, không đồng nghĩa với việc loại bỏ sự hoài nghi hợp lý”. Đối với họ, chứng từ của hơn 20 nhân chứng không đủ “một cơ hội thực tiễn” nào để ngài tấn công 2 bé trai sau thánh lễ long trọng tại Nhà Thờ St Patrick hồi tháng 12 năm 1996.

Luật sư Walker của Đức Hồng Y Pell cho rằng trong thực tế, phương thức của tòa phúc thẩm Victoria đòi “Đức Hồng Y Pell phải thiết lập sự vô tội thực sự, chứ không hẳn chỉ nói đến hoài nghi, ngõ hầu phản công ấn tượng tốt đẹp về lòng thành thực của người tố cáo được đa số ủng hộ. Đây là việc đảo ngược gánh nặng và tiêu chuẩn chứng cứ”.

Nhưng công tố viện không đồng ý, họ bảo tòa phúc thẩm không xử theo phương thức ấy mà hoàn toàn chính thống trong việc khảo sát bằng chứng: “Việc cẩn thận khảo sát mọi bằng chứng cho thấy ‘các bất cái nhiên’ mà Pell dựa vào, thực ra, không bất cái nhiên chút nào”.

Marr cho hay, gần đây, Tòa Án Tối Cao lưu tâm đến chính bằng chứng. Trong các phiên xử Pell, hai bên đều đồng ý số phận của ngài chỉ có thể được quyết định bằng cách xét đến mọi bằng chứng. Nhưng bên này luôn tố cáo bên kia không làm như thế.

Marr cũng đề cập đến diễn trình 2 bước trong phán quyết của Chánh Án Weinberg: Trước nhất khảo sát bằng chứng. Sau đó, nếu việc này khiến ông hoài nghi Đức Hồng Y Pell có tội, ông sẽ đặt câu hỏi: có điều gì trong kinh nghiệm của bồi thẩm đoàn có thể giải thích tại sao họ đã bỏ ngoài tai các hoài nghi này.

Công tố viện không đồng ý như thế. Họ bảo: câu hỏi của các quan tòa không nên là “tôi có nghĩ Pell có tội hay không” mà là việc đánh giá độc lập của họ đối với “toàn bộ bằng chứng” có “rộng đường cho bồi thẩm đoàn” thấy Pell có phạm các tội ác này hay không.

Marr lặp lại rằng Tòa Án Tối Cao Úc sẽ tập chú vào các bằng chứng. Và không lạ nếu Đức

Hồng Y Pell được tự do. Marr trích dẫn vụ gần đây, Tòa Án Tối Cao đã ra lệnh thả tự do tức khắc cho một cựu cảnh sát viên Queensland đang ngồi tù về tội cố ý đốt nhà và gian lận bảo hiểm sau khi mới nhận được, và bác bỏ, bằng chứng đôi giày bị cháy và vết dầu hỏa. Các chánh án sẽ viết phán quyết sau nhưng họ ra lệnh thả viên cựu cảnh sát ngay tức khắc.

Marr ngạc nhiên trước thái độ của Đức Hồng Y Pell trong suốt diễn trình xử án. Ông viết: “Tôi thắc mắc Pell đã dành bao nhiêu thì giờ trong tù để suy nghĩ về quyết định của ông không đứng trong ‘hộp’ lúc bị xử án? Dĩ nhiên đó là quyền của ông, nhưng hẳn trông ông có vẻ lẩn tránh thể nào đối với các bồi thẩm viên: khuôn mặt đồ sộ ngồi kia lạnh căm, không bác bỏ các lời tố cáo, cũng không để mình bị chất vấn, trong khi kẻ tố cáo mình đưa ra bằng chứng thuyết phục rằng ông, quả tình, hiếp dâm anh ta”.

47. Thông tấn xã Công Giáo CNA tường thuật phiên xử đầu tiên của toàn bộ Tối Cao Pháp Viện Úc về đơn kháng án của Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An
11/Mar/2020

Hôm qua, chúng tôi đã dựa vào bản tin của các tờ báo thế tục tức The Guardian và The Sydney Morning Herald để đưa tin về phiên xử đơn kháng án của Đức Hồng Y Pell. Nay xin dựa vào Hãng tin Công Giáo CNA để tường trình cùng một sự việc.

Bản tin ngày 11 tháng 3 của CNA bắt đầu bằng cách loan tin: Trong khi các luật sư lập luận bên trong, hơn 100 người Công Giáo Việt Nam đã xếp hàng dọc theo lối vào Tối Cao Pháp Viện, cầu nguyện và hát thánh ca, nhằm bày tỏ sự ủng hộ của họ đối với Đức Hồng Y Pell.



Sau đó, hãng này cho hay: Nhóm pháp lý của Đức Hồng Y George Pell đã đưa ra lý lẽ của họ để kháng cáo trước Tòa án Tối cao Úc vào hôm Thứ tư.

Đức Hồng Y Pell vẫn ở trong phòng giam của mình, không được phép tham dự phiên xử, trong khi các luật sư của ngài trình bày các lập luận trước bảy thẩm phán của tòa án ở Canberra ngày 11 tháng 3.

Đức Hồng Y Pell đang tìm cách kháng cáo quyết định chia rẽ 2-1 của Tòa phúc thẩm Victoria, một quyết định đã duy trì bản án năm 2018 của ngài về năm tội lạm dụng tình dục trẻ em trong hai trường hợp riêng biệt.

Bret Walker, luật sư trưởng của Đức Hồng Y Pell, người đã phải đương đầu với các câu hỏi từ các thẩm phán suốt năm giờ khi ông trình bày các lập luận bên vực Đức Hồng Y Pell. Walker đã phác thảo lý lẽ kháng cáo dựa trên các phát hiện của Chánh án Mark Weinberg, người có ý kiến bất đồng vào tháng 8; ý kiến của vị Chánh án này cho thấy Đức Hồng Y đã bị kết án dựa trên bằng chứng của một người được coi là nạn nhân duy nhất, bất chấp lời khai bào chữa của 20 nhân chứng, và bồi thẩm đoàn không thể tìm thấy ngài có tội mà lại không

có sự nghi ngờ hợp lý.

Trong khi các luật sư tranh luận bên trong, hơn 100 người Công Giáo Việt Nam dàn hàng ở lối vào Tòa án tối cao, cầu nguyện và hát thánh ca, và nhằm thể hiện sự ủng hộ của họ đối với Đức Hồng Y Pell. Những người biểu tình cho biết họ đã đi bằng xe buýt từ Sydney, khởi hành lúc bình minh từ nhà của họ.

Nhiều thành viên của cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại Úc vẫn ủng hộ Đức Hồng Y Pell trong suốt phiên tòa xử ngài và kháng cáo, trích dẫn gương sáng của Đức Hồng Y Phanxicô Xavier Nguyễn Văn Thuận, người bị chính quyền Cộng sản ở Việt Nam giam cầm trong 13 năm, 9 năm trong số này bị biệt giam. Đức Hồng Y Pell và Đức Hồng Y Thuận là bạn thân cho đến khi Đức Hồng Y Thuận qua đời năm 2002. Đức Hồng Y Pell từng tiếp đón Đức Hồng Y Thuận lúc làm tổng giám mục Sydney và Melbourne.

Walker đã phác thảo bốn dòng lập luận khác nhau, bắt đầu bằng lập luận hậu cần về việc Đức Hồng Y Pell bị cáo buộc tấn công tình dục năm 1996 đối với hai ca viên thiếu niên ở Nhà thờ Chính tòa Melbourne. Đức Hồng Y Pell bị kết án vì đã thực hiện các hành vi tấn công tình dục cùng một lúc hai cậu trai ca viên trong năm đến sáu phút trong phòng áo nhà thờ chính tòa, trong khi ngài vẫn còn mặc đầy đủ phẩm phục sau Thánh lễ. Walker cho rằng điều đó thực tế là không thể xảy ra.

Sau đó, luật sư nhấn mạnh lời khai từ nhiều nhân chứng nhằm cung cấp bằng chứng ngoại phạm cho Đức Hồng Y Pell trong thời gian vụ tấn công được cho là đã xảy ra, và lưu ý rằng phòng áo là “một tổ ong đang hoạt động” tại thời điểm tấn công.

Cuối cùng, Walker đã chỉ ra các thay đổi và bất nhất trong tường thuật của nhân chứng kiêm tố cáo viên duy nhất trong việc đưa ra bằng chứng chống lại Hồng Y Pell. Người được coi là nạn nhân thứ hai đã chết vào năm 2014, trước khi phiên xử bắt đầu; trước khi chết, anh nói với mẹ mình rằng anh không phải là nạn nhân bị lạm dụng tình dục.

Lý lẽ kháng cáo của Hồng Y Pell là: khi xem xét tính không đáng tin cậy của nhân chứng duy nhất chống lại ngài, kết hợp với lời khai của rất nhiều nhân chứng bên vực Đức Hồng Y Pell và mức độ cao của tính bất cái nhiên qua đó Pell có thể đã thực hiện các vụ tấn công như mô tả, bồi thẩm đoàn ban đầu không thể bị thuyết phục ngoài sự nghi ngờ hợp lý về tội lỗi của Đức Hồng Y.

Walker lập luận hôm thứ Tư rằng Tòa án phúc thẩm ở Victoria đáng lẽ nên thấy rằng sự nghi ngờ hợp lý không thể, và thực sự không, bị bồi thẩm đoàn loại trừ trong quyết định kết án của họ.

Walker bị Thẩm phán Virginia Bell thẩm vấn về sự liên quan của tính đáng tin cậy nơi người tố cáo ở giai đoạn kháng cáo; bà lưu ý rằng Tòa án tối cao không có nhiệm vụ xác định liệu bồi thẩm đoàn có nên tin anh ta hay không. Walker trả lời rằng điều cho là tính đáng tin cậy của người tố cáo không phải là vấn đề, mà là người tố cáo và nhân chứng ủng hộ bên bào chữa trình bày các trình thuật mâu thuẫn nhau, điều này tạo ra sự nghi ngờ hợp lý.

Bằng chứng của Đức Ông Charles Portelli đã được nhấn mạnh với các thẩm phán. Walker nói rằng vị linh mục này làm chứng rằng Đức Hồng Y Pell thường có thói quen đứng bên ngoài cửa nhà thờ để chào đón người Công Giáo sau Thánh lễ, và điều này đã không bị thách thức tại phiên tòa, tạo ra ít nhất khả thể hợp lý này là Đức Hồng Y Pell không có mặt tại hiện

trường của vụ cho là tấn công.

Đức Hồng Y Pell đã ở tù hơn một năm nay vì bản án sáu năm của ngài. Ngài phải thi hành ít nhất ba năm và tám tháng trước khi đủ điều kiện để nộp đơn xin tạm tha (parole).

Đức Hồng Y 78 tuổi đã duy trì sự vô tội của mình trong suốt quá trình xét xử và kháng cáo. Luật sư bào chữa của ngài đã lấy làm tâm điểm lập luận rằng các điều được cho là tội phạm, trong những hoàn cảnh này, “đơn thuần là điều bất khả”.

Tòa án tối cao ở Canberra là đường kháng cáo cuối cùng của Đức Hồng Y Pell.

Sau giờ nghỉ trưa, Walker tiếp tục bài thuyết trình của mình, với các thẩm phán đặt câu hỏi về bản chất của các lễ phục mà Hồng Y Pell đang mặc vào thời điểm vụ tấn công, bao gồm cả chiếc dây lưng thắt nút, dây khăn quàng cổ, áo alba và chiếc micro mà Đức Hồng Y Pell mặc dưới chiếc áo lễ (chasuble), những phẩm phục mà Đức Hồng Y phải loay hoay điều động cùng lúc với việc tấn công hai thiếu niên.

Luật sư cũng phác thảo những khác biệt về ngày giờ mà nạn nhân trình bày trong diễn trình truy tố.

Các công tố viên ban đầu buộc tội rằng vụ tấn công có thể đã xảy ra vào khoảng thời gian giữa biên cố Đức Hồng Y Pell được đặt làm tổng giám mục vào tháng 8 năm 1996 và cuối tháng 12 cùng năm, nhưng trong các bằng chứng tại phiên xử chỉ để lại hai ngày để bồi thẩm đoàn xem xét: ngày 15 hoặc 22 tháng 12 năm 1996, hai lần đầu tiên khi Đức Hồng Y Pell cử hành Thánh lễ Chúa Nhật tại nhà thờ chính tòa.

Walker đã lập luận rằng trong phiên kháng án trước Tòa phúc thẩm ở Victoria, ngày đưa ra cho vụ coi là tấn công lần thứ hai thậm chí không được hỗ trợ bởi lời khai của nạn nhân và đã được chọn đơn thuần như “lần sau khi công tố viên có thể cho rằng tổng giám mục có mặt trong thánh lễ Chúa Nhật tại nhà thờ chính tòa”.

Trước phiên xử của Tòa án tối cao vào thứ Tư, Walker nhấn mạnh việc cảnh sát đã không phỏng vấn các nhân chứng quan trọng, bao gồm vị linh mục đã đồng tế với Đức Hồng Y Pell tại thời điểm của vụ cho là tấn công lần thứ hai, trong đó nạn nhân được cho là bị đẩy vào tường nhà thờ và bị Đức Hồng Y Pell mò mẫm.

Walker nói “Chỉ có điều có rất nhiều nét trong trình thuật của người khiếu nại có thể bị loại bỏ, mà không có vị quan sát phúc thẩm nào coi nó là cần thiết... mà bồi thẩm đoàn hẳn phải có sự nghi ngờ hợp lý”.

Tòa án tối cao sẽ tiếp tục nghe các lập luận vào hôm thứ Năm, trước khi quyết định ủng hộ hoặc chống lại đơn xin của Hồng Y Pell để kháng cáo. Các thẩm phán có thể đưa ra quyết định của họ vào ngày mai, hoặc lưu phán quyết cho đến một ngày sau đó.

Xuyên suốt phiên tòa xét xử và kháng cáo của Đức Hồng Y Pell, Tòa Thánh đã đưa ra nhiều tuyên bố bày tỏ sự tin tưởng vào hệ thống tư pháp Úc và nêu bật quyền của Đức Hồng Y Pell được thực hiện mọi cơ hội để kháng cáo.

Sau việc bác bỏ kháng cáo của Đức Hồng Y Pell tại Victoria vào tháng 8 năm 2019, Matteo Bruni, giám đốc phòng báo chí Tòa Thánh đã đưa ra một tuyên bố chính thức nói rằng “vì vụ kiện tiếp tục khai triển, Tòa Thánh nhắc lại rằng Đức Hồng Y luôn duy trì sự vô tội của ngài

trong suốt diễn trình xét xử và ngài có quyền kháng cáo lên Tòa án tối cao”.

Đức Hồng Y Pell dự kiến sẽ đương đầu với một diễn trình giáo luật ở Rôma sau khi vụ án của ngài hoàn tất giai đoạn cuối cùng tại Úc. Nếu bị tòa án giáo luật kết án tội lạm dụng tình dục trẻ em, thì Đức Hồng Y gần như chắc chắn sẽ bị hoàn tục.

Đức Hồng Y Pell hiện bị giam trong Nhà tù Barwon, một nhà tù an ninh tối đa phía tây nam Melbourne.

Giáo Dân Công Giáo VN Hỗ Trợ Phiên Tòa Cuối Cùng Của Đức Hồng Y George Pell Tại Thủ Đô Canberra Australia.

Nguyễn Vy Túy / Diệp Hải Dung

11/Mar/2020

Gần 200 người mà đại đa số là các Giáo dân Công Giáo Việt Nam tại Úc châu đã có mặt trước tiền đình Tòa án Tối cao tại Canberra vào sáng ngày hôm nay, Thứ Tư 11/03/2020 với mục đích Cầu nguyện và Hỗ trợ tinh thần cho Đức Hồng Y George Pell - người đang bị giam giữ tại một nhà lao ở tiểu bang Victoria, với bản án 6 năm tù về tội “xâm phạm tình dục trẻ vị thành niên”.

Xem Hình

Đây là cơ hội cuối cùng mà ĐHY George Pell đòi hỏi công lý cho mình, dưới sự xem xét lại tiến trình xử án mà tòa trước đã đưa ra - và được đặt dưới sự quyết định của 7 thẩm phán danh tiếng nhất nước Úc, bao gồm 3 nữ và 4 nam.



Nếu nhóm Trạng sư của ngài không thành công trong lần kháng án cuối cùng này, thì bản án trước đó vẫn phải thi hành, với thời hạn 6 năm tù (trong đó Ngài phải thụ án ít nhất 3 năm, 8 tháng). Với tuổi già sức yếu, nhiều người tin rằng ĐHY sẽ không chịu nổi những áp lực về mặt tinh thần của bản án, cũng như

khó có thể sống sót đến thời hạn được xin giảm án.

Chính vì tin vào sự vô tội của Ngài, khi những bằng chứng đưa ra để buộc tội Ngài không mấy thuyết phục. Một nhóm Giáo dân Công Giáo Việt Nam tại Úc, muốn làm một hành động cụ thể, trong tầm tay, để nhớ đến công ơn của một vị chủ chăn đang vướng vào vòng lao lý.

Bởi vì những nhóm chống đối Ngài, mệnh danh dưới nhiều chiêu bài và mục đích đã thường xuyên xuất hiện trước Tòa để gây áp lực lên vụ xử án. Vậy tại sao những người tin tưởng vào sự vô tội của Ngài lại không làm một việc tương tự?

Với gần 200 người giương cao tượng Chúa Chịu Nạn, hát Thánh Ca và Cầu Nguyện trước Tòa án, đã gây một sự ngạc nhiên lớn cho giới truyền thông Úc. Bởi từ trước đến nay, chưa bao giờ có một nhóm người nào ủng hộ ĐHY George Pell mạnh mẽ đến như thế, xuất hiện tại tòa án.

Đặc biệt đoàn biểu tình còn có sự tham dự của Thượng tọa Thích Phước Long, mặc áo cà sa vàng nổi bật giữa đoàn người. Trong phần phát biểu của mình nhà sư này nói rằng, ông tin vào sự vô tội của Đức Hồng Y George Pell, và sẵn sàng vào tù thể nếu được tòa chấp thuận.

Thượng tọa Thích Phước Long cũng gây sự chú ý với giới truyền thông Úc, khi cởi áo phản đối một người la lối chửi bới trước đoàn biểu tình, và ông nói rằng: “Nước Úc đã bị bôi bẩn bởi những phần tử nhạo báng Tôn giáo”.

Để quấy phá hình ảnh đẹp của đoàn, nhóm đồng tính luyện ái và chống đối Giáo Hội đã đưa những người mang hình ảnh và loa đến khiêu khích trước đoàn biểu tình, bằng những lời lẽ lăng mạ Đức Hồng Y. Nhưng với tinh thần ôn hòa và bất bạo động, đoàn giáo dân Việt đã dùng tiếng hát và lời cầu kinh để át giọng những người chống phá có mục đích này.

Thấy không thể phát đi những lời chống báng Giáo hội và ĐHY George Pell một cách hữu hiệu, nhóm này đã quay trở lại với loa đeo trên người để khiêu khích đoàn biểu tình thêm một lần nữa, khiến cảnh sát phải can thiệp và yêu cầu người này không được tiến gần đến đoàn biểu tình.



Đặc Một bản Thông cáo Báo chí của “Nhóm Giáo Hữu Công Lý và Hòa Bình tại NSW” được phát ra cho giới truyền thông Úc có đoạn:

“Chúng tôi, các tín hữu thuộc nhiều Tôn Giáo khác nhau tại Úc châu có mặt tại tiền đình Tối Cao Pháp viện tại Canberra ngày Thứ Tư 11.3.2020

nhằm mục đích:

Muốn thấy Công Lý và Sự Thật được thể hiện một cách sáng tỏ và công bình qua phiên xử cuối cùng.

-Cầu nguyện cho những người liên quan đến vụ xử án được sự vững tin và chính trực để ra những phán quyết chính đáng.

-Gửi một thông điệp bình an đến Đức Hồng Y George Pell, để Ngài biết lúc nào chúng tôi cũng cầu nguyện cho Ngài, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

-và cuối cùng, chúng tôi hoàn toàn tin tưởng và phó thác vào sự quan phòng và thương yêu của Thiên Chúa”.

Được biết, nhóm Giáo dân kể trên đáng lẽ còn có sự tham dự của mấy trăm người khác, nhưng vì dịch cúm Corona đe dọa, và là ngày làm việc, nên nhiều người đã chọn việc ở nhà để cầu nguyện. Tuy nhiên sự có mặt của gần 200 người cũng đã là một thành quả lớn lao, khi tất cả các hãng thông tấn và đài truyền hình của Úc đều loan tin về cuộc biểu tình Cầu Nguyện và đòi Công Lý được thực thi này. Đã có ít nhất 2 nhật báo lớn của Úc đã loan tải tin này lên trang nhất, và 5 đài ti-vi đã trực tiếp truyền đi các hình ảnh đẹp này trong bản tin chiều cùng ngày.

Trong khi đoàn biểu tình phát biểu, cầu nguyện, và hát Thánh Ca bên ngoài tòa án, Bác sĩ Vũ Văn Hào, nhà báo Nguyễn Vy Túy và ký giả Thành Quang đã vào bên trong tòa để nghe cuộc tranh luận giữa Trạng sư Bret Walker và 7 vị Thẩm phán. Phía biện hộ cho ĐHY George Pell nói rằng: Các thẩm phán của các phiên tòa trước đã đưa ra những “tuyên đường sai lầm khủng khiếp”, khi chỉ bắt ĐHY phải chứng minh mình không lạm dụng tình dục 2 thiếu niên ca niên, và không màng đến những yếu tố khác, dẫn đến việc tuyên án thiếu căn cứ.

Ông Walker nói hình ảnh Đức TGM George Pell vào năm 1996, đứng trên các bậc thang của nhà thờ St Patrick sau Thánh Lễ Chúa Nhật để chào hỏi giáo dân (và luôn có người đi kèm để phụ giúp) là một tập quán khiến việc lạm dụng ấy không thể nào xảy ra (ngay trong phòng thay áo).



-Các Thẩm Phán đã được trao tài liệu để xem những bằng chứng này có đủ mạnh, để đánh đổ lập luận của một người duy nhất đứng ra (ẩn mặt) để tố cáo ĐHY George Pell, trong khi người thứ nhì trước khi qua đời đã phủ nhận việc mình ĐHY bị lạm dụng tình dục. Cho đến nay phiên tòa kháng án cuối cùng này

đang đặt trọng tâm vào những lời khai qua video của “nạn nhân” duy nhất, để đánh giá lại một lần nữa về sự khả tín. Tuy nhiên một Trọng Sự ngồi xử đã tỏ ý lo ngại về “uy tín của người này” sẽ bị lung lay, và yêu cầu xem xét lại toàn bộ các bằng chứng cho công bằng hơn.

Sau nhiều giờ tranh luận giữa đôi bên. Tòa đã đồng ý tiếp tục cuộc xử án chung kết vào ngày mai Thứ Năm 12.3.2020.

Theo giới Luật gia tại Úc, những kết quả sau đây có thể xảy ra:

-Tòa án Tối cao sẽ bác bỏ việc kháng cáo (y án).

-Tòa cho ĐHY George Pell ra tòa điều trần phiên cuối cùng

-hoặc 7 thẩm phán Tòa án Tối cao sẽ bỏ phiếu để quyết định ĐHY George Pell vô tội và tha bổng.

*Tin Nguyễn Vy Túy

(hình Diệp Hải Dung

48. Cảm tưởng chung thuận lợi về phiên tòa của Tòa Án Tối Cao Úc xử đơn kháng án của Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An
13/Mar/2020

Phiên tòa của Tòa án Tối Cao Úc để quyết định đơn kháng cáo của Đức Hồng Y Pell đã kết thúc sau hai ngày nhóm họp.



Lập luận của hai bên

Ngày đầu tiên dành cho bên bệnh vực. Luật sư Walker, đại diện cho Đức Hồng Y đã trình bày các lý lẽ cho thấy vụ cho là Đức Hồng Y tấn công tình dục hai ca viên là việc không thể xảy ra và các quan tòa phúc thẩm của Melbourne đã quá chú trọng đến thái độ ứng xử của nguyên đơn đến coi nhẹ các chứng cứ khác. Trong trình bày của mình,

Luật sư Walker có đề cập đến việc các quan tòa phúc thẩm đã chịu ảnh hưởng không đúng của cuốn video của nguyên cáo.

Theo Reuters (xem *Australian court hears final appeal by ex-Vatican treasurer Pell*), các thẩm phán đã vặn hỏi luật sư Walker: liệu tòa phúc thẩm có sai hay không khi xem cuốn video thay vì chỉ dựa vào các bản ghi chép.

Luật sư Walker trả lời rằng cuốn video có thể đã dẫn các quan tòa đến chỗ quá tập chú vào tính đáng tin cậy của nguyên cáo và các chứng nhân khác thay vì tập chú vào các vấn đề có thể nêu hoài nghi cho bồi thẩm đoàn.

Ông nói: “nó làm phát sinh nguy hiểm thực sự này là tòa phúc thẩm cứ loay hoay với việc lượng định tính đáng tin cậy cho chính nó, trong khi vấn đề thực sự là... bồi thẩm đoàn có ở vị trí rộng đường tìm thấy tội ngoài sự hoài nghi hợp lý hay không”.

Các thẩm phán cũng hỏi Luật sư Walker: liệu có đúng hay không khi các quan tòa phúc thẩm thử các phẩm phục của Tổng Giám Mục để xem xem chúng có thể được vạch ra như mô tả của nạn nhân tại phiên xử.

Luật sư Walker nói ông thấy không có vấn đề với việc thử ấy.

Tờ The Guardian thì cho hay, trong ngày thứ hai, dành cho công tố, các luật sư của Đức Hồng Y vặn hỏi công tố viên về quyết định coi cuốn video của tòa phúc thẩm thay vì chỉ đọc bản ghi lại bằng chứng của anh ta.

Giám đốc công tố viện, Kerri Judd, trả lời rằng vì nhóm luật sư của Đức Hồng Y Pell nhấn mạnh nhiều đến việc nguyên cáo thiếu tính đáng tin cậy, nên tòa phúc thẩm Victoria được quyền coi cuốn video. Điều ấy không có nghĩa họ nâng nó lên trên các bằng chứng khác, hay

họ không dành tầm quan trọng cho các bằng chứng khác.

Chánh thẩm Susan Kiefel đáp lại rằng cái khó khăn khi các quan tòa phúc thẩm coi cuốn video của nguyên cáo là “...việc lượng định một nhân chứng dựa trên cách xử sự là điều quá chủ quan”.

Chánh thẩm Kiefel nói rằng “rất khó nói được nó [cuốn video của nguyên cáo] ảnh hưởng ra sao một quan tòa phúc thẩm trung gian so với việc đọc bản ghi chép. Chính vì thế, quý vị thực sự không nên làm điều đó [coi cuốn video]... trừ khi có lý do pháp lý (forensic) phải làm thế. Tòa này phải xác định đến mức nào tòa phúc thẩm chịu ảnh hưởng của cuốn video?”

Tờ The Guardian cho hay việc tòa phúc thẩm coi bằng chứng video là điều thường không xảy ra, dù càng ngày việc này càng thông thường hơn vì kỹ thuật năng được sử dụng nhiều hơn. Các tòa phúc thẩm thường được cảnh báo về việc lấn vai trò của bồi thẩm đoàn, và khi chỉ đọc bản ghi chép họ có khả năng hơn trong việc đề các vấn đề thuộc cách xử sự của các nhân chứng cho bồi thẩm đoàn.

Một trong các nhân chứng mà nhóm pháp lý của Đức Hồng Y Pell nói rằng nên làm cho tính khả tín của người khiếu nại bị nghi ngờ và nêu lên sự nghi ngờ hợp lý về việc Pell phạm tội là Đức ông Charles Portelli. Tại phiên tòa, đức ông Portelli đã đưa ra bằng chứng rằng Đức Hồng Y Pell có thông lệ lưu lại ở các bậc thềm phía trước của Nhà thờ Chính tòa Thánh Patrick sau Thánh Lễ long trọng Chúa Nhật để thăm hỏi giáo dân. Nếu đúng như thế, thì ngài không thể ở trong phòng áo các linh mục để lạm dụng hai cậu ca viên.

Nhưng Judd trả lời rằng Portelli không có ký ức chuyên biệt có tính thuyết phục về những gì Pell làm vào những ngày năm 1996 khi vụ vi phạm xảy ra. Portelli thậm chí không thể nhớ liệu ca đoàn diễn hành ở bên trong hay ở bên ngoài để ra khỏi các tòa nhà vào những dịp đó. Bà nói rằng bằng chứng của Portelli không nên được xét trong sự cô lập.

Judd nói: “Khá nhiều ca viên khác và những người khác nói rằng có những dịp ông ấy [Pell] không đứng trên các bậc thềm và tham dự cuộc diễn hành, và các ca viên nhớ đã phải chờ ông ta”.

“Cũng có một số bằng chứng từ các ca viên nói rằng họ đã thấy ông ta trong phòng của ca đoàn khá sớm sau thánh lễ. Vậy, nếu ông ta đứng trên những bậc thềm đó trong một thời gian dài, ông ta sẽ không thể thấy các ca viên đó”.

Thẩm phán Virginia Bell nói với Judd rằng “kháng án buộc phải được phép nếu có thể thiết lập một cách hợp lý rằng Đức Tổng Giám Mục hiện diện ở các bậc thềm phía tây vào lúc người khiếu nại bị xúc phạm”.

Judd trả lời tòa cần xem xét: “toàn diện các bằng chứng, chứ không chỉ dựa vào Portelli, đó là lý do tại sao bằng chứng phụ trợ cực kỳ quan trọng”. Và lại, ký ức của Portelli không nhất thiết đáng dựa vào.

Trong phiên xử, các công tố viên nói với bồi thẩm đoàn rằng các thói quen cần thời gian mới được khai triển, và thói quen chào hỏi giáo dân của Pell ở các bậc thềm phía trước có thể chưa khai triển cho mãi tới một thời gian sau khi được cử làm Tổng Giám Mục Melbourne. Trong khi đó, Đài ABC thì tường trình rằng về vấn đề cuốn video có thể gây ảnh hưởng không thích đáng cho các quan tòa phúc thẩm Victoria, Thẩm Phán Virginia Bell của Tòa án

Tối cao Úc lưu ý Công tố viên Judd tới bài diễn văn kết thúc phiên xử Đức Hồng Y Pell của công tố viện, khi công tố viên mời bồi thẩm đoàn nhớ lại việc nạn nhân nhắm mắt vào hai dịp để nhớ một điều gì đó.

Thẩm phán Bell cho rằng “rất có thể việc coi và thấy người khiếu nại nhắm mắt và nghĩ lại đã khiến bồi thẩm đoàn có ấn tượng là bằng chứng của dấu hiệu nói sự thật”. Nhưng theo bà, nhiều người khác có thể coi việc đó như nạn nhân tạo hoẹt câu trả lời.

Thẩm phán Bell nói thêm “Tôi muốn nói rằng đó là một xem xét chủ quan đến nỗi khó thấy Tòa Phúc Thẩm... có thể được trợ giúp ra sao bởi quan điểm chủ quan của họ đối với các vấn đề có đặc tính đó”.

Judd chỉ còn biết nhấn mạnh rằng nhiên hậu, tính đáng dựa vào và tính đáng tin của nhân chứng “trước hết và chủ yếu” là một vấn đề đối với bồi thẩm đoàn. Nhân vật này còn nói thêm rằng “dù có một số bằng chứng có thể cho thấy sự vô tội, điều này không có nghĩa bồi thẩm đoàn không có khả năng thấy Pell có tội ngoài sự hoài nghi hợp lý”.

Đài ABC cũng nói đến phòng áo của các linh mục. Về vấn đề này, Judd nói với tòa rằng bằng chứng đệ nạp đủ để bồi thẩm đoàn kết tội Pell ngoài sự hoài nghi hợp lý. Bà cho rằng việc nạn nhân biết rõ phòng áo này là bằng chứng chứng minh thêm cho câu truyện của ông ta. Nhưng Thẩm Phán Geoffrey Nettle nêu câu hỏi bằng chứng nào cho thấy nạn nhân ở trong phòng áo ấy.

Judd trả lời: “nhân chứng này đưa bằng chứng quả quyết rằng ông ta chưa ở trong phòng áo ấy trước đó”. Bà bác bỏ ý niệm do bên bệnh vực đưa ra là trước đó, ông ta có thể đã được hướng dẫn đến thăm phòng áo này.

Judd giải thích “Ông ta ở trong phòng đó và ông ta mô tả nó một cách chi tiết đến nỗi nếu điều gì đó xảy ra khi ông ta ở trong phòng đó, nó mãi mãi ghi vào ký ức ông ta không thể tẩy xóa. Đây không phải là nhìn thoáng qua căn phòng. Một điều gì đó quan trọng đã xảy ra trong căn phòng đó”.

Còn về khoảng thời gian để phạm tội, Đài ABC cho hay: vì bị cật vấn, Judd thừa nhận rằng thời gian 5 hay 6 phút, tức khoảng thời gian nói là đã xảy ra vụ lạm dụng, có thể dài hơn!

Tòa Án Tối cao Úc không phán quyết ngay

Tờ The Guardian, ấn bản 12 tháng 3, thì tường thuật rằng Tòa Án Tối Cao Úc không phán quyết về đơn kháng án của Đức Hồng Y Pell sau 2 ngày ngồi nghe hai bên lập luận. Trong khi chờ đợi phán quyết chưa định ngày giờ của họ, họ ra lệnh cho hai bên, trong hai ngày, nạp thêm lý lẽ viết vào những gì trình bày miệng trước tòa.

Sau đó, thuật lại việc Judd thường bị Tòa cật vấn suốt cả buổi. Tờ này cho hay nhiều người dự phiên tòa cho rằng đây là một ngày khó khăn cho công tố viện, nhưng nhiều người khác cho rằng loại cật vấn ấy là chuyện thông thường của một phiên kháng án.

Tờ này cũng thuật lại việc buổi chiều thứ Năm, luật sư Walker nói với tòa rằng công tố viện chỉ biết lo nêu lên khả thể cho rằng một vài biến cố có thể đã xảy ra khiến việc phạm tội đã xảy ra. Điều ấy không đủ để chứng minh ngoài sự hoài nghi hợp lý rằng việc phạm tội đã xảy ra.

Ông cho hay nhiều điển hình cho thấy công tố viện đã can dự vào “mưu toan bất chính và quá mó máy (over-engineering) tạo hoết để làm cho sự việc êm xuôi mà thực ra không êm xuôi”.

Còn về việc Judd nói rằng việc nạn nhân mô tả phòng áo đã củng cố việc ông ta nói sự thật, luật sư Walker trả lời rằng “không có điều gì về việc biết căn phòng đó cho thấy Đức Tổng Giám Mục hẳn phải có mặt ở đó”.

Công tố có vẻ “lung lay”

Hãng tin Associated Press, trong bản tin 12 tháng 3, cho thấy một khía cạnh có vẻ “lung lay” của công tố viện. Dù vẫn đòi bản án được duy trì, nhưng họ nói: nếu có “bề nào” thì xin trả về tòa dưới để xử lại. Nếu không, Tòa nên nghe thêm bằng chứng nữa rồi tự phán quyết liệu có nên duy trì bản án hay không.

Có lẽ vì vậy, theo A.P., giáo sư luật của Đại Học Melbourne, Jeremy Gans, người tham dự phiên tòa, nhận định rằng “đây là một ngày rất tốt cho Pell. Điều nổi bật là các câu hỏi dường như phần lớn hướng về các lập luận ủng hộ lập luận cho rằng Pell được tha bổng chứ không đặc biệt có thiện cảm với công tố viện, với việc thận trọng là luôn khó mà biết được tại sao họ hỏi các câu hỏi đó”.

A.P. cũng tường trình việc hôm thứ Tư, cảnh sát đã kết tội một người đàn ông Melbourne vì đã đe dọa Đức Hồng Y Pell. Ông ta đã được tại ngoại hầu tra để xuất hiện trở lại trước tòa địa phương Melbourne vào ngày 9 tháng Bảy về các tội danh dọa đặt bom chống Đức Hồng Y Pell và 3 tội danh đe dọa sát hại ngài.

Riêng ký giả Edward Pentin của The National Catholic Register thì lạc quan trông thấy khi loan tin các người ủng hộ Đức Hồng Y Pell tràn trề hy vọng ngài sẽ được giải oan.

Ký giả này thuật lại nhận định của Shannon Deery của tờ Herald Sun. Cô này cũng nhận định như giáo sư Gans: “điều thấy từ phiên tòa hôm nay là viễn ảnh thành công của Pell trong việc kháng án khá tốt”. Cô nói thêm tòa “xem ra đứng về phía” bên bệnh vực nhưng “vật lộn” (struggled) với công tố viện.

Pentin cũng cho rằng theo tờ The Australian, Kerri Judd Q.C., trưởng công tố viện Victoria, đã thay đổi đáng kể lập trường của bà ta về bằng chứng then chốt và trình bày một cách nghèo nàn lý lẽ của mình trước Tòa.

Trước nhất là lập trường về khoảng thời gian để phạm tội, như trên đã nói, từ 5,6 phút bà ta đã thay đổi tới một khoảng thời gian dài hơn. Nhưng bà cho rằng các thẩm phán nên bỏ qua chuyện đó, vì có thể có “bất nhất” trong ký ức của nạn nhân về ngày đó. Nhưng như trên đã nói, bà cho rằng dù có bằng chứng cho thấy sự vô tội, bồi thẩm đoàn vẫn có quyền kết tội.

Về phía luật sư Walker, Pentin thuật lại việc ông dựa vào phán quyết của chánh án Weinberg của tòa phúc thẩm Melbourne để trình bày lý lẽ của mình. Ông phê bình tòa phúc thẩm đã dùng “phương thức từng mảnh một” đối với các bằng chứng đệ trình và do đó đã có thể kết luận trong mỗi trường hợp điều ông mô tả là “điều bất khả không bất khả chút nào”. Điều này đã khiến cuộc điều tra đi theo một “con đường sai lầm gây thiệt hại ghê gớm”.

Pentin cũng cho hay John Macauley, người từng giúp lễ cho Đức Hồng Y Pell tại cùng một

nhà thờ chính toà nơi nói đã xảy ra việc phạm pháp, nói với ông hôm thứ Năm rằng ông ta “âm thầm tin tưởng Đức Hồng Y sẽ được trắng án”. Từ Canberra, nơi ông ta và một số bằng hữu của Đức Hồng Y tham dự phiên toà, ông ta nói rằng thật khó tưởng nghĩ bất cứ “bất đồng còn sót lại nào” giữa đa số 7 vị thẩm phán mà một số lớn ít có thiện cảm với Giáo Hội Công Giáo.

Macauley nói ông hy vọng tòa sẽ tái nhóm vào tuần tới “không nguyên chỉ để trắng án Đức Hồng Y Pell mà còn để giải tội (exoneration) một cách vang dội” vì “không có cả thời gian lẫn cơ hội để các vi phạm như được công tố viện quả quyết xảy ra”.

Điều mà không ai nhắc đến là bầu khí lạc quan vốn đã có vào cả mấy phút trước phán quyết chia rẽ 2 chống 1 của tòa Phúc Thẩm Melbourne. Đến nỗi có người đã “hồ hởi” lo chỗ ở cho Đức Hồng Y Pell khi ngài được trắng án. Sự thật đã không như thế. Hy vọng lần này, sự lạc quan có nhiều cơ sở hơn.

49. Tòa án Tối cao Úc sẽ phán quyết vụ kháng án của Đức Hồng Y Pell vào thứ Ba tới

Vũ Văn An
01/Apr/2020

Theo Rod McGuirk của hãng tin A.P., Tòa án Tối cao Úc sẽ ra phán quyết vào tuần tới về việc liệu có lật ngược việc kết án Đức Hồng Y George Pell hay không.



Đức Hồng Y Pell, 78 tuổi, đang bị giam một năm do bản án 6 năm vì bị kết tội lạm dụng tình dục 2 ca viên 13 tuổi tại Nhà Thờ Chính Tòa Melbourne đang khi làm Tổng Giám Mục ở đây cuối thập niên 1990.

Hôm thứ Năm hôm nay, Tòa án Tối cao Úc nói rằng 7 quan tòa của họ sẽ ra phán quyết vào hồi 10

giờ sáng Thứ Ba tới ở thành phố Brisbane. Tòa này đã nghe đơn kháng án của ngài trong 2 ngày 12 và 13 tháng 3.

Phán quyết của Tòa sẽ là cơ hội cuối cùng để vị nguyên bộ trưởng tài chánh của Đức Giáo Hoàng Phanxicô cứu tên tuổi ngài.

Một bồi thẩm đoàn ở toà án địa phương của tiểu bang Victoria đã kết tội Đức Hồng Y Pell về mọi lời buộc tội hồi tháng 12 năm 2018. Hồi tháng 8 năm 2019, Tòa phúc thẩm Victoria đã bác bỏ đơn kháng án của ngài trong phán quyết đa số 2 chọn 1.

Tháng rồi, Bret Walker, luật sư của Đức Hồng Y Pell nói với Tòa án Tối Cao Úc rằng nếu Tòa thấy Tòa Phúc Thẩm Victoria mắc sai lầm khi y án, Đức Hồng Y Pell phải được tuyên bố trắng án.

Công tố viên Kerri Judd thì nói với 7 quan tòa rằng nếu có sự sai lầm, họ nên trả vụ án lại cho

tòa phúc thẩm xử lại told. Nếu không, Tòa án Tối Cao nên nghe thêm bằng chứng và tự quyết định xem liệu có nên y án hay không.

Đức Hồng Y Pell bị kết án chỉ dựa trên lời khai của 1 trong 2 ca viên. Ca viên này nay đang ở tuổi 30 có gia đình đang hoàng.

Anh ta tới cảnh sát lần đầu năm 2015 sau khi ca viên kia chết vì dùng quá liều lượng ma túy ở tuổi 31. Ca viên ấy xác nhận với mẹ là không bị ai lạm dụng tình dục cả. Theo luật tiểu bang, tung tích cả hai ca viên ấy được bảo mật.

Phần lớn phiên xử của Tòa án Tối Cao Úc tập chú vào việc liệu bồi thẩm đoàn có nên có hoài nghi hợp lý về tội trạng của Đức Hồng Y Pell và liệu ngài có đủ thì giờ để lạm dụng tình dục 2 cậu ca viên trong vòng chỉ có 5 đến 6 phút ngay sau Thánh Lễ hay không.

50. Triển vọng thắng kháng án của Đức Hồng Y George Pell theo ý kiến của cựu chủ tịch Hội Đồng Công Dân Toàn Quốc

Vũ Văn An
05/Apr/2020

Hội đồng Công dân Toàn Quốc là một tổ chức dân sự do Bob Santamaria thành lập thập niên 1940 để ngăn chặn Cộng Sản xâm nhập Đảng Lao Động Úc. Hiện họ có tờ báo hàng tuần tên là News Weekly. Ngày 4 tháng Tư hôm qua, cựu chủ tịch của họ là Peter Westmore có một bài đăng trên tờ báo này nhận định về triển vọng thắng kháng án của Đức Hồng Y George Pell.



Tối Cao Pháp Viện Úc, Canberra

Theo Westmore, Đức Hồng Y không trực tiếp kháng án việc buộc tội của bồi thẩm đoàn mà kháng án lời buộc tội đa số của Tòa Phúc Thẩm.

Hai cơ sở của kháng án

Lý lẽ của ngài dựa vào hai cơ sở sau đây:

1. Đa số ở Tòa Phúc Thẩm sai lầm trong lời quả quyết của họ rằng người khiếu nại đáng tin đến nỗi Đức Hồng Y Pell phải thiết lập được rằng việc vi phạm là việc không thể xảy ra. Nói cách khác, Đức Hồng Y Pell buộc phải chứng minh sự vô tội của ngài, thay vì công tố phải chứng minh tội của ngài.

2. Đa số của Tòa Phúc Thẩm sai lầm trong việc thấy rằng các lời kết tội của bồi thẩm đoàn không phi lý, dưới ánh sáng mọi chứng cứ nói ngược lại.

Một ngày đã được dành cho luật sư của Đức Hồng Y, Bret Walker SC, để trình bày lý lẽ của Đức Hồng Y Pell. Ngày thứ hai được dành cho Giám đốc Công tố viện ở Victoria, đại diện bởi công tố viên Kerri Judd SC, để bênh vực quyết định của Tòa phúc thẩm.

Một số diễn biến bất ngờ

Nhìn chung, tôi rất có ấn tượng bởi cách các thẩm phán Tòa án tối cao hiểu các vấn đề chính trong lý lẽ hoàn toàn từ các tài liệu được đệ trình bởi nhóm của Đức Hồng Y Pell, và bởi Giám đốc Công tố viện.

Như thường xảy ra trong các vụ án pháp lý, Tòa án Tối cao đã tiếp nhận đơn kháng cáo theo các hướng khá bất ngờ.

Khi luật sư của Đức Hồng Y Pell nêu câu hỏi về quyết định của Tòa phúc thẩm muốn xem các video bằng chứng từ phiên xử, một số thẩm phán đã hỏi liệu có thích đáng hay không khi Tòa phúc thẩm xem các video được lựa chọn từ phiên xử, thay vì toàn bộ phiên xử.

Các nhân chứng

Nếu Tòa án Tối cao phán quyết rằng Tòa án phúc thẩm Victoria đã sai lầm khi xem video bằng chứng được lựa chọn, thì một mình điều đó có thể đủ để đảo ngược quyết định của họ.

Điểm thứ hai đề cập đến tính khả tín của người khiếu nại, điều mà bồi thẩm đoàn và đa số Tòa phúc thẩm đã chấp nhận hoàn toàn. Luật sư của Đức Hồng Y Pell nhấn mạnh rằng, tại phiên xử, tất cả các nhân chứng đều được bên bào chữa mời ra và công tố không tấn công tính khả tín của các nhân chứng này, bao gồm cả Chương Nghi, Đức ông Charles Portelli, và người coi phòng áo, Max Potter, những người mà nguyên một mình bằng chứng của họ cũng đủ làm cho các cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell là chuyện không thể có.



Trong các câu hỏi và nhận định, một số thẩm phán cho thấy điều này đã làm hại đến lý lẽ của công tố. Như luật sư của Đức Hồng Y Pell đã nói: “về phía công tố, không có bất cứ nỗ lực nào để hạ giá bằng chứng đó, rõ ràng là không công kích sự trung thực nhưng công kích sự đáng dựa vào (reliability) hoặc tính chính xác hoặc bất cứ điều gì - không có bất cứ nỗ lực nào để công kích nó”.

Khung thời gian cho là có để buộc tội

Trên thực tế, có hơn 20 nhân chứng, ngoài người khiếu nại, và không ai trong số họ đưa ra bằng chứng chứng thực các cáo buộc của người khiếu nại, nhưng theo những cách khác nhau, nhiều người trong số họ đã nói ngược lại ông ta.

Điểm thứ ba liên quan đến việc cho là năm hoặc sáu phút sau Thánh lễ Chúa Nhật khi phòng áo các linh mục được cho là trống rỗng, và khi việc lạm dụng đã diễn ra như công tố chủ trương.

Trên thực tế, dựa vào bằng chứng nghe được ở tòa, phòng áo ấy không bao giờ được mở khóa trừ khi có người đang làm việc ở đó, hoặc có những người ở bên trong và các người giúp lễ ra vào để dọn dẹp mọi thứ sau Thánh Lễ. Nó được gọi là “tổ ong đang hoạt động”. Điều này gây ấn tượng đối với các thẩm phán.

Trên thực tế, nó không bao giờ được mở khóa trừ khi mọi người đang làm việc ở đó, theo bằng chứng được nghe trước tòa, hoặc có những người bên trong và các người giúp lễ đến và dọn dẹp mọi thứ sau Thánh Lễ.

Giám đốc Công tố Victoria đã bắt đầu bằng cách lập luận rằng Tòa án cấp phúc thẩm có quyền xem video bằng chứng của người khiếu nại tại phiên xử. Bà nói: “Nó đã trở thành một phần của hồ sơ theo nghĩa một phần của tất cả các bằng chứng khác”.

Tuy nhiên, một số thẩm phán đã thách thức bà về vấn đề này, hỏi bà liệu nó có được ghi vào như một đồ trưng bày tại phiên xử hay không, câu trả lời cho câu hỏi này là “không”.

Các cáo buộc bị thay đổi

Công tố cũng thay đổi khẳng định trước đó của họ rằng việc vi phạm xảy ra trong phòng áo các linh mục trong năm hoặc sáu phút ngay sau Thánh lễ. Bây giờ bà ta nói rằng điều đó xảy ra sau cuộc rước kiệu vào cuối Thánh lễ. Nhưng bà từ chối nói chính xác khi nào vụ cho là vi phạm có thể đã xảy ra; bà nói rằng không có bằng chứng về điểm đó.

Một số thẩm phán đã chỉ ra rằng người giữ phòng áo của nhà thờ chính tòa, Max Potter, nói khi đưa bằng chứng rằng ông và các người giúp lễ bắt đầu dọn dẹp bàn thờ năm hoặc sáu

phút sau khi đám rước bắt đầu, sau khi đám rước đã trở lại phòng áo các linh mục. Ông nói rằng ông khóa cửa phòng áo các linh mục cho đến khi đoàn rước trở lại phòng áo.

Các câu hỏi nêu ra do các thay đổi trong lý lẽ của công tố

Giám đốc Công tố viện tuyên bố rằng các vụ được cho là tấn công đã xảy ra sau khi đám rước trở lại phòng áo khi có nhiều người trong phòng áo và khu vực gần đó.

Điều này, tất nhiên, nêu ra nhiều câu hỏi ngay lập tức. Các người giúp lễ ở đâu (thường có số lượng từ sáu trở lên); và các giáo sĩ đồng tế ở đâu; họ là những người cởi áo lễ sau Thánh lễ trong phòng áo các linh mục?

Justice Bell nói: “Thưa bà Judd, nếu bằng chứng cơ hội bỏ ngỏ khả thể hợp lý là hành vi phạm tội không xảy ra, thì đơn kháng cáo cũng hoàn toàn kết thúc, và về bản chất, theo tôi hiểu, cả lập luận của người nộp đơn”.

Bằng chứng của Đức ông Portelli

Justice Bell nói thêm: “Tòa án bị chia trí bởi sự hoa mỹ bay bướm mà luật sư bào chữa thường sử dụng trong diễn từ với bồi thẩm đoàn, có lẽ là bất lợi pháp lý cho đương đơn, thử giọng quá cao. Bất khả không bao giờ là vấn đề, [mà là] việc loại bỏ khả thể hữu lý về sự hiện hữu của một chứng cứ ngoại phạm hoặc hoàn cảnh khác khiến người ta nghi ngờ” (1).

Đã có cuộc tranh luận về bằng chứng của Đức ông Portelli, chương nghị tại nhà thờ chính tòa vào thời điểm đó. Đức ông Portelli đã đưa ra bằng chứng rằng ông luôn ở bên cạnh Đức Tổng Giám Mục, và ông đã tháp tùng ngài sau Thánh lễ bên ngoài nhà thờ chánh tòa để gặp gỡ và chào hỏi cộng đoàn.

Tuy nhiên, bà Judd nói rằng: "về căn bản, Portelli không có ký ức về hai ngày đó”.

Thẩm phán Nellow đã vặn lại: “Chà, ông ấy đã không nói ông ấy ở với Pell trong cả hai dịp, 15 tháng 12 và 22 tháng 12 [1996] hay sao?”

Mặc dù Công tố viện đã cố gắng hạ giá bằng chứng của Đức ông Portelli bằng cách chỉ ra các dịp ông ta nói ông ta không thể nhớ chi tiết về những gì đã xảy ra vào một ngày đặc thù cách nay 20 năm, rõ ràng ông ta tin chắc rằng những cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell là không thể tin được và không thể nào có được.

Công tố viện thừa nhận rằng, nếu Tòa án Tối cao đưa ra kết luận cho rằng bằng chứng của người khiếu nại là không đáng dựa vào liên quan đến vi phạm đầu tiên, thì điều đó sẽ làm giảm tính khả tín của ông ta đối với vi phạm thứ hai.

Một nhượng bộ của công tố

Bà ấy nói: “Vấn đề khó khăn là, nó tùy thuộc con đường mà Tòa án đã chọn, tôi cho là thế, nhưng nếu ngài quyết định, chẳng hạn, rằng khoảng thời gian đó có tính cách làm cho sự việc không thể xảy ra, ngài sẽ bác bỏ bằng chứng của người khiếu nại rằng nó đã xảy ra. Đó là chuyện lý luận. Nó tùy thuộc - nó chỉ có thể tùy thuộc vào diễn trình lý luận, nhưng theo tôi, chúng ta có một số khó khăn”.

Rõ ràng là Công tố viện hoàn toàn chơi với (out of her depth), và các thẩm phán không hài

lòng với câu trả lời của bà.

Bên bảo chữa tấn công việc công tố “ngẫu tác”

Trong một bài phát biểu ngắn sau đó bởi luật sư của Đức Hồng Y Pell, ông đã mô tả lý lẽ của công tố như một “ngẫu tác” (improvisation), kể cả việc đưa ra nhiều khẳng định mà không có bằng chứng nào hỗ trợ, “đọc sai các bằng chứng”, và “một cách xây dựng ngẫu tác và ọp ẹp của một lý lẽ công tố để làm cho một điều gì đó ăn khớp mà thực ra không ăn khớp chút nào”. Những tuyên bố này đã không bị thách thức bởi bất cứ thẩm phán Tòa án tối cao nào.

Chánh thẩm đã mời đương đơn nộp một bản đệ trình ngắn về những gì nên làm liên quan đến tính khả tín của biến cố thứ hai, nếu tòa án không chấp nhận rằng biến cố đầu tiên đã xảy ra. Bà cũng mời Giám đốc Công tố trả lời.

Phán quyết của Tòa án Tối cao sẽ được đưa ra vào Thứ ba ngày 7 tháng 4. Giống như kháng cáo tại Tòa án tối cao Victoria, nó sẽ được quyết định bởi đa số thẩm phán.

(1) Câu này nguyên văn tiếng Anh như sau: “The court became distracted by the sort of flourish that defence counsel commonly might employ in an address to the jury, perhaps to the forensic disadvantage of the applicant, pitching the test too high. Impossibility was never the issue, [which was] elimination of the reasonable possibility of the existence of an alibi or other circumstance that left a doubt.”

51. Tin Vui Phục sinh 2020: Đức Hồng Y Pell thắng kháng án

Vũ Văn An
06/Apr/2020



Tin từ Brisbane ngay lúc 10 giờ 02 phút sáng nay, 7 tháng tư 2020: Đức Hồng Y George Pell đã được giải oan. Chánh Thẩm Phán Tòa Án ối Cao Úc đã xuất hiện trước Tòa Án Brisbane trong vòng đúng 1 phút để vồn vện tuyên bố rằng: Đơn kháng án của Đức Hồng Y Pell được chấp thuận, bản án chống ngài bị hủy bỏ. Sau đó, rời tòa.

của cả 7 thẩm phán của Tòa Án Tối Cao.

Theo đài số 7, đó là phán quyết nhất trí

Chúng tôi sẽ loan báo thêm chi tiết.

52. Tin thêm về việc thắng kháng án của Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An
06/Apr/2020

Theo Melissa Davey của tờ The Guardian, Tòa Án Tối Cao thấy rằng bồi thẩm đoàn, nếu hành động một cách hợp lý dựa trên toàn bộ chứng cứ, hẳn phải hoài nghi tội của Đức Hồng Y Pell đối với từng vi phạm mà ngài bị kết án, và Tòa đã ra lệnh bản án đó bị dẹp bỏ và án tha bổng được ghi nhận thay vào đó.



Trong bản tóm tắt phán quyết, toàn bộ Tòa Án Tối Cao nói rằng “giả thiết bồi thẩm đoàn đã lượng giá chứng cứ của người khiếu nại là hoàn toàn đáng tin và đáng dựa vào, thì chứng cứ của các chứng nhân khác, tuy thế, cũng đòi bồi thẩm đoàn, nếu hành động một cách hợp lý, hẳn phải có một hoài nghi hợp lý đối với tội của đương đơn liên quan đến các vi phạm thuộc cả hai biến cố bị tố cáo”.

Ký giả này cho hay: điều có ý nghĩa nhất là phán quyết hình sự được nhiều người chờ đợi nhất trong lịch sử Úc đã được công bố từ một phòng xử trống đến một nửa, chỉ có 7 nhà báo và 2 luật sư. Chính ký giả này cũng phải đứng ngoài hành lang toà án. Hoàn toàn kỳ lạ!

Phán quyết của Tòa

Melissa Davey tiếp tục cho hay: trọn phán quyết của Tòa Án Tối Cao vừa được gửi cho các nhà báo; phán quyết này nhắm vào tòa phúc thẩm ở Victoria, tức tòa đã bác bỏ kháng án của Đức Hồng Y Pell với đa số 2 chọi 1.

Phán quyết nói mặc dù đa số của tòa phúc thẩm lượng định chứng cứ của các nhân chứng khác như là bỏ ngỏ khả thể tường thuật của người khiếu nại là chính xác, việc phân tích của các thẩm phán ấy “đã không xét đến câu hỏi liệu có chăng một khả thể hợp lý là việc vi phạm đã không xảy ra, đến nỗi hẳn phải có một sự hoài nghi hợp lý đối với tội của đương đơn”.

“Chứng cứ không bị thách thức của các nhân chứng kia không nhất quán với tường thuật của người khiếu nại, và mô tả: (i) thói quen của đương đơn chào hỏi cộng đoàn trên hay gần các bậc thềm của nhà thờ chánh tòa sau Thánh Lễ long trọng Chúa Nhật; (ii) tập tục lâu đời và có tính lịch sử của Giáo Hội Công Giáo đòi đương đơn, trong tư cách Tổng Giám Mục, luôn được tháp tùng khi đã mặc áo lễ trong nhà thờ chính tòa; và (iii) lưu thông liên tục vào và ra khỏi phòng áo của các linh mục trong vòng 10 đến 15 phút sau khi kết thúc cuộc rước để chấm dứt Thánh Lễ long trọng Chúa Nhật”.

Ký giả này cũng cho hay: toàn bộ Tòa Án Tối Cao Úc đã đồng thanh chấp nhận kháng án của Đức Hồng Y Pell. Ngài không hiện diện tại phiên tòa. Các luật sư của ngài sẽ thông báo ngay cho ngài. Ngay ngày hôm nay, ngài sẽ được thả khỏi nhà tù Barwon, gần Geelong.

Cô viết thêm: giây phút đáng ghi nhớ nhất tại Tòa Án Tối Cao là 3 người trong hàng lang công cộng và 4 người tụ tập ở cửa ra vào đã nghe giọng nói phảng phất của Chánh Thẩm Phán Susan Kiefel nói Pell sẽ được thả tự do. Không hoan hô đả đảo. Đâu có ai khác ở đây!

53. NGUYÊN VĂN PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN TỐI CAO ÚC VỀ KHÁNG ÁN CỦA Đức Hồng Y PELL

Vũ Văn An
06/Apr/2020

Hôm nay, Toà Án Tối Cao đã chấp thuận đơn kháng án đặc biệt chống lại phán quyết của Tòa Phúc Thẩm thuộc Tòa Án Tối Cao Victoria và đã nhất trí cho phép đơn kháng án. Tòa Án Tối Cao thấy rằng bồi thẩm đoàn, [nếu] hành động một cách hợp lý dựa trên toàn bộ chứng cứ, hẳn phải có sự hoài nghi đối với tội của đương đơn liên quan đến từng vi phạm mà vì vậy ông đã bị kết án, và [tòa] ra lệnh bản án bị dẹp bỏ và án tha bổng được ghi vào sổ thay thế vào đó.

Ngày 11 tháng 12 năm 2018, tiếp theo phiên xử bởi bồi thẩm đoàn tại Tòa án Quận ở Victoria, đương đơn, lúc việc cho là vi phạm xảy ra, là Tổng Giám Mục Melbourne, bị kết một tội trạng xâm nhập tình dục một trẻ em dưới 16 tuổi và 4 tội trạng phạm hành vi sỗ sàng với hoặc trước mặt một đứa trẻ dưới tuổi 16. Đây là phiên xử thứ hai về các tội trạng này, bồi thẩm đoàn tại phiên xử thứ nhất đã không nhất trí trong các phán quyết của họ. Lý lẽ công tố, như được trình bày với bồi thẩm đoàn, tố cáo rằng việc vi phạm diễn ra trong 2 dịp tách biệt nhau, dịp thứ nhất vào ngày 15 hay 22 tháng 12 năm 1996 và dịp thứ hai vào ngày 23 tháng 2 năm 1997. Các biến cố được cho là đã xảy ra trong và gần phòng áo của các linh mục tại Nhà thờ Chính tòa St Patrick ở Đông Melbourne, sau việc cử hành Thánh lễ trọng thể Chúa Nhật. Các nạn nhân của vụ cho là tấn công là hai ca viên của Nhà thờ chính tòa 13 tuổi ở thời điểm xảy ra các biến cố.



Đương đơn xin phép được kháng cáo bản án của mình trước Tòa phúc thẩm. Vào ngày 21 tháng 11 năm 2019, Tòa phúc thẩm chấp nhận đơn xin dựa trên một cơ sở duy nhất, cho rằng các bản án là không hợp lý hoặc không được hỗ trợ bởi các bằng chứng, và bác bỏ đơn kháng cáo. Tòa phúc thẩm đã xem các bản ghi video lời khai của một số nhân chứng, trong đó có lời khai của người khiếu nại. Đa số, Ferguson CJ và

Maxwell P, đã đánh giá người khiếu nại là một nhân chứng thuyết phục. Các chánh án này tiếp tục xem xét bằng chứng của một số “nhân chứng tình cờ” (opportunity witnesses), những người đã mô tả các di chuyển của đương đơn và những người khác sau khi kết thúc Thánh lễ long trọng Chúa Nhật một cách không nhất quán với tường thuật của người khiếu nại. Các chánh án thấy rằng không có nhân chứng nào có thể nói chắc chắn rằng các lệ thường và thực

hành không bao giờ bị sai phạm và đã kết luận rằng bồi thẩm đoàn đã không bị buộc phải nghi ngờ một cách hợp lý về tội của đương đơn. Weinberg JA bất đồng quan điểm, kết luận rằng, căn cứ vào bằng chứng không bị thách thức của các nhân chứng tình cờ, bồi thẩm đoàn, [nếu] hành động hợp lý dựa trên toàn bộ các bằng chứng, hẳn phải có một nghi ngờ hợp lý.

Vào ngày 17 tháng 9 năm 2019, đương đơn đã nộp đơn lên Tòa án Tối cao để xin phép đặc biệt được kháng cáo chống phán quyết của Tòa phúc thẩm dựa vào hai cơ sở. Vào ngày 13 tháng 11 năm 2019, Gordon và EdelmanJJ đã chuyển đơn xin phép đặc biệt tới Toàn bộ Tòa án tối cao để lập luận về đơn kháng cáo. Đơn đã được Tòa án Tối cao xét xử vào ngày 11 và 12 tháng 3 năm 2020.

Tòa án tối cao cho rằng, mặc dù đa số của tòa phúc thẩm lượng định chứng cứ của các nhân chứng tình cờ như là bỏ ngỏ khả thể tường thuật của người khiếu nại là chính xác, việc phân tích của các chánh án ấy đã không xét đến câu hỏi liệu có chăng một khả thể hợp lý là việc vi phạm đã không xảy ra, đến nỗi hẳn phải có một sự hoài nghi hợp lý đối với tội của đương đơn”.

Bằng chứng không bị thách thức của các nhân chứng tình cờ không nhất quán với tường thuật của người khiếu nại, và mô tả: (i) thói quen của đương đơn chào hỏi cộng đoàn trên hay gần các bậc thềm của nhà thờ chánh tòa sau Thánh Lễ long trọng Chúa Nhật; (ii) tập tục lâu đời và có tính lịch sử của Giáo Hội Công Giáo đòi đương đơn, trong tư cách Tổng Giám Mục, luôn được tháp tùng khi đã mặc áo lễ trong nhà thờ chính tòa; và (iii) lưu thông liên tục vào và ra khỏi phòng áo của các linh mục trong vòng 10 đến 15 phút sau khi kết thúc cuộc rước để chấm dứt Thánh Lễ long trọng Chúa Nhật.

Tòa cho rằng, cho là bồi thẩm đoàn đã lượng định bằng chứng của người khiếu nại là hoàn toàn đáng tin cậy và đáng dựa vào, [nhưng] bằng chứng của các nhân chứng tình cờ dù sao cũng đòi bồi thẩm đoàn, [nếu] hành động hợp lý, hẳn phải có một nghi ngờ hợp lý về tội của đương đơn đối với các vi phạm trong cả hai biến cố bị cáo buộc. Đối với từng bản án của đương đơn, nhất quán với lời lẽ Tòa án sử dụng trong *Chidiac v The Queen* (1991) 171 CLR 432 tại 444 và *M v The Queen* (1994) 181 CLR 487 tại 494, có "Một khả thể quan trọng là một người vô tội đã bị kết án vì bằng chứng không xác định được tội lỗi theo tiêu chuẩn chứng cứ cần thiết".

• *Tuyên bố này không nhằm thay thế cho các lý lẽ của Tòa án tối cao hoặc được sử dụng trong bất cứ sự xem xét nào sau này về các lý lẽ của Tòa.*

54. Nguyên văn Tuyên bố của Đức Hồng Y Pell khi nghe tin trắng án

Vũ Văn An
06/Apr/2020

Theo Đài ABC, trong một tuyên bố được đưa ra ngay sau khi phán quyết của Toàn Án Tối Cao Úc được truyền đạt, Đức Hồng Y Pell nói rằng ông "không có ý xấu" nào đối với người tố cáo mình. Ngài viết:



Tôi đã liên tục duy trì sự vô tội của mình trong khi phải chịu một sự bất công nghiêm trọng.

Điều đó đã được khắc phục ngày hôm nay với quyết định nhất trí của Tòa án Tối cao.

Tôi mong được đọc chi tiết phán quyết và lý do cho quyết định đó.

Tôi không có ý xấu nào đối với người tố cáo tôi, tôi không muốn sự tha bổng của tôi thêm vào sự tổn thương và cay đắng nhiều người cảm thấy; chắc chắn có đủ tổn thương và cay đắng rồi.

Tuy nhiên, phiên tòa xử tôi không phải là một cuộc trưng cầu dân ý về Giáo Hội Công Giáo; cũng không phải là một cuộc trưng cầu dân ý về cách các thẩm quyền Giáo hội tại Úc đối phó với tội ác ẩn giấu trong Giáo hội.

Vấn đề là liệu tôi có phạm những tội ác khủng khiếp này không, và tôi đã không phạm.

Cơ sở duy nhất để chữa lành lâu dài là sự thật và cơ sở duy nhất cho công lý là sự thật, bởi vì công lý có nghĩa là sự thật cho tất cả mọi người.

Một lời cảm ơn đặc biệt cho tất cả những lời cầu nguyện và hàng ngàn thư hỗ trợ.

Tôi muốn cảm ơn đặc biệt gia đình tôi vì tình yêu và sự hỗ trợ của họ và những gì họ đã phải trải qua; đội ngũ cố vấn nhỏ của tôi; những người đã lên tiếng cho tôi và phải chịu đau khổ vì thế; và tất cả bạn bè và những người ủng hộ tôi ở đây và ở nước ngoài.

Tôi cũng xin ngỏ lời cảm ơn và lòng biết ơn sâu sắc nhất đến toàn bộ đội ngũ pháp lý của tôi vì quyết tâm không ngừng của họ để thấy công lý thắng thế, để làm sáng tỏ sự mù mờ chế tác và tiết lộ sự thật.

Cuối cùng, tôi nhận thức được cuộc khủng hoảng y tế hiện nay. Tôi đang cầu nguyện cho tất cả những người bị ảnh hưởng và nhân viên y tế tuyến đầu của chúng ta.

Đức Hồng Y George Pell

55. Dòng thời gian toàn bộ vụ án Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An
06/Apr/2020

Đài ABC cho đăng tải Dòng thời gian sau đây cho thấy các biến cố trong vụ án Đức Hồng Y George Pell:

- **2015:** Một cựu ca viên nói với Cảnh sát Victoria rằng ông ta và một cậu bé khác đã bị Đức

Hồng Y George Pell lạm dụng tình dục vào thập niên 1990, ngay sau khi ngài trở thành Tổng Giám mục Melbourne.



• **Tháng 2 năm 2016:** Báo Herald Sun tiết lộ một lực lượng đặc nhiệm của Cảnh sát Victoria đang điều tra Đức Hồng Y Pell về tội lạm dụng tình dục trẻ em đã lâu năm, lần đầu tiên cuộc điều tra được công khai hóa.

• **Tháng 10 năm 2016:** Các thám tử tra vấn Đức Hồng Y Pell ở Rome về một số cáo buộc. Đức Hồng Y phủ nhận mọi hành vi sai trái.

• **29 tháng 6 năm 2017:** Đức Hồng Y Pell bị cáo buộc tội lạm dụng tình dục trẻ em đã lâu năm. Ngài nói rằng ngài chờ ngày ra tòa.

• **29 tháng 6 năm 2017:** Đức Giáo Hoàng cho phép Đức Hồng Y Pell nghỉ phép để trở về Úc chống lại các cáo buộc.

• **Ngày 1 tháng 5 năm 2018:** Đức Hồng Y Pell không nhận tội sau khi bị quy kết phải ra tòa xét xử các tội phạm tình dục đã lâu năm.

• **15 tháng 8 năm 2018:** Phiên tòa xét xử các cáo buộc Đức Hồng Y Pell đã lạm dụng hai ca viên khi ngài là Tổng Giám mục Melbourne vào thập niên 1990 bắt đầu tại Tòa án Hạt ở Victoria.

• **20 tháng 9 năm 2018:** Bồi thẩm đoàn không thể đưa ra phán quyết và được miễn nhiệm.

• **Ngày 7 tháng 11 năm 2018:** Một phiên xử thứ hai bắt đầu.

• **Ngày 11 tháng 12 năm 2018:** Một bồi thẩm đoàn thấy Đức Hồng Y Pell phạm tội xâm nhập tình dục trẻ em dưới 16 tuổi và bốn tội danh thực hiện hành vi không đứng đắn với hoặc trước mặt trẻ em. Một lệnh cấm tường trình tất cả các báo cáo về phiên tòa được đặt để cho đến khi đưa ra phán quyết trong một vụ án khác.

• **Tháng 2 năm 2019:** Một trường hợp tách biệt khác, liên quan đến các cáo buộc phạm tội tình dục đã lâu năm, đã bị Giám đốc Công tố của Victoria bãi bỏ.

• **26 tháng 2 năm 2019:** Lệnh cấm tường trình được dỡ bỏ và bản án có tội được công khai hóa.

• **Ngày 13 tháng 3 năm 2019:** Tòa án Quận Victoria tuyên án Đức Hồng Y Pell sáu năm tù, với thời gian không được tạm tha (non-parole) là ba năm và tám tháng.

• **5 tháng 6 tới 6 tháng 6 năm 2019:** Tòa phúc thẩm Victoria nghe hai ngày tranh luận pháp

lý khi Đức Hồng Y Pell kháng cáo bản án của mình với ba cơ sở.

- **21 tháng 8 năm 2019:** Tòa phúc thẩm Victoria nhất trí bác bỏ hai trong số các cơ sở kháng cáo, và quyết định 2-1 bác bỏ cơ sở thứ ba. Bản án của Đức Hồng Y Pell được giữ nguyên.
- **10 tháng 3 tới 11 tháng 3 năm 2020:** Toàn bộ Tòa án Tối cao Úc nghe hai ngày tranh luận pháp lý từ nhóm pháp lý của Đức Hồng Y Pell và các công tố viên Victoria. Tòa án trì hoãn quyết định của mình.
- **Ngày 7 tháng 4 năm 2020:** Tòa án Tối cao Úc đưa ra phán quyết của mình tại Brisbane, hủy bỏ các bản án của Đức Hồng Y

56. Nguyên văn tuyên bố của Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher về việc thắng kháng án của Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An
06/Apr/2020

Cho đến giờ này, gần 3 giờ chiều giờ Sydney, mới chỉ có Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher OP của Sydney lên tiếng chào mừng tin vui Đức Hồng Y George Pell được Tòa Án Tối Cao Úc lật ngược phán quyết đa số của Tòa Phúc Thẩm Victoria y án toà án quận Melbourne.



Theo tờ Catholic Weekly, Đức Tổng Giám Mục Fisher hoan nghênh việc tha bổng Đức Hồng Y của Tòa Án Tối Cao và cảm ơn các thẩm phán về việc họ “duyet lại tỉ mỉ các sự kiện” và phán quyết chi tiết trình bày các lý lẽ để họ tuyên bố trắng án.

Ngài nói trong bản tuyên bố rằng “tôi vui mừng thấy Đức Hồng Y nay được thả tự do và tôi yêu cầu cuộc đeo đuổi ngài, một cuộc đeo đuổi đã đem chúng ta tới điểm này, hãy chấm dứt”.

Đức Tổng Giám Mục nhìn nhận rằng một số người sẽ vật lộn với phán quyết này. Ngài viết “những vụ án như thế này có thể mở lại các vết thương của những người sống thoát việc lạm dụng đến nỗi họ cảm thấy họ cũng đang bị xử án”.

“Nhưng công lý cho các nạn nhân không bao giờ được phục vụ bằng cách kết tội sai lầm và giam tù bất cứ ai. Tôi hy vọng và cầu xin để việc hoàn tất

các diễn trình pháp lý sẽ đem lại một việc kết thúc và chữa lành nào đó cho tất cả những ai bị ảnh hưởng”.

Sau đây là nguyên văn bản tuyên bố:

Tôi hoan nghênh việc giải oan hôm nay cho Đức Hồng Y George Pell trong một phán quyết nhất trí của Tòa án Tối cao Úc.

Đức Hồng Y luôn duy trì sự vô tội của mình và phán quyết hôm nay xác nhận việc lên án ngài là sai. Tôi cảm ơn các thẩm phán vì đã xem xét tỉ mỉ các sự kiện và phán quyết chi tiết đưa ra các lý do tha bổng. Sau khi xem xét tất cả các bằng chứng trước Tòa phúc thẩm, Tòa án Tối cao đã xác định “toàn bộ chứng cứ đã nêu ra những nghi ngờ sống động về việc phạm các hành vi phạm tội và kết luận rằng có một khả thể quan trọng là một người vô tội đã bị kết án”.

Tôi hài lòng khi Đức Hồng Y giờ đây được thả tự do và tôi yêu cầu việc đeo đuổi ngài, một việc đeo đuổi đã đưa chúng ta đến điểm này, giờ đây hãy chấm dứt.

Đây không chỉ là một phiên xử Đức Hồng Y Pell, mà còn là phiên xử hệ thống pháp luật và văn hóa của chúng ta nữa. Sự minh oan của Đức Hồng Y hôm nay mời gọi một suy tư rộng hơn về hệ thống công lý của chúng ta, cam kết của chúng ta đối với việc suy đoán vô tội và cách đối xử của chúng ta đối với các nhân vật cấp cao bị buộc phạm các tội ác.

Tôi thừa nhận rằng những thất bại trong quá khứ của Giáo hội để bảo vệ trẻ em đã góp phần vào sự tức giận công khai nhắm vào Giáo hội và các nhà lãnh đạo của nó. Tôi biết rằng chỉ bằng hành động bền vững của chúng ta trong việc tìm kiếm công lý cho tất cả những người sống thoát cuộc lạm dụng tình dục trẻ em và biểu lộ các thực hành tốt nhất trong việc bảo vệ tất cả những người dễ bị tổn thương, sự chữa lành mới xảy ra và niềm tin mới được phục hồi.

Một số người sẽ chật vật với phán quyết của ngày hôm nay. Những trường hợp như thế này có thể mở lại các vết thương của những người sống thoát cuộc lạm dụng đến nỗi họ cảm thấy như họ cũng đang bị xét xử. Nhưng công lý cho các nạn nhân không bao giờ được phục vụ bởi sự kết án và giam cầm sai trái bất cứ ai. Tôi hy vọng và cầu nguyện để việc chấm dứt các diễn trình pháp lý sẽ mang lại một số khép cửa và chữa lành nào đó cho tất cả những người bị ảnh hưởng.

Đối với người Công Giáo, giáo dân, tu sĩ và giáo sĩ, tôi biết rằng đây cũng là một thời gian thử thách. Tôi cầu xin cho đức tin của các bạn có thể không lung lay và các bạn nhận được ân sủng và lòng can đảm để tiếp tục phục vụ Thiên Chúa và dân của Người. Trong Tuần Thánh này, chúng ta mong chờ lễ Phục sinh như một thời gian hy vọng và sự sống mới cho tất cả những ai bị ảnh hưởng bởi nạn lạm dụng trẻ em, bởi việc xử Đức Hồng Y Pell và đại dịch coronavirus. Tôi tham gia cùng Đức Hồng Y trong việc cầu nguyện cho mọi người bị ảnh hưởng.

57. Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam hoan nghinh Đức Hồng Y Pell được trắng án

Vũ Văn An
09/Apr/2020

Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam hoan nghinh Đức Hồng Y Pell được trắng án Theo tin UCA, Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám Mục Huế và là Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, đã mô tả việc bác bỏ bản án kết Đức Hồng Y Pell tội lạm dụng tình dục trẻ em là vô tiền khoáng hậu.

Vị đứng đầu Hội Đồng Giám Mục Việt Nam lên tiếng ca ngợi việc thả Đức Hồng Y George Pell khỏi nhà tù như một biến cố chưa từng thấy trong Giáo Hội Công Giáo.



Ngài viết trong một thông điệp gửi Đức Hồng Y Pell ngày 7 tháng 4: “cuối cùng, Đức Hồng Y đã được Tòa án Tối cao Úc đại lợi thả tự do. Đó là điều Dân Chúa khắp thế giới vẫn tin tưởng mong đợi kể từ ngay lúc khởi đầu vụ án”.

Đức Tổng Giám Mục Linh nói rằng việc thả tự do cho Đức Hồng Y Pell là kết quả việc cầu nguyện liên lỉ của Giáo Hội hoàn vũ, nhất

là Giáo Hội Công Giáo ở Úc đại lợi và tổng giáo phận Sydney. Ngài nói thêm: Thiên Chúa thực sự đã đáp ứng lời cầu nguyện của con cái Người trong thời gian thử thách.

Trong thông điệp gửi cho Đức Hồng Y Pell, Đức Cha Linh cũng viết rằng “Chúng con tin chắc chắn rằng đây là giờ phút vĩ đại trong cuộc sống của Đức Hồng Y và là một biến cố có một không hai trong lịch sử Giáo Hội của chúng ta. Trong đại nạn Covid-19 và Tuần Thánh này, xem ra Đức Hồng Y đã sống lại và ca bài Alleluia trước cuộc Phục Sinh của Chúa chúng ta”.

Đức Tổng Giám Mục Linh cũng xin Đức Hồng Y Pell, người trước đây là bộ trưởng tái chánh của Tòa Thánh trong các năm 2014-2018, cầu nguyện cho Giáo Hội địa phương. Đức Tổng Giám Mục viết thêm rằng ngài hy vọng được nghinh đón Đức Hồng Y ở Việt Nam một ngày gần đây.

58. Chuyện hậu phán quyết của Tòa án Tối cao Úc

Vũ Văn An
08/Apr/2020

Chuyện hậu phán quyết của Tòa án Tối cao Úc Đúng như Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge, Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Úc nói: phán quyết của Tòa án Tối cao Úc đẹp bỏ bản án lạm dụng tình dục trẻ em của Đức Hồng Y làm nhiều người tan nát cõi lòng (devastating). Có điều truyền thông Úc thời phong sự tan nát cõi lòng này một cách không phân biệt khiến cho việc tan nát cõi lòng này biến thành hành động xằng bậy của một số người.

Thực vậy, theo tờ The Age, nhà thờ chính tòa Thánh Patrick ở Melbourne đã bị phá hoại sau khi Đức Hồng Y Pell được thả tự do: Nhiều chữ nguệch ngoạc (graffiti) đã được vẽ trên cửa ra vào dưới vòm kiềng gô-tích của nhà thờ. Đêm sau khi Đức Hồng Y Pell được trả tự do, sơn đỏ cũng đã được vẩy lên chiếc cửa phía trước nhà thờ.

Một xe đạp ba bánh của trẻ em và giải băng cũng đã được cột vào cổng của Nữ Đan Viện Cát Minh ở Kew nơi Đức Hồng Y Pell qua đêm thứ nhất trong tự do.



Những giải băng màu sắc trên vòm là sáng kiến của Loud Fence (Hàng Rào Lớn Tiếng), một phong trào xuất hiện đầu tiên ở Ballarat lúc đang có Ủy Ban Hoàng Gia [điều tra] Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em.

Phong trào này, sau đó, đã phát triển khắp thế giới (!) để bày tỏ liên đới với các nạn nhân bị lạm dụng tình dục.

Đức Tổng Giám Mục Melbourne, Peter Comensoli, trả lời “có” khi được hỏi liệu ngài có đau buồn vì việc phá hoại hay không, nhưng nói thêm: ngài “cũng không hoàn toàn ngạc nhiên”.

Ngài nói với đài phát thanh 3AW rằng “vẫn còn nhiều xúc động mạnh quanh các vấn đề này. Tôi nghĩ mọi người sẽ tiếp tục duy trì lập trường đặc thù riêng của mình về tất cả những chuyện này. Tôi chỉ hy vọng rằng trong ánh sáng dịu dàng hơn của buổi chiều tối người ta sẽ xem xét điều phán quyết của Tòa án Tối cao nói và nhìn nó trong đồng văn pháp lý của nó”.

Annie Carrett, giám đốc văn phòng của tổng giáo phận Melbourne, cho hay có thể sẽ có thêm biện pháp an ninh cho nhà thờ chánh tòa, “nhưng chúng tôi sẽ không tìm cách tạo ra không khí sợ sệt. Chúng tôi rất biết nỗi đau mà nhiều người đang trải qua trong thời điểm khó khăn này”.

Nhân dịp này, bà Carrett cho mọi người hay Đức Hồng Y Pell không thuộc tổng giáo phận

Melbourne và tên ngài không được nhắc đến trong Thánh Lễ. Bà nhấn mạnh “Thánh lễ của chúng tôi là dành cho người ta, nó là thời gian chủ chốt trong đời sống đức tin của chúng tôi, chứ không phải thời gian để gửi các thông điệp khác. Sự phục sinh của Chúa Giêsu sẽ là thông điệp chúng tôi chia sẻ. Chúng tôi sẽ nói đến thông điệp Phục Sinh, đây là niềm vui lớn đối với người dân chúng tôi. Các vấn đề khác không phải là thành phần trong trải nghiệm đức tin của chúng tôi vào lúc này”.

Đức Hồng Y Pell vẫn vui vẻ lên đường về Sydney bằng xe hơi

Trái với đồ đoán của truyền thông chính dòng, Đức Hồng Y Pell chứng tỏ cho mọi người thấy ngài là một người tự do, bằng cách, sau 1 đêm tạm nghỉ tại Nữ Đan Viện Cát Minh Kew, sáng 8 tháng 4, ngài đã dùng xe hơi, vượt Hume Highway để về Sydney, trên đường dừng lại mua báo để đọc và không ngài trả lời phỏng vấn.



Thực vậy, cũng theo tờ The Age, Đức Hồng Y đã rời Nữ Đan Viện vào sáng thứ Tư. Và sau 9 giờ tối, ngài đã có mặt tại Chung Viện Chúa Chiên Lành ở Homebush, cách Sydney 15 kilô mét về hướng tây. Trước đây, ngài vốn ở đó.

Đài số 9 tường trình rằng ngài ngừng tại trạm cảnh sát Goulburn, cách Sydney chừng 200 kilô mét về hướng nam, nơi ngài khiếu nại về việc bị

giới truyền thông đeo đuổi và đã được cảnh sát tháp tùng ra tới tận xa lộ trở lại.

Trước đó, tại một trạm xăng trên Hume Highway thuộc Victoria, ngài nói chuyện vắn tắt với giới truyền thông khi rời xe đã đậu ở bãi đậu xe, cho họ hay cuộc sống trong tù “không đến nỗi tệ quá”.

Khi được hỏi liệu ngài có ngạc nhiên đối với phán quyết hôm thứ Ba hay không, Đức Hồng Y Pell trả lời “không hề”. Và nói thêm: “tôi rất hài lòng”.

Ngài không trả lời khi được hỏi ngài có tin là người tố cáo ngài là một người nói láo hay không.

Tờ the Age cho hay ngài tỏ ra thư giãn và đầy hài hước trong lúc tương tác với các phóng viên và nhiếp ảnh viên.

Được 1 nhà báo hỏi cảm tưởng sau hơn 400 ngày ngồi tù, ngài cười một cách tự mãn, trả lời “trước khi bạn tới, ở đây tốt hơn”.

Ngay sau khi bước ra khỏi xe, ngài đã nói về trang phục của mình: “xin lỗi đã không ăn vận đàng hoàng hơn, nhưng tôi đâu ngờ chuyện này [được hỏi han]”.

Đức Hồng Y ăn vận xoàng xĩnh với áo sơ mi cài cúc màu nhạt, một áo khoác màu xanh

dương không kéo dây khóa, với cây viết màu đỏ gài vào túi áo, thậm chí, không mang cổ còng Rôma.

Ra khỏi trạm xăng, ngài yêu cầu các nhà báo nhường lối để ngài có thể vào xe, nói đùa “xin lỗi, khoảng cách xã hội (social distance)”.

59. Phản ứng đối với việc dẹp bỏ bản án vô lý và bất công của Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An
14/Apr/2020

Vụ án Đức Hồng Y Pell gây chia rẽ dư luận Úc trước, trong và sau khi kết thúc. Trong khi những người còn chút lương tri ở Úc lên tiếng ca ngợi phán quyết nhất trí của Tòa án Tối cao Úc, thì những kẻ “săn lùng phù thủy”, nói theo kiểu Andrew Bolt, một trong các người chủ mục của SkyNews, vẫn không những duy trì quan điểm cũ mà còn nghĩ cách lôi Đức Hồng Y Pell ra tòa dân luật, cụ thể như đài ABC, để một lần nữa đập người vô tội George Pell xuống bùn đen.



Dĩ nhiên tòa dân luật có khác với tòa hình sự. Tòa dân luật, muốn khởi tố, phải nạp án phí, thuê luật sư và nếu thua phải chi trả lệ phí của bên kia. Khá tốn tiền. Với tòa hình sự, bên nguyên không hẳn là nạn nhân mà là công tố viên, ăn lương chính phủ. Nạn nhân đâu cần chi trả. Bên nguyên dù có thua cũng không phải bỏ tiền túi ra mà trả án phí bên bị, “đã có chính phủ no”, mà tiền chính phủ là tiền dân đóng thuế, chính phủ đâu có ngần.

Nhưng có người bảo rằng: bên nguyên đâu có sợ, đã có sự tài trợ vô giới hạn của các thế lực đen tối đứng đằng sau. Nghĩ cho cùng, quả có thể. Cái thế lực này ghê gớm đến nỗi Andrew Bolt nói rằng: không một ai ở ABC nói khách quan cho Pell. Không chính trị gia nào dám lên tiếng bênh vực một người rõ ràng bị người khác hãm hại. Các cựu chính trị gia nào dám lên tiếng ủng hộ Pell đều nhất loạt bị chỉ trích nặng nề bởi chính những người tự xưng là Công Giáo. Skynews trung dẫn hai chính trị gia Công Giáo có thể liệt vào hàng Giuđa phản bội: Daniel Andrew, đương kim thủ hiến Victoria, người chỉ trích và bắt cựu thủ tướng Tony Abbott xin lỗi vì đã đến thăm Pell lúc ngồi tù; Kristina Keneally, đương kim thượng nghị sĩ Liên bang, người trước đây từng “hân hạnh” được đứng bên Pell Ngày Giới Trẻ Thế Giới 2008, đã chỉ trích Tổng Giám Mục Commensoli vì dám bênh “kẻ ấu dâm” Pell là vô tội.

Andrew đã lên tiếng sau khi Pell được 7/7 Chánh án Tối cao Úc tuyên bố vô tội. Nhưng không hề có lời xin lỗi. Chỉ một mực “dân túy” lấy lòng cái thế lực quyền uy đứng đằng sau vụ truy tố này. Keneally đến nay vẫn câm như hến. Tác động của Ngày Giới Trẻ Thế Giới, điều mà chính trị gia này vẫn thường hãnh diện, đã hóa ra mây khói.

Nói cho cùng thì các phương tiện truyền thông vẫn nhiều trách nhiệm nhất trong vụ “săn lùng phù thủy” George Pell. Cho dù nguyên tắc suy đoán vô tội vẫn có trong tâm trí mọi người Úc, từ lúc họ có trí khôn, nhưng nguyên tắc này hầu như không được đại đa số các phương tiện truyền thông Úc lưu ý. Mỗi lần nhắc đến Hồng Y Pell trước ngày 7 tháng 4 vừa qua, họ đều thêm chữ “disgraced” trước tên “Cardinal Pell”. Từ điển tiếng Anh định nghĩa “disgraced” là mất sự tôn trọng, danh dự, hay quý mến; tồi bại; đáng xấu hổ; chỉ người, hành vi, hay sự vật tạo ra xấu hổ, đáng trách, hay mất danh dự. Sao vội vàng thế? Tại sao lại không chờ đến lúc kết thúc diễn trình tư pháp?

Hai tờ báo Mỹ, hai thái độ bênh chê

Terry Mattingly, ngay ngày 7 tháng 4, đã lưu ý đến hai bài báo của hai tờ báo nổi tiếng của Mỹ: tờ Washington Post và tờ New York Times trong bài báo có tựa đề “Tòa trả tự do cho Đức Hồng Y Pell: Washington Post trình bày một nghề báo chí căn bản. Còn New York Times thì sao?”.

Tờ Post chạy hàng tít “Cardinal George Pell is released from prison after court quashes sexual abuse conviction” (Đức Hồng Y George Pell được thả khỏi tù sau khi tòa án dẹp bỏ bản án lạm dụng tình dục). Trong đó, người viết nhắc đến tuyên bố của Đức Hồng Y Pell ngay khi được tin thả tự do: ngài không muốn việc thả tự do cho ngài tăng thêm cay đắng trong cộng đồng, và ngài không hề cay đắng gì đối với người tố cáo ngài. Ngài cũng cho rằng vụ án của ngài không liên quan gì đến việc Giáo Hội Công Giáo xử lý các lời tố cáo giáo sĩ lạm dụng tình dục

Tờ Post sau đó trích dẫn khá nhiều tư liệu từ bản tóm tắt phán quyết của Tòa án Tối cao Úc và cho biết luôn cả các yếu tố trong phiên xử đầu tiên. Nhờ thế, người ta biết rõ cơ sở kháng án của Đức Hồng Y Pell. Theo đó, các luật sư của Đức Hồng Y Pell không tấn công tính đáng tin của “nạn nhân” duy nhất còn sống. Thay vào đó, họ lập luận rằng dù bằng chứng của “nạn nhân” này có đáng tin đi chăng nữa, thì nó vẫn không đủ để loại trừ sự hoài nghi hợp lý tạo ra bởi các nhân chứng khác; các nhân chứng này nói rằng về phương diện thể lý, các cuộc tấn công ấy không thể xảy ra vì lễ phục Đức Hồng Y Pell mặc lúc ấy và thời gian sẵn có sau Thánh Lễ Chúa Nhật tại Nhà thờ Chánh tòa Melbourne.

Còn trong bài báo của tờ Times, Mattingly cho hay: Họ bắt đầu bài báo bằng cách viết rằng Đức Hồng Y Pell là nhà lãnh đạo Công Giáo Rôma cao cấp nhất bị thấy có tội lạm dụng tình dục trẻ em. Sau đó, là những nhận định như sau:

“Phán quyết, do Chánh Thẩm Phán Susan Kiefel công bố với một phòng tòa án phần lớn trống người ở Brisbane vì các biện pháp giữ khoảng cách xã hội, giúp chặn đà lây lan của coronavirus, đã gây sững sờ cho người Công Giáo ở Úc và khắp thế giới.

“Đức Hồng Y Pell đã lùi xa tâm thức công chúng trong thời gian ngồi tù, và chỉ trừ một số người ủng hộ trời chết (die-hard), phần lớn người Úc đã tiến đến chỗ chấp nhận tội trạng của ngài như một sự kiện đã được thành lập”.

Chưa hết, bài báo cho hay: “Các vấn đề khởi đầu với việc chỉ có 1 người tố cáo duy nhất. Vì người khiếu nại thứ hai chết trước khi phiên xử bắt đầu, vụ án ‘hoàn toàn tùy thuộc việc chấp nhận việc nói thật và tính đáng dựa vào’ trong chứng từ của một người người duy nhất.

“Dù bồi thẩm đoàn thấy ông ta đáng tin, cùng với đa số chánh án tại tòa phúc thẩm, Tòa án

Tối cao đã đứng về phía chánh án bất đồng của tòa phúc thẩm. Chánh án này nói rằng bồi thẩm đoàn hẳn phải có sự hoài nghi hữu lý về tội trạng của Đức Hồng Y Pell dựa trên chứng từ của các nhân chứng khác, những người đã lập luận rằng các biến cố được người tố cáo mô tả không ăn khớp với thói sinh hoạt thường lệ vào Chúa Nhật của Đức Hồng Y...”

Tờ Times còn kể thêm các tố cáo mà trong diễn trình vụ án đã bị công tố dẹp bỏ vì thiếu bằng chứng thỏa đáng. Họ không quên tường trình sự “tan nát cõi lòng” của những người ủng hộ lời tố cáo. Và viễn ảnh sẽ có những lời tố cáo khác chống lại Đức Hồng Y Pell với lời đe dọa: “cuộc hành trình còn lâu mới chấm dứt đối với Đức Hồng Y Pell”!

Mattingly nhận định rằng các trích dẫn trên đây đều có giá trị. Chỉ có điều họ không trích dẫn bất cứ cuộc phỏng vấn nào của những người ủng hộ Đức Hồng Y Pell, dù ai cũng biết đây là một vụ án phức tạp.

Và đó cũng là nhận định của Đức Hồng Y Pell khi được Andrew Bolt hỏi về thái độ của Đài ABC. Ngài tôn trọng các nhận định chống lại ngài, vì đó là tự do ngôn luận. Nhưng một cơ quan được tài trợ bởi tiền đóng thuế của cả người Công Giáo nữa, thì cơ quan ấy phải giữ thái độ khách quan, tôn trọng người đóng thuế bằng cách phản ánh nhận định của họ. Trái lại ABC chỉ tường trình và bênh vực một phía. Chỉ đến khi thấy mình thua mới “trung thực” tường trình mọi khía cạnh của phán quyết, kể cả các lời tuyên bố của Đức Hồng Y Pell. Bolt bảo khi họ trình bày sự “trung thực” này là họ tự khen họ. Trách nhiệm của họ vẫn còn nguyên.

Hệ thống tư pháp mù mờ?

Thực ra Mattingly quên một bài báo khác của New York Times cũng phát hành cùng ngày 7 tháng 4, tựa là “Cardinal Pell’s Acquittal Was as Opaque as His Sexual Abuse Trial” (Việc Tha bổng Đức Hồng Y Pell cũng mù mờ như phiên tòa xử ngài).

Tuy vẫn có khuynh hướng chống Giáo Hội Công Giáo như thường lệ khi họ so sánh xu hướng giữ bí mật và phán quyết một cách không cần tiếp xúc với người khác (insular) của hệ thống pháp lý Úc với cách tự giải quyết việc lạm dụng tình dục đầy thiếu sót của Giáo Hội Công Giáo, nhưng bài báo này cho thấy nguyên do tại sao, cho đến giờ này, hai bên ủng hộ và chống báng Đức Hồng Y Pell vẫn cứ tiếp tục quan điểm của mình vì cái màn “mù mờ” của hệ thống pháp lý Úc.

Thực vậy, hai ký giả Damien Cave và Livia Albeck-Ripka cho biết: với phán quyết của Tòa án Tối cao Úc ngày 7 tháng 4, “thế giới không bao giờ có khả năng đánh giá được rằng liệu lý luận của Tòa có vững ổn hay không”.

Thực vậy, Tòa phán rằng bồi thẩm đoàn thiếu sự hoài nghi đầy đủ về những lời tố cáo Đức Hồng Y Pell. Vì, theo Tòa, các bồi thẩm viên đã làm ngơ “các bất cái nhiên cộng hưởng” gây ra bởi các trình thuật mâu thuẫn của người tố cáo Đức Hồng Y và của các nhân chứng khác.

Nhưng theo 2 ký giả trên, không ai ở bên ngoài vụ xử án này có thể kiểm chứng được phán quyết trên. Vì bằng chứng chính, bằng chứng mà các chánh án coi là vụ án “hoàn toàn tùy thuộc vào”, không bao giờ được công bố, dưới bất cứ hình thức nào.

Đó chính là diễn hình “sáng chói” nhất cho thấy tính bí mật và thiếu trách nhiệm giải trình từng lên khuôn cho việc truy tố Đức Hồng Y Pell ngay từ đầu. Không một phiên xử hình sự

nào trong lịch sử gần đây của Úc đã có khuôn mao cao và khó theo dõi và tìm hiểu chi tiết bằng.

Vụ án này xưa nay là một khuôn mẫu của những trình hoạt mù mờ, khởi đi từ việc các chánh án, những vị đã bác bỏ các tố cáo liên hệ rất sớm, nhưng tiếp theo đó đã áp đặt lệnh cấm (gag order) các phương tiện truyền thông không được tường trình và bác bỏ việc công bố bằng chứng, ngay cả khi việc kết tội của bồi thẩm đoàn đã bị bác bỏ vì không hợp lý.

Các chuyên viên luật pháp nói rằng vụ này cho thấy rõ các chánh án ở Úc có quyền lực xiết bao trong việc dẹp bỏ sự giám sát của công chúng và bác bỏ các lời kết tội của bồi thẩm đoàn, việc này nêu ra nhiều câu hỏi về việc liệu hệ thống luật pháp có trân trọng thỏa đáng việc tham gia của công dân hay không. Các nhà phê bình lập luận rằng trong mọi giai đoạn, các tòa án Úc biểu lộ khuynh hướng giữ bí mật và đưa ra các phán quyết không cần tiếp xúc với ai; việc này giống cách Giáo Hội Công Giáo đáp ứng việc lạm dụng tình dục đầy thiếu sót và gây tai họa giữa hàng ngũ của mình.

Họ trích dẫn Jason Bosland, Giáo sư luật tại đại học Melbourne. Ông này cho rằng trong một số lãnh vực cai trị ở Úc, điều đó gần như có tính đặc hữu. “Chúng ta có phương thức này ‘các bạn phải tin tưởng chúng tôi thôi’. Đó là vấn đề”.

Theo 2 ký giả, hệ thống luật pháp Úc được xây dựng trên thường luật (common law) của Anh. Hiến pháp không hề minh nhiên bảo vệ quyền tự do ngôn luận, dù Tòa án Tối cao cho biết nó có mặc nhiên bảo vệ trong một số trường hợp. Và lời kết tội của bồi thẩm đoàn có thể bị bác bỏ nếu tòa phúc thẩm xác định rằng quyết định của họ là không hợp lý hay không được nâng đỡ dựa vào bằng chứng.

Hai ký giả này cho rằng sự thành công của các kháng án như thế rất hiếm, nhưng đã thành công đối với Đức Hồng Y Pell. Nếu phán quyết này làm người ta ngạc nhiên, thì phần lớn chỉ vì công chúng ít thấy nó diễn biến ra sao.

Ngay từ đầu vụ án, các chánh án của Úc đã chống lại các nguyên tắc pháp lý coi các phiên tòa hình sự như các biến cố công cộng nhằm đảm bảo trách nhiệm giải trình cho một hệ thống tư pháp vốn hứa hẹn một chế độ pháp trị vô tư.

Ngay từ sớm, một lệnh dẹp bỏ sâu rộng đã hạn chế những gì các nhà báo có thể công bố, cấm cả những chi tiết căn bản nhất, chẳng hạn như số người liên quan đến khiếu nại ban đầu. Các quy tắc nghiêm ngặt áp dụng cho tất cả các vụ án hình sự, nhằm bảo vệ các bồi thẩm đoàn khỏi thông tin có thể làm ảnh hưởng đến quyết định của họ, cũng góp phần làm mất cả tin tức lẫn trách nhiệm giải trình.

Tòa án đã ngăn chặn bất cứ đề cập nào tới các cáo buộc bổ sung chống lại Đức Hồng Y Pell và gây áp lực để các cơ quan báo chí phải xóa bỏ các câu chuyện đã được công bố. “Cardinal: The Rise and Fall of George Pell” (Hồng Y: Sự thăng trầm của George Pell), tức cuốn sách của nhà báo Louise Milligan, đã được lấy khỏi các hiệu sách để tránh nguy cơ bị tố cáo là coi thường tòa án.

Các nhà báo không thể tường trình vụ án như nó đã xảy ra, có nghĩa là phiên tòa ban đầu, kết thúc với một bồi thẩm đoàn không đạt đa số, phần lớn đã biến mất. Ngay cả việc tường trình về lệnh cấm tường trình, vì đó là một tài liệu của tòa án liên quan đến quá trình tố tụng, sẽ bị coi là vi phạm pháp luật.

Đức Hồng Y Pell đã bị kết án vào tháng 12 năm 2018, nhưng bản án đã không được tường trình trong hai tháng. Tòa án đã gỡ bỏ lệnh cấm tường trình chỉ sau khi một phiên tòa thứ hai liên quan đến các cáo buộc bổ sung đã bị hủy bỏ.

Jeremy Gans, giáo sư tại Trường Luật Melbourne, người theo dõi sát sao phiên xử nói rằng “Một vấn đề trong vụ này là công chúng hầu hết không thể xem xử. Hầu hết chúng ta không biết bất cứ chi tiết nào, và không ai trong chúng ta đã thấy lời khai của người khiếu nại”.

Có một lý do để thận trọng. Luật lệ về việc lạm dụng tình dục của Úc đòi phải bảo vệ danh tính của nạn nhân trẻ em - trong trường hợp này, người tố cáo 13 tuổi vào thời điểm của điều bị coi là lạm dụng vào năm 1996. Anh ta xuất đầu lộ diện vào năm 2015.

Nhưng các nhà phê bình đặt câu hỏi liệu quyền được biết của công chúng có được duy trì hay không.

Ông Bosland cho rằng “Cần có một số cách nào đó để cung cấp cho công chúng quyền truy cập các bản ghi chép (transcript) theo cách không tiết lộ danh tính của người ta để mọi người có thể phán đoán liệu có đồng ý hay không. Cách duy nhất mà ngành tư pháp của chính phủ phải chịu trách nhiệm giải trình là thông qua nguyên tắc công lý công khai, và điều này đòi hỏi cho công chúng được cung cấp càng nhiều thông tin bao nhiêu càng hay.

Trong phán quyết hôm thứ ba, Tòa án Tối cao chủ yếu đã quyết định về vụ án hình sự của một trong những nhân vật tôn giáo quyền lực nhất thế giới dựa trên cách một bồi thẩm đoàn đã xử lý một lời khai mà không ai ở bên ngoài các tố tụng có thể đánh giá được.

Lệnh của các chánh án gợi ý rằng các bồi thẩm viên đặt quá nhiều niềm tin vào trình thuật của người tố cáo chính mà không xem xét thỏa đáng “các bằng chứng không bị thách thức” của những người làm chứng bổ sung. Phán quyết cho thấy công tố viện đã không thẩm vấn đủ những người nói rằng quang cảnh sau Thánh lễ Chúa Nhật 20 năm trước quá bận rộn không để cho những gì bị cáo buộc có thể xảy ra - bao gồm cả lời buộc tội rằng Hồng Y án dương vật của ngài vào miệng của bị cáo sau khi bắt gặp hai ca viên này uống rượu nho trong phòng áo của các linh mục.

Nhưng không có lời khai của người tố cáo để so sánh, rất khó để đánh giá điều đã khiến bồi thẩm đoàn đưa ra phán quyết kết tội.

Thậm chí, một số nạn nhân và đại diện của họ cho biết hôm thứ Ba rằng họ bắt đầu đặt câu hỏi liệu công lý có yêu cầu phải che khuất hoàn toàn lời khai của người khiếu nại hay không.

Steven Spaner, phối trí viên Úc của Mạng lưới những người sống sót việc giáo sĩ lạm dụng, nói rằng khi phiên tòa diễn ra, cao điểm là việc tha bổng, “nó bắt đầu như đây không phải là một phiên xử công bằng, mà là quyền lực, đây là những người có thể gây ảnh hưởng sử dụng ảnh hưởng của họ”.

Xử cả hệ thống tư pháp Úc?

Chúng tôi cho trích dẫn dài dòng bài báo của tờ New York Times. Ít nhất để cho thấy hệ thống pháp lý ấy cần phải được cải tiến. Không lạ gì, Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher nhận định rằng vụ án này không phải chỉ xử Đức Hồng Y Pell mà còn xử luôn cả hệ thống tư

pháp Úc.

Tuy nhiên, cũng không thể quy trách hoàn toàn hệ thống tư pháp Úc. Vì nếu đọc kỹ phán quyết bất đồng của chánh án Weinberg thuộc tòa phúc thẩm Victoria, mọi lời khai của kẻ tố cáo và các nhân chứng bổ xung đều đã được trình bày gọn ghẽ. Cho nên bảo rằng hệ thống tư pháp Úc cố tình mù mờ sợ không đúng bao nhiêu. Có lẽ vì hai ký giả trên chưa dành thì giờ đọc kỹ phán quyết hơn 200 trang của chánh án bất đồng Weiberg!

CHƯƠNG NĂM: TỰ DO

60. Đức Hồng Y Pell: cuộc chiến văn hóa, người tố cáo có thể bị lợi dụng và vai trò tham nhũng góp phần vào việc ngài bị kết án

Vũ Văn An
14/Apr/2020

Theo Catholic News Service, trong cuộc phỏng vấn độc quyền của Sky News, được phát hình ngày 14 tháng 4 (giờ Sydney), Đức Hồng Y George Pell cho biết việc ngài biết mình vô tội và lời cầu nguyện của hàng nghìn người đã giúp ngài rất nhiều trong thời gian 405 ngày trong nhà tù.



Đức Hồng Y nói chuyện với Andrew Bolt của Sky News Australia ngày 11 tháng 4. Và cuộc đàm đạo này được phát hình ngày 14 tháng 4, một tuần sau khi Tòa án Tối cao Úc đồng thanh phán quyết rằng liên quan tới tất cả 5 tội trạng quấy nhiễu tình dục 2 ca viên 13 tuổi vào năm 1996, “có một khả thể quan trọng là một người vô tội đã bị kết án”.

Nhận định rằng giáo huấn Kitô Giáo dạy: đau khổ có một ý nghĩa, Đức Hồng Y Pell nói “bạn có thể rút được ý nghĩa từ sự đau khổ kinh khủng nhất”.

Đau khổ khủng khiếp nhất từng làm Đức Kitô lo buồn đến chảy mồ hôi máu trong vườn Gethsemani, dĩ nhiên, là cảm thức bị bỏ rơi. Bolt mặc nhiên nối kết cảm thức ấy với tâm thức của Đức Hồng Y Pell khi ông hỏi ngài “ngài không bao giờ nói ‘Lạy Chúa, Lạy Thiên Chúa tôi, sao Chúa bỏ rơi tôi’ chứ?”

Ngài tắc lưỡi trả lời “Không, nhưng tôi có nói ‘Lạy Chúa, lạy Thiên Chúa tôi, Chúa tính làm gì tôi?’”

Bolt bồi thêm, “vậy Người làm gì ngài?”. Đức Hồng Y trả lời: “tôi không rõ”.

Dĩ nhiên, đó là đối đáp cho vui câu chuyện. Lúc nào Đức Hồng Y cũng tin tưởng phó thác vào Thiên Chúa.

Cuộc phỏng vấn thỉnh thoảng được lồng vào các nhận định của Bolt. Ông xác nhận ông không phải là bằng hữu của Đức Hồng Y và cũng không hề là một Kitô hữu. Ông chỉ phục vụ nghề báo chí chân chính.

Ít nhất cũng chân chính hơn Đài ABC, đài truyền hình quốc gia mà ông hết lời chỉ trích. Ngoài đài này ra, Bolt cực lực lên án cảnh sát Victoria đã “buộc Pell một tội mà ngài không thể nào phạm được”, và tòa phúc thẩm Victoria đã y án một bản án trong đó “cả người bị coi là phạm nhân lẫn người được coi là nạn nhân đều có thể không có mặt ở hiện trường điều được coi là tội ác”.

Điều đáng nói, là trong cuộc phỏng vấn của Sky News, Đức Hồng Y Pell, một lần nữa, xác nhận là ngài không “hề tức giận, không hề thù nghịch đối với người khiếu nại ngài”.

Ngài nhận định: “một điều gì đó có thể đã xảy ra bởi một người nào đó tại một nơi nào khác rồi nó được chuyển vị vào kịch bản không thể có này”. Chỉ có một giải thích hữu lý, như chính ngài nói, là “tôi thắc mắc có khi anh ta bị lợi dụng chăng”.

Chứ người bình thường ai lại “nghĩ” ra được một kịch bản quái gở và phi lý đến như thế. Người lợi dụng anh ta thâm độc đến nỗi không những muốn lột hết danh dự của một trong những người con sáng chói nhất không phải chỉ của Giáo Hội Công Giáo Úc mà còn của cả Quốc Gia Úc, bỏ tù đến rục xương (chánh án Peter Kidd, khi kêu án, nói rằng ông ta biết: rất có thể Đức Hồng Y Pell sẽ chết ở trong tù!), mà còn muốn tước hết trên châu bảo ngọc thân thiết nhất của ngài là chức linh mục, vì tội phạm thánh: lạm dụng tình dục ngay trong Phòng áo của các linh mục và vẫn còn mặc nguyên lễ phục. Với cái tội “nặng hơn” này, Đức Phanxicô không thể làm gì khác hơn là hoàn tục Đức Hồng Y Pell.

Chính cái thâm độc quái ác đi đến chỗ quá trớn ấy đã để lộ ra cái phi lý và tạo hoet của lời tố cáo và buộc tội. Đức Hồng Y Pell không áp dụng cùng một điều thắc mắc ấy cho cảnh sát và tòa phúc thẩm Victoria. Nhưng không ít người muốn ngài áp dụng điều này. Vì nếu không, thì không ai hiểu được tại sao 12 bồi thẩm đoàn, chánh án Kidd và 2 chánh án Tòa án Tối cao Victoria lại đồng ý với lời tố cáo ấu trĩ như thế được? Tiềm đây, cũng phải nói tới nét ấu trĩ khác của chánh án Kidd: ông ta bảo ông ta chỉ kết án Đức Hồng Y vì tội danh này thôi, trong khi biết rõ Đức Hồng Y chưa bao giờ phạm tội nào thuộc loại ấy từ đó đến bây giờ, ngài hoàn toàn “blameless” (không tì vết). Một người có cái sung lực tình dục cao đến độ mù quáng, bắt cháp mọi khả thể có thể bị bắt quả tang bất cứ lúc nào và bất kể mình mới được phong làm Tổng Giám Mục một tổng giáo phận lớn hàng thứ nhì trong nước, tại sao, sau đó, lại không tái phạm cho được, tại sao lại “blameless” cho được. Ai mà tin được, chỉ có người ấu trĩ như chánh án Kidd mới tin được thôi!

Đức Hồng Y dường như muốn gỡ tội cho chiến dịch hãm hại ngài bằng cách đổ lỗi cho thời thế. Ngài nói với Bolt rằng các nay 30 hay 40 năm, quả lắc đồng hồ nghiêng một cách ồ ạt về phía chống lại bất cứ người nào cho rằng mình bị một linh mục tấn công. Nay, thì nó nghiêng trở lại “đến nỗi mọi lời tố cáo đều được coi như chân lý Phúc Âm”.

Khi Bolt hỏi về thái độ của những người như thủ hiến Daniel Andrew của Victoria đối với ngài, Đức Hồng Y Pell đã ghép ông này, không phải vào loại Giuđa phản Chúa như một số người nghĩ, mà vào hàng ngũ bên kia của cuộc chiến tranh văn hóa, một điều, ngài bảo dễ hiểu thôi, vì họ ủng hộ bất cứ những gì một Kitô hữu chân chính vốn chống đối: đồng tính luyến ái, phá thai, trợ tử...

Chứ thực ra, theo Đức Hồng Y, ngài cũng phò các nạn nhân bị các người của Giáo Hội lạm dụng tình dục không thua gì Daniel Andrew, người mới chỉ chập chững bước vào đường đời khi ngài đã khởi sự chiến dịch đáp ứng nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục ở Melbourne rồi. Ngài cũng bất bình và cảm thấy xấu hổ vì cung cách Giáo Hội, như một định chế, xử lý các vụ lạm dụng tình dục này, không hơn thì cũng bằng “dân túy” Daniel Andrew.

Đức Hồng Y Pell có lẽ cũng mặc nhiên áp dụng cùng một cách gỡ tội như thế đối với một vài thế lực tôn giáo ở tận trung tâm Đạo Công Giáo là Tòa Thánh Vatican, mặc dù, ngài minh nhiên loại đức Phanxicô ra khỏi phạm vi này.

Bởi thế, khi Bolt nhắc lại rằng mấy năm trước, ông ta có phỏng vấn Đức Hồng Y ở Rôma và được Đức Hồng Y nói đến vấn đề tham nhũng mà ngài tìm ra và tỏ ý quan ngại cho sự an toàn của các nhân viên, Đức Hồng Y Pell lúc ấy cho hay Mafia có thể nhúng tay vào và một vị Hồng Y đã bị tìm thấy với chiếc vali đầy tiền mặt.

Bolt đặt câu hỏi: “Ngài có bao giờ cho rằng chuyện rắc rối ngài tạo ra cho các viên chức thoái nát ở Vatican có liên quan tới các rắc rối từ trước đến nay xảy ra với ngài không?”.

Đức Hồng Y Pell trả lời rằng: phần lớn các nhân viên cao cấp ở Rôma có thiện cảm với cuộc cải tổ tài chánh đều tin rằng các lời cáo buộc chống lại ngài có liên hệ với cuộc điều tra của ngài, nhưng ngài không có bằng chứng nào cả. Tuy nhiên, ngài bảo ngài ngạc nhiên khi các thù địch về thần học của ngài ở Rôma không tin các lời tố cáo và cho hay ngài cảm thấy được Đức Giáo Hoàng Phanxicô hỗ trợ suốt trong diễn trình vụ án.

Cũng tường trình về khía cạnh này, Rod McGuirk của A.P. nói mạnh hơn: Đức Hồng Y Pell liên kết tham nhũng với các lời buộc tội lạm dụng trẻ em, liên kết việc ngài chống tham nhũng ở Vatican với việc ngài bị truy tố ở Úc về tội lạm dụng tình dục trẻ em.

Thực thế vị cựu bộ trưởng tài chánh của Đức Phanxicô nói trong một cuộc phỏng vấn được phát hình hôm thứ Ba rằng một số viên chức của Giáo Hội tin rằng ngài bị giới cầm quyền Úc truy tố vì các rắc rối ngài tạo ra ở Vatican nhân các cải tổ tài chánh ở đấy.

Ai cũng biết Đức Phanxicô tạo ra Văn Phòng Kinh tế và cử Đức Hồng Y Pell làm Trưởng Văn Phòng. Đức Hồng Y Pell đã cố gắng vật lộn đưa ngành tài chánh mù mờ của Tòa Thánh vào trật tự và tuân theo các tiêu chuẩn quốc tế, nhưng các cố gắng của ngài đã bị liên tiếp chống đối bởi các “vệ binh cũ” (old guard).

Vì vụ hàm oan ở Úc, ngài phải rời chức vụ và sau đó được thay thế bởi 1 nhà kinh tế học người Tây Ban Nha 60 tuổi là linh mục Dòng Tên Juan Antonio Guerrero Alves. Những hoạt động của vị linh mục này chứng minh chiều hướng đúng đắn của Đức Hồng Y Pell: các công tố viên Vatican lục lợi Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh và cơ quan giám sát tài chánh của Tòa Thánh sau khi nhận được phúc trình hoài nghi các giao dịch về bất động sản.

Đức Hồng Y Pell cho hay Đức Phanxicô “tuyệt đối” hỗ trợ ngài, tuy “các quan điểm thần học của tôi... không hoàn toàn phù hợp với Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Tôi nghĩ ngài đánh giá cao tính trung thực của tôi và có lẽ tôi sẵn sàng nói những điều mà một số người khác không dám nói, và tôi nghĩ ngài tôn trọng tôi vì thế”.

Đức Hồng Y Pell quả quyết rằng cả Đức Phanxicô lẫn Hồng Y Pietro Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, đều không tham nhũng, nhưng ngài không biết việc tham nhũng ở Vatican

lên đến cấp nào.

Trở lại với tường trình của Catholic News Service, ta thấy phí tổn của vụ án rất cao, lên đến hàng triệu dollars. Được Bolt hỏi, Đức Hồng Y Pell cho hay: Giáo Hội không phải chi một dollars nào cho vụ này, mà hoàn toàn do người hảo tâm và tiền dành dụm của ngài. Tuy chưa tiêu hết tiền dành dụm, nhưng nó bớt đi nhiều lắm.

Còn về tương lai, ngài nói ngài sẽ ít nói năng bình luận về sinh hoạt Công Giáo Úc. “Tôi có lẽ sẽ nói nhiều hơn một chút về phương diện quốc tế”. Ngài cho biết sẽ cư ngụ ở Sydney để đọc và viết sách và “có thể đi Rôma một thời gian”. McGuirk thì cho biết, ngài đi Rôma để dọn dẹp chỗ ở trước đây, có lẽ tại Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh.

Catholic News Service dịp này có trích dẫn bài nhận định của Linh mục Dòng Tên, Frank Brennan, trên tờ Catholic Outlook của giáo phận Parramatta, Sydney. Ngài vốn là 1 luật sư và là viện trưởng Cao Đẳng Newman của Đại Học Melbourne. Ngài chính là con trai đầu lòng của Ngài Gerard Brennan, cựu Trưởng Chánh Án của Tòa án Tối cao Úc. Đại cương, Cha Brennan cũng có cùng nhận định như Bolt: cảnh sát đã không điều tra đích đáng các lời cáo buộc.

Từng tham dự phần lớn các phiên xử Đức Hồng Y Pell, cha cho hay: “Các độc giả nên hiểu rằng không phải mọi điều đều xuôi chầy流水 đối với hệ thống công lý hình sự ở Victoria. Đức Hồng Y Pell từng là nạn nhân bị thiệt hại lớn trong sự va chạm và xuống dốc của các định chế này. Người khiếu nại không bị hoài nghi, người đã đưa ra vụ án chống lại ngài, hẳn đã phải chịu thêm những chấn thương không thể tả được vì các thiếu sót của Cảnh Sát Victoria và Công tố viện”.

Cha viết tiếp: “một số người Úc, trong đó có nhiều nạn nhân của nạn lạm dụng tình dục trẻ em, đã xỉ vả George Pell. Nhiều người khác coi trọng ngài. Phán quyết tuần trước của Tòa án Tối cao phần chắc không thay đổi quan điểm bản thân về con người này, nhưng phán quyết liên quan đến việc quản lý hệ thống hình sự ở Victoria vì nó tác động lên mọi người, cả bị cáo lẫn các nạn nhân, những người đáng được hưởng công lý theo luật”.

Cha nói rằng người khiếu nại trong vụ án này là “nạn nhân không may trong vụ điều võ dương oai giữa các định chế”, người hiền nhiên từng “chịu chấn thương trầm trọng ở trong đời”.

“Tôi rất buồn trước chấn thương phụ trội ông ta nay phải chịu thêm qua các diễn trình luật pháp. Phần lớn các diễn trình này là điều có thể tránh được. Các diễn trình này cũng tái gây chấn thương cho nhiều người khác từng trải nghiệm nạn lạm dụng tình dục định chế và từng đặt hy vọng ở hệ thống pháp lý của chúng ta. Tình huống của họ đáng lẽ đã được trợ giúp nếu cảnh sát trong vụ này chịu tiến hành việc giám sát có khả năng và khách quan”. Cha Brennan kết luận như thế.

61. Đức Hồng Y George Pell trả lời phỏng vấn: Cầu nguyện là nguồn sức mạnh to lớn đối với tôi

Vũ Văn An
07/Apr/2020

Ngay vừa khi được hưởng tự do, sau hơn 400 ngày bị giam tù bất công, Đức Hồng Y Pell đã dành cho Ed Condon, thuộc hãng tin CNA, một cuộc phỏng vấn.

Trong cuộc phỏng vấn này, Đức Hồng Y Pell cho hay sau hơn 14 tháng ngồi tù, ngài luôn hy vọng phán quyết của Tòa án Tối cao sẽ tha bổng ngài khỏi mọi tội danh và thả ngài ra khỏi tù.



•

Ngay sau khi ra tù, Đức Hồng Y nói với CNA rằng, dù giữ vững niềm tin rằng cuối cùng mình sẽ được giải oan, ngài vẫn đã cố gắng không tỏ ra “quá lạc quan”.

Vào sáng thứ Ba, Tòa án Tối cao đã công bố quyết định của họ, chấp nhận đơn xin phép đặc biệt để kháng cáo của Đức Hồng Y Pell, bằng cách hủy bỏ các bản án kết tội lạm dụng tình dục của ngài và ra lệnh để ngài được tha bổng mọi tội danh.

Khi quyết định được công bố bởi tòa án, cách xa vài trăm dặm, Đức Hồng Y đang xem màn hình trong phòng giam của ngài ở Nhà tù Barwon, phía tây nam của Melbourne.

Đức Hồng Y Pell nói với CNA, trong một cuộc phỏng vấn độc quyền ngay sau khi được thả tự do hôm thứ ba: “Tôi đang xem tin tức trên truyền hình trong phòng giam của tôi thì nhận được tin tức mới”.

“Thoạt đầu, tôi nghe nói đơn đã được chấp thuận và sau đó các bản án bị hủy bỏ. Tôi nghĩ, ‘Chà, quả tuyệt diệu. Tôi rất vui mừng’”.

Ngài nói thêm “Tất nhiên, không có ai để nói về điều đó cho đến khi đội pháp lý của tôi đến”.

“Tuy nhiên, tôi có nghe thấy một tiếng reo vui lớn từ một nơi nào đó trong nhà tù và sau đó ba tù nhân khác ở gần tôi ra dấu hiệu rõ cho thấy họ rất vui mừng cho tôi”.

Sau khi được thả tự do, Đức Hồng Y Pell nói ngài đã dành buổi chiều tại một địa điểm yên tĩnh ở Melbourne và thưởng thức món bít tết trong bữa ăn “tự do” đầu tiên của ngài trong hơn 400 ngày.

Đức Hồng Y Pell nói với CNA trước khi ngài có cơ hội dâng Thánh Lễ: “Điều tôi thực sự mong đợi là cử hành một Thánh lễ riêng. Đã một thời gian khá lâu, nên điều này quả là một phước lành lớn lao”.

Đức Hồng Y nói với CNA rằng ngài đã sống thời gian ở trong nhà tù như “một cuộc cầm phòng dài hạn”, một thời gian để suy ngẫm, viết lách và trên hết là cầu nguyện.

"Cầu nguyện là nguồn sức mạnh to lớn đối với tôi trong suốt thời gian này, bao gồm cả những lời cầu nguyện của người khác, và tôi vô cùng biết ơn tất cả những người đã cầu nguyện cho tôi và giúp đỡ tôi trong thời gian thực sự khó khăn này".

Đức Hồng Y cho biết số lượng thư và thiệp mà ngài đã nhận được từ những người ở Úc và từ nước ngoài là khá áp đảo.

“Tôi thực sự muốn cảm ơn họ một cách chân thành nhất”.

Trong một tuyên bố công khai lúc được thả tự do, Đức Hồng Y Pell đã bày tỏ tình liên đới với các nạn nhân của lạm dụng tình dục.

Đức Hồng Y Pell nói trong tuyên bố đó: “Tôi không có ý xấu gì với người tố cáo tôi. Tôi không muốn sự tha bổng của mình làm tăng thêm sự tổn thương và cay đắng mà nhiều người cảm thấy; chắc chắn đã có đủ tổn thương và cay đắng rồi”.

“Cơ sở duy nhất để chữa lành lâu dài là sự thật và cơ sở duy nhất cho công lý là sự thật, bởi vì công lý có nghĩa là sự thật cho mọi người”.

Đức Hồng Y nói với CNA hôm thứ ba rằng khi tái thích ứng cuộc sống trong tư cách một người tự do và chuẩn bị cho Tuần Thánh, ngài tập chú vào những gì ở phía trước, đặc biệt là Lễ Phục Sinh, chứ không phải ở phía sau.

Ngài nói: “Ở giai đoạn này, tôi không muốn bình luận thêm gì về những năm vừa qua, chỉ nói rằng tôi luôn nói tôi vô tội đối với bất cứ tội ác nào như vậy”.

“Tuần Thánh rõ ràng là thời điểm quan trọng nhất trong Giáo hội của chúng ta, vì vậy tôi đặc biệt hài lòng khi quyết định này được đưa ra đúng lúc. Tam nhật Phục Sinh, rất quan trọng đối với đức tin của chúng ta, sẽ còn đặc biệt hơn đối với tôi trong năm nay”.

62. Tuyên bố chính thức của Tòa Thánh về thắng lợi kháng án của Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An
07/Apr/2020

Như mọi người đã biết: Trong một cuộc bỏ phiếu nhất trí, Tòa Án Tối Cao Úc đã lật ngược bản án kết tội Đức Hồng Y George Pell, và tha bổng ngài, người luôn luôn duy trì sự vô tội của mình, nay được tự do sau hàng trăm ngày ở trong tù, chỉ vài ngày trước Lễ Phục Sinh.

Đại đa số những con người còn lương tri ở Úc đều hoan nghênh phán quyết nhất trí của 7 chánh án Tòa Án Tối Cao Úc, 1 phán quyết mà theo Nick Papas QC, cựu trưởng chánh án của Tiểu Bang Victoria, chỉ là chuyện đương nhiên vì bản án thật vô lý. Tuy nhiên truyền thông chính dòng của Úc vẫn khư khư tin rằng Pell có tội và các tường thuật của họ vẫn hướng và thiên về các đau khổ, nát lòng của các nạn nhân bị lạm dụng, nạn nhân có thật và cả nạn nhân không có thật do chính họ tưởng tượng hay tạo dựng nên, thay vì “thương” cho người bị ngồi tù oan hơn 400 ngày ở tuổi gần đất xa trời. Ánh sáng chiếu trong bóng tối và bóng tối vẫn chưa nhận ra ánh sáng!

Một trong những “băn khoăn, lo lắng” của giới truyền thông Úc, do đó, là tìm “phản ứng” của Vatican, xem ra có một điều gì đó “nâng đỡ” cho sự cố tình bịt mắt của họ hay không. Liên tiếp từ lúc Đức Hồng Y Pell rời nhà tù Barwon ở ngoại ô Melbourne cho đến những bản tin buổi chiều, lúc nào họ cũng muốn nghe phản ứng của Vatican. Có biết đâu rằng phản ứng ấy, nếu có, cũng chỉ được công bố vào buổi trưa giờ Vatican tức 8 giờ tối giờ Sydney. Trong khi chờ đợi, có phóng viên thông báo: trong Thánh Lễ Buổi sáng ở Santa Marta, Rôma, có thể vào lúc 4 giờ chiều giờ Sydney, Đức Phanxicô có nói đến những bản án bất công người khác vấy lên người vô tội. Rõ ràng như thế, nhưng giới truyền thông Úc vẫn muốn có tuyên bố chính thức.

Nay thì tuyên bố chính thức đã được Giám đốc Phòng Báo chí của Tòa Thánh, Mateo Bruni, công bố. Nguyên văn, theo Vatican News, như sau:

“Luôn bày tỏ sự tin tưởng vào thẩm quyền tư pháp Úc, Tòa Thánh hoan nghênh quyết định nhất trí của Tòa án Tối cao liên quan đến Đức Hồng Y George Pell, tha bổng ngài về các cáo buộc lạm dụng trẻ vị thành niên và lật ngược việc kết án ngài.

Tin tưởng đặt vụ án của mình vào công lý của tòa án, Đức Hồng Y Pell luôn duy trì sự vô tội của ngài và chờ đợi để sự thật được xác quyết.

Đồng thời, Tòa Thánh tái khẳng định cam kết của mình trong việc ngăn chặn và theo đuổi tất cả các trường hợp lạm dụng đối với trẻ vị thành niên”.

Không biết truyền thông chính dòng Úc có lưu ý đến những hạn từ có tính chìa khóa mở toang cõi lòng họ hay không: *vô tội, sự thật, công lý, cam kết ngăn chặn lạm dụng*.

Điều chắc chắn là họ không tìm thấy chữ nào nhắc đến cuộc điều tra mà Tòa Thánh từng tuyên bố sẽ thực hiện sau khi diễn trình pháp lý của Úc kết thúc.

Thực vậy, theo Gerard O’Connell của tạp chí America, tuyên bố của Tòa Thánh không nhắc gì đến cuộc điều tra các tố cáo lạm dụng tình dục chống Đức Hồng Y Pell, cuộc điều tra mà Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin đã mở tiếp theo việc kết tội và kết án Đức Hồng Y hồi tháng Ba năm 2019. Lúc ấy, Tòa Thánh nói rằng cuộc điều tra của mình sẽ không được tiến hành cho tới khi diễn trình tư pháp ở Úc kết thúc. Một số người ở Rôma cho rằng cuộc điều tra này chắc sẽ không diễn ra do sự kiện Đức Hồng Y Pell đã bị biệt giam hơn 400 ngày vì các cáo buộc mà vì vậy ngài đã được Tòa Án Tối Cao Úc tha bổng.

Ký giả John Allen của tạp chí Crux thì cho rằng cuộc điều tra ấy rất có thể vẫn tiến hành, nhưng phán quyết chắc sẽ giống như phán quyết của Tòa Án Tối Cao Úc: “bồi thẩm đoàn, [nếu] hành động một cách hữu lý dựa trên toàn bộ bằng chứng, hẳn phải có sự hoài nghi về tội của đương đơn”. Lúc đó, thì sự thất vọng của truyền thông chính dòng Úc sẽ nặng nề hơn nữa, và rất có thể họ càng thù ghét sự thật hơn mà người đại diện là chính Tòa Thánh Vatican.

63. Luật sư bệnh vực Đức Hồng Y George Pell thuật lại quá trình làm việc

Vũ Văn An
02/Jun/2020

Ngày 1 tháng 6 hôm qua, Tập san của Viện Luật Học ở Melbourne (<https://www.liv.asn.au/Staying-Informed/LIJ/LIJ/June-2020/Inside-stories--Lawyers-on-the-trials-of-the-Pel>) có đăng tải cuộc phỏng vấn của Karin Derkley với Luật sư Paul Galbally, một trong toán Galbally & O'Bryan Lawyers biện hộ cho Đức Hồng Y George Pell.



Luật sư Galbally cho hay vụ án chiếm của công ty ông phần lớn số thì giờ trong 3 năm qua, trong đó, có lúc có đến 5 luật sư cùng làm việc một lúc cho vụ án. Họ biết đây là nhiệm vụ lớn lao và có ý nghĩa. Tuy nhiên, họ không dự kiến sẽ có đến hai phiên xử mà kết thúc lại phải tới Tối Cao Pháp Viện.

Vụ án bao gồm số lượng khổng lồ các tài liệu, với nhiều nhân chứng ra làm chứng hơn hầu hết các vụ án do công ty đảm nhiệm biện hộ. Phải nắm vững bằng chứng và cung cấp tài liệu một cách chính xác xem ai nói gì và nói khi nào là một nhiệm vụ gay gắt, đòi nhiều chi tiết và năng lực. Theo ông, đây là một khoa học chính xác.

Luật sư Galbally đơn cử trường hợp của luật sư phụ tá Kartya Gracer, người đã làm việc “không biết mệt, gần suốt 3 năm không ngừng”. Nhưng ông cũng ca ngợi sự tập chú của toàn nhóm, trong đó có các luật sư Robert Richter QC, Ruth Shann và sau này Bret Walker SC. Ông bảo: “Có rất nhiều hỗ trợ trong toàn bộ công ty luật để bảo đảm nhóm phụ trách vụ Đức Hồng Y Pell có đủ các tài nguyên họ cần”.

Cả các công ty bạn về hình luật cũng rất hào phóng trong việc khuyến khích công ty của ông trong các năm qua. “Họ hiểu toàn bộ sự việc nhóm luật sư của chúng tôi phải trải qua. Họ gọi cho chúng tôi, gửi tin nhắn, điện thư và tới gặp chúng tôi tại toà và chúc chúng tôi mọi sự may mắn”.

Ý thức được việc nhiều người trong cộng đồng có quan điểm riêng về vấn đề này, nên Luật

sự Galbally ra qui luật này: không thảo luận vấn đề ở bên ngoài khung cảnh luật lệ. Nếu vấn đề được ai đó nêu lên trong các khung cảnh xã hội, ông bảo “mưu mẹo là không trả lời. Ai cũng có quyền có ý kiến riêng, nhưng bạn chỉ lắng nghe và cho họ hay bạn không ở vị thế để thảo luận nó”.

Dù biết tính cách nổi bật của vụ án, nhưng ông cho rằng mọi vụ án đều quan trọng như nhau. “Tôi nghĩ về phương diện chuyên nghiệp, bạn không bao giờ có thể đặt vụ này lên trên vụ khác vì đối với mọi khách hàng, vấn đề của họ luôn quan yếu đối với họ, điều này chính xác”.

Tuy nhiên vụ án Đức Hồng Y Pell làm ông củng cố quan điểm này: dù các bồi thẩm đoàn là một định chế cần thiết, một số vụ án, như vụ này chẳng hạn, đòi sự xem xét của một phiên toà chỉ có thẩm phán xét xử mà thôi. Ông nói: “bản chất bàng bạc của các phương tiện truyền thông xã hội đem đến nhiều thách thức mới mẻ và độc đáo cho các bồi thẩm đoàn mà cách nay một thập niên chưa từng có. Trong một số hoàn cảnh, hệ thống luật pháp ngày nay đòi một phương thức để bị cáo được quyền yêu cầu cho vụ của họ chỉ được xử bởi thẩm phán mà thôi”

64. Đức Hồng Y Pell sẽ công bố nhật ký trong tù của ngài

Vũ Văn An
21/Jun/2020



Theo Nicole Winfield của Associated Press (21-06-2020), Đức Hồng Y George Pell, người từng bị kết án nhưng sau đó đã được trắng án tội lạm dụng tình dục, sắp cho công bố nhật ký trong tù của ngài, đề cập đến đời sống trong nơi giam cầm, Giáo Hội Công Giáo, chính trị và thể thao.

Nhà xuất bản Công Giáo Ignatius Press cho Associated Press hay phần đầu của

cuốn nhật ký 1, 000 trang sẽ được phát hành vào Mùa Xuân năm 2021.

Linh mục Giám đốc Ignatius Press là Cha Joseph Fessio nói rằng “Cho đến nay, tôi đã đọc nửa cuốn nhật ký, và đó là một cuốn sách tuyệt diệu”.

Cha Fessio gửi một lá thư qua danh sách địa chỉ e-mail của ngài để xin quyền tặng vì cha muốn dành cho Đức Hồng Y Pell một khoản tiền thích đáng ứng trước cho cuốn sách để giúp ngài trang trải án phí. Nhà xuất bản dự tính phát hành cuốn nhật ký thành 3 hay 4 tập và tin chắc cuốn nhật ký sẽ trở thành một “sách cổ điển về linh đạo”.

Đức Hồng Y Pell sống 13 tháng trong tù trước khi Tòa án Tối cao của Úc tha bổng ngài hồi tháng Tư về tội lạm dụng tình dục 2 ca viên trong Nhà thờ Chính tòa Melbourne lúc còn là Tổng Giám Mục của thành phố lớn thứ hai của Úc thập niên 1990.

Trong cuốn nhật ký, Đức Hồng Y Pell suy tư về mọi chuyện từ các cuộc đàm thoại của ngài với các luật sư về vụ án của ngài tới nền chính trị và thể thao và các cố gắng canh cải của ngài ở Vatican. Ngài không được phép cử hành Thánh Lễ trong nhà tù nhưng trong các Chúa Nhật được xem chương trình của một ca đoàn Anh Giáo. Ngài không ngại đánh giá “chung chung là tích cực, nhưng đôi khi khá phê phán” hai nhà diễn giảng Tin Lành Hoa Kỳ. Cha Fessio viết trong e-mail như thế.

Đức Hồng Y Pell luôn duy trì sự vô tội của ngài và gợi ý rằng vụ truy tố ngài có liên hệ với các cố gắng đánh phá tham nhũng của ngài ở Vatican, nơi ngài phục vụ trong tư cách bộ trưởng tài chánh của Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho tới ngày ngài được nghỉ phép năm 2017 để đương đầu với vụ án.

65. Đức Hồng Y Pell: Sứ mệnh Giáo Hội không biện minh cho việc thiếu hiệu năng hay thói nát tài chánh

Vũ Văn An
03/Jul/2020



Theo tin của Ed Condon thuộc CNA ngày 30 tháng 6, Đức Hồng Y George Pell nói rằng sứ mệnh thiêng liêng của Giáo Hội không bào chữa cho việc quản trị dở và thói nát tài chánh có thể đem lại nguy cơ lớn lao cho hàng giáo sĩ hơn là tác phong lạm dụng tình dục.

Trong một thông điệp video gửi cho Viện Hoàn Cầu Quản Trị Giáo

Hội của Giáo Hoàng Đại Học Thánh Giá ở Rôma tối thứ Ba, Đức Hồng Y Pell nói rằng “chắc chắn, tiền bạc là một trong các ơn phúc của Thiên Chúa, nhưng nó cũng là nguồn cám dỗ”.

“Nói rằng Giáo Hội không phải là một công việc kinh doanh không hề cung cấp một biện minh nào để chúng ta thiếu hiệu năng, càng không để chúng ta thói nát”.

Đức Hồng Y Pell, người đỡ đầu tiên khởi của Viện, đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm năm 2014 làm người đứng đầu đầu tiên của Văn phòng Kinh tế của Tòa Thánh, có nhiệm vụ giám sát và cải tổ nền tài chánh của Tòa Thánh.

Ngài nói rằng “tôi nhớ rất ngạc nhiên khi, vừa đến Rôma [năm 2014], được nghe người ta bảo rằng Mẹ Têrêxa, Thánh Nữ Têrêxa thành Calcutta, từng nói: đối với các giáo sĩ, có hai thách đố lớn: một thách đố đụng đến tình dục và thách đố kia đụng đến tiền bạc. “Và thánh nữ nghĩ rằng mối nguy về tiền bạc lớn hơn và mạnh mẽ hơn mối nguy về tình dục sai lầm”.

“Chính Chúa của chúng ta có rất nhiều điều để nói về sự giàu có, Người rất rõ ràng về vấn đề

này. Một lần nữa tôi nhớ mình đã bị ngỡ ngàng, có lẽ cách nay đã một thập niên, khi tôi đọc thấy rằng Chúa của chúng ta đã lên án lòng yêu mến giàu có hơn là Người lên án sự giả hình”.

Đức Hồng Y nói rằng, “thật ích lợi khi nhớ rằng nhóm duy nhất bị Chúa chúng ta quát roi là những người đổi tiền, những lái buôn trong đền thờ”.

“Tiền bạc là một thứ như thuốc. Tôi hoàn toàn thích làm việc với tiền bạc - nó quả khá hấp dẫn - nhưng nó cần được kiểm soát và quản trị”.

Đức Hồng Y Pell nói “Giáo hội không phải là một công việc kinh doanh. Giáo hội siêu nhiên [...] nhưng chúng ta tin vào sự nhập thể, tin Thiên Chúa đã sai Con Một của Người đến và sống với chúng ta. Vì vậy, chúng ta mang sự hiện diện của Chúa Kitô và của Thiên Chúa vào các cộng đồng của chúng ta và chúng ta phải sử dụng tiền bạc và phương pháp học để làm việc này”.

Ngài nói tiếp “Tôi không bao giờ đề nghị phải đảo ngược các ưu tiên của chúng ta”.

Ngài bảo “Tôi nhớ tôi đã nói chuyện tại một hội nghị lớn dành cho giới trẻ... và tôi nói rằng việc làm cho một người trở lại với Chúa Kitô khó hơn là cái tổ nền tài chính của Vatican”. Ngài nhận định rằng “mọi báo chí thế tục đều cho rằng tôi nói ngược lại”.

Đức Hồng Y ca ngợi việc làm của Viện và nói rằng điều thiết yếu đối với những người chịu trách nhiệm quản trị trong Giáo hội là cổ vũ kỷ luật và nhân đức.

“Có một viễn kiến tâm linh là một chuyện, và có một kế hoạch hoặc một dự án lại là một chuyện khác; tất nhiên, để thực hiện những điều đó, bạn cần có kỹ năng quản trị - khả năng nhân bản được huấn luyện và lên khuôn cho các mục đích tốt và hợp ý Thiên Chúa”.

Nhiệm kỳ của Đức Hồng Y Pell, tại Văn phòng Kinh tế, chính thức kết thúc vào năm 2019, nhưng ngài đã được nghỉ phép vào năm 2017 để có thể quay trở lại quê hương Úc đương đầu với các cáo buộc lạm dụng tình dục. Sau một cuộc đấu tranh pháp lý kéo dài, một cuộc đấu tranh từng khiến ngài phải ngồi tù hơn một năm, phần lớn trong cảnh biệt giam, Đức Hồng Y đã được Tòa án tối cao Úc tuyên bố tha bổng mọi cáo buộc vào tháng Tư năm nay.

Đức Hồng Y Pell đưa ra nhiều thí dụ trong thời gian ở tù như những cách trong đó, kỷ luật tự nguyện về thể lý bổ túc cho kỷ luật tâm linh.

Ngài nói “Trong tù, tôi có nhiều thời gian rảnh rỗi để cầu nguyện hàng ngày và tôi đã làm như vậy. Tôi làm như vậy vì đó là bổn phận của tôi, nó phù hợp và hữu ích cho bản thân tôi. Nhưng bên cạnh đó, tôi có một loạt các biện pháp thực tiễn để thực hiện”.

“Cuộc sống của tôi rất đều đặn - Tôi thức dậy vào mỗi buổi sáng lúc 7 giờ 15 và tôi đã không đi ngủ trở lại, tôi tiếp tục thức. Tôi đoán chắc phải tập thể dục mỗi ngày, tôi lưu ý chế độ ăn uống của tôi; có lẽ tôi khỏe mạnh hơn khi ra tù so với lúc vào tù”.

Ngài cho hay “Tất cả những sự kiện có trật tự, có hệ thống đó đã giúp ích cho tôi”.

“Tương tự như vậy, khi chúng ta giám sát các doanh nghiệp của Giáo hội, cách chúng ta phục vụ người ta, cầu nguyện đều đặn không đủ, là những người có lòng nhiệt thành mạnh mẽ -

chúng ta phải có khả năng đem viễn kiến của mình vào hành động”.

Viện Hoàn cầu Quản trị Giáo Hội (GICM)

Theo Hăng tin Zenit (bản tin ngày 2 tháng 7, 2020), Chương trình Quản trị Giáo hội (PCM) thuộc Đại Học Thánh Giá, ngày 30 tháng 6, 2020, đã tổ chức một hội nghị trực tuyến để công bố việc phát động Viện Hoàn cầu Quản Trị Giáo Hội (GICM), một cơ sở độc lập bất vụ lợi đặt trụ sở tại Hoa Kỳ và lãnh đạo bởi một hội đồng giáo dân. Viện Hoàn cầu Quản Trị Giáo Hội cổ vũ việc nghiên cứu và giáo dục để trợ giúp các định chế của Giáo Hội thực thi các thực hành quản trị tốt nhất ngõ hầu phản ánh một cách điển hình các giáo huấn luân lý và xã hội của Giáo Hội. Nhờ sử dụng các nguồn tài nguyên của mình cách tốt nhất, Giáo Hội sẽ có thể đạt được nguyện vọng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô muốn Giáo Hội thực sự là “Giáo Hội nghèo cho người nghèo”.

Chương trình Quản trị Giáo hội khởi đầu do lời yêu cầu của Đức Hồng Y George Pell nhân danh Tòa Thánh lúc ngài đứng đầu Văn phòng Kinh tế, do Đức Phanxicô thiết lập. Chuyên viên giáo dân cao cấp của Đức Hồng Y Pell, Claudia Ciocca, là thành viên giảng dạy của chương trình. Hôm nay, Đức Hồng Y đã tham dự hội nghị qua cuốn video gửi tới; đây là lần xuất hiện đầu tiên qua video kể từ ngày ngài được trắng án.

Chương trình Quản trị Giáo hội cung cấp chứng chỉ một năm cho giáo dân, giáo sĩ và tu sĩ có mặt tại Rôma, cũng như các buổi dành cho cấp chấp hành, dưới hình thức thâm cứu cuối tuần tại Rôma. Các Giám Mục từ khoảng 50 giáo phận đã gửi sinh viên tới chương trình, một số cũng đã tham dự các buổi dành cho cấp chấp hành. Trong 3 năm qua, 110 sinh viên đã ghi danh. Các sinh viên cấp chấp hành khác bao gồm các cha tổng đại diện, các chương án, quản trị viên bệnh viện, quản trị viên tài chánh, các nhà lãnh đạo các tu hội...

Liên Hội Truyền Giáo Giáo Hoàng cũng yểm trợ Chương trình Quản trị Giáo hội bằng các học bổng cho sinh viên. Tin tức về chương trình có thể tìm thấy tại www.pusc.it/pcm.

66. Đức Hồng Y GEORGE PELL: THỜI GIAN TÔI Ở TRONG TÙ

Vũ Văn An
14/Jul/2020

Tạp chí First Things vừa cho đăng tải hồi ký của Đức Hồng Y George Pell về thời gian ngài ở trong tù (<https://www.firstthings.com/article/2020/08/my-time-in-prison>) với nội dung như sau:



Có rất nhiều điều tốt đẹp trong các nhà tù. Đôi khi, tôi chắc thế, nhà tù có thể là địa ngục trần gian. Tôi may mắn được giữ an toàn và đối xử tốt. Tôi có ấn tượng trước tính chuyên nghiệp của các cai tù, đức tin của các tù nhân và sự hiện hữu của một cảm thức đạo đức ngay ở những nơi tối tăm nhất.

Tôi bị biệt giam trong mười ba tháng, mười tháng tại Nhà tù

Lượng giá Melbourne và ba tháng tại Nhà tù Barwon. Ở Melbourne, đồng phục nhà tù là một bộ đồ thể thao màu xanh lá cây, nhưng ở Barwon, tôi được phát đồ màu đỏ tươi của một Hồng Y. Tôi đã bị kết án hồi tháng 12 năm 2018 về các tội xâm phạm tình dục đã lâu đối với trẻ em, dù tôi vô tội và bất chấp sự bất nhất trong lý lẽ của Công tố viên chống đối tôi. Cuối cùng (vào tháng Tư năm nay) Tòa án Tối cao Úc đã hủy bỏ các bản án của tôi trong một phán quyết nhất trí. Giữa lúc tôi bắt đầu thi hành bản án sáu năm.

Ở Melbourne, tôi sống ở Phòng 11, Đơn vị 8, trên lầu năm. Phòng giam của tôi dài bảy hoặc tám mét và rộng khoảng hai mét, vừa đủ cho chiếc giường của tôi, một chiếc giường có chân đế vững chắc, một chiếc nệm không quá dày và hai chiếc chăn. Ở bên trái khi bạn bước vào là các kệ thấp với ấm đun nước, tivi và chỗ ăn uống. Bên kia lối đi hẹp là chậu rửa mặt có nước nóng và nước lạnh và vòi sen tắm với nước nóng tốt. Không giống như ở nhiều khách sạn sang trọng, một chiếc đèn đọc sách hữu hiệu đặt ở bức tường phía trên giường. Vì cả hai đầu gối của tôi đã được giải phẫu thay thế một vài tháng trước khi vào tù, nên thoát đầu, tôi phải sử dụng một chiếc gậy đi bộ và được dành một chiếc ghế bệnh viện cao hơn, đó là một ơn phước. Các quy định về sức khỏe đòi mỗi tù nhân phải có một giờ mỗi ngày ở bên ngoài, và vì vậy tôi được dành cho hai tiếng rưỡi lúc ở Melbourne. Không ở đâu trong Đơn vị 8 có kính trong suốt, vì vậy tôi có thể phân biệt ngày và đêm, nhưng không nhiều lắm, từ phòng giam của tôi. Tôi chưa bao giờ thấy mười một tù nhân khác.

Tôi chắc chắn đã nghe họ nói. Đơn vị 8 có mười hai phòng giam nhỏ dọc theo một bức tường bên ngoài, với những tù nhân “ồn ào” ở cuối dãy. Tôi nằm cuối dãy “Toorak”, đặt tên theo vùng ngoại ô giàu có ở Melbourne, giống hệt như dãy ồn ào nhưng nói chung không có tiếng đập và tiếng la hét, không có những người buồn bực và giận dữ, những người thường bị phá hủy bởi ma túy, đặc biệt là *meth* trong như pha lê. Tôi thường tự hỏi không biết họ có thể đập tay trong bao lâu, nhưng một người cai tù giải thích rằng họ đá bằng chân như ngựa. Một số đổ nước tràn cả các phòng hoặc làm chúng ra dơ bẩn. Thỉnh thoảng, đôi chó được gọi tới, hoặc ai đó bị xịt hơi. Trong đêm đầu tiên, tôi nghĩ tôi đã nghe thấy một phụ nữ khóc; một tù nhân khác đang kêu xin gặp mẹ mình.

Tôi đã bị cô lập để bảo vệ chính tôi, vì những người bị kết án lạm dụng tình dục trẻ em, đặc biệt là giáo sĩ, dễ bị tấn công và lạm dụng thể lý ở trong tù. Tôi bị đe dọa cách này chỉ một lần, khi tôi đang ở một trong hai khu vực tập thể dục liền kề cách nhau bởi một bức tường cao, với một chỗ trống cao bằng đầu. Khi đang đi vòng quanh vành đai, ai đó nhỏ nước bọt vào tôi qua lưới ruồi ở chỗ trống và bắt đầu lên án tôi. Quả là một sự ngạc nhiên hoàn toàn, vì

vậy tôi giận dữ trở lại chỗ trống để đối đầu với kẻ tấn công và quở trách anh ta. Anh ta chạy trốn khỏi tầm mắt tôi nhưng vẫn tiếp tục lên án tôi, ví tôi như “con nhện đen” và các chữ khác khá khiếm nhã. Sau cuộc phản công ban đầu ấy, tôi giữ im lặng, mặc dù sau đó, tôi có khiếu nại rằng tôi sẽ không ra ngoài tập thể dục nếu người đó ở bên cạnh. Một ngày sau hay gần như thế, người giám thị đơn vị nói với tôi rằng người phạm tội trẻ tuổi đã bị đổi đi chỗ khác, vì anh ta đã làm một điều “còn tệ hơn nữa” với một tù nhân khác.

Trong một vài dịp khác lúc bị cấm cửa (lockdown) lâu dài từ 4 giờ 30 chiều đến 7 giờ 15 sáng, tôi đã bị các tù nhân khác trong Đơn vị 8 lăng mạ và xỉ vả. Một tối kia, tôi tình cờ nghe thấy một cuộc cãi vã gay gắt về tội trạng của tôi. Một người bệnh vực tuyên bố anh ta sẵn sàng bệnh vực người đã được hai thủ tướng ủng hộ công khai. Ý kiến về sự vô tội hoặc tội lỗi của tôi đã bị chia rẽ giữa các tù nhân, như trong hầu hết các khu vực khác của xã hội Úc, mặc dù các phương tiện truyền thông với một số ngoại lệ rất ít là thù địch cay đắng. Một phóng viên từng ngồi tù nhiều thập niên viết rằng tôi là linh mục bị kết án đầu tiên mà ông ta nghe nói được sự hỗ trợ nơi các tù nhân. Và tôi chỉ nhận được lòng tốt và tình bạn từ ba bạn tù của tôi ở Đơn vị 3 tại Barwon. Hầu hết những người cai tù ở cả hai nhà tù đều công nhận tôi vô tội.

Sự ác cảm giữa các tù nhân đối với thủ phạm lạm dụng tình dục vị thành niên là phổ biến trong thế giới nói tiếng Anh, một điển hình đáng lưu ý của luật tự nhiên xuất hiện trong đêm tối. Tất cả chúng ta đều bị cám dỗ trong việc coi khinh những người mà chúng ta định nghĩa là tồi tệ hơn chính mình. Ngay những kẻ giết người cũng có chung sự khinh bỉ đối với những kẻ xâm phạm trẻ em. Bất kể nghịch lý bao nhiêu, sự khinh bỉ này không hề là xấu, vì nó nói lên niềm tin vào sự hiện hữu của điều đúng và điều sai, điều thiện và điều ác, thường xuất hiện trong các nhà tù theo những cách đáng ngạc nhiên.

Ở Đơn vị 8, nhiều buổi sáng tôi có thể nghe thấy tiếng đọc kinh cầu nguyện của người Hồi giáo. Vào những buổi sáng khác, người Hồi giáo có chút bê trễ và không đọc kinh, mặc dù có thể họ đang cầu nguyện một cách thầm lặng. Ngôn ngữ trong nhà tù thường lơ đãng và lặp đi lặp lại, nhưng ít khi tôi nghe thấy tiếng chửi thề hoặc phạm thượng. Người tù mà tôi tham khảo nghĩ rằng sự kiện này là dấu hiệu của niềm tin, chứ không phải dấu chỉ sự vắng mặt của Thiên Chúa. Tôi nghi ngờ các tù nhân Hồi giáo, về phần họ, không dung thứ tội phạm thượng.

Các tù nhân từ nhiều nhà tù đã viết thư cho tôi, một số viết thường xuyên. Một trong số đó là người đã lập bàn thờ để tôi cử hành Thánh lễ Giáng sinh cuối cùng tại nhà tù Pentridge năm 1996, trước khi nó đóng cửa. Một người khác tuyên bố đơn giản rằng anh ta đã sai lạc và hiện sống trong bóng đêm. Liệu tôi có thể đề nghị một cuốn sách hay không? Tôi đề nghị anh ấy đọc Tin Mừng Thánh Luca và bắt đầu với thư thứ nhất của Thánh Gioan. Một người khác là một người có đức tin sâu sắc và là người sùng mộ Cha Pio thành Pietrelcina. Anh ấy ước mơ tôi được thả tự do. Mơ ước ấy được chứng minh là hơi sớm. Một người khác nói với tôi rằng có sự đồng thuận giữa các tội phạm chuyên nghiệp là tôi vô tội và đã bị “thêu dệt”; anh nói thêm rằng điều kỳ lạ là bọn tội phạm có thể nhận ra sự thật, chứ không phải các thẩm phán.

Giống như hầu hết các linh mục, công việc của tôi đã đưa tôi tiếp xúc với rất nhiều người, vì vậy tôi không quá ngạc nhiên đối với các tù nhân. Những người cai tù mới là một bất ngờ và là một bất ngờ dễ chịu. Một số rất thân thiện, chỉ một hoặc hai người có khuynh hướng thù địch, nhưng tất cả đều chuyên nghiệp. Nếu họ kiên quyết im lặng, như các lính canh đã im lặng nhiều tháng khi Đức Hồng Y Thuận bị biệt giam ở Việt Nam, có lẽ cuộc sống sẽ khó khăn hơn nhiều. Nữ tu Mary O'Shannassy, vị tuyên úy Công Giáo lâu năm ở Melbourne với

hai mươi lăm năm kinh nghiệm, người thực hiện một công việc rất tốt - có người đàn ông bị kết tội giết người nói với tôi rằng ông ta hơi sợ vị nữ tu này! – bà nhìn nhận rằng Đơn vị 8 rất tốt về nhân viên và điều hành rất tốt. Sau khi thua kháng cáo ở Tòa án tối cao Victoria, có lúc tôi đã xem xét việc không kháng cáo lên Tòa án tối cao Úc, với lý do là nếu các thẩm phán chỉ đơn giản thắt chặt hàng ngũ với nhau, thì tôi đâu cần phải hợp tác vào cuộc diễn hành đất tiền này. Ông xếp nhà tù ở Melbourne, một người cao lớn hơn tôi và là một người nói thẳng, đã thúc giục tôi kiên trì. Tôi đã được khuyến khích và mãi biết ơn ông ấy.

Vào sáng ngày 7 tháng 4, truyền hình quốc gia đã chuyển tiếp thông báo về bản án của tôi từ Tòa án Tối cao. Tôi đã xem trong phòng giam của tôi trên Đài Số 7 khi một phóng viên trẻ đầy ngạc nhiên thông báo cho nước Úc biết việc tha bổng tôi và còn bối rối hơn nữa bởi sự nhất trí của bảy thẩm phán. Ba tù nhân khác trong đơn vị của tôi đã chúc mừng tôi, và không lâu sau đó, tôi đã được thả vào một thế giới bị khóa cửa vì coronavirus. Hành trình của tôi thật kỳ quái. Hai máy bay trực thăng báo chí theo tôi từ Barwon đến Tu viện Cát Minh ở Melbourne, và ngày hôm sau, hai chiếc xe báo chí tháp tùng tôi suốt 880 km đến Sydney.

Đối với nhiều người, thời gian trong tù là cơ hội để suy ngẫm và đối diện với những sự thật căn bản. Cuộc sống trong tù đã loại bỏ mọi lời bào chữa rằng mình quá bận đến không thể cầu nguyện, và lịch trình cầu nguyện thường xuyên đã nâng đỡ tôi. Ngay từ đêm đầu tiên, tôi đã luôn có sách nguyện (ngay cả khi đã hết mùa) và tôi đã được rước lễ mỗi tuần. Năm lần tôi được tham dự thánh lễ, dù tôi không được cử hành nó, một sự kiện tôi đặc biệt khiêu nại nhân lễ Giáng sinh và Phục sinh.

Đức tin Công Giáo của tôi đã nâng đỡ tôi, đặc biệt sự hiểu biết này: sự đau khổ của tôi không cần phải vô nghĩa nhưng có thể được kết hợp với sự đau khổ của Chúa Kitô, Chúa chúng ta. Tôi chưa bao giờ cảm thấy bị bỏ rơi, vì biết rằng Chúa luôn ở bên tôi, ngay cả khi tôi không hiểu Người muốn làm gì trong hầu hết mười ba tháng rông. Trong nhiều năm, tôi vốn nói sự đau khổ và bối rối mà Con Thiên Chúa cũng đã có qua các thử thách trên trái đất này, và bây giờ chính tôi đã được an ủi bởi sự kiện này. Vì vậy, tôi đã cầu nguyện cho bạn bè và kẻ thù, cho những người ủng hộ và gia đình tôi, cho các nạn nhân của lạm dụng tình dục, và cho các bạn tù của tôi và những người cai tù.

67. Đức Hồng Y George Pell: Chúa Kitô giúp tôi tránh được sự cay đắng

Vũ Văn An

17/Aug/2020

Theo tuần báo Công Giáo *The Catholic Weekly* của tổng giáo phận Sydney, trong một cuộc phỏng vấn độc quyền mới đây, Đức Hồng Y George Pell đã chia sẻ nhiều chi tiết về thời gian ngồi tù của ngài và các lý do khiến ngài duy trì được niềm hy vọng.



Cũng trong cuộc phỏng vấn này, ngài cho hay Ủy Ban Sự Thật, Công Lý và Hàn Gấn do Giáo Hội Công Giáo Úc thiết lập lúc khởi đầu Ủy Ban Hoàng Gia điều tra việc lạm dụng của các định chế năm 2013, đã không nghiêm túc làm nổi bật thành tích dứt khoát của Giáo Hội trong việc chống trả việc lạm dụng tại đất nước này cách nay 1 phần tư thế kỷ.

Ngài phát biểu các điều trên trong một cuộc phỏng vấn thu hình sẵn về nhiều chủ đề và được trình chiếu tại một hội nghị Công Giáo tại Hoa Kỳ ngày 16 tháng 8.

Trong cuộc phỏng vấn, Đức Hồng Y Pell đã thảo luận về đời sống cầu nguyện của mình ở trong tù và cách ngài có thể tập chú về phương diện thiêng liêng dù biết mình vô tội, sự hỗ trợ mà ngài nhận được qua thư từ của người Công Giáo bình thường trên khắp thế giới, tình hình tài chính của Vatican và vấn đề liên hệ là việc tham nhũng trong các định chế chủ chốt.

Ngài cũng tiết lộ mối quan tâm của mình về các khía cạnh của Thượng hội đồng về vùng Amazon được tiến hành vào tháng 10 năm ngoái và thảo luận các dấu hiệu đổi mới trong Giáo hội - bao gồm các thực tại mới của Giáo hội như *Opus Dei* và *Neocatechumenal Way* - và tầm quan trọng của Giáo Hội Công Giáo ở Hoa Kỳ đối với tương lai của Đạo Công Giáo trên toàn thế giới.

Ngài nói: “Các tên gian lận” phần lớn đã bị loại khỏi các định chế tài chính của Vatican hoặc bị cấm tiếp cận chúng nhưng cần phải cảnh giác để ngăn chặn tham nhũng và sự thiếu hiệu năng vốn có hữu trong quá khứ.

'Lỗi lầm nghiêm trọng' của Hội đồng Sự thật, Công lý và Hàn gấn

Về *Hội Đồng Sự thật, Công lý và Hàn gấn*, ngài cho biết họ đã “mắc một lỗi lầm nghiêm trọng khi không giải thích cho người ta - điều đó có thể không được lòng dân - rằng quả thực, Giáo hội 'cũ', từ giữa thập niên 90, đã hành động một cách kiên quyết và hữu hiệu, để ngăn chặn bệnh dịch này, để ngăn chặn các hành vi vi phạm vẫn đang tiếp diễn”. Ngài nói như thế trong cuộc phỏng vấn dài 30 phút được thực hiện tại Sydney cho một hội nghị do Viện NAPA, một tổ chức tư vấn có trụ sở tại California tập chú vào Giáo Hội Công Giáo, tổ chức.

Ngài nói, không thể phủ nhận việc các tội ác đã diễn ra, chúng khét tiếng và đã được Giáo quyền xử lý kém, “nhưng ở Úc, chúng tôi đã phá vỡ phần khó nhất của việc vi phạm vào giữa thập niên 90”, một sự thật thậm chí đã được luật sư phụ tá Ủy ban Hoàng gia thừa nhận trong cuộc điều trần của họ.

Ngài nói, người Công Giáo ngạc nhiên khi biết rất ít về việc vi phạm đã thực sự xảy ra trong những thập niên gần đây.

Ngài nói với nhà báo Monica Doumit giữ chuyên mục của *The Catholic Weekly*: “Tôi nghe nói về một cuộc hội họp công khai trong đó một người bạn của tôi thực sự biết chuyện gì đang xảy ra đã hỏi giáo quyền trong giáo phận đó rằng ‘ngài có bao nhiêu vụ vi phạm trong

giáo phận ngài, trong các định chế Công Giáo, ở thế kỷ này? 'Và [vị này trả lời] không có hoặc hầu như không có vụ vi phạm nào. Khiến khán giả Công Giáo ở đó sững sờ”.

Đối phó với nhà tù

Ngài nói, sự thay đổi lớn trong đời sống thiêng liêng của ngài là không thể cử hành Bí tích Thánh Thể mỗi ngày. Không thể dâng Thánh lễ theo ý định của người khác như ngài thường làm, thay vào đó, ngài đọc kinh *Hãy Nhớ* (Memorare), một kinh nguyện xin sự chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria, theo yêu cầu cá nhân được gửi đến ngài.

Ngài nói, “Trong tù, bạn không thể bào chữa là bạn quá bận rộn đến không thể cầu nguyện được. Tôi có thói quen thường xuyên hàng ngày đọc Sách Nguyện, suy niệm và đọc sách thiêng liêng. Và vào Chúa Nhật, tôi xem Thánh Lễ Cho Các Bạn Ở Nhà vào khung giờ không thể tưởng tượng được là sáu giờ sáng.

“Sau đó, tôi theo dõi các nhà truyền giảng Tin Mừng người Mỹ Joseph Prince từ California và Joel Osteen từ Texas. Và trong nhật ký của mình, tôi phê bình các cố gắng của họ về thần học - nhưng cả hai đều là những nhà thuyết giáo rất giỏi và họ đã có nhiều người theo dõi”.

Hỗ trợ từ khắp nơi trên thế giới

Ngài ước tính ngài đã nhận được khoảng 4, 000 lá thư lúc ở trong tù nhưng hầu như chỉ giới hạn vào việc trả lời các bạn tù – ngược với lời khuyên pháp lý. Ngài nói Ngài làm thế vì Ngài cảm thấy đó là nhiệm vụ của mình trong tư cách một linh mục.

Mọi người từ khắp nơi trên thế giới và thuộc mọi bối cảnh của cuộc sống đã viết thư cho ngài trong thời gian ngồi tù, trong đó có hai phụ nữ ở Texas. Ngài cho biết các bức thư của họ là “những bức thư rất khuyến khích và đẹp đẽ, thú vị. Chúng đã cho tôi một thứ gì đó để ‘ngắm nghĩ’ về mặt thần học và tâm linh”.

Ngài theo sát các sự kiện thế giới thông qua việc đọc báo Melbourne ba lần một tuần và xem tin tức thế giới của đài SBS được phát sóng vào mỗi buổi tối.

Ngài nói, “Vì vậy, tôi đã theo khá sát mọi chuyện và người ta gửi cho tôi nhiều bài cắt từ báo chí. Bạn bè đã gửi cho tôi vô số bài báo”.

Nhật ký gần như không viết

Ngài cũng tập chú vào việc ghi lại những suy nghĩ hàng ngày của mình nhưng trước đó gần như không làm điều này vì thoát đầu cho rằng mình sẽ không ngồi tù lâu.

“Tôi luôn làm mình bận rộn nên đã viết nhật ký. Tôi nghĩ mình sẽ ở trong này ba tháng hoặc gần như thế nên tôi viết ba trang mỗi ngày; điều này, theo ước tính, sẽ cho tôi một cuốn sách dày 250 trang. Nhưng tôi đã ở đó 13 tháng! Tôi gần như không muốn viết, nhưng rất vui là đã viết. Đó là một trị liệu pháp rất tốt và [tôi nghĩ] tôi có thể nói một điều gì đó có thể giúp ích cho người ta”.

Tập đầu tiên của cuốn hồi ký trong tù của Đức Hồng Y Pell sẽ được nhà *Ignatius Press* xuất bản năm 2021.

Mối quan tâm về Thượng Hội Đồng Amazon

Ngài thừa nhận ngài lo ngại về Thượng hội đồng Amazon được tổ chức tại Vatican vào tháng 10 năm ngoái nhưng không có nhiều thiệt hại xảy ra như ngài lo ngại.

Ngài nói “Tôi không chắc mọi chuyện sẽ diễn ra như thế nào và cuối cùng thì kết quả không quá tệ”.

“Tôi cảm thấy một số người được trao quyền lãnh đạo trong việc chuẩn bị Thượng Hội đồng - một giám mục chưa bao giờ làm cho một cư dân địa phương trở lại trong suốt nhiều thập niên làm nhà truyền giáo - tôi thấy một hoặc hai điều đó khá đáng chú ý. Nhưng kết quả cuối cùng, theo như tôi thấy, không có quá nhiều thiệt hại”.

Các vấn đề tài chính của Vatican

Về tình hình tài chính hiện nay của Vatican và vấn đề tham nhũng đang hoành hành, ngài cho biết đại dịch coronavirus đã làm trầm trọng thêm một vấn đề tài chính vốn đã nghiêm trọng.

Người kế nhiệm của ngài tại Văn Phòng Kinh tế của Vatican đã nói với ngài rằng Vatican đang mất 70 triệu đô la Úc một năm trước khi đại dịch xảy ra. Trong khi đó, các Bảo tàng Vatican hiện đã đóng cửa kể từ khi đại dịch xảy ra ở Ý, thông thường mang lại doanh thu 80-100 triệu đô la Úc một năm.

Ngài nói thêm “Bây giờ điều đó gần như đã biến mất hoàn toàn, hơi minh họa quá đáng một chút khi nói rằng Vatican sắp khánh kiệt, bởi vì nó không phải vậy. Nó vốn có... không phải một di sản lớn... còn kém hơn một số trường đại học lớn của Mỹ, kém hơn một cách đáng kể như một di sản. Nhưng bạn không thể tiếp tục mất tiền theo tốc độ như hiện tại mãi mãi... Đó là thực tại rất căn bản”.

Trong khi đó, ngài nói, công chúng biết rằng Vatican đang có “một khoản thâm hụt rất đáng kể trong quỹ hưu trí - và gần như mọi quốc gia khác ở châu Âu cũng thế - nhưng điều đó không mấy an ủi”.

Ngài nói "Bây giờ tôi đã hiểu rõ điều đó, tôi chậm hơn hai hoặc ba năm so với những gì người ta đang nghĩ, nhưng ít nhất về mặt công chúng, tôi chưa thấy bất cứ gợi ý nào thực sự giải quyết được thách thức tài chính đáng kể”.

Đối phó với tham nhũng và sự thiếu hiệu năng

Ngài nói rằng không nghi ngờ gì nữa, Vatican đã “bị điều đứng trong nhiều năm qua bởi sự thiếu hiệu năng và tham nhũng. Vụ bắt động sản ở London có lẽ là một điển hình của cả hai, chắc chắn là một điển hình về thiếu hiệu năng, nếu nói cho nhẹ”.

Vụ được ngài nói đến hiện đang được các nhà chức trách Vatican điều tra xem Phủ Quốc Vụ Khanh của Vatican đã sử dụng khoảng 270 triệu đô la Úc ra sao để tài trợ một dự án phát triển bất động sản ở quận Chelsea của London năm 2014.

Nhưng “vì Giáo hội không phải là một doanh nghiệp, điều này không có nghĩa là có bất kỳ lý do nào biện minh cho việc Giáo hội hoạt động thiếu hiệu năng hoặc không nên mạnh mẽ và cảnh giác chống lại tham nhũng”.

Ngài nói ngài tin rằng “hầu hết những kẻ gian lận đã bị loại ra ngoài hệ thống [mặc dù] bạn không bao giờ có thể hoàn toàn chắc chắn. Nhưng tất nhiên bạn phải hết sức cảnh giác. Vì vậy, tôi rất tin tưởng vào người kế nhiệm của tôi. Họ đang đi đúng hướng, nhưng lời hứa đó phải mang lại thành quả.

“Họ vừa bổ nhiệm một Hội đồng Tài chính mới - một nửa số người được bổ nhiệm, gần như vậy, là các phụ nữ có trình độ cao - vì vậy tôi lạc quan rằng họ sẽ có một cái nhìn tốt về tình hình và có lập trường rất vững chắc về việc đầu là những vấn đề căn bản, và không bị phân tâm vào việc nêu lý thuyết hoặc các an ủi ngắn hạn. Vì vậy, tôi có một sự lạc quan có cơ sở”.

Các thách thức nghiêm trọng - nhưng có dấu hiệu đổi mới

Ngài cho biết chắc chắn Giáo hội ở khắp thế giới phương Tây đang đối diện với tình hình nghiêm trọng về mặt nhân khẩu học và chính trị, nhưng ngài vẫn lạc quan và nhận thấy nhiều dấu hiệu đổi mới, nhất là trong các thực tại Giáo hội mới như *Opus Dei* và *Neocatechumenal Way*.

Opus Dei, được thành lập vào thời hậu Nội chiến Tây Ban Nha bởi Thánh Josemaria Escriva, tập chú vào việc giúp người trẻ và người lớn khám phá ra và sống sự thánh thiện thông qua tình bạn với Thiên Chúa. *Neocatechumenal Way*, cũng được thành lập ở Tây Ban Nha vào năm 1968, tập chú vào việc xây dựng các cộng đồng nhỏ theo con đường đào tạo hướng tới một đức tin trưởng thành, với việc hết sức nhấn mạnh tới việc hiểu biết Lời Chúa và các chủ đề có liên quan với Lời Chúa trong Kinh thánh.

Đức Hồng Y Pell nói, “Ở nhiều nơi trên thế giới - chẳng hạn như ở Châu Phi - Giáo hội đang tiến tới”. Nhưng chúng ta đang phải chịu áp lực ở nhiều nơi, nhất là ở thế giới phương Tây. Có một sự xói mòn nhất định ở đó, nhưng nếu đó là cái giá chúng ta phải trả để duy trì sự tinh ròng của Tin Mừng trong giáo huấn của chúng ta, thì chúng ta sẵn sàng để trả.

Con đường dẫn đến việc bất liên quan

Ngài nói, con đường dẫn đến sự bất liên quan cho Giáo hội đã quá rõ ràng.

“Điều nghịch lý là - và nó được chứng minh trong thế giới Tin lành cấp tiến, nó được chứng minh trong thế giới Công Giáo, ở Bỉ, Hà Lan, Quebec và đến một mức độ nào đó ở Thụy Sĩ và Áo - càng thích nghi với thế giới thì Giáo Hội Công Giáo càng mất nhanh hoạt động của mình”.

Tuy nhiên, ngài nói, nếu Giáo hội vẫn trung thành với Chúa Kitô, thì luôn có cơ may các lực lượng đổi mới và lãnh đạo mới sẽ xuất hiện.

“Tôi nghĩ rằng điều này đã xảy ra trong thế kỷ trước qua *Opus Dei*, *Neocatechumenal Way*, cũng giống như nó đã xảy ra vào Thế kỷ 16 với các tu sĩ Dòng Tên, với các tu sĩ Dòng Đa Minh và Dòng Phanxicô thế kỷ 13, và trước đó với các tu sĩ Dòng Biển Đức. Ngài cho hay, Thiên Chúa ở cùng chúng ta và ơn quan phòng của Chúa đang hoạt động và điều đó có nhiều khả năng hữu hiệu hơn nếu chúng ta phấn đấu làm những gì Người muốn”.

Đau khổ trở thành các mục tiêu cao hơn

Suy tư về trải nghiệm hơn 400 ngày ở trong tù vì một tội ác mà ngài chưa từng phạm, ngài cho biết chính đức tin và việc đào tạo Kitô giáo đã ngăn ngài khỏi bị khuất phục trước sự cay đắng.

“Tôi rất tin tưởng rằng các đau khổ nhỏ nhoi của tôi - và chúng quả không to lớn - là một điều có thể được công hiến, cùng với đau khổ của Chúa Kitô, vì lợi ích của Giáo hội”.

Ngài cũng nhận được sự hỗ trợ từ các giới bất ngờ. Ngài nói “Tôi nhận được một lá thư từ một tù nhân dài hạn; người này nói rằng 'sự đồng thuận giữa các tội phạm chuyên nghiệp là bạn đã bị thêu dệt, tất nhiên là bạn vô tội!' Và ông ta nói 'há không lạ lùng sao khi phạm nhân nhìn thấy điều này nhưng các thẩm phán lại không nhìn ra? ' Tôi hiểu điều đó”.

Khi được hỏi điều gì đã khiến ngài không trở nên cay đắng trước sự bất công mà ngài phải chịu, ngài nói cả đức tin của ngài lẫn giáo huấn Kitô giáo "và có lẽ sự thừa nhận rằng theo cả quan điểm nhân bản thể tục, sự cay đắng vẫn có tính xâm thực và gây tổn hại”.

Ngài cho biết, “Không cay đắng hơi giống đức tin một chút. Nó không phải là thứ bạn có thể bỏ vào túi và ở đó mãi mãi. Bạn phải tiếp tục cầu nguyện để đức tin của bạn luôn vững mạnh và bạn phải cầu nguyện và cảnh giác để không rơi vào sự cay đắng tự lấy mình làm trung tâm và trở nên thù địch và cáu giận điều này điều nọ. Nhưng trên hết, chính giáo huấn Kitô giáo của tôi đã thôi thúc tôi đi đúng hướng trong những vấn đề này”.

Giáo hội Hoa Kỳ, chìa khóa mở cửa tương lai

Ngài nói ngài muốn nhắc nhở khán giả Hoa Kỳ của ngài rằng Giáo hội ở Hoa Kỳ quan trọng biết bao đối với Đạo Công Giáo thế giới và nền văn minh phương Tây.

Bất chấp các tai tiếng trong giới lãnh đạo Giáo hội, các tai tiếng vốn đã “gây thương tích sâu xa”, nhiều bộ phận của Giáo hội ở Hoa Kỳ đang cung ứng một con đường tiến lên trong cuộc khủng hoảng hiện nay. Ngài nêu tên các giám mục Hoa Kỳ như Đức Tổng Giám Mục Jose Gomez của Los Angeles, Đức Tổng Giám Mục Salvatore Cordileone của San Francisco, Đức Hồng Y Timothy Dolan của New York và cựu Hồng Y Tổng Giám mục Chicago, Francis George OMI, người đã qua đời vào năm 2015, như những tấm gương xuất sắc về khả năng lãnh đạo và tầm nhìn Giáo hội trong thời đại hiện nay.

Tự mô tả mình như một người bạn và đồng minh lớn của Hoa Kỳ nhưng không phải là một nhà quan sát thiếu phê phán, ngài nhắc khán giả của ngài nhớ vị trí trung tâm và sức sống của Giáo Hội Công Giáo ở Hoa Kỳ đối với thế giới phương Tây.

Ngài nói, “[Đạo Công Giáo Hoa Kỳ] cực kỳ quan trọng đối với chúng tôi ở các nước nhỏ hơn, chúng tôi dựa vào các bạn vì tư cách bác học của các bạn, khả năng lãnh đạo của các bạn... các chiến lược mục vụ mà các bạn thực thi và chứng minh là thành công sẽ được chúng tôi theo dõi và bắt chước”.

68. Hồng Y Becciu lên lút chuyển tiền qua Úc trong thời gian Đức Hồng Y Pell bị xét xử

Vũ Văn An
03/Oct/2020

Theo *National Catholic Register* và *Catholic News Agency*, các công tố viên của Tòa Thánh đang điều tra các lời tố cáo Hồng Y Giovanni Angelo Becciu vì vụ chuyển 700,000 euros qua tòa sứ thần Tòa Thánh tại Úc trong thời gian Đức Hồng Y George Pell bị tòa địa phương Victoria xử về lời tố cáo lạm dụng tình dục 2 vị thành niên.



Theo *National Catholic Register*, một tờ báo Ý cho rằng vụ chuyển tiền trên có liên hệ đến mối liên hệ căng thẳng giữa hai vị Hồng Y này. Đó chính là tờ *Corriere della Sera*. Trong một bài báo ngày 3 tháng 10, tờ này cho hay các viên chức tại Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh đã thu thập một hồ sơ cho thấy nhiều vụ chuyển ngân, trong đó có vụ chuyển tới 700,000 euros qua một “trương mục

Úc”.

Hồ sơ trên đã được chuyển tới các công tố viên Vatican trước phiên tòa có thể có nay mai để xử Hồng Y Becciu.

Cũng trong bài báo trên, *Corriere della Sera* nhận xét rằng lúc ấy Đức Hồng Y Pell, người mà tờ báo mô tả như là “kẻ thù” của Hồng Y Becciu, buộc phải trở lại Úc để bị xử về những cáo buộc mà sau đó ngài được trắng án.

Corriere della Sera cũng tường thuật rằng theo Đức Ông Alberto Perlasca, một viên chức của Phủ Quốc Vụ Khanh từng làm việc dưới quyền Hồng Y Becciu trong khoảng thời gian từ 2011 tới 2018, lúc Hồng Y Becciu là thứ trưởng, thì Hồng Y Becciu nổi tiếng là người hay “dùng các nhà báo và những người quen biết để hạ uy tín các kẻ thù của ngài”. Tờ báo kết luận: “Chính trong mạch này mà vụ chi trả ở Úc đã được thực hiện, có thể có liên quan đến phiên xử Pell”.

Tờ báo xác quyết rằng họ không có được việc xác nhận nào về việc Hồng Y Becciu đích thân chịu trách nhiệm đối với vụ chuyển ngân qua Úc hay ai là người được thụ hưởng ngân khoản này, và do đó, họ tiếp tục điều tra thêm.

Tuy nhiên, một nguồn tin từ Vatican, biết rõ các chi tiết của vụ việc, đã xác nhận nội dung của tờ *Corriere della Sera* với *National Catholic Register* ngày 2 tháng 10, và sự hiện hữu của vụ chuyển ngân qua Úc. Nguồn này cho hay: “Năm và ngày tháng của vụ chuyển ngân đã được ghi chép tại văn khố của Phủ Quốc Vụ Khanh”.

Nguồn tin trên cho biết: ngân khoản trên có tính “ngoại ngân sách” nghĩa là nó không phát xuất từ các trương mục bình thường, và mình nhiên được chuyển “cho các công việc đã được thực hiện” nhân danh tòa sứ thần ở Úc.

Ai cũng biết Đức Hồng Y Pell trở về Úc năm 2017 để bị xét xử ngay lúc ngài đang thực hiện nhiều tiến bộ cụ thể trong việc cải tổ nền tài chánh của Tòa Thánh. Trước khi rời Rôma, ngài từng nói với Đức Giáo Hoàng Phanxicô rằng “thời khắc sự thật” sắp tới gần các cuộc cải tổ kinh tế Tòa Thánh...

Nhân dịp này, *National Catholic Register* thuật lại các căng thẳng từng được tường trình rộng rãi giữa hai vị Hồng Y. Họ có nhiều bất đồng rộng rãi về việc quản trị và cải tổ tài chánh, với Đức Hồng Y Pell đẩy nhanh hệ thống tài chánh tập quyền để thúc đẩy việc kiểm soát và minh bạch nhiều hơn, còn Hồng Y Becciu thì muốn bám lấy hệ thống hiện có để các bộ sở độc lập về kế toán, và thích một cuộc cải tổ từ từ.

Hồng Y Becciu, người được Đức Giáo Hoàng Phanxicô tín nhiệm và coi như cộng tác viên trung tín, cũng đứng đằng sau việc đột ngột kết liễu một cuộc thanh lý Vatican đầu tiên từ bên ngoài vào năm 2016 khi các trương mục của Phủ Quốc Vụ Khanh bị chú ý, và việc sa thải tổng thanh lý viên đầu tiên của Vatican là Libero Milone, sau khi ông này bắt đầu điều tra các trương mục ngân hàng Thụy Sĩ của Phủ Quốc Vụ Khanh.

Theo nhà nghiên cứu về Vatican, Aldo Maria Valli, Đức Ông Perlasca, một cựu cánh tay mặt của Hồng Y Becciu tại Phủ Quốc Vụ Khanh, được các phương tiện truyền thông Ý rộng rãi coi là nhân vật chủ yếu đứng đằng sau các biến cố dẫn đến việc vị Hồng Y này bị bắt thẩn sa thải, sau khi Đức Ông công bố “tiếng kêu tuyệt vọng và não lòng đòi công lý”.

Nhưng luật sư của Hồng Y Becciu, Fabio Viglione, nói rằng Hồng Y “cương quyết bác bỏ” các lời tố cáo chống lại mình và điều ngài gọi là “các liên hệ đặc quyền tương tượng bị dùng cho các mục đích nhục mạ chống lại các giáo phẩm cao cấp”.

Viglione kết luận “vì các sự kiện này tỏ tường sai lạc, tôi đã nhận được ủy quyền minh nhiên để báo cáo vụ nhục mạ bất cứ từ nguồn nào, để bảo vệ danh dự và danh tiếng ngài [Hồng Y Becciu], cho các văn phòng tư pháp có năng quyền”.

Một số nguồn tin cũng cho hay Đức Hồng Y Pell, người đã trở lại Rôma hôm thứ Tư, đã tiến hành cuộc điều tra riêng của ngài để tìm ra những liên kết có thể có giữa các viên chức Tòa Thánh và các lời tố cáo sai lạc chống lại ngài về việc lạm dụng tình dục, và các khám phá của ngài sẽ trở thành một phần của các phiên tòa sắp tới.

Tờ *National Catholic Register* yêu cầu Đức Hồng Y Pell xác nhận cuộc điều tra trên, nhưng ngài từ khước nhận định “vào lúc này”.

Catholic News Agency thì cho rằng theo tờ *Il Messaggero*, lời tố cáo trên được chính Đức Ông Albert Perlasca, vốn là chánh văn phòng của Hồng Y Becciu tại Phủ Quốc Vụ Khanh, đưa ra. Đức Ông Perlasca và Tổng Giám Mục Becciu làm việc với nhau mấy năm, cùng giám

sát một số khía cạnh quản trị giáo triều, trong đó, có các vụ đầu tư tài chánh của Tòa Thánh.

Người ta tin Đức Ông Perlasca đang hợp tác với các công tố viên Vatican trong việc điều tra các sai trái tài chánh tại Phủ Quốc Vụ Khanh trong một số năm qua.

CNA cũng nhắc lại vụ hồi tháng Hai vừa qua, nhà và văn phòng của Đức Ông Perlasca bị các nhà điều tra lục soát vì việc ngài tham gia vụ đầu tư hàng triệu euros của Tòa Thánh với nhà tài chánh người Ý Raffaele Mincione.

69. Đức Hồng Y Pell và cuộc cải tổ tài chánh của Vatican

Vũ Văn An

06/Nov/2020

Cuộc cải tổ tài chánh của Vatican đang có chiều hướng tốt đẹp thì việc Đức Hồng Y Pell phải ra toà và nhất là sau đó bị kết án và ngồi tù hơn một năm trời tại Úc, đã làm cho cuộc cải tổ này gần như ngừng lại. Hậu quả, ai cũng đã thấy: trong lúc khựng lại như vậy, liên tiếp có những vụ việc không tốt diễn ra đưa đến tai tiếng Becciu.



Tháng 4 năm 2020, khi Đức Hồng Y Pell được toàn bộ Tòa Án Tối Cao Úc nhất trí giải oan, lập lại danh thơm tiếng tốt, thì dường như “bóng tối sự ác” ở Vatican cũng rực rạch bị vạch mặt nạ. Khí thế ánh sáng dường như sống lại, quét đủ mọi góc xó, và các con chuột bắt đầu phải chường mặt ra.

Có thể đó chỉ là một lối nói cường điệu. Nhưng người bình tĩnh nhất cũng thấy có những biến chuyển thuận lợi cho cuộc cải tổ tài chánh tại Tòa Thánh bắt đầu với tin Đức Hồng Y Pell được minh oan.

Ngay hôm sau khi ra khỏi tù, ngài cho biết sẽ trở lại Vatican. Dĩ nhiên, lúc ấy, ngài không thể nói gì ngoài việc cho rằng để thu dọn đồ đạc khỏi căn phòng vốn dành cho ngài tại Tòa Thánh trong tư cách người đứng đầu văn phòng Kinh tế. Nhưng là lúc nào? Ngài không nói rõ, vì ai mà dám nói rõ, khi Covid-19 đang tung hoành khắp nơi.

Vậy mà, dù Covid-19 vẫn còn rất hung hăng, ngài vẫn đã lên đường qua Vatican vào cuối tháng 9. Tại sao vậy? Chắc chắn không phải vì phải dọn đồ gấp. Mà vì thời cơ đã đến, lúc thế lực chống đối cuộc cải tổ do ngài, vâng lệnh Đức Phanxicô, khởi xướng và thi hành bắt đầu đi vào đường cùng: Becciu bị tố cáo biển thủ!

Gerard O'Connell, của tạp chí America, lúc ấy, trả lời cho câu hỏi “Tại sao Đức Hồng Y trở lại Rôma?”, đã cho rằng dù cuộc trở lại này không liên quan gì đến việc Hồng Y Becciu bị lột mặt nạ, nhưng dựa vào một nguồn tin thông thạo, thì sau khi được minh oan hồi tháng Tư, ngài “nhận được khích lệ” từ một số viên chức cao cấp Vatican “muốn ngài trở lại Rôma”, nơi, cũng theo O'Connell, Đức Hồng Y vẫn còn là một nhân vật gây phân cực.

Hình ảnh người ủng hộ người chống đối ở Vatican như trên là hình ảnh trung thực. Không có sự ủng hộ trên, chắc chắn Đức Hồng Y Pell không thể qua Rôma giữa lúc Covid-19 đang tung hoành. Vì không có lời mời “nặng ký” nào đó từ ít nhất một cơ quan cao cấp của Vatican, thì làm sao Kiểm Soát Biên Giới Úc để ngài đáp máy bay ra ngoài nước? Cho nên, dù Lực Lượng Bảo Vệ Biên Giới Úc từ chối không xác nhận điều trên, Tuần báo The Weekly Catholic của tổng giáo phận Sydney vẫn cho rằng có lời mời Đức Hồng Y Pell qua Rôma từ Tòa Thánh.

Nhưng cơ quan cao cấp ấy nhất định không phải là Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, nơi Hồng Y Becciu từng là nhân vật thứ hai sau Hồng Y Parolin cả gần chục năm (từ 2011 tới 2018). Vì theo Elise Ann Allen của tạp chí Crux Now, ngày 2 tháng 10, chỉ mấy ngày sau khi Đức Hồng Y Pell đặt chân lên Kinh Thành Muôn Thuở, Hồng Y Parolin lên tiếng cho rằng: không hề có nối kết nào giữa việc Đức Hồng Y Pell trở lại Rôma và việc từ chức gần đây của Hồng Y Becciu. Quốc vụ Khanh Tòa Thánh cũng quả quyết rằng sau khi ra khỏi tù, Pell “yêu cầu trở lại Rôma. Đức Giáo Hoàng không hề mời Pell trở lại. Chính Pell yêu cầu được tới Rôma để kết thúc việc ngài cư trú ở đây, vì ngài vẫn còn căn hộ, nên ngài tới đây để đóng cửa nó”.

Chỉ có thể, rõ ràng để hạ giá chuyến trở về Rôma của Đức Hồng Y Pell. Dọn đồ thì cũng lắm là 2, 3 ngày là xong. Nhưng cho đến nay, Đức Hồng Y Pell đã ở Rôma gần 2 tháng, đã được hội kiến với Đức Phanxicô. Nhưng vẫn chưa trở về Sydney để vui hưởng tuổi già. Chắc chắn vì Vatican đang cần đến ngài, dù nhất định là không ban tặng ngài bất cứ chức vụ chính thức nào, điều mà ngài không cần. Điều ngài cần là cuộc cải tổ tài chánh của Tòa Thánh được tiếp tục tiến hành.

Và điều đó đang diễn ra ngay trong thời gian ngài tạm dừng chân ở Kinh Thành Muôn Thuở. Thực vậy, đầu tiên là tin Hồng Y Parolin hết còn đứng chân trong Hội đồng quản trị Ngân Hàng Vatican. Bạn đọc chỉ cần vào Google để thấy nhiều nguồn tin thông báo việc này.

Khi loan tin trên ngày 12 tháng 10, CNA cho hay: vào hôm Thứ Bảy, câu chuyện dài về cuộc cải tổ tài chánh của Vatican tiếp diễn với việc chấp thuận một số thay đổi mới đối với luật lệ của Thị Quốc Vatican về minh bạch và giám sát kinh tế.

Hãng in trên viết thêm “nó cũng bao gồm việc thông báo rằng Hồng Y Pietro Parolin không còn ngồi ở hội đồng giám sát mới được tái dựng của Viện Các Công Trình Dòng Tu (IOR) quen gọi là Ngân Hàng Vatican, lần đầu tiên Quốc Vụ Khanh không có ghế ở đó. Lời thông báo này là một trong các dấu ấn cho thấy Hồng Y và cơ quan của ngài, cả hai, trong nhiều năm, vốn là trung tâm của việc quản trị Giáo Hội, đang mất dần ảnh hưởng và sự tín nhiệm của Đức Giáo Hoàng Phanxicô”.

CNA cũng tiên đoán: không bao lâu nữa, ngài sẽ phải đối đầu với “những câu hỏi khó nhá về việc làm và việc giám sát của ngài ở Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh”. Vì theo Enrico Crasso, một nhà kinh doanh Ý có nhiệm vụ điều tra hàng triệu dollars trong các quỹ của

Vatican, thẩm quyền hành động của Becciu được Parolin trực tiếp dành cho ngài.

CNA viết thêm rằng: Parolin có tiếng là nhận trách nhiệm bản thân đối với các vấn đề do các thuộc hạ tạo ra, đưa uy tín cá nhân của mình ra để che chở các lỗi lầm của cơ quan. Nhưng nay dường như ngài không còn đủ tin dụng để trả hết hóa đơn đang lên cao”.

CNA cũng còn thêm chi tiết này: trước đó, ngày 5 tháng 10, Đức Phanxicô tước khỏi Parolin vai trò giám sát tài chánh ở Ủy Ban Các Vấn Đề Dành Riêng, nghĩa là Ủy Ban giám sát các hoạt động tài chánh nằm bên ngoài các qui định thông thường của Vatican và trao vai trò này cho Hồng Y Kevin Farrell, vốn là Hồng Y “camerlengo” (quản trị tài sản và lợi tức của tòa thánh khi tòa Phêrô trống ngôi).

Chưa hết, ngày 5 tháng 11, 2020, Catholic Herald đưa tin: Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã lấy hết túi tiền ra khỏi Phủ Quốc Vụ Khanh. Thực vậy, ngài đã chuyển các trách nhiệm quản trị và giám sát các tài sản trước đây do Phủ Quốc Vụ Khanh nắm giữ và kiểm soát cho nhiều bộ sở khác nhau của Giáo triều.

Động thái trên, theo tờ báo, diễn ra giữa việc khảo sát kỹ lưỡng nền tài chánh của Vatican và tai tiếng kéo dài liên quan đến một số khía cạnh khác nhau của việc quản trị tài sản.

Trong một lá thư gửi cho Hồng Y Quốc Vụ Khanh đề ngày 25 tháng 8 năm 2020 và được Phòng Báo Chí Tòa Thánh công bố trưa ngày 5 tháng 11, Đức Giáo Hoàng Phanxicô truyền cho Phủ Quốc Vụ Khanh “chuyển giao việc quản lý và quản trị mọi quỹ tài chánh và mọi bất động sản cho APSA (Cơ quan Quản Trị Gia Sản của Tông Tòa), là cơ quan dù sao sẽ duy trì mục tiêu hiện nay của chúng”.

Lá thư cũng định rằng “mọi quỹ từ trước đến nay do Phủ Quốc Vụ Khanh quản trị sẽ được hòa nhập vào ngân sách chung của Tòa Thánh”. Thành thử, “trong mọi vấn đề kinh tế và tài chánh, Phủ Quốc Vụ Khanh sẽ hoạt động nhờ một ngân sách được chấp thuận qua các cơ chế thông thường, với các thủ tục thích đáng riêng của mình vốn được đòi hỏi nơi bất cứ bộ sở nào, ngoại trừ các vấn đề dành riêng lệ thuộc tính bí mật được Ủy Ban bổ nhiệm vì mục đích này chấp thuận”.

Điều đặc biệt được Catholic Herald nhấn mạnh là “Văn phòng Kinh Tế (do Đức Hồng Y Pell điều hành lúc mới thành lập) từ nay sẽ có trách nhiệm kiểm soát và giám sát đối với mọi cơ quan của Tòa Thánh, kể cả những cơ quan từ trước đến nay vốn dưới phạm vi hoạt động độc quyền của Phủ Quốc Vụ Khanh.

Lá thư còn viết tiếp: “nhớ rằng Phủ Quốc Vụ Khanh sẽ không còn quản trị các tài sản nữa, nên điều thích đáng đối với nó là tái định nghĩa chức vụ quản trị của mình, hay lượng định sự cần thiết của việc nó hiện hữu”.

Trong một bản tuyên bố gửi cho các nhà báo hôm thứ Năm kèm theo lá thư, giám đốc phòng Báo Chí Tòa Thánh, Matteo Bruni, nói rằng sáng nay Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thiết lập một “Ủy Ban chuyển giao và kiểm soát, sẽ bắt đầu hoạt động ngay tức khắc, để hoàn tất, trong 3 tháng kế tiếp, các dự liệu trong lá thư gửi cho Phủ Quốc Vụ Khanh”.

Catholic Herald nhận định rằng động thái trên không hẳn là bất ngờ, nhưng độ mau lẹ của hành động được loan báo, theo tiêu chuẩn giáo triều, kể là nghệt thờ và nêu lên nhiều câu hỏi liên quan đến vấn đề quản trị tại Tòa Thánh.

Mặc dù trong lời nói đầu của lá thư ngày 25 tháng 8, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói rằng các quyết định về phương diện này đã được đưa ra “trong khuôn khổ cuộc cải tổ Giáo Triều Rôma”, nhưng theo sự nhất trí của các quan sát viên Vatican và các giáo sĩ cao cấp từng được xem các dự thảo sau cùng của tông hiến mới về giáo triều, Phủ Quốc Vụ Khanh sắp sửa trở thành cơ quan nhiều quyền hành hơn trước.

Lá thư của Đức Giáo Hoàng nói thêm rằng “Phủ Quốc Vụ Khanh chắc chắn là Bộ Sở hỗ trợ gần gũi và trực tiếp nhất hoạt động của Đức Thánh Cha trong sứ mệnh của ngài, đại diện cho một điểm qui chiếu thiết yếu đối với sinh hoạt của giáo triều và các bộ sở thành phần của nó”. Tuy nhiên, đối với Đức Giáo Hoàng, “xem ra không cần thiết và thích đáng để Phủ Quốc Vụ Khanh thi hành mọi chức năng vốn đã được chỉ định cho các bộ sở khác”.

Đức Giáo Hoàng viết tiếp “Điều thích đáng hơn là nguyên tắc phụ đới được thực thi cả trong các vấn đề kinh tế và tài chánh, không làm hại tới vai trò chuyên biệt của Phủ Quốc Vụ Khanh và trách vụ không thể miễn chức nó đang thi hành”.

Thiên nhiên, các động thái trên diễn ra lúc Đức Hồng Y Pell hiện diện tại Rôma rõ ràng là một bằng chứng cho thấy Tòa Thánh thừa nhận chỗ đứng của ngài trong cố gắng cải tổ nền tài chánh khá tối tăm và phức tạp của Tòa Thánh

70. A.P. và Nhật Ký trong tù của Đức Hồng Y Pell

Vũ Văn An
30/Nov/2020

Ngày 15 tháng 12 này, cuốn đầu tiên trong loạt Hồi Ký Trong Tù của Đức Hồng Y George Pell sẽ được nhà xuất bản Ignatius Press phát hành. Hãng tin Associated Press đã nhận trước một bản của cuốn sách này, dày 404 trang, tựa đầy đủ là *Prison Journal: The Cardinal Makes His Appeal*.



Nội dung tổng quát đề cập đến 5 tháng đầu của tổng số 404 ngày giam cầm: Đức Hồng Y suy nghĩ về bản chất đau khổ, triều Giáo Hoàng của Đức Phanxicô, và các nhục nhằn của việc biệt giam.

A.P. cho rằng Đức Hồng Y Pell là “một trong các nhân vật gây chia rẽ nhất trong hàng giáo phẩm Công Giáo ngày nay. Đối với các người ủng hộ và cả một số người gièm pha, Đức

Hồng Y Pell là nạn nhân của một vụ hoài thai công lý khủng khiếp; đối với những người phê phán, ngài là biểu tượng của mọi điều sai lầm trong đáp ứng của Giáo Hội Công Giáo đối với nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục".

Và hăng tin này tin rằng cuốn sách chắc chắn sẽ không thay đổi chủ trương của hai nhóm người trên. Tuy nhiên, đây là một cuốn sách để “đọc say mê”: “Nó có lúc là một suy gẫm tâm linh, một quả quyết đầy thách thức về sự vô tội và một tầm nhìn hết sức linh động vào cái nghiền nát hàng ngày của cuộc sống nhà tù – tất cả được tường thuật bởi một người có thời là một trong những vị Hồng Y Công Giáo quyền thế nhất trên thế giới”.

Nhân dịp này, A.P. nhắc lại: Đức Hồng Y Pell rời chức vụ đứng đầu văn phòng kinh tế của Tòa Thánh năm 2017 để đối đầu với các lời tố cáo ở Úc rằng ngài xách nhiều tình dục 2 thiếu niên ca viên 13 tuổi tại phòng áo Nhà thờ Chính tòa Melbourne năm 1996. Sau một bồi thẩm đoàn đầu tiên bế tắc, bồi thẩm đoàn thứ hai đã đồng thanh cho là ngài có tội và ngài bị nêu án 6 năm tù. Án này sau đó đã bị toà phúc thẩm tiểu bang duy trì chỉ để sau đó bị bác bỏ đồng thanh bởi Tòa Tối Cao Úc.

Cuộc xử Đức Hồng Y Pell diễn ra dưới bức phong nước Úc tính sổ hàng chục năm lạm dụng tình dục trẻ em được cuộc điều tra của Ủy Ban Hoàng Gia về việc lạm dụng của các định chế, kéo dài trong nhiều năm, đưa ra ánh sáng. Ủy ban này cho rằng có đến 7 phần trăm giáo sĩ Công Giáo hiếp dâm và xách nhiều các trẻ em. Đối với những người ủng hộ ngài, Đức Hồng Y Pell bị kết án như một con dê tế thần thay cho tội lỗi của Giáo Hội.

Dù sao, Đức Hồng Y Pell đã bị bám sát trong nhiều năm bởi những cáo buộc cho rằng ngài đã xử lý sai các trường hợp giáo sĩ lạm dụng khi ngài là tổng giám mục của Melbourne và sau đó của Sydney. Cụ thể, ngài bị cáo buộc đã tạo ra một chương trình bồi thường cho nạn nhân ở Melbourne chủ yếu để bảo vệ tài sản của Giáo Hội và sử dụng các chiến thuật hung hãn để ngăn cản các vụ kiện của nạn nhân.

Đức Hồng Y Pell liên tục phủ nhận hành vi sai trái và xin lỗi các nạn nhân vì những gì ngài gọi là hành động “cực kỳ xấu xa” của các linh mục sẵn mồi. Ngài đã bảo vệ thành tích của mình, mặc dù mô tả một số cuộc gặp gỡ của mình với các nạn nhân là không may. Ngài mạnh mẽ phủ nhận việc ngài từng lạm dụng các ca viên.

Đức Hồng Y Pell viết trong nhật ký của mình, "Cuộc khủng hoảng ấu dâm vẫn còn là đòn giáng mạnh nhất mà Giáo Hội phải gánh chịu ở Úc. Nếu bất cứ ai ở giữa những năm chín mươi biết phạm vi của vấn đề, họ đã không nói công khai, hoặc nói riêng với tôi. Chúng tôi nghĩ rằng Đáp ứng Melbourne sẽ kết thúc việc làm của nó trong vài năm".

Cuốn sách bắt đầu vào ngày 27 tháng 2 năm 2019, ngày đầu tiên của Đức Hồng Y Pell ở trong tù, nơi ngài bị biệt giam chủ yếu để bảo vệ ngài khỏi các tù nhân khác. Là một phóng viên siêng năng với rất nhiều thời gian trong tay, Đức Hồng Y Pell mô tả thói quen hàng ngày của mình trong tất cả sự tẻ nhạt của nó: Sự nhục nhã bị khám xét thoát y, những tiếng la hét tục tĩu của các tù nhân mà ngài chưa bao giờ gặp mặt, những yêu cầu có chổi để quét phòng giam của ngài không được đáp ứng.

Nhưng Đức Hồng Y Pell cũng đánh giá cao những niềm vui đây đó: Ấm pha trà và máy truyền hình mà ngài được phép có ở trong phòng giam, thêm một ly sữa từ một người bảo vệ, mặt trời trong giờ tập thể dục ngoài trời hàng ngày. Ngài sống nhờ những lần được thăm viếng, những cú điện thoại và thư từ với bạn bè cũng như những người xa lạ tỏ lời ủng hộ và

cầu nguyện - và, từ thư từ của một số bạn bè tù nhân cung cấp lời khuyên về cách đối phó với việc giam giữ.

Người đọc cũng có dịp biết một người, ít nhất là đối với những người ngoài cuộc, đã từng bị mô tả với số lượng bằng nhau như một con quái vật hoặc một kẻ tử vì đạo. Thực ra Đức Hồng Y Pell, một cựu cầu thủ bóng bầu dục, được các cháu gái và cháu trai rất quý mến, rất thích con ngựa Winx, một con ngựa vô địch thuần chủng (thắng đến 33 giải), và thích trò chơi đặt số Sudoku nhưng thấy các trò chơi đầy thách thức ở cuối sách quá khó.

Đức Hồng Y Pell xem rất nhiều TV - Thánh lễ 6 giờ sáng vào buổi sáng vì ngài không thể cử hành - cũng như các trận đấu bóng bầu dục và tin tức yêu thích của ngài. Ngài quan tâm tới mọi điều, từ cuộc hôn nhân thất bại của Charles và Diana đến Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump, người mà ngài nói có “một chút man rợ, nhưng xét theo một số phương diện quan trọng, ông ta là người man rợ Kitô giáo ‘của chúng ta’”.

Ngài ghi chép tỉ mỉ các cuộc họp với các luật sư của mình, những tin tức tích cực về trường hợp của ngài trên các phương tiện truyền thông Úc và Hoa Kỳ cũng như các chi tiết về chiến lược pháp lý của ngài, nhấn mạnh rằng việc yêu cầu nạn nhân chứng minh vụ việc của họ trước tòa không phải là việc “phản nạn nhân”.

Cuốn sách cung cấp nhiều thông tin chi tiết có tính tán gẫu về hoạt động bên trong của Vatican và các cố gắng “bị cản trở và chưa kết thúc” của chính ngài trong việc cải cách tài chính của Tòa thánh. Nó đưa ra một số lời chỉ trích rất ít che đậy đối với triều đại giáo hoàng hiện nay và sự nhấn mạnh của nó tới việc Giáo là một bệnh viện đã chiến đấu cho những linh hồn bị thương, trái ngược với trường phái chính thống mà ngài vốn cổ vũ.

Thí dụ, Đức Hồng Y Pell than thở rằng tại hai cuộc hội họp lớn của Đức Phanxicô về gia đình, “một số người lớn tiếng tuyên bố rằng Giáo Hội là một bệnh viện hoặc một bến cảng lánh nạn. Đây chỉ là một hình ảnh của Giáo Hội chứ không hề là hình ảnh hữu ích hoặc quan trọng nhất, bởi vì Giáo Hội phải chỉ ra cách làm thế nào để không bị bệnh, làm thế nào để tránh bị đắm tàu, và ở đây các điều răn là điều có tính yếu tính”.

Ngài kết thúc mỗi ngày bằng một lời cầu nguyện, cho bạn bè, gia đình, tù nhân, lính canh và nạn nhân của lạm dụng.

71. Đức Hồng Y Pell: Hy vọng một phiên xử tại Vatican sẽ soi sáng mọi chuyện

Vũ Văn An

07/Dec/2020

Liên tiếp trong mấy ngày qua, Đức Hồng Y George Pell đã được A.P. và National Catholic Register phỏng vấn.



Nicole Winfield của A.P. cho hay Đức Hồng Y cho rằng ngài đã được chứng thực phần nào khi việc quản lý tài chánh của Tòa Thánh, một việc ngài cố gắng vạch trần, nay đã được phơi bày trong một cuộc điều tra gây sóng gió của Tòa Thánh.

Khi nhận nhiệm vụ tại Tòa Thánh năm 2014, ngài biết tài chánh của Tòa Thánh có vấn đề, nhưng không ngờ nó lại “muôn màu” đến thế, nhiều “tội ác” đến thế.

Và ngài hy vọng tiếng đồn có sự liên hệ giữa tính tội ác này và việc ngài bị hàm oan ở Úc sẽ được làm sáng tỏ. Ngài không chắc chắn về sự liên hệ này, “Nhưng tôi nghĩ chúng ta sẽ khám phá ra, liệu có hay không. Chắc chắn tiệc vui chưa kết liễu”.

Cuộc phỏng vấn ngày 2 tháng 12 của National Catholic Register dài hơn. Edward Pentin của hãng tin này cũng cho hay Đức Hồng Y Pell hy vọng một phiên xử của Tòa Thánh sẽ soi sáng mọi chuyện.

Ký giả này cho hay: theo Đức Hồng Y, việc bị giam oan uổng và chịu nhiều thử thách lớn lao trong ba năm qua dạy ngài rằng giáo huấn của Chúa Giêsu “về nhiều vấn đề hoàn toàn chân thực” và “chìa khóa cuộc sống được tìm thấy trong lời lẽ của Chúa Kitô”.

Ngài cho biết các lý do công bố nhật ký trong tù. Một trong các lý do này là để chuyện tương tự “không xảy ra tại Úc một cách quá nhanh cho người, thuộc một nhóm ít được lòng dân, chủ trương các quan điểm không được coi là chính xác về chính trị và bị gạt bỏ bởi công luận thù nghịch”.

Tuy nhiên, Đức Hồng Y không hoàn toàn bi quan trước thái độ thù nghịch đối với người Công Giáo nói chung. Ngài nghĩ rằng không hẳn người ta bách hại mình cho bằng chống đối và việc chống đối này không nhất thiết xấu đối với Giáo Hội. Nhiều người Công Giáo đã bỏ đạo, nhưng do cung cách ngài bị đối xử mà họ đã quay về với Giáo Hội.

Được hỏi: “có phải một niềm tin vững chắc vào một Thiên Chúa đã giữ cho ngài tiếp tục tiến bước? Dù ngài vô tội, ngài có tin không phải Thiên Chúa ác độc với ngài, nhưng cho phép sự việc diễn ra vì bất cứ lý do nào không?” Đức Hồng Y đã trả lời: “Với một người tin vào Chúa Kitô và lời hứa của Người sẽ trở lại, thì sẽ có sự phán xét sau cùng. Nhà huyền nhiệm người Anh là Julian Norwich đã nói lên niềm tin của bà rằng tối hậu, mọi sự sẽ tốt đẹp, mọi sự sẽ cân bằng. Đó là niềm an ủi lớn lao”.

Sau đó, Đức Hồng Y thuật lại “quả là một cú điếng hồn khi tôi bị kết tội, nhưng cú tệ hơn là lúc tòa án tối cao ở Victoria bác kháng án của tôi, một phán quyết ngoại thường theo bất cứ nghĩa nào. Tôi thực sự nửa nghiêm túc cân nhắc việc không tiếp tục kháng án nữa. Tôi nghĩ nếu các quan tòa đã chỉ đơn giản cấu kết với nhau và đưa ra các phán quyết ngu dốt và hoàn toàn sai lầm, thì bạn bè tôi hẳn sẽ phải quyên góp những món tiền khổng lồ để tôi tiếp tục thực hiện các cố gắng. Nếu tốn phí đến thế, thì tốt hơn tôi nên tháo lui”.

Rất may, “nhiều người tốt lành đã khuyên tôi không nên tháo lui, trong đó, có cả ông xếp nhà tù. Tôi không biết; có lẽ tôi không cần nhiều thuyết phục. Đối với một Kitô hữu, quả là một an ủi lớn được tin vào ơn tha thứ của Thiên Chúa, nhưng họ cũng tin rằng phán xét thực sự quan trọng sẽ tới. Tiếng thơm của người, danh dự của người và thiệt hại cho Giáo Hội, đúng, tôi ý thức rất sống động các chiều kích này, và đó là một lý do tôi rất sung sướng thấy mình được minh oan”.

Dĩ nhiên, Đức Hồng Y tin ơn quan phòng. Ngài cho biết, phải “chấp nhận ở nơi chúng ta đang ở. Tôi rất muốn ở nơi khác. Tôi muốn việc này đừng xảy ra. Tôi muốn đừng có tai tiếng ấu dâm, tôi muốn nó được xử lý tốt hơn, nhưng nó đã không như thế. Tôi muốn tình thế khác hơn cho Giáo Hội, nhưng thực tế đã không thể. Thành thử bước thứ nhất là thừa nhận, là chấp nhận nơi mình đang hiện hữu”.

Kỳ tới: Bài nói chuyện của Đức Hồng Y Pell tại Hội Nghị Bàn Tròn Rôma của Quỹ Hoàn Cầu.

72. Đức Hồng Y Pell: xây dựng lại lòng tin cộng đồng

Vũ Văn An
10/Dec/2020

Ngày 4 tháng 12 vừa qua, tờ Catholic Herald cho đăng lại bài nói chuyện của Đức Hồng Y Pell tại Hội Nghị Bàn Tròn Rôma của Quỹ Hoàn Cầu, diễn ra trong hai ngày 16 và 17 tháng 11 vừa qua. Chúng tôi xin chuyển bài nói chuyện này sang Việt ngữ:



Xây dựng lại lòng tin cộng đồng

Xây dựng lại lòng tin cộng đồng là một chủ đề rất lớn và là thách thức đặc biệt đối với Giáo Hội Công Giáo tại nhiều quốc gia, đối với Vatican, đối với các hàng giáo phẩm quốc gia, đặc biệt sau các tai tiếng lạm dụng tình dục, trong đó, có lẽ ta đã thoát khỏi cơn nước cao, và với

các tai tiếng tài chánh, các tai tiếng mà bất hạnh thay, có thể tiếp tục bị các kẻ thù của Giáo Hội và của các giá trị bảo thủ xã hội tha hồ lượm lặt trong một thời gian đáng kể.

Báo cáo McCarrick có thể không hoàn hảo, nhưng là một bước quan trọng để đạt được sự minh bạch thích đáng.

‘Chuyên gia kỳ cựu nói tiếng Anh về Vatican’ John L. Allen đứng trong nhận định cho rằng "điểm lịch sử chủ chốt có thể là sự kiện nó đã xảy ra", chứ không hẳn là nội dung đáng lo ngại của phúc trình. Tuy nhiên, sự ngạc nhiên của Allen đã đặt nhầm chỗ, khi nói đến câu hỏi của anh ta là liệu có ai ở Vatican thực sự hiểu tầm lớn lao của tiền lệ mà họ vừa đưa ra hay không: Một số người trong chúng ta rõ ràng là hiểu, và căn cứ vào hồ sơ công cộng, nhiều người vốn đã thấy sự cần thiết và tính tất yếu của việc minh bạch tài chính.

Tuy nhiên, tôi sẽ không nói về những thách thức đặc thù mà Giáo hội đang đối đầu. Chủ đề quá lớn, chúng ta còn quá gần đối với hành động, và hiện nay, tôi đã nghỉ hưu, dành thì giờ cho cuộc sống yên tĩnh.

Những nhận xét dựa vào đức tin của tôi sẽ đề cập một loạt các thay đổi, đặc biệt là khi chúng đang diễn ra ở Thế giới phương Tây. Không có bất cứ ý nghĩa nào phủ nhận hoặc che lấp ảnh hưởng văn hóa và tôn giáo lớn lao của truyền thống Do Thái-Kitô giáo ở phương Tây, đặc điểm chính của nó kể từ khi truyền hình và thuốc viên ngừa thai ra đời là sự suy giảm tôn giáo; một sự suy giảm về số lượng và thường là về tỷ lệ phần trăm các thành viên của Giáo hội và việc giảm tỷ lệ tham gia của nhiều người trong số những người quyết định ở lại.

Không ngạc nhiên chi, khi thường có sự miễn cưỡng thừa nhận mức độ của vấn đề này và thậm chí còn miễn cưỡng hơn nữa trong việc thảo luận về những gì đang xảy ra và những gì có thể làm để đảo ngược sự suy giảm. Tuy nhiên, khi quá trình này tiến xa như ở Công Giáo Bỉ và Hoà Lan, nhiều vùng ở Pháp, hoặc giữa các cộng đồng Thệ phản cấp tiến, việc buộc phải đóng cửa và bán nhiều nhà thờ và việc tổ chức lại mục vụ triệt để từ việc giảm số giáo xứ có nghĩa là không thể làm ngơ các thay đổi này.

Các nhà lãnh đạo Giáo hội phải thường xuyên vật lộn với hậu quả của sự suy giảm này đối với chính các cộng đồng. Ở nhiều nơi, các ơn gọi làm linh mục đã giảm sút - đôi khi đáng kể - thí dụ: ở Ái Nhĩ Lan, nơi vẫn còn quá nhiều linh mục nhưng hầu như không có chủng sinh giáo phận. (Hiện nay có nhiều giám mục ở Ái Nhĩ Lan hơn là số chủng sinh ở Maynooth). Nhiều dòng tu sắp hết hiện hữu, sự hiện diện của các dòng tu trong trường học và bệnh viện hầu như không còn. Một số định chế chủ yếu gồm các giáo dân, thí dụ: Opus Dei, NeoCatechumenal Way, và đặc biệt là ở Ý, cộng đồng Sant'Egidio và Hiệp thông và Giải phóng (Comunione e Liberazione) là những cơ sở đóng vai trò quan trọng, trong khi có lẽ sự khai triển đáng ngạc nhiên nhất là sự nhiệt tình đối với Thánh lễ Cũ / Tridentine và hàng trăm chủng sinh, thường phát xuất từ Hoa Kỳ và Pháp, theo học chức linh mục trong các học viện theo nghi lễ cũ.

Tham vọng của tôi là đưa ra một vài suy nghĩ về những hậu quả đối với xã hội rộng lớn hơn, về các định chế và qui ước công cộng, về công luận trong xã hội thế tục, về vốn xã hội, về các thành tố của điều chúng ta gọi là lương tri (common sense) từ sự suy giảm ảnh hưởng của Kitô giáo giáo phái.

Thành tố căn bản của Kitô giáo là thuyết độc thần; niềm tin rằng Thiên Chúa chân thật duy nhất là Thiên Chúa của Ápraham, Ixaác & Giacóp và là Cha của Chúa Giêsu Kitô. Điều cũng

quan trọng là niềm tin rằng Thiên Chúa độc nhất Ba Ngôi là Thiên Chúa dựng nên Vũ trụ, nhân từ, hữu lý và quan tâm đến chúng ta. Chỉ có một Thiên Chúa duy nhất, đó là điều được công nhận bởi đức tin và lý trí. Nền văn minh phương Tây cho đến gần đây vẫn thừa nhận mình mang nợ của cả Athens lẫn Jerusalem, cũng như nó đã tiếp thu nhiều yếu tố lập pháp và hiến pháp từ Đế quốc Rôma: từ sự cai trị của các Hoàng đế, mặc dù Cộng hòa La Mã trước đó luôn cung cấp nguồn cảm hứng cho những người cộng hòa đương thời.

Thiên Chúa của người Do Thái-Kitô giáo không giống như một vị Thiên Chúa đã chế tạo ra một chiếc đồng hồ, lên dây cót và để nó đó cho các thiết bị của nó. Khái niệm về Chúa của chúng ta cũng không hình dung ra một Trí tuệ Tối cao, chịu trách nhiệm cách nào đó đối với Big Bang (Vụ nổ vĩ đại) vẫn đã và đang tiếp tục phát triển theo các định luật vật lý đẹp đẽ và đơn giản trong khoảng 14 tỷ năm (có lẽ), nhưng không quan tâm đến chúng ta đang sống trên hành tinh nhỏ bé là trái đất, với những sinh vật duy nhất mà chúng ta biết có khả năng hiểu biết và yêu thương. Một chiều kích khác của giáo huấn Do Thái-Kitô giáo thậm chí còn gây khó chịu hơn, bởi vì nó coi Đấng Thiên Chúa Tạo dựng yêu thương như một nhà lập pháp và thẩm phán cuối cùng mà mọi người sẽ phải trả lẽ, bất kể mức độ hiểu biết của họ về ý nghĩa và nghi ngờ, thiện và ác, mục đích và cơ hội.

Các hậu quả của việc tin vào sự hiện hữu của vị Thiên Chúa Tạo dựng đầy yêu thương, đòi hỏi cao này - Đáng biết điều Người đang làm - đã được lồng vào tất cả các hệ thống pháp luật châu Âu kể từ bộ luật pháp lý của Hoàng đế Theodosius II và đồng hoàng đế Valentinian III vào năm 438 CN, và tiếp tục quan trọng bất chấp Cách mạng Pháp năm 1789, Cách mạng Cộng sản Nga năm 1917 và việc Liên minh châu Âu năm 2007 từ chối đề cập đến sự đóng góp của Kitô giáo trong tuyên bố đánh dấu kỷ niệm 50 năm thành lập khối.

Ít người đã hoặc đang có khả năng nêu rõ được nội dung toàn bộ giáo huấn Kitô giáo ngay cả trong các phạm trù sơ đẳng của tôi nhưng nhiều hoặc hầu hết người châu Âu đã sống và chết ít nhất trong 1600 năm tin rằng họ có một bộ các đòi hỏi đạo đức được Thiên Chúa ra lệnh phải tuân theo, điều này cũng ràng buộc những người cai trị họ, và hạnh phúc vĩnh cửu của họ phụ thuộc vào việc trung thành đối với những giáo huấn này.

Nếu hàng triệu người ngưng tin tưởng như vậy, thì đâu có gì là không hợp lý khi các tiêu chuẩn ứng xử cá nhân của họ và nội dung luật pháp của Nhà nước sẽ thay đổi, có thể từ từ hoặc loạn xạ ngẫu tùy theo đồng thuận mới.

Một vài minh xác căn bản có thể hữu ích.

Tôi không cho rằng truyền thống Do Thái-Kitô giáo là nguồn duy nhất của lòng vị tha ở Thế giới phương Tây, càng ít hơn ở các nền văn minh khác. Tôi cũng không đòi cho nguồn vị tha phải có tính tôn giáo mặc dù nó thường như vậy. Nhiều nền văn minh đã được xây dựng trên những lời dạy của Đức Phật và Khổng Tử, cả hai đều không minh nhiên là những vị duy thần, trong khi chủ nghĩa độc thần tranh đấu và bành trướng của Hồi giáo, với chủ nghĩa khủng bố thường lấy cảm hứng từ phương Tây và sự tán thành bạo lực của Kinh Qur'an (không phải khủng bố), cũng là một nguồn mạnh mẽ của lòng vị tha.

Niềm tin tưởng vào các cộng đồng tôn giáo thường bị suy giảm bởi tuyên bố cho rằng tôn giáo gây ra chiến tranh và trong căn bản tất cả các tôn giáo đều giống nhau. Do đó, khủng bố Hồi giáo làm tổn hại đến vị thế của tất cả các tôn giáo. Các cuộc chiến tranh đã diễn ra vì động cơ tôn giáo nhưng tôn giáo không có độc quyền đối với chiến tranh vì không có bạo chúa tồi tệ nhất nào của thế kỷ XX, Lenin, Stalin, Mao và Pol Pot là những người tôn giáo, và

tất cả họ đều là người vô thần, ngoại trừ có thể là Hitler, người đã cay đắng chống lại Công Giáo cũng như chống lại Do Thái một cách điên cuồng.

Cần phải thừa nhận rằng những thay đổi về lập pháp được truyền cảm hứng bởi các cuộc chiến tranh văn hóa và những cuộc đấu tranh có tư tưởng cao của những người duy tục chống lại những kẻ sa đọa đã phản ánh và làm sâu sắc thêm những thay đổi trong tác phong. Bất chấp việc ta sẵn sàng và dễ dàng được phá thai và hiện nay có thuốc tránh thai buổi sáng hôm sau, mọi quốc gia phương Tây có hàng chục nghìn ca phá thai (với các tỷ lệ khác nhau) và ở mọi nơi, sinh suất vẫn tiếp tục suy giảm dù vốn đã ở dưới mức thay thế. Sau khi du nhập việc ly hôn không cần có lỗi, số vụ ly hôn đã tăng vọt lên đến 1/3 các cuộc hôn nhân, mặc dù con số này đã giảm ở một số quốc gia vì ngày càng nhiều đàn ông và đàn bà không kết hôn, chỉ chung sống mà thôi. Đồng tính luyến ái không còn được coi là một rối loạn với sự ra đời của hôn nhân đồng tính, mặc dù dị tính vẫn tiếp tục được đa số chấp nhận. Việc an tử tự nguyện hiện đang được hợp pháp hóa ở một số khu vực pháp lý ngày càng gia tăng, do đó, chắc chắn sẽ diễn ra hiện tượng an tử không tự nguyện trên thực tế và theo luật lệ.

Có bao nhiêu thay đổi khác có thể sắp được thực hiện, nhưng không được công nhận, không được thừa nhận và không được mong muốn?

Vũ trụ hoặc được thiết kế bởi Trí tuệ hoặc là sản phẩm của sự tình cờ; hoặc có lẽ không thể biết được. Sự tự tin của chúng ta vào sức mạnh của lý trí là hợp lý hay đó là một huyền thoại sai lầm, có lẽ là một ngõ cụt, có nghĩa là cuộc đối thoại, thảo luận và tranh luận như chúng ta đang tận hưởng vào lúc này, không chỉ là điều nên tránh mà còn bị cấm đối với một số chủ đề bị coi như vô ích, có lẽ vì xúc phạm đến những người cảm thấy không buộc phải biện minh các nhạy cảm của họ?

Nếu tất cả loài người không được tạo ra theo hình ảnh Thiên Chúa, nếu không có giới răn hoặc sự khuyến khích nào phải yêu thương mọi con người nhân bản khác, đặc biệt vì trong DNA của chúng ta có quá ít điều để phân biệt chúng ta với các động vật bậc cao đẳng khác, thì chúng ta tìm cơ sở ở đâu cho các nhân quyền phổ quát, hướng hô là công bằng xã hội cho những người tàn tật, những người không sản xuất, những người mà sự sống của họ không còn một phẩm giá đáng sống nữa? Quan tâm đến lợi ích chung có phải là sự phân tâm hay đạo đức giả không? Tại sao tất cả những người không sản xuất này nên có một lá phiếu? Các nền dân chủ thường chuyển động chậm chạp và thiếu quyết đoán trong thời kỳ khủng hoảng như COVID (không giống như Trung Quốc). Vào những năm 30, rất nhiều ý kiến khai sáng đã coi các nền dân chủ là lỗi thời, điều này giúp giải thích mô tả của Churchill về nền dân chủ như giải pháp thay thế ít tồi tệ nhất cho Chính phủ.

Đáng lưu ý là các dân tộc nói tiếng Anh đã giữ được phần lớn khuôn khổ Do Thái-Kitô giáo cho cuộc sống công cộng của họ, khi các viễn kiến thay thế mạnh mẽ khác đang cai trị phần lớn châu Âu và châu Á. Chiến tranh giai cấp và sự hạ giá các nhà tư bản chủ nghĩa thay thế tình yêu phổ quát đối với những người Cộng sản theo chủ nghĩa Mác-xít trong khi quyền lực tối cao duy sắc tộc của Đức Quốc xã và việc hạ nhân phẩm người Do Thái đang thống ngự ở nước Đức của Hitler. Cũng vậy, động lực và tham vọng đảng sau cuộc cách mạng ở Bắc Mỹ khác với cuộc cách mạng năm 1789 ở Pháp, khi tự do, bình đẳng và tình huynh đệ tạm thời biến thành khủng bố, giết vua, và đàn áp người Công Giáo và giới quý tộc.

Vì vậy, có một điều trớ trêu, một sự đập đổ tiền lệ lịch sử trong sự kiện này là hiện tượng thế hệ ‘tỉnh giấc’ (woke generation) bắt đầu chủ yếu ở thế giới nói tiếng Anh. Ở đây, trước hết, chúng ta nhận thấy có việc đòi hỏi những nơi an toàn và kích hoạt các cảnh giác để cảnh báo

những người có thể bị xúc phạm.

Trong thế giới rạn nứt này, một thế giới chỉ phục vụ ngoài môi khái niệm chân lý và vai trò của lý trí, chúng ta chỉ có hàng loạt ý kiến cạnh tranh nhau: những trò chơi quyền lực phải được áp đặt, các đối thủ phải bị bịt miệng — ngay cả ở các đại học; chính trị bản sắc, chứ không phải tình anh em và chị em phổ quát; kiểm duyệt do bề hội đồng và phương tiện truyền thông xã hội. Tất cả những điều này tượng trưng cho sự thoái trào trở về với chủ nghĩa bộ lạc, một thứ cần phải chống lại bởi tất cả những ai coi trọng nền văn minh phương Tây; tự do ngôn luận, pháp quyền, thủ tục dân chủ, khoan dung tính đa dạng, tự do tôn giáo, phân chia quyền lực. Các nhà chức trách đại học đã chậm chạp trong việc chống lại, quá sẵn sàng loại bỏ các diễn giả vì sợ công chúng phản đối. Tôi hy vọng đây không phải là sự đầu hàng kiểu cũ, mà là một chương trình dài hạn hơn nhằm bảo vệ các cuộc thảo luận và tranh luận có lý lẽ, đồng thời khuyến khích sự tôn trọng học tập.

Những sự kiện trên đại diện cho một mức thấp mới, một sự leo thang hoặc suy thoái triệt để của các cuộc chiến tranh văn hóa, vốn lên xuống trong nhiều thập niên qua. Tôi hy vọng chúng không phải là cái nhìn tương lai thoáng qua vì chúng vốn là phản đề của việc cùng nhau phấn đấu cho lợi ích chung hoàn cầu, đặc biệt là khi có những khác biệt và căng thẳng cần được thương lượng.

Luận đề của tôi coi trọng việc tách biệt giữa Giáo hội và Nhà nước, nhất là sự kiện nó bảo vệ việc thực hành tôn giáo và phi tôn giáo.

Nhiệm vụ tự xác định của tôi không phải là giải thích những lợi ích phát xuất từ các truyền thống tôn giáo khác, mà là nhấn mạnh cách thức chủ nghĩa độc thần Do Thái giáo-Kitô giáo đóng góp vào các thực hành và hiểu biết văn hóa giúp các xã hội phương Tây hiện đại của chúng ta phát triển mạnh mẽ.

Các Kitô hữu cần chứng minh sự chính trực của họ, bằng sự minh bạch căn bản trong giáo huấn và việc họ thực thi giáo huấn này, chỉ có thể họ mới mong có thể tiếp tục làm sâu sắc thêm lòng tin tưởng cộng đồng.

Bất chấp các tai tiếng và vì chúng, các Kitô hữu phải tiếp tục dạy các nhân đức Kitô giáo và các chân lý Kitô giáo, bảo vệ và nêu gương tầm quan trọng của lý trí, sự thật, các quyền phổ quát và sự tha thứ trong các nền dân chủ của chúng ta, cũng như các lĩnh vực đặc trưng và gây tranh cãi hơn của tình yêu và cuộc sống, gia đình và tình dục.

Các nhà lãnh đạo Kitô giáo nên tiếp tục duy trì Thiên Chúa trong cuộc trò chuyện công khai, như thường diễn ra, ít nhất nói theo cách khoa trương, ở Hoa Kỳ, nhưng hiếm khi xảy ra ở Úc, càng ít hơn ở Tân Tây Lan.

Các nhà tiên tri và triết gia từ Môsê qua Platông đến Machiavelli đều coi là quan trọng việc được kể vào số bạn bè của Thiên Chúa. Tôi mạnh mẽ tin rằng sẽ hữu ích hơn cho xã hội khi có một số kiến thức về những gì Chúa muốn hơn là cố gắng kiểm soát khí hậu. Như Machiavelli đã hỏi trong cuốn sách về *Nghệ thuật Chiến tranh*, "Làm thế nào những kẻ khinh miệt Thiên Chúa có thể tôn trọng con người?"

73. Quan điểm bảo thủ của ngài hay mưu đồ chính trị của cảnh sát và công tố Victoria đưa Đức Hồng Y Pell vào tù?

Vũ Văn An
28/Aug/2021

Sau khi được Tối Cao Pháp Viện Úc bác bỏ án lệnh của Tòa án Melbourne và Tòa Phúc thẩm Victoria kết tội ngài lạm dụng tình dục hai thiếu niên tại Nhà Thờ Chính Tòa Melbourne ngay sau khi cử hành Thánh Lễ đại trào tại đó và lúc còn mặc nguyên lễ phục kèn cang, Đức Hồng Y George Pell nói với Đài BBC của Anh rằng chắc chắn phong thái thẳng thừng của ngài và cách ngài bảo thủ tiếp cận các vấn đề như phá thai đã góp phần tạo nên bầu không khí thù nghịch đối với ngài. Tuy nhiên, ngài sẽ không xin lỗi chi về các quan điểm ấy, dù nhiều lần ngài đã lên tiếng xin lỗi về những thiếu sót của Giáo Hội trong việc lạm dụng tình dục.



Được hỏi về các nạn nhân của nạn lạm dụng tình dục, Đức Hồng Y Pell cho biết “ngài ý thức rõ các đau khổ của họ”, nhưng mặc dù hối tiếc những gì xảy ra trong Giáo Hội, ngài “vẫn có thể ngủ ngon trong phần lớn trường hợp”. Ngài nói: “Tôi phàn nàn về nỗi đau khổ của rất nhiều người, nhưng tôi cũng hành diện về các cố gắng chúng tôi đã làm ở Úc trong hơn 25 năm qua, dù chúng không thoả đáng”.

Chuyên gia luật pháp, linh mục Dòng Tên Frank Brennan, người không hẳn có cảm tình với Đức Hồng Y Pell, gần đây, có cái nhìn hơi khác.

Thực vậy, *Catholic News Service*, ngày 25 tháng 8, 2021, tường trình rằng Linh mục Dòng Tên Frank Brennan, một chuyên gia luật học người Úc, cho rằng: hệ thống cảnh sát và công lý hình sự của Tiểu bang Victoria đã sai lầm một cách nghiêm trọng đến nỗi nó chứng tỏ rằng ngay các nạn nhân bị lạm dụng hay các người khiếu nại ngay tình, chứ đừng nói một người bị tố cáo như Đức Hồng Y, cũng không dám tin tưởng ở họ.

Giáo sư luật và viện trưởng Cao đẳng Newman thuộc Đại học Melbourne này đã tham dự các phiên quan trọng của các phiên tòa và kháng cáo của Đức Hồng Y Pell và được truy cập các sao chép của tòa án.

Ngài tin chắc rằng vị Hồng Y vô tội trước những cáo buộc lạm dụng tình dục đã lâu năm chống lại ngài và lẽ ra ngài không bao giờ phải đối đầu với chúng.

Trong một cuộc phỏng vấn độc quyền với *The Catholic Weekly*, tờ tuần báo của Tổng giáo phận Sydney, Cha Brennan đã gay gắt khi đánh giá về việc làm của cảnh sát tiến hành dưới

thời cựu Ủy viên Cảnh sát Victoria Graham Ashton và những thất bại sau đó khiến Đức Hồng Y Pell bị giam 13 tháng cho đến khi được thả nhờ phán quyết nhất trí của Tối cao Pháp viện Úc vào tháng 4 năm 2020.

Cuốn sách mới nhất của Cha Brennan, "Các Nhận xét về Các Phiên xử Pell," xuất bản hồi tháng Tư năm nay. Bài phân tích 8 trang độc quyền của ngài về toàn bộ vụ án sẽ xuất hiện trong ấn bản ngày 5 tháng 9 của *The Catholic Weekly*.

Cha Brennan nói rằng ngài "không thể tha thứ" cho các hành động của Cảnh sát Victoria và giám đốc công tố Victoria trong vấn đề của vị Hồng Y và tin rằng chúng là kết quả của một hận máu (vendetta) chính trị chống lại vị giáo phẩm.

Ngài cho rằng những điều trên đã gây ra cho cả Đức Hồng Y lẫn người tố cáo ngài nhiều tháng ngày đau đớn không cần thiết và cả các hậu quả cho những người khiếu nại và nạn nhân thực tình của sự lạm dụng.

Cha nói, "Tất cả chúng ta, bao gồm cả những người chúng ta trong Giáo Hội, cũng như những nạn nhân và những người khiếu nại thực tình, cần phải được bảo đảm rằng hệ thống pháp luật đang thực hiện việc làm của nó".

Cha Brennan, giáo sư trợ giảng về luật tại Trường Luật Thomas More thuộc Đại học Công Giáo Úc, cho biết Ủy ban Hoàng gia về các phản ứng định chế đối với việc lạm dụng tình dục trẻ em đã thực hiện công việc cần thiết để làm sáng tỏ cơ cấu quản lý "thiếu sót" trong Giáo Hội từng đặt trẻ em vào nguy cơ. Nhưng cùng với một cuộc điều tra riêng biệt của quốc hội Victoria, điều này cũng dẫn đến một môi trường khiến Đức Hồng Y trở thành vật tế thần.

Cha Brennan nói thêm rằng sau khi được bổ nhiệm làm tổng giám mục Melbourne vào năm 1996, Đức Hồng Y Pell đã thiết lập Đáp ứng Melbourne [Melbourne Response] với sự tham vấn của Cảnh sát Victoria và các cơ quan pháp luật của tiểu bang Victoria, tuy nhiên vẫn có tri nhận cho rằng ngài đã không thực hiện được những thay đổi cần thiết vì quyền lợi của trẻ em trong Giáo Hội.

Ngài nói: "Đến lúc diễn ra phiên tòa xét xử (ngài), không còn nghi ngờ gì nữa, rất nhiều người ở Úc, đặc biệt là trong một số phương tiện truyền thông, nhất là ở Cảnh sát Victoria, đang lòng kiếm cả một vật tế thần lẫn một nạn nhân.

"Đáng buồn thay, hai thẩm phán cao cấp nhất của Victoria, chánh án và chủ tịch của Tòa phúc thẩm, tôi nghĩ đã bị lây nhiễm cùng một loại náo trạng mà bồi thẩm đoàn đã có khi họ đến với vụ án này.

"Họ không vô tư đủ để xem xét các bằng chứng và nói rằng không có cách nào để một bồi thẩm đoàn có thể được thuyết phục về điều này".

Linh mục Brennan đã được Hội đồng Giám mục Công Giáo Úc ủy nhiệm để quan sát các diễn tiến của tòa án và báo cáo về chúng sau khi lệnh cấm thông tin được dỡ bỏ.

Ngài nói rằng ngài có xác tín về sự vô tội của vị Hồng Y khi công tố viên Mark Gibson, người mà ngài biết là "một người trọng danh dự và là một luật sư tốt," đã vật lộn một cách vô vọng để tìm ra sáu phút khi việc xúc phạm hai ca viên sau một thánh lễ trọng thể ở Nhà thờ Thánh Patrick được cho là đã xảy ra. Nhưng đó chỉ là một trong nhiều vấn đề nghiêm trọng

của vụ án chống lại Đức Hồng Y.

Cha Brennan nói: “Bạn không còn nghĩ đến những nguồn lực khổng lồ mà cảnh sát đã đầu tư (khi họ chỉ quan tâm đến việc) buộc tội Pell.

"Họ biết rằng nếu bắt được ngài bị buộc tội, họ sẽ hủy hoại danh tiếng của ngài, và đúng là như vậy, một cuộc hành quân lừa đảo [sting operation]"

Cha Brennan cho rằng mặc dù vụ này "không có lợi" gì cho Đức Hồng Y Pell hoặc Giáo Hội Công Giáo, nhưng nó cũng chẳng giúp ích gì cho các nạn nhân hoặc những người khiếu nại thực tình.

Vị linh mục cho biết ngài kinh hoàng khi cả vị Hồng Y lẫn người tố cáo ngài, được biết như là Nhân chứng J, "đã phải trải qua những cơn đau đớn ngoại thường thuộc nhiều loại khác nhau bởi thứ cảnh sát thiếu khả năng và bởi một giám đốc công tố đáng lẽ phải biết rõ hơn là biến vụ này thành một màn xử trình diễn".

Bất chấp một số khác biệt công khai về một số vấn đề, vị linh mục Dòng Tên nói rằng mối quan hệ của ngài với Đức Hồng Y đã phát triển "khá thân thiện" trong hai năm qua.

Cha Brennan nói: “Tôi có thể nói rằng ngài là một người đáng kính, và càng hiểu ngài nhiều hơn, tôi càng tin rằng ngài không thể làm những điều bị cáo buộc”.

74. Mổ xẻ một trò hề công lý, vụ kết án Đức Hồng Y George Pell

Vũ Văn An
06/Sep/2021

Mổ xẻ một trò hề công lý, vụ kết án Đức Hồng Y George Pell

Bài phân tích của Linh mục Brennan, một chuyên gia luật học Dòng Tên, người Úc (Nguyên văn xem tại <https://weekcatholicnews.com.au/2021/09/05/14/>)

Các nhân chứng chính không được Cảnh sát Victoria phỏng vấn, các phán quyết pháp lý kỳ quái và các phương tiện truyền thông hung dữ: Cha Frank Brennan Dòng Tên mổ xẻ câu chuyện tồi tệ về việc nền công lý phân hủy ra sao ở Victoria đúng lúc nó cần thiết nhất...



Một vụ án đáng lẽ không nên diễn ra

Đã đến lúc tuyên bố Đức Hồng Y George Pell vô tội trước các lời buộc tội phi lý ngài phải đối đầu ở Tòa án Quận Victoria và tiến bước vì lợi ích của mọi người, bao gồm cả những đương đơn và nạn nhân trung thực của nạn lạm dụng tình dục trẻ em trong các định chế.

Vì lệnh cấm phổ biến tin tức do Tòa án Quận áp đặt, các bạn đã không thể theo dõi các phiên tòa của Đức Hồng Y George Pell hàng ngày. Đó là lý do tại sao tôi được yêu cầu tham dự các phiên xử. Đó là lý do tại sao tôi đã xuất bản một cuốn sách, *Observations on the Pell Proceedings (Các Quan sát về Các Phiên tòa xử Đức Hồng Y Pell)*, để các bạn có thể đánh giá riêng về bằng chứng.

Cuốn sách của tôi dành riêng cho những người tìm kiếm sự thật, công lý và hàn gắn và cho những người đã bị từ chối chúng. Sau khi theo dõi sát nút các phiên xử Đức Hồng Y Pell, tôi tin chắc rằng vụ này không giúp gì được cho những người khiếu nại trung thực, nạn nhân và những người ủng hộ họ.

Tôi viết trong phần giới thiệu:

“Các thất bại của cảnh sát Victoria, các chức trách công tố, và hai thẩm phán cao cấp nhất của Victoria trong những phiên xử này đã không làm được gì trong việc giúp các cố gắng đang được đưa ra nhằm giải quyết chấn thương của nạn lạm dụng tình dục trẻ em trong các định chế. Như một xã hội, chúng ta cần phải làm tốt hơn, và hệ thống pháp luật cần đóng vai trò của nó”.

Tôi tin rằng người ta sẽ sẵn sàng tìm kiếm và hy vọng có ánh sáng và việc hàn gắn nhiều hơn, nếu các biện pháp thích đáng được đưa ra để sửa chữa các lỗi đã mắc phải trong các phiên xử Đức Hồng Y Pell. Các sai lầm phức hợp mang lại kết quả là phán quyết nhất trí của Tòa án Tối cao Úc, một phán quyết đã đặt hệ thống công lý hình sự Victoria dưới một ánh sáng rất kém.

Tôi không còn nghi ngờ gì nữa. Đức Hồng Y Pell vô tội trước các lời kết tội này. Thậm chí, ngài không nên bị kết tội như thế bao giờ.

Tại phiên tòa đầu tiên, bồi thẩm đoàn không đồng ý. Vì vậy, một phiên tòa thứ hai đã được tổ chức, tại đây Đức Hồng Y Pell bị kết tội cả năm tội danh. Tòa Kháng cáo của Victoria giữ nguyên lời kết tội với tỷ số 2-1. Thẩm phán bất đồng là Mark Weinberg, thẩm phán tòa phúc thẩm hình sự kinh nghiệm nhất của cả nước. Bây giờ ông đã hoàn toàn ra khỏi tòa sau khi đảm nhiệm trách nhiệm nặng nề làm Điều tra viên đặc biệt các cáo buộc tội phạm chiến tranh ở Afghanistan.

Tòa án Tối cao đã cử cả bảy thẩm phán trong phiên phúc thẩm cuối cùng. Họ đã nhất trí trong phán kết của họ bằng một phán quyết duy nhất, ra lệnh rằng “các kết tội Đức Hồng Y Pell bị dẹp bỏ và các phán kết trắng án được ghi vào sổ thay thế”.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa không đòi bằng chứng. Nhân chứng chính của công tố là người khiếu nại ‘J’ (tên ông ta đã và vẫn bị giữ bí mật), người này mô tả những gì ông ấy nói ông nhớ được đã xảy ra với ông và bạn của ông, ông ‘R’ bây giờ đã qua đời, vào năm 1996

khi họ 13 tuổi. Nhưng bên công tố cũng đã gọi, theo yêu cầu của bên bào chữa, khá nhiều nhân chứng khác từng tham dự Thánh lễ trọng thể được cử hành trong Nhà thờ Chính tòa St Patrick's Melbourne cuối năm 1996 – người giữ phòng áo lễ, vị chuông nghi, các ca viên, trưởng ca đoàn và người chơi đàn organ.

Vì việc cho rằng có đến 4 trong số 5 vi phạm được cho là đã xảy ra trong phòng áo lễ của các linh mục trong thời gian ngắn sau thánh lễ lúc bạn thường xuyên thấy các người giúp lễ đang có mặt, nên thật là ngạc nhiên khi cảnh sát đã không phỏng vấn bất cứ người giúp lễ nào và công tố không lưu tâm gọi bất cứ người giúp lễ nào cho đến khi bên bào chữa buộc họ phải ra tay.

Đến lúc có phiên xử thứ hai, hai người giúp lễ bên bào chữa khuyến cáo đưa vào được công tố gọi để đưa ra bằng chứng.

Một trong những người giúp lễ này, Jeff Connor, đã có một cuốn nhật ký giúp công tố nhận diện được những ngày duy nhất các vi phạm đã xảy ra: 15 và 22 Tháng 12 năm 1996.

Người giúp lễ khác, Daniel McGlone, hiện là một luật sư, cung cấp bằng chứng ông tham dự một trong những thánh lễ trong đó, ông và mẹ ông gặp Đức Tổng Giám Mục Pell trên các bậc thềm sau thánh lễ.

Tòa án Tối cao lưu ý: "thẩm phán xét xử cho rằng bằng chứng do công tố đưa ra bất nhất, hoặc có khả năng mâu thuẫn, với trình thuật của J về các sự kiện, “bất lợi” một cách có liên hệ, nên Ngài Chánh án cho phép công tố viên đối chất một số nhân chứng (và dự trù cho phép đối với các nhân chứng khác)” liên quan đến sáu chủ đề.

Mặc dù đã được phép đối chất, công tố không bao giờ chấp nhận lựa chọn đó và vì vậy không bao giờ thách thức phiên bản về các sự kiện do các nhân chứng cơ hội (opportunity witnesses) đưa ra. Sáu chủ đề bao gồm: ‘(i) liệu (Đức Hồng Y Pell) có luôn ở bên một người khác, bao gồm (chuông nghi) Portelli hay (ông từ phòng áo lễ) Potter, khi đã mặc áo lễ; (ii) liệu (Đức Hồng Y Pell) có luôn chào đón mọi người trên các bậc thềm của Nhà thờ Chính tòa sau Thánh lễ trọng thể vào Chủ nhật hay không’.

Tòa án Tối cao lưu ý rằng việc cho phép đối chất này ‘phản ánh sự hài lòng của thẩm phán xét xử rằng bằng chứng dự kiến, nếu được chấp nhận, sẽ loại trừ khả năng thực tế xảy ra vi phạm như J đã mô tả’.

Tòa án Tối cao lưu ý, "Sự trung thực của các nhân chứng cơ hội không bị nghi ngờ".

Trong phần kết luận của mình, Tòa án Tối cao nhận thấy rằng lý lẽ của công tố có nhiều lỗ hổng nên quyết định chỉ tập trung vào một số yếu tố chủ yếu. Tòa cho rằng không cần phải giải quyết mọi bất cái nhiên hoặc bất khả hữu mà bên bào chữa đưa ra. Tòa cho biết: ‘Khả thể hai cậu bé ca viên mặc áo choàng có thể lẩn khỏi đám rước mà không bị phát hiện; tìm được rượu lễ trong tủ không khóa; và việc đương đơn có thể điều động lễ phục để lộ dương vật của mình là những xem xét có thể bị để qua một bên". Không cần phải xem xét khả thể hoặc khả năng xảy ra của những vấn đề này.

Sau khi xem xét tất cả các bằng chứng và vì các mục đích lập luận, chấp nhận rằng “Đa số của Tòa phúc thẩm đã không sai khi cho rằng bằng chứng của J về biến cố thứ nhất không có sự khác biệt, hoặc cho thấy sự bất cập, có tính chất đòi bồi thẩm đoàn phải có một nghi ngờ

về việc có tội”. Tòa tiếp tục kết luận:

“Vấn đề còn lại là bằng chứng của các nhân chứng, mà tính trung thực không bị nghi ngờ, (i) đã đặt (Đức Hồng Y Pell) trên các bậc thềm của Nhà thờ Chính tòa trong ít nhất mười phút sau Thánh lễ vào ngày 15 và 22 tháng 12 năm 1996; (ii) đặt ngài ở cùng Portelli khi ngài trở lại phòng áo lễ của các linh mục để cởi bỏ lễ phục của mình; và (iii) mô tả lưu lượng đi lại liên tục vào ra khỏi phòng áo lễ của các linh mục trong 10 đến 15 phút sau khi những người giúp lễ hoàn tất việc cúi đầu trước tượng chịu nạn”.

Thế là xong – chiến thắng hoàn toàn. Dựa trên các bằng chứng được đưa ra trong vụ án, không thể nào có chuyện Đức Hồng Y Pell và hai cậu bé có thể ở một mình với nhau trong phòng áo lễ của các linh mục ngay sau thánh lễ. Không có cả thời gian lẫn địa điểm để thực hiện các hành vi phạm tội.

Không có cả thời gian lẫn địa điểm trong bất cứ câu chuyện nào thì hẳn bạn đang ở trong cõi tưởng tượng hoặc ký ức sai lầm. Công việc căn bản nhất của cảnh sát đáng lẽ đã sớm tiết lộ điều này trong cuộc điều tra, nhất là trong cuộc điều tra được thực hiện đúng cách với nguồn lực khổng lồ được cam kết như Cảnh sát Victoria đã dành cho Chiến dịch Tethering với Đức Hồng Y Pell là tập chú duy nhất.

Khi người khiếu nại J trình diện lần đầu với cảnh sát vào ngày 18 tháng 6 năm 2015, anh ta có một bản tường trình khá đơn giản về việc anh ta, bạn của anh ta R và Đức Hồng Y Pell đã tự mình đến phòng áo lễ của các linh mục tại Nhà thờ Chính tòa St Patrick trong khi Đức Hồng Y Pell đã làm những điều kinh khủng như thế nào.

Họ đang hoàn tất thánh lễ, và như thường lệ, họ đang trong một cuộc rước ở phía trong Nhà thờ đi thẳng từ cung thánh đến phòng ca đoàn qua một hành lang đi ngang qua phòng áo lễ của các linh mục mà trước đây họ chưa bao giờ bước vào. Họ sẽ chỉ mất 56 bước để đến đó. Hai cậu bé bắt đầu đi lục lọi ở những nơi mà các cậu không nên đến, và họ phát hiện ra một ít rượu lễ trong phòng áo của các linh mục và bắt đầu nốc nó ừng ực.

Xin các bạn lưu ý cho, ngay cả trình thuật này cũng có vấn đề. Tất cả những người khác đi qua hành lang đó đang ở đâu vào thời điểm đó, và đặc biệt, những người sẽ đến và đi từ phòng áo của các linh mục ngay sau thánh lễ, vận chuyển đồ đạc từ cung thánh, mang tiền vào để được thu nhận hoặc đếm, những vị đồng tế thay đổi lễ phục của họ, v.v. họ đang ở đâu?

J nói rằng ông ta chưa bao giờ đến thăm lại phòng áo của các linh mục cho đến khi cảnh sát đưa ông ta đi một vòng để chuẩn bị cho vụ án.

Nếu nhà báo Louise Milligan đưa tin chính xác và nếu mẹ của R nhớ lại đúng cuộc trò chuyện của mình với J, thì J cũng có một trình thuật khác vào thời điểm đó.

Tôi xin trích dẫn trực tiếp trình thuật của Milligan có nội dung ghi lại cuộc nói chuyện giữa Milligan và người mẹ "đôi khi sau khi các thám tử lấy lời khai của bà ấy" vào ngày 1 tháng 7 năm 2015, đó là sau khi J cung cấp lời khai đầu tiên của mình cho cảnh sát vào ngày 18 tháng 6 năm 2015 (nhưng trước khi ông ta đưa ra tuyên bố thứ hai của mình vào ngày 31 tháng 7 năm 2015) cho rằng hành vi vi phạm đã xảy ra sau Thánh lễ:

“(J) nhẹ nhàng nói với bà ấy những gì ông nói đã xảy ra với Đức Tổng Giám Mục”.

Bà nói “Cậu nói với tôi rằng cậu và [con trai tôi] từng chơi ở phía sau Nhà thờ Chính tòa trong những căn phòng kín mít”.

"Trong nhà thờ chính tòa?" Tôi hỏi bà ấy.

“Trong nhà thờ, vâng. Và ừm, họ đã bị Tổng giám mục Pell bắt quả tang và ông ấy khóa cửa lại và bắt họ thực hiện quan hệ tình dục bằng miệng”. (J) vẫn nhớ rất rõ biến cố đó. Được bố mẹ ông đón về sau đó. Nhìn chăm chăm qua cửa sổ xe hơi trên đường về nhà”.

Trong ấn bản thứ hai của cuốn sách *Cardinal* của mình, Milligan đã thay đổi chi tiết về chiếc cửa ra vào bị khóa dẫn tới một cánh cửa bị chặn, và bỏ qua tất cả những gì liên quan đến việc J được cha mẹ đón về. Hiệu quả của những thay đổi này là làm cho trình thuật của cô ấy phù hợp hơn với bằng chứng mà J đã đưa ra tại phiên tòa.

Milligan không giải thích liệu mẹ của cậu bé kia đã hiểu sai những điều này hay Milligan đã hiểu sai. Nhưng điều đó không quan trọng.

Bản tường trình thứ hai về việc đi lục lọi ở phòng phía sau khi không có ai khác ở quanh đó đã hoàn toàn bị loại bỏ, hay chính xác hơn là không bao giờ được công tố chấp nhận. Milligan đã không muốn thách thức hơn nữa. Ai cũng thường biết rằng Đức Hồng Y Pell không sống tại nhà thờ chính tòa và chỉ ở đó khi có các biến cố phụng vụ lớn.

Trình thuật đầu tiên về một lần lẩn trốn phiêu lưu duy nhất ngay sau Thánh lễ đã được viết lại một cách đáng kể.



Các bạn sẽ nhớ lại rằng Shane Patton (người khi được bổ nhiệm làm Ủy viên Cảnh sát Victoria vào tháng 6 năm 2020 được mô tả là 'thẳng thắn và có óc phân tích' và các đồng nghiệp của ông nói rằng ông đã 'đứng cả trong chi tiết') đã dẫn một vài người của mình đến Rome để phỏng vấn Đức Hồng Y Pell vào ngày 19 tháng 10 năm 2016. Tại cuộc phỏng vấn, Trung sĩ Thám tử Chris Reed đã đi cùng với Thanh tra Thám tử Paul Sheridan.

Chuẩn bị cho hồ sơ phỏng vấn, dựa trên những chi tiết viết sơ bộ do cảnh sát cung cấp cho ngài, Đức Hồng Y Pell nghĩ rằng những lời tố cáo liên quan đến các vụ tấn công trong phòng phía sau của nhà thờ chính tòa một thời gian sau buổi tập dượt của ca đoàn khi những người khác không có mặt ở đó – phần lớn giống như trình thuật của Milligan từng được công bố một năm sau đó.

Nhưng nay đối với ngài rõ ràng cáo buộc là các cuộc tấn công xảy ra ngay sau thánh lễ trọng thể 11 giờ sáng trong phòng áo lễ của các linh mục. Khi nghe điều đó, Đức Hồng Y Pell hẳn nghĩ rằng cảnh sát sẽ nhận ra rằng những cáo buộc của J là không đáng tin cậy, nếu không muốn nói là nực cười.

Ngay từ đầu trong cuộc phỏng vấn, Đức Hồng Y Pell đã nói với cảnh sát: “Các cáo buộc liên quan đến nhà thờ chính tòa Thánh Patrick là... sản phẩm của tưởng tượng”.

Ngài nói tiếp : “Cuộc phỏng vấn qua loa nhất với các nhân viên và những người từng là các cậu ca viên tại nhà thờ chính tòa vào năm đó và sau đó hẳn sẽ xác nhận rằng các cáo buộc, trang căn bản, là bất cái nhiên và chắc chắn là sai lầm và tôi mời những người phỏng vấn tôi cho tôi biết họ đã nói chuyện với ai và tôi rất vui cung cấp cho họ đúng hạn những người có thể nói một cách có thẩm quyền về các chức năng, sự hiện diện và hành vi của tôi tại nhà thờ chính tòa nói chung và một cách đặc thù hơn vào những thời điểm khi việc lạm dụng bị coi là đã xảy ra”.

“Tôi tha thiết hy vọng rằng điều này được thực hiện trước khi đưa ra quyết định có buộc tội hay không vì thiệt hại khôn lường sẽ gây ra cho tôi và cho Giáo hội chỉ bởi việc đưa ra các cáo buộc mà sau này khi khảo sát thích đáng sẽ thấy là không đúng sự thật. Cảm ơn quý ông”.

Trung sĩ Thám tử Chris Reed trả lời: “Cảm ơn ngài. Tôi đánh giá cao điều đó”.

Ông Reed, ông Patton, và Giám đốc Thám tử Sheridan đã trở lại Úc và không làm gì cả.

Đức Hồng Y Pell đã cung cấp cho cảnh sát bốn thông tin quan trọng mà trước đây họ không hề hay biết, và lẽ ra đã đem cuộc điều tra đến hồi kết thúc sau một số việc làm rất đơn giản của cảnh sát khi trở về nhà.

Bốn thông tin quan trọng từ hồ sơ phỏng vấn Đức Hồng Y Pell, ngày 19 tháng 10 năm 2016

1. Sinh hoạt như tổ ong tại Phòng áo lễ của các linh mục sau Thánh lễ

Thông tin quan trọng đầu tiên là có một sinh hoạt như tổ ong trong phòng áo lễ của các linh mục sau thánh lễ, bao gồm ông từ phòng áo lễ, người phụ tá của ông ta, các người thu tiền, các vị đồng tế và người giúp lễ.

Đức Hồng Y Pell nói với cảnh sát rằng họ nên quay trở lại Melbourne và phỏng vấn những người này, những người có thể chứng thực cho tuyên bố của ngài rằng không thể để Đức Hồng Y Pell ở một mình ở nơi đó vào lúc ấy với hai cậu bé ca viên. Dưới đây là những lời thực sự Đức Hồng Y Pell đã nói trong bản ghi cuộc phỏng vấn:

“Bây giờ, phòng áo lễ sau thánh lễ nói chung là một tổ ong đang hoạt động vì quý ông... có ông từ phòng áo lễ ở đó và thường thì quý ông còn có người phụ tá của ông từ phòng áo lễ.

Nếu có các vị đồng tế, họ sẽ thay áo lễ. Các người giúp lễ sẽ cởi các lễ phục của họ. Các người thu tiền sẽ mang tới các khoản tiền thu được. Ông từ phòng áo lễ và các phụ tá sẽ mang chén thánh và các đồ đựng ra khỏi bàn thờ. Bây giờ, tôi luôn được chuông nghi của tôi tháp tùng sau thánh lễ, nên ngài sẽ đến quanh tôi và giúp tôi cởi lễ phục. Đó chỉ là nghi thức".

Khi phiên bản của J được trình bày với ngài, Đức Hồng Y Pell nói, "Thật là chuyện rác rưởi tuyệt đối và đáng hổ thẹn. Hoàn toàn sai sự thật. Điên cuồng. Đủ loại người vốn đến phòng áo lễ để nói chuyện với linh mục. Các ông từ giữ phòng áo lễ luôn ở xung quanh, và cả những người giúp lễ cũng ở xung quanh. Đây có phải là phòng áo lễ ở nhà thờ chính tòa sau Thánh lễ Chúa nhật hay không?"

Ông Reed trả lời, "có". Nghe thế, Đức Hồng Y Pell đáp lại, "Thế thì tôi đâu cần phải nói gì thêm nữa. Thật là một đồng rác rưởi và sự giả dối và sự giả dối loạn trí. Chuông nghi của tôi có thể nói rằng ngài luôn ở bên tôi sau các buổi lễ cho đến khi chúng tôi quay trở lại bãi đậu xe hoặc trở lại nhà xứ. Ông từ giữ phòng áo lễ ở xung quanh. Các người giúp lễ ở xung quanh. Người ta đến và đi".

Cảnh sát được ông Patton hướng dẫn với đôi mắt muốn biết chi tiết đã trở lại Melbourne và không phỏng vấn một người thu tiền cũng như một người giúp lễ nào.

Vào thời điểm diễn ra phiên tòa thứ hai, cảnh sát đã được cung cấp cuốn nhật ký của một người giúp lễ tên Jeff Connor, người đã lên tài liệu những người tham gia chính trong mỗi thánh lễ. Đây là cuộc đối chất Christopher Reed, người điều tra chính tại phiên tòa, của Robert Richter:

Đúng. Một trong những điều đáng lưu ý về cuốn nhật ký của ông ấy là bạn có thể thiết lập, từ nhật ký của ông ấy, tên của rất nhiều người giúp lễ, những người có liên quan đến thời kỳ liên hệ?

- À, thời kỳ liên hệ. Có các người giúp lễ - Tôi không - Tôi thực sự không nhớ đã đọc - tên của những người giúp lễ trong nhật ký của ông Connor.

À, trong những dòng nhật ký ông ấy có ăn trưa, họ ăn trưa thường xuyên?

- Có.

Ông có nhớ đã đọc một cái gì đó như thế, và ông ta kể chúng ra không? Thí dụ: vào tháng 7, 'đãi bữa trưa tại nhà hàng Jimmy Watson, đường Lygon, Carlton, với Ray, Ralph' và một vài cái tên khác ở đó mà tôi không thể đọc được?

- Tôi không nhớ mục đó, không.

Được. Họ ăn trưa bình thường, tụ họp với nhau, các người giúp lễ, người lớn?

- Vâng.

Ông chấp nhận điều đó, phải không?

- Vâng, tôi chấp nhận điều đó, vâng.

Vì vậy, những gì xảy ra là điều này; ngoài sự kiện chúng ta theo dõi ông Connor, ông đã không theo dõi bất cứ người giúp lễ nào cả?

- Không, đúng vậy.

Nhưng các người giúp lễ là một phần rất, rất quan trọng của cuộc điều tra này?

- Dạ, không, trong giai đoạn điều tra, không, chúng tôi đặc biệt quan tâm đến các cậu ca viên, bởi vì các biến cố được cho là xảy ra quanh các cậu ca viên, chứ không phải các người giúp lễ là những người ở một địa điểm khác và có vai trò khác.

Nhưng không có bất cứ cậu ca viên nào có mặt khi điều này xảy ra, được cho là đã xảy ra?

- Dạ, không có bất cứ người giúp lễ nào.

Không có bất cứ ai trong số những người này có mặt...?

- Không có bất cứ người giúp lễ nào được cho là có mặt cả.

Đúng, nhưng những người giúp lễ đã tham gia vào các cuộc rước giống như cách các cậu ca viên đã tham gia vào các cuộc rước?

- Đúng vậy, vâng.

Và không chỉ có thế, các cậu giúp lễ còn quan trọng hơn vì các cậu giúp lễ có vị trí nói những gì họ đã làm sau thánh lễ trong phòng áo của linh mục?

- Bằng chứng đã được dành cho hiệu quả đó, vâng.

Vâng, và ông chấp nhận điều đó?

- Tôi chấp nhận bằng chứng được đưa ra, vâng.

Vì vậy, tình hình là, ngoài Jeff Connor - chắc chắn có thể hỏi ông ta tên của các người giúp lễ khác đang hành động vào thời điểm đó?

- Đúng, đúng vậy.

Nhưng ông ta chưa bao giờ được hỏi bởi bất cứ ai trong lực lượng đặc nhiệm?

- Không, ông không được hỏi.

Cảnh sát không có nỗ lực nào khi họ trở về từ Rome để liên lạc với bất cứ người giúp lễ nào, hoặc bất cứ người thu tiền, hoặc bất cứ vị đồng tế nào.

Tại sao?

Vì J nói rằng không ai trong số họ có mặt. Đức Hồng Y Pell đã nói với họ rằng những người này thường có mặt tại chính chỗ và vào chính thời điểm mà hành vi vi phạm được cho là đã xảy ra. Thay vì điều tra các lời cáo buộc, cảnh sát chỉ chấp nhận trình thuật của J mà không

nghe ngò gì, bao gồm khẳng định rằng không có người giúp lễ nào hiện diện trong bất cứ khoảng thời gian nào mà biến cố đầu tiên có thể đã xảy ra.

Họ không phỏng vấn một người giúp lễ nào cả. Nhưng họ lại đã phỏng vấn hơn 30 ca viên.

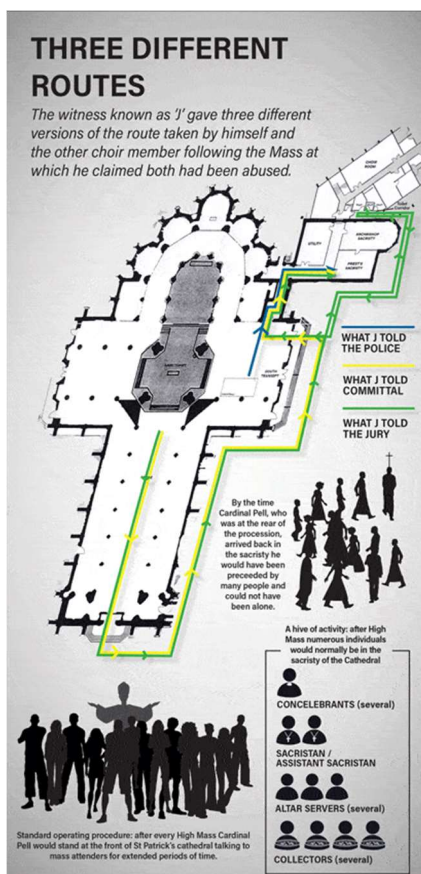
Tại sao?

Bởi vì J là một ca viên. Các ca viên không được vào phòng áo lễ của các linh mục sau thánh lễ, trừ khi tất nhiên là họ có hành vi sai trái.

Kỹ thuật cảnh sát này, nếu được áp dụng vào các trường hợp khác, sẽ làm tổn hại đến nhiều cuộc điều tra tội phạm. Chúng ta hãy xem xét một thí dụ khi cảnh sát nhận được một báo cáo tội phạm, không phải từ một nạn nhân mà từ một người chỉ đơn giản là một nhân chứng trung thực. Hãy tưởng tượng nếu một người đi bộ tuyên bố mình chứng kiến một vụ cướp ngân hàng, nói với cảnh sát rằng cô ấy không thấy bất cứ thu ngân viên ngân hàng (bank teller) nào có mặt khi kho tiền ngân hàng bị đột kích.

Sau đó, cảnh sát dành 18 tháng để phỏng vấn 30 người đi bộ khác, nhưng họ quyết định không phỏng vấn bất cứ thu ngân viên ngân hàng nào vì nhân chứng đi bộ nói rằng cô ấy không nhìn thấy thu ngân viên nào. Cảnh sát hẳn muốn phỏng vấn tất cả các thu ngân viên ngân hàng hiện có nếu họ muốn học hỏi từ các thu ngân viên này những hoạt động thường ngày của họ, hỗ trợ để cảnh sát hiểu làm thế nào mà vụ cướp có thể xảy ra.

Sự cần thiết của việc phỏng vấn các thu ngân viên ngân hàng như một phần của cuộc điều tra thích đáng được nhấn mạnh nếu có bằng chứng cho thấy các thu ngân viên ngân hàng thường xuyên có mặt tại thời điểm vụ cướp xảy ra.



2. Lộ trình diễn hành (đoàn rước)

Trong hồ sơ phỏng vấn, Đức Hồng Y Pell nói với cảnh sát rằng thường lệ sau thánh lễ trọng thể trong nhà thờ chính tòa do Tổng giám mục cử hành, toàn bộ đoàn tùy tùng bao gồm cả ca đoàn gồm đến 60 thành viên sẽ không giải tán đơn giản bằng một cuộc rước bên trong gồm 56 bậc thang từ gian cung thánh trực tiếp vào phòng áo lễ.

Đúng hơn, với một sự rộn ràng trọn vẹn của một bài thánh ca tiễn chân, theo sau là Bản Ngẫu Hứng (Volunatry) của Đàn Organ, tất cả họ sẽ diễn hành xuống gian giữa ra khỏi cửa phía tây, sau đó tham gia vào một cuộc rước ở bên ngoài quanh phía nam của nhà thờ chính tòa. Tôi đã đo tuyến đường đó là 308 bước. Cùng với vị chuông nghi nhà thờ chính tòa, tôi đã đi bộ dọc lộ trình theo tốc độ của cuộc rước. Mất khoảng bốn phút rưỡi. Tôi nên lưu ý các bạn rằng với kích thước 6'4", các bước của tôi có xu hướng dài hơn mức trung bình.

Đức Hồng Y Pell đã nói với cảnh sát phải trở lại Melbourne và nói chuyện với những người có liên hệ. Khi họ trở lại Melbourne, cảnh sát phát hiện thấy các nhân viên nhà thờ như Chương nghi Đức ông Charles Portelli, ca trưởng là ông John Mallinson, người chơi đàn organ, Tiến sĩ Geoff Cox, và ông từ giữ phòng áo lễ Max Potter đã xác nhận những gì Đức Hồng Y Pell đã nói về đám rước ở bên ngoài.

Nếu thời tiết khắc nghiệt hoặc nếu Đức Hồng Y Pell có một cuộc hẹn khác ngay sau thánh lễ, họ sẽ làm một cuộc rước ở bên trong nhà thờ. Nhưng nếu không, họ sẽ rước ở bên ngoài. Sẽ có rất nhiều khách du lịch xung quanh. Đó rõ ràng là một điều gì đó gây ấn tượng. J dường như có chính ấn tượng ấy, khi cho rằng các cuộc rước trong nhà thờ là một thói quen và là điều quan trọng trong ngày.

Vào thời điểm bắt đầu tố tụng vào tháng 3 năm 2018, bằng chứng của J là vào ngày xảy ra 4 vi phạm đầu tiên, thực sự có một cuộc rước ở bên ngoài, chứ không phải một cuộc rước ở bên trong như ông đã khai trước đó trong báo cáo của cảnh sát ngày 18 tháng 6 năm 2015 và Ngày 31 tháng 7 năm 2015 và trong cuộc đối chất sau đó với cảnh sát vào ngày 29 tháng 3 năm 2016 tại nhà thờ chính tòa.

Các Thẩm phán Tòa án Tối cao Victoria là Chánh án Ferguson và Chủ tịch Maxwell đã viết trong phán kết của họ: “Trong cuộc đối chất năm 2016, J nói rằng ca đoàn sẽ lên xuống hành lang bên trong phòng áo lễ mỗi Chúa nhật, trước và sau Thánh lễ”.

Vì một số lý do không giải thích, J vẫn kiên định với ý tưởng cho rằng anh và R đã có thể vào được phòng áo lễ của các linh mục thông qua hành lang mà họ đã sử dụng nếu đó vẫn là một cuộc rước ở bên trong. Ông mô tả một lộ trình hai bước. Đầu tiên có một đám rước ở bên ngoài.

Thứ hai, khi ông ta và R đến gần gian ngang phía nam, không có bất cứ kế hoạch trước nào và không có bất cứ cuộc thảo luận nào, hai người họ đã lần khỏi đoàn rước, vào lại nhà thờ chính tòa qua một trong những cánh cửa ở gian ngang phía nam, sau đó đi theo hành lang mà họ vẫn sử dụng nếu đó là một cuộc rước ở bên trong. Tôi đã đo tuyến đường đó. Nó là 277 bước.

Vào thời điểm Đức Hồng Y Pell xuất hiện tại phiên tòa đầu tiên của mình tại Tòa án Quận

vào tháng 8 năm 2018, J đã phải đối mặt với một núi bằng chứng từ các nhân chứng khác do công tố gọi đến, những người này tuyên bố rằng sẽ rất khó khăn cho hai cậu ca viên giọng sopranos ở đầu đoàn rước lẫn khỏi đoàn rước trong khi đoàn rước vẫn đang ở bên ngoài nhà thờ chính tòa, và làm như vậy mà không bị những người khác, kể cả các thành viên người lớn của ca đoàn nhìn thấy, họ là những người xếp hàng ngay phía sau các cậu với một hướng nhìn rõ ràng.

Sau đó, bằng chứng của J cho thấy ông ta và R vẫn ở trong đám rước cho đến khi nó đến hành lang nhà vệ sinh bị khuất tầm nhìn của khách du lịch. Hành lang nhà vệ sinh là một lối đi hẹp bên ngoài nhà thờ chính tòa, cung cấp lối vào nhà vệ sinh công cộng và các phòng áo lễ bằng một cánh cửa khóa.

J và một ca viên khác là Andrew La Greca (người mà Louise Milligan rất tin tưởng) đã đưa ra bằng chứng rằng vào thời điểm đoàn rước đến hành lang nhà vệ sinh, trật tự bị phá vỡ và người ta bắt đầu phân tán. Vì vậy, khi ở bên trong hành lang nhà vệ sinh chỉ rộng 1.33m, J và R, một cách tự phát và không có bất cứ kế hoạch hay thảo luận nào trước đó, đã quyết định đi ngược lại dòng người, tìm đường ra khỏi hành lang nhà vệ sinh, quay trở lại gian ngang phía nam rồi đi lại lộ trình họ sẽ đi để đến phòng áo lễ của các linh mục nếu thực sự đây là một cuộc rước ở bên trong.

Ông nhấn mạnh rằng họ đã đi bộ; chứ không chạy. Tôi đã đo tuyến đường vòng vèo mới này là 408 bước. Phải mất năm phút rưỡi.

Vào thời điểm diễn ra phiên tòa thứ hai, bên công tố, khi cố gắng tìm ra sáu phút trong đó hành vi vi phạm được cho là đã xảy ra, đã mặc nhận [postulated] rằng hành vi vi phạm phải xảy ra trong lúc cầu nguyện riêng sau thánh lễ.

Sáu phút này được cho là khoảng thời gian mà ông từ giữ phòng áo Max Potter cho phép các giáo dân cầu nguyện tự do sau thánh lễ trước khi ông ta bắt các người giúp lễ của mình bắt đầu nhiệm vụ dọn dẹp của họ trong gian cung thánh.

Sáu phút này phải trôi qua trước khi những người giúp lễ dẫn đầu đoàn rước đến phòng áo của các linh mục khi họ cúi đầu trước tượng chịu nạn ở cuối cuộc rước, và trước khi họ bắt đầu nhiệm vụ vận chuyển các đồ vật thánh từ cung thánh vào phòng áo của các linh mục.

Như thế, đây là vấn đề. J tuyên bố rằng anh ta và R đang lục lợi xung quanh và "sẽ chỉ ở trong phòng tối đa vài phút trước khi Đức Hồng Y Pell bước vào".

Nhưng ở phiên bản cuối cùng trình bày cho bồi thẩm đoàn, họ đã dành ít nhất năm phút rưỡi cho lộ trình vòng vèo mới để đến phòng áo lễ. Xin lưu ý, họ có thể mất nhiều thời gian hơn thế vì J nói rằng họ đã đi thăm dò nhiều nơi khác nhau trước khi đến phòng áo lễ của các linh mục.

Các bạn sẽ thắc mắc không biết hai cậu bé sẽ thảo luận gì với nhau trước khi bắt đầu lục lợi và khi đi ngược lại 122 bậc từ hành lang nhà vệ sinh đến gian ngang phía nam và vào phòng áo của các linh mục.

Trở lại Rome, sự thay đổi của tuyến đường rước là vấn đề mà Giám đốc Thám tử Sheridan quan tâm nhất. Đó là vấn đề duy nhất mà ông ta tiếp lời Trung sĩ Thám tử Reed trong cuộc phỏng vấn tìm việc sáng tỏ rằng thông lệ thực sự khi thời tiết tốt là Đức Hồng Y Pell sẽ diễn

hành xuống gian giữa và sau đó tiến ra bên ngoài sau khi đã dừng lại một thời gian đáng kể để chào hỏi giáo dân trên bậc thềm nhà thờ chính tòa ở Cửa Tây.

Sheridan nhận ra rằng có vấn đề với trình thuật của J về đám rước ở bên trong.

Hóa ra, có những vấn đề còn lớn hơn với một trình thuật sửa đổi về một đám rước ở bên ngoài đã ngốn hết thời gian có sẵn để việc vi phạm xảy ra.

Người ta chỉ có thể suy đoán liệu sau đó Thám tử Sheridan có chuẩn bị sẵn sàng để chạy đua với trình thuật của J sau khi những đèn cảnh cáo này đã bắt đầu nhấp nháy.

Lộ trình cuối cùng do J đề xuất không chỉ ngốn hết thời gian khả hữu để ông từ giữ phòng áo lễ Potter chờ đợi trước khi hướng dẫn các người thuộc quyền mình bắt đầu vận chuyển các đồ vật từ cung thánh vào. Nó tạo ra đủ các điều không thể nào lường được.

Làm thế nào mà hai cậu bé 13 tuổi không có kế hoạch trước lại quyết định đi trên một con đường vòng vèo như vậy? Tại sao họ không đơn giản tiếp tục đi đến cuối hành lang nhà vệ sinh, rẽ trái và bắt đầu cuộc lục lọi của họ, chỉ đi 22 bước xuống hành lang vốn quá quen thuộc với họ, vì họ tới lui dọc theo hành lang đó vào mỗi Chúa nhật hàng tuần như J đã nói với cảnh sát trong cuộc cuộc bộ vào tháng 3 năm 2016?

Điều gì khiến họ nghĩ rằng họ sẽ không bị phát giác khi bước vào một phòng áo lễ, nơi nhất định ngoài giới hạn đối với ca đoàn?

Phần lớn nếu không phải là tất cả sáu phút trong đó Potter để thời gian cho mọi người đọc kinh sau thánh lễ, J và bạn đồng hành của cậu ta không đi thẳng đến phòng áo lễ của các linh mục qua 56 bước của đám rước bên trong, họ lại theo lộ trình đám rước vòng vèo ở bên ngoài lên đến 408 bước mà bạn phải mất ít nhất 5 phút rưỡi trước khi bạn tính thêm vài phút để lục lọi, tìm rượu và uống nó ừng ực.

3. Thăm hỏi ở bậc thềm

Đức Hồng Y Pell cũng nói với cảnh sát trong biên bản phỏng vấn rằng thực hành của ngài là chào hỏi đám đông trên các bậc thềm ở cửa phía tây sau thánh lễ.

Trong hồ sơ phỏng vấn ngài, Đức Hồng Y Pell nói, “Ý tôi là hãy để tôi - hãy để tôi bắt đầu triển khai - hầu hết những điều về các vấn đề này hay câu chuyện này phản sự kiện và với một chút may mắn, tôi sẽ có thể chứng minh từng điểm một. Điều đầu tiên là sau mỗi thánh lễ, tôi thường ở phía trước nhà thờ và nói chuyện với người ta”.

Công tố sẵn sàng thừa nhận rằng giao thức này có thể phát triển sau này trong thừa tác vụ của Đức Hồng Y Pell nhưng họ đặt câu hỏi liệu Đức Hồng Y Pell có dành rất nhiều thời gian tại các bậc thềm sau hai thánh lễ trọng thể đầu tiên của ngài trong tư cách tổng giám mục lúc 11 giờ sáng Chúa nhật hay không.

Bất cứ ai có kinh nghiệm về những điều này đều biết rằng một khi dừng lại trên các bậc thềm để chào hỏi người ta thì vị tân tổng giám mục sẽ bị bao vây bởi các giáo dân mới của ngài.

Ở một vài thánh lễ đầu tiên, có lẽ ngài sẽ dành nhiều thời gian hơn thay vì ít hơn để chào hỏi những người muốn gặp vị mục tử mới của họ. Nếu có nghi ngờ gì về phong cách và thực

hành của Đức Hồng Y Pell tại thời điểm này, chỉ cần xem bài báo chính hai trang được viết về Đức Hồng Y Pell trên tờ *The Age* của Melbourne vào tháng trước khi có thánh lễ long trọng này.

Karen Kissane đã kết thúc bài viết 4,000 chữ của mình, *Tin Mừng Theo George*, mô tả về Đức Hồng Y Pell sau một thánh lễ an táng tại giáo xứ Fawkner:

“Sau buổi lễ, họ tràn ra nền ximăng ở bên ngoài và những người Ý lớn tuổi xếp hàng trước mặt Đức Hồng Y Pell để bày tỏ lòng kính trọng của họ. Họ nắm lấy tay ngài, sau đó cúi xuống và hôn các khớp ngón tay hoặc nhả của ngài trong một cử chỉ tôn kính cổ xưa. Một số gạt nước mắt. Đức Hồng Y Pell không ngạc nhiên và đáp lại mỗi người bằng một vài lời hoặc một chúc lành. Sau đó, khi ngài cố gắng tạo dáng để chụp hình, ngài lại bị bao quanh bởi một đoàn các bà già (nonnas) cười khúc khích với kích thước bằng nửa thân ngài cũng muốn được vào chụp ảnh.

Họ không bối rối chi cả; ngài là tổng giám mục của họ, bộ mặt của giáo hội họ, và ngài thuộc về họ. Đây là đức tin Công Giáo theo lối xưa, đầy nghi lễ, đầy tính bộ lạc và không thắc mắc”. Mỗi phút Đức Hồng Y Pell dừng trên những bậc thềm đó sau thánh lễ 11 giờ sáng càng thổi bay lý thuyết của công tố cho rằng Đức Hồng Y Pell có thể đã trở lại phòng áo lễ trong vòng sáu phút sau khi rời khỏi cung thánh.

Ngay cả khi ngài đi thẳng từ cung thánh mà không dừng lại để chào hỏi một giáo dân thôi, ngài vẫn cần phải đi 308 bước trong khoảng thời gian bốn phút rưỡi, điều này sẽ bắt đầu sau khi mọi người khác đã diễn hành trước ngài, bao gồm 60 thành viên của ca đoàn và một số ít người giúp lễ.

Bạn sẽ đánh giá cao việc người ở đằng sau đoàn rước gồm ít nhất 70 người xếp thành hai hàng sẽ đến đích cuối cùng sau những người đứng ở đầu đoàn rước một thời gian. Cả Đức Hồng Y Pell và J đều không đến được phòng áo lễ trong giờ cầu nguyện riêng, ngay cả nếu thời gian đó kéo dài sáu phút chứ không phải hai phút như Mallinson đã làm chứng.

Một ngày nọ, khi đến thăm nhà thờ chính tòa để đo đạc, tôi được vị chương nghi cho biết Đức Tổng Giám Mục rời nhà thờ chính xác lúc 10 giờ 44 phút, khi cử hành thánh lễ 11 giờ sáng. Vì vậy, Đức Tổng Giám Mục và đoàn tùy tùng của ngài thường mất tới sáu phút để diễn hành khi bắt đầu thánh lễ từ phòng áo lễ đến cửa phía tây của nhà thờ chính tòa. Đoàn rước gồm các ca viên, các người giúp lễ, các vị đồng tế và tổng giám mục sẽ mất cùng số thời gian ấy để trở lui.

4. Được Chương nghi Portelli tháp tùng

Đức Hồng Y Pell cũng nói với cảnh sát trong hồ sơ phỏng vấn ở Rome rằng ngài luôn được Chương nghi Đức ông Portelli tháp tùng vào mọi thời điểm có liên hệ. Công tố đã điều nghiên một số chiến lược để tách Đức Hồng Y Pell và Portelli ra xa nhau trong 6 phút quan yếu cần thiết để hành vi phạm tội xảy ra.

Chiến lược đầu tiên khiến Portelli thừa nhận rằng nếu có một cam kết khác dành cho tổng giám mục trong nhà thờ chính tòa vào chiều hôm đó, Portelli có thể dành vài phút để sắp xếp lại các ghi chú bài nói của tổng giám mục và các sách phụng vụ tại bục giảng trên cung thánh. Nhưng không có các biến cố nào được lên lịch trình như vậy vào những ngày đó. Có ý kiến cho rằng tổng giám mục có thể đã cử hành thánh lễ buổi tối tại nhà thờ chính tòa và điều

đó có thể đã đòi Portelli phải chuẩn bị giấy tờ tại bục giảng.

Không có bằng chứng về điều đó.

Khi tổng giám mục cử hành thánh lễ trọng thể chính trong nhà thờ chính tòa vào Chúa nhật, ngài không trở lại để cử hành thánh lễ trọng thể buổi tối. Trong bất cứ trường hợp nào, một sự vắng mặt như vậy sẽ chỉ chiếm một vài phút là cùng.

Chiến lược thứ hai đã được thực hiện không thành công ở cả hai phiên tòa. Công tố cho rằng Portelli có thể đã trốn đi hút thuốc trong khi đã mặc lễ phục đầy đủ và trong khi tổng giám mục vẫn còn đang trong cuộc rước vào cuối thánh lễ hoặc trong khi tổng giám mục đang ở trên bục thêm chào hỏi giáo dân.

Cả hai lần, công tố viên đều phải rút lại gợi ý trước bồi thẩm đoàn và xin lỗi. Không những không có bằng chứng hỗ trợ cho gợi ý, bằng chứng duy nhất đã loại trừ mọi khả thể của gợi ý. Gợi ý đã được công tố viên trực tiếp đưa ra với Portelli và ngài đã bác bỏ nó. Thí dụ tại phiên tòa thứ hai, công tố viên hỏi Portelli:

Ông nói rằng ông là người hút 20 điếu thuốc mỗi ngày, thánh lễ hơn một giờ, ông không đi ra ngoài để hút thuốc lá sau thánh lễ hay sao?

- Nó sẽ thích hợp chẳng hạn như việc Ngài chánh án cuộc bộ xuống Phó William trong trang phục long trọng đang hút một điếu thuốc, việc này không có đâu.

Khi công tố viên đưa ra gợi ý này cho bồi thẩm đoàn lần thứ hai, đây là dấu hiệu cho thấy khó khăn như thế nào để công tố tìm ra 6 phút kỳ diệu đó khi Đức Hồng Y Pell có thể ở một mình cùng với hai cậu bé trong phòng áo lễ.

Kết luận

Tôi đã nói đủ để nhấn mạnh lý do tại sao không ai có thể đặt câu hỏi nghiêm túc về kết luận của bảy thẩm phán Tòa án tối cao. Hãy để tôi trích dẫn lại cho các bạn kết luận của họ:

“Vấn đề còn lại là bằng chứng của các nhân chứng, mà tính trung thực không bị nghi ngờ, (i) đã đặt (Đức Hồng Y Pell) trên các bậc thềm của Nhà thờ chính tòa trong ít nhất mười phút sau Thánh lễ vào ngày 15 và 22 tháng 12 năm 1996; (ii) đặt ngài cùng với Portelli khi ngài trở lại phòng áo lễ của các linh mục để cởi bỏ lễ phục của ngài; và (iii) mô tả lưu lượng đi lại liên tục vào ra khỏi phòng áo lễ của các linh mục trong 10 đến 15 phút sau khi những người giúp lễ hoàn tất việc cúi đầu trước tượng chịu nạn”.

Chánh án Ferguson và Thẩm phán Maxwell phủ nhận giá trị của kết luận này. Ngược lại, đây là những gì họ kết luận:

“Theo quan điểm của chúng tôi, xem xét toàn bộ bằng chứng, bồi thẩm đoàn có thể thấy rằng các vụ tấn công diễn ra trong 5-6 phút của thời gian cầu nguyện riêng và trước khi 'có việc hoạt động như tổ ong' được mô tả bởi các nhân chứng kia bắt đầu. Bồi thẩm đoàn không bị bắt buộc phải có một nghi ngờ hợp lý”.

Tòa án Tối cao đã kết luận một cách đúng đắn rằng với lượng bằng chứng quá lớn, cả Đức Hồng Y Pell và hai cậu bé đều không thể ở trong phòng áo lễ trong sáu phút đó. Các cậu bé

đang diễn hành và đi ngược trở lại và lục lọi; Đức Hồng Y Pell đang diễn hành xuống gian chính và bước ra các bậc thềm để chào thăm các giáo dân mới của mình.

Theo phân tích của Tòa án Tối cao và nhất quán với việc duyệt xét cẩn thận toàn bộ bằng chứng của Thẩm phán bất đồng Weinberg tại Tòa phúc thẩm tiểu bang Victoria, không có bằng chứng nào để kết tội Đức Hồng Y Pell về bất cứ tội danh nào trong số này.

Kể từ quyết định của Tòa án Tối cao, không ai đưa ra được một lý thuyết đáng tin cậy nào về việc làm thế nào mà Đức Hồng Y Pell và hai cậu bé trong ca đoàn lại có thể ở một mình với nhau hoàn toàn không bị gián đoạn trong sáu phút trong phòng áo lễ của các linh mục ngay sau thánh lễ và trước khi ca đoàn diễn tập cho buổi hòa nhạc Giáng sinh.

Nếu cảnh sát nghi ngờ về lời khai của Đức Hồng Y Pell, Portelli và Potter, khi họ trở về từ Rome vào tháng 10 năm 2016, họ nên tìm kiếm và nói chuyện với bất cứ người giúp lễ nào, những người thu tiền và những vị đồng tế đã ở đó, trước khi tiến hành các thủ tục đưa ra xét xử vào 18 tháng sau.

Trong cuộc phỏng vấn tại Rome, Đức Hồng Y Pell đã cung cấp cho cảnh sát một sự thật không thuận lợi cho họ: trình thuật của J không đáng tin cậy. Nhưng, không nản lòng trước sự thật không thuận lợi này, cảnh sát quay trở lại Melbourne và theo đuổi lý thuyết gồm những lý lẽ không chống đỡ được của họ.

Không ai trong chúng ta biết danh tính của người khiếu nại, mà chúng ta cũng không nên biết. Khi Tòa án Tối cao tuyên bố trắng án cho Đức Hồng Y Pell về mọi cáo buộc, J đã đưa ra một tuyên bố qua luật sư Vivian Waller của mình rằng:

“Hành trình của tôi đã dài và tôi cảm thấy nhẹ nhõm vì nó đã kết thúc. Tôi có những thăng trầm của tôi. Bóng tối không bao giờ ở xa. Bất chấp sự căng thẳng của diễn trình pháp lý và tranh cãi công cộng, tôi đã cố gắng rất nhiều để bảo toàn lấy mình. Tôi không sao. Tôi hy vọng mọi người đã theo dõi vụ án này cũng không sao”.

Trước đó, Vivian Waller nói với Louise Milligan: “Khách hàng của tôi đã có một hành trình rất dài. Diễn trình hình sự khá căng thẳng đối với ông ta và nó vẫn chưa kết thúc. Giống như nhiều người sống sót, thân chủ của tôi đã trải qua giai đoạn trầm cảm, cô đơn phải vật lộn với nhiều vấn đề khác nhau trong thời gian qua”.

Không nghi ngờ gì nữa, ông ta đã phải chịu thêm chấn thương qua diễn trình pháp lý, bao gồm cả các kháng cáo lên Tòa án Tối cao. Phần lớn nó có thể tránh được. Những diễn trình này cũng đã tái chấn thương nhiều người khác, những người đã từng bị lạm dụng tình dục trẻ em ở các định chế và những người đã đặt hy vọng vào hệ thống pháp luật của chúng ta. Tình huống của họ sẽ được hỗ trợ nếu, trong vụ án này, cảnh sát đã thực hiện các biện pháp cảnh sát một cách có khả năng.

Những thất bại này trong diễn trình phải có khiến J bị tổn hại không cần thiết và có thể tránh được và áp đặt sự bất công nặng nề nhất lên Hồng Y Đức Hồng Y Pell.

Kể từ thời điểm Cảnh sát Victoria đưa ra cáo buộc, thực tại là Đức Hồng Y Pell đã phải chứng minh sự vô tội của mình trước công chúng. Cảnh sát Victoria biết rằng nguyên việc đưa ra những cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell cũng đã tàn phá rồi, nếu không muốn nói là hủy hoại danh tiếng của ngài trong cộng đồng. Một phần, Cảnh sát Victoria do đó phải chịu

trách nhiệm về những cảnh khủng khiếp của những thóa mạ và chửi bới ở bên ngoài Tòa án Quận sau khi bản án của Đức Hồng Y Pell được công bố.

Tất cả những gì được Tòa án Tối cao và Chánh án Weinberg nói đều chứng minh cho những tuyên bố mà Đức Hồng Y Pell đưa ra trong hồ sơ phỏng vấn ngài, đặc biệt là những tuyên bố của ngài về cuộc rước ở bên ngoài, việc ngài chào thăm các giáo dân trên các bậc thềm, việc ngài được tháp tùng bởi chương nghi của ngài, và phòng áo như một tổ ong đang hoạt động.

Giá như cảnh sát chịu xem xét kỹ hơn các hồi ức và tuyên bố của J sau khi biết những hồi ức này của Đức Hồng Y Pell về việc ngài thường làm ở nhà thờ chính tòa. Giá như họ phỏng vấn một số người giúp lễ. Giá như họ truy tầm và phỏng vấn một số người thu tiền và đồng tế. Với việc giám sát có khả năng, đáng lẽ đã không cần đến những phiên tòa và kháng án này.

Giá như công tố viện kiên quyết yêu cầu cảnh sát cung cấp một bản tóm tắt bằng chứng có khả năng chống lại không những lời kể của Đức Hồng Y Pell, mà còn cả những tuyên bố của một loạt nhân chứng cơ hội, những người đã thành thật dùng hết khả năng họ để kể lại những gì đã diễn ra tại nhà thờ chính tòa trong thời điểm bận rộn nhất trong tuần.

Công tố viện có chính sách "không đưa ra các lý thuyết không được chứng minh bằng bằng chứng". Vào thời điểm vụ án được đưa ra Tòa án Tối cao, Công tố viện đích thân xuất hiện đã đưa ra những lý thuyết không được chứng minh bằng bằng chứng.

Kerri Judd QC đã khẳng định sai lầm rằng các người giúp lễ đã dời sang 'phòng áo lễ của công nhân' trong 6 phút quan yếu và thời gian cầu nguyện riêng có thể kéo dài hơn sáu phút. Không có bằng chứng cho cả hai tuyên bố này.

Bà thậm chí còn đệ trình rằng vấn đề nên được gửi trả lại Tòa phúc thẩm Victoria vì Tòa án Tối cao không "có trước nó tài liệu có thể giúp nó xác định xem liệu các phán quyết là không hợp lý hoặc không thể được chứng minh bằng chứng cứ hay không".

Trong phán kết của mình, Tòa án Tối cao đã mô tả sự đệ trình này bằng một từ: "chỉ có mã ngoài".

Câu chuyện dài của Đức Hồng Y Pell nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta nên biết ơn vì đang được sống trong một liên bang với Tòa án Tối cao của Úc giám sát hệ thống tư pháp hình sự của các tiểu bang và vùng lãnh thổ.

Quả chỉ có mã ngoài khi đề nghị đưa vấn đề của Đức Hồng Y Pell trở lại với hệ thống tư pháp hình sự Victoria.

Khi Đức Hồng Y Pell bước ra khỏi nhà tù, ngài nói, "Tôi không có ác ý với người tố cáo tôi, tôi không muốn việc tuyên bố trắng án của tôi thêm vào sự tổn thương và cay đắng mà nhiều người cảm thấy; chắc chắn đã có đủ tổn thương và cay đắng rồi. Cơ sở duy nhất để hàn gắn lâu dài là sự thật và cơ sở duy nhất cho công lý là sự thật, bởi vì công lý có nghĩa là sự thật cho tất cả mọi người".

Tôi hy vọng cuốn sách của tôi và những nhận xét này đóng góp vào công lý, sự thật và hàn gắn.

75. Đức Hồng Y Pell nói về cuộc cải tổ tài chánh và các vị Giáo Hoàng

Vũ Văn An
25/Sep/2021

Nhân dịp tham dự cuộc hội thảo trực tuyến của Đại Học Thánh Giá ở Rôma dành cho các ký giả ngoại quốc đưa tin về Tòa Thánh, Đức Hồng Y George Pell đã trả lời các câu hỏi của hai tờ báo Công Giáo: *CruxNow* và *National Catholic Reporter*, một tờ có thể nói là trung dung một tờ có tiếng là cấp tiến.



Cải tổ tài chánh

Elise Ann Allen của *CruxNow* cho hay Đức Hồng Y Pell nói về các cố gắng cải tổ nền tài chánh của Tòa Thánh khi ngài còn đứng đầu văn phòng kinh tế ở đây. Ngài cho rằng ngài đã đánh giá thấp những người chống đối các quyết định của ngài.

Ngài bảo: “họ không thích thay đổi, họ không hiểu những điều được đề nghị... Chắc chắn có cả sự chống đối của những người có liên hệ với thói nát”.

Thời ngài đứng đầu văn phòng kinh tế, Đức Hồng Y Pell thực hiện một số bước quan trọng hướng tới việc cải tổ tài chánh, trong đó, có việc soạn bản cân bằng (balance sheets), tổ chức thanh lý, và cố gắng giảm bớt việc phủ Quốc Vụ Khanh nắm giữ một số quỹ của Tòa Thánh.

Nhưng trong “cuộc chiến” với Phủ Quốc Vụ Khanh, thoát đầu, Đức Hồng Y bị hẫng chân khi Đức Phanxicô ra luật lệ mới củng cố việc Phủ này kiểm soát các quỹ đó. Tuy nhiên, quyết định này, sau đó, đã được chính Đức Phanxicô lật ngược, khi vụ đầu tư nhà đất ở London nổ ra.

Một trong những việc đầu tiên của Đức Hồng Y khi được cử đứng đầu văn phòng Kinh Tế là ký khế ước với công ty kế toán nổi tiếng hoàn cầu PricewaterhouseCoopers (PwC) để thanh lý nền tài chánh của Tòa Thánh năm 2014. Việc này bị chỉ trích là đặt Vatican cùng hàng với các doanh thương thế kỷ 21.

Và vì thế, chỉ hai năm sau, tức tháng Tư năm 2016, cuộc thanh lý bị ngưng lại mà không có lời giải thích nào của người lúc đó là Tổng Giám Mục Angelo Becciu và đang giữ chức phó (sostituto) Phủ Quốc Vụ Khanh.

Một khế ước mới được ký với cùng công ty PricewaterhouseCoopers vào tháng 6 năm đó,

nhưng chỉ như một nguồn lực cho cơ quan thanh lý nội bộ của Tòa Thánh, phải tuân hành khuôn khổ luật pháp Vatican, chứ không tiến hành chính cuộc thanh lý như trước.

Một xoay chiều khác là việc thuê nhà kinh doanh Ý Libero Milone làm Tổng Thanh Lý Viên đầu tiên với khả thể được lục lợi mọi hồ sơ tài chánh kể cả ở Phủ Quốc Vụ Khanh. Nhưng đến năm 2017, chỉ 2 năm sau, ông ta bị sa thải với lý do do thám các bề trên. Sau khi ra đi, Milone nói rằng ông ta bị đe dọa và buộc phải từ chức và đổ lỗi hoàn toàn cho Tổng Giám Mục Becciu.

Điều oái oăm là Tổng Giám Mục Becciu sau đó được cử đứng đầu bộ phong thánh và thăng chức Hồng Y. Nếu không có vụ thất thoát lớn trong vụ đầu tư nhà đất ở London, các lem nhem của Tổng Giám Mục, nay là Hồng Y, Becciu chắc chắn chưa bị phanh phui và chưa bị tước hết quyền lợi Hồng Y và chưa bị đưa ra tòa như hiện nay. Đức Hồng Y Pell có lần đã chính thức cho biết Becciu là người chống đối các cố gắng cải tổ tài chánh của ngài.

Đó là chuyện quá khứ, Đức Hồng Y Pell cho biết ngài hài lòng với diễn trình cải tổ tài chánh hiện nay, mọi sự đang diễn biến đúng hướng. “Chúng ta đang có những người tốt lành, trung thực lãnh trách nhiệm. Chúng ta có một phương pháp luận với sứ điệp hiện đại, đương thời để trình bày các thông tin tài chánh, nên các vị hữu trách có thể dễ dàng biết chúng ta đang ở đâu”.

Cũng nên biết trong 3 năm qua, Đức Phanxicô đã thay thế các vị đứng đầu mọi cơ quan tài chánh chính của Tòa Thánh. Năm 2018, ngài đã cử Đức Cha Nunzio Galantino đứng đầu cơ quan Quản Trị Di sản của Tòa Thánh (APSA), thay thế Đức Hồng Y Domenico Calcagno, vốn bị tố cáo biển thủ công quỹ; cũng năm này, ngài đề cử Đức Tổng Giám Mục Edgar Peña Parra làm thứ trưởng Phủ Quốc Vụ Khanh thay thế Tổng Giám Mục Becciu; năm 2019, ngài đề cử linh mục Dòng Tên Juan Antonio Guerrero, người có bằng cấp về kinh tế, đứng đầu văn phòng kinh tế.

Tuy nhiên, Đức Hồng Y Pell vẫn lo lắng đối với ngân sách của Tòa Thánh. Ngài cho biết: “Trong nhiều năm rồi, Tòa Thánh vẫn chi tiêu nhiều hơn tiền kiếm được. Một điểm có thể tranh cãi là bạn có thể làm như thế được bao lâu. Không hẳn là vấn đề thâm thủng hàng năm, nhưng còn gây áp lực lớn lên quỹ hưu trí, cả quỹ Đồng Xu Thánh Phêrô nữa”.

Ngài nói thêm: “tôi nghĩ chúng ta đã thực hiện được nhiều tiến bộ chống thối nát, nhưng cả khi đã loại được thối nát đi nữa, điều này vẫn không có nghĩa là bạn có thể trả hết các hóa đơn”.

Hiện Tòa Thánh đang thâm thủng 60 triệu dollars năm 2020, một phần do đại dịch coronavirus, một phần do thất thoát về vụ đầu tư ở London

Hơn 18 tháng qua, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đưa ra một số biện pháp kiểm soát chi tiêu của Tòa Thánh, giảm lương của các Hồng Y, Giám Mục và Linh Mục trong giáo triều. Ngài cũng giới hạn việc du hành và con số các hội nghị.

Đức Hồng Y Pell hoan nghênh tất cả các biện pháp trên, nhưng nhấn mạnh “Ta vẫn chưa ra khỏi rừng già”. Ngài nghĩ rằng phiên xử tới, vốn dự trù vào tháng 7 nhưng được dời lại tháng 10, sẽ là dấu hiệu quan trọng cho thấy Tòa Thánh nghiêm túc ra sao về việc không những nhận diện và nhờ vả tham nhũng, mà còn trừng phạt nó nữa.

Nhận định về các vị Giáo Hoàng

Christopher White của tờ *National Catholic Reporter* thì lưu ý tới nhận định của Đức Hồng Y Pell về các vị Giáo Hoàng gần đây. Theo đó, Đức Hồng Y Pell cho rằng ngài không bao giờ thực sự chấp nhận việc Đức Bênêđictô XVI từ chức năm 2013. Trong số các vị Giáo Hoàng gần đây, ngài gần gũi nhất với Đức Bênêđictô. Ngài ca ngợi “trí thông minh kỳ diệu” của vị Giáo Hoàng này, và cho biết thêm “Tôi biết ngài nhiều hơn tất cả 2 vị kia”.

White cho biết dù làm việc mật thiết với Đức Phanxicô trong 5 năm, Đức Hồng Y Pell thường bị tri nhận là không ưng ý với nhiều sáng kiến chủ chốt của triều Giáo Hoàng hiện nay, trong đó, có việc chào đón nhiều hơn những người Công Giáo ly dị và tái hôn cũng như thuộc nhóm LGBTQ, và việc thay đổi khí hậu.

Trong cuộc phỏng vấn lần này, Đức Hồng Y Pell cho hay: Đức Giáo Hoàng Phanxicô có “năng khiếu tương cảm và thiện cảm lớn lao”. Nhưng nhiều người thắc mắc không biết ngài đang giảng dạy điều gì.

Ngài nói: “Đức Giáo Hoàng Phanxicô có năng khiếu lớn lao, giống Chúa Giêsu, trong việc vươn tay ra với những người ở ngoại vi và những người tội lỗi, và điều này có thể và đã làm người ta bối rối”.

Ngài nói thêm ngay rằng “Ngôi vị Giáo Hoàng là một điều chính Chúa Kitô muốn có và chúng ta phải kính trọng chức vụ này, tôn kính ngài và vâng theo các chỉ dẫn của ngài”.

White cho rằng nổi tiếng về việc mạnh mẽ bênh vực các giáo huấn truyền thống Công Giáo và thường một cách thẳng thừng, không vị nể, Đức Hồng Y Pell chưa bao giờ e ngại lên tiếng và phát biểu ý kiến.

Về việc thay đổi khí hậu chẳng hạn, nhiều người cho ngài là một trong những người bác bỏ, nhưng dịp này, ngài cho hay ngài “chưa bao giờ bác bỏ việc thay đổi khí hậu” và ngài tin nó “rất mạnh mẽ”, nhưng không chắc chắn về việc con người có thể làm gì đối với nó.

Theo White, ngài kể ra khá nhiều điển hình về thay đổi khí hậu: như thời Trung cổ chẳng hạn, sông Rhine đã khô cạn đến 2 lần và không khí thời Chúa Giêsu nóng hơn bây giờ. Ngài bảo “Điều tôi chống đối là ý niệm thời phông, cho rằng chúng ta có thể làm nhiều hơn để giảm thiểu, thay đổi các mẫu mực tự nhiên mệnh mông này”.

Tuy nhiên, “không thảo luận vì tính tiên đoán về việc thay đổi khí hậu nào chính xác cả. Không một thảo luận nào”. Có một “sự cách biệt giữa chứng cứ và các đề nghị về chính sách”.

76. Đức Hồng Y Pell yêu cầu Đức Hồng Y Becciu giải thích ngân khoản chuyển qua Úc

Vũ Văn An

17/Dec/2021

Nhân dịp qua California, Đức Hồng Y George Pell đã dành cho nữ ký giả Joan Frawley Desmond của tờ *National Catholic Register* một cuộc phỏng vấn. Trong cuộc phỏng vấn này,

Đức Hồng Y Pell chính thức yêu cầu Đức Hồng Y Becciu giải thích nơi đến của ngân khoản hơn 2 triệu Úc kim được ngài chuyển qua Úc mà hiện nay, chưa được thanh lý rõ ràng.



Theo Desmond, Đức Hồng Y Pell nói: “tôi có một câu hỏi với Đức Hồng Y Becciu: liệu ngài có chịu nói với chúng ta số tiền đó được gửi vì mục đích gì không?”

Được hỏi về nhận định của Đức Hồng Y đối với thời gian ngồi tù, coi nó như một thứ “tĩnh tâm”, Đức Hồng Y Pell cho hay ngồi tù, bạn có rất nhiều thì giờ và ngài lại có đủ cả sách nguyện, tràng hạt, sách thiêng liêng, nên ngài đã lên chương trình cầu nguyện hàng ngày, cứ thế mà theo.

Ngài cũng cho rằng bối cảnh đào tạo của ngài giúp ích rất nhiều cho chương trình trên. Ngài nói: “chủng viện trước Vatican II của tôi là một chuẩn bị tốt cho việc bị giam một mình.

Và lại, theo ngài, Thiên Chúa luôn ở với bạn, bất luận bạn cảm thấy điều đó hay không, ngài ý thức rõ điều đó. Ngài thú thực trong phần lớn đời ngài, ngài không phải là người phản kích về tôn giáo hay tìm an ủi trong tôn giáo. Nhưng kỳ lạ thay, suốt thời gian ở trong tù, lúc nào ngài cũng cảm thấy bình an về phương diện tôn giáo có lẽ vì không còn phải bận bịu và lo ra với các nhiệm vụ của một Giám Mục.

Mặt khác, ngài đánh giá cao điều ngài gọi là “cỗ vũ tâm lý” (psychological boost) đó là “con số thư từ lớn lao: trong hơn 400 ngày, tôi nhận được khoảng 4,000 lá thư, trung bình 10 lá 1 ngày”. Đến nỗi, một cai tù khi đến đưa thư cho ngài, đã vui đùa nhận xét “tuần này, ngài nhận được thư từ nhiều hơn tôi nhận cả đời”.

Nhiều thư rất cảm động. Khởi đầu, có người gửi cho ngài bản văn của Thánh Anton Ai Cập, vị ẩn tu đã thiết lập ra lối sống đơn tu, một bản văn ngài khó khăn mới đọc hết. Thánh nhân vốn là loại người khá bảo thủ. Tuy nhiên, đây chỉ là một ví dụ. Nhiều người khác gửi cho ngài các sách và bài báo đạo, rồi từ từ đủ loại tài liệu trí thức vừa khuây khỏa vừa kích thích.

Trước lối ví von của Desmond cho rằng lúc ấy ngài được giáo dân thừa tác, ngược với việc ngài chán dặt họ, Đức Hồng Y Pell đồng ý. Ngài nói: “khi bạn ở trong tù, ở tận đáy vực thẳm, bạn được nâng đỡ bởi rất nhiều người. Hiện nay, tôi biết đánh giá cao hơn trước đây những cử chỉ nhã nhặn căn bản, như một lời nói tốt bụng chẳng hạn”.

Được hỏi về việc ngài tha thứ cho kẻ tố cáo ngài, Đức Hồng Y Pell cho hay ngài cảm thấy không khó khăn. “Bạn quyết định tha thứ và thường là các tâm tư của bạn sẽ bước theo. Và lại, tôi hiểu ra rằng bất cứ điều gì khác có thể đúng đối với anh ta [người tố cáo], nhưng anh

ta sẽ đau khổ trong đời. Khi anh ta đưa chứng cứ, tôi nghĩ anh ta không nhất quán lắm. Tôi muốn nói, anh ta thay đổi câu chuyện đến 24 lần. Kitô hữu phải quyết định tha thứ hay không tha thứ nhiều lần trong suốt cuộc đời mình. Nên đâu phải như thế tôi chưa bao giờ phải đối đầu với một quyết định như thế cho tới khi mình 76 hay 77 tuổi và ngồi tù. Và nếu bạn từng cố gắng tha thứ những việc nhỏ, có thể bạn sẽ dễ dàng tha thứ khi thách thức lớn diễn ra”.

Được hỏi do đâu ngài đi đến nhận định cho rằng chịu đau khổ vì đức tin có hiệu quả cứu chuộc, trong khi ở trong tù ngài mới hiểu ra rằng trước đó, ngài đã sống “một đời sống được che chở nên có xu hướng đánh giá thấp cái ác trong xã hội và sự tai hại gây ra cho nhiều người, nhiều nạn nhân”, Đức Hồng Y Pell cho rằng trong tư cách Giám Mục, ngài phải xử lý rất nhiều vụ tố cáo lạm dụng tình dục trẻ em, nên ngài hiểu rõ “có một số lượng mệnh mông đau khổ và buồn khổ. Tôi trao các vụ ấy cho một diễn trình [điều tra] và tôi phải thực thi các quyết định. Tất cả những điều này đưa tôi đi vào thế giới đau khổ rất nhiều. Các xác tín của tôi được thâm hậu hóa bởi kinh nghiệm bị giam ở khu biệt giam, nơi tôi trải nghiệm sự tai hại gây ra cho các bạn đồng tù của tôi. Nhiều người trong số họ bị ma túy phá hủy. Tôi nghe thấy sự giận dữ của họ, cả sự xao xuyến lẫn những tiếng đập cửa phòng giam của họ. Tôi bất lực trong việc giúp đỡ họ.

Với câu hỏi ngài có coi mình như một thứ con dê tế thần, chịu đau khổ vì tội lỗi của các nhà lãnh đạo Giáo Hội khác hay không, Đức Hồng Y Pell cho biết ngài không bao giờ nghĩ thế. “Nhưng tôi biết rất rõ các thất bại của các nhà lãnh đạo Giáo Hội... và tôi chắc chắn cầu nguyện cho một số Giám Mục tôi quen biết xem ra đã làm rắc rối sự việc một cách quá thể bằng phương thức của các ngài”.

Ngài nhận định thêm rằng các vị trên đôi lúc nói láo. Nhưng khó mà biết điều gì đã thúc đẩy một cá nhân cụ thể. Phần lớn các ngài không hiểu rõ các tai hại khủng khiếp đối với các nạn nhân và nhất là không hiểu rõ tính dai dẳng của loại tội ác này.

Được hỏi liệu các vụ chuyển tiền qua Úc có được nêu ra tại các phiên tòa hiện nay tại Vatican hay không, Đức Hồng Y Pell nhận định, “tôi không tin tưởng bất cứ điều gì với các phiên xử ở Vatican. Tôi không biết chuyện gì đang diễn ra. Thậm chí tôi còn không hoàn toàn chắc chắn rằng nó sẽ được tiến hành. Nó rất có thể thất bại vì lý do pháp lý”.

Còn về số tiền 2,300,000 úc kim được Vatican chuyển qua Úc, Đức Hồng Y Pell cho hay, “Đức Hồng Y Becciu thừa nhận việc này. Chúng tôi vừa nhận được các bản ghi chép phiên tòa ở Vatican và xem ra Đức Cha [Alberto] Perlasca khi bị chất vấn, đã nói rằng số tiền này được gửi cho Hội Đồng Giám Mục Úc để bênh vực pháp lý cho tôi. Điều này chắc chắn không đúng. Chúng tôi đã hỏi Hội Đồng Giám Mục, các ngài không nhận được gì. Chúng tôi chắc chắn không nhận được gì.

“Do đó, tôi có một câu hỏi với Đức Hồng Y Becciu: ‘liệu ngài có chịu nói với chúng tôi số tiền đó được gửi vì mục đích gì không?’ Và nếu không có gì đáng kể đến tôi hoặc vì các mục đích hoàn toàn vô tội, thì tốt thôi, tôi sẽ hoàn toàn hài lòng, và an ổn sống với cuộc sống mình”.

Nói về vụ đầu tư địa ốc ở London, Đức Hồng Y Pell cho biết ngài không biết nhiều về việc đó, lúc ngài rời bỏ chức vụ đứng đầu văn phòng Kinh tế của Tòa Thánh. Nhưng “chúng tôi biết Phủ Quốc Vụ Khanh không cho chúng tôi đụng đến sổ sách của họ, và không chịu để các thanh lý viên vào. Chúng tôi cũng biết họ phạm nhiều sai lầm về kế toán trong vụ tài sản ở London, mang lại hậu quả là che đậy việc này. Chúng tôi khám phá ra chuyện đó. Nhưng

chúng tôi hoàn toàn không biết gì về vụ thất bại đang phát triển ấy”.

Ngài nhận định thêm, “nếu các thanh lý viên đã được phép vào, nếu chúng tôi đã được phép vào, thì đây là một trong những điều [họ đã báo động rồi]. Tòa Thánh đâu có chịu mất mát quá nhiều tiền như thế”.

Theo Đức Hồng Y Pell, “Chúng ta không bao giờ nên đồng ý với vụ thương lượng, được minh nhiên viết rõ trong hợp đồng, qua đó, họ trả hàng triệu để có được 30,000 cổ phiếu cho điều họ nghĩ sẽ đem lại cho họ quyền sở hữu tòa nhà [ở London]. Trên thực tế, có 1,000 cổ phiếu còn lại là có quyền bỏ phiếu, và tôi hiểu họ phải trả thêm 15 triệu euro để lấy các cổ phiếu này”.

Nói về cung cách làm việc của ngài tại Văn phòng Kinh tế, Đức Hồng Y Pell cho hay không những ngài cố gắng chuyên nghiệp hóa việc giám sát tài chánh của Tòa Thánh, “chúng tôi còn thay đổi phương pháp luận để đứng cùng hàng với các thủ tục làm ăn buôn bán của Phương Tây. Điều này có nghĩa là người am hiểu việc truy cập thông tin có thể đoán định Vatican hiện ra sao về tài chánh. Trước chúng tôi, bạn không thể làm điều này. Chỉ một hay hai người mới có thể [nắm vững tài chánh của Tòa Thánh]. Thí dụ, 1.3 tỉ euro không có sổ sách. Nó nằm khơi khơi ở nhiều trương mục khác nhau dành cho những ngày mưa gió. Có thể đó là mục đích vô tội, nhưng không được công bố”.

Đối với các biện pháp pháp lý gần đây của Đức Phanxicô nhằm ngăn chặn những việc tương tự như vụ thất bại ở London khỏi xảy ra nữa, Đức Hồng Y Pell cho rằng, “bạn có thể có những cơ cấu tốt nhất trên thế giới, nhưng [tính hữu hiệu của chúng] tùy thuộc sự liêm chính và khả năng của những người [lãnh đạo chúng]. Thành thử tôi không biết liệu chúng ta có ở vị thế tốt hơn trước hay không”.

Ngài nhận định thêm, “hiện có sự thâm thụt hàng năm về cơ cấu khoảng từ 20 tới 25 triệu euro; và với COVID sẽ lên tới ít nhất 50 hoặc 70 triệu euro mỗi năm.

“Chúng ta cũng biết có áp lực đáng kể đang lên cao ở quỹ hưu bổng, hàng trăm triệu, với việc thâm hụt đang lấp ló đâu đó. Hiện có nhiều hạn chế tài chánh rất có thực. Nạn thổi nát chắc chắn đã giảm thiểu, trong một số trường hợp đã bị loại hẳn, và có thể bị loại hẳn đáng kể ở khắp nơi. Nhưng thách thức hiện nay là áp lực tài chánh lên Vatican. Một là phải giảm chi hai là phải làm ra nhiều tiền hơn”.

Về dự tính sau khi về hưu, Đức Hồng Y Pell cho hay, “tôi chia thì giờ của tôi giữa Sydney và Rôma. Tôi cần phải đứng ngoài đường lối của các người kế nhiệm tôi ở Úc và để họ làm công việc của họ. Tôi cố gắng cầu nguyện và đọc sách. Tôi cũng thực hiện đôi chút việc diễn thuyết công cộng và viết lách, đề cập tới sinh hoạt công và Giáo Hội trong thế giới Tây phương, nơi con số tín hữu Kitô giáo đang bị xói mòn và hiện có sự xuống dốc trong thực hành đối với những người còn tiếp tục tin.

“[Nghiên cứu xã hội học xác nhận rằng] các niềm tin và thực hành của cộng đồng Kitô hữu càng cấp tiến một cách triệt để, thì người ta càng nhanh chóng rơi vào sự bất tín. Các phong trào bảo thủ về tôn giáo bền vững hơn. Các giáo huấn nền tảng của chúng ta rõ ràng và không thể thương lượng. Chúng ta buộc phải duy trì chúng cho dù có vì thế mà xâm hại tới con số và việc thực hành. Nhưng trái với kỳ vọng, chính các cộng đồng Công Giáo cấp tiến như Bỉ, Quebec, cũng như các nhóm Thệ Phản chuyên thỏa hiệp với thế gian đang mất dần tín hữu”.

Vấn đề cuối cùng được đề cập là việc duy trì hay nói lỏng kỷ luật về rước lễ, Đức Hồng Y Pell nhận định như sau: “Chúng ta không cung ứng tính hiếu khách trong Thánh lễ, bằng việc Rước lễ. Nếu bạn đến nhà tôi, tôi sẽ mời bạn một chiếc bánh quy và trà hoặc cà phê, không quan trọng bạn là ai. Nhưng đó không phải là điều chúng ta tin về Bí tích Thánh Thể. Chúng ta tin rằng đó thực sự là mình và máu của Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa.

“Bạn phải là một người độc thân. Bạn phải tin vào Chúa Giêsu Kitô, và vào Sự Hiện Diện Thực Sự. Thánh Phaolô đã viết về những tư thế chuẩn bị cần thiết để rước lễ một cách tốt đẹp và hiệu quả.

“Tôi có một câu chuyện tuyệt vời về một tội phạm chuyên nghiệp đang ở trong tù. Vị tuyên úy được hỏi liệu tù nhân này có thường xuyên đến dự Thánh lễ trong nhà tù hay không. Ngài nói có. Và rồi vị tuyên úy được hỏi liệu người đàn ông có lên rước lễ hay không, và ngài trả lời: “Không, ông ta là người có đức tin. Ông hiểu mình không thể rước lễ”.

CHƯƠNG SÁU: CON SƯ TỬ HẾT RỒNG HAY VẪN CÒN RỒNG

77. Tin Mới nhất: Đức Hồng Y George Pell qua đời ở tuổi 81

Vu Van An

10/Jan/2023

Trên trang mạng *National Catholic Register*, Edward Pentin cho hay theo thư ký của ngài, vị Hồng Y người Úc đã qua đời vì nghi ngờ bị đau tim sau ca phẫu thuật thay khớp xương háng ở Rome.



Thực vậy, vị Hồng Y người Úc đã được đưa vào một bệnh viện ở Rome để phẫu thuật thay khớp xương háng thông thường vào chiều thứ Ba.

Ca phẫu thuật thành công và tinh thần ngài rất tốt, nhưng sau đó ngài bị nghi ngờ ngừng tim, theo thư ký riêng của ngài, Cha Joseph Hamilton, người nói thêm rằng họ đang chờ khám nghiệm tử thi.

Cha cũng xác nhận rằng Thánh lễ an táng sẽ được cử hành tại Rôma, và ngài sẽ được an táng tại Nhà thờ Chính tòa St Mary ở Sydney.

Tổng giáo phận Sydney dự kiến sẽ sớm đưa ra một tuyên bố.

Trên trang Facebook của mình, Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher của Sydney cho biết: “Với nỗi buồn sâu xa, tôi có thể xác nhận rằng Đức Hồng Y George Pell đã qua đời tại Rome.”

Ngài nói thêm: “Tin tức này đến như một cú sốc lớn đối với tất cả chúng tôi. Xin cầu nguyện cho linh hồn của Đức Hồng Y Pell được yên nghỉ, xin sự an ủi và ủi an cho gia đình của ngài cũng như cho tất cả những người yêu mến ngài và đang đau buồn với ngài vào lúc này.”

Đức Thánh Cha Phanxicô đã bổ nhiệm Đức Hồng Y Pell làm bộ trưởng đầu tiên của Văn Phòng Thư ký Kinh tế của Vatican vào năm 2014 trong một động thái giúp làm sáng tỏ tài chính của Vatican sau một loạt vụ tai tiếng được công bố rộng rãi.

Nhưng sau khi đạt được tiến bộ đáng kể, công việc của ngài đã bị cắt ngắn vào năm 2017 khi ngài bị buộc tội với nhiều tội danh lịch sử về lạm dụng tình dục trẻ em được cho là đã xảy ra khi ngài còn là tổng giám mục Melbourne.

Kiên quyết phủ nhận các cáo buộc, ngài trở lại Úc để thanh minh nhưng sau đó bị kết án 6 năm tù. Sau đó, ngài được trả tự do vào tháng 4 năm 2020 bởi tòa án cao nhất của Úc trong một quyết định nhất trí.

Ngài trở lại sống ở Rome vào ngày 30 tháng 9 năm 2020, lần đầu tiên ngài trở lại thành phố kể từ khi bị xét xử và bỏ tù.

Nhật ký trong tù của Đức Hồng Y Pell, được viết khi ngài bị biệt giam, đang được xuất bản thành ba tập. Ngài nói rằng ngài không được cử hành Thánh lễ trong tù vì ngài không được phép có rượu để sử dụng trong việc truyền phép.

Đức Hồng Y George Pell sinh ngày 8 tháng 6 năm 1941 tại Ballarat, một thị trấn ở Victoria, có cha là người Anh giáo gốc Anh và mẹ là người Công Giáo sùng đạo gốc Ái Nhĩ Lan.

Đức Hồng Y Pell được bổ nhiệm làm Giám Mục Phụ Tá của Melbourne vào năm 1987 và tổng giám mục của tổng giáo phận này vào năm 1996. Năm 2001, ngài được bổ nhiệm làm tổng giám mục thứ tám của Sydney. Năm 2003, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II nâng ngài lên hàng Hồng Y. Mười năm sau, Đức Thánh Cha Phanxicô bổ nhiệm ngài làm thành viên “hội đồng Hồng Y” của ngài. Ngài đã tham gia cả mật nghị năm 2005 bầu Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI và mật nghị năm 2013 bầu Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Năm 2021, Đức Hồng Y Pell tròn 80 tuổi, mất tư cách bỏ phiếu trong mật nghị giáo hoàng trong tương lai.

Đức Hồng Y đã bị bệnh tim một thời gian và đã được lắp máy tạo nhịp tim vào năm 2010.

Câu chuyện vẫn đang phát triển và sẽ được cập nhật khi có thông tin.

78. Giáo hội Úc cảm thấy ‘sốc’, đau buồn trước tin Đức Hồng Y Pell qua đời

Vu Van An

10/Jan/2023

Bản tin CNA, ngày 10 tháng 1 năm 2023 / 18:17 chiều, cho hay: Giáo Hội Công Giáo ở Úc đã phản ứng một cách ngạc nhiên và đau buồn trước tin cái chết của Đức Hồng Y George Pell, với một cựu thủ tướng nói rằng đất nước đã “mất đi một người con tuyệt vời và Giáo hội đã mất đi một nhà lãnh đạo vĩ đại.”



Đức Hồng Y Pell, nguyên bộ trưởng Văn phòng Kinh tế của Vatican, đã qua đời hôm thứ Ba tại Rôma ở tuổi 81 do ngừng tim.

“Tin tức này đến như một cú sốc lớn đối với tất cả chúng ta,” Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher của Sydney cho biết trong một phản ứng đầu tiên trên Facebook.

“Xin hãy cầu nguyện cho linh hồn của Đức Hồng Y Pell được yên nghỉ, xin sự an ủi và ủi an cho gia đình của ngài cũng như cho tất cả những người yêu mến ngài và đang thương tiếc ngài vào lúc này.”

Đức Tổng Giám Mục Peter Comensoli của Melbourne đã phản ứng “rất buồn” trước tin này; ngài viết trên Twitter: “Xin ánh sáng vĩnh cửu giờ đây là của ngài, người đã kiên định tin vào Thiên Chúa của Chúa Giêsu Kitô.”

Đức Giám Mục Richard Umbers, Giám Mục Phụ Tá ở Sydney, viết trên Twitter: “Hơn hẳn nhiều người, Đức Hồng Y Pell là một người rất thông minh và quảng bác, người thực sự quan tâm đến mọi người xung quanh mình.

“Một người tiên phong trong nhiều điều tốt đẹp ở Sydney, Australia và toàn bộ Giáo Hội. Xin cùng tôi cầu nguyện cho linh hồn ngài được yên nghỉ. Mong ngài được nghỉ yên.”

Nhiều tín hữu đã thêm thông điệp cá nhân trên phương tiện truyền thông xã hội, với một

người tiếc thương viết: “Hãy yên nghỉ, Đức Hồng Y thân mến, trong vòng tay của Chúa. Dẫu cho hồn xác suy tàn, thì nơi ẩn náu, kỷ phần lòng con, muôn đời là Chúa cao tôn. Thánh vịnh 73:26.”

Một nhà bình luận khác nói: “Tôi tin chắc Đức Hồng Y George Pell sẽ chăm sóc giáo hội của chúng ta trong suốt những ngày sắp tới.”

Được bổ nhiệm vào năm 2014 làm bộ trưởng đầu tiên của Văn phòng Kinh tế của Vatican, Đức Hồng Y Pell từng là tổng giám mục của Sydney từ năm 2001 đến 2014. Trước đó, ngài là tổng giám mục của Melbourne từ năm 1996 đến 2001.

Cựu Thủ tướng Tony Abbott đã viết trong một tuyên bố đăng trên Twitter rằng Úc đã “mất đi một người con tuyệt vời và Giáo hội đã mất đi một nhà lãnh đạo vĩ đại.”

Abbott, người được đào tạo một thời gian ngắn như là một chủng sinh Công Giáo, đã ca ngợi Đức Hồng Y Pell là “người cam kết bảo vệ tính chính thống của Công Giáo và là người ủng hộ trung thành cho các đức tính của Nền văn minh phương Tây.”

Sinh năm 1941 tại thị trấn Ballarat, Đức Hồng Y Pell được thụ phong linh mục tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô, Rôma, năm 1966. Ngài học cả tại Đại Học Giáo Hoàng Urbaniana và Đại Học Oxford.

Là vị giáo phẩm cao cấp nhất của Giáo hội Úc và là một nhân vật công ăn nói thẳng thắn, Đức Hồng Y Pell được mô tả là “cấp tiến trong nhiều vấn đề xã hội” nhưng thường gây chia rẽ dư luận khi nói đến đạo đức và đức tin.

Cựu thủ tướng Úc viết: “Là một người bảo thủ về văn hóa và giáo hội, ngài đã thu hút được cả lời khen và chê từ mọi phía”.

“Thật ra, ngài là một linh mục rất mực vụ, người hiểu rõ vết nhơ của con người và thừa khả năng đồng cảm với tội nhân trong khi vẫn tư vấn chống lại tội lỗi.”

Đề cập đến thời gian Đức Hồng Y Pell ở tù vì bị cáo buộc lạm dụng tình dục, Abbott nói thêm: “Việc giam giữ ngài với những tội danh mà Tòa án Tối cao cuối cùng đã bác bỏ một cách gay gắt là một hình thức đóng đinh hiện đại; ít nhất nổi tiếng là một kiểu chết sống.

“Theo cách riêng của mình, bằng cách giải quyết một cách điềm đạm một cáo buộc quái dị, đối với tôi ngài như một vị thánh của thời đại chúng ta.”

79. Đức Hồng Y George Pell, một người không lồ về nhiều mặt

Vu Van An

10/Jan/2023

Elise Ann Allen của *CruxNow* không ngần ngại gọi Đức Hồng Y Pell là một người “không lồ” về nhiều mặt.



Theo cô, ngài là một trong những nhân vật quan trọng nhất của Giáo Hội Công Giáo, người đã được tha bổng trong lịch sử lạm dụng tình dục trẻ em và từng là phụ tá hàng đầu trong các nỗ lực cải cách tài chính của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Các nguồn tin thân cận với Hồng Y Pell nói với *Crux* rằng ngài bị biến chứng sau một thủ thuật nhỏ tại bệnh viện Salvator Mundi ở Rome, và qua đời ngay trước 9 giờ tối, giờ địa phương.

Theo nguồn tin này, Đức Hồng Y Pell sẽ được máy bay chở về Úc sau tang lễ ở Vatican, và ngài sẽ được chôn cất tại Nhà thờ Chính tòa St. Mary ở Sydney, nơi ngài từng phục vụ trong tư cách tổng giám mục trong 13 năm trước khi chuyển đến Vatican.

Ngoài việc là một trong những vị giáo phẩm cao cấp nhất của Giáo Hội Công Giáo, Đức Hồng Y Pell còn là một trong những người có ảnh hưởng nhất.

Từ lâu được coi là lãnh đạo khối bảo thủ trong Công Giáo Úc, ngài đã đóng vai trò lãnh đạo trong nhiều năm trong việc thiết lập quan điểm của Giáo Hội Công Giáo ở quốc gia đại dương này, Đức Hồng Y Pell cũng là một nhân vật nổi bật trong những nỗ lực cải cách ban đầu của Đức Phanxicô.

Ngay sau khi được bầu vào năm 2013, Đức Phanxicô đã thành lập một Hội đồng Hồng Y cố vấn cho ngài về các vấn đề quản trị và cải cách giáo hội, cử nhiệm Đức Hồng Y Pell là một trong những thành viên đầu tiên của hội đồng và bổ nhiệm ngài đứng đầu Văn phòng Kinh tế mới được thành lập lúc bấy giờ.

Vị giáo phẩm quyền lực thứ ba của Vatican vào thời điểm đó, Đức Hồng Y Pell được giao nhiệm vụ cải cách tình hình tài chính mờ ám của Vatican, bao gồm việc tập hợp các bảng cân đối kế toán, tiến hành kiểm toán và cố gắng nới lỏng sự kiểm soát của Phủ Quốc Vụ Khanh đầy quyền lực đối với một phần đáng kể tài sản của Tòa thánh.

Do những nỗ lực cải cách mạnh mẽ của Đức Hồng Y Pell, một cuộc giằng co đã nổ ra giữa Đức Hồng Y Pell và Phủ Quốc Vụ Khanh, trong đó Đức Hồng Y Pell bị coi là người cuối cùng thua cuộc, khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô công bố luật củng cố quyền kiểm soát của

Phủ Quốc Vụ Khanh đối với các túi tiền của Tòa Thánh.

Tuy nhiên, quyết định đó sau đó đã bị Đức Phanxicô đảo ngược; ngài đã hạn chế thẩm quyền giao dịch của Phủ Quốc Vụ Khanh sau một vụ tai tiếng liên quan đến một thương vụ bất động sản mờ ám ở London làm mất hàng triệu đôla Mỹ của Vatican.

Đức Hồng Y Pell đã từ bỏ vai trò của mình trong Văn phòng Kinh tế vào năm 2017 khi ngài bị chính quyền Úc buộc tội lạm dụng tình dục hai cậu bé vị thành niên khi còn là Tổng Giám mục Melbourne vào năm 1996.

Bất chấp những lời biện hộ vô tội lặp đi lặp lại của ngài, Đức Hồng Y Pell đã bị kết án một cách nhất trí trong phiên tòa thứ hai, sau khi phiên tòa đầu tiên kết thúc với bồi thẩm đoàn bị chia rẽ, và bị kết án sáu năm tù. Đức Hồng Y Pell đã trải qua hơn 400 ngày trong tù biệt giam trước khi cuối cùng được Tòa án Tối cao Úc tuyên bố trắng án vào tháng 4 năm 2020.

Đức Hồng Y Pell sau đó đã xuất bản một bộ nhật ký trong tù gồm 3 tập, mang đến cho độc giả cái nhìn thoáng qua về cuộc sống hàng ngày và những suy tư tâm linh của ngài trong thời gian ở trong tù.

Sau khi được tha bổng, ngài cáo buộc đối thủ chính của mình trong Phủ Quốc Vụ Khanh, Hồng Y người Ý Angelo Becciu dàn dựng các cáo buộc chống lại ngài vào năm 2017 nhằm lật đổ ngài vì nỗ lực cải cách của ngài. Becciu đã phủ nhận các cáo buộc.

Sinh ra ở Ballarat vào tháng 6 năm 1941, Đức Hồng Y Pell vào chủng viện ở Werribee năm 1960 và được thụ phong linh mục năm 1966.

Ngài nhanh chóng trở thành một ngôi sao đang lên trong Giáo Hội Úc và tiếp tục có một sự nghiệp nổi bật trong giáo hội, được bổ nhiệm làm Giám Mục Phụ Tá cho Melbourne vào năm 1987 và là tổng giám mục vào năm 1996. Ngài cũng được bổ nhiệm làm thành viên của một số bộ phận của Vatican.

Đức Hồng Y Pell được bổ nhiệm làm tổng giám mục Sydney vào năm 2001 và được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tấn phong Hồng Y vào năm 2003 và tham gia mật nghị bầu Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, người đã qua đời vào ngày 31 tháng 12 ở tuổi 95. Đức Hồng Y Pell tham dự thánh lễ an táng Đức Bênêđictô ngày 5 tháng 1, 2023.

Với ảnh hưởng lâu dài của ngài đối với Công Giáo Úc, cuộc tranh cãi công khai gay gắt về việc ngài bị kết tội lạm dụng và được tha bổng, cũng như vai trò của ngài trong cải cách ở Vatican, cùng nhiều điều khác, Đức Hồng Y Pell dễ dàng là một trong những người khổng lồ hiện đại của Công Giáo, người đã để lại một di sản phức tạp không dễ gì bị lãng quên.

80. Cảm nhận của các giới về Đức Hồng Y George Pell

Vu Van An

11/Jan/2023

Dù bị một nhóm quá khích, đầy ý thức hệ xấu xa và méo mó, tấn công, nói chung, Đức Hồng Y George Pell được đại đa số người dân Úc mến thương, tiếc nhớ.



Liên tiếp trong bốn bài báo, tờ *Catholic Weekly* tường thuật cảm nhận của các giới đầy thiện cảm trước sự ra đi của Đức Hồng Y George Pell.

Vị thánh của thời đại

Các thành viên của Quốc hội đã tỏ lòng kính trọng trước sự ra đi của Đức Hồng Y George Pell, trong đó Thủ tướng Anthony Albanese gửi lời chia buồn tới người Công Giáo Úc và cựu Thủ tướng Tony Abbott mô tả những năm cuối đời của Đức Hồng Y là “sự đóng đỉnh thời hiện đại”.

Thủ tướng nói, “Đối với nhiều người, đặc biệt là những người theo đạo Công Giáo, đây sẽ là một ngày khó khăn và tôi xin gửi lời chia buồn tới tất cả những người đang để tang ngày hôm nay”.

Ông Albanese cho biết trong một cuộc họp báo rằng ông đã nói chuyện với Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher sáng nay, và Bộ Ngoại giao và Thương mại đang thu xếp để hỗ trợ đưa thi hài của Đức Hồng Y Pell về Úc.

Lãnh đạo phe Đối lập, Peter Dutton, cũng tỏ lòng kính trọng đối với ngài, mô tả ngài như “một người có đức tin và học thức uyên bác”.

Ông Dutton nói: “Là một người bảo vệ quyết liệt đức tin Công Giáo và các lý tưởng Kitô giáo, Tiến sĩ Pell đã kết bạn – và cả kẻ thù – trong suốt chặng đường (của ngài).”

“Khi qua đời, sự kiện ngài phải ngồi tù một năm vì một bản án mà Tòa án Tối cao Úc đã nhất trí hủy bỏ sẽ cung cấp một số lý do để Chính phủ Lao động Victoria và các tổ chức của nó từng dẫn đến cuộc đàn áp chính trị thời hiện đại này phải suy gẫm.

“Pell không bao giờ đánh mất niềm tin vào Chúa, đất nước của mình và vào công lý – bất chấp những thách thức và thử thách mà ngài phải chịu đựng trong cuộc sống.”

Cựu Thủ tướng Tony Abbott, một người bạn riêng của Đức Hồng Y Pell, cho biết “Úc đã mất đi một người con tuyệt vời và Giáo hội đã mất đi một nhà lãnh đạo vĩ đại” và gọi Đức Hồng Y Pell là “một vị thánh của thời đại chúng ta.

“Đức Hồng Y là người tận tụy bảo vệ tính chính thống của Công Giáo và là người ủng hộ trung thành cho các giá trị của Nền văn minh phương Tây.

“Là một người bảo thủ về giáo hội học và văn hóa, ngài đã thu hút được cả lời khen lẫn lời chê từ mọi phía.”

Ông Abbott cho biết việc xét xử, bỏ tù và miễn tội cho Đức Hồng Y Pell về tội lạm dụng tình dục trẻ em là “một hình thức đóng đinh hiện đại; ít nhất về tiếng tăm là một kiểu chết sống”.

“Những nhật ký trong tù của ngài sẽ trở thành một tác phẩm cổ điển: một con người tốt phải vật lộn với số phận nghiệt ngã và cố gắng hiểu được sự bất công của đau khổ.”

Bộ trưởng Tư pháp trong Bóng tối Julian Leeser đã mô tả Đức Hồng Y Pell là “một nhà cải cách”.

Ông Leeser nói, “Các nhà cải cách luôn gây tranh cãi và đảo ngược các trật tự đã được thiết lập. Dù ở trong nước hay ở nước ngoài, George Pell đã được cử đến để dọn dẹp đồng lộn xộn của người khác”.

“George Pell không tìm cách nổi tiếng, đúng hơn ngài tìm cách thăng tiến giáo hội của mình và trung thành với sứ mệnh của giáo hội như ngài thấy.”

Ông Leeser ca ngợi vai trò của Đức Hồng Y Pell trong việc thành lập Đại học Công Giáo Úc, và việc ngài đã thúc đẩy mối quan hệ Công Giáo-Do Thái, nhưng cũng nói rằng “sự sỉ nhục đổ dồn lên George Pell hầu như chưa từng có tiền lệ trong lịch sử Úc”.

Ông Leeser nói, “Tôi nghi ngờ, một phần, cơn thịnh nộ này phản ánh việc qui trách các thất bại lịch sử của Giáo Hội Công Giáo trong việc đối phó với việc lạm dụng tình dục trẻ em, cũng như bức tranh biếm họa gay gắt của công chúng do các quan điểm của ngài về nhiều vấn đề, gây ra”.

Bạn bè và đồng nghiệp nhắc đến lòng nhân hậu và sự tận tụy của Đức Hồng Y Pell

Nhiều bạn bè và đồng nghiệp của Đức Hồng Y George Pell nhớ đến ngài vì lòng quảng đại phi thường của ngài đối với Giáo hội và những người khác sau khi ngài qua đời tại Rôma vào ngày 10 tháng Giêng.

Tess Livingstone, tác giả cuốn tiểu sử của Đức Hồng Y Pell và là cây viết chính của tờ *The Australian*, bày tỏ sự ngưỡng mộ đối với Đức Hồng Y khi nói rằng ngài đã sống “một cuộc đời vĩ đại”.

Bà nói với *The Catholic Weekly*: “ngài đã có một đóng góp to lớn cho nước Úc cũng như Giáo hội trên toàn thế giới. Ngài đã sống một cuộc đời to lớn, quảng đại và hoàn toàn cống hiến cho Giáo hội.”

Sue Buckingham, người đồng sáng lập David’s Place, nói rằng bà đã chứng kiến sự gần gũi

của Đức Hồng Y với những người nghèo và bị gạt ra bên lề của thành phố khi ngài còn là Tổng Giám mục Sydney.

“Ngài rất thương người nghèo. Đây là nơi Giáo hội phải hướng tới, đến với người nghèo và sa cơ và bắt đầu từ dưới lên chứ không phải ngược lại.

“Tôi nghĩ rằng Giáo Hội Công Giáo nói chung, và chắc chắn là Giáo hội ở Sydney biết điều đó, và Đức Hồng Y Pell đã làm điều đó.”

John McCarthy QC là Đại sứ Úc tại Tòa thánh từ năm 2012-2016 và là Chủ tịch Lực lượng đặc nhiệm chống nô lệ cho Tổng giáo phận Sydney và Mạng lưới chống nô lệ Công Giáo Úc.

Ông nói rằng Đức Hồng Y Pell là một người bạn tuyệt vời của ông và gia đình ông trong hơn 40 năm.

Ông McCarthy nói: “Ngài đã đến thăm nhiều lần và chúng tôi đã có nhiều dịp vui về ca hát bên cây đàn piano và lắng nghe những câu chuyện thể thao của ngài từ Ballarat và Oxford.

“Ngài đáng chú ý nhất vì sự sẵn sàng có đó đối với các chủng sinh người Úc ở Rome khi ngài đến thăm nơi đó.

“Ngài cũng sử dụng những chuyến thăm này để nhắc nhở họ rằng ngài theo dõi sự tiến bộ của họ rất cẩn thận và kiểm tra điều đó bằng cách nói chuyện với họ bằng tiếng Ý giọng Úc.

“Đức Hồng Y yêu Rome và biết nhiều bí mật cũng như những địa điểm đặc biệt của nó. Ngài tập hợp cả một danh sách các địa điểm dành cho du khách và mọi điều được soạn thảo quanh việc thăm viếng Vương cung thánh đường Thánh Phêrô. Ngài luôn nhấn mạnh rằng đến Rome là đến Nhà thờ Thánh Phêrô”.

Trên phương tiện truyền thông xã hội, Hiệp hội Sinh viên Công Giáo Úc cho biết họ “vô cùng đau buồn trước sự ra đi của Đức Hồng Y George Pell người bảo trợ và người bạn lâu năm của họ.

“Đức Hồng Y đã cổ động Hiệp hội Sinh viên Công Giáo Úc như một trong nhiều công trình rao giảng Tin Mừng trong khuôn viên trường đại học. Ngài trở thành tổng giám mục của hai Tòa quan trọng nhất của Úc trong thời kỳ Giáo hội có nhiều biến động. Sự gia tăng về ơn gọi, thực hành (đặc biệt là trong giới trẻ) và kiến thức giáo lý một phần không nhỏ là nhờ công việc không mệt mỏi và vị tha của ngài. Chúng tôi nợ ngài một món nợ mà chúng tôi không thể trả được”.

Tài lãnh đạo mạnh mẽ và rõ ràng

Các giám mục Úc lên tiếng ca ngợi “tài lãnh đạo mạnh mẽ và rõ ràng” của Đức Hồng Y Pell.

Đức Tổng Giám Mục Timothy Costelloe SDB, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Công Giáo Úc, cho biết trong một tuyên bố rằng ngài “rất đau buồn” khi biết tin về cái chết bất ngờ của Đức Hồng Y.

Ngài nói, “Đức Hồng Y Pell đã cung cấp sự lãnh đạo mạnh mẽ và rõ ràng trong Giáo Hội Công Giáo ở Úc, với tư cách là Tổng Giám mục Melbourne và Tổng Giám mục Sydney và là

thành viên của Hội đồng Giám mục trong hơn 25 năm.

“Nhiều điểm mạnh của ngài đã được công nhận rộng rãi, cả ở Úc và trên toàn thế giới, khi Vatican bổ nhiệm ngài đứng đầu Văn phòng Kinh tế và là thành viên của Hội đồng Hồng Y, một nhóm cố vấn cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

“Tác động của Đức Hồng Y Pell đối với đời sống của Giáo hội ở Úc và trên toàn thế giới sẽ tiếp tục được cảm nhận trong nhiều năm.

“Khi chúng ta tưởng nhớ đến ngài và suy gẫm về di sản của ngài, tôi mời tất cả người Công Giáo và những người có thiện chí khác tham gia cầu nguyện cho Đức Hồng Y Pell, một người có đức tin sâu sắc và bền vững, và cho linh hồn ngài được yên nghỉ.”

Đức Tổng Giám Mục Julian Porteous của Hobart, trước đây là Giám Mục Phụ Tá của Tổng giáo phận Sydney, cho biết ngài cũng cảm thấy “rất buồn và sững sờ” khi nghe tin Đức Hồng Y đột ngột qua đời.

Đức Tổng Giám Mục Porteous nói, “Là cựu Giám Mục Phụ Tá ở Sydney, tôi đã cộng tác chặt chẽ với Đức Hồng Y Pell trong 10 năm. Trong thời gian này, tôi đã biết một con người có đức tin bản thân sâu sắc với tình yêu sâu sắc đối với Giáo hội.

“Ngài là người ủng hộ giáo huấn Công Giáo và thúc đẩy sứ mệnh của Giáo hội, không chỉ ở Sydney mà còn trên toàn thế giới.

“Trong thời gian ở bên ngài, tôi đã biết được sự ấm áp và tình người sâu sắc của ngài. Ngài đã phải chịu đựng rất nhiều vì lập trường mạnh mẽ của ngài trong nhiều vấn đề và chắc chắn đã trải qua nhiều nỗi đau cá nhân trong thời gian bị xét xử và bỏ tù, đặc biệt là do mức độ phi báng của công chúng.

“Ngài không nao núng trước trải nghiệm này và trong những năm cuối đời, ngài chủ yếu sống ở Rome để tiếp tục đóng góp cho sứ mệnh của Giáo hội.

“Cùng với rất nhiều người ngưỡng mộ và yêu mến ngài, tôi cầu nguyện cho linh hồn ngài được yên nghỉ và phó thác ngài cho Chúa, Đấng mà ngài đã phục vụ với lòng tận tụy không ngừng. Xin cho ngài được nghỉ yên”.

Những người đứng đầu các tổ chức Công Giáo khác đã vinh danh Đức Hồng Y, bao gồm Viện trưởng Đại học Công Giáo Úc, ngài Martin Daubney AM KC, và Phó viện trưởng, Giáo sư Zlatko Skrbis.

Trong một tuyên bố, Đại học Công Giáo Úc ca ngợi sự đóng góp của ngài cho nền giáo dục Công Giáo trong hơn 20 chức vụ lãnh đạo quan trọng, bao gồm Chủ tịch Tập đoàn Đại học Công Giáo Úc và Đồng sáng lập cơ sở Sydney của Đại học Notre Dame, Úc.

Ông Daubney nói rằng Đức Hồng Y Pell là nhân vật trung tâm trong việc hình thành và thành lập Đại học Công Giáo Úc.

“Ngay từ khi thành lập, Đức Hồng Y Pell đã duy trì mối quan tâm sâu sắc và lâu dài đối với Đại học Công Giáo Úc. Giáo hội và các tổ chức của Giáo hội ở Úc và nước ngoài mang ơn Đức Hồng Y Pell vì sự lãnh đạo và đóng góp của ngài cho cộng đồng của chúng ta.

“Cái chết của ngài sẽ được nhiều người trong Giáo Hội Úc và cộng đồng rộng lớn cảm nhận. Chúng tôi cùng với tất cả những người có đức tin cầu nguyện cho linh hồn của ngài được yên nghỉ”.

Giáo sư Skrbis nói rằng Đức Hồng Y Pell “rất quảng đại khi cho Đại học Công Giáo Úc mượn kiến thức chuyên môn của ngài.

“Tôi thường xuyên nhận được lợi ích từ lời khuyên của ngài, lời khuyên này luôn chu đáo và luôn được đánh giá cao”.

Một giáo phẩm lỗi lạc nhất xưa nay

Đối với Đức Cha Anthony Fisher, Tổng Giám Mục Sydney, Đức Hồng Y George Pell là vị “giáo phẩm lỗi lạc nhất xưa nay” của chúng ta.

Trong các bình luận và bài giảng trong Thánh lễ tại Nhà thờ chính tòa St Mary vào ngày 11 tháng 1, Đức Tổng Giám Mục Fisher cho biết ngài sẽ biết tin “vô cùng đau buồn” rằng Đức Hồng Y Pell đã qua đời vì một cơn đau tim ở Rome, chịu đựng những biến chứng sau ca phẫu thuật thay thế xương hông.

Đức Tổng Giám Mục Fisher nói, “Đối với tôi, thật là an ủi khi tôi được gặp ngài vài lần vào tuần trước khi tôi đến Rôma để dự tang lễ của Đức Bênêđictô.

“Không còn nghi ngờ gì nữa, ngài quả là vị giáo phẩm lỗi lạc nhất từ trước đến nay của Úc, đã cung cấp sự lãnh đạo mạnh mẽ và rõ ràng trong Giáo Hội Công Giáo ở Úc, với tư cách là Tổng Giám mục Melbourne và Tổng Giám mục Sydney.

“Là một thành viên của Hội đồng Giám mục trong hơn 25 năm, các nhà sử học sẽ đánh giá tác động của ngài đối với đời sống của giáo hội ở Úc và xa hơn thế nữa, nhưng tác động đó rất đáng kể và sẽ lâu dài”.

Đức Tổng Giám Mục Fisher lưu ý rằng Đức Hồng Y Pell đã phục vụ dưới ba đời Giáo hoàng, là một trong những Hồng Y cố vấn thân cận của Đức Thánh Cha, và phục vụ ở vị trí “số ba”, là Bộ trưởng Kinh tế.

Trong bài giảng lễ, Đức Tổng Giám Mục Fisher nói về đặc ân được biết “trái tim bao la” của Đức Hồng Y đã cho đi hết nhưng hơn 80 năm “đã phục vụ ngài rất tốt, để ngài có thể nghỉ lớn, quyết định lớn, hành động lớn, cho Giáo hội ở nước Úc.

“Tôi đã biết ngài hơn 30 năm và hơn thế nữa đã trở nên gần gũi ngài để chuẩn bị cho Ngày Giới trẻ Thế giới.

“Đảm nhận một việc lớn như vậy đối với một quốc gia nhỏ như Úc, với số dân Công Giáo ít ỏi, là điều mà chỉ một người có tình yêu lớn và lòng can đảm mới có thể làm được, và hóa ra đó lại là một phước lành to lớn cho vùng đất này”.

Đức Tổng Giám Mục Fisher cũng bày tỏ lòng kính trọng đối với lòng trung thành của Đức Hồng Y Pell với tư cách là một mục tử và “niềm tin can đảm nhất vào Chúa Kitô, vào Giáo hội của Ngài”.

Ngài nói: “Khi đối mặt với thử thách và đau khổ, niềm tin của ngài vào Thiên Chúa không bao giờ dao động”.

Một Thánh lễ cầu hồn sẽ được tổ chức tại Rome trong những ngày tới cho Đức Hồng Y Pell, sau đó thi thể của ngài sẽ được đưa về Sydney để chôn cất trong hầm mộ tại Nhà thờ St Mary.

Đức Tổng Giám Mục Fisher đã mời tất cả người Công Giáo và những người có thiện chí cầu nguyện cho linh hồn của Đức Hồng Y Pell được yên nghỉ.

81. Hoài niệm của John Allen Jr. về Đức Hồng Y George Pell

Vu Van An

12/Jan/2023

Trong bài *After George Pell, they broke the mold for Catholic cardinals*, John Allen Jr. cho rằng với cái chết của Đức Hồng Y George Pell, phe bảo thủ, ít nhất trong thế giới nói tiếng Anh của Đạo Công Giáo, mất đi một tiền vệ, sau khi vừa mất đi tư tưởng gia tổng tư lệnh là Đức Bênêđictô XVI. Dù sao, ngài sinh ra vốn là người tranh đấu, một ngôi sao Môn Túc Cầu Úc và là con trai một quán quân quyền anh hạng nặng, người từng diễn dịch việc bênh vực nền chính thống Công Giáo thành một thứ huyền ảo của cả nền chính trị thế tục lẫn giáo hội.



Trong suốt cuộc đời ngài, bốn trận chiến lớn lao đã xác định ra di sản công cộng của Đức Hồng Y Pell:

1. Cuộc thập tự chinh của ngài chống điều ngài coi là ảnh hưởng phản Rôma biểu hiện qua việc quá nhấn mạnh tới triết lý hành động duy bình đẳng và “sống và để mặc người ta sống”, một chủ trương, theo ngài, dẫn tới thái độ coi thường đức tin và luân lý Công Giáo. Cố gắng đưa đất nước trở lại quỹ đạo Rôma đã xác định phần lớn sự nghiệp của ngài như Tổng Giám Mục của cả Melbourne lẫn Sydney trong các thập niên 1990 và 2000.

2. Bảo vệ tính chính thống của Công Giáo trên trường quốc tế và ở Rome, nơi Đức Hồng Y Pell đã làm mọi sự trong khả năng của mình để thúc đẩy những người bảo thủ có cùng chí hướng và chống lại sự xâm nhập của những nhân vật mà ngài coi là thỏa hiệp hoặc tơ lơ mơ. Trong số những điều khác, Pell đã đóng vai trò là người kiến tạo giữa các Hồng Y nói tiếng Anh trong hai cuộc mật nghị, vận động hành lang thành công cho Đức Hồng Y Joseph Ratzinger vào năm 2005, người trở thành Giáo hoàng Bênêđictô, và không thành công vào năm 2013 cho Đức Hồng Y người Ý Angelo Scola.

3. Thúc đẩy tính trung thực và minh bạch trong tài chính của Vatican, một trận chiến mà ngài đã chiến đấu từ xa với tư cách là thành viên của Hội đồng Hồng Y cố vấn cho Bộ Kinh tế dưới thời các Đức Gioan Phaolô II và Đức Bênêđictô, và ngài đã tiến hành một cách nghiêm túc hơn với tư cách là Bộ trưởng Kinh tế đầu tiên của Đức Phanxicô bắt đầu từ năm 2014.

4. Đức Hồng Y Pell đấu tranh để cứu danh tiếng, thậm chí cả tự do của chính mình, khi các cáo buộc lạm dụng tình dục được đưa ra chống lại ngài ở quê nhà vào năm 2017. Sau khi một bồi thẩm đoàn không thể đạt tới phán quyết, Đức Hồng Y Pell bị kết án lần thứ hai và cuối cùng ngài phải ngồi tù khoảng 400 ngày. Trong tù trước khi được Tối cao pháp viện của Úc minh oan vào tháng 4 năm 2020. Pell đã xuất bản một bộ hồi ký gồm ba tập ghi lại kinh nghiệm trong tù của mình.

Trong mỗi trận chiến đó, Đức Hồng Y Pell thắng một số và thua một số, nhưng ngài không bao giờ đánh mất lòng say mê chiến đấu của mình. Ngài là một nhà lãnh đạo hữu hiệu đối với những người chia sẻ quan điểm của ngài, bởi vì không có sự lừa đảo nào ở nơi ngài. Người ta không bao giờ có cảm giác về một chương trình nghị sự ẩn giấu nào nơi Đức Hồng Y Pell; nó luôn ở ngay đó, trong tâm nhìn rõ ràng.

Nhiều điều nữa sẽ được nói trong mỗi chương này của di sản George Pell. Hiện tại, tôi chỉ muốn nói vài lời về con người mà tôi biết, trái ngược với hình ảnh công cộng.

Lần cuối cùng tôi nói chuyện với Đức Hồng Y Pell là khoảng ba tuần trước. Ngài gọi tới một phần để xem tình hình hồi phục của tôi sau ca phẫu thuật thực quản vào mùa thu năm ngoái, nhưng quan trọng hơn là để khiển trách tôi về một bài báo gần đây của tôi. Tôi đã gọi Đức Thánh Cha Phanxicô là “quyết đoán,” và Đức Hồng Y Pell tỏ ra tím mặt – vấn đề của Đức Thánh Cha, ngài nói như sấm, là ngài thường xuyên không hành động, thí dụ như trường hợp mới nhất về “con đường đồng nghị” của Đức.

Sau khi đã làm mọi sự trừ việc gọi tôi là kẻ chết não, Đức Hồng Y Pell kết luận bằng cách nói: “thôi, bạn hãy tự chăm sóc bản thân... chúng tôi cần tiếng nói của bạn. Dù đôi khi bạn làm hỏng nó, nhưng ít nhất bạn cũng đang lưu ý”. Rồi ngài cúp máy không đợi tôi trả lời.

Đó là Pell cổ điển.

Tôi biết Đức Hồng Y Pell từ những ngày còn ở Sydney. Nếu tôi nhớ không sai, tôi nghĩ cuộc phỏng vấn đầu tiên của tôi với ngài là trong “cuộc chiến phụng vụ” trong đạo Công Giáo nói tiếng Anh vào thập niên 2000, khi Đức Hồng Y Pell lãnh đạo một ủy ban mới được thành lập ở Rome để giám sát việc dịch các bản văn phụng vụ sang tiếng Anh.

Tôi nhớ mình đã choáng váng trước sự thẳng thừng của ngài, sử dụng những tính từ cay nghiệt để mô tả một số đối thủ của ngài, những tính từ không bao giờ nhìn thấy ánh sáng ban

ngày trên một tờ báo gia đình. Kể từ thời điểm đó, chúng tôi bắt đầu có một tình bạn cộng sinh – Đức Hồng Y Pell thích nghe những tin đồn mới nhất ở Rôma, và tôi luôn thích những đánh giá của ngài về người và chính trị.

Khi tôi cần một người đáng chú ý để phát biểu tại buổi ra mắt *Crux* ở Rome vào năm 2014, Đức Hồng Y Pell đã vui mừng tham gia, và tôi đã rất vui mừng – buổi ra mắt diễn ra ngay giữa Thượng Hội đồng Giám mục đang gây tranh cãi về Gia đình trong đó Đức Hồng Y Pell chắc chắn là tiếng nói hàng đầu của phe bảo thủ, mà tôi biết sẽ bảo đảm kéo được sự quan tâm của giới truyền thông đối với sự kiện của chúng tôi.

Đức Hồng Y Pell đã không làm mọi người thất vọng. Trọng tâm chính của cuộc tranh luận tại thượng hội đồng đó là câu hỏi gây nhiều tranh cãi về việc rước lễ dành cho những người Công Giáo đã ly dị và tái hôn theo luật dân sự, và Đức Hồng Y Pell đã nói rõ rằng ngài đứng về phía nào: “Là Kitô hữu, chúng tôi theo Chúa Kitô”, ngài nói như thế vào đêm đó. “Một số người có thể mong ước Chúa Giêsu có thể mềm mỏng hơn một chút về ly hôn, nhưng Người không như vậy. Và tôi gắn bó với Người”.

Vài năm sau, việc Đức Hồng Y Pell trở lại Rôma sau những trận chiến pháp lý ở Úc ít nhiều trùng hợp với việc tôi trở lại sống toàn thời gian ở đây, điều này đã cho chúng tôi cơ hội gặp nhau thường xuyên hơn. Qua các cuộc trò chuyện trong căn hộ ở Vatican của ngài - nơi ngài đã thông báo cho vợ tôi là Elise và tôi, ngài đã thường xuyên rà soát thám thính điện tử, bởi vì theo quan điểm của ngài, Vatican đã trở thành một "nhà nước cảnh sát" - hoặc qua các bữa ăn tại nhà của chúng tôi và tại các nhà hàng Rome yêu thích, Đức Hồng Y Pell sẽ chia sẻ những đánh giá luôn đầy màu sắc của ngài về các nhân cách và các vấn đề, chưa kể đến việc ngài thường chê bai bất cứ điều gì tôi vừa viết hoặc nói.

Như người ta vẫn nói, Đức Hồng Y George Pell đôi khi sai, nhưng không bao giờ nghi ngờ.

Trong một cuộc trao đổi gần đây của chúng tôi, Đức Hồng Y Pell đã suy đoán rằng Đức Thánh Cha Phanxicô đang mắc một căn bệnh không được tiết lộ liên quan đến cuộc phẫu thuật ruột kết của ngài vào năm 2021 và chúng tôi sẽ có mặt nghị trước lễ Giáng sinh. Vì những ngày lễ đã qua, tôi đã định gọi điện cho Đức Hồng Y Pell để dẫn mặt ngài về việc đã phạm sai lầm – thật đáng buồn, bây giờ tôi sẽ không bao giờ có cơ hội.

Tóm lại, Đức Hồng Y George Pell mà tôi biết là người sắn sỏ, vui nhộn, cố chấp và cứng rắn như đinh đóng cột. Tôi chưa bao giờ làm việc cho ngài, nhưng tôi biết rất nhiều người đã làm việc đó, và họ nói rằng ngài rất có thể ngang hàng với một con bò tót trong một cửa hàng Trung Quốc và là hình ảnh người cha chu đáo nhất mà bạn từng gặp. Với Đức Hồng Y Pell, theo đúng nghĩa đen, bạn có liều lượng mạnh mẽ của cả cay đắng lẫn ngọt ngào.

Đức Hồng Y Pell nghĩ theo kiểu “chúng tôi đấu với họ”, và điều đó luôn làm ngài khó chịu mà tôi thì cố gắng không làm như vậy. Tuy nhiên, bất chấp điều đó, ngài thực sự quan tâm đến cuộc sống và sự nghiệp của tôi... Ngài là một trong những người đầu tiên gọi điện khi tôi nằm bệnh viện vào tháng 10, và tôi đặc biệt vui mừng khi được ngài cầu nguyện cho. Dù sao, nếu Đức Hồng Y Pell mạnh mẽ một nửa với Chúa cũng như với những người khác, thì chắc chắn sẽ không có truyện sai lầm về những gì ngài muốn về phần tôi!

Tất nhiên, tôi nhận ra rằng Đức Hồng Y Pell là liều thuốc mạnh, và không phải là ly cà phê cho mọi người. Với một nhân vật phân cực như vậy, thật khó để nói bất cứ điều gì khách quan hoàn toàn, nhưng đây chỉ là nhát dao của tôi.

Bất kể người ta có thể kết luận điều gì khác, từ đây trở đi Đạo Công Giáo Rôma sẽ kém thú vị hơn một chút, xám xịt và buồn tẻ hơn một chút, bởi vì George Pell không còn ở đây nữa. Ngài sẽ được nhớ đến... bởi rất nhiều người, và chắc chắn là tôi.

Xin cho ngài được nghỉ yên!

82. Bài viết cuối cùng của Đức Hồng Y George Pell trước khi qua đời: Giáo Hội Công Giáo phải tự giải thoát mình khỏi cơn ác mộng độc hại

Vu Van An

12/Jan/2023

Trước khi qua đời vào hôm thứ Ba, Đức Hồng Y George Pell viết bài sau đây cho tờ The Spectator (Anh) trong đó ngài tố cáo các kế hoạch của Vatican về “Thượng Hội Đồng về Tỉnh Đồng nghị” sắp tới, cho là một “cơn ác mộng độc hại”. Cuốn sách nhỏ do Thượng Hội Đồng công bố... là “một trong những tài liệu ít mạch lạc nhất từng được Rôma gửi đi”, Đức Hồng Y Pell nói như thế. Không những nó ‘núp dưới biệt ngữ Tân Mácxít’ mà nó còn thù nghịch đối với truyền thống tông đồ’ và làm ngơ các chủ trương Kitô giáo nền tảng như niềm tin vào sự phán xét của Thiên Chúa, thiên đàng và hỏa ngục.

Vị Hồng Y người Úc, người vốn chịu thân phận tù tội tại quê hương mình vì các cáo buộc giả tạo về lạm dụng tình dục trước khi được trắng án, không là gì khác ngoài là người can đảm. Ngài không biết ngài sắp chết khi viết bài này; ngài sẵn sàng chịu sự giận dữ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và các nhà tổ chức khi bài báo được công bố. Được đăng nguyên văn, hy vọng việc ngài đột ngột qua đời thêm được chút sức mạnh phụ trội khi Thượng Hội Đồng nhóm họp vào tháng Mười này.

Damian Thompson

Bản chính có thể đọc tại địa chỉ <https://www.spectator.co.uk/article/the-catholic-church-must-free-itself-from-this-toxic-nightmare>



Thượng Hội đồng Giám mục Công Giáo hiện đang bận rộn xây dựng điều họ nghĩ là “giấc mơ của Chúa” về tính đồng nghị. Thật không may, giấc mơ thần linh này đã phát triển thành một cơn ác mộng độc hại bất chấp ý định tốt của các giám mục.

Họ đã sản xuất một tập sách dày 45 trang trình bày giải trình về các cuộc thảo luận ở giai đoạn đầu tiên của việc ‘lắng nghe và biện phân’, được tổ chức ở nhiều nơi trên thế giới, và đây là một trong những tài liệu ít mạch lạc nhất từng được gửi đi từ Rôma.

Trong khi chúng ta tạ ơn Thiên Chúa vì số người Công Giáo trên hoàn cầu, đặc biệt là ở Châu Phi và Châu Á đang gia tăng, thì bức tranh hoàn toàn khác ở Châu Mỹ Latinh với những tổn thất có lợi cho người Thệ Phản cũng như những người theo chủ nghĩa thế tục.

Không hề có ý mỉa mai, tài liệu này có tựa đề là 'Mở rộng Không gian trong Lều của Bạn', và mục đích của việc làm như vậy là để tiếp nhận, không phải những người mới chịu phép rửa — tức những người đã đáp lại lời kêu gọi ăn năn và tin—mà là bất cứ ai đủ quan tâm để lắng nghe. Những người tham gia được khuyến khích chào đón và hòa nhập triệt để: 'Không ai bị loại trừ'.

Tài liệu thậm chí không thúc giục những người Công Giáo tham gia làm cho mọi dân tộc thành môn đệ (*Mt 28:16-20*), càng không rao giảng về Đấng Cứu Rỗi khi thuận tiện và trái mùa (*2Tm 4:2*).

Nhiệm vụ đầu tiên của mọi người, đặc biệt là các thầy dạy, là lắng nghe trong Chúa Thánh Thần. Theo bản mới cập nhật tin mừng này, 'tính đồng nghị' như một cách hiện hữu của Giáo hội không được định nghĩa, mà chỉ được sống. Nó xoay quanh năm căng thẳng sáng tạo, bắt đầu từ sự hòa nhập triệt để và hướng tới sứ mệnh theo phong cách tham gia, thực hành 'đồng trách nhiệm với các tín hữu khác và những người có thiện chí'. Các khó khăn được thừa nhận, chẳng hạn như chiến tranh, nạn diệt chủng và khoảng phân cách giữa giáo sĩ và giáo dân, nhưng theo các Giám mục, tất cả đều có thể được duy trì bằng một nền linh đạo sống động.

Hình ảnh Giáo hội như một cái lều mở rộng với Chúa ở trung tâm bắt nguồn từ sách ngôn sứ Isaia, và mục đích của nó là nhấn mạnh rằng cái lều mở rộng này là nơi mọi người được lắng nghe và không bị phán xét, không bị loại trừ.

Vì vậy, chúng ta đọc rằng dân Thiên Chúa cần những chiến lược mới; không phải cãi cọ và xung đột mà là đối thoại, nơi mà sự phân biệt giữa những người tin và những người không tin bị bác bỏ. Nó nhấn mạnh rằng dân Chúa phải thực sự lắng nghe tiếng kêu của người nghèo và của trái đất.

Vì những khác biệt về quan điểm về phá thai, tránh thai, phong chức linh mục cho phụ nữ và hoạt động đồng tính luyến ái, một số người cảm thấy rằng không thể thiết lập hoặc đề xuất quan điểm dứt khoát nào về những vấn đề này. Điều này cũng đúng với chế độ đa thê, ly dị và tái hôn.

Tuy nhiên, tài liệu rõ ràng về vấn đề đặc thù này là vị trí thấp kém của phụ nữ và những nguy cơ của chủ nghĩa giáo sĩ trị, mặc dù sự đóng góp tích cực của nhiều linh mục được thừa nhận.

Người ta phải làm gì với thứ hồ lớn này, sự tuôn trào thiện chí của Thời đại Mới này? Nó không phải là một bản tóm tắt đức tin Công Giáo hay giáo huấn Tân Ước. Nó không đầy đủ, thù nghịch đối với truyền thống tông đồ và không chỗ nào thừa nhận Tân Ước là Lời của

Thiên Chúa, là chuẩn mực cho mọi giáo huấn về đức tin và luân lý. Cự Uớc bị phớt lờ, chế độ phụ quyền bị bác bỏ và Lễ Luật Môsê, bao gồm Mười Điều Răn, không được thừa nhận.

Thoạt đầu, hai điểm có thể được thực hiện. Hai thượng hội đồng cuối cùng ở Rôma vào năm 2023 và 24 sẽ cần phải làm sáng tỏ giáo huấn của chúng về các vấn đề luân lý, vì vị Tổng trưởng trình viên, (người viết và điều hợp chính), Đức Hồng Y Jean-Claude Hollerich đã công khai bác bỏ những giáo huấn căn bản của Giáo hội về tính dục, với lý do rằng chúng mâu thuẫn với khoa học hiện đại. Cứ bình thường mà xét, điều này có nghĩa là việc ngài tiếp tục làm Tổng trưởng trình viên là không phù hợp, thực ra không thể phù hợp.

Các thượng hội đồng phải quyết định xem họ là những người phục vụ và những người bảo vệ truyền thống tông đồ về đức tin và luân lý, hay việc biện phân của họ buộc họ phải khẳng định chủ quyền của mình đối với giáo huấn Công Giáo. Họ phải quyết định liệu những giáo huấn căn bản về những điều như chức linh mục và luân lý có thể được đặt trong tình trạng lấp lửng đa nguyên hay không, nơi một số người chọn định nghĩa lại tội lỗi hướng về phía điều xấu hơn và hầu hết đều đồng ý khác biệt một cách tôn trọng.

Bên ngoài thượng hội đồng, kỷ luật đang được nói lỏng – đặc biệt ở Bắc Âu, nơi một số giám mục đã không bị khiển trách, ngay cả sau khi khẳng định quyền bất đồng chính kiến của giám mục; một chủ nghĩa đa nguyên trên thực tế đã hiện hữu rộng rãi hơn ở một số giáo xứ và dòng tu về những việc như chúc lành cho hoạt động đồng tính luyến ái.

Các giám mục giáo phận là những người kế vị các thánh tông đồ, là thầy dạy chính trong mỗi giáo phận và là tâm điểm của sự hiệp nhất địa phương cho giáo dân của họ và của sự hiệp nhất hoàn vũ xung quanh Đức Giáo Hoàng, người kế vị thánh Phêrô. Kể từ thời Thánh Irênê thành Lyon, giám mục cũng là người bảo đảm việc tiếp tục trung thành với giáo huấn của Chúa Kitô, truyền thống tông đồ. Các vị là người cai quản và đôi khi là thẩm phán, cũng như thầy dạy và người cử hành bí tích, chứ không phải chỉ là hoa tường hay người đóng dấu.

'Mở rộng Lều' là nhạy cảm với các sai sót của các giám mục, những người có lúc không biết lắng nghe, có khuynh hướng chuyên quyền, có thể giáo sĩ trị, cá nhân chủ nghĩa. Có những dấu hiệu hy vọng, tài lãnh đạo và hợp tác hữu hiệu, nhưng tài liệu có ý kiến cho rằng các mô hình quyền lực theo kim tự tháp nên bị phá hủy và thẩm quyền chân chính duy nhất phát xuất từ tình yêu và phục vụ. Phẩm giá phép rửa phải được nhấn mạnh, chứ không phải việc phong chức thừa tác và các phong cách quản trị nên ít có tính phẩm trật hơn và mang tính luân lưu hơn và có sự tham gia của nhiều người.

Các tác nhân chính trong tất cả các thượng hội đồng (và cộng đồng) Công Giáo và trong mọi thượng hội đồng của Chính thống giáo đều là các giám mục. Một cách nhẹ nhàng, hợp tác, điều này cần được khẳng định và đưa vào thực hành tại các thượng hội đồng châu lục để các sáng kiến mục vụ vẫn nằm trong các giới hạn của tín lý lành mạnh. Các giám mục không ở đó chỉ để phê chuẩn thủ tục hợp pháp và cung ứng một 'nihil obstat' [không có gì trở ngại] cho những gì các ngài quan sát.

Không ai trong số những người tham gia thượng hội đồng, giáo dân, tu sĩ, linh mục hay giám mục được phục vụ tốt bởi việc thượng hội quy định rằng việc bỏ phiếu không được phép và các đề nghị không thể được đưa ra. Chỉ đề trình các quan điểm của ban tổ chức lên Đức Thánh Cha để ngài làm theo quyết định của ngài là lạm dụng tính đồng nghị, một việc gạt các giám mục ra ngoài lề, một điều không được kinh thánh hoặc truyền thống biện minh. Nó không đúng thủ tục và có thể bị thao túng.

Bằng một biên độ rất lớn, những người Công Giáo thờ phượng thường xuyên ở khắp mọi nơi không tán thành những phát hiện hiện tại của thượng hội đồng. Các cấp cao của Giáo hội cũng không có nhiều nhiệt tình. Các cuộc họp kiểu này tiếp tục làm sâu sắc thêm sự chia rẽ và một số ít người hiểu biết có thể lợi dụng sự lộn xộn và thiện chí. Những người cựu Anh giáo trong chúng ta đứng khi nhận diện sự hồ đồ ngày càng sâu xa, sự tấn công vào đạo đức truyền thống và việc đưa vào cuộc đối thoại những biệt ngữ tân Mácxít như loại trừ, vong thân, bản sắc, gạt ra ngoài lề, người không có tiếng nói, LGBTQ cũng như sự thay thế các ý niệm Kitô giáo về tha thứ, tội lỗi, hy sinh, chữa lành, cứu chuộc. Tại sao im lặng về sự thưởng phạt đời sau, về tứ chung; sự chết và sự phán xét, thiên đường và hỏa ngục?

Cho đến nay, cách thức đồng nghị đã bỏ qua, thực sự đã hạ thấp Đấng Siêu Việt, che đậy vị trí trung tâm của Chúa Kitô bằng những lời kêu cầu Chúa Thánh Thần và khuyến khích sự oán giận, đặc biệt là giữa những người tham gia.

Tài liệu làm việc không phải là một phần của huấn quyền. Chúng là một cơ sở để thảo luận; được xét xử bởi toàn thể dân Chúa và đặc biệt bởi các giám mục cùng với và dưới quyền Giáo hoàng. Tài liệu làm việc này cần những thay đổi triệt để. Các giám mục phải nhận ra rằng có nhiều việc phải làm, nhân danh Chúa, sớm hay muộn

83. Giác thư ẩn danh của Đức Hồng Y George Pell về Vatican và Mật nghị bầu Giáo Hoàng tương lai

Vu Van An

12/Jan/2023

Tháng 3 năm 2022, trang mạng Settimo Cielo của ký giả kỳ cựu Sandro Magister đăng tải một giác thư ẩn danh đề cập tới triều Giáo Hoàng Phanxicô và viễn ảnh mật nghị bầu giáo hoàng sắp tới.

Lời giới thiệu của Settimo Cielo như sau:

(sm) Từ bắt đầu Mùa Chay, các vị Hồng Y có nhiệm vụ bầu vị giáo hoàng tương lai đã truyền đi khắp nơi bản giác thư này. Tác giả của nó, người có tên là Demos, “người dân” trong tiếng Hy Lạp, không được biết đến, nhưng tỏ ra là một người am hiểu sâu sắc chủ đề này. Không thể loại trừ rằng chính ngài là một Hồng Y.

Sau khi Đức Hồng Y George Pell qua đời, Sandro Magister xác nhận: tác giả của nó là Đức Hồng Y George Pell. Bản chính có thể đọc tại địa chỉ <http://magister.blogautore.espresso.repubblica.it/2022/03/15/a-memorandum-on-the-next-conclave-is-circulating-among-the-cardinals-here-it-is/>



Vatican Ngày nay

Các nhà bình luận của mọi trường phái, vì những lý do khác nhau, có thể chỉ trừ Cha Spadaro, SJ, đều đồng ý rằng triều đại giáo hoàng này là một thảm họa ở nhiều hoặc hầu hết các khía cạnh, một thảm họa.

1. Người Kế Vị Thánh Phêrô là tảng đá trên đó Giáo Hội được xây dựng, là nguồn chính và là nguyên nhân của sự hiệp nhất trên toàn thế giới. Về phương diện lịch sử (Thánh Irenaeus), Giáo hoàng và Giáo hội Rôma có một vai trò duy nhất trong việc bảo tồn truyền thống tông đồ, quy tắc đức tin, trong việc bảo đảm rằng các Giáo hội tiếp tục dạy những gì Chúa Kitô và các tông đồ đã dạy. Trước đây thì: “Roma locuta. Causa finita est [Rôma tuyên bố là nó giải xong]” Hôm nay thì: “Roma loquitur. Confusio augetur [Rôma tuyên bố, hàm hồ gia tăng]”.

(A) Thượng hội đồng Đức nói về đồng tính luyến ái, nữ linh mục, rước lễ cho người ly dị. Giáo hoàng im lặng.

(B) Hồng Y Hollerich bác bỏ giáo huấn Kitô giáo về tính dục. Giáo hoàng im lặng. Điều này có ý nghĩa gấp đôi vì Hồng Y rõ ràng là dị giáo; ngài không dùng mật mã hoặc gợi ý. Nếu Hồng Y tiếp tục mà không có sự chỉnh sửa của Rôma, thì điều này sẽ thể hiện một sự phá vỡ kỷ luật sâu xa hơn nữa, với rất ít (không có bất cứ?) tiền lệ nào trong lịch sử. Bộ Giáo lý Đức tin phải hành động và lên tiếng.

(C) Sự im lặng được nhấn mạnh khi tương phản với cuộc đàn áp tích cực những người Duy truyền thống và các đan viện chiêm niệm.

2. Việc giảng dạy lấy Chúa Kitô làm trung tâm đang bị suy yếu; Chúa Kitô đang được di chuyển ra khỏi trung tâm. Đôi khi, Rôma thậm chí còn có vẻ bối rối về tầm quan trọng của thuyết độc thần đúng nghĩa, gợi ý về một số khái niệm rộng hơn về thiên tính; không hoàn toàn là thuyết phiếm thần, mà giống như một biến thể của thuyết phiếm thần của Ấn Độ giáo.

(A) Pachamama là ngẫu thần; có lẽ ban đầu nó không được dự định như vậy.

(B) Các nữ tu chiêm niệm đang bị bách hại và những nỗ lực đang được thực hiện để thay đổi giáo huấn về đặc sủng.

(C) Di sản lấy Chúa Kitô làm trung tâm của Thánh Gioan Phaolô II về đức tin và luân lý đang bị tấn công một cách có hệ thống. Nhiều nhân viên của Viện Gia đình Rôma đã bị sa thải; hầu hết sinh viên đã rời đi. Hàn lâm viện Sự sống bị thiệt hại nghiêm trọng, thí dụ, một số thành viên gần đây đã hỗ trợ việc giúp tự tử. Các Học viện Giáo hoàng có các thành viên và diễn giả khách ủng hộ việc phá thai.

3. Sự thiếu tôn trọng luật pháp ở Vatican có nguy cơ trở thành một vụ tai tiếng quốc tế. Những vấn đề này đã được kết tinh thông qua phiên tòa xét xử mười người bị cáo buộc sai phạm tài chính hiện nay ở Vatican, nhưng vấn đề này xưa hơn và rộng hơn.

(A) Giáo hoàng đã thay đổi luật bốn lần trong phiên tòa để giúp bên công tố.

(B) Hồng Y Becciu đã không được đối xử công bằng vì ngài đã bị cách chức và bị tước bỏ phẩm giá Hồng Y mà không có bất cứ phiên tòa nào. Ngài đã không nhận được đúng thủ tục. Mọi người đều có quyền theo đúng thủ tục.

(C) Vì Giáo hoàng là người đứng đầu nhà nước Vatican và là nguồn gốc của mọi thẩm quyền pháp lý, nên ngài đã sử dụng quyền lực này để can thiệp vào các thủ tục pháp lý.

(D) Giáo hoàng đôi khi (thường) cai trị bằng các sắc lệnh của giáo hoàng (*motu proprio*) loại bỏ quyền kháng cáo của những người bị ảnh hưởng.

(E) Nhiều nhân viên, thường là linh mục, đã bị sa thải khỏi Giáo triều Vatican, thường là không có lý do chính đáng.

(F) Việc nghe trộm điện thoại được thực hiện thường xuyên. Tôi không chắc nó được cho phép thường xuyên ra sao.

(G) Trong vụ án ở Anh chống lại Torzi, thẩm phán đã chỉ trích gay gắt các công tố viên của Vatican. Họ hoặc là không đủ năng lực và/hoặc bị lừa bịp, bị ngăn cản không đưa ra bức tranh toàn cảnh.

(H) Cuộc đột kích của Hiến binh Vatican, do Tiến sĩ Giani lãnh đạo, vào năm 2017 vào văn phòng kiểm toán viên (Libero Milone) trên lãnh thổ Ý có lẽ là bất hợp pháp và chắc chắn có tính đe dọa và bạo lực. Bằng chứng chống lại Milone có thể là bịa đặt.

4. (A) Tình hình tài chính của Vatican rất nghiêm trọng. Trong mười năm qua (ít nhất), gần như luôn có thâm hụt tài chính. Trước COVID, những khoản thâm hụt này vào khoảng 20 triệu euro hàng năm. Trong ba năm qua, chúng vào khoảng 30-35 triệu euro mỗi năm. Các vấn đề có trước cả Đức Phanxicô và Đức Bênêđictô.

(B) Vatican đang phải đối đầu với thâm hụt lớn trong Quỹ lương hưu. Vào khoảng năm 2014, các chuyên gia từ COSEA ước tính mức thâm hụt sẽ vào khoảng 800 triệu euro vào năm 2030. Đây là trước COVID.

(C) Người ta ước tính rằng Vatican đã thiệt hại 217 triệu € vì vụ tài sản trên Đại lộ Sloane ở

London. Vào những năm 1980, Vatican buộc phải bồi thường 230 triệu USD sau vụ tai tiếng Banco Ambrosiano. Do hoạt động kém hiệu quả và tham nhũng trong 25-30 năm qua, Vatican đã mất ít nhất 100 triệu € nữa, và có lẽ sẽ cao hơn nhiều (có lẽ 150-200 triệu).

(D) Bất chấp quyết định gần đây của Đức Thánh Cha, quá trình đầu tư chưa được tập trung hóa (theo khuyến nghị của COSEA năm 2014 và cố gắng của Văn phòng Kinh tế năm 2015-16) và vẫn coi thường lời khuyên của chuyên gia. Trong nhiều thập niên, Vatican vẫn làm ăn với những nhà tài chính khét tiếng mà tất cả các chủ ngân hàng đáng kính ở Ý đều tránh xa.

(E) Tiền lãi từ 5261 tài sản của Vatican vẫn còn thấp một cách tai tiếng. Năm 2019, tiền lãi (trước COVID) là gần 4,500 đô la một năm. Vào năm 2020, nó là 2,900 € cho mỗi bất động sản.

(F) Vai trò thay đổi của Đức Phanxicô trong các cải cách tài chính (tiền bộ chưa đầy đủ nhưng đáng kể liên quan đến việc giảm tội phạm, ít thành công hơn nhiều, ngoại trừ tại IOR, về mặt lợi nhuận) là một màu nhiệm và bí ẩn.

Ban đầu, Đức Thánh Cha ủng hộ mạnh mẽ các cải cách. Sau đó, ngài ngăn chặn việc tập trung hóa các khoản đầu tư, phản đối các cải cách và hầu hết các nỗ lực vạch trần tham nhũng, đồng thời hỗ trợ (lúc đó) Tổng giám mục Becciu, tại trung tâm cơ sở tài chính của Vatican. Sau đó vào năm 2020, Đức Giáo Hoàng đã lật tẩy Becciu và cuối cùng mười người đã bị đưa ra xét xử và buộc tội. Trong những năm qua, một số vụ truy tố đã được thực hiện từ các báo cáo vi phạm của AIF.

Các kiểm toán viên bên ngoài Price Waterhouse và Cooper đã bị sa thải và Tổng kiểm toán Libero Milone buộc phải từ chức vì những cáo buộc bịa đặt vào năm 2017. Người ta đã tiến quá gần đến việc tham nhũng trong Phủ Quốc Vụ Khanh.

5. Ảnh hưởng chính trị của Đức Phanxicô và Vatican không đáng kể. Về mặt trí tuệ, các bài viết của Đức Giáo Hoàng chứng tỏ sự suy giảm so với tiêu chuẩn của Thánh Gioan Phaolô II và Đức Bênêđictô. Các quyết định và chính sách thường “đúng đắn về mặt chính trị”, nhưng đã có những thất bại nghiêm trọng trong việc hỗ trợ nhân quyền ở Venezuela, Hồng Kông, Trung Quốc đại lục, và bây giờ là cuộc xâm lược của Nga.

Không có sự ủng hộ công khai nào đối với những người Công Giáo trung thành ở Trung Quốc, những người đã bị đàn áp liên tục vì họ trung thành với Đức Giáo Hoàng trong hơn 70 năm. Vatican không công khai ủng hộ cộng đồng Công Giáo ở Ukraine, đặc biệt là người Công Giáo Hy Lạp.

Những vấn đề này nên được xem xét lại bởi vị Giáo hoàng tiếp theo. Uy tín chính trị của Vatican hiện đang ở mức thấp.

6. Ở một mức độ khác, thấp hơn, tình hình của những người (Công Giáo) duy truyền thống theo công đồng Tridentinô nên được qui định.

Ở bình diện xa hơn và thấp hơn, việc cử hành các Thánh Lễ “cá nhân” và nhóm nhỏ vào buổi sáng tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô một lần nữa nên được cho phép. Vào lúc này, đại thánh đường này chẳng khác gì một sa mạc vào buổi sớm mai.

Cuộc khủng hoảng COVID đã che đậy sự sụt giảm lớn về số lượng khách hành hương tham

dự các buổi yết kiến và Thánh lễ của Đức Giáo Hoàng.

Đức Thánh Cha có rất ít sự ủng hộ giữa các chủng sinh và linh mục trẻ và có sự bất mãn lan rộng trong Giáo triều Vatican.

Mật nghị tiếp theo

1. Hồng Y đoàn đã bị suy yếu bởi những đề cử lập dị và đã không được triệu tập lại sau khi bác bỏ quan điểm của Hồng Y Kasper trong công nghị năm 2014. Nhiều Hồng Y không quen biết nhau, thêm một chiều kích mới cho sự khó đoán đối với mật nghị tiếp theo.

2. Sau Công đồng Vatican II, các thẩm quyền Công Giáo thường đánh giá thấp sức mạnh thù địch của việc tục hóa, thế gian, xác thịt và ma quỷ, đặc biệt là ở thế giới phương Tây và đánh giá quá cao ảnh hưởng và sức mạnh của Giáo Hội Công Giáo.

Chúng ta yếu hơn 50 năm trước và nhiều yếu tố nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng ta, ít nhất là trong ngắn hạn, thí dụ sự sụt giảm số lượng tín hữu, tần suất tham dự Thánh lễ, sự sụp đổ hoặc tuyệt chủng của nhiều dòng tu.

3. Đức Giáo Hoàng không cần phải là nhà truyền giáo giỏi nhất thế giới, cũng không cần phải là một thế lực chính trị. Người kế vị thánh Phêrô, với tư cách là người đứng đầu Giám mục đoàn, cũng là người kế vị các Tông đồ, có vai trò nền tảng cho sự hiệp nhất và tín lý. Tân giáo hoàng phải hiểu rằng bí mật của sức sống Kitô giáo và Công Giáo đến từ sự trung thành với giáo huấn của Chúa Kitô và các thực hành Công Giáo. Nó không đến từ việc thích nghi với thế giới hay từ tiền bạc.

4. Nhiệm vụ đầu tiên của tân giáo hoàng sẽ là khôi phục tính bình thường, khôi phục sự rõ ràng về tín lý đức tin và luân lý, khôi phục sự tôn trọng đúng đắn đối với luật pháp và bảo đảm rằng tiêu chuẩn đầu tiên để bổ nhiệm giám mục là chấp nhận truyền thống tông đồ. Tài chuyên môn và học hỏi về thần học là một lợi thế chứ không phải là một trở ngại cho tất cả các giám mục và đặc biệt là các tổng giám mục.

Đó là những nền tảng cần thiết để sống và rao giảng Tin Mừng.

5. Nếu các phiên họp đồng nghị tiếp tục diễn ra trên khắp thế giới, chúng sẽ tiêu tốn nhiều thời gian và tiền bạc, có thể làm phân tán năng lực khỏi việc rao giảng Tin Mừng và phục vụ thay vì thâm hấu hóa các hoạt động thiết yếu này.

Nếu các Thượng Hội Đồng quốc gia hoặc lục địa được trao thẩm quyền về tín lý, chúng ta sẽ sa vào mối nguy hiểm mới đối với sự hiệp nhất của Giáo hội trên toàn thế giới, do đó, như Giáo Hội Đức, chẳng hạn, đã giữ quan điểm tín lý không được các Giáo hội khác chia sẻ và không tương thích với truyền thống tông đồ.

Nếu không có sự chỉnh sửa của Rôma đối với dị giáo như vậy, thì Giáo hội sẽ bị giản lược thành một liên đoàn lỏng lẻo gồm các Giáo hội địa phương, có những quan điểm khác nhau, có thể gần với mô hình Anh giáo hoặc Thệ phản hơn là mô hình Chính thống giáo.

Một Ưu tiên sớm của vị giáo hoàng tiếp theo phải là loại bỏ và ngăn chặn sự phát triển đầy đe dọa như vậy, bằng cách đòi hỏi sự thống nhất trong những điều cốt yếu và không cho phép những khác biệt không thể chấp nhận được về tín lý. Luân lý tính của hoạt động tình

dục đồng tính sẽ là một điểm phải lưu ý như vậy.

6. Trong khi các giáo sĩ và chủng sinh trẻ gần như hoàn toàn chính thống, đôi khi khá bảo thủ, tân Giáo hoàng sẽ cần phải nhận thức được những thay đổi đáng kể đã ảnh hưởng đến giới lãnh đạo Giáo hội kể từ năm 2013, có lẽ đặc biệt là ở Nam và Trung Mỹ. Có một mùa xuân mới theo chân những người thế phản cấp tiến trong Giáo Hội Công Giáo.

Ly giáo không có khả năng xảy ra từ cánh tả, những người thường xem nhẹ các vấn đề tín lý. Ly giáo có nhiều khả năng đến từ cánh hữu và luôn có thể xảy ra khi những căng thẳng phụng vụ bùng phát chứ không giảm bớt.

Thống nhất trong các yếu tố cần thiết. Đa dạng trong những thứ không cần thiết. Bác ái trên mọi vấn đề.

7. Bất chấp sự suy giảm nguy hiểm ở phương Tây và sự mong manh và bất ổn cố hữu ở nhiều nơi, cần phải nghiêm túc xem xét tính khả thi của chuyển thanh tra Dòng Tên. Họ đang ở trong tình trạng sụt giảm số lượng thành viên thời Công đồng xuống còn dưới 16,000 vào năm 2017 (có lẽ có đến 20-25% trên 75 tuổi). Ở một số nơi, có sự xuống cấp trầm trọng về luân lý.

Dòng tu này mang tính tập quyền cao độ, cần được cải cách nếu không sẽ gây hại từ cấp trên. Đặc sủng và sự đóng góp của Dòng Tên đã và đang rất quan trọng đối với Giáo hội đến nỗi họ không được phép đi vào lịch sử mà không bị xáo trộn hoặc chỉ đơn giản trở thành một cộng đồng Á-Phi.

8. Cần phải giải quyết sự sụt giảm thảm hại về số người Công Giáo và sự bành trướng của Thế phản ở Nam Mỹ. Vấn đề này chỉ được đề cập qua loa trong Thượng hội đồng Amazon.

9. Rõ ràng là còn rất nhiều việc cần phải làm để cải cách tài chính ở Vatican, nhưng đây không phải là tiêu chuẩn quan trọng nhất trong việc lựa chọn vị Giáo hoàng tiếp theo.

Vatican không có khoản nợ đáng kể nào nhưng việc tiếp tục thâm hụt hàng năm cuối cùng sẽ dẫn đến phá sản. Rõ ràng, các bước sẽ được thực hiện để khắc phục điều này, để tách Vatican khỏi các đồng phạm tội phạm và cân bằng thu chi. Vatican sẽ cần chứng minh năng lực và sự chính trực để thu hút những khoản quyên góp đáng kể để giúp giải quyết vấn đề này.

Mặc dù các thủ tục tài chính được cải thiện và rõ ràng hơn, nhưng áp lực tài chính liên tục là một thách thức lớn, nhưng chúng ít quan trọng hơn nhiều so với các mối đe dọa tâm linh và tín lý mà Giáo hội phải đối đầu, đặc biệt là ở Thế giới Thứ nhất.

*Người dân
Mùa Chay 2022*

84. Người Công Giáo yêu mến Đức Hồng Y Pell hơn cả thế gian ghét ngài

Vu Van An
15/Jan/2023

Trên tuần báo The Catholic Weekly của Tổng giáo phận Sydney, ngày 13 tháng 1 năm 2023, (<https://www.catholicweekly.com.au/peter-rosengren-cardinal-george-pells-enduring-legacy->

at-home-and-in-rome/) Peter Rosengren nhận định rằng trong khi hầu hết các giám mục đều được các cộng đồng của họ thương tiếc, thì tầm vóc của Đức Hồng Y George Pell lớn lao đến nỗi tin tức về cái chết của ngài ở Rôma vào ngày 11 tháng 1 ở tuổi 81 đã được người Công Giáo Úc ở khắp mọi nơi đón nhận như một cú sốc và ngay lập tức được đưa tin khắp thế giới.



Hiệu quả này càng lớn lao hơn nhờ ảnh hưởng mạnh mẽ của ngài trong Giáo hội và chính trị trong nhiều thập niên, sự thăng tiến của ngài trong các công việc của Giáo hội và mưu toan ám sát ngài bằng pháp luật bởi sự cuồng loạn của công chúng trong một sự kiện pháp lý có thể là đáng xấu hổ nhất trong lịch sử quốc gia.

Trước khi qua đời, ngài đã trở thành nhân vật quan trọng thứ ba ở Vatican, giữ chức Bộ Trưởng Văn phòng Kinh tế đầu tiên sau khi được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo các nỗ lực dọn dẹp mớ hỗn độn tài chính kỳ lạ của Vatican.

Cả ở Úc và quốc tế, Đức Hồng Y Pell là mối liên kết giữa hai thế giới: một đức tin Công Giáo mạnh mẽ và tự tin hơn nhiều vào nửa đầu Thế kỷ 20 và việc Giáo hội tìm cách giải quyết những thách thức của thời hiện đại ngày càng coi Kitô giáo, và Giáo Hội Công Giáo nói riêng, như không còn liên quan gì đến ý nghĩa của cuộc sống con người.

Việc ngài sẵn lòng tham gia tranh luận và quảng cáo công khai cho Chúa Kitô, Kitô giáo và Giáo hội đã khiến ngài được nhiều người Công Giáo trên toàn quốc ngưỡng mộ. Nó cũng đã gây ra cho ngài quá nhiều kẻ thù. Nhưng *Giáo hội của ngài yêu mến ngài nhiều hơn thế gian ghét ngài.*

Một khi đã bước vào cuộc tranh luận, ngài thường không thể được xếp vào loại tế nhị, thay vào đó, ngài chọn cách đề cập tới các chủ đề một cách trực diện và nếu cần, thẳng thừng. Việc ngài sẵn sàng nói rõ ràng và tránh ngôn ngữ nhẹ nhàng và thường cực kỳ hòa hoãn của những người cùng thời với ngài trong giáo hội đã khiến ngài được người Công Giáo ở khắp mọi nơi quý mến. Trên hết, họ coi ngài là một nhà lãnh đạo dũng cảm trong đức tin, điều mà họ hiếm khi gặp được.

Họ gọi ngài đơn giản là “Đức Hồng Y”. Bất cứ khi nào họ sử dụng chữ này, họ đều biết họ đang nói về ai. Trên hết, Đức Hồng Y George Pell là một người can đảm.

Tầm vóc khổng lồ của ngài trong Giáo hội ở Úc có nghĩa là cái chết của ngài trong tháng này đã được đón nhận nhiều như tin tức vào năm 1963 về việc bước vào cuộc sống vĩnh cửu của người tiền nhiệm của ngài là Đức Tổng Giám Mục Melbourne, Daniel Mannix.

Đức Hồng Y Pell ngưỡng mộ Đức Tổng Giám Mục Mannix vì sự bảo vệ mạnh mẽ của ngài đối với một Giáo Hội Công Giáo mà trong lịch sử đã bị con cháu Thệ phản Anglô Saxông của Úc lúc bấy giờ hạ xuống vị trí hạng hai.

Giống như “Danny” Mannix đã đối đầu với Thủ tướng Billy Hughes về vấn đề cưỡng bách tòng quân trong Thế chiến thứ nhất và giành chiến thắng, “Đức Hồng Y” không sợ đảm nhận các vấn đề khó khăn hoặc chức vụ cao trong cuộc tranh luận công khai, ngay cả khi điều đó có nghĩa là đảm nhận các chức vụ không được ưa chuộng.

Điều quan trọng với ngài là sự thật, điều mà ngài không bao giờ tin là được xác định bởi các cuộc thăm dò dư luận hoặc tình cảm của công chúng, bất kể mức độ phổ biến như thế nào.

Thông phản vào Thập Giá Chúa Kitô

Tuy nhiên, Đức Hồng Y Pell chắc chắn đã dự một phần vào Thập Giá mà Chúa của ngài dường như dành cho những người mà Người hết sức yêu thương khi ngài bị buộc tội lịch sử về lạm dụng tình dục, bị kết án tại một tòa án ở Victoria vào tháng 2 năm 2019 và bị kêu án tù.

Người Công Giáo Úc đã bị sốc khi biết một anh hùng của đức tin và bản sắc của họ đã bị kết án vì những tội ác ghê tởm nhất, tuy nhiên nhiều người cảm nhận rõ rằng cuộc điều tra về căn bản đã được dàn dựng một cách tồi tệ bởi những người quyết tâm gài bẫy ngài. Kết quả là một trò hề pháp lý, vì không có nhân chứng và bằng chứng.

Tất cả điều này đã xảy ra trong bối cảnh phổ biến của một số báo chí tồi tệ nhất trong lịch sử Úc, bao gồm cả từ đài truyền hình quốc gia của Úc, nơi đã muốn dư luận trên toàn quốc và ở tiểu bang quê hương của ngài bị đầu độc chống lại ngài trong nhiều năm, khiến - nhiều chuyên gia pháp lý đồng ý - một xét xử công bằng gần như không thể có.

Ngay cả những người Công Giáo đối lập và chỉ trích quan điểm thần học và chính trị của Đức Hồng Y, chẳng hạn như giáo sư luật Đại Học Công Giáo Úc, Frank Brennan SJ, đã coi cuộc điều tra, xét xử và các bản án kết quả là siêu thực, vượt quá niềm tin hợp lý và là trò hề công lý rõ ràng.

Chuyên gia về Luật Hiến pháp Úc, Giáo sư Greg Craven, Phó Viện trưởng Viện Đại học Công Giáo Úc, đã đồng tình trong cách hiểu của ông đối với mớ hỗn loạn pháp lý và não trạng bè hội đồng của đám đông công chúng đã được tung ra để chống lại Đức Hồng Y.

Điều trớ trêu nhất là, bắt đầu với tư cách Tổng Giám mục Melbourne, vị giáo phẩm này đã quyết tâm thay mặt các nạn nhân giải quyết các tội ác lạm dụng, kể cả các cách hỗ trợ họ và cung cấp các biện pháp khắc phục. Trong khi đó, các đồng nghiệp giám mục người Úc thận trọng hơn nhiều của ngài vẫn đang loay hoay tìm cách giải quyết vấn đề và không thoải mái với quyết định của ngài.

Do đó, việc cuối cùng Đức Hồng Y Pell được tòa án tối cao minh oan và nhất trí tha bổng vào

tháng 4 năm 2020 là một cái tát lịch sử và nặng nề vào mặt cảnh sát Victoria, các công tố viên, hai trong số ba thẩm phán chủ tọa phiên phúc thẩm của ngài và giới truyền thông, những người đã hỗ trợ và tiếp tay cho toàn bộ sự kiện. Việc tha bổng đã trở thành tiêu đề hoàn cầu.

Trong khi đó, cuộc tranh cãi ở Úc đã tạm thời làm lu mờ tầm quan trọng lịch sử rộng lớn hơn của Đức Hồng Y Pell đối với Giáo hội ở Úc và trên toàn thế giới.

Một sự nghiệp trái ngược với thế gian

Sinh ngày 8 tháng 6 năm 1941 khi chiến tranh nổ ra trên khắp thế giới với cha mẹ là ông bà George và Margaret Pell, chàng trai trẻ người Úc cao lớn đã đăng ký với Câu lạc bộ bóng đá Richmond vào năm 1959 và chơi trong đội dự bị của môn túc cầu Úc. Tuy nhiên, sự nghiệp như một ngôi sao trong các trận đấu quốc gia của Úc đã không thành.

Thay vào đó, chàng trai trẻ George Pell bắt đầu học để trở thành linh mục tại Corpus Christi College, Werribee vào năm 1960, và cũng theo học trường Cao đẳng Truyền bá Đức tin ở Rome.

Thời gian có tính lịch sử; diễn trình học tập để trở thành linh mục của George Pell diễn ra trong Công đồng Vatican II năm 1962-1965, một sự kiện mang tính bước ngoặt trong đời sống của Giáo hội hiện đại.

Ngài được thụ phong cho Giáo phận Ballarat vào năm 1966 bởi Đức Hồng Y Grégoire-Pierre Agagianian, vị Hồng Y từng là đặc sứ của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII tại Đại hội Thánh Mẫu Sài Gòn năm 1959, khi vẫn đang học ở Rome.

Ngài tiếp tục học tại Đại học Oxford, nhận bằng Tiến sĩ về Lịch sử Giáo hội vào năm 1971, một thời gian nghiên cứu cung cấp thông tri sâu sắc cho suy nghĩ của ngài về một Giáo hội đang nhanh chóng bị nhấn chìm bởi sự thay đổi triệt để trong quan điểm của thời hiện đại.

Khi Giáo hội hoàn cầu nhận thấy mình bị ảnh hưởng bởi các cuộc tranh luận của thời đại về mọi điều, từ biện pháp tránh thai đến thần học giải phóng, Giáo hội mỗi năm mỗi thấy mình bước vào cuộc khủng hoảng về căn tính của chính mình.

Tuy nhiên, trong khi nhiều người Công Giáo giống lên hồi chuông cảnh báo về việc bị coi là mất phương hướng về phần Giáo hội, trong khi sử gia George Pell chấp nhận mức độ nghiêm trọng của tình hình, ngài biết rõ Giáo hội đã nhiều lần trải qua những điều tồi tệ hơn. Ngài luôn giữ tinh thần lạc quan.

Với những ai cảnh báo về một Giáo Hội có nguy cơ bị tràn ngập bởi dị giáo, đôi khi ngài nhấn mạnh rằng nếu muốn thấy một Giáo hội đang gặp khó khăn nghiêm trọng, thì thay vào đó, nên nhìn vào kinh nghiệm của Giáo Hội trong Thế kỷ thứ 10, trong đó sự thối nát lan tràn phần lớn đời sống của Giáo Hội.

Trong khi đó, mối quan hệ lâu dài của ngài với những nhân vật như BA Santamaria, nhà trí thức Công Giáo có ảnh hưởng ở Melbourne, đã khiến ngài bị xếp vào loại “bảo thủ” trong các công việc của Giáo hội ở Úc.

Mặc dù hai người không đồng ý với nhau về mọi chuyện, nhưng Santamaria, từng được

người viết tiểu sử của Gough Whitlam mô tả như nhà trí thức duy nhất của Úc thuộc đẳng cấp cao của châu Âu, là một trong những nhánh trí thức chính của George Pell.

Hai người chia sẻ niềm đam mê đối với Giáo hội, bóng đá và chính trị, cũng như một tình bạn sâu sắc và sự tôn trọng lẫn nhau. Chính Đức Tổng Giám Mục Pell lúc đó đã chủ trì lễ tang cấp nhà nước của Santamaria tại Nhà thờ Chính tòa St Patrick ở Melbourne vào năm 1998.

Một dấu chỉ mâu thuẫn

Do đó, việc tấn phong ngài làm Giám Mục Phụ Tá của Melbourne vào năm 1987 đã được người Công Giáo Úc lo lắng theo dõi với hy vọng có sự tự do hơn cho tín lý của Giáo hội, trong các vấn đề hôn nhân, ngừa thai và luân lý tính dục vốn trở thành tiêu điểm của một xã hội đang trong diễn trình thay đổi sâu xa do cuộc Cách mạng Tình dục những năm 1960 gây ra.

Tuy nhiên, việc ngài được Thánh Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Tổng Giám mục thứ bảy của Melbourne vào năm 1996 đã gây ra một cú sốc đối với các giới quan liêu và giáo sĩ trị của Giáo hội, nhiều người trong số họ dường như đã mặc nhiên quyết định theo đuổi một cuộc rút lui nhằm nhích lại gần với một nước Úc ngày càng bị thế tục hóa, trong bối cảnh một cộng đồng Công Giáo rõ ràng đang suy giảm về số lượng.

Sự quyết đoán và khả năng lãnh đạo của George Pell không mất nhiều thời gian để bộc lộ. Ngài ưu tiên cải tổ Chứng viện Tổng giáo phận, thiết lập các thực hành bắt buộc đối với các chủng sinh như tham dự Thánh lễ hàng ngày và lần chuỗi Mân Côi - những thực hành được coi là bình thường ở mọi nơi khác trong Giáo hội.

Các nhân viên chủng viện giận dữ đã nổi dậy và công khai đe dọa sẽ từ chức chống lại việc áp đặt lại những gì họ coi là chương trình nghị sự “bảo thủ” của Tổng Giám mục.

Một cách đầy cá tính, George Pell đã nắm bắt cơ hội và chấp nhận đơn từ chức của họ. Ngài lập tức bắt tay vào việc bổ nhiệm lại các nhân viên mà ngài tin tưởng sẽ đào tạo nên các linh mục cho công cuộc tân phúc âm hóa.

Lấy cảm hứng từ việc Đức Giám Mục William Brennan khai trương chủng viện riêng của mình ở Wagga Wagga vào năm 1992, sau khi được bổ nhiệm làm Tổng Giám mục Sydney vào năm 2001, ngài đã hồi sinh Chủng viện Good Shepherd tại Homebush.

Theo sự dẫn dắt của một đồng minh giám mục thân cận khác, Đức Tổng Giám Mục Barry Hickey của Perth, ngài đã lo cho chủng viện Redemptoris Mater thứ hai của Úc được mở tại Villawood, hoạt động dưới sự bảo trợ của Con đường Tân dự tông.

Khuôn mặt công khai của ngài trong các cuộc tranh luận đã khiến nhiều người coi ngài là một nhà lãnh đạo bẩm sinh, với thủ tướng lúc đó là John Howard chỉ định ngài là đại biểu của Hội nghị Lập hiến Úc năm 1998.

Phục vụ Rome và Giáo hội hoàn vũ

Tuy nhiên, khuôn mặt Đức Tổng Giám Mục Pell đã được theo dõi xa hơn. Năm 1990, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã bổ nhiệm ngài làm thành viên của Bộ Giáo lý Đức tin, vốn là cơ quan bảo vệ tín lý chính của Giáo hội trong nhiều thế kỷ, nơi ngài sẽ phục vụ cho đến năm

2000.

Việc bổ nhiệm nhạy cảm và quan trọng về phía vị thánh-giáo hoàng tương lai phản ánh mức độ tin tưởng và tôn trọng đối với phán đoán trí thức và sự hiểu biết của Đức Tổng Giám Mục Pell về Giáo hội.

Năm 2002, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã bổ nhiệm ngài làm Chủ tịch Ủy ban Vox Clara về các bản dịch tiếng Anh của các bản văn phụng vụ, một sự bổ nhiệm quan trọng để bảo đảm các bản dịch Thánh lễ sang tiếng bản xứ trung thành với các bản văn tiếng Latinh.

Việc dịch các bản văn đã phát triển thành một vấn đề trong Giáo hội trong nhiều thập niên sau Công đồng Vatican II, khi Thánh lễ bắt đầu được cử hành bằng tiếng bản xứ. Đồng thời, những đổi mới phụng vụ - một số kỳ lạ và chắc chắn không bao giờ được công đồng cho phép hoặc kêu gọi - đã nhân lên và phát triển mạnh ở nhiều quốc gia.

Các bản dịch do Vox Clara thực hiện dưới sự chủ trì của George Pell đã trở thành những bản văn dứt khoát của những lời cầu nguyện được sử dụng cho việc cử hành Thánh lễ Công Giáo trên khắp thế giới.

Năm 2003, ngài được phong Hồng Y bởi Thánh Gioan Phaolô II, khiến ngài trở thành một trong số khoảng 130 người chịu trách nhiệm bầu chọn người kế vị thứ 264 của Thánh Phêrô.

Việc bổ nhiệm làm Hồng Y, trong căn bản là một thành viên trong nội các cố vấn của Đức Giáo Hoàng, là một trong những dấu hiệu tin cậy cao nhất đối với sự dấn thân của một cá nhân đối với Chúa Kitô và Giáo hội. Nó cũng tự động làm cho những người đã được phong Hồng Y trở thành giáo hoàng tiềm năng trong tương lai.

Năm 2005, Đức Hồng Y Pell trở thành thành viên của mật nghị bầu chọn Đức Hồng Y Joseph Ratzinger, một giáo sĩ trầm lặng, uyên bác và nhã nhặn, làm Giáo Hoàng Bênêđictô XVI.

Ratzinger, một trong những nhà thần học hàng đầu của thời đại, đã từng là một chuyên viên tại Vatican II. Trước cuộc khủng hoảng đang diễn ra của chính Giáo hội về căn tính trong thời hiện đại, Đức Hồng Y Pell đã xác định rõ ràng tính chính thống của Công đồng Vatican II và nỗ lực bảo đảm giáo huấn của nó lan rộng và được chấp nhận trong toàn Giáo hội.

Mặc dù các Hồng Y bị cấm tiết lộ bất cứ chi tiết nào của mật nghị, nhưng Đức Hồng Y Pell được coi là người có ảnh hưởng lớn trong quyết định bầu chọn Ratzinger làm giáo hoàng của mật nghị.

Ngày Giới trẻ Thế giới: một chiến thắng

Mặc dù ngày càng tham gia nhiều hơn vào các công việc của giáo hội ở bình diện hoàn cầu, nhưng Đức Hồng Y Pell đã không bỏ bê thành phố Sydney được ngài chọn làm thành phố thân yêu của ngài. Với sự tự tin đặc trưng, ngài bắt đầu vận động hành lang cho Ngày Giới trẻ Thế giới được tổ chức tại Sydney năm 2008 trong một chiến dịch hậu trường được phối hợp và tổ chức chặt chẽ.

Ngài coi sự kiện này là một thời điểm khích lệ và tiềm năng quan trọng trong đời sống của một Giáo hội đang đương đầu với thực tại nằm ở một trong những xã hội thế tục nhất trên thế

giới.

Nửa triệu người hành hương đã đến Sydney vào năm 2008 để tụ họp với tân giáo hoàng người Đức, Hồng Y Pell và các giám mục từ khắp nơi trên thế giới. Công việc tổ chức hàng ngày của sự kiện lớn được giao cho Giám Mục Phụ Tá Sydney lúc đó là Anthony Fisher OP.

Bất chấp sự xa xôi của Úc với phần còn lại của thế giới, sự kiện ở Sydney được coi là thiết lập một tiêu chuẩn mới xuất sắc cho các cuộc tụ họp Ngày Giới trẻ Thế giới và là một thí dụ điển hình về cách tổ chức thành công.

Trong số những thành quả của nó là việc nhiều người trở lại với Giáo hội và nhiều ơn gọi hôn nhân Kitô giáo, đời sống tu trì và chức linh mục, cùng với tác động rộng lớn hơn đối với Giáo hội ở Sydney và Úc. Tác động của nó tiếp tục diễn ra 15 năm sau sự kiện.

Đức Hồng Y Pell cũng dấn thân mạnh mẽ vào giáo dục, đặc biệt vào thời điểm trong đó Ngành Học Thuật ở các xã hội phương Tây dường như đã tự nguyện đầu hàng các ý thức hệ tàn mạt chủ yếu được thống nhất nhờ việc bác bỏ và thù địch đối với Kitô giáo.

Ngài đã đóng một vai trò quan trọng trong việc xây dựng ngành giáo dục đại học Công Giáo của Úc: trong tư cách Viện trưởng danh dự xây dựng Đại học Công Giáo Úc, người sáng lập phân bộ Melbourne của Viện Hôn nhân và Gia đình Gioan Phaolô II, đồng sáng lập cơ sở Sydney của Đại học Notre Dame Australia, và là người hỗ trợ có ảnh hưởng của Cao đẳng Champion, trường cao đẳng Nghệ thuật Tự do đầu tiên của Úc.

Ngài coi những sáng kiến trên và những sáng kiến khác như cung cấp cho giới trẻ một nền giáo dục độc đáo nhưng cũng góp phần vào lợi ích chung lâu dài của xã hội.

Trong suốt thời gian làm Hồng Y Tổng Giám mục Sydney, ngài đã theo đuổi các mối quan hệ và liên minh chặt chẽ với các nhà lãnh đạo Kitô giáo khác như Tổng Giám mục Anh giáo lúc bấy giờ của Sydney Peter Jensen và thúc đẩy nhiều phong trào mới ở Sydney. Giáo hội là một trong số ít dấu hiệu của sự phát triển đầy tự tin trong bối cảnh Công Giáo Úc.

Năm 2012, ngài được Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI bổ nhiệm làm thành viên của Bộ Giám mục, một chức vụ quan trọng tư vấn cho Đức Giáo Hoàng về việc lựa chọn các giám mục để lãnh đạo Giáo hội trên khắp thế giới và do đó xác định phần lớn đặc tính của Giáo hội ở bất cứ nơi nào nó hiện hữu.

Sau sự từ chức lịch sử của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô, vào năm 2013, Đức Hồng Y Pell đã tham gia mật nghị thứ hai, chắc chắn sớm hơn nhiều so với dự đoán của ngài vì không có giáo hoàng nào nghỉ hưu trong hơn sáu thế kỷ.

Kết quả bầu chọn Đức Giáo Hoàng Phanxicô, vị giáo hoàng đầu tiên đến từ Nam bán cầu, người Mỹ đầu tiên và người Argentina đầu tiên, có thể đã khiến vị Hồng Y người Úc nghĩ rằng cuối cùng ngài cũng có thể bắt đầu suy tính về việc nghỉ hưu.

Thay vào đó, ngài được bổ nhiệm làm Bộ Trưởng đầu tiên của Văn phòng Kinh tế Vatican mới được thành lập bởi Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào tháng 2 năm 2014, được giao nhiệm vụ nhạy cảm là hỗ trợ Đức Giáo Hoàng cải cách và giải quyết tình trạng lạm dụng và tham nhũng tài chính của Vatican từng kéo dài trong nhiều thập niên.

Tình trạng tồi tệ của các khía cạnh quản lý tài chính của Vatican được cho là một trong những yếu tố khiến Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI già yếu phải từ chức giáo hoàng.

Đức Hồng Y Pell đã cư trú toàn thời gian ở Rôma và bắt đầu quá trình gian khổ để xác định những gì hiện hữu về tài chính và những gì cần phải làm.

Điều rõ ràng là ngài đã vấp phải sự phản đối gay gắt của giáo triều, kể cả từ các nhân vật cao cấp ở Vatican, những người đã không ngờ phải đối phó với sự xem xét kỹ lưỡng và nhân cách mạnh mẽ của cậu bé người Úc xuất thân từ rừng rậm.

Quyết định trở lại Úc của ngài để đối đầu với cáo buộc lạm dụng — mặc dù ngài có thể chọn ở lại Vatican vô thời hạn — đã khiến ngài từ bỏ vai trò của mình. Quyết định cũng cho thấy điều có thể được mô tả là sự ngây thơ đáng ngạc nhiên của vị giáo phẩm liên quan đến hệ thống pháp luật Úc, khi ngài cho rằng mong muốn trở lại của ngài được thúc đẩy chính bởi lòng mong muốn có công lý và được bênh vực mình trước một tòa án.

Điều chắc chắn là cả ngài lẫn nhóm pháp lý của ngài đều không biết rõ các thủ tục đầy ác mộng và kỳ lạ của hệ thống đó. Sau khi Tòa án tối cao minh oan cho ngài, có vẻ như một trong những người tìm cách làm hỏng nỗ lực cải cách tài chính của ngài ở Vatican, Đức Hồng Y Angelo Becciu - hiện đang bị xét xử ở Vatican vì các giao dịch tài chính mờ ám liên quan đến một tài sản đầu tư ở London - đã gửi vài triệu đô la đến Úc chính vào thời điểm có phiên toà xử Đức Hồng Y Pell.

Sau khi được trả tự do, Đức Hồng Y Pell đã mời Đức Hồng Y Becciu một cách rõ ràng và công khai giải thích nhiều lần về ý hướng và mục đích sử dụng số tiền này. Các chi tiết đã không được đưa ra.

Di sản lâu dài của Đức Hồng Y Pell

Tuy nhiên, điều tốt đẹp có thể đến từ bóng tối. Điều hoàn toàn có thể là rất lâu sau khi ngài qua đời, di sản lâu dài nhất của ngài sẽ được tìm thấy trong nhật ký trong tù của ngài.

Những tài liệu trầm lắng, đầy suy tư này có thể trở thành kinh điển vì chiều kích tâm linh trong việc chúng vượt qua các đau khổ thuộc loại tồi tệ nhất. Điều sáng lạn trong các trang của chúng là niềm tin vào Thiên Chúa và Đấng Cứu Rỗi mà những người biết và làm việc với ngài đều biết đã củng cố toàn bộ cuộc đời ngài.

Ngài trở thành một sức mạnh trong Giáo hội hoàn cầu, không chỉ về mặt quản trị mà còn về tư duy của ngài đối với xã hội hiện đại, Giáo hội và những điểm giao thoa giữa hai bên.

Ngài đã đọc rất nhiều trong suốt cuộc đời của ngài, đưa ra nhiều bài phát biểu và đóng góp nhiều bài báo cho các ấn phẩm có ảnh hưởng, tập trung vào lịch sử, xã hội, Giáo hội, văn hóa và chính trị.

Một thí dụ điển hình là bài phát biểu kéo dài một giờ của ngài tại Quốc hội New South Wales trong Bữa tối dành cho Đại học Champion vào tháng 8 năm 2022. Theo phong cách tiêu chuẩn của Đức Hồng Y George Pell, ngài đã dám đi vào việc đánh giá trên phạm vi rộng lớn về tình trạng hiện tại của thế giới, các vấn đề địa chiến lược, những thay đổi sâu rộng trong xã hội và văn hóa Úc trong suốt cuộc đời của ngài, những thách thức mà Giáo hội phải đối đầu và tầm quan trọng của nền giáo dục đích thực trong một thế giới bị thống trị bởi ý thức hệ.

Cái chết của Đức Hồng Y Pell để lại một khoảng trống trong Giáo hội ở Úc và xa hơn nữa ở những nơi như Hoa Kỳ, nơi mà ngài thường đến để nói chuyện và diễn thuyết và là nơi ngài được nhiều người ngưỡng mộ.

Bị ghét rộng rãi ở Úc, người Công Giáo ở mọi nơi khác trên thế giới ngưỡng mộ và yêu mến ngài. Nhiều nhân vật và trí thức Công Giáo cao cấp coi ngài như một *papabile*, tức một trong những người được coi là có tiềm năng được bầu làm giáo hoàng.

Rõ ràng là nhà lãnh đạo Giáo Hội Úc dễ nhận biết nhất trong bất cứ giáo phái nào, ngài được biết đến, được tôn kính và bị ghét ở những bộ phận ngang nhau khắp nước. Ở Úc, dù tốt hay xấu, ngài là tiếng nói của Giáo hội, trong quá trình này trở thành cột thu lôi cho những người ghét Giáo Hội và những lời chỉ trích của họ trở nên phi lý và ác ý, đổ lỗi cho con người này.

Không ngoa khi nói rằng ngài bị tấn công vì sự hiện diện hùng vĩ và các chủ trương vững chắc của ngài. Bằng bất cứ cách đo lường nào, ngài vẫn là một nhân vật khổng lồ.

Cậu bé xuất thân từ bụi rậm vươn tới tầm ảnh hưởng cao trong Giáo hội trong khi có đặc điểm khiêm tốn đối với tất cả, một phẩm chất mà bạn bè và đồng nghiệp của cậu chắc chắn cậu sở hữu ở mức độ đáng kể mặc dù tầm vóc to lớn của cậu đã thống trị Giáo hội ở Úc trong một thời gian dài. Có lẽ ngài không nhận ra rằng ngài đã trở nên quan trọng như thế đối với người Công Giáo ở Úc và trên toàn thế giới.

Mặc dù đau buồn trước sự mất mát chắc chắn bị cộng hưởng bởi cái chết của Đức Giáo Hoàng Hưu trí Bênêđictô XVI chỉ 12 ngày trước đó, hàng ngàn người Công Giáo Úc—đặc biệt những người tham dự Đại hội Giới trẻ Thế giới năm 2008—cũng tin chắc rằng họ có một người bạn mới trên thiên đàng.

85. Đức Bênêđictô XVI và Đức Hồng Y Pell

Vu Van An
17/Jan/2023

Dan Hitchens, biên tập viên kỳ cựu của *First Things*, ngày 13 tháng 1, 2023, không ngần ngại trình bày hai phương thức sống nhưng cùng một đích đến: Chúa Kitô, của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI và Đức Hồng Y Pell.



Một người nhỏ bé, cả thên, sống nội tâm, về già trông như thể một cơn gió mạnh thổi qua Vườn Vatican có thể tạm thời nhắc bóng ngài lên. Người kia, dù đã ngoài tám mươi, trông giống như võ sĩ chuyên nghiệp của môn túc cầu Úc, một người mà ngài suýt trở thành: một người đàn ông cao như núi, sừng sững trong bất cứ căn phòng nào ngài bước vào.

Một người là trí thức bậc nhất, có khả năng dễ dàng chuyển từ những huyền thoại về sự sáng tạo của người Babylon sang nhận thức luận của Kant; nhiều cuốn sách của ngài, chiếu rọi một thứ ánh sáng rõ ràng và bất ngờ lên những chủ đề quen thuộc, sẽ có giá trị lâu dài đối với các Kitô hữu và bất cứ ai khác đang tìm kiếm sự khôn ngoan thực sự. Người kia không phải là một nhà tư tưởng độc đáo mà là một người quảng bá sắc sảo, một người có thể trích dẫn lời của Thánh Augustinô trước một cộng đoàn đông đúc ở nhà thờ chính tòa và khiến nó trở thành như in.

Một người khó có thể là một biểu tượng văn hóa, một anh hùng đối với các nghệ sĩ như Patti Smith và Werner Herzog. Không thể đoán trước về mặt chính trị, lúc thì ngài chỉ trích cuộc cách mạng tình dục, lúc lại chỉ trích sự hâm nóng hoàn cầu; ngài có thể phê phán chủ nghĩa Mác trong khi nhận xét rằng “chủ nghĩa xã hội dân chủ đã và đang gần với học thuyết xã hội Công Giáo.” Người kia ít là biểu tượng văn hóa cho bằng là chiến binh văn hóa, một con người cánh hữu kẻ vai sát cánh với những người bạn chính trị của mình và chấp nhận cơn thịnh nộ của kẻ thù như một phần của cuộc chơi.

Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI và Đức Hồng Y George Pell, cả hai vừa qua đời trong khoảng thời gian cách nhau hai tuần, đã trở thành những vị giáo phẩm có quyền lực bằng những lộ trình tương phản. Tất cả những ai biết Pell trẻ tuổi đều mong đợi ngài sẽ vươn lên và vươn cao. Ngài đã làm mọi thứ xảy ra. Khi một cánh cửa bị khóa trước mặt ngài, ngài đặt vai lên và đẩy nó ra khỏi bản lề — đáng chú ý nhất là trong vai trò quan trọng cuối cùng của ngài, với tư cách là sa hoàng tài chính của Vatican. Mặt khác, Đức Bênêđictô bị bắt cóc khỏi công việc học thuật mà ngài yêu thích và bị sai đến cung điện giám mục ở Munich - ngày mà hạnh phúc của ngài kết thúc, ngài nói như thế.

Trong thập niên cuối cùng của cuộc đời mình, cả hai vị đều đã sống qua cảnh hỗn mang của thời đại chúng ta, nhưng theo những cách rất khác nhau. Đức Bênêđictô, sau khi thề trung thành và im lặng vâng lời người kế nhiệm, đã phải nhìn phần lớn di sản của chính mình bị phá bỏ: tùy theo cách bạn nhìn vấn đề, một là ngài đã trở thành một nhân vật phục tùng một cách bi thảm, hai là ngài trở thành một điển hình tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa ngay cả khi “thuyền đã ngập nước đến mức sắp lật úp”. Trong khi đó, Đức Hồng Y Pell đã phải ngồi tù hơn một năm, nạn nhân của một vụ hoài thai công lý đáng kinh ngạc mà hầu như không được chỉnh sửa. Một Hoàng tử của Giáo hội bị biệt giam, thậm chí không được phép cử hành Thánh lễ — giống như một thứ gì đó ở Anh thế kỷ mười sáu hoặc ở Khối Đông Âu, nhưng được nghe những lời chế nhạo của đám đông du thủ du thực trên trục truyền rất thế kỷ hai mươi mốt. Pell đã có những lúc giận dữ riêng tư, nhưng ngài nhanh chóng một cách đáng lưu ý tìm được sự bình an và tha thứ.

Cựu Thủ tướng Úc Tony Abbott đã mô tả Đức Hồng Y Pell là “một vị thánh của thời đại chúng ta,” và khá nhiều người Công Giáo đã kêu gọi phong thánh cho Đức Bênêđictô. Không phải tất cả mọi người đều đi xa như vậy. Bản thân Pell từng nói rằng đáng lẽ ngài phải làm nhiều hơn nữa, trong những năm đầu của ngài, để giám sát việc lạm dụng trẻ em: Đó có phải là một con người mà lương tâm buộc mình phải có một tiêu chuẩn thật cao, hay đó chỉ là lời thừa nhận một thất bại nghiêm trọng đã che mờ di sản của ngài? Từ những tiết lộ gần đây, dường như Đức Bênêđictô đã bắt đầu nhận ra rằng ngài đã trao quyền lực cho kẻ thù của

mình: Việc sẵn lòng không mệt mỏi, suốt đời của ngài để giúp đỡ đối thủ của mình chỉ đơn giản là lòng bác ái Kitô giáo, hay đó là một sự ngây thơ đáng trách?

Chúng ta có thể tranh luận về những điều đó, trong khi vẫn bày tỏ lòng biết ơn vô hạn đối với hai con người này về thông điệp mà các ngài đã rao giảng từ đầu đến cuối. Như các ngài thấy, nếu niềm tin vào Thiên Chúa tình yêu đang biến mất khỏi thế giới, thì đó không phải vì bất cứ thách thức trực tiếp nào, mà vì một tai họa tinh vi đe dọa làm khô héo gốc rễ của đức tin. Giữa sự ồn ào của các phương tiện truyền thông hiện đại và chủ nghĩa tương đối của thế giới hiện đại, thật dễ dàng để bắt đầu nghĩ rằng có lẽ người ta có thể an tâm làm ngơ mặc khải của Thiên Chúa. Từ đó, chỉ còn một bước rất ngắn nữa là hoàn toàn quên Thiên Chúa. Và vì thế nhiều lần các ngài nhắc nhở chúng ta phải kiên trì trong đức tin mà chúng ta đã nhận được.

Như Đức Hồng Y Pell đã nói một cách trực tiếp cô hữu trên trang mạng *First Things*:

Chính Giáo huấn Công Giáo đã dạy rằng giáo hoàng, các giám mục và tất cả các tín hữu là đầy tớ và người bảo vệ truyền thống tông đồ, không có quyền bác bỏ hoặc bóp méo các yếu tố thiết yếu, đặc biệt là khi truyền thống đang được phát triển và giải thích. Điều gây tranh cãi khi chúng ta bác bỏ giáo huấn luân lý căn bản về tính dục (chẳng hạn) không phải là một đoạn trong Sách Giáo lý Công Giáo, hoặc một giáo luật của Giáo hội, hoặc thậm chí là một sắc lệnh của công đồng. Chính Lời Chúa, được trao phó cho các tông đồ, đang bị bác bỏ. Chúng ta không biết rõ hơn Thiên Chúa.

Và như Đức Bênêđictô đã viết, trong một di chúc thiêng liêng được công bố sau khi ngài qua đời: “Điều tôi đã nói trước đây với đồng bào của tôi, giờ đây tôi muốn nói với tất cả những người trong Giáo hội đã được giao phó cho tôi phục vụ: Hãy đứng vững trong đức tin! Đừng để mình bị nhầm lẫn!... Chúa Giêsu Kitô thực sự là con đường, sự thật và sự sống—và Giáo hội, với tất cả những khiếm khuyết của nó, thực sự là thân thể của Người.”

Đó là bài học tuyệt vời mà các ngài đã dạy, đã sống, và thậm chí, bạn có thể nói, đã hiện thân. Nếu ai đó trông giống như một thành lũy, thì đó là Đức Hồng Y Pell; và nếu có điều gì trong phong thái cầu nguyện, suy tư của Đức Bênêđictô gợi ý sự thuần khiết thực sự của tâm hồn—thì điều ấy, như Kierkegaard từng nói, có nghĩa là “mong muốn một điều.”

86. George Weigel: Đức Hồng Y George Pell, Người khuyến khích

Vu Van An

22/Jan/2023

Trên tạp chí mạng *The First Things* ngày 18 tháng 1 năm 2023, George Weigel cho biết đã ở bên cạnh Đức Hồng Y George Pell ít nhất cả hai tuần lễ, từ lúc viếng thi hài Đức Bênêđictô XVI, dự tang lễ của Đức Giáo Hoàng Hưu trí và sau đó ít nhất dự tang lễ của Đức Hồng Y Pell. Ông thuật lại như sau:



Hôm thứ Ba, ngày 3 tháng 1, khi Đức Hồng Y George Pell và tôi đến kính viếng thi hài Đức Giáo Hoàng Hưu trí Bênêđictô XVI, đang long trọng quản tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô, tôi không thể không chú ý đến sự tôn kính của những người cấp nhỏ của vương cung thánh đường, những *Sanpietrini*, khi họ chào người Úc cao lớn đang chống gậy đi chậm chạp. Những người chỉ chỗ và canh giữ này đã quen với các vị vọng của giáo hội, nhưng có một điều gì đó khác biệt trong sự tôn trọng và tình cảm rõ ràng của họ dành cho Đức Hồng Y Pell. Đây là một con người từng chịu nhiều đau khổ vì Giáo hội và sự thật. Đây là một "vị tử đạo trắng." Sự chú ý cần được chứng tỏ. Và nó đã được chứng tỏ.

Chúng tôi cầu nguyện mười lăm phút tại quan tài trước bàn thờ cao nơi Đức Giáo Hoàng hưu trí yên nghỉ, và sau đó tại mộ của Thánh Gioan Phaolô II, trước khi rời vương cung thánh đường bằng cửa sau, nơi xe của Đức Hồng Y đang đợi chúng tôi. Tôi chỉ biết việc đi lại khó khăn như thế nào đối với người bạn 55 năm của tôi khi ngài yêu cầu được tựa vào cánh tay tôi khi chúng tôi đi xuống một con dốc nhỏ dẫn đến cửa. Bên ngoài, chúng tôi nhìn thấy Đức Tổng Giám Mục Georg Gänswein, thư ký lâu năm của Đức Giáo Hoàng Hưu trí đã qua đời, đang đi vào Nhà thờ Thánh Phêrô cùng với một nhóm nhỏ. Chúng tôi trao đổi lời chia buồn, trong khi đó Đức Tổng Giám Mục nói với Đức Hồng Y rằng cuốn sách cuối cùng được Đức Bênêđictô đọc là tập đầu tiên của *Nhật ký Nhà tù* của Đức Hồng Y Pell (mà tôi có vinh dự được đóng góp lời nói đầu).

Tối hôm trước, Đức Hồng Y Pell và tôi đã thưởng thức bữa tối với khoảng 50 chủng sinh giáo tỉnh Milwaukee tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phaolô Ngoại Thành, được chủ trì bởi vị đứng đầu Vương cung Thánh đường (và là người gốc Milwaukee), Đức Hồng Y James Harvey. Họ là một nhóm người đầy ấn tượng và theo dõi từng lời mà vị hồng xuất sắc nói trong bài phát biểu ngắn gọn sau bữa tối. Đức Hồng Y Pell nhẹ nhàng nhưng kiên quyết nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng can đảm trong chức linh mục: lòng can đảm truyền giáo, lòng can đảm đối đầu với những cơn gió ngược văn hóa, lòng can đảm đặt niềm tin hoàn toàn vào Chúa.

Và trong những giờ phút ngay sau cái chết bất ngờ, gây sững sốt của ngài vào ngày 10 tháng 1, qua màn sương mù tinh thần và thiêng liêng của một nỗi đau buồn sâu sắc, tôi chợt nhận ra rằng, trong những nhận xét ngắn gọn đó, George Pell đã vô tình nhưng hoàn toàn chân thực viết văn bia của mình: Ngài là một người can đảm, người đã “làm người khác can đảm [khuyến khích]”—người đã cho người khác lòng can đảm, hoặc có lẽ tốt hơn, rút ra từ người khác lòng can đảm mà họ không biết vốn nằm trong họ.

Tôi biết có rất ít, nếu không muốn nói là không có, những nhân vật công đã biểu lộ lòng dũng cảm đạo đức mà George Pell từng biểu lộ trong nhiều thập niên khi ngài bảo vệ và thúc đẩy

chân lý của đức tin Công Giáo trước một chiến dịch truyền thông ác độc và không ngừng của Úc nhằm tiêu diệt ngài. Theo yêu cầu của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài đã can đảm bắt tay vào việc làm sạch Kho bạc cực kỳ khó khăn của Vatican và đang đạt được tiến bộ quan trọng trong nhiệm vụ cực kỳ thách thức đó khi sự hỗ trợ mà ngài trông đợi đã tan ra mây khói. Biết rằng mình vô tội trước những cáo buộc vô lý mà lần đầu tiên ngài bị kết án, ngài đã can đảm biến 404 ngày trong tù thành một cuộc tĩnh tâm kéo dài, trong thời gian đó ngài đã viết ba tập suy tư đã mang lại sự an ủi và khích lệ tinh thần cho độc giả trên khắp thế giới. Trở về Roma sau khi được Tòa án tối cao của Úc minh oan, ngài đóng một vai trò thầm lặng nhưng hữu hiệu ở hậu trường, khuyến khích những người bảo vệ tính chính thống của Công Giáo suy nghĩ thấu đáo những điều kiện cần thiết cho một tương lai Công Giáo sôi động hơn.

Hầu như ngày nào chúng tôi cũng ở Rome trong tuần cuối cùng của cuộc đời ngài. Và trong thời gian đó, chúng tôi đã thảo luận rất lâu về bản chất của cuộc khủng hoảng mà Giáo Hội Công Giáo phải đối đầu vào năm 2023: chắc chắn là ở Đức, nơi mà Con đường Đồng nghị đang hướng tới sự bội giáo, nhưng cũng ở khắp Giáo hội thế giới, khi các việc chuẩn bị cho Thượng hội đồng về tính đồng nghị Tháng 10 năm 2023 có nguy cơ tước bỏ thẩm quyền của các giám mục và biến Giáo hội thành một câu lạc bộ thảo luận của những người cấp tiến (woke). Chúng tôi đồng ý rằng đó là một cuộc khủng hoảng về *tính tông truyền*: Liệu những lời dạy của Chúa Giêsu, được truyền lại cho chúng ta bởi một truyền thống tông đồ có thẩm quyền, bắt nguồn từ nhóm tông đồ nguyên thủy, có tiếp tục được dạy trong thế kỷ hai mươi mốt không? Liệu các sự thật của mạc khải Thiên Chúa, do truyền thống các sứ đồ truyền bá, có tiếp tục được giảng dạy, gìn giữ, trân trọng và sống không?

Trả lời những câu hỏi đó bằng một tiếng “có” mạnh mẽ đòi hỏi loại can đảm mà Đức Hồng Y George Pell đã biểu lộ trong hơn tám thập niên, cho đến ngày ngài qua đời. Những người khác trong giới lãnh đạo của Giáo hội, những người được phong chức và giáo dân, giờ đây phải biểu lộ cùng sự can đảm đó, củng cố lòng can đảm của nhau trong những tháng hứa hẹn đầy khó khăn, sóng gió sắp tới.

87. George Weigel tường trình từ Roma Thánh Lễ An Táng Đức Hồng Y George Pell tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô

Vu Van An
30/Jan/2023

Trên tờ First Things ngày 16 tháng 1 năm 2023, dưới hình thức “Lá thư từ Roma # 5”, George Weigel đã tường thuật nhiều chi tiết và suy tư xung quanh Lễ An Táng Đức Hồng Y Pell tại Vatican:



*Vì Chúa, hãy để chúng tôi ngồi trên mặt đất
Và kể những câu chuyện buồn về cái chết của các vị vua.*
[Richard II. 3.2]

Đức Hồng Y George Pell, người đột ngột qua đời vì ngừng tim sau ca phẫu thuật thay khớp hông thành công vào ngày 10 tháng 1, có lẽ khinh thường ý niệm cho rằng ngài là bất cứ loại vua, hay thậm chí là hoàng tử nào – mặc dù trên thực tế, ngài là Hoàng tử của Giáo hội và, trong trái tim của nhiều người Công Giáo, là nhà lãnh đạo xứng danh của nền chính thống Công Giáo năng động sau cái chết của Đức Giáo Hoàng Huru trí Bê-nê-đi-ctô XVI. Tuy nhiên, bất chấp những tiếng cười hân hoan từ vị trí hiện tại của ngài trong Hiệp Thông Các Thánh, George Pell vẫn là một nhân vật vĩ đại trong Đạo Công Giáo đương thời giống như những vị vua mà việc qua đời của họ đã được Richard II than thở bằng ngôn ngữ có một không hai của Shakespeare. Làm thế nào như vậy được? Hãy để tôi kể ra một số cách.

Hầu như một mình đơn độc, Pell đã ngăn chặn sự chảy máu về tín lý và kỷ luật trong đạo Công Giáo Úc vốn có sắc xuất khiến Giáo hội địa phương đó trở thành hình ảnh ít được tài trợ hơn của thứ Công Giáo bội đạo hiện đang được trưng bày ở Đức.

Ngài là động lực đằng sau việc sửa đổi (và cải thiện rất nhiều) các bản dịch tiếng Anh của những lời cầu nguyện trong Nghi lễ Rô-ma, hiện nay chính xác hơn, trang nhã hơn và mang tính cầu nguyện hơn, đồng thời trung thành hơn với bản gốc tiếng Latinh.

Ngài đã đóng một vai trò quan trọng trong việc bầu chọn Hồng Y Joseph Ratzinger làm Đức Bê-nê-đi-ctô XVI và sau đó đưa vị giáo hoàng này (người mà ngài đã làm việc cùng khi Ratzinger là Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin) đến Sydney cho Ngày Giới trẻ Thế giới 2008: một sự kiện đã có tác động vang dội đến Nước Úc không giống như những gì đã xảy ra với Đạo Công Giáo ở Hoa Kỳ sau Ngày Giới trẻ Thế giới năm 1993 - nghĩa là, nó đã biến Tân Phúc âm hóa từ một khẩu hiệu thành một đại chiến lược của Giáo hội với các hiệu quả mục vụ thực địa.

Ngài là người chống đối hiển hiện nhất chế độ độc tài của thuyết tương đối phe tả trong đời sống công cộng ở Úc, một người phản đối mạnh mẽ điều mà Đức Gioan Phaolô II gọi là

“Văn hóa sự chết” và sự chấp nhận phá thai và trợ tử của nó, một nhà phê bình thông minh đối với “những người vô thần mới” như Richard Dawkins và tai họa của những nhà tiên tri về biến đổi khí hậu thảm khốc, qui lỗi cho con người như Bill McKibben.

Ngài đóng vai trò trung tâm trong việc thách thức cách mà các nhân viên của Thượng Hội đồng Giám mục đã cố gắng dàn dựng cuộc họp năm 2014 của cơ quan đó—và sau đó đã cố gắng một lần nữa tại Thượng Hội đồng Giám mục năm 2015.

Ngài đã truyền cảm hứng cho một thế hệ các linh mục và giám mục trẻ người Úc trở thành những mục tử tốt lành, trang bị cho đàn chiên của họ chống lại sự độc hại của nền văn hóa hiện đại, và thách thức tất cả những người đã được rửa tội trở thành những tác nhân xây dựng một nền văn hóa sự sống thông qua sức mạnh của Tin Mừng.

Ngài sống cuộc sống của một mục tử nhân hậu mà ngài thường yêu cầu những người khác sống, có lần mời ba mươi người vô gia cư đến uống trà buổi sáng tại dinh thự tổng giám mục của ngài và đi ra đường ăn uống với những người vô gia cư mỗi tháng một lần—và không mang theo một nhóm quay phim nào.

Ngài đã nói lên sự thật trước quyền lực của giới truyền thông và khinh bỉ những lời vu khống tàn bạo mà hầu hết báo chí Úc, bao gồm cả Tập đoàn Phát thanh Úc do chính phủ tài trợ, đã đối xử với ngài. Và trong những dịp hiếm hoi khi ngài có cơ hội đưa ra những lập luận của riêng mình, ngài đã đưa ra những gì tốt nhất có thể, bằng sức mạnh nhưng cũng có sự hài hước mà những đối thủ thường hay nổi giận của ngài đặc biệt thiếu.

Sau khi được Đức Thánh Cha Phanxicô gọi đến Rôma, Đức Hồng Y Pell đã đi đầu trong việc chống lại nạn tham nhũng tài chính của Tòa thánh, cải cách triệt để Ngân hàng Vatican và xác định những cải cách cần thiết hơn nữa để đảm bảo tính xác thực và khả năng thanh toán của Vatican—cho đến lúc sự hỗ trợ mà ngài đã trông đợi từ thẩm quyền cấp cao nhất biến mất.

Ngài đối đầu với sự thao túng xấu xa, ác ý của hệ thống tư pháp hình sự ở tiểu bang Victoria của Úc, khiến ngài phải ngồi tù 404 ngày trong phòng biệt giam trước khi được đặc xá tuyên bố trắng án về tội “lạm dụng tình dục lịch sử” bởi Tòa án tối cao Úc (về bồi thẩm đoàn của phiên xử đã kết tội ngài và đa số trong hội đồng phúc thẩm đã giữ nguyên bản án, trong căn bản, phán quyết này nói rằng họ đã hành động phi lý). Khi thắng kiện, và bất chấp những đau khổ to lớn, George Pell đã giúp cứu vãn những gì còn lại của nền pháp quyền ở đất nước mà ngài yêu mến—và để lại ba tập nhật ký trong tù đã trở thành một tác phẩm thiêng liêng kinh điển đương thời, mang lại niềm an ủi cho mọi người trên toàn thế giới.

Thánh Lễ An Táng ở Rôma

Sau một ngày viếng thăm Nhà thờ nhỏ Thánh Stêphanô của người Abyssinia phía sau Nhà thờ Thánh Phêrô, nơi bạn bè có thể đến và cầu nguyện bên quan tài của ngài và rảy nước thánh (một phong tục đáng yêu của người Ý), Thánh lễ cầu hồn cho Đức Hồng Y Pell đã được cử hành vào ngày Ngày 14 tháng 1 tại hậu cung Vương cung thánh đường Vatican, bên dưới kiệt tác bằng đồng khổng lồ của Gianlorenzo Bernini, Bàn thờ Ngai Tòa. Các nghi thức phụng vụ không dành cho giáo hoàng, bao gồm cả lễ cầu hồn cho các vị Hồng Y, luôn được cử hành trong không gian rộng lớn đó. Nhưng những người từng trải các sự kiện như vậy nói rằng cộng đoàn tụ họp để từ biệt George Pell, và để cầu xin Chúa Cha nhân từ đón nhận người tội lỗi của mình vào vòng tay của Chúa Ba Ngôi, là sự tụ họp lớn nhất mà họ từng

thấy—lớn hơn cả các cộng đoàn dành cho lễ phong chức phó tế được cử hành ở đó bởi trường Cao Đẳng Bắc Mỹ. Ngay trước khi Thánh lễ bắt đầu, *Sanpietrini*, tức lực lượng lao động của vương cung thánh đường, cuồng cuồng sắp thêm những chiếc ghế phía sau những chiếc ghế dài trong hậu cung rộng lớn đã chật cứng từ lâu. Và do đó, cộng đoàn đã lấp đầy toàn bộ khu vực giữa Bàn thờ Ngai Tòa và một kiệt tác khác của Bernini, chiếc tán dù trên bàn thờ cao của Đức Giáo Hoàng bên dưới mái vòm vĩ đại của vương cung thánh đường. Như một trong những cộng tác viên lâu năm của Đức Hồng Y đã nói, “Khi mọi người bay đến từ khắp nơi trên thế giới trong một thời gian ngắn, điều đó nói lên một điều gì đó”.

Thánh lễ Cầu hồn được cử hành bởi Đức Hồng Y Giovanni Battista Re, Niên trưởng Hồng Y đoàn, với hàng chục Hồng Y và giám mục đồng tế và những người khác hiện diện “trong dàn hợp xướng.” Trong số những người đồng tế có hai người phản đối gay gắt nhất các cải cách tài chính của Đức Hồng Y Pell, Đức Hồng Y Domenico Calcagno và Đức Hồng Y Giovanni Angelo Becciu (người mà việc gửi ngân quỹ của Vatican đến Úc trong thời gian Đức Hồng Y Pell bị trừng phạt tư pháp chưa bao giờ được giải thích thỏa đáng, và là người đã đưa ra một tuyên bố tâng bốc, tự biện hộ cho mình nhân cái chết của Pell). Sau đó, có Hồng Y Michael Czerny, S.J., người có luận án tiến sĩ, “Bậc thầy Feuerbach và Nhà tiên tri Marx: Dẫn nhập vào Tôn giáo,” Pell, học giả có bằng tiến sĩ Oxford, đã đọc cuốn này và thấy rất kinh hoàng. Phù hợp hơn, những người đồng tế bao gồm nhiều người quý trọng George Pell: trong số này người ta thấy vị Đại diện của Rome đã nghỉ hưu, Hồng Y Camillo Ruini; các Hồng Y người Mỹ Raymond Burke, James Harvey và Edwin O’Brien; và Francis Arinze 90 tuổi, người Nigeria. Vị đồng tế duy nhất không phải là giám mục là vị linh mục thư ký gần đây nhất của Pell, linh mục trung thành Joseph Hamilton.

Bài giảng của Đức Hồng Y Re mô tả vị Hồng Y quá cố là “người của Chúa và người của Giáo hội”, người “được đặc trưng bởi một đức tin sâu sắc và sự kiên định tuyệt vời về tín lý, điều mà ngài luôn bảo vệ không do dự và can đảm, chỉ quan tâm đến việc trung thành với Chúa Kitô.” Và mặc dù điều đó có thể khiến một số người nghe giống như bản soạn sẵn về giáo hội học, nhưng trong trường hợp này thì không phải vậy. Tôi coi điều đó khá chân thành, bởi vì Pell và Re tôn trọng lẫn nhau và đã làm việc cùng nhau hơn một lần—một lần khá gần đây—để ngăn chặn điều mà họ tin sẽ là những quyết định thảm khốc của triều giáo hoàng hiện tại. Bài đọc Tin Mừng trong Lễ cầu hồn cũng phù hợp không kém, dựa trên hoàn cảnh về cái chết của vị Hồng Y, vì Luca chương 12 ghi lại việc Chúa ca ngợi “những đầy tớ mà chủ thấy cảnh giác khi ông trở về”. Đức Hồng Y Niên trưởng cũng không bỏ sót mục tiêu nào khi ngài lưu ý rằng George Pell là một “người chủ đạo có ý chí mạnh mẽ và quyết đoán” nổi tiếng là một “nhân vật mạnh mẽ”. Điều mà Đức Hồng Y Re đáng lẽ nên nói thêm là, không giống như các đối thủ báo chí, chính trị và giáo hội của mình, Pell, trong khi đấu tranh hết mình, luôn đấu tranh cho sự công bằng.

Theo thông lệ trong những dịp này, Đức Giáo Hoàng cử hành phần cuối cùng của nghi lễ, Phó dâng Cuối cùng và Từ biệt, sau khi được đẩy vào hậu cung của vương cung thánh đường và sau đó ngồi vào một chiếc ghế di động. Trông có vẻ không được khỏe, Đức Giáo Hoàng Phanxicô vẫn phó thác người quá cố cho lòng thương xót của Chúa và, sau khi ngài được đưa ra khỏi hậu cung bằng xe lăn, đã dừng lại một lúc để thăm hỏi người em của Đức Hồng Y Pell là David, người đã nói với Đức Phanxicô về người anh em của mình, “Anh ấy là bạn của Đức Thánh Cha.” Đức Thánh Cha vỗ vai David Pell.

Khoảnh khắc không trang trọng duy nhất trong Lễ Cầu Hồn diễn ra vào phút cuối, khi sáu *Sanpietrini* đứng xung quanh quan tài, dường như không biết phải làm gì tiếp theo. Lực lượng tiếp viện đã đến, và chiếc quan tài nặng nề mang hài cốt của Đức Hồng Y George Pell,

một người đàn ông to lớn về mọi mặt, được khiêng ra khỏi Nhà thờ Thánh Phêrô khi cộng đoàn tự nhiên vỗ tay liên tục và như đưa ra phán quyết của riêng mình về một sinh mạng to lớn.

Các Di chúc cuối cùng, có thể nói như vậy

Thuyết giảng vào năm 1998 tại Thánh lễ an táng người bạn và người cố vấn của mình, B. A. Santamaria, một nhà lãnh đạo lao động người Úc theo đạo Công Giáo mạnh mẽ và chống cộng quyết liệt, lúc bấy giờ là Tổng Giám mục Pell của Melbourne đã nói: “Chúng ta được cho biết rằng dấu hiệu chắc chắn của một tiên tri giả là tất cả mọi người đều nêu tiếng tốt của họ. Dù chết hay sống, Bob Santamaria đã chiến thắng khỏi vấp số phận như vậy.” Điều tương tự cũng có thể xảy ra với George Pell. Và có vẻ như những lời vu khống chống Pell sẽ nhân lên khi những người ủng hộ Công Giáo Hời hợt (Lite) vật lộn với hai tài liệu mà, dù công bằng hay không, vẫn sẽ được coi là di chúc cuối cùng của Đức Hồng Y.

Tài liệu đầu tiên, một bài báo, xuất hiện trên tờ *Spectator* ở London một ngày sau cái chết của vị Hồng Y và là một bài phê bình gay gắt về tài liệu làm việc cho “giai đoạn lục địa” của Thượng Hội đồng Giám mục, sẽ diễn ra trên khắp thế giới trong quý đầu tiên của năm nay. Đức Hồng Y đã yêu cầu tôi cho ý kiến về bản thảo của bài báo khi tôi làm việc tại Rome vào đầu tháng 12, và trong tuần diễn ra tang lễ của Đức Giáo Hoàng danh dự Đức Bênêđictô vào tháng 1, ngài lo ngại việc bài báo vẫn chưa xuất hiện, vì điều ngài coi là tình hình cấp bách. Rõ ràng, các biên tập viên của tờ *Spectator* đã quyết định công bố bài viết một cách nhanh chóng, khi nhận được tin về cái chết của vị Hồng Y.

Ngôn ngữ phê bình của Đức Hồng Y Pell là không khoan nhượng: Tiến trình Thượng Hội đồng đã biến thành một “con ác mộng độc hại”, trong đó các giám mục, thường được cho là những nhân vật chính của Thượng Hội đồng Giám mục, trên thực tế đã bị gạt qua một bên; hơn nữa, tài liệu làm việc cho giai đoạn lục địa của Thượng Hội đồng là một “sự tuôn tràn thiện chí của Thời đại Mới” vốn “có ý nghĩa thù địch với truyền thống tông đồ và không chỗ nào thừa nhận Tân Ước là Lời của Thiên Chúa, chuẩn mực cho mọi đức tin và đạo đức.” Đức Hồng Y cũng lo ngại sâu xa rằng vị tổng trưởng trình viên (hoặc người lãnh đạo) khi Thượng Hội đồng họp vào tháng 10 năm 2023 dự kiến là Đức Hồng Y Jean-Claude Hollerich, S.J., người Luxembourg, người đã “công khai bác bỏ các giáo huấn căn bản của Giáo hội về tình dục với lý do rằng chúng mâu thuẫn với khoa học hiện đại”; Pell viết tiếp, “trong thời gian bình thường, điều này có nghĩa là việc ngài tiếp tục làm tổng trưởng trình viên là không phù hợp, thực sự là không thể.”

Bất chấp những bức tranh biếm họa, George Pell không phải là người độc đoán (không giống như một số người lãnh đạo tiến trình Thượng hội đồng). Trong bài viết trên *Spectator* của mình, ngài thoải mái thừa nhận “những thất bại của các giám mục, những người đôi khi không lắng nghe... và có thể là những người theo chủ nghĩa giáo sĩ trị và theo chủ nghĩa cá nhân.” Nhưng Chúa Kitô đã truyền lệnh rằng Giáo hội của Người phải được cai quản bởi các giám mục, như Đức Hồng Y Pell đã viết, “kể từ thời Thánh Irênê thành Lyon... người bảo đảm cho việc tiếp tục trung thành với giáo huấn của Chúa Kitô, truyền thống tông đồ.” Và, như tôi và những người khác đã viết, đó là vấn đề mấu chốt xuyên suốt toàn bộ cuộc thảo luận thường rất hời hợt về “tính đồng nghị” trong Giáo hội đương thời, bất luận những cuộc thảo luận đó liên quan đến “Con đường đồng nghị” của Giáo hội Đức hay Thượng hội đồng về tính đồng nghị này ở các giai đoạn lật vạt của nó: Mặc khải Thiên Chúa có thực chất, có thẩm quyền và ràng buộc theo thời gian hay không, hay kinh nghiệm đương đại của chúng ta cho phép chúng ta sửa đổi, điều chỉnh hoặc thậm chí bỏ qua những gì đến với chúng ta qua

Kinh thánh và truyền thống các sứ đồ?

Câu trả lời cho câu hỏi đó từ những người đang pha chế điều mà Đức Hồng Y Pell đã lên án một cách đúng đắn là “một trong những tài liệu rời rạc nhất từng được gửi đi từ Rome” vẫn chưa được đưa ra.

Di chúc thứ hai trong số “di chúc cuối cùng” này thực sự là một tài liệu trước đó, một bài phê bình toàn diện về triều đại giáo hoàng hiện tại, được công bố lần đầu vào tháng 3 năm ngoái trên blog *Settimo Cielo* của chuyên viên kỳ cựu về Vatican, Sandro Magister, với tác giả có biệt danh là “Demos” (dân thường). Một ngày sau cái chết của Hồng Y Pell, Magister tiết lộ trên blog của mình rằng “Demos” thực ra là George Pell. Đánh giá từ cả văn bản và các cuộc trò chuyện của tôi với Đức Hồng Y, đối với tôi, dường như tài liệu này là kết quả của các cuộc trò chuyện giữa một số thành viên của Hồng Y đoàn. Tuy nhiên, một số công thức khá quen thuộc với những người thường xuyên tiếp xúc với Đức Hồng Y Pell và, theo lời khai của Magister, dường như ngài là người cuối cùng soạn lại những gì rút ra từ những cuộc trò chuyện đó.

Bản tuyên ngôn “Demos” ít luận chiến hơn bài báo của Đức Hồng Y Pell trên tờ *Spectator* và trình bày lý lẽ chống lại hướng hiện tại của chính sách và hành động của giáo hoàng trong một số phạm trù: thần học/tín lý, luật pháp và hành chính. Bản tuyên ngôn xứng đáng được đọc kỹ, cẩn thận, vì vậy ở đây chỉ đề cập đến một số điểm tóm tắt.

(1) Triều giáo hoàng hiện tại dường như không rõ ràng về bản chất của Chức vụ Phêrô trong Giáo hội. Việc vị Giáo hoàng này hay bất cứ vị giáo hoàng nào biết khuyến khích giới trẻ “làm rối tung” trong việc thử nghiệm các cách thức mới mẻ nhằm đem Chúa Kitô đến với người khác và phục vụ những người bị gạt ra ngoài lề xã hội đều là điều tốt. Nhưng ngôi vị giáo hoàng không hiện hữu để làm rối tung. Như “Demos” đã nói, “Trước đây, phương châm là *Roma locuta. Causa finita est* [Rôma đã nói, mọi chuyện kết thúc.] Hôm nay là: *Roma loquitur. Confusio augetur*. [Rôma lên tiếng, sự hàm hồ bối rối tăng lên.]”

(2) Giáo huấn của Giáo hội ngày nay có một sự thiếu sót rõ rệt về việc lấy Chúa Kitô làm trung tâm. Điều này được thể hiện theo nhiều cách, nhất là “các cuộc tấn công có hệ thống” vào “di sản lấy Kitô giáo làm trung tâm của Thánh Gioan Phaolô II” thể hiện qua việc dỡ bỏ Viện Hôn nhân và Gia đình Gioan Phaolô II của Đại học Latêranô (hiện không còn sinh viên nữa), và các cuộc tấn công vào việc giảng dạy của Đức Gioan Phaolô II trong *Veritatis Splendor* ở một số địa điểm học thuật của Rôma và trong Giáo hoàng Học viện về Sự Sống.

(3) Tình trạng vô luật pháp hơn là công lý hiện đang là đặc điểm của hoạt động hành chính và tư pháp của Vatican. “Demos”/Pell thậm chí còn chỉ trích việc Đức Hồng Y Becciu bị “cách chức” và tước bỏ nhiều đặc quyền của ngài “mà không có bất cứ bằng chứng nào” và không có “thủ tục tố tụng”. Điều tương tự cũng có thể xảy ra đối với cách mà triều đại giáo hoàng này đối xử với Tổng Giám mục Paris và Giám mục Arecibo ở Puerto Rico. Các hành vi vô luật pháp ở Vatican trong triều đại giáo hoàng hiện tại, bao gồm nghe lén và tịch thu tài sản, không phải là hiếm.

(4) Việc thường xuyên sử dụng tự sắc như một công cụ quản trị của giáo hoàng cũng giống như việc các tổng thống Hoa Kỳ sử dụng quá mức các lệnh hành pháp và phản bội một cách tiếp cận chuyên quyền nào đó đối với việc quản trị.

(5) Tài chính của Vatican vẫn đang gặp khó khăn nghiêm trọng, xét về diễn trình tài chính

bên trong Tòa thánh, chính sách và thực hành đầu tư, cũng như khoản nợ lương hưu khổng lồ chưa được tài trợ.

(6) Thế giá tinh thần của Tòa thánh trong các vấn đề thế giới đang “ở mức thấp”, do chính sách Trung Quốc hiện tại của Vatican và những điều tương tự trong cách tiếp cận của Vatican đối với các quốc gia độc tài khác, trong đó “đối thoại” đã thay thế bằng chứng đạo đức rõ ràng và sự bảo vệ mạnh mẽ các Kitô hữu bị bách hại.

Tài liệu “Demos” sau đó kết thúc bằng cách phác thảo những gì sẽ được yêu cầu trong mật nghị tiếp theo để bầu chọn tân giáo hoàng.

Dù những lời nhận xét khiếm nhã sẽ được ném vào mộ của Đức Hồng Y Pell vì hai tuyên bố di chúc này, những người nghiêm túc trong Giáo hội sẽ tập trung vào câu hỏi liệu những văn bản này có mô tả chính xác tình hình Công Giáo hiện nay hay không. Tôi tin rằng chúng đã làm được điều đó. Hãy để các nhà phê bình chứng minh điều ngược lại.

"Đừng sợ"

Cái chết của Đức Bênêđictô XVI là một nỗi buồn, nhưng nỗi buồn có thể chịu đựng được vì cái chết của ngài đã được mong đợi từ nhiều năm. Cái chết của George Pell giáng một đòn rất mạnh vào những người trông chờ vào vị trí lãnh đạo của ngài trong hoàn cảnh Công Giáo hiện nay. Bạn bè của ngài cảm thấy bị tước đoạt nguồn khôn ngoan, sức mạnh, và vâng, cả niềm vui, vì Đức Hồng Y Pell là người rất vui. Và, phải nói rằng, vị Hồng Y, có lẽ hơn bất cứ ai khác, đã cung cấp xương sống cho các vị Hồng Y khác từng bị đưa khỏi hiện trường; vậy Chúa đang nói gì? Có lẽ có thể gợi ý rằng thông điệp đang được chuyển tải là thế này: Đã đến lúc những người khác trong Hồng Y đoàn bước lên và thể hiện sự can đảm và dũng cảm vốn là dấu hiệu tiêu biểu cho sự phục vụ của George Pell đối với Giáo hội.

Khi được đề cử làm giám mục, Pell đã lấy khẩu hiệu giám mục của Đức Gioan Phaolô II trong bài giảng lễ nhậm chức của ngài vào ngày 22 tháng 10 năm 1978: *Đừng Sợ*. Sống mệnh lệnh đó trong cuộc sống của mình, George Pell đã giúp rất nhiều, rất nhiều người khác sống, không phải là không sợ hãi mà là vượt qua nỗi sợ hãi: đối đầu với những thử thách của chúng ta với sự hiểu biết chắc chắn rằng chính Chúa Kitô đã chiến thắng tội lỗi và sự chết, và Chúa Kitô là Đấng đã chiến thắng tội lỗi và sự chết, Chúa Kitô, Đấng cuối cùng chịu trách nhiệm về Giáo hội. Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho đời sống, sự dạy dỗ và hành động của chúng ta phù hợp với những thực tại căn bản của đời sống Kitô hữu.

Quả thực, đây là một thời kỳ đáng sợ trong Giáo Hội Công Giáo, kể cả ở Vatican, trong đó nỗi sợ hãi thống trị bầu không khí hiện nay. Và giờ đây, hiện thân của lòng dũng cảm Công Giáo, Đức Hồng Y George Pell, đã đi đến phần thưởng vĩnh cửu của mình. Những người trong chúng ta, những người yêu mến ngài, và đặc biệt là những người trong chúng ta đủ may mắn được cộng tác với ngài, giờ đây phải sống với tinh thần không sợ hãi đó và kêu gọi những người khác thực hiện điều đó—đặc biệt là với những người có trách nhiệm cung cấp cho Giáo hội sự lãnh đạo của vị giáo hoàng tương lai.

88. Sydney vĩnh biệt Đức Hồng Y George Pell: Một con sư tử của Giáo hội

Vu Van An

03/Feb/2023

Về tang lễ của Đức Hồng Y George Pell tại Sydney, điều buồn là các tờ báo thể tục, ngay ngày 2 tháng 2, 2023, tức ngày tang lễ, đã có bài tường thuật đầy ác ý về ngài, thì báo chí Công Giáo, kể cả tờ Catholic Weekly, tức tờ tuần báo chính thức của tổng giáo phận Sydney, mãi một ngày sau, tức ngày 3 tháng 2, mới có bài tường thuật.



Theo tờ *Catholic Weekly*, Giáo Hội Công Giáo ở Sydney đã tiễn biệt cựu Tổng Giám mục của mình, Đức Hồng Y George Pell, trong một tang lễ lúc thì long trọng, tôn kính, lúc thì thách thức và đau buồn, xen lẫn với sự hài hước châm biếm của người Úc, với sự tham dự của những người chịu tang từ mọi tầng lớp xã hội.

Đức Hồng Y vẫn là một dấu hiệu của sự mâu thuẫn cho đến phút cuối cùng. Những tiếng la hét “George Pell, hãy xuống địa ngục” của những người biểu tình có thể nghe thấy rõ ràng bên trong Nhà thờ St Mary ở một số điểm, và cộng đoàn nổ ra những tràng pháo tay tự phát và những tiếng hô “nghe, nghe” trong các bài giảng và điệu văn.

Sau Thánh lễ An táng Kitô giáo vào ngày 2 tháng 2 tại nhà thờ mẹ của Úc, hài cốt của Đức Hồng Y được an táng trong hầm mộ nhà thờ cùng với những người tiền nhiệm của ngài.

Trong bài giảng của mình, Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher OP, người kế nhiệm Đức Hồng Y với tư cách là Tổng Giám mục Sydney, đã mô tả ngài như “con sư tử của Giáo hội”, một “người khổng lồ với tầm nhìn lớn”, người đã loan báo Tin Mừng “một cách không hổ thẹn, mạnh mẽ, can đảm cho đến cùng”.

Đức Tổng Giám Mục Fisher nói, “Ngài cũng có một trái tim bao la, đủ mạnh mẽ để đấu tranh cho đức tin và chịu đựng sự ngược đãi, nhưng cũng đủ mềm mỏng để chăm sóc các linh mục, giới trẻ, người vô gia cư, tù nhân và các Kitô hữu bất toàn,”.

“Cuối cùng, trái tim đó đã ra đi, nhưng chỉ sau hơn 80 năm dần dần nên giống với Thánh Tâm Chúa Giêsu.”

Em trai của Đức Hồng Y Pell, David Pell, đã đọc điều văn chính, mô tả ngài là “hoàng tử của Giáo hội, một người tốt và thánh thiện, và là một người Úc đáng tự hào”.

Ông Pell nói với những người dự tang lễ về sự thiệt hại mà “chiến dịch không ngừng nhằm bôi nhọ cuộc đời của George” đã giáng xuống gia đình ông và lên tiếng lần cuối để bênh vực cho anh trai mình; ông nói rằng “việc ngài thường bị tường trình thiếu thiện cảm với các nạn nhân đơn giản là sai sự thật”.

Ông nói, “Chúng tôi có thiện cảm với những nạn nhân hợp pháp và hoàn toàn ghê tởm bọn tội phạm. Chính gia đình chúng tôi cũng không tránh khỏi tội ác này.”

Ông Pell cũng nói khá dài về 404 ngày biệt giam của Đức Hồng Y và cuối cùng được tuyên bố trắng án, ca ngợi cả lính canh và tù nhân tại trung tâm tạm giam Barwon vì cách đối xử đáng hoàng của họ đối với anh trai ông.

Ông Pell nói: “Vào thời điểm George và nhóm của anh ấy tìm thấy 1.2 tỷ Euro chưa được hạch toán, số phận của anh ấy đã được an bài”. Ông khẳng định anh trai mình là “bạn của Đức Giáo Hoàng Phanxicô”, người đã được Đức Giáo Hoàng chào đón nồng nhiệt với đoàn tùy tùng Vệ binh Thụy Sĩ khi trở về Rome.

Ông Pell nói, “Một giám mục đương nhiệm của Úc, khi thảo luận về George với Đức Thánh Cha, đã bị ngài thúc vào ngực và nói: ‘Ông ấy là một người trung thực’”.

Ông Pell có lời nhắn nhủ sau đây, có thể ngụ ý những người như Thủ Hiến Victoria, Daniel Andrews, : “Những bình luận gia, chuyên viên và nhân vật công được gọi là “Công Giáo” có lẽ từng được giáo dục bởi Giáo Hội Công Giáo... chúng tôi nài nỉ các ông tự cởi bỏ cái thứ giải thuật hồi tỉnh sai sự thật, nửa sự thật, và hoàn toàn dối trá đang bị biến thành trường cửu. Hãy tự tìm tòi đi. Hãy nói với các bậc trưởng thượng đi” (Ghi chú của người dịch)

Buổi lễ kéo dài gần bốn giờ đồng hồ, đủ thời gian để ca đoàn Nhà thờ St Mary biểu diễn một dàn nhạc tuyệt vời được lựa chọn với sự tôn trọng đặc biệt đối với ý muốn của Đức Hồng Y Pell đối với thánh nhạc.

Nhà soạn nhạc Công Giáo đáng kính Sir James MacMillan đã sáng tác một bài hát dâng lễ đặc biệt cho tang lễ, dựa trên đoạn văn của sách Khôn Ngoan 3:1-4 và phương châm của Đức Hồng Y, “Đừng sợ.”



Buổi phụng vụ kéo dài và cái nóng mùa hè oi ả ở Sydney không làm nản lòng những người tiếc thương và ủng hộ Đức Hồng Y; họ đã lấp đầy Nhà thờ St Mary, với khoảng 2,000 người đã bất chấp cái nóng ở sân trước của Nhà thờ từ 7:30 sáng để cố gắng giành được một chỗ ngồi bên trong.

Khoảng 30 giám mục, 220 linh mục và hàng chục chủng sinh đã tham dự, trong đó có Đức Tổng Giám Mục Timothy Costelloe SDB, chủ tịch Hội đồng Giám mục Công Giáo Úc, Đức Tổng Giám Mục Charles Balvo, Sứ thần Tòa Thánh tại Úc, Cha Frank Brennan SJ, một trong những người ủng hộ công khai mạnh mẽ nhất của Đức Hồng Y trong suốt thời gian thử thách của ngài, và Cha Joseph Hamilton, thư ký gần đây nhất của Đức Hồng Y.

Anh trai của Đức Hồng Y là David và vợ là Judith được tháp tùng bởi các con cháu, họ hàng và bạn bè của họ.

Trong những cảnh chưa từng thấy ở Úc kể từ Ngày Giới trẻ Thế giới ở Sydney năm 2008, các linh mục và giám mục rời Nhà thờ Chính tòa để cho hàng ngàn người Công Giáo đứng chật kín sân trước rước lễ.

Cộng đoàn tham dự tang lễ bao gồm hàng chục nữ tu từ các Nữ tu Bác ái, Dòng Đa Minh, Nữ tu Lòng Thương Xót và các dòng khác được Đức Hồng Y hỗ trợ; những người đàn ông và phụ nữ từ David's Place, một cộng đồng có trụ sở tại Sydney dành cho những người vô gia cư và những người bị thiệt thòi; các nhà thần học, giáo dục hàng đầu và người đứng đầu các cơ quan Công Giáo; gia đình trẻ và bà mẹ tương lai; Người Úc bản địa, người Công Giáo gốc Ái Nhĩ lan và Anh và những người di cư gần đây từ người Libăng, người đảo Thái Bình Dương, người Việt Nam và các cộng đồng khác đã trở thành trụ cột của Giáo hội Sydney.

Thủ tướng, Thủ hiến NSW và Lãnh đạo phe đối lập – tất cả đều là người Công Giáo – đã không thể tham dự và cử các nghị sĩ tín hữu được Giáo hội quen biết làm đại diện thay cho họ.

Lãnh đạo phe đối lập liên bang, Peter Dutton, và các cựu Thủ tướng John Howard và Tony Abbott, đã đích thân đến tiễn biệt Đức Hồng Y.



Trong bài điều trần gửi tới người bạn, người cố vấn và người cha tinh thần của mình, ông Abbott đã gọi Đức Hồng Y Pell là “người Công Giáo vĩ đại nhất mà nước Úc từng tạo ra, và là một trong những người con vĩ đại nhất của đất nước chúng ta”.

Ông nói rằng Đức Hồng Y đã bị coi là vật tế thần cho Giáo hội và không bao giờ nên bị điều tra, chứ đừng nói đến việc kết án.

Ông Abbott cũng gọi Đức Hồng Y là “một vị thánh của thời đại chúng ta” và nói đùa rằng ngài đã làm nhiều phép lạ.

Ông Abbott nói: “Khi tôi nghe tiếng hô vang ‘Đức Hồng Y Pell nên xuống Địa Ngục’, tôi nghĩ, ‘À ha!, ít nhất nay họ cũng đã tin có đời sau!’ Có lẽ đây là phép lạ đầu tiên của Thánh George Pell”.

Cả cộng đoàn đều cười hoan hô vang dội trước nhận định của Tony Abbott, khiến Đức Tổng Giám Mục Fisher, khi cảm ơn lời phát biểu của cựu Thủ Tướng, đã nói đùa: “tôi nghĩ tôi nghe có tiếng từ trong quan tài nói: đừng phong thánh vội chứ!” (ghi chú của người dịch)

Bất chấp việc các phương tiện truyền thông đưa tin tiêu cực rộng rãi và bầu không khí căng thẳng trước khi diễn ra buổi phụng vụ, cuộc biểu tình theo kế hoạch đã không làm gián đoạn diễn trình tang lễ. Một nhóm nhỏ nhưng lớn tiếng của người biểu tình đã đụng độ với những người chịu tang bên ngoài Nhà thờ lớn, với cảnh sát bước vào để trấn an đám đông.

Khoảng 150 người phản đối quan điểm bảo thủ của nhà thờ về quyền LGBT và phản ứng với cuộc khủng hoảng lạm dụng trẻ em đã hô vang “Pell, cút xuống địa ngục”. Khoảng bốn hoặc năm người chịu tang đã trở nên tức giận trước những người biểu tình, với cảnh sát đứng giữa hai nhóm. Chỉ có một vụ bắt giữ được thực hiện, một người đàn ông mang ô cầu vồng kích động các tín đồ.

Nhóm biểu tình chỉ diễn hành chừng mấy phút, rồi im bất sau đó, có thể họ chỉ được trả tiền có thể (Ghi chú của người dịch)

Người Công Giáo từ khắp nước Úc đã đến để bày tỏ lòng kính trọng đối với Đức Hồng Y, chia sẻ những kỷ niệm và suy tư về Giáo hội.



Cha James Kerr, chánh xứ Holy Family, Đông Bắc Mallee thuộc tiểu bang Victoria – bao gồm cả Swan Hill, nơi mà cha trẻ George Pell được bổ nhiệm sau khi chịu chức – nói với *The Catholic Weekly* rằng ngài rất vui mừng được đại diện cho giáo xứ nơi Đức Hồng Y vẫn còn được nhiều giáo dân lớn tuổi tưởng nhớ.

Cha Kerr nói: “Ngài đến đó với tư cách là một linh mục phụ tá ngay sau khi học xong và họ có những kỷ niệm đẹp về việc ngài chơi quần vợt và các thứ khác. “Cá nhân tôi, giống như nhiều linh mục trẻ khác, tôi nhớ khi còn đi học, tôi ngưỡng mộ nhân vật này, người sẵn sàng lên tiếng cho những gì chúng tôi tin tưởng. Ngài có ảnh hưởng lớn đến tôi.”

Cha Conor Power từ Dòng Nguyên Đường ở Brisbane đến tham dự tang lễ, mô tả Đức Hồng Y là “một người can đảm đã ảnh hưởng đến nhiều người”.

Cha Power nói: “Đức tin của tôi trở nên sống động tại Ngày Giới trẻ Thế giới ở đây vào năm 2008. Và Đức Hồng Y Pell chịu trách nhiệm về điều đó.

“Rất nhiều người, kể cả tôi, đã tin chắc rằng họ đã nhìn thấy và gặp được một con người can đảm trong tình yêu thương của ngài đối với Chúa Kitô. Ngài đã chia sẻ tình yêu đó theo những cách gây ấn tượng rất lớn đối với tôi và bạn bè của tôi.”

Maribel Escamilla cho biết cô đã có mặt tại thánh đường từ 9 giờ sáng. Cô nói, “Thật tuyệt khi thấy sự ủng hộ của rất nhiều người tại nhà thờ chính tòa. Chúng tôi chỉ cầu nguyện hết tràng hạt này đến tràng hạt khác khi xếp hàng đợi để được vào”.

Marija Kovac là thành viên của một nhóm đã gặp nhau để lần hạt Mân Côi ở sân trước trước Thánh lễ lúc 10 giờ sáng.

Cô nói, “Chúng tôi đến để bày tỏ lòng kính trọng đối với Đức Hồng Y vĩ đại của chúng tôi, nhà lãnh đạo vĩ đại của giáo hội chúng tôi tại Úc. Một người bảo vệ đức tin tuyệt vời. Thật choáng ngợp khi được ở đây. Đó là một phần quan trọng của lịch sử Công Giáo Úc và tôi cảm thấy may mắn khi được ở đây.”